QUỐC GIA NGHĨA TỬ
1963 . 2023

NHỚ TRƯỜNG XƯA

KỶ YẾU 2023

Quốc Gia Nghĩa Tử

Ban Giám Đốc:

Y sỹ Đại Tá Trương Khuê Quan - Viện Trưởng VGDQGNT
Trung Tá Bùi Trọng Chi - Phụ Tá Viện trưởng VGDQGNT
Trung Ta' Nguyễn Hữu Thông – Hiệu trưởng THKTQGNT
Thầy Đỗ Trọng Huề - Hiệu Trưởng Trung Học QGNTSG
Thầy Bửu Trí - Hiệu Trưởng Trung Học QGNTSG
Thầy Phùng Ngọc Cảnh - Hiệu Trưởng Trung Học QGNTSG
Thầy Hoàng Hữu Tiếu - Hiệu Trưởng Trung Học QGNT Huế.
Thầy Nguyễn Ích Xuân - Hiệu Trưởng QGNT Đà Nẵng
Thầy Tôn Thất Dương Kỳ - Hiệu Trưởng QGNT Đà Nẵng
Thầy Đặng Trần Dư - Hiệu Trưởng THQGNT và THKTQGNTSG
Thầy Phạm Thanh Liêm - Hiệu Trưởng Trung Học QGNTSG
Cô Phan Thị Dần - Hiệu Trưởng Tiểu Học QGNT Biên Hòa
Thầy Nguyễn Hoa - Hiệu Trưởng QGNT Đà Nẵng
Trung Tá Nguyễn Hàn Tý - Giám Học Trung Học Kỹ Thuật QGNT Saigon

Giáo Sư:

Cô Cao Kim Nương - Âm nhạc
Cô Lưu Thị Lệ - Anh Văn
Cô Nguyễn Thi Thuật - Công Dân TH
Cô Phạm Văn Hương - Vạn vật
Cô Bùi Thu Dung - Sử Địa
Cô Nguyễn Thị Hiếu - Toán - Anh Văn
Cô Nguyễn Kim Liên - Tổng Hợp
Thầy Lê thiện Duyên
Thầy Trần Văn Đắt - Pháp Văn
Thầy Nguyễn Huy Quang
Thầy Huỳnh Thanh Khiết - Hội Họa
Thầy Thân Trọng Thắng
Thầy Văn Bá
Thầy Ngọc Minh
Thầy Lâm Hữu Bằng - Pháp Văn
Thầy Trương Thế Khôi - Toán
Thầy Nguyễn Xuân Nghiên – Lý Hoá
Thầy Huỳnh Văn Ân - Pháp Văn
Thầy Trần Quốc Giám - Sử Địa
Thầy Đăng Mạnh Cương - Công Dân, Sử Địa
Thầy Đỗ Đại Thanh Vân - Giám học KT
Thầy Nguyễn Cao Mỹ - Mỹ Thuật Họa
Thầy Bùi Dã - Việt văn và Pháp văn
Thầy Bùi văn Đắc - Tổng Giám Thị KT
Thầy Phan Tấn Chữ - Điện tử
Thầy Hồ văn Thành - Điện nhà
Thầy Nguyễn Duy Định – Anh văn
Thầy Nguyễn văn Hồng – Ly' Hóa KT
Thầy Ngô Đức Tựu – Tổng Giám Thị KT
Thầy Dương Xuân Lợi - Anh văn
Thầy Hoàng Vinh - Lý Hoá
Thầy Hoàng Đình Lộc - Anh văn
Thầy Nguyên Sa Trần Bích Lan - Triết học
Thầy Huỳnh Hữu Luận – Việt văn
Thầy Hoàng Trọng Nông - GS QGNT ĐN
Thầy Lương Văn Liên – Sử Địa
Thầy Phạm Đình Khuyến – Toán
Thầy Lê Quan Tấn - Pháp văn
Thầy Vũ Ngọc Vinh - Lý Hóa
Thầy Lê Thái Ất - Công Dân, Việt Văn
Thầy Hồng Quang Anh - Lý Hóa
Thầy Vũ Viết Dy - Anh Văn
Thầy Phạm Nghệ - Âm Nhạc
Thầy Ngô Đức Hải - Kỹ Thuật
Thầy Huỳnh Minh Tâm - Tổng Hợp
Thầy Nguyễn Mạnh Cẩm - Công Dân
Thầy Phan Văn Bình - Hiệu Đoàn Trưởng
Cô Nguyễn Thị Xuân Nga - Việt Văn
Thầy Nguyễn Thế Thọ - Kỹ Nghệ Sắt
Thầy Nguyễn Hồng Xý - Sử Địa
Thầy Nguyễn Sơn - Toán
Thầy Nguyễn Đức Quảng - Sử Địa
Thầy Nguyễn Văn Xiêm - Anh Văn
Thầy Nguyễn Ngọc Anh - Kỹ Thuật
Thầy Huỳnh Sơn Cương - Hiệu Đoàn KT
Thầy Nguyễn Thế Thọ - Kỹ Thuật
Thầy Nguyễn Sơn - Toán
Thầy Trần Văn Khoa - QGNT Saigon
Thầy Đặng Văn Lâu - Sử Địa
Thầy Nguyễn Tất Đạt - Anh Văn
Thầy Trần Đình Thành - Anh Văn
Cô Đặng Thị Thanh Long - Kỹ Thuật QGNT
Cô Nguyễn Thị Nhung - QGNT Saigon
Thầy Trần Ngọc Hổ - Giám Học QGNT Saigon - Hiệu Trưởng Tổng Hợp QGNT
Cô Triệu Thị Chơi - QGNT Saigon
Thầy Lý Công Chuẩn - Anh Văn
Cô Nguyễn Thị Hường - QGNT Saigon
Thầy Võ Đình Khoái - QGNT Saigon
Cô Trần Thị Phương Khuê - QGNT Đà Nẵng
Thầy Nguyễn Khánh Do - Toán -
Cô Trần Thị Mai Hoa - QGNT Đà Nẵng
Thầy Ngô Quang Chương - Anh Văn
Thầy Nguyễn Văn Ngọc - QGNT Đà Nẵng
Thầy Phan Đình Thường - QGNT Đà Nẵng
Thầy Bùi Ngọc Khánh - Anh Văn
Cô Trần Thị Kim Oanh- QGNT Saigon
Thầy Nguyễn Huy Bảo - Sử Địa
Thầy Nguyễn Hồng Xý - Sử Địa

Nhân Viên:

Thiếu Tá Đinh Hợp
Thiếu Tá Lê Văn Út - Giám Thị
Đại Úy Nguyễn văn Vỹ - Trưởng Khu Nội Trú
Trung Úy Lưu Thế Huấn - Phân Khu Trưởng Nội Trú Nam
Ông Huỳnh Minh Tâm - Khu Trưởng Khu-Nội Trú
Ông Nguyễn văn Đường - Nhân Viên
Bà Vũ Thị Mão - Giám Thị
Ông Nguyễn văn Kình - Tổng Giám Thị
Ông Vũ Đức Thiêm - Giám Thị
Ông Huỳnh Thanh Liên – Giám Thi
Ông Đỗ văn Tôn – Phòng Hành chánh
Ông Lê văn Hạnh – Phòng Tài Vụ
Bà Nguyễn thị Thu Ba – Giám thị Khu Nội Trú
Cô Nguyễn Thị Mộng Điểm -Thư Viện QGNT
Cô Nguyễn Thị Thanh - Giám thị
Cô Trần Thị Phùng - Giám Thị QGNT Saigon
Ông Trần Văn Phiên - Giám Thị QGNT SG
Cô Nguyễn Thị Huệ - Phân Khu Trưởng Khu Nội Trú Nữ QGNT Saigon
Cô Đặng Thị Xa - Giám Thị Nội Trú Saigon.
Bà Nguyễn Thị Ngọ - Nhân Viên QGNT SG
Bà Trần Thị Liêm - Giám Thị QGNTKT

Học Sinh

TỔNG HỢP:
Hoàng văn Quỳnh
Hà Xuân Vinh
Nguyễn Ngọc Phương
Nguyễn Ngọc Tùng
Lý Minh Tòng

KỸ THUẬT:
Nguyễn Kim Chung 73
Nguyễn Như Mạnh73
Nguyễn văn Thành72
?? Tiến KT 72
Hoàng Phan Cư
Nguyễn Ngọc Giao 73
Võ Minh Chánh
?? Khâm
Nguyễn Minh Quyến
Bùi Vĩnh Phương
Đỗ Khắc Hùng
Đỗ Khắc Nghĩa
Phan Xuân Khải 72
Nguyễn Như Hùng 71
Nguyễn Kim Dung 73
?? Tuất 73
Nguyễn Hoàng Lan KT
Lưu Văn Nhân KT
Ngô Văn Hùng KT
Phan Thị Lý Oanh KT
Nguyễn Duy Hy KT
Đặng Tiến Phước KT
Hồ Thu KT
Đào Gia Ất KT
Phạm Xuân Đồng KT

PHỔ THÔNG
Lê Ngọc Bình 65
NguyễnThị Kim Chi 65
Trần Thị Chè 65
Nguyễn Đức Công 65
Mai Viết Thiệp 65
Tống Thị Yến 65

Lưu văn Vị 67

Trịnh Minh Nhật 68
Trần Kháng Sơn 68
Nguyễn Thị Chai 68
Nguyễn Hùng Sơn 68
Đinh Kỷ Sửu 68
Nguyễn Hữu Hoàng 68

Lê Văn Tuyết 69
Nguyễn Duy Tín 69
Phạm Thị Chiến 69
Phan Văn Vãng 69
Lưu Thị Mùi 69
Trần Ngọc Hùng 69

Nguyễn văn Nghiệp 70
Đinh Trọng Hưng 70
Trần Thanh Nhãn 70
Trương Hoàng Ba 70
Nguyễn Ngọc Anh 70
Nguyễn Ngọc Trinh 70
Vũ thị Mến 70
?? Thắm 70
Hoàng Huyền 70
Vũ Thị Hoa 70
Trần Thị Lan 70
Đỗ Thị Mão 70
Đinh Thị Tha 70
Nguyễn Chi Mai 70

Hoàng Vi Anh 71
Nguyễn văn Hiển 71
Lê Văn Phước 71
Nguyễn Thế Hoà 71
Trần Ngọc Tru 71
Hoàng văn Sơn 71
Lê văn Khiến 71
Thẻ' 71
Đinh Thị Mai Quê' 71
Nguyễn văn Long 71
Phạm Đình Cân 71
Trần Thanh Thế 71
Trần Nam 71
Nguyễn Văn Minh 71
Kiều Công Lý 71
Nguyễn Ngọc Yến 71
Nguyễn Trung Thược 71
Vũ Quốc Tuấn 71
Hoàng Xuân Tiến 71
Đỗ Đình Bảng 71
Dương Vương 71
Đoàn Thị Ngọc Loan 71
Hoàng Thế Tân 71

Ngô Ngọc Bằng 72
Phan Thị Yến 72
Nguyễn Thị Ba 72
Phạm TTuyết Hồng 72
Wang văn Chung 72
Trần Đình Đạc 72
Lê Khắc Thế 72
Vũ Văn Khá 72
Lâm Hồng 72
Trần Xuân Hùng 72
Nguyễn Hoàng Hùng 72
Nguyễn Đức Chí 72
Vũ Đình Tế 72
Nguyễn Văn Hải 72
Đoàn Thị Vui 72
Nguyễn Văn Sơn 72
Nguyễn Thi 72
Trương Phước Hưng 72
Lưu Bích Phụng 72
Lương Tuyết Sương 72
Đinh Văn Thịnh 72
Lê Thành Tài 72
Võ Thanh Xuân 72
Ninh Vi 72

Tăng Lý Công 73
Đèo văn Bắc 73
Cao văn Hải 73
Nguyễn Thị Thu Hà 73
Vũ hữu Đình 73
Phạm văn Quảng 73
Trần thị Tuyết 73
Phạm Thị Nga 73
Giáng Hương 73
Lê Quang Anh 73
Trần Quang Trung 73
Hoàng Thị Mỹ 73
Đào văn Huy 73
Đoàn Đức Phong 73
Nguyễn Anh Phi 73
Mai Cao Tăng 73
Nguyễn văn Phong 73
Nguyễn Đình Vy 73
Phan Cao Chỉ 73
Đoàn Công Tạo 73
Lê Tuấn Kiệt 73
Phạm Gia Long 73
Nguyễn Đức Thành 73
Đỗ Ngọc Vinh 73
Đỗ Văn Thắng 73
Trần Văn Hổ 73
Từ Khắc Minh 73
Vũ Văn Điều 73

Nguyễn Tiến Dũng A 74
Đàm Quang Chung 74
Phạm Thị Bạch Vân 74
Nguyễn Thị ThanhVân 74
Phan văn Phương 74
Trần Văn Trung 74
Nguyễn Đình Sơn 74
Lê Minh Châu 74
Nguyễn Văn Mậu 74
Nguyễn Mạnh Hùng 74
Vũ Sơ Thắng 74
Lê Thị Thu Nga 74
Trần Quốc Minh 74
Nguyễn Thanh Tùng 74
Từ Đức Cương 74
Trương Chí Dũng 74
Nguyễn Xuân Hùng 74
Nguyễn Anh Dũng 74
Bửu Minh 74
Nguyễn Thế Nam 74
Dương Thị Kim Phượng 74

Nguyễn Thành Long 75
Trần Thanh Phong 75
Hoàng Xuân Phúc 75
Đinh Thị Nhu 75
Nguyễn văn Hưng 75
Lê Hoài Trinh 75 NT
Đoàn Thị Lan 75
Nguyễn Minh Quy' 75
Trần Hiến 75
Lưu Thị Kim Loan 75
Lê Thị Thanh Đạm 75
Lò Kim Doan 75
Trương Tuyết Dung 75
Trương Thị Vàng 75
Đoàn thị Như Mai 75
Trần Quốc An 75
Lê Đức Sơn Nam 75
Thu Trang 75
Lương Đình Thuần 75
Trần Văn Hùng 75
Nguyễn Kim Thu 75
Vũ Thị Thêu 75
Nguyễn Thị Bích Thủy
Nguyễn Thị Xuân 75
Phạm Đức Vượng 75
Lê Ngọc Dung 75
Nguyễn Xuân Hoàng 75
Thu Lang 75
Lê Thị Kim Liên 75
Hoa Thị Nga 75
Nguyễn Việt Cường 75
Trịnh Thị Thanh Hoa 75
Nguyễn Văn Mười 75
Nguyễn Đình Hùng 75
Huỳnh Thị Kim Tiếng 75
Nguyễn Thị Nhật Hương 75
Nguyễn Bửu Lê Hương 75
Trương Chí Trực 75
Nguyễn Thị Lệ 75
Lưu Thị Tuất 75

NỘI TRÚ; KHÔNG RÕ NĂM
Đặng Minh Hùng
Vũ Thị Hoa
Nguyễn Đức Thiều
Đinh Văn Dũng
Nguyễn Văn Thiều
Nguyễn Thị Huệ
Đinh Thị Tha
Nguyễn Đình Hương

QGNT HUẾ
Lê Đức Thành

Hiệu đoàn ca
QUỐC GIA NGHĨA TỬ

Chung Quân

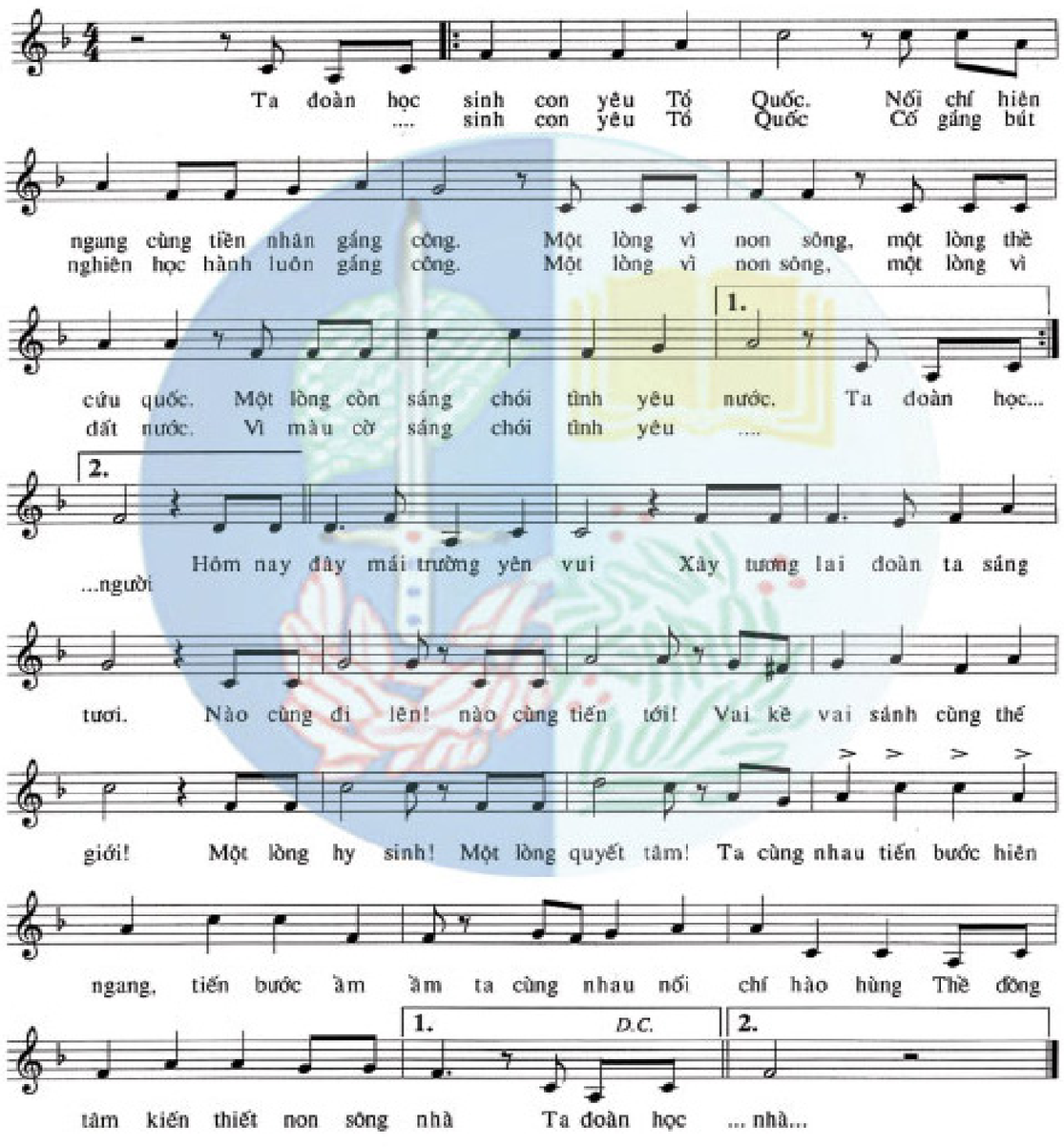

Ban Chấp Hành
Gia Đình
Quốc Gia Nghĩa Tử
2021-2023

Điều hành : Lưu Văn Phúc 73
Thư ký: Lê Thị Kim Loan 75
Thủ Quỹ: Mai Đức Phú 69

Sinh Hoạt Đối Nội:
Anh Phạm văn Oanh 73

Sinh Hoạt Đối Ngoại:
Anh Phó Thịnh Trương 71

Khuyến Học:
Anh Trịnh Hoài Nam 73 và chị Bùi thị Nam 65

Tương Thân Tương Trợ:
Chị Phan thị Diệu Hỷ 75

Gia Đình
Quốc Gia Nghĩa Tử

Địa chỉ liên lạc:
c/o QGNT
10357 Hite Circle
Elk Grove, CA. 95757

Email :
bchqgnt2021@gmail.com

Trang Nhà:
http://quocgianghiatu.com

Diễn Đàn:
gdqgnt@groups.io
giadinh_qgnt@goog-legroups.com

Ban Tổ Chức Đại Hội Quốc Gia Nghĩa Tử chân thành ghi ơn Quý Thầy Cô, Quý Anh Chị QGNT, các Mạnh Thường Quân, các Nhà Bảo Trợ đã giúp đỡ cho sự thành công của Đại Hội QGNT 2023 cũng như sự hình thành của quyển Đặc San "60 Năm Trường Xưa". Vì phải đưa báo đi in cho kịp ngày đại hội, BBT xin được thứ lỗi nếu có những sai sót.

- Bác Sỹ Nguyễn Đông Châu, Houston, Texas
- ĐÔNG MAI Oriental Supermarket, Houston, Texas
- TRINH Luxury Realty, Houston, Texas
- DT Pharmacy- DT Collagen, Houston, Texas
- Thầy Nguyễn Văn Thơm
- Thầy Nguyễn Lộc Thọ
- Thầy Nguyễn Thanh Khiết
- Cô Đỗ Thị Phụng
- Cô Nguyễn Thị Hòa
- Thầy Vũ Xuân Đào
- Cô Nguyễn Thị Thọ Đa
- Cô Đỗ Dương Chi
- Thầy Đặng Hưng Thịnh
- Cô Nguyễn Thị Thu Hoài
- Cô Đỗ Thị Lĩnh
- Anh Lê Tấn Hòa QGNT Đà Nẵng
- Anh Daniel Phan K3 QGNT Đà Nẵng
- Anh Mai Đức Phú 69
- Anh Mai An Toàn 70
- Anh Trần Tú 68
- Anh Đỗ Văn Thái 68
- Một QGNT Ẩn Danh 68
- Chị Trần Ngọc Minh Châu 70
- Chị Nguyễn Phương Dân 70
- Anh Phan Nhật Tân 70
- Chị Trần Thị Kim Dung 70
- Một QGNT Ẩn Danh 72
- Chị Lê Khánh Hòa 71
- Vũ Cát Nhung 72
- Chị Lưu thị Thân Q72
- Chị Lê Ngọc Mai 73
- Chị Nguyễn Thị Kim Khánh 73
- Anh Phạm Văn Oanh 73
- Anh Mai Viết Khánh 73
- Chị Vũ Thinh 74
- Chị Lưu Thị Dậu 74
- Chị Lê Thị Liên 74
- Anh Lê Tâm 75
- Chị Nguyễn Thu Thủy 75
- Anh Trần Minh Triết 75
- Chị Lê Kim Loan 75
- Chị Nguyễn Thị Kim Yến 75
- Anh Vũ Văn Vượng 75
- Chị Trần Thị Mỹ Hương 75
- Huỳnh Bảo Khuyên 75
- Chị Huỳnh Kim Tiếng 75
- Chị Nguyễn Thị Tường Vân 75
- Chị Đỗ Thị Nguyệt Nga 75
- Anh Phạm văn Hát KT
- Anh Phạm Khắc Phụng KT
- Chị Võ Thị Minh Phượng TH

BAN TỔ CHỨC Đại Hội QGNT 2023

-➤**Điều Phối Viên** (Overall Coordinator): Mai An Toàn - Q70 (Houston) Đinh Q Thạch - QKT75 (Houston)
-➤**Ban Sinh Hoạt Đại Hội** (Reunion Program Coordinator): Mai Tuyết - Q75 (Dallas) - Huỳnh Thanh - QTH75 (Houston)
-➤**Ban Liên Lạc** (Social Coordinator): Peter Pham - QKT75 (California) - Hồ Ngọc Lan - Q75 (Việt Nam)
-➤**Ban Tài Chánh** (Fund Coordinator): Mai Đức Phú (California) Houston
-➤**Ban Ẩm Thực**: Tracy Luu - Q75 (Corpus Christi) Houston
-➤**Ban Văn Nghệ** (Music Coordinator): Dương Thu Huyền - Q75 (Nebraska) - Võ Minh Phượng - QTH75 (California)
-➤**Ban Biên Tập** - Dương Chí - Q67 (Nevada)
Tìm Tài Trợ: Mai An Toàn - (Houston) - Phạm Đức - (Dallas)
-➤**Ban Tiếp Tân:** Huỳnh Thanh - QTH75 (Houston) - Nóra Tóth (Bích Liên) - QTH75 (Virginia)
-➤**Ban Trang Trí:** - Vũ Phương
-➤**Ban Phim Ảnh (Photography)**: Thomas Nguyen - Q75 (Dallas)

Lời Cám Ơn Từ Ban Biên Tập: Xin được gởi lời tri ân sâu đậm, chân thành đến quý Thầy Cô và quý thành viên trong Gia Đình Quốc Gia Nghĩa Tử đã dành nhiều quan tâm, khuyến khích, và rộng tay đóng góp tài chánh, tâm lực cũng như bài viết để có thể thực hiện được quyển Kỷ Yếu 60 Năm Trường Xưa. Xin cám ơn Ban Chấp Hành Gia Đình Quốc Gia Nghĩ Tử và Ban Tổ Chức Đại Hội luôn tích cực hỗ trợ, tạo điều kiện, trực tiếp kêu gọi, cổ động cho việc thực hiện Kỷ Yếu được tiến hành thật thuận lợi. Xin cám ơn các anh chị thành viên của Ban Biên Tập, ban trình bày, trang trí bìa, đã bỏ nhiều công sức và sự đóng góp đầy ý nghĩa của anh Phan Nhật Tân và chị Nguyễn Thị Cẩm Hồng để chúng ta có được một món quà tinh thần đặc biệt nhân dịp Đại hội 2023 của Gia Đình Quốc Gia Nghĩa Tử. Dương Thượng Chí

MỤC LỤC

VĂN NGHỆ - BÚT KÝ

70: Cô Võ Kim Sơn: Bolsa Thuở Ấy, Buồn Vui Bây Giờ
84: Tranh hoa Clay Flower - Cô Đạm Tuyết
102: Thần Tượng Của Tôi – Nguyễn Ngọc Hải
106: Học Sinh Kỹ Thuật QGNT và Khu Nội Trú Nam- Nguyễn Ngọc Hải
124: Thơ Lisa Cao
127: Thơ NTTV
134: Thời Gian và Xa Lạ – Phan Nhật Tân
135: Thơ Dịch – Phan Nhật Tân
137: Thơ Phan Thị Hạnh.
138: Phỏng Vấn Võ Sư Dương Thượng Chí – Nguyễn Diễm
141: Trần Kháng Sơn, một đời một đàn- Nguyễn Diễm
146: Thơ Cao Quang Thiệu
147: Thơ Phan Thị Hạnh
148: Thơ Gởi Các Bạn – Nguyễn Kim Thanh
151: Thơ NTTV
152: Mẹ Của Chị Em Tôi – Phạm Vũ Quế Hương
155: Thơ - Mực Tím Cali
156: Một Chuyện Thật và Thật Buồn – Kiều Sơn
160: Chuyện Tình – Nguyễn Kim Thanh
161: Nhớ Người Vì Nước – Nguyễn Thị Kim Yến
162: Mùa Xuân Năm Đó – Dương Thu Huyền
163: Thơ NTAN
164: Thơ Chùm 4 câu – Nguyễn Kim Thanh
166: Mơ hồ vùng ký ức xưa – Nguyễn Ngọc Hương
170: Chuyện Tình...học trò Quốc Gia Nghĩa Tử – Nguyễn Hưng
172: Cuộc Đời Má Chúng Con – Vi Nguyễn
174: Thơ Nguyễn Thu Hồng
176: Những Bạn Thân Học Cùng Trường – Phạm Minh Đốc
180: Tô Phở Đêm– NTAN
183: Nguyễn Văn Tuynh – Người Quản Trò- Nguyễn Thị Cẩm Hồng
186: Thơ Trung Phan
187: Thơ Nguyễn Tranh
200: Khung Trời Kỷ Niệm - Ngô Hùng
202: Tuổi Chúng Mình - Kim Chi

CHỦ ĐỀ: " 60 NĂM TRƯỜNG XƯA 1963-2023 "

8: Mốc Thời Gian 1963-2023
10: Thơ 60 Năm – Lê Tâm
11: Thơ 60 Năm – Vi Nguyễn, Nguyễn Thu Hồng. Bài thơ Vô Đề – Thanh Nguyễn và Lê Minh Nguyệt.
12: Thời gian 1963-1975
16: Trang hình trường cũ
18: Thời gian 1990-1991
20: Thời gian 1992-2000 : Đại Hội 1 và 2
22: Thời gian 2001-2023: Đại hội 2003-2023
24: Lễ Tri Ân Thầy Cô ở Việt Nam
30: Nhớ Ơn Thầy Cô, gồm các bài của Thầy Cô hay về Thầy Cô.
85: Các Đôi Uyên Ương Quốc Gia Nghĩa Tử
86: Tưởng niệm thầy Lê Quan Tấn
88: Kỷ Vật của Thầy – Nguyễn Thị Nghĩa
90: Thầy Giáo Của Tôi - Lưu Thị Dậu
92: Tưởng niệm thầy Hồng Quang Anh
93: Tưởng niệm thầy Nguyễn Khánh Do
94: Tôi Làm Thầy Giáo Làng – NTT
95: Nhớ Mãi Ngôi Trường Yêu Dấu – NNĐT
96: Chuyện Về Các Thầy – Mai Đức Phú
99: Những Thầy Cô Giáo Anh Văn Của Tôi.
100: Ngôi Trường Thần Thoại – Phạm Dũng
108: Viết Về Trường Tôi – Võ Đại Lợi
113: Chiến sỹ trận vong - Cẩm Hồng.
114: Quân Sự Học Đường – Mai An Toàn
115: Trở Về Tuổi Thơ – Nguyễn Nam Thanh
118: " Về Lại Trường Xưa" – Nhạc Hữu Thuần
119: Trường Kỹ Thuật - Mai Hữu Thuần
120: Một Chút Gì....Để Nhớ -Trần Mỹ Hương
125: Nguyễn Tường Vân – Hình Lớp 8A6
126: Những Sinh Hoạt Ngoài Sân Trường – Bùi Hà
150: Thơ Minh Lập

TÌM HIỂU

76: Quốc Gia Nghĩa Tử, Văn Hoá Quân Đội và Thiếu Sinh Quân - Thầy Nguyễn Lộc Thọ
128: Tóm Lược về Đạo Biết và Đạo Sống theo Lý Đông A – Phạm Văn Oanh 73

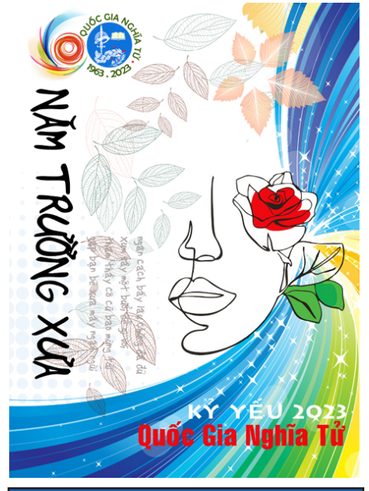

LỜI CẢM ƠN:

Xin chân thành cám ơn quý thầy cô, quý thân hữu, các đồng môn QGNT đã gởi bài vở, hình ảnh, và tài chánh... cho Kỷ Yếu " 60 Năm Trường Xưa " QGNT 2023 được thành hình. Trong khuôn khổ của tập Kỷ Yếu, chúng tôi không thể đăng tất cả các bài đã nhận được. Mong được sự lượng thứ của tất cả về những thiếu sót không thể tránh.

Ban Biên Tập Đặc San QGNT 2023

KỶ YẾU
QUỐC GIA NGHĨA TỬ 2023
" 60 NĂM TRƯỜNG XƯA "
BẢN ONLINE

THỰC HIỆN:
Ban Tổ Chức Đại Hội QGNT 2023

BAN BIÊN TẬP:
Dương Thượng Chí 67
Phạm Hữu Thừa 72
Nguyễn Tranh 72
Nguyễn Văn Thanh 72
Nguyễn Thị Kim Thanh 73
Võ Thị Minh Phượng TH75
Nguyễn Văn Diễm 67

CÁC TRANH MẪU:
Cố Giáo Sư Huỳnh Thành Khiết

TRANG BÌA, ARTWORKS:
Ninh Quốc Bảo 73

TRÌNH BÀY, ARTWORKS:
Mai Viết Khánh 73

GÓP MẶT:
Các Cựu Giáo Sư QGNT
Nguyễn Minh Lập 65
Nguyễn Diễm 67
Trung Phan 66
Mai Đức Phú 69
Mai An Toàn 70
Phan Nhật Tân 70
Lê Khánh Hoà 71
Kiều Sơn 71
Phạm Minh Đốc 71
Nguyễn Vi 71
Vũ Thái Loan 72
Nguyễn Thị Ngọc Hương 72
Nguyễn Văn Thanh 72
Lê Thị Minh Nguyệt 72
Nguyễn Tranh 72
Nguyễn Kim Thanh 73
Phạm Văn Oanh 73
Bùi Hà 73
NTT 73
Lưu Thị Dậu 74
Nguyễn Thị Nghĩa 74
Nguyễn Thị Nam Thanh 74
Phạm Dũng 74
Dương Thu Huyền 75
Ngô Thị Thanh Vân 75
Lisa Cao 75
Hồ Ngọc Lan 75
Nguyễn Thị Cẩm Hồng 75
NNĐT 75
Nguyễn Thị Kim Yến 75
Nguyễn Thu Hồng 75
Trần Thị Mỹ Hương 75
Lê Tâm 75
Nguyễn Thị Tường Vân 75
Võ Thị Minh Phượng TH
Nguyễn Thị Ánh Nguyệt TH
Nguyễn Mạnh Lân KT
Huỳnh Minh Chánh KT
Nguyễn Ngọc Hải KT
Mai Hữu Thuần KT
Ngô Hùng KT731
Phan Thị Hạnh QGNT Huế
Cao Quang Thiệu QGNTĐN
Nguyễn Hưng QGNTĐN
Võ Đại Lợi QGNTHuế
Nguyễn Kim Chi QGNTHuế

Lời Mở Đầu

60 Năm - Trường Xưa

60 năm đã qua! Một tỷ, tám trăm chín mươi hai triệu, một trăm sáu mươi nghìn giây đã qua. Nhân lên một trăm lần nữa, ta có con số chỉ sự thay đổi về thời gian tâm lý của mỗi người khi đọc những dòng này trên những trang giấy dàn trải dưới đây. Dùng ngôn ngữ của điện toán là gần hai trăm tỷ lần biến đổi.

Thử hình dung một con người. Anh ta sẽ không là gì cả trong vũ trụ thiên hà mênh mông, chỉ là một hạt bụi rất nhỏ, chưa bằng một phần trăm mặt cắt của một sợi tóc, phiêu bạc trong dòng lốc xoáy với vận tốc vô cùng lớn, thứ vận tốc mà phải mất một thời khoảng gần bằng thời gian trên con người mới tìm ra cách vượt thắng lực hấp dẫn của địa cầu để bước vào không gian mênh mang rộng lớn.

Thế nhưng điều gì đã khiến cho những chuyện trên đây có thể hiện thực? Tuy hệ thống quy chiếu thời không là chiếc vòng kim cô trói buộc con người nhưng cũng chính hệ thống quy chiếu ấy đã cho phép những khả năng của mỗi con người nảy nở và phát triển. Chính dấu mốc thời gian và không gian: "60 Năm - Trường Xưa" đã là điểm hội tụ của Những Con Người trong chuỗi vô biên của những chiều kích vô biên quây quần bên nhau, vì những hoàn cảnh hay cơ duyên đặc biệt mà gặp gỡ, gần gũi, tìm thấy và nhận ra hình bóng của chính mình trong nhau, cùng chung tay góp sức viết nên những tháng ngày tươi trẻ của tuổi hoa vừa chớm nụ, hình thành những mộng ước, hiện thực những dự định, trở thành hoàn mỹ trong mắt nhìn của chính mình và bằng hữu.

Dù cho quỹ đạo của đời sống có khi diễn biến trên những biểu đồ khác biệt, nhưng những tiêu điểm để quy chiếu dù mơ hồ song vẫn có thể nhận ra, những bao hình, những đường tiệm cận, nơi những trị số thay dấu, triệt tiêu, hay đổi chiều là những cơ hội để Con Người ngồi xuống, nhìn lại, và nhận ra cái mênh mông của không thời gian, Ý Nghĩa của Cuộc Tồn Sinh, mà Ta sẽ không là gì cả, nếu không có Những Người Khác đón chờ, chỉ đường dắt lối, nâng đỡ đón đưa.

Và chúng ta mang ơn rất nhiều nơi Những Con Người như vậy. Mang ơn Đất Nước cho ta một chỗ đi về, Mẹ Cha cho ta nên hình nên vóc, mang ơn Thầy Cô mở tâm khai trí, mang ơn Bạn Hữu đồng hành cho dặm dài bớt tẻ nhạt lẻ loi.

Trong tâm tình ấy, mời cùng quay về với "60 Năm Cũ Trường Xưa".

BBT-ĐS2023

Mốc Thời Gian 1963 - 2023

1963

- Quốc Gia Nghĩa Tử Cuộc ra đời. Khánh thành và khai giảng trường trung học Quốc Gia Nghĩa Tử Sài gòn.

1965

- Hoàn thành xây cất văn phòng Quốc Gia Nghĩa Tử Cuộc.

1966

- Hoàn thành xây cất và khai giảng trường trung học Kỹ Thuật Quốc Gia Nghĩa Tử Saigon.
- Một phần Khu Nội trú hoàn thành xây cất và bắt đầu thâu nhận nội trú sinh nữ.

1967

- Bộ Cựu Chiến Binh được thành lập, Quốc Gia Nghĩa Tử Cuộc từ Bộ Quốc Phòng được chuyển qua Bộ Cựu Chiến Binh thành Viện Giáo Dục Quốc Gia Nghĩa Tử.
- Trường Trung Học Quốc Gia Nghĩa Tử Huế khai giảng niên khóa đầu tiên.

1968

- Trường Quốc Gia Nghĩa Tử Đà Nẵng khai giảng niên khóa đầu tiên.

1969

- Trường Tiểu Học Quốc Gia Nghĩa Tử Biên Hoà khai giảng niên khóa đầu tiên và thâu nhận nội trú sinh.
- QGNT Du Học Hoa Kỳ khóa 1.

1970

- Khu Bệnh Xá được xây cất xong bên cạnh Khu Nội trú.
- Khánh thành Thư Viện trường Quốc Gia Nghĩa Tử Sài gòn.
- QGNT Du Học Hoa Kỳ khóa 2
- 20 QGNT Du Học Đài Loan – Khóa 1

1971

- Trường trung học Quốc Gia Nghĩa Tử Cần Thơ khai giảng niên khóa đầu tiên.
- 24 QGNT du học Anh Quốc.

1972

- Trường trung học Tổng Hợp Quốc Gia Nghĩa Tử khai giảng niên khóa đầu tiên.
- 20 QGNT Du Học Đài Loan – Khóa 2
- 21 QGNT Du Học Thụy Sỹ.

1973

- Hoàn thành Khu Nội Trú nam sinh và bắt đầu thâu nhận nội trú sinh nam.

1974

- 20 QGNT Du Học Đài Loan – Khóa Thứ 3 cũng là khoá sau cùng.

1975

- Quốc Gia Nghĩa Tử bị xóa tên cùng tất cả các cơ sở trên toàn miền nam Việt nam.

1991

- Thầy Cô và học sinh hội ngộ ở Saigon và một số nơi ở Hoa Kỳ.

1992

- Đại Hội QGNT lần đầu tiên tại hải ngoại. “Vinh Danh Thầy Cô – Trở Về Trường Cũ”; tại Orange County, miền nam California, Hoa Kỳ.

1993

- Đại Hội QGNT lần thứ hai,”Nối Lại Vòng Tay” tại Orange County, miền nam California, Hoa Kỳ.

1995

- Phát hành Đặc San “Mẹ QGNT”.

2001

- Quốc Gia Nghĩa Tử Bắc California bắt đầu tham gia “Picnic Liên Trường” với các trường bạn được tổ chức hàng năm tại San Jose, California.

2002

- Diễn đàn qgnt@yahoo.com được thành lập.

2003

- Đại Hội QGNT lần thứ ba, “Đại Hội Tương Phùng”; tại thành phố San Jose, bắc California.
- Thành hình tổ chức Gia Đình Quốc Gia Nghĩa Tử.
- Trang nhà quocgianghiatu.com ra mắt lần đầu tiên và diễn đàn gdqgnt@yahoo.com được thành lập.

2005

- Đại Hội QGNT lần thứ 4 “30 Năm Nhớ Về”; tại thành phố Dallas, tiểu bang Texas.
- Ngày Tri Ân Thầy Cô 2005 – Việt Nam.
- Ra mắt Hội QGNT Washington DC và Vùng Phụ Cận.
- Buổi Dạ Vũ Gây Quỹ cho Chương Trình Khuyến Học QGNT – Orange County, California.

2006

- Ngày Hội Áo Xanh, QGNT Kỹ Thuật tổ chức; San Jose, California.
- Tri Ân Thầy Cô 2006 – Việt Nam

2007

- Đại Hội QGNT lần thứ 5: tại Orange County, California.
- Ngày Tri Ân Thầy Cô 2007 – Việt Nam

2008

- Đại Hội Vinh Danh Mẹ – San Jose, California
- Phát hành Tập San Vinh Danh Mẹ
- Ngày Tri Ân Thầy Cô 2008 – Việt Nam

2009

- Đại Hội QGNT lần thứ 6: “Ngày Hội Gia Đình”; San Jose, California
- Ngày Hiền Mẫu 2009 -Vinh Danh Mẹ Tết 2009
- Ngày Tri Ân Thầy Cô 2009 – Việt Nam

2010

- Ngày Tri Ân Thầy Cô 2010 – Việt Nam

2011

- Đại Hội QGNT lần thứ 7: “Nối Chặt Vòng Tay”; Orange County, Nam California
- Ngày Tri Ân Thầy Cô 2011 – Việt Nam

2012

- Hội Ngộ Thầy Cô Kỹ Thuật – San Jose, California
- Ngày Tri Ân Thầy Cô 2012 – Việt Nam

2013

- Phát hành “Kỷ Yếu 50 Năm QGNT 1963-2013” & Tuyển tập Thơ Văn
- Đại Hội lần thứ 8: “Lễ Kỷ Niệm 50 Năm Thành Lập Viện Giáo Dục QGNT” – San Jose, California
- Ngày Tri Ân Thầy Cô 2013 – Việt Nam

2014

- Ngày Tri Ân Thầy Cô 2014 – Việt Nam

2015-

- Đại Hội QGNT lần thứ 9 “Cha” ; Orange County, California.
- Ngày Tri Ân Thầy Cô 2015 – Việt Nam

2016

- Ngày Tri Ân Thầy Cô 2016 – Việt Nam

2017

- Đại Hội QGNT 2017 lần thứ 10 “Mẹ”; San Jose, California.
- Ngày Tri Ân Thầy Cô 2017 – Việt Nam

2018

- Ngày Tri Ân Thầy Cô 2018 – Việt Nam

2019

- Đại Hội QGNT lần thứ 11 “Trường Cũ Thầy Bạn Xưa” tại Little Saigon, Nam California.
- Ngày Tri Ân Thầy Cô 2019 – Việt Nam

2020 – 2021

- Không có hoạt động vì bệnh dịch COVID

2022

- Ngày Lễ Tri Ân Thầy Cô – Việt Nam

2023

- Đại Hội QGNT lần thứ 12 “60 Năm Trường Xưa” tại Houston, Texas

Sáu mươi năm QGNT

Tri ơn thầy, tạ tình anh, tình bạn
Những đứa con xa vạn dặm quê người
Nhớ về trường, ôi niềm nhớ khôn nguôi
Da diết quá bài thơ sao nói đủ...
Bên này xa, xa như dòng thác lũ
Sáu mươi năm ân tình cũ còn đầy
Con gọi Thầy biển biệt tựa áng mây
Em gọi bạn cánh nhạn buồn tan tác!
Tổ Quốc ơi! chim lìa đàn lưu lạc
Mấy mươi năm câu hát cũ ghi lòng
Ngày tháng tư chia đoạn mấy nhánh sông
Sông về biển, hôm nay mình hội ngộ
Cảm ơn anh những người con nước Việt
Như tiền nhân xưa tiết liệt can trường
Quốc Gia Nghĩa Tử, huynh muội muôn phương
Về họp mặt tình đồng môn Bất Diệt!

Nguyễn Thu Hồng

60 năm trường xưa

60 năm trường xưa, nghe ấn tượng
Nhưng thực sự QGNT trường xưa
1975 theo vận nước nổi trôi,
Đã mất khi tròn 12 tuổi
QGNT trường xưa, giờ đã thay tên đổi hiệu
Chỉ còn là ký ức nhạt nhoà
là hoài niệm của các bậc thất thập cổ lai hy
Cố gắng níu kéo
Cố gắng nhớ nhung
Nhưng thực tế chỉ còn là kỷ niệm
Vài mươi năm nữa
Còn ai nhớ QGNT trường xưa
Chỉ là dấu hằn trên cát
Cơn gió thổi qua
Xoá sạch ký ức
QGNT trường xưa
nhạt nhòa theo năm tháng
đi vào hư không
đi vào huyền thoại
ÔI THỜI GIAN
Vi Nguyễn

Vô Đề

Mực đã khô, giấy hoen vàng ... nỗi nhớ!
Sáu mươi năm ... vừa trọn kiếp nhân sinh (?!)
Sao lòng ta còn đỏ thắm ân tình
Thầy Cô cũ, trường xưa, ơi bè bạn

Có lắm lúc đắm trong cơn hoạn nạn
Thấy tình người ... tình Quốc vẫn tràn đầy
Đất nước tôi ơi ... bao xương máu đắp xây
Giờ còn đó ... nhưng đảo chao (!) nghiêng ngửa!

Ta muốn lắm ... không chần chừ, lần lựa ...
Tiếc cho mình sức quá mỏng, tài hèn
Bấy nhiêu năm nhìn thế cuộc đảo điên
Thôi đành vậy ... một đời mình ... vô nghĩa!!!!

TN

03/22/2023

Nếu chấp nhận cuộc đời mình vô nghĩa
thì ước mơ chắc xếp một góc rồi...
có luyến thương cũng sẽ lạt phai thôi
sao trăn trở cho lòng thêm xa xót?

mực có khô, lấy lệ mình pha rót
giấy trở màu vàng vọt ... vẽ thêm hoa
lòng còn son tình còn sáng tâm ta
xin nhìn lại, mình vẫn còn nhau đó

xin nắm tay dù bàn tay tuy nhỏ
nhưng ấm lòng người xa xứ lâu nay
xin trân trọng tình bằng hữu bao ngày
mà buông bỏ những bất bình tạo hóa

biết lòng người muốn vá trời lấp đá
ta bình thường đừng chấp nhất vô thường
có được thua tàn cuộc vẫn phải buông
còn hiện hữu, ắt là không vô nghĩa

ltmn

1963 - 1975

GÓC CHIẾN TRƯỜNG XƯA

Cơ Quan Quốc Gia Nghĩa Tử

MƯỜNG GIANG

Thời Đệ Nhất Việt Nam Cộng Hòa, Tổng Thống Ngô Đình Diệm đã cho thành lập Cục Xã Hội Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa, do Y Sĩ Trung Tá Trương Khuê Quan làm cục trưởng, với chương trình Quân Tiếp Vụ và Trại Gia Binh để giúp đỡ các quân nhân tại ngũ.

Tiếp theo, Tổng Thống Diệm cũng chấp thuận cho Bộ Quốc Phòng, nghiên cứu để thực hiện, một chương trình xã hội khác, để giúp cho gia đình các chiến sĩ đã hy sinh vì nước. Vì không có ngân sách nên Trung Tá Quan đã kêu gọi sự đóng góp của các thân hào nhân sĩ thời đó như Trương Văn Chôm, Nguyễn Văn Hoành, Đinh Văn Khai, Nguyễn Ang Ca, La Thành Nghệ, Nguyễn Thị Hai, Chương Văn Tố, Bút Trà, Võ Văn Ủng, Nguyễn Cao Thăng đã đóng góp mỗi người 200,000 đồng để xây cất ngôi trường Quốc Gia Nghĩa Tử tại Sài Gòn. Kiến Trúc Sư Trương Đức Nguyên vẽ đồ án. Thầu khoán Trần Ngọc Trinh thực hiện việc xây cất đều miễn phí.

Trường Quốc Gia Nghĩa Tử thuộc Quốc Gia Nghĩa Tử Cuộc, là một cơ quan tự trị, nằm trong Cục Xã Hội Quân Đội. Trường tọa lạc trên đường Chi Lăng, nằm giữa các địa điểm Lăng Cha Cả, Nghĩa Địa Pháp, Sở Chăn Nuôi và kế Ngã Tư Bảy Hiền. Được Tổng Thống Diệm cắt băng khánh thành vào cuối Tháng Chín năm 1963. Cơ sở gồm hai tòa nhà ba tầng với 30 lớp học, văn phòng ban giám đốc, vườn hoa bao quanh. Niên học đầu tiên 1963-1964 đã được khai giảng, thâu nhận 500 học sinh nam nữ, đã có án Quốc Gia Nghĩa Tử, do Đại Úy Đỗ Trọng Huề làm hiệu trưởng. Giáo sư giảng dạy, một số do Bộ Giáo Dục biệt phái, phần lớn là các giáo sư bị động viên, từ các nơi thuyên chuyển về. Những niên học kế tiếp, số học sinh càng thêm đông.

Năm 1965, Y Sĩ Trung Tá Trương Khuê Quan được cử làm trưởng cuộc Quốc Gia Nghĩa Tử. Ngân sách của cuộc được tự trị, dành trợ cấp cho các cô nhi thuộc Bộ Quốc Phòng, Bộ Nội Vụ do Bộ Tài Chánh cung cấp ngân khoản. Năm 1966, Trường Kỹ Thuật Quốc Gia Nghĩa Tử nằm chung trong khuôn viên của viện, được khánh thành và khai giảng. Đồng thời khu nội trú, gồm 12 phòng lớn, mỗi phòng có 80 giường ngủ, cũng hoạt động với phòng ăn, bếp núc tiện nghi chung trong một cao ốc ba tầng.

Năm 1967, Bộ Cựu Chiến Binh đã đổi tên Cuộc Quốc Gia Nghĩa Tử thành Viện Quốc Gia Nghĩa Tử và phụ trách việc trợ cấp cho các cô nhi tử sĩ. Niên khóa 1967-1968 lại khai giảng trường Trung Học Quốc Gia Nghĩa Tử. Tết Mậu Thân năm 1968, viện bị hư sập vì bom đạn nhưng được tái thiết lại ngay đồng thời còn xây thêm khu nuôi dưỡng các em cô nhi. Trong năm, viện mở rộng thêm các trường trung học Quốc Gia Nghĩa Tử tại Đà nẵng, Huế, Cần Thơ và trường tiểu học nội trú Quốc Gia Nghĩa Tử Biên Hòa. Năm 1970, viện xây một bệnh xá nội trú. Năm 1971, nhờ công binh Đại Hàn giúp đã xây thêm được thư viện do chính phu nhân của Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu cắt băng khánh thành.

Tóm lại tính tới ngày 30 Tháng Tư năm 1975, sau 12 năm hoạt động, Viện Quốc Gia Nghĩa Tử đã thành lập được các trường trung tiểu học và khu nội trú. Số giáo chức phục vụ lên tới 200 vị gồm cả các quân nhân biệt phái, với 200 nhân viên thuộc các thành phần phế binh hay quả phụ để chăm sóc và dưỡng dục cho mấy chục ngàn quốc gia nghĩa tử của các chiến sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đã bỏ mình vì nước.

(Trích trong cuốn ký lịch sử "Thân phận người lính Việt Nam Cộng Hòa" của Mường Giang, tác giả xuất bản)

12 năm qua nhanh . . .

Ba chết trong chiến tranh
Bao mất mát . . . cũng đành
Nghĩa ơn thầy cô ấy
Như suối mát trăng thanh

Trường xây trong chiến tranh
Bao ước vọng trong lành
Ủi an từng nghĩa tử
12 năm qua nhanh . . .
(1963-1975)

Theo vận nước mong manh
Hằng ngàn mái đầu xanh
Giấc mộng thành ác mộng
Theo tháng tư . . . tan tành
60 năm qua nhanh
(1963-2023)

Ai thắng? Chỉ hư danh!!!
Màu cờ xưa nay vẫn
Ấp ủ trái tim lành . . .

Đường đời nhiều khúc quanh
Bao "bè bạn" chung quanh
Bao nhiêu người "tri kỷ"?
Thành bóng mây trôi nhanh?

Vẫn yêu chim trên cành
Vẫn thương mến chung quanh . . .
Cám ơn thầy cô đã
Ươm giấc mộng ngày xanh
Minh Phượng

Các hình bên dưới: trong khuôn viên Viện Giáo Dục QGNT Saigon, khu văn phòng, trường Kỹ Thuật, khu nội trú.

Các hình bên dưới: khóa sinh viên QGNT du học Hoa Kỳ và hai khoá một và khóa ba du học Đài Loan.

Từ năm khánh thành Viện Giáo Dục QGNT năm 1963 đến năm 1975, Quốc Gia Nghĩa Tử đã thành lập được các trường : QGNT Saigon gồm có các trường phổ thông, kỹ thuật, tổng hợp và khu nội trú dành cho các học sinh ở xa. Ngoài QGNT Saigon, còn có các trường QGNT Huế, Đà Nẵng, Biên Hoà, Cần Thơ. Trường QGNT Qui Nhơn cũng có dự án thành lập.

Trong thời gian 12 năm này, đã có hai khóa QGNT được cấp học bổng du học đại học tại Hoa Kỳ, tổng cộng hai khóa là 85 sinh viên; ba khoá du học ngành đường mía tại Đài Loan mỗi khóa 20 sinh viên và các khóa du học Tây Đức, Anh Quốc, Thụy Sỹ cho chương trình trung học.

Mọi chi tiết về QGNT trong thời gian 1963-1975 đã được ghi lại trong quyển Kỷ Yếu "50 Năm Quốc Gia Nghĩa Tử 1963-2013".

TRƯỜNG TRUNG HỌC
QUỐC-GIA NGHĨA-TỬ
SAIGON

THÀNH - TÍCH BIỂU

TRUNG - HỌC ĐỆ NHẤT CẤP

Học sinh : Nguyễn Thiết Thạch
Số danh bộ : 248/66

Lớp Ngũ - 9

MÔN HỌC		Số giờ trong tuần lễ	Số tuần lễ	Tổng số giờ	Hệ số	ĐỆ I BÁN NIÊN			ĐỆ II BÁN NIÊN			TRUNG BÌNH HÀNG THÁNG		
						Điểm trên 20	Điểm với hệ số	Thứ hạng	Điểm trên 20	Điểm với hệ số	Thứ hạng	Tháng	Điểm trên 20	Thứ hạng
VIỆT VĂN	Luận	2	28	56	2	11	22	30	09	18	44	10+11	11,11	36
	Giảng văn	4	28	112	1	10	10	38	08	08	49	12	09,36	44
CÔNG DÂN GIÁO-DỤC		1	28	28	2	19	38	4	14	20	25	1+2	14,80	32
SINH-NGỮ	Vấn đáp	5	28	140	1	11	11	31	13,5	13,5	13	3	11,41	21
	Bài làm				2	09,5	19	35	07,5	15	43	4	12,27	20
SỬ - ĐỊA		2	28	56	2	17	34	26	16	32	21	5	11,86	31
TOÁN		4	28	112	3	07	21	43	07	21	33			
LÝ - HÓA		3	28	84	2	15	30	12	14	28	14			
VẠN - VẬT		2	28	56	2	07	14	34	15	30	17			
ÂM - NHẠC *		1	28	28	1				13	13	8			
HỘI - HỌA		1	28	28	1	10	10	28	10	10	25			
NỮ-CÔNG GIA-CHÁNH *														
THỂ - DỤC		1	28	28	1									

Điểm hạnh kiểm

ĐỆ I BÁN NIÊN	ĐỆ II BÁN NIÊN
17/20	17/20

Tổng cộng: 209 — Trung bình: 11,61 — Thứ hạng: 32/53
Tổng cộng: 208,50 — Trung bình: 11,00 — Thứ hạng: 23/51
Tổng cộng: — Trung bình: 11,09 — Thứ hạng: 34/52

Điểm trung-bình toàn niên: 11,23 **Thứ hạng:** 32,50

CHUYÊN CẦN VÀ HẠNH-KIỂM

ĐỆ NHỨT BÁN NIÊN

— Vắng : ngày
Lý do chính :
— Phạt :
Lý do chính :
— Được ghi tên lên Bảng Danh Dự lần

Được lên lớp :
Ở lại lớp :
Thi lại môn :

TOÀN NIÊN (Tổng cộng Đệ I và Đệ II Bán niên)

— Vắng : ngày
Lý do chính :
— Phạt :
Lý do chính :
— Được ghi tên lên Bảng Danh Dự lần
— Phần thưởng :

Saigon, ngày 1 tháng 7 năm 1969
Phụ trách lập phiếu
Họ và tên : Vũ-ngọc-Hân Chức vụ : Giám Thị

LỜI-PHÊ
VỀ
HỌC - LỰC VÀ HẠNH - KIỂM

Học sinh : Nguyễn Thiết Thạch
Số danh bộ : 248/66

MÔN HỌC	HỌ VÀ TÊN GIÁO-SƯ	ĐỆ NHẤT BÁN NIÊN	ĐỆ NHỊ BÁN NIÊN
VIỆT VĂN	Lê văn Hai	Được có thưởng hạng	Thưởng
CÔNGDÂNGIÁODỤC	Đỗ - thị - Thiệ	Khá lắm. Chăm	Trung bình
SINH-NGỮ	Trần đình Thành	Trung bình	học được
SỬ - ĐỊA	Nguyễn huy Bảo	Học tiến bộ	Trung bình bộ
TOÁN	Nguyễn tấn Hoài	Kém	Kém - Thua
LÝ - HÓA	Bùi thị Dang	Khá 8Đ.	Khá 8Đ
VẠN - VẬT	Nguyễn văn Thơm	Kém - Sa	Khá
ÂM - NHẠC			
HỘI - HỌA	Hh thanh Thiết	Trung Bình	
NỮ-CÔNG, GIA-CHÁNH			
THỂ-DỤC			

LỜI PHÊ TỔNG-QUÁT

1. GIÁO-SƯ HƯỚNG-DẪN LỚP (Họ và tên : Nguyễn văn Thơm)
Kém

2. BAN GIÁM-ĐỐC (*Nếu cần*) (Họ và tên : chức vụ :)

ngày 16 tháng 9 năm 1969
HIỆU TRƯỞNG,

TRƯỜNG TRUNG-HỌC QUỐC-GIA NGHĨA-TỬ

Hình trên và dưới: Nhà ăn Khu Nội Trú - Hình do Nguyễn Thị Cẩm Hồng 75 cung cấp.

Hình trên và dưới: Sinh hoạt gia đình Nội Trú - Hình do Nguyễn Thị Cẩm Hồng 75 cung cấp.

1990 - 1991

Các Buổi Họp Mặt Đầu Tiên Ở Hoa Kỳ

Theo bức thơ của thầy Phó Viện Trưởng Bùi Trọng Chi gởi cho Cẩm Hồng, thầy đã cho biết: Tháng 9 năm 1990, bác sỹ Viện Trưởng Trương Khuê Quan từ Hòa Lan qua California và gặp gỡ một số thầy cô QGNT khoảng 10 vị, được tổ chức tại Miles Square Park, và cuộc gặp gỡ này có tờ báo Tiểu Thuyết Tuần San của chị Minh Ngữ QGNT đăng hình tường thuật lại. Xin coi hình trang bên.

Các Buổi Họp Mặt Đầu Tiên Ở Việt Nam

Trong quyển Kỷ yếu QGNT 1992, có bài "Gia Đình QGNT Họp Bạn Tại Saigon" của thầy Bùi Quốc Tường cho biết: "Nhân dịp Lễ Giáng Sinh 91 và Tết Nhâm Thân, một số cựu giáo sư QGNT đã tổ chức một cuộc họp bạn tại Saigon để tiếp nhận quà tặng từ các thầy cô và anh chị em trong gia đình QGNT ở hải ngoại gởi về và đồng thời tạo cơ hội để gặp gỡ nhau sau 16 năm trời bị phân tán.

Thân mến gửi em Cẩm Hồng, Ngày I tháng 9 năm I99I.

Thấm thoắt chúng ta sống cảnh sày dân tan nghé đã I5,I6 năm trời.Tuy nhiên,tình cảm chúng ta luôn luôn vẫn còn nên đã dần dần tìm cách liên lạc với nhau,đến nay gia đình Quốc Gia Nghĩa Tử chúng ta đã nối lại được sợi giây thân ái,tìm gặp lại nhau,tuy chưa trọn vẹn nhưng cũng đã tụ họp được khá đông anh chị em giáo sư và học sinh cũ.

Một buổi họp mặt đầu tiên đã xảy ra hồi cuối tháng 9,năm I990 tại Westminster,California,với sự hiện diện của Bác Sĩ Viện Trưởng cùng khoảng I5 anh chị em giáo sư và học sinh.

Buổi họp mặt thứ hai được tổ chức tại Long Beach,California,nhân dịp Lễ Giáng Sinh I990 với sự hiện diện của hơn 30 anh chị em giáo sư,học sinh và tôi.

Buổi họp mặt thứ ba đã được tổ chức tại tư gia anh Lê Quốc Tấn ở Daly City gần San Francisco,California chiều thứ bảy I3-7-9I với sự hiện diện của hơn một chục anh chị em giáo sư,học sinh và tôi.Trong buổi họp mặt này, anh Hoàng Xuân Thiệu và anh Vũ Viết Di đã đưa ra đề nghị là gia đình Quốc Gia Nghĩa Tử hải ngoại nên chung góp để gửi về Việt Nam giúp đỡ các anh chị em thuộc gia đình chúng ta còn kẹt lại,hiện đang sống trong cảnh thiếu thốn đau buồn.

Chúng ta đã liên lạc được với nhau khá đông,chỉ cần mỗi người bỏ ra 20 US$ là có thể có được số tiền kha khá,ước lượng độ bốn,năm trăm.Bốn,năm trăm Mỹ Kim gửi về nhà có thể được khoảng bốn triệu đồng tiền VC (theo hối xuất cách đây hai tháng thì I00 US$ được 800.000 đồng VC,bây giờ hình như còn được hơn số đó).Anh chị em cũng đưa ý kiến sẽ gửi cho anh Lâm Hữu Bằng hoặc anh Trần Ngọc Hồ để chia cho anh chị em gia đình QGNT tại VN,ước lượng mỗi người được chừng I00.000,một số tiền có thể làm vui lòng những kẻ còn ở lại trong nước.

Tôi có liên lạc với các anh Nguyễn Lộc Thọ,Trần Quốc Giám và Bùi Quốc Tường về việc này,các anh ấy đã vui lòng ứng chịu đứng ra nhận tiền và gửi về VN vì các anh ở Orange County là nơi có nhiều chỗ gửi chắc chắn và dễ dàng.Hy vọng và tin tưởng ở tấm lòng của các anh chị em,tôi ước mong việc này sẽ thành tựu viên mãn chứng tỏ là chúng ta,tuy phải tha phương tị nạn nhưng vẫn nhớ đến các anh chị em còn ở lại quê hương đất nước trong cảnh lầm than.Anh chị em nào hưởng ứng xin,từ nay đến I5-I0-9I,gửi về cho một trong ba anh : Nguyễn Lộc Thọ,I244 Beverly Drive,Orange,CA,92668 hoặc Trần Quốc Giám,I7581 A Roxanne Lane,Huntington Beach,CA,92647 hoặc Bùi Quốc Tường I644 S.St Andrews Place,Ios Angeles,CA,900I9.

Ba anh sẽ cho tôi danh sách và tổng số tiền nhận được để thông báo cho anh chị em kết quả nội trong tháng I0 năm I99I.Kỳ gửi tiền này sẽ giúp cho các anh chị em ở Việt Nam một Lễ Giáng Sinh và một Tết Nguyên Đán vui vẻ,ấm lòng trong tình thăm thiết thân thương của gia đình Quốc Gia Nghĩa Tử.

Chúc em và quý quyến luôn vui mạnh.

Thân mến,

Bùi Trọng Chi

T.B.Xin em vui lòng sao phóng ảnh thư này và gửi cho anh chị em thuộc gia đình QGNT mà em biết,vì tôi chỉ có danh sách anh Thọ gửi cho,chắc còn thiếu nhiều.

Bác sĩ Đại tá Viện trưởng viện Q.G.N.T. Trương Khuê Quan đang bày tỏ nỗi niềm.

Hai thế hệ cùng một lý tưởng. Nguyễn Thụy Minh Ngữ và Đại tá Viện trưởng viện Q.G.N.T.

Thân hữu, Trung tá Phó viện trưởng Bùi Trọng Chi, giáo sư Vũ Kim Chi, Đại tá viện trưởng Trương Khuê Quang và giáo sư Bùi Quốc Tường, thân hữu, thân hữu, giáo sư Trần Quốc Giám, giáo sư Nguyễn Lộc Thọ

Giáo sư Trần Quốc Giám là người dạy Minh Ngữ môn giảng văn lớp Đệ Nhất 1972 tại Q.G.N.T.

Giáo sư Nguyễn Lộc Thọ dạy môn triết cho Minh Ngữ trong lớp 12 năm 1972 tại Q.G.N.T.

Giáo sư Vũ Kim Chi thầy của Minh Ngữ trong lớp Vạn Vật lớp Đệ Nhất năm 1972 tại Q.G.N.T.

TIỂU THUYẾT TUẦN SAN 31

Tháng 9 năm 1990, bác sỹ Trương Khuê Quan, Viện Trưởng Viện Giáo Dục QGNT đã từ Hoà Lan qua California và đã có một cuộc gặp gỡ với một số cựu giáo sư cũng như cựu học sinh QGNT tại Miles Square Park, nam California. Trên đây là các hình chụp được đăng trên tờ Tiểu Thuyết Tuần San.

1992 - 2000

Đại Hội QGNT 1992 và 1993

Qua các thông tin và các mối liên lạc từ tháng 9 năm 1990 giữa quý thầy cô với nhau và giữa quý thầy cô với các anh chị cựu học sinh QGNT, quý thầy cô và các anh chị miền Nam California đã tổ chức Đại Hội QGNT lần đầu tiên tại tại Orange County, vào ngày 6 tháng 6 năm 1992. Chủ đề của đại hội là: "Trở về trường cũ để Vinh Danh các Thầy Cô". Ban Tổ Chức cũng phát hành quyển Kỷ Yếu 92 cũng cùng chủ đề.

Đã có 23 cựu giáo sư tham dự đại hội này trong số có bác sỹ Trương Khuê Quan, cựu Viện Trưởng Viện QGNT và thầy Bùi Trọng Chi, Viện Phó.

Đại Hội QGNT lần thứ hai cũng được tổ chức tại Orange County vào ngày 4 tháng 7 năm 1993. Quyển kỷ yếu 93 "Nối Lại Vòng Tay' được phát hành với bài chủ đề "Vài Nét Về Trường Quốc Gia Nghĩa Tử Huế" do giáo sư Phan Văn Cự là cựu Hiệu Trưởng viết.

Qua năm 1995 thì không có đại hội, anh chị em bắc Cali nhận làm tờ đặc san "Vinh Danh Mẹ" và nam Cali nhận phần in ấn. Ngày phát hành tờ đặc san tại nam Cali, cũng có một tiệc trà nho nhỏ với sự hiện diện của nhiều QGNT từ bắc Cali cũng như nam Cali.

Các Buổi Họp Mặt tại VN và hải ngoại

Thời gian từ cuối năm 1990 cho tới các năm cuối thế kỷ 20, thầy cô cũng như học sinh QGNT có nhiều buổi họp mặt thân tình với nhau; tay bắt mặt mừng, hỏi thăm người này người kia....sau thời gian xa ngôi trường mẹ trên dưới 20 năm.

Bác Sỹ Viện Trưởng Viện Giáo Dục Quốc Gia Nghĩa Tử

Bác Sỹ Viện Trưởng, thầy Bùi Trọng Chi và quan khách.

Đại Hội QQGNT 1992

Đại Hội QGNT 1993

Các cựu giáo sư và học sinh QGNT San Jose đón tiếp bác sỹ Trương Khuê Quan nhân dịp bác sỹ qua California, 6/1992

Các buổi họp mặt thầy cô và học sinh tại Hoa Kỳ khoảng thời gian trước và sau đại hội 1992 và 1993.

Các buổi họp mặt thầy cô và học sinh tại Việt Nam khoảng thời gian 1991 đến 1995.

2001 - 2023

Năm 2001, QGNT tại thành phố San Jose tham dự buổi picnic Hè Liên Trường đầu tiên. Buổi picnic này mỗi năm được các trường trung học ở nam Việt nam trước năm 1975 thay phiên nhau tổ chức vào mùa hè. Các trường tự túc về thực phẩm ăn trưa và nước uống và có các chương trình văn nghệ do mỗi trường đóng góp.

Tại buổi picnic này đặc biệt có thầy Phan Văn Cự và thầy Lê Quốc Tấn tham dự với các cựu học sinh bắc California. Khi sắp chia tay ra về thì tự nhiên có anh Như kêu mọi người ráng ngồi lại chút xíu và anh bắt đầu nói chuyện phải làm một cái gì cho QGNT, "cái gì" đây chỉ có nghĩa là "đại hội QGNT" chứ còn cái gì nữa.

Sau đó anh chị em San Jose thỉnh thoảng có lại tiệm phở của anh họp mặt bàn chuyện tổ chức đại hội. Đang ngon trớn thì vụ 9/11 xảy ra. Sau đó mọi chuyện về đại hội chìm vào quên lãng.

Rồi thời gian cứ trôi, cho tới khi khoảng cuối năm 2002, thì Đỗ Ngọc Vinh 73 có thành lập một diễn đàn yahoo group, và từ diễn đàn này bà con kể về chuyện thời đi học QGNT và đủ thứ chuyện khác.

Vào dịp Lễ Tạ Ơn Thanksgiving 2002, có anh Phó Thịnh Trương lên chơi và anh có đề nghị là San Jose nên làm đại hội đi, nam Cali đã làm hai lần rồi. Rồi trên diễn đàn bà con bắt đầu trao đổi việc tổ chức đại hội ở San Jose năm 2003.

Qua năm 2003 anh chị em San Jose bắt đầu hoạch định cho đại hội và vào ngày 15/2 chính thức thông báo đại hội sẽ được tổ chức tại San Jose vào ngày 10 tháng 8, 2003.

Ban Tổ Chức bắt đầu thực hiện trang web cho đại hội và có thể nói, bắt đầu từ đại hội 2003, chúng ta sử dụng các phương tiện truyền thông tiện lợi của internet để liên lạc với nhau qua emails và trang nhà quocgianghiatu.com.

Và từ năm 2003 với đại hội QGNT lần thứ ba, sau đó cứ hai năm một lần, chúng ta lại có một đại hội QGNT.

Năm 2005 tại Nam Cali, anh Trịnh Hoài Nam 73 và anh Phó Thịnh Trương cũng tổ chức buổi dạ tiệc gây quỹ cho Chương trình Khuyến Học và năm 2008 tại Bắc Cali có đại hội Vinh Danh Mẹ QGNT. Và nhờ vậy mà cho tới hôm nay chương trình Khuyến Học vẫn cấp phát học bổng mỗi năm cho các con em QGNT và anh chị em QGNT theo vùng hay theo năm học, đã có những dịp đi thăm và tặng quà cho các bà Mẹ QGNT nhất là vào dịp lễ Tết.

Năm 2013, Gia Đình QGNT có tổ chức đại hội kỷ niệm 50 Năm QGNT tại thành phố San Jose, miền Bắc California và đã phát hành cuốn Kỷ Yếu "50 Năm QGNT 1973-2013". Cuốn Kỷ Yếu này có đầy đủ tất cả các dữ liệu về QGNT từ khi được chuẩn bị thành lập năm 1962 cho tới năm 2013.

Năm 2015, 2017, 2019 cac đại hội được tổ chức bình thường, năm 2021 vì bệnh dịch, không có đại hội và năm nay 2023, tháng năm, đại hội "60 Năm Trường Xưa" sẽ được tổ chức tại thành phố Houston, tiểu bang Texas.

QGNT tại buổi picnic Liên Trường, San Jose tháng 8/2001

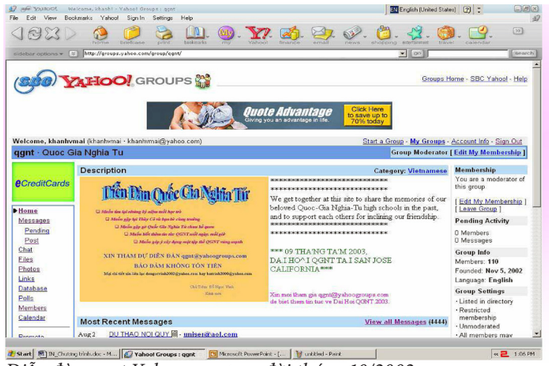

Diễn đàn qgnt Yahoo group ra đời tháng 10/2002

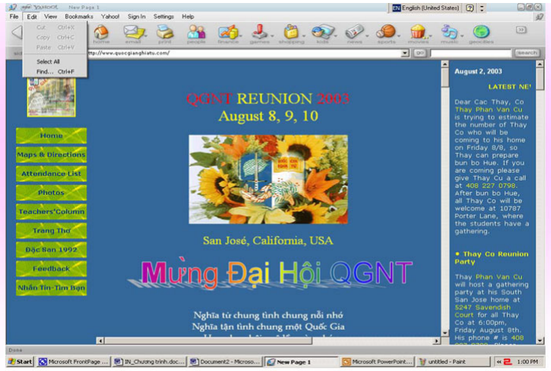

Trang web quocgianghiatu.com ra đời tháng 4/2003

Đại Hội QGNT tại San Jose, Califonia tháng 8/2003

Quý thầy cô họp mặt tại đại hội QGNT, San Jose tháng 8/2003

Hội ngộ Kỹ Thuật QGNT tại San Jose tháng 10/2006

Đại Hội QGNT "50 Năm QGNT" tại San Jose tháng 7/2013

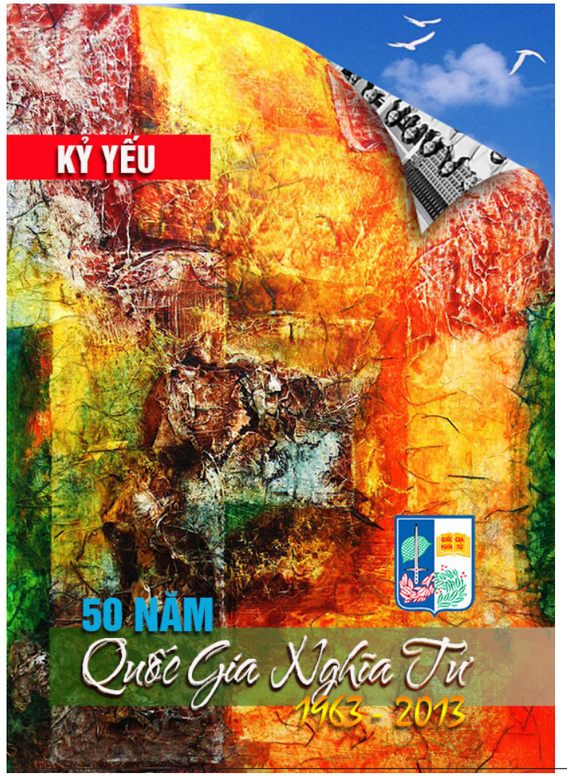

Dạ vũ gây quỹ cho Chương Trình Khuyến Học tháng 5/2005

Con em QGNT được học bổng trong Chương Trình Khuyến Học.

Đại Hội QGNT "Vinh Danh MẸ", San Jose, California 2/2008

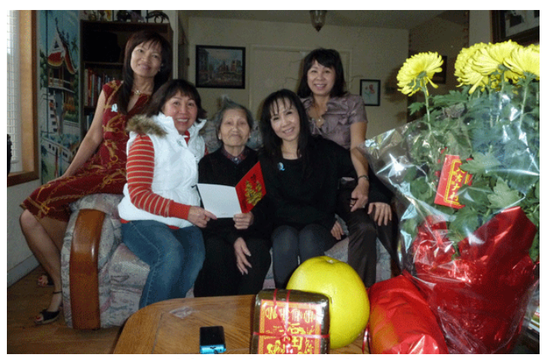

QGNT vùng Bắc California đi thăm các bà Mẹ QGNT.

1991 - 2023

“ LỄ TRI ÂN THẦY CÔ”

Ở VIỆT NAM THEO DÒNG THỜI GIAN

Tháng 4/1975, từ đó tan tác khắp nơi, cả người dân Việt, nói chung, và học trò trường Q, nói riêng.

Ngôi trường hình thành từ năm 1963, từ bấy đến nay, 60 năm trôi.

Họ ở bên nhau từ 1963 - 1975 , 12 năm ngắn ngủi

Họ tan tác chia xa từ 1975 - 2023, đến nay, 48 năm trôi.

Khoảng thời gian chia lìa dài gấp 4 lần chẵn chòi thời gian êm đềm dưới mái trường yêu dấu

Tháng 4/ 1975, không còn trường, lớp , không còn Thày, Cô, không còn học trò …

Trường vẫn ở đó

Trường đã thay tên

Thế mà, họ, những học trò từ mái trường ấy, đã tìm nhau,

Từ Thày, Cô tìm học trò, rồi học trò tìm Thày, Cô, học trò lại tìm nhau í ới .

Từ những lần tìm nhau khó khăn ấy, họ đã dần tụ lại định danh theo từng niên khoá, chính là năm ra trường, và rồi đến một ngày, từ những nhóm nhỏ gặp nhau đến từng niên khoá gọi nhau, họ đã rưng rưng cùng nhau hội tụ, mời Thày, Cô về để rưng rưng mừng mừng tủi tủi trong cuộc lễ “Tri Ân Thầy Cô”, đặc biệt lễ Tri Ân từ học trò của một ngôi trường bị xoá tên .

và họ đã giữ cuộc lễ ấy như một truyền thống, tên trường gọn lại “ trường Q”

từ bấy đến nay

ở Vietnam

bắt đầu từ khi các Thầy về thăm quê…..

- đầu tiên 1991 : họp mặt các thầy khi có thầy nào đó về lại quê nhà. Trong cuộc gặp gỡ, thầy nhớ trò nào kêu trò đó.

- 1993 : anh Ngô Chí Thiềng về tổ chức họp mặt thầy, cô.

- 1994: cô Thục bên Pháp nhận thư mời nhưng cô không về được nên cô gửi thư mời cho Minh Phương (có thời gian dạy chung với cô ở trường Sương Nguyệt Ánh) Lúc đó, Minh Phương liên lạc với cô Trắc nhưng cô Trắc cũng không đi dự.

- 1995 : chị Nhi dọn nhà về gần nhà Minh Phương. Năm này, cũng theo thư mời của cô Thục bên Pháp gửi về, chị Nhi và Minh Phương đi dự họp mặt do Thức, Sơn, Cao bích Thọ và Nguyễn thị Minh tổ chức theo lời Thày Trần ngọc Hồ. Cuộc họp mặt tổ chức ở nhà hàng Nhật Nguyệt, bán đảo Thanh Đa. Cũng trong cuộc gặp gỡ này, chị Chung Yến Nhi gặp lại thầy Trần Ngọc Hồ, thầy Hồng Quang Anh, được các thầy kêu là “ con chim đầu đàn “ của Q (chị là Q 68) . Từ sau khi nhận “ tên” chim đầu đàn, nhóm học sinh ít ỏi trường Q khi đó đã họp lại và giao chị Nhi tiến hành tổ chức họp mặt.

- Từ 1996 đến năm 2000 : hàng năm đều tổ chức họp mặt . Khoảng thời gian này gần như chỉ là những nhóm nhỏ họp mặt với nhau, trong đó nổi bật là Q 71 và nhóm cha Thành, Q 73 nhưng sau lần Q 73 tổ chức họp mặt có mời Thầy Cô tham dự ở khuôn viên DCCT (hoa viên Hiệp Nhất) bị “ để ý”, thì chỉ còn Q 71 duy trì gặp nhau đều đặn.

- 2000: Năm này Q 71 họp mặt, mở rộng mời thêm các nhóm Q khác .

- 2003: Khi ấy thầy Sơn đi Mỹ về, Thầy báo cho biết có trang web của nhà Q. Tình hình năm này, wifi chưa phổ biến, mạng internet không phải nhà nào cũng có dễ dàng, nhưng chị Chung Yến Nhi, anh Nguyễn Đình Lương và chị Lê Khánh Hoà đã tạo tài khoản email, từ đó, liên lạc được với Q hải ngoại, khi đó là Đỗ Ngọc Vinh. Nhóm đã nhận nhau, chat yahoo tìm nhau, sau đó đã tổ chức họp nhau, gặp mặt ở nhà chị Lưu thị Thể. Cũng trong năm này, có thầy Phạm Nghệ từ Mỹ về.

- 2004: họp mặt, có liên lạc với Q hải ngoại. Cuộc gặp gỡ chức tại nhà hàng Tulip, trong cuộc gặp, lần đầu tiên có quà tặng Thầy Cô. Số quà này nhận được từ cha Vinh Sơn Phạm Trung Thành. Đây được coi là lần đầu tổ chức “ lễ Tri Ân Thầy Cô”. Cũng trong năm này, Q71 họp với đại diện các Q khác ở cafe Làng Văn, quyết định giao cho các niên khoá luân phiên tổ chức họp mặt.

- 2005 : Lê Kim Loan tổ chức tại nhà hàng Lý Tưởng, đường Nguyễn Thượng Hiền, Quận 3

- 2006: chị Chung Yến Nhi tổ chức, không nhớ ở nhà hàng nào

- 2007: chị Chung Yến Nhi tổ chức ở nhà hàng Minh Quân, Quận 10

- 2008: chị Chung Yến Nhi tổ chức tại Nhà văn hoá Bình Thạnh. Năm này lần đầu có quy mô lớn, bài bản làm tiền đề cho những lễ Tri Ân sau này. Cũng lần đầu tiên , buổi lễ tiến hành có kịch bản và người dẫn chương trình là Nguyễn thị Kim Thanh.

- 2009: hai niên khoá 72& 73 đồng tổ chức, đại diện là Vũ thị Thái Loan Q72 và Nguyễn thị Kim Thanh Q 73, tổ chức tại Nhà Văn hoá Tân Bình. Đây là năm có số người tham dự đông nhất từ trước tới giờ và là năm đầu tiên tiến hành chụp chân dung Thày, Cô cùng học sinh về tham dự. Song song với việc tổ chức lễ Tri Ân, năm này cũng tiến hành làm một cuộc phỏng vấn các Thầy Cô về thời gian và tâm tình với trường Q, có ghi hình, các clip được đưa vào chương trình buổi lễ

- 2010: Lê Kim Loan tổ chức tại nhà hàng Festival

- 2011: tại nhà hàng Kỳ Hoà

- 2012: tại nhà hàng Đông Hồ 3

- 2013: anh Nguyễn Đình Lương tổ chức tại Nhà Văn hoá Tân Bình

- 2014: tại nhà hàng Kỳ Hoà 2

- 2015: tại nhà hàng Kỳ Hoà 2

- Từ 2015, mọi sinh hoạt về lễ Tri Ân Thầy Cô của Q Vietnam đều có tường trình đầy đủ trên trang web của trường.

Ghi lại để nhớ rằng đã từng có một ngôi trường, dẫu trường đã bị thay tên, xoá sổ nhưng mãi mãi vẫn còn đó tình thân, mãi mãi vẫn còn những tấm lòng tha thiết tìm nhau.

(kimthanh ghi lại theo dòng ký ức lượm lặt từ chị Chung Yến Nhi, anh Nguyễn Đình Lương và sự hỗ trợ về hình ảnh từ chị Lê Khánh Hoà. Ghi theo dòng ký ức, có thể còn có những sai sót , kính xin quý Thày Cô và anh chị em bạn bè thể tình mà tha thứ cho)

Các trang hình ảnh từ các Lễ Tri Ân Thầy Cô do chị Lê Khánh Hoà cung cấp.

LỄ TRI ÂN THẦY CÔ

Lễ Tri Ân Thầy Cô
27-11-201

Lễ Tri ân Thầy Cô

TIỆC
TRI ÂN THẦY CÔ

TIỆC
TRI ÂN THẦY CÔ

Họp Mặt
THẦY THIÊU

Họp Mặt
HẦY THIÊU

LỄ NHỚ ƠN
THẦY CÔ
27.11.04

Ơn Thầy Cô
Họp Mặt Bạn Hữu
Chào Mừng Ngày

Mặt
THIỆU
5-2005

Nhớ Ơn Thầy Cô

Như sự gợi ý của bức vẽ 60 bên tay trái, ngay trung tâm của con số 6 là vòng tròn rỗng tuếch, tượng trưng cho ngôi trường đã bị xóa sổ, bị lấy mất đi không còn gì.

Bên trong số 0 bên tay phải vẫn còn quyển sách, tượng trưng cho những kiến thức, những văn hóa mà ta thâu thập được từ ngôi trường thân yêu mà ta vẫn còn giữ và áp dụng lại được trong suốt mấy chục năm qua. Những kiến thức này ắt phải do quý thầy cô truyền cho ta.

Trong tâm tình này, BBT Đặc San đã gởi thơ qua bưu điện, qua emails, nói chuyện qua điện thoại hay gặp trực tiếp để xin quý thầy cô cho BBT ít dòng như bức thư bên tay phải. Có 5 thơ bị trả về vì địa chỉ không đúng nữa, cũng có thơ do gia đình gởi lại và cho biết một thầy đã ra đi năm 2022.

Ban Biên Tập Đặc San QGNT 2023 "60 Năm Trường Xưa"

Kính Gởi: Giáo Sư.....

Kính thưa : Thầy, Cô.....

Chúng em trong Ban Biên Tập Đặc San Quốc Gia Nghĩa Tử 2023 với chủ đề "60 Năm Trường Xưa". Đặc San được dự định phát hành vào dịp Đại Hội QGNT 2023 sẽ được tổ chức tại thành phố Houston, tiểu bang Texas, Hoa Kỳ vào các ngày 6 và 7 tháng 5 năm 2023.

Đặc San 2023 sẽ có mục "Nhớ Ơn Thầy Cô" nhằm nhắc lại cho các cựu học sinh QGNT nhớ về các thầy cô đã một thời giảng dạy tại mái trường QGNT thân yêu.

Để cho việc thực hiện mục "Nhớ Ơn Thầy Cô" được đầy đủ, chúng em kính mong Thầy Cô cho chúng em một vài dòng chữ theo như các ý sau:

1. Thầy hay cô dạy trường QGNT từ năm nào đến năm nào.

2. Thầy hay cô có những kỷ niệm nào đáng nhớ nhất trong thời gian dạy tại trường QGNT.

3. Cuộc sống bây giờ, sức khỏe, gia đình....của Thầy, Cô ra sao.

4. Nếu thuận tiện, mong quý thầy cô gởi kèm cho chúng em một tấm ảnh, ảnh cũ hay mới đều được, ảnh chụp một mình, ảnh chụp chung, ảnh gia đình.v.v..để chúng em có thể đính kèm vào bài viết.

Dĩ nhiên Thầy Cô có thể đề cập tới các ý khác mà thầy cô muốn chia sẻ với chúng em.

Kính mong nhận được sự hồi đáp của quý thầy cô trước ngày 15 tháng 3 2023 để chúng em có thể sắp xếp, trình bày cho tờ đặc san trước khi mang đi in.

Chân thành cám ơn quý thầy cô.

Trọng kính,

BBT Đặc San QGNT 2023 "60 Năm Trường Xưa"

Các chi tiết về Đại Hội QGNT cũng như Đặc San QGNT 2023 được trình bày trên trang nhà QGNT : quocgianghiatu.com/index.htm

Cô Hồ Thị Ngọc Nữ

Đây là Cô Hồ Thị Ngọc-Nữ. Xin trả lời BBT

Câu hỏi số 1:

Cô là 1 trong 3 nữ giáo sư đầu tiên năm 1963 từ Bộ Giáo Dục được biệt phái sang Bộ Quốc Phòng, dạy tại trường QGNT Saigon

Năm 1973, Cô trở về Bộ Giáo Dục, dạy ở Lê Quý Đôn.

Câu hỏi số 2:

Làm sao tóm gọn được chuyện của 10 năm đầu đời, Cô vừa tốt nghiệp Đại Học, với bao nhiệt tình thương yêu các em học trò nhỏ hở Khánh?.

Câu số 3:

Từ 1975 đến bây giờ, Gia đình Cô vẫn ở vùng Đông Bắc Hoa Kỳ: New York, Virginia và Maryland.

10 năm đầu Cô làm việc ở American Red Crossed, National Headquarters, DC. Refugee Locator Unit.

Bây giờ Thầy Cô cùng đã hưu trí, cùng đã ngoài 80. Thầy 86, Cô 83.

"Empty nest " vì 3 Con Trai của Cô đều đã có gia đình riêng, nhưng cùng tiểu bang này.

Câu hỏi số 4:

Cô Bảo Ngọc than thở với Cô về việc các học trò của tụi mình bảo mình viết: Lâu quá rồi, không cầm bút, biết viết gì đây!

Còn Cô thì trong thâm tâm muốn mình trẻ lại nên khi viết cho BBT như là Kê Khai Lý Lịch, mà còn sai tuổi! §

Nữ

Cô Nguyễn Thị Thọ Đa

Thân gởi các em trong ban biên tập Đặc San QGNT 2023

Để đáp ứng yêu cầu của các em muốn có vài hàng trong mục "Nhớ ơn Thầy Cô " trong đặc san QGNT 2023 với chủ đề " 60 năm trường xưa ", cô xin ghi lại vài dòng về Cô.

Cô gia nhập ban giáo chức gia đình QGNT năm 1969 cho đến năm 1975 với trách nhiệm giảng dạy môn Anh ngữ.

Hiện tại Cô đang cư ngụ cùng Thầy ở thành phố Camarillo, thuộc quận Ventura , tiểu bang California. Camarillo là thành phố ven biển, nằm giữa thành phố Los Angeles và Santa Barbara . Rất tiếc là gia đình của các con của Cô vì công việc làm nên không được ở trong cùng một thành phố với Thầy Cô.

Với hơn 5 năm gắn bó với ngôi trường, với đồng nghiệp, với học trò, trong tâm trí cô mỗi khi nghĩ về quá khứ, bao nhiêu kỷ niệm mơ màng, bảng lảng lại trở về, tuy nhiên một kỷ niệm buồn mà cô vẫn tưởng chừng như biến cố xảy ra cách đây không lâu, đó là vào ngày trước ngày lễ Giáng Sinh, cô không nhớ rõ là năm nào, cô và cô Cao Kim Nương từ giã nhau trước cổng trường sau giờ tan học, cùng chúc nhau một ngày Giáng Sinh vui vẻ và hẹn gặp lại nhau. Không ngờ đó là lần chia tay cuối cùng , sáng hôm sau khi nhận được tin chẳng lành, cô vội vã chạy đến nhà thương Grall thì gặp thầy Phạm Nghệ đang ngồi ở phòng đợi, thầy Nghệ nhìn cô với nét mặt vô cùng buồn bã , không nói lời nào và cô cũng lặng lẽ nhìn thầy mà không nói nên lời, ngay cả lời chào hỏi bình thường . Cô và thầy Nghệ thấm hiểu rằng cô Nương đã vĩnh viễn rời xa chúng

Cô gởi đến các em ảnh của cô chụp vào mùa hè 2022.

Vì phương tiện giao thông không thuận lợi, cô không thể tham dự buổi hội ngộ 2023 ở Texas được. Cô thân chúc tất cả các em có những ngày thật vui gặp lại nhau và các em và gia đình luôn được an lành hạnh phúc. §

Cô Nguyễn Thị Thọ Đa

Cô Đa và cô Hoài tại ĐH QGNT 2009 §

Thầy Lê Khắc Chấn

Tốt nghiệp Đại học Sư phạm ban Toán năm 1964

1964-1966: Dạy tại trường Châu văn Tiếp, Bà Rịa1966-1972: Dạy tại trường Quốc Gia Nghĩa Tử, Sài Gòn972-1980: Dạy tại trường Đoàn thị Điểm, Cần Thơ

Vượt biên 7 lần nhưng chưa lần nào bị bắt vào tù. Đến Mỹ năm 1981.

Kỷ niệm đáng nhớ thì vô số, kể cả ngày cũng chưa hết. Tuy nhiên, tôi nhớ nhất là lần tham dự Đại hội QGNT năm 2003 tại San Jose. Lúc đó tôi có dịp lại nhiều Thầy Cô và học sinh cũ. Nay thì một số lớn đã ra đi. Buồn thay!

Cám ơn các em đã có lòng nhớ đến Thầy Cô. Gia đình Thầy Cô hiện vẫn bình thường. §

Mong gặp lại trong kỳ Đại hội tới.

Thầy Đào Đức Vượng

Sunnyvale 02-24-2023

Thân gởi Ban Biên Tập
Tôi xin gởi đến vài dòng chữ theo ý các em yêu cầu.

1. Tôi dạy môn Lý Hóa tại trường Quốc Gia Nghĩa Tử từ năm 1970 đến 1975.

2. Kỷ niệm nhớ nhất của tôi là khi việt cộng đuổi thầy cô và các em học sinh ra khỏi trường QGNT. Vừa đau buồn vì phải bắt đầu sống dưới chế độ cộng sản và tức giận khi nghe một nữ cán bộ cộng sản thiếu trình độ giảng bài mà tất cả mọi người từ ông viện trưởng, ban giảng huấn và nhân viên trường QGNT phải nghe.

3. Cuộc sống của tôi bây giờ an vui bên gia đình con cháu.

4. Đây là bức ảnh của tôi chụp năm 2010.
Chân thành cám ơn các em §

Đào Đức Vượng

Cô Nguyễn Thị Ngọc Nga

Cô Nguyễn Thị Ngọc Nga dạy môn Anh Văn từ niên khóa 1969 – 1970 tới năm 1975. Cô Nga được coi như một trong những giáo sư trẻ tuổi nhất tại trường QGNT Saigon.

Vì bản thân cũng là một Quốc Gia Nghĩa Tử nên khi vừa tốt nghiệp Sư Phạm là cô được phân bổ về trường QGNT. Em gái của cô Nga cũng theo học tại trường QGNT Saigon.

Cô Nga hiện tại sinh sống ở rất gần với thành phố Torronto, Canada với người con trai duy nhất. Phu quân của cô đã mất năm 2022. §

Cô Nga và các cô trong một buổi cắm trại.

Cô Nga và cô Hiếu trong một chuyến đi ủy lạo QGNT Huế.

Cô Nguyễn Thị Thu Hoài

Hai hình giữa, Cô Hoài, cô Lưu Thị Lệ và các cô tại Đà Lạt.

Cô Thu Hoài giảng dạy môn Toán tại trường QGNT từ năm 1967 tới năm 1975.

Hiện tại cô và thầy đã về hưu và sinh sống tại thành phố Orlando tiểu bang Florida. Về sức khỏe thầy và cô đều mới đi giải phẫu mắt.

Hình dưới cô chụp với học trò Kim Ngân Q74 tại đại hội QGNT năm 2009 tại San Jose, California. §

Cô Phạm Thị Thục

Các em thân mến,

Năm 1966 tôi vào dậy trường QGNT với môn Lý Hóa và sau đó là môn Vạn Vật, cho tới cuối năm 1972 tôi đổi sang trường Sương Nguyệt Anh để gần nhà

Mấy năm dậy ở QGNT tôi rất vui vì gần các em, những hoc sinh con nuôi của Quốc gia, vì mất cha phần lớn các em tỏ ra thương mến các giáo sư và chăm chỉ, ngoan ngoãn...

Kỷ niệm thì nhiều, nhưng tôi vẫn nhớ hồi năm 1967 tôi dậy 4 lớp đệ ngũ nữ sinh về môn lý hóa (có em Minh Phương), tôi đề nghị tháng đầu ôn lại chương trình lý hóa đệ lục, các em đều muốn tôi chỉ lại về cách cân bằng phương trình hóa học, tôi đã tạo ra nhiều thí dụ và cho các em thực tập ngay tại chỗ để các em biết cách tự cân bằng chứ không hoc thuộc lòng, và sau đó khi thi đệ nhất lục cá nguyệt về lý hóa, trường tổ chức thi chung một đề cho tất cả các lớp đệ ngũ (như các kỳ thi) thì thấy bên hành lang các nữ sinh ra trước còn bên kia thì chưa thấy ai ra ! tôi nghĩ là các em học sinh của tôi đã làm xong bài trước.

Phải rời QGNT cả thầy trò đều buồn, có em đã nói với tôi "cô không dậy nữa em thấy bơ vơ vì tuy em không còn học cô nữa, nhưng em biết là cô có ở đây nên em yên tâm ! câu nói đó làm tôi rất cảm động !

Cho tới năm 1975 sau 10 năm dậy học, tôi đã phải ra đi vì thời cuộc. Sang Pháp, sau khi học thêm tôi làm việc trong 20 năm tai một nhà thương về khảo cứu y khoa, nhưng tôi vẫn luôn nhớ nghề dậy học vì được gần các em và cảm thấy hãnh diện vì đã đóng góp một phần dù rất nhỏ cho quê hương

Ở Pháp tôi có dịp gặp các em học sinh cũ QGNT (Bùi Thanh Vũ, Đỗ thị Hoa , Minh Dung , Tô Tuyết ...)

Năm 2002 tôi về thămVN và đã mời các GS đồng nghiệp họp mặt tại nhà Minh Phương. Có các thầy Hồ,Tô, Sơn,Chuẩn, ...Các cô: Cô Dung, Cô Thủy Tiên, Cô Huệ và một số các em học sinh cũ (thầy Hồ, Tô và Chuẩn đã mất). Tôi cũng thăm cô Phương Mai tu ở Bình Dương cùng một số Bạn GS và HS cũ; cô Trắc nay đã yếu lắm.

Tuy xa trường đã 50 năm,tôi vẫn luôn nhớ tới các bạn cũ và các em học sinh của tôi.

Gửi các em vài hình ảnh để nhớ lại những kỷ niệm tươi đẹp xa xưa §

Cô Phạm Thị Thục

Cô Thục và Đỗ Hoa 73 tại Paris, Pháp Quốc.

Cô Thục tại Paris, Pháp Quốc.

Cô Thục họp mặt với đồng nghiệp và học sinh tại Saigon.

Học trò Vũ trao tặng quyển Kỷ yếu QGNT 50 Năm 1963-2013 và Tập Văn Thơ QGNT 2013 cho cô Thục tại Paris.

Thầy Nguyễn Lân

KỶ NIỆM KHÓ QUÊN

Nhận sự vụ lệnh tới giảng dạy tại Quốc Gia Nghĩa Tử khi trường vừa xây cất xong, tôi bàng hoàng vì không ngờ tâm nguyện của mình được chóng vánh thành tựu. Là Giáo Sư chuyên khoa Đệ Nhị Cấp của trường nữ trung học Gia Long nơi mà giáo chức ao ước – sao tôi lại tình nguyện xin với Bộ Giáo Dục đặc cách sang bên QGNT? Tự nghĩ mình an bình ở hậu phương là nhờ quân binh chủng VN Cộng Hòa, những người lính nơi tiền tuyến bảo vệ. Mình không cầm súng xông pha ngoài trận tuyến thì ít nhất cũng làm vài điều hữu ích cho con em những anh hùng liệt sĩ đang bảo vệ non sông. Lý do chính đáng đó đã khiến tôi xin chuyển qua QGNT.

QGNT – trường có cả nam sinh và nữ sinh. Trường mới mở. Không hoàn toàn là giòng giõi của cô nhi tử sĩ mà đa số học sinh là con của các sĩ quan trong quân đội. Chưa có đồng phục. Học sinh muốn ăn mặc kiểu cách ra sao cũng được.

Kỷ niệm khó quên đầu tiên là đang giảng bài cho lớp Đệ Ngũ cả gần nửa tiếng thì bỗng một cậu học sinh nhẩy từ cửa sổ vào lớp, loạng choạng tới chỗ ngồi ... gục xuống... Cậu ta say mèm!

Một kỷ niệm đáng sợ hơn... Từ trường lái xe ra ngày nào cũng bị một đoàn xe gắn máy vây quanh. Hai cậu tách đoàn, lạng tới lạng lui, phóng bắt chéo hình số 8 nhiều lần trước mũi xe làm tôi lúng túng, tay lái hơi chệch khẽ đụng vào bánh sau của một cậu khiến hắn lăn kềnh xuống đất. Thật may, tôi ghìm thắng kịp, tông cửa xe xuống đỡ dậy. Từ ngày đó mấy nam sinh tinh nghịch không dám dở trò ba gai nũa. Cảm động thay... chính những cậu "quái" đó lại trở thành những cận vệ trung thành. Mỗi lần đi công tác xa tại Thủ Đức, những cậu này phóng xe hộ tống vì thời đó trường đua Phú Thọ còn hoang vắng, đường Thoại Ngọc Hầu trống trải về đêm. Tình thầy trò ngày thêm thân mật.

Nhà trường tổ chức cho học sinh đi chơi biển Vũng Tầu. Nơi tạm trú là trường Thiếu Sinh Quân vào thời gian học viên Thiếu Sinh Quân về phép. Đây là một chuyến đi chơi mà cũng là đi học. Thầy trò xuống Rừng Sát, đi sâu vào trong vũng lầy tìm kỳ hoa dị thảo. Vì dạy Sinh Vật nên cũng là dịp giảng giải cho học sinh biết ích lợi của một số cây cần thiết trong ngành y học.

Chúng tôi có những buổi cắm trại ngoài trời – có khi ngay trong khuôn viên trường - vừa hít thở không khí trong lành thoáng đãng vừa học những điều thiết thực cho cuộc sống như kiểu hướng đạo để gắn bó tình huynh đệ và nhất là mai sau trở thành người đa năng hữu dụng.

Dưới ánh lửa trại bập bùng với tiếng hát vang vang bài ca tuổi trẻ của những khuôn mặt thanh tân mới thấy ý nghĩa của cuộc đời... tuyệt vời!

Một kỷ niệm thật đẹp, đầy nghệ sĩ tính... đó là chỉ dẫn cho nam nữ sinh đóng kịch. Tôi yêu văn nghệ và kịch là sở trường của tôi. Tình thầy trò ngày càng khắn khít, ngày càng khởi sắc.

Chỉ hai năm với QGNT vì phải trở lại Gia Long – cũng đủ cho tôi xúc động khi nghĩ tới những kỷ niệm đầy ý nghĩa trong cuộc đời... không bao giờ quên... dù tuổi đã cao (85 tuổi) §

Thầy Nguyễn Lân

Thầy Phạm Chí

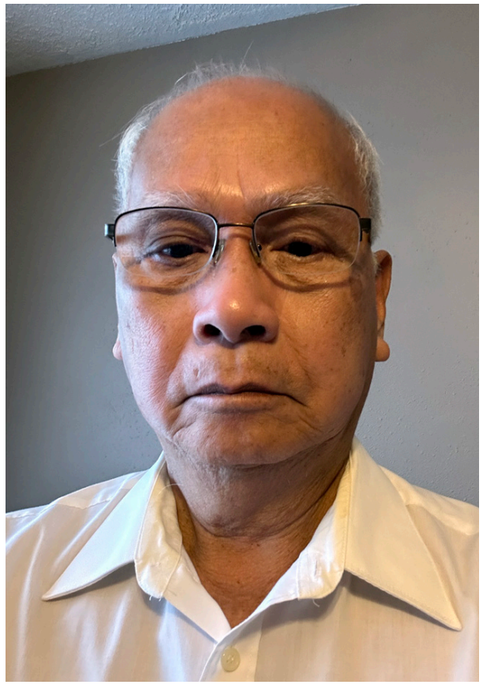

Kính thưa các vị đồng nghiệp và các bạn cựu học sinh các trường QGNT,

Tôi phụ trách môn Kỹ Nghệ Hoạ với tư cách dậy giờ niên khoá 1973 - 1974 và 1974 - 1975.

Tuần lễ một buổi. Ngoài trường QGNT tôi dậy thực thụ trường Kỹ Thuật Cao Thắng.

Gia đình chúng tôi định cư tại tiểu bang Florida từ năm 1981 tới bây giờ. Tôi đã về hưu được 16 năm. Hiện nay các con chúng tôi, lớn nhất làm việc ở San José, người thứ hai ở Atlanta Georgia và thứ ba cách nhà chúng tôi gần 1 tiếng lái xe.

Trước khi về hưu tôi thiết kế máy móc trong các hãng xưởng, tiểu bang Florida không có kỹ nghệ nhiều, và giá sinh hoạt không cao nên thu nhập không được nhiều, cũng đủ sống. Có một điều đáng buồn nhất là trong vùng tôi ở không có một đồng nghiệp hay một bạn cựu học sinh.

Sức khỏe thì tạm bình thường chưa có cái Cao nào, nhưng ngược lại thì đầu gối phải mỗi ngày một tệ thêm, đi đứng khó khăn.

Tôi không nhớ rõ thời gian nào, lâu lắm rồi, tình cờ thấy trong một tờ báo việt có một bài liên quan tới QGNT. Và tôi cũng không nhớ làm sao tôi liên lạc được với anh Định. Mặc dù anh không học với tôi, nhưng tôi vẫn được anh tiếp đón rất niềm nở, lại nhà đón và sau được anh cùng vài anh chị em khác mời đi ăn ở Century Mall.

Dù thời gian gần bó với trường QGNT không được lâu, nhưng khi được tin tức về trường này, lúc đầu vì tò mò muốn biết, nhưng càng về lâu về dài, cảm thấy gắn bó nhiều hơn. Mặc dù các trường ở các tỉnh xa, và chưa chắc các anh chị đã biết mặt nhau, nhưng vì chung một hoàn cảnh nên tình cảm dành cho nhau rất sâu đậm. Khi một bà mẹ của anh, chị nào đó mãn phần, thì trong phần báo tin như là Mẹ Chung của cả mọi người . Ngoài ra thỉnh thoảng cũng có tin về hoàn cảnh của một anh chị nào đó cần giúp đỡ, và đặc biệt có quỹ học bổng cho con em các thành viên.

Xem qua chương trình đại hội sắp tới, tôi thấy sự tổ chức rất hoàn hảo, có thể vì kinh nghiệm tổ chức nhiều lần, nên không vất vả lắm? Tuy nhiên nhìn số người tham dự đủ biết các đại hội lần trước thành công như thế nào.

Rất tiếc tôi không thể tham dự được Đại Hội QGNT tổ chức vào tháng 5 tới đây.

Xin chúc Đại Hội thành công tốt đẹp. §

Phạm Chí

Thầy Vũ Xuân Đào

Thân gởi Ban Biên Tập Đặc san QGNT 2023,

Trước hết tôi xin cám ơn các anh chị đã bỏ công sức để lo cho Đặc san QGNT 2023 và có lời thăm hỏi. Dưới đây tôi xin vắn tắt trả lời mấy câu hỏi:

1- Có lẽ tôi là một trong những giáo sư khá đặc biệt của trường vì vừa là học sinh vừa là giáo sư.

Cuối năm 1963, năm trường vừa được khai giảng, tôi xin được chuyển về từ trường Trung học Võ Trường Toản giữa năm Đệ Tam và được học ở trường đến hết năm Đệ Nhị. Đậu xong Tú Tài 1, tôi phải nghỉ học vì bị bệnh.

Sau khi tốt nghiệp Đại học Văn khoa ban Anh văn cuối năm 1970, tôi được nhận về trường QGNT với tư cách giáo sư và dạy hết niên khóa 1972 thì bị động viên đi Thủ Đức. Sau khi tốt nghiệp trường bộ binh Thủ Đức, tôi được biệt phái về lại trường khoảng tháng 6/1973 và dạy ở trường cho đến 30/4/1975.

2.Một trong những kỷ niệm tôi không thể nào quên là khi làm giáo sư hướng dẫn cho một lớp 9, tôi đã tổ chức một chuyến dã ngoại cho các học sinh ở sông Saigon? Có vài em đã bơi qua sông rồi bơi về lại. Thật là liều lĩnh và dại dột! May mà thầy trò đều về nhà bình yên. Không biết có em nào còn nhớ?

3.Hiện giờ chúng tôi may mắn vẫn còn đầy đủ sức khoẻ. Chúng tôi được 2 trai, 1 gái và 8 cháu nội ngoại.

Các em thân mến, qua bao năm tháng tôi nhận thấy Tinh Thần QGNT vẫn không phai lạt, ở hải ngoại cũng như trong nước. Các anh chị đã không ngừng nghỉ thể hiện tinh thần gia đình, tình thầy trò và tình đồng môn. Đây là điều hết sức đặc biệt và trân quí mà không một trường trung học nào trước năm 1975 có thể làm được. Thật là một điểm son.

Tôi rất may mắn và hân hạnh được là một thành viên của trường.

Thân mến và chúc các anh chị thành công mỹ mãn.§

Học sinh-Giáo Sư Vũ Xuân Đào

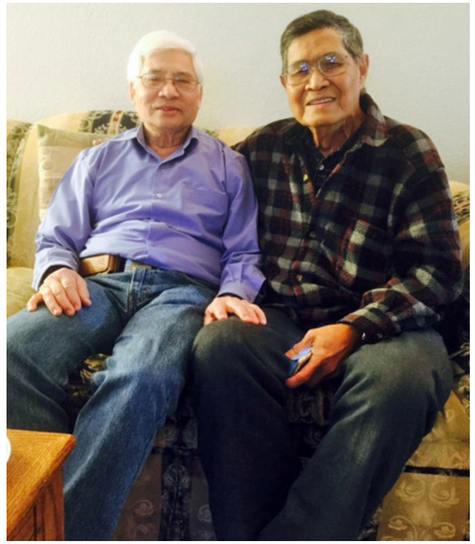

Thăm thầy Trần Đình Thành tại San Jose.

Thầy Vũ Công Thân

Mến gửi Ban Biên Tập,

Đang học Trường Đại Học Sư Phạm thì bị động viên vào khoá 3/68 nên khi về Trường Quốc Gia Nghia Tử, thầy chỉ được dậy trong mấy tháng đầu năm 1969 rồi được chuyển sang Phòng Hành Chánh Tài Chánh thuộc Viện Giáo Dục Quốc Gia Nghĩa Tử nên không có kỷ niệm sinh hoạt nào với các em học sinh ở Trường Phổ Thông cũng như ở Trường Kỹ Thuật QGNT cả.

Tuy nhiên thầy có rất nhiều kỷ niệm với các thầy vì tuần nào các thầy cũng họp mặt ăn uống ở nhà thầy Phạm Nghệ, Trần đình Thành , Vũ kim Chi. Sau năm 1975 ở nhà Nguyễn Sơn.

Qua Mỹ thầy có gặp mặt và nói chuyện mấy lần với thầy Phạm Nghệ ở Philadelphia những năm 1998 -2000. Năm 2015 có gặp mặt ăn uống với thầy Phan văn Cự và Trần đình Thành (mất năm 2020) ở San Jose.

Năm 2019, thầy có đi dự Đại Hội Quốc Gia Nghĩa Tử với các thầy và các em cựu học sinh QGNT ở Sàigòn Việt Nam nhân ngày Nhà Giáo VN thầy gặp mặt và nói chuyện với thầy Phạm văn Hoà (Kỹ Thuật QGNT), thầy Phạm như Long, thầy Ngô quang Chương (mới mất), cô Phan trương Tuy, thầy Nguyễn xuân Đạo, thầy Lý công Chuẩn (mới mất) và cô Cao thủy Tiên (thầy Trần ngọc Hồ già yếu nên không tham dự).

Nay nếu có thể nhờ Ban Biên Tập chuyển lời thăm hỏi của tôi đến các thầy Vũ kim Chi ở Nam Cali , thầy Bùi quốc Tường (Cali) nhất là Bùi quốc Tường là người đứng ra tổ chức và quyên góp gửi tiền về làm quà cho các cựu giáo sư và nhân viên QGNT còn ở lại vào khoảng những năm 1990.

Thầy rất vui mừng vì thấy các em ra được Đặc San QGNT và còn giữ được nền Văn Hoá, nền Giáo Dục và tình nghĩa thầy trò của người Việt Nam trên đất nước Hoa Kỳ. Hiện nay thầy cùng gia đình và con cháu nội ngoại ở Pennsylvania miền Đông Bắc Hoa Kỳ. Thày cũng đã mua vé đi Houston, tháng năm để dự Đại Hội QGNT. §

Gia đình thầy Vũ Công Thân và gia đình thầy Cự tại San Jose.

Gia đình thầy Vũ Công Thân.

Cô Lê Thị Ẩn

Tôi là Lê thị Ẩn, Giáo sư QGNT khoảng thập niên 1965-1975.

Tôi còn nhớ vào cuối tháng 4 năm 1975. Hôm đó vừa từ trường Qgnt, sau phiên trực Giáo sư vừa về đến nhà, chưa kịp sửa soạn hành lý, đã phải cùng gia đình ra ngay phi trường Tân sơn nhất để di tản. Từ đó đến nay cũng đã hơn 48 năm rồi. Nhớ quá trường xưa và Đại gia đình QGNT. Cám ơn các em đã thăm hỏi. Gia đình Cô cũng được bình an, sức khoẻ của chúng tôi tạm ổn theo tuổi già. Chỉ có hai chân bị yếu, không đi lại được nhiều.

Cô gởi kèm theo tấm hình cắt từ bìa báo Tiền Phong, kỷ niệm 50 năm thành lập trường QGNT tại Nam Cali năm 2013:

Cô Thọ Đa mặc áo đỏ và Cô Ẩn mặc áo lục đậm, đứng hàng đầu bên phải.

Nay sắp kỷ niệm 60 năm QGNT, có lẽ Cô sẽ không đi dự được vì chân yếu và xa xôi.

Xin chúc Gia đình QGNT được vạn sự an lành. §

Quốc Gia Nghĩa Tử đặt vòng hoa tưởng niệm trước Tượng Đài Chiến Sĩ Việt Mỹ tại Nam California trong ngày Đại Hội kỷ niệm 50 năm thành lập QGNT.
Ảnh: ban tổ chức QGNT

Thầy Hoàng Xuân Thiệu

Chụp tại đại hội QGNT San Jose năm 2017, do Nguyễn Ngọc Quỳnh chụp và gởi tặng.

Thầy đã nhận thư và trả lời các câu gợi ý của BBT/ĐS 2023 "60 năm trường xưa".

Trường QGNT trực thuộc Bộ Quốc phòng nhưng trong Hội đồng Quản trị có Đại diện Bộ Giáo dục, Bộ Tư pháp, Bộ Xã hội (về sau có thêm Bộ Cựu Chiến binh). Trường được điều hành như một trường Trung học công lập dân sự.

Thầy được thuyên chuyển từ Nha Công binh về Quốc gia Nghĩa tử cuộc để giảng dạy văn hóa tại trường QGNT Sài gòn từ niên khoá đầu tiên 1963-1964.

1963-1969: Giáo sư Sử Địa

1969-1972: Hiệu trưởng trường Trung học Phổ thông

1972-1973: Thanh tra Trung Tiểu học Viện Giáo dục QGNT

(Hệ thống Giáo dục QGNT đã được phát triển thành Viện, ngoài 3 trường ở Sài gòn còn có thêm trường ở Huế, Đà nẵng, Biên hoà và Cần thơ).

Lúc này đã đến tuổi già U90 rồi, sức khoẻ sa sút nhưng vẫn còn được tỉnh táo và còn nhớ lại những năm tháng đầy ý nghĩa của cuộc đời khi tham gia vào công việc giáo dục QGNT §

Hình: Hình chụp ở Trường Phổ Thông năm 1970

Thầy Vũ Kim Chi

Các em trong BBT thân,

Biết là quá muộn khi Thầy viết mấy giòng này, xin lỗi các em. Thầy có liên lạc được với em Bích Ngọc cư ngụ quanh vùng Thầy ở về việc tham dự Đại Hội QGNT năm nay tại Houston, Texas. Dự định lúc đầu, Thầy tưởng đã có thể được gặp các đồng nghiệp cũ và các em, nhưng sau đó vì bận việc gia đình nên đành cáo lỗi với các Thầy Cô khác và các em.

Lâu quá không có dịp viết nên chữ khó đọc quá phải không em?!!!

Tóm lược:

Thầy và Cô (Phạm Vân Hương) đều dậy ở trường QGNT môn Vạn Vật từ năm 1965 tới 1975. Cô mất năm 1977 vì bệnh.

Qua thời gian 10 năm, Thầy có rất nhiều kỷ niệm với Trường và các học sinh QGNT. Đáng nhớ nhất là những lần đi du ngoạn, cắm trại với cả trường, được ăn cơm nấu ngoài trời với học sinh.

Sang Mỹ năm 1989 với thân mẫu và 3 con; nay các cháu đã trưởng thành và có 4 cháu nội, 3 cháu ngoại. Các cháu nội, ngoại cũng đã vào Đại học (3 cháu đang theo học tại UCI, UCLA và UC Berkeley). Bây giờ Thầy đã 80 tuổi, vẫn tương đối khoẻ; cuối tuần còn xoa mạt chược "còm" với bạn bè.

Điều mong muốn của Thầy – và tất nhiên của các Thầy Cô khác – luôn muốn các em trong GĐQGNT đoàn kết, hoà thuận, thương yêu và giúp đỡ lẫn nhau; dù ở bất cứ nơi đâu, trong hay ngoài nước VN. Chắc chắn các Thầy Cô và toàn thể Nhân viên Viện QGNT đã khuất bóng luôn theo dõi, phù hộ chúng ta thực hiện được những điều trên.

Khánh hoặc Ban Tổ Chức cho Thầy gởi lời Chào Mừng Đại Hội QGNT và chúc sức khoẻ các Thầy Cô tham dự cùng tất cả các em.

Thân mến,

Vũ Kim Chi

Thầy Nguyễn Đôn Phong

Thầy Nguyễn Đôn Phong, giáo sư Sử Địa tại trường QGNT từ năm thành lập trường 1963 cho tới năm 1975. Thầy còn nhớ nhiều về các bạn đồng nghiệp cũng như khen ngợi các học sinh của thầy vui vẻ dễ thương.

Thầy và cô hiện đang sinh sống bình thường ở thành phố Montreal, Quebec, Canada.

Có hỏi thầy Phong về các tin đồn của học sinh là thầy có vẻ lai hay sao đó mà người thầy thật cao to và trắng trẻo. Thầy cho biết ngay từ hồi nhỏ, còn nhớ là năm 1945, có nghe thân mẫu kể là có hai bà dì nói là thầy nhìn giống Tây rồi. Thật ra thì thầy không lai gì hết.§

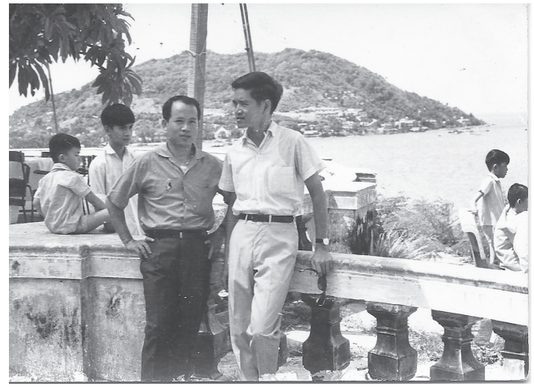

Thầy Cự và thầy Phong.

Các thầy Giám, thầy Thiệu, thầy Anh, thầy Phong, thầy...

Cô Đỗ Dương Chi và Thầy Đặng Hưng Thịnh

Có lẽ cô Đỗ Dương Chi và thầy Đặng Hưng Thịnh là một trong vài cặp vợ chồng cùng giảng dạy tại trường Quốc Gia Nghĩa Tử, và cùng là giáo sư môn Anh Văn.

Thầy Thịnh giảng dạy tại QGNT bắt đầu từ năm 1965 và cô Dương Chi bắt đầu năm 1968 sau tết Mậu Thân cho tới ngày mất nước 1975.

Cô Chi cho biết cô có nhiều kỷ niệm về những chuyến nhà trường cho đi chơi, đi du ngoạn cắm trại.

Cô và thầy qua Hoa Kỳ định cư từ năm 1992 và cư ngụ tại thành phố Houston, tiểu bang Texas, nơi diễn ra đại hội QGNT năm nay 2023.

Cô và thầy có hai người con trai và hai con dâu với năm cháu nội. Thầy cô hiện đang ở với gia đình cậu con trai thứ hai.

Về sức khỏe cô Chi cho biết, thầy đã 86 và cô 82. Mỗi ngày cô thức dậy từ 6 giờ sáng, tập khí công 1 tiếng và sau đó đi bộ, và luôn tay làm việc nhà. 82 tuổi nhưng cô vẫn lái xe đưa đón đứa cháu đi học võ Tae Won Do. Nói chung sức khỏe cô tốt, chỉ bây giờ hay quên.

Còn thầy Thịnh thì vẫn khỏe tuy cặp chân có vẻ yếu và mới đi mổ mắt cườm.§

Hình thầy cô chụp chung với gia đình người con trai vào dịp Tết 2021.

Thầy Lê Quốc Tấn

Đây là những điều ghi nhớ :

Thuyên chuyển từ trường Trung Học Công Lập Vĩnh Bình, tỉnh Trà Vinh về trường QGNT năm 1968.

Tham dự Buổi tiệc Tất Niên đầu tiên của ban Giám Đốc trong khu Nội Trú, may mắn được rút thăm trúng giải thưởng độc đắc, và đã được GS âm nhạc Phúc (quên mất họ) đệm piano để hát ca khúc Mộng Dưới Hoa và từ đó đã được bầu làm Trưởng Ban Văn Nghệ của Hội Đồng Giáo Sư Hướng Dẫn để cùng với Hiệu Đoàn và các GS âm nhạc lo việc tổ chức các buổi Văn Nghệ Tất Niên, Hè, Trình Diễn trên các Đài Phát Thanh, Truyền Hình, Phủ Tổng Thống và các buổi đón tiếp các Quan Khách ghé thăm trường.

Rời Sài Gòn ngày 30/4/1975, định cư tại San Francisco vào tháng 5/1975 và tiếp tục dạy học ở đây được 31 năm thì về hưu.

Trong thời kỳ làm việc có giai đoạn giữ chức Chủ Tịch Người Việt Tỵ Nạn Cộng Sản tại San Francisco đã sáng tác nhạc, phổ nhạc, thực hiện nhiều chương trình Nhạc Chủ Đề để cộng tác với các đài phát thanh và truyền hình ở nhiều Tiểu Bang ở Hoa Kỳ.

Nay cùng với Vợ Con Cháu đang có cuộc sống vui khỏe bình thường.

Chưa bao giờ trở lại Sài Gòn nhưng hằng ngày vẫn mong mỏi được trở về để gặp mọi người thân yêu, trong đó hầu hết là những Học Trò của mình §

Cô Phạm Thị Bảo Ngọc

Cô Bảo Ngọc dạy môn Pháp Văn từ niên khóa 1964-1965 tới năm 1975.

Cô hiện tại sống một mình tại thành phố Redwood City, bắc California. Thầy đã mất năm 2014. Cô tâm sự: Cô còn nhớ những hình ảnh các em trong lớp, các em đã là một phần đời của cô và cô vẫn nhớ các em.

Cô có 5 người con cũng đang sinh sống tại bắc California. §

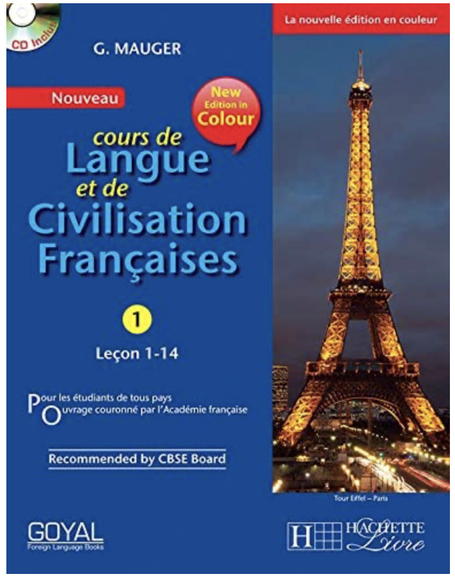

Quyển sách Pháp Văn "Cua Đờ Lăng" rất quen với học sinh .

BUỔI GIẢNG DẠY CUỐI CÙNG

Chú thích: Bài viết được viết bằng tiếng Anh khi cô Bảo Ngọc trở lại trường vào năm 1983. Bài được dịch qua tiếng Việt và đã được cô duyệt lại.

Đó là buổi sáng thứ Tư vào tuần cuối cùng của tháng 3 năm 1975 tại Sài Gòn, Việt Nam. Như thường lệ, tôi đến trường; cũng đi qua cánh cổng đó, vẫn bước trên những lối đi trải nhựa với hai hàng cây đại thụ đầy hoa đỏ rực, vẫn những lớp học, những học sinh ấy. ....nhưng lần này, khung cảnh quen thuộc với tôi suốt mười hai năm qua, lại mang một ý nghĩa đặc biệt. Tôi biết rằng hôm nay tôi sẽ đến nơi này lần cuối, ngày mai (chồng tôi mới cho biết), chúng tôi sẽ đưa các con lén xuất cảnh để chạy trốn hiểm họa cộng sản. Không bao lâu nữa, quyền lực của họ sẽ thống trị trên cả nước. Vì hoàn cảnh vô cùng khó khăn và tế nhị của đất nước vào thời điểm đó, chuyến đi dự kiến này phải được hoàn toàn giữ bí mật. Vì lý do bảo mật, tốt hơn hết là tôi không nên nói với đồng nghiệp cũng như học sinh của tôi về nó. Một tiết lộ không cần thiết có thể gây nguy hiểm cho toàn bộ kế hoạch.

Tôi bước vào lớp. Các học sinh, theo quy tắc của trường để bày tỏ lòng kính trọng với giáo sư, tất cả đồng loạt đứng dậy. Tôi đứng lặng yên ở nửa chừng bàn của mình, cố gắng ghi lại những chi tiết nhỏ nhất mà tôi biết rằng tôi sẽ không bao giờ có cơ hội sống lại lần nữa. Quá mải mê với những suy nghĩ riêng của mình đến nỗi tôi quên cảm ơn các em và mời các em ngồi xuống như vẫn thường làm. Các em vẫn đứng đó, mắt mở to, như tự hỏi hôm nay cô giáo mình bị làm sao? Sau đó, ý thức được thái độ kỳ lạ bất thường của mình, tôi cố mỉm cười và ra hiệu cho các em ngồi xuống.

Tôi bắt đầu giảng bài, cố gắng giữ cho giờ học diễn tiến theo thứ tự bình thường, nhưng tâm trí tôi đang cố ghi lại những hình ảnh hiện tại để mai sau còn nhớ lại được. Không chỉ ghi lại hình ảnh mà cả âm thanh của giây phút hiện hữu, tôi muốn để đầu óc đi theo những suy nghĩ của mình và trân quý những giây phút cuối cùng này cùng với những học sinh mà tôi vô cùng yêu quý. Vì vậy, thay vì giảng một bài học mới, tôi đã cho các em một bài viết. Trong khi các em bận rộn với bài tập, tôi quan sát từng dãy bàn; có một số học sinh vắng mặt. Tôi tự hỏi liệu các em có bị ốm hay đã âm thầm có mặt trên một chiếc thuyền nào đó, đang lênh đênh trên đại dương để đi đến một vùng đất vô định và tương lai thì chưa biết ra sao?!! Trong lớp, ngồi hàng đầu tiên là L., một cô bé nhút nhát có cha là một cựu quân nhân tàn tật vừa qua đời cách đây không lâu. Tôi yêu em ấy nhiều hơn vì sự can đảm của em trong việc chấp nhận cuộc sống khó khăn sau bao nhiêu bi kịch xảy ra trong cuộc đời của em.

Nơi bàn cuối cùng, là M. -"tay quậy" của lớp- , không bao giờ ngồi yên được một lúc. Bỗng dưng hôm nay em lại tỏ ra nhu mì, ngồi im lặng đến lạ lùng. Trao đổi qua ánh mắt, em dường như định nói điều gì, nhưng ngập ngừng rồi cúi xuống tiếp tục công việc của mình. Thông thường tôi sẽ khuyến khích em ấy nói ra những điều gì em muốn nói, nhưng riêng hôm nay, tôi nghĩ tốt hơn hết là nên dành thời gian để khắc ghi trong tâm trí mình tất cả những hình ảnh, những khuôn mặt ngây thơ mà tôi biết rằng chắc rất khó có cơ hội gặp lại.

Ở một góc khác, là một nam sinh thường rất ít nói. Một tuần trước, em ấy đã cố gắng gặp tôi sau giờ học. Chính em đã nói với tôi: "Tình thế tuyệt vọng lắm rồi, sao cô không tìm đường đi? Em không dám hứa, nhưng nếu em tìm được đường nào, em sẽ cho cô biết". Và bây giờ tôi sắp sửa đi, liệu có nên cho em ấy biết không? Có nên không? Nhưng vì lý do tôi đã đề cập ở trên (sự an toàn của chuyến đi, không chỉ riêng gia đình tôi mà còn cho hàng trăm người khác sẽ cùng đi chuyến đó), tôi đã quyết định không nói với em ấy. Tôi nợ em một lời, và tự cảm thấy xấu hổ với chính mình.

Sự yên tĩnh của lớp học thật là nặng nề khó tả. Tôi nhìn ra ngoài qua cửa sổ lớp học để thoát khỏi những suy nghĩ của chính mình. Một hàng cây phượng vĩ khổng lồ đang khoe sắc hoa đỏ tươi. Những bông hoa này từng làm tràn ngập trái tim với niềm vui khi chúng báo hiệu kỳ nghỉ hè sắp đến. Tôi vẫn thích ngắm nhìn chúng với một nụ cười, nhưng hôm nay cũng chính những bông hoa ấy đã khiến tôi rơi nước mắt...

Một đàn chim chích choè đang vui vẻ ríu rít trên một cành cây to, đột nhiên tất cả chúng bay lên bầu trời xanh và biến mất. Tôi chua xót với ý nghĩ rằng những con chim này bay đi theo đàn, chúng vui thú bay bổng rời khỏi đây rồi một hôm nào đó sẽ bay trở lại; còn tôi, tôi sẽ âm thầm lặng lẽ rời xa ngôi trường này, đất nước này. . . có lẽ là mãi mãi. Cơ hội là tôi sẽ không bao giờ được có thể quay trở lại bầu trời này, hít thở không khí này, để sống trọn vẹn cuộc sống vốn là của tôi, là cuộc đời tôi.

"Dạ cô…". Giọng nói rụt rè của một nữ sinh từ góc lớp kéo tôi về thực tại. Chắc đã đoán được những xáo trộn trong tâm hồn tôi, ánh mắt em trở nên buồn bã và dò hỏi. Tôi đến bên em ấy, nhẹ nhàng nắm lấy tay em và nhìn sâu vào mắt em, tôi đã cố ngăn dòng nước mắt. Em là một học sinh đáng yêu. Em đã mất mẹ hai năm trước và kể từ đó tôi trở thành niềm tin của em. Tôi cảm thấy như mình đang phản bội em ấy (và các học sinh khác của tôi) bằng cách ra đi không một lời từ biệt!!!

Chuông điện báo hiệu hết giờ học. Trái tim tôi nặng trĩu. Tôi nhìn lại từng học sinh của mình một lần nữa để chắc chắn rằng tôi có thể khắc ghi trong trí nhớ hình ảnh vô cùng thân thương này, vì biết rằng mình sẽ ra đi mãi mãi. Cuối cùng, cố gắng hết sức để kìm nén cảm xúc, tôi chậm rãi nói với các học sinh của mình: "Như các em đã biết, tình hình đất nước rất nghiêm trọng. Hôm nay chúng ta còn có thể cùng với nhau ngồi trong lớp học này, nhưng ai biết được điều gì sẽ xảy ra tiếp theo. Rõ ràng là có những thay đổi lớn sẽ xảy ra bất cứ lúc nào. Vì vậy, tôi chúc các em may mắn và trong bất kỳ hoàn cảnh nào, cố gắng sống một đời sống tốt và hãy nhớ cư xử một cách đôn hậu. Sau vài lời từ biệt này, tôi cho phép các em rời lớp học. Linh cảm thấy có điều gì đó bất thường, các em buồn bã rời lớp học từng người một, hòa vào đám học sinh ồn ào và vội vã bên ngoài.

Còn lại một mình trong lớp, đầu óc tôi trống rỗng; lang thang cùng khắp, hết sờ vào tấm bản đồ, lại đến mặt bàn, cái ghế. . . Tôi lặng lẽ thu dọn đồ đạc của mình, nhìn khắp xung quanh lần cuối và từ từ đi xuống cầu thang rồi ra về. Mắt tôi rưng rưng.... Khoảng ba nghìn học sinh theo học tại ngôi trường này đã ra về hết, để lại một khuôn viên bao la "lạnh lẽo" trống vắng như một cái tổ trống.

Tính đến hôm nay, đã tám năm trôi qua, biết bao đổi thay đã xảy ra kể từ buổi sáng đáng nhớ ấy. Những bức ảnh tôi "chụp" ngày hôm đó vẫn còn nguyên vẹn trong "album" kỷ niệm của tôi. Chúng hiện ra từ quá khứ vào một ngày u sầu như một cuốn phim điện ảnh hoặc như những tấm hình chiếu: đôi khi như mờ ảo, ẩn hiện, có lúc lại cận cảnh, sống động. Bàng bạc trong đó những cảm nhận suy tư, hoài cổ, nhưng tệ nhất là cảm giác tội lỗi vì đã bỏ rơi những học sinh này; vì thực sự, từ một quan điểm nghề nghiệp, tôi đã không chu toàn bổn phận và trách nhiệm của mình. Một hình thái "đào ngũ"!!!

Điều gì đã xảy ra với các em từ ngày ấy cho đến bây giờ??? Một số các em có thể đã tự điều chỉnh để thích nghi với cuộc sống mới. Một số em khác có thể đã và đang trải qua những ngày tháng gian khổ trong các "trại tù cải tạo" do hệ quả của cách suy nghĩ và thái độ không thể thay đổi của bản thân đối với chế độ mới. Một số em khác có thể đã mất mạng trên biển cả hay trong rừng sâu khi cố gắng tìm kiếm tự do. Và cũng có thể rằng một số em khác đã may mắn thành công đến được vùng đất tự do này và đang sống không cách xa tôi mấy.

Tôi cầu nguyện cho tất cả các em, bất kể các em đang ở đâu: cho những em đã mất được yên nghỉ, cho những em còn hiện diện có được những điều tốt đẹp nhất đến với các em. Những dòng chữ này là lòng thành tôi dành cho các em vì các em xứng đáng được như vậy.

California tháng 3 năm 1983

Cô Đỗ Thị Phụng

Những Kỷ Niệm Khó Quên

Từ ngày được chấp nhận dạy học tại trường Quốc Gia Nghĩa Tử vào tháng Chín năm 1968, lòng tôi thật vô cùng hân hoan, náo nức.

Ngày đầu tiên bước vào cổng trường, lòng tôi quả thật rất xúc động. Ôi sao ngôi trường quá lớn. Lớn hơn cả trường Tiểu Học Đinh Tiên Hoàng, trường Nữ Trung học Gia Long, trường Đại Học Văn Khoa Sàigon mà tôi đã từng trải qua trong thời tôi còn đi học.

Đến lúc ông Giám Học cho biết tôi sẽ dạy lớp đệ ngũ và đệ tứ tại trường Kỹ thuật toàn là con trai, thì tôi thật là bàng hoàng, vì eo ôi nếu bọn con trai này mà quậy quá thì chắc là tôi không kham nổi. Tuy nhiên, khi ông Giám Học đưa tôi vào lớp thì các em đồng loạt đứng dậy nghiêm chỉnh cho đến khi được phép các em mới ngồi xuống.

Ông Giám Học giới thiệu tôi với các em, các em rất yên lặng và ngoan ngoãn bắt đầu lấy sách vở, bút mực ra. Bấy giờ tôi đã lấy lại bình tĩnh và làm bổn phận của mình.

Biết được hoàn cảnh khó khăn của các em, tôi rất thương các em, nhưng vẫn giữ gìn kỷ luật và không nuông chiều các em. Chỉ sau một tháng, bỗng dưng một hôm hai học sinh mới bước vào lớp học, trên ngực áo đính mảnh khăn tang đen nhỏ, lòng tôi bàng hoàng xúc động vì biết rằng cha hai em vừa mới tử trận. Kể từ đó tôi lại càng thương các em hơn, nhưng vẫn nghiêm khắc với các em, vì tôi không muốn các em mang tiếng là "con không cha, như nhà không nóc".

Sau một năm dạy dỗ các em, tôi được học bổng tu nghiệp tại Úc châu, lúc trở lại trường tiếp tục việc dạy học thì được chỉ định dạy lớp đệ tứ và đệ tam, thế là lại được dạy một số học trò cũ. Tình thầy trò càng thêm sâu đậm.

Một hôm đến giờ giải lao, tôi đang nghỉ ngơi để chờ dạy lớp kế, thì bỗng nhiên một nữ giáo sư rất trẻ, không quá tuổi ba mươi, bước vào phòng. Cô mặc áo dài trắng, cả áo và quần đều xổ gấu, đầu quấn khăn tang trắng, chồng cô vừa tử trận! Ôi đau thương cho đất nước Việt Nam! Nối da xáo thịt. Kể từ ngày ấy đến nay, Cô Hòa và tôi đối xử với nhau như chị em ruột thịt.

Nhận được thư của em Khánh gần một tháng nay, xin các thầy cô gửi cho ban biên tập một vài dòng cùng các hình ảnh cũ hay mới để các em đăng trong Đặc San 2023 của QGNT, tôi cứ bâng khuâng lần lựa mãi. Kỷ niệm thì rất nhiều, vui buồn lẫn lộn, nhưng chỉ còn in sâu đậm trong tâm khảm thôi. Những tấm ảnh chụp chung với các em trong dịp nghỉ hè tại Vũng Tàu, nghỉ ngơi tại trường Thiếu Sinh Quân, cũng như những tấm ảnh trong ngày cắm trại ngay ở sân trường QGNT Sài gòn, đều lần lượt bị tiêu huỷ cả trong những ngày, tháng sau "cách mạng giải phóng" miền Nam Việt Nam Cộng Hòa. Tôi không bao giờ quên hình ảnh các Thầy Cô, các Thầy Giám Thị đã chăm sóc các em học sinh trong những ngày các em vui đùa tại bãi biển Vũng Tàu.

Tôi cũng không quên được hình ảnh các em cắm trại tại sân trường. Tôi được chỉ định làm trưởng một nhóm nam sinh kỹ thuật. Ngày ấy, tôi nghĩ, các em trai làm sao chúng nó có thể nấu nướng được, tôi bèn nấu một nồi thịt bò kho thật to, mua vài nải chuối, vài ổ bánh mì đem vào trường để các em ăn sau khi dựng lều xong. Trong khi quan sát các em, nếu tôi nhớ không lầm thì là em Khương, lớp đệ tứ, thấy nó bốc lên một nắm đất rồi đưa lên khỏi đầu và từ từ thả xuống đất, rồi chỉ định các bạn mở cửa lều ở hướng nào. À thì ra nó định hướng gió. Lòng tôi lúc ấy thật là vui và hãnh diện, khen thầm "học trò của mình giỏi quá".

Sau khi dựng lều ăn uống xong, thì ông Viện Phó trường QGNT cùng một vài giáo sư đi duyệt từng lều để chấm điểm. Ngày thứ hai, khi vào phòng họp các giáo sư thì thấy Hiệu Trưởng Đặng Trần Dư cho biết là lều của nhóm học trò của tôi được hạng nhất. Chưa kịp mừng thì một thầy đồng nghiệp chỉ trích tôi ngay lập tức,"Tại sao chị lại mang thức ăn cho các em? Chị phải để cho chúng nó tự nấu chứ, thế mới gọi là cắm trại chứ" À thì ra thế! Tôi chỉ tủm tỉm cười, không buồn, không giận.

Những ngày tháng vui đã qua nhanh. Bảy năm sau, ngày 30 tháng Tư, 1975, trường QGNT thay họ, đổi tên, tan đàn xẻ nghé. Các em học sinh tản mác khắp nơi, sân trường vắng ngắt, buồn tênh. "Bên thắng cuộc" ra lịnh cho chúng tôi, từ Ông Viện Trưởng cho đến các Thầy các Cô, và các nhân viên phải ra trình diện tại giảng đường một lần chót trước khi giải tán. Đúng là "hàng thần lơ láo, phận mình ra sao?" Trên bục cao, họ nói những gì tôi cũng chẳng nghe, đưa mắt nhìn quanh, tìm bạn bè đồng nghiệp, kẻ mất, người còn. Trước khi chia tay, Ông Viện Trưởng gật đầu chào mọi người một cách lặng lẽ. Nước mắt tôi tuôn xuống lã chã. Cô Lê Thị Hòa, dạy trường Tổng Hợp và trường Phổ Thông là bạn thân của tôi từ lớp đệ thất trường Gia Long, ôm lấy tôi khẽ nói "can đảm lên Phụng ơi, đừng để bọn chúng khinh mình"!!

Năm tháng sau, Cô Hòa được nhận dạy tại một trường trung học gần nhà, còn Cô Hòa dạy bên trường Kỹ Thuật được bổ nhiệm dạy tận trường Tân Quý Đông, ngày ngày vừa đạp xe, vừa đẩy xe qua cầu Tân Thuận!! Thương Cô Hòa bé nhỏ, gầy gò,hai con thơ dại, ngày nào không đi dạy thì phải đi quét đường xá, tối lại phải ra phường khóm học tập.

Riêng tôi, sau khi trường QGNT bị giải thể, lớp ban đêm của trường Gia Long bị giải tán, "được" ở nhà hằng ngày chờ đợi cán bộ phường khóm đến tra khảo, và lục lọi tứ tung. Sau mỗi lần như thế, các giấy tờ, hình ảnh, sách vở trong nhà tôi lần lượt đốt hết cả. Cuối cùng "bên thắng cuộc" chả tìm ra được chứng cớ gì để buộc tội tôi họ bèn ra chỉ thị cho tôi phải ra phường học tập hằng tuần. Ba tháng sau ngày "giải phóng" tôi được chỉ thị kê khai lý lịch thường xuyên và đi học tập cải tạo tại tỉnh Gia Định. Sau một tháng học tập cải tạo, có lẽ vì thiếu giáo sư dạy môn Anh văn, họ chỉ định tôi được dạy tại một trường trung học nhỏ ở Lái Thiêu, tỉnh Thủ Dầu Một (tỉnh Bình Dương được đổi tên, vì danh từ ấy là do bọn "ngụy quyền" đặt ra) Từ đó, tôi sống ẩn dật và khép kín. Tôi đã quyết định! Sau cùng các bàn ghế, chén đĩa, áo quần trong nhà đều lần lượt ra đi….

Tôi bỏ nước ra đi vào đầu tháng Tám, năm 1976, độ hai tuần trước ngày nhập học của niên khóa mới. Sau một tuần lễ lênh đênh trên biển cả, chiếc thuyền bé nhỏ của chúng tôi đã an toàn cập bến Shongkha, Thái Lan. Hai tháng sau gia đình tôi được chính phủ Hoa Kỳ chấp nhận cho định cư tại Houston, Texas.

Sau ba mươi sáu năm lưu lạc quê người, các con, gái cũng như trai đều đã lập gia đình, công thành danh toại, cháu nội, cháu ngoại đầy nhà, tôi tự nghĩ bổn phận làm mẹ của mình cũng tạm gọi là chu toàn.

May nhờ Cô Hòa cho biết Cô đã liên lạc được vài em học sinh trường QGNT định cư cùng tiểu bang, nên Cô đã cho các em biết tin tức và điện thoại của tôi. Ngay sau đó thì em Nguyễn Xuân Hải, Huỳnh Minh Chánh, Phó Thịnh Việt lần lượt liên lạc với tôi và tôi đã quyết định gặp các em vào tháng Tám, năm 2012.

Cuối cùng, tôi đã gặp lại các em học sinh thương quý của tôi, cùng các bạn đồng nghiệp. Lòng tôi vô cùng xúc động. Kỷ niệm ngày đau thương 30 tháng tư và ngày tái ngộ lần đầu tiên sau ba mươi bảy năm xa cách các em học sinh thương quý của tôi, đã in sâu trong tâm khảm của tôi không bao giờ phai nhạt.

Sau ngày hội ngộ 8/31/2012, tôi được biết đa số các em tuy đã phải trải qua biết bao đau khổ, khó khăn từ lúc thiếu thời, nay đã thành công nơi quê hương thứ hai.

Các em học sinh QGNT thương quý, tiện đây Cô gởi một vài tấm ảnh chụp chung với các em trong những dịp Cô trò gặp gỡ nhau. Những tấm ảnh này Cô rất quý vì khi nhìn thấy các em, Cô rất an tâm và hãnh diện. Có trường học nào sau bốn mươi bảy năm, học trò vẫn còn nhớ đến Thầy Cô đã cùng nhau gặp gỡ thầy cô trong những ngày lễ không? Thế mà em Việt, em Phụng, em Anh và các bạn đã cùng nhau thăm viếng cô Hòa trong ngày lễ Tạ Ơn vừa qua; Em Phượng, hằng ngày đi dạy học, cuối tuần thường xuyên đến các viện dưỡng lão để giúp vui cho những người già cả ốm đau; Em Hát tuy mồ côi cha lúc mới mười lăm tuổi, một mình lặn lội từ quê lên Sàigon để vào học trường QGNT, nay đã nuôi ba con ăn học thành tài, con trai đầu lòng là Ben Phạm đã có bằng tiến sỹ tại trường đại học Simon Fraser, Canada từ mười sáu năm qua; Em Hải cũng vậy, cả ba con đều là bác sỹ y khoa, Tâm vợ của Hải diu dàng, hiền thục; Em Phụng và em Anh thì mặt mày tươi rói, nhất là em

Anh, gặp cô là mừng rỡ như đứa trẻ lên năm, hai em đều có hai cô vợ đẹp như sao băng; Em Đức và em Định thì thâm trầm, nhỏ nhẹ và kín đáo, em Định cho đến nay vẫn chu đáo thường xuyên cập nhật trang KT-QGNT Sàigon.

Đến tháng tư, năm 2015, cô về Sàigon để thăm ngôi nhà cũ, những mái trường xưa. Trước khi đi, cô đã liên lạc với em Tài, vì biết em còn ở lại trong nước. Chiếc tàu cô đi từ Singapore ghé qua một cảng gần Bà Rịa, chỉ cách nhà em Tài chừng mười cây số. Anh tài xế xe taxi hỏi cô đi thăm gia đình phải không? Cô trả lời "Không, tôi đi thăm người học trò cũ, vì đã 40 năm qua, không biết nó sinh sống ra sao" Gặp hai vợ chồng em Tài không đầy hai tiếng đồng hồ đã phải chia tay vì tàu phải rời bến đúng giờ. Từ giã vợ chồng em Tài, lòng cô bùi ngùi, lặng lẽ vì biết mình sẽ không có dịp gặp lại em nữa. Nhưng cô rất yên tâm vì sau khi trò chuyện và quan sát lối sống của vợ chồng hai em, cô nhận thấy cũng không khác gì lối sống của đa số dân mình ngày xưa bao nhiêu. Người Việt Nam mình vốn dĩ lúc nào cũng cần cù, chăm chỉ, và cầu tiến. Hai con của Tài cũng được học hành thành tài. Đã 7 năm qua, hai cháu cũng đã tốt nghiệp đại học.

Đến tháng bảy, năm 2019, Em Khánh và vợ chồng em Hải đã đưa Cô đi thăm gia đình em Kỷ, một em học trò mà cô thương quý nhất. Cô thương em Kỷ từ ngày đầu tiên hai anh em nó bước chân vào lớp đệ ngũ, khi đó Kỷ chỉ mới mười ba tuổi, nó học giỏi nhất lớp. Cô gặp toàn thể gia đình em Kỷ liên tiếp trong ba kỳ đại hội. Đến đại hội 2017 thì vắng bóng gia đình của nó. Sau đó thì Cô được biết Anh của Kỷ là Hy đã qua đời ở Việt Nam và cũng năm đó Kỷ bị tai biến mạch máu não, tuy đã phục hồi, nhưng không sinh hoạt như xưa được nữa. Ba con của em Kỷ cũng thông minh không kém gì cha, các cháu học hành thành tài và giúp đỡ cha mẹ rất nhiều.

Các em học sinh QGNT thương quý, ngày nay các thầy cô, tuổi tác đã cao, kẻ mất người còn, sau vài dòng tâm sự, cô chỉ muốn nhắn nhủ cùng các em: Hãy luôn luôn đoàn kết, quý mến và tương nhượng lẫn nhau. Được như thế, cô rất an tâm và mãn nguyện. §

Cô Đỗ Thị Phụng

Thầy Nguyễn Văn Thơm

Năm 1963, trường QGNT khai giảng niên khoá đầu tiên. Hiệu trưởng của trường là Đại Úy Đỗ Trọng Huề. Chỉ vài tháng sau, Ông Huề bàn giao chức vụ Hiệu trưởng cho Cụ Bửu Trí, một giáo sư lão thành từ Bộ Giáo Dục đến.

Năm 1963, tôi được Sự Vụ Lệnh chuyển công tác từ trường Hồ Ngọc Cẩn, Gia Định về trường QGNT thuộc Bộ Cựu Chiến Binh; và năm 1964 tôi đã có một quyết định sai lầm khi phạt một nam sinh lớp Đệ thất -hay Đệ lục gì đó tôi không nhớ rõ-, thuở ấy việc quở trách học sinh bằng “cho roi cho vọt” hay “gõ đầu trẻ” đã dần dần chấm dứt; trong một buổi giảng tôi đã tỏ ra uy quyền, bắt một nam sinh ra quỳ ngoài hành lang, trước cửa lớp. Tôi có lỗi, hối hận đã đưa ra một hình phạt quá đáng, đã quên những điều giáo huấn trong môn Tâm Lý Học Đường của một nền giáo dục nhân bản, khai phóng.

Tôi dạy môn Vạn Vật ở trường QGNT, sau này môn Vạn Vật được gọi là môn Sinh học vì chú trọng nhiều về Di truyền và Sinh lý. Trong học tập, tôi thường khuyến khích các học sinh sưu tầm những hình ảnh đẹp và lạ qua sách báo, tạp chí. Tập tài liệu sưu tầm nào phong phú và trình bày đẹp sẽ đạt điểm cao. Nhưng sau một thời gian, khoảng hai ba nhiên khoá, chủ nhà sách Khai Trí phàn nàn là nhiều sách đẹp của nước ngoài bị cắt mất nhiều hình ảnh. Thôi đích thực chúng đã bị đám “ . . . . . thứ ba học trò” nhà ta cắt xén rồi. Từ đó chiến dịch sưu tầm không được khuyến khích nữa; và cũng may là không có học sinh QGNT nào bị phát hiện khi cắt hình trong sách, phải bồi thường nhiều tiền và để tiếng không hay cho trường.

Tôi dạy tại trường QGNT Saigon từ năm 1963 đến năm 1973. Trường chỉ thọ có 12 năm, mà tôi sống với trường 10 năm nên là một trong vài Giáo sư có thời gian giảng dạy tại trường QGNT lâu năm nhất. Năm 1973, nhân Bộ Giáo Dục có sự cải tổ nhân sự, một số Giáo sư đã tốt nghiệp lâu năm được mời về cộng tác. Giáo sư Hoàng Xuân Thiệu về làm Thanh Tra, tôi về Nha Tu Huấn, phụ trách những khoá thi cho các Giáo viên Tiểu học chuyển ngạch lên Giáo sư Đệ Nhất cấp.

Ban Biên Tập Đặc San QGNT 2023 “60 Năm Trường Xưa” mong Thầy Cô ghi lại “vài dòng” về những kỷ niệm đáng nhớ trong thời gian dạy tại trường. Dạy 10 năm ở một trường tất nhiên có nhiều kỷ niệm đáng nhớ, tôi sẽ đóng góp cho Đặc san hai kỷ niệm của riêng tôi. Trên đặc san mà có “vài dòng” của Thầy Cô, các em học sinh sẽ cảm thấy mình trẻ lại; nhất là các em nào còn Cha Mẹ sẽ cảm thấy mình như nhỏ lại, bé bỏng và tràn đầy năng lực.

Đó chính là mục đích khi viết “vài dòng” cho Đặc san. §

Hình thầy Thơm tại một buổi du ngoạn với học sinh QGNT..

Thầy Thơm và Cô đọc Sớ Táo Quân trong một buổi tiệc mừng Tết.►

Thầy Phan Văn Cự

KÍNH CHÀO CÁC THẦY CÔ, BẠN BÈ, CÁC EM HỌC SINH THÂN MẾN CỦA TÔI

Được biết các em QGNT đang chuẩn bị ra "Đặc San QUỐC GIA NGHĨA TỬ 2023" với chủ đề " 60 NĂM TRƯỜNG XƯA" sẽ phát hành vào các ngày 6 và 7 tháng 5 năm 2023 nhân dịp Đại Hội QGNT 2023 tại thành phố Houston, tiểu bang Texas.

Theo đề nghị của ban biên tập, tôi xin gởi bài trước là giúp vui, sau là thể hiện cuộc đời sóng gió "ba chìm bẩy nổi"… đến các bạn bè, thầy cô và các em QGNT thân thương quý mến của tôi, nếu có gì sai sót xin niệm tình tha thứ.

- Tôi tên: PHAN VĂN CỰ, sanh năm 1936, quê quán làng Phổ Trì, quận Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên – Huế.

- Cựu học sinh trường Khải Định (nay gọi là trường Quốc Học) Huế. Vào lớp đệ thất năm 1948, ra trường năm 1955 (KĐ 48 – 55).

- Giáo sư trường Quốc Học Huế niên khóa 1957-1958.

- Tốt nghiệp Đại Học Sư Phạm Huế.

-Giáo sư trường Hàm Nghi, niên khoá 1960-1962.

Động viên theo học Sinh viên Sĩ quan Thủ Đức, khóa 14 tháng 8 năm 1962.

Sau khi ra trường: 31-12-1963 với cấp bậc Chuẩn Úy binh chủng pháo binh thuộc Tiểu Đoàn 2 súng cối đóng quân tại ngã ba Phước Tường, Đà Nẵng.

Sau khi trình diện ở đơn vị hai ngày thì ba lô lên vai cùng với hai binh sĩ thành lập "toán tiền sát viên"; ra phi trường Đà Nẵng lên trực thăng đưa đến đại đội Bộ Binh để giúp gọi pháo binh bắn yểm trợ cho đơn vị đang hành quân ở Phước Châu, Phước Lâm,Trà My.

Đã nhiều lần đụng địch, cảnh chết chóc diễn ra "như cơm bữa", sinh mạng xem như "chỉ mành treo chuông"!!!

- Ngày 1 – 1 – 1965, tôi nhận được "Sự vụ lệnh" của Bộ Quốc Phòng đưa tôi về phục vụ tại Viện Giáo Dục Quốc Gia Nghĩa Tử trực thuộc bộ Quốc Phòng (lúc ấy Bộ Cựu Chiến Binh chưa được thành lập). Từ ngày 1-1-1965, tôi trở về làm giáo sư tại trường Trung Học Phổ Thông Sài Gòn.

- Từ cõi chết trở về, thật vô cùng hạnh phúc khi được trở lại đứng trên bục giảng; đồng thời cảm thấy không khí trong lớp khác với trước đây, khi đứng trong lớp dạy các em ở trường Quốc Học và trường Hàm Nghi trước đây là vì sao vậy???

- Vì các em học sinh bây giờ là các "Quốc Gia Nghĩa Tử", là các con có cha, mẹ là "Quân, Cán, Chính" của VNCH đã bị Cộng Sản sát hại, được Tòa Án xác nhận là các "Quốc Gia Nghĩa Tử". Cụm từ "Quốc Gia Nghĩa Tử" thật vô cùng xúc động đối với tôi, vì tôi đã chứng kiến cảnh tàn sát vô cùng dã man của Cộng Sản trong các cuộc hành quân tôi đã từng tham dự … Tôi nhìn, xem "các em học sinh QGNT" như là các người thân trong một gia đình.

Những kỷ niệm đáng nhớ nhất trong đời khi đã được phục vụ:

TRƯỜNG QUỐC GIA NGHĨA TỬ HUẾ

Trường Trung học QGNT Huế tọa lạc tại "Ngã Tư Anh Danh - Thành Nội – Huế", cổng chính của trường ở trên đường Đinh Bộ Lĩnh, hiện nay đổi thành Đinh Công Tráng, đường này đi thẳng ra "Cửa Thượng Tứ". Mặt trường nhìn ra đường "Bố Thị" nay đổi là đường Nguyễn Hiệu. Sau lưng trường là đường Mai Thúc Loan, đường này đi thẳng ra "Cửa Đông Ba". Hông trường giáp Viện Dục Anh.

Tháng 8/1967, Y Sỹ Viện Trưởng Trương Khuê Quan bận công du nước ngoài, Thiếu Tá Bùi Trọng Chi, phụ tá Viện Trưởng, lệnh cho tôi, giáo sư trường QGNT Sàigon về làm Hiệu Trưởng Trường QGNT Huế. Trước mắt là lo tìm mời giáo sư: Trương thị Đạm Tuyết, Nguyễn Khoa Diệu Tùy, Nguyễn Thắng Thưởng, Nguyễn văn Huyến … và sắp xếp sĩ số học sinh cho các lớp để kịp khai giảng niên khóa đầu tiên (1967-1968) cùng với mùa khai trường các trường trung học Công lập ở Huế.

Tháng 9/1967, trường QGNT Huế đã chính thức khai giảng niên khóa đầu tiên, cắt băng khánh thành trường là Thiếu Tướng Hoàng Xuân Lãm, Tư Lệnh Vùng I Chiến Thuật và Đại Tá Lê Văn Thân, tỉnh trưởng tỉnh Thừa Thiên. Sĩ số học sinh ngày khai trường là 100 em về sau sĩ số tăng lên 400 em.

Tháng 1/1968, trường được bàn giao cho Hiệu Trưởng mới là Giáo Sư Hoàng Hữu Tiếu, nguyên là Chánh Thanh Tra Trung Học thuộc Bộ Quốc Gia Giáo Dục được biệt phái sang Bộ Cựu Chiến Binh.

Hè năm 1967, thay vì được nghỉ ngơi cùng với gia đình ở Sài Gòn trong ba tháng hè thì tôi phải ra Huế lo cho tổ chức trường Trung Học Phổ Thông Quốc Gia Nghĩa Tử Huế mới được thành lập, lo từ A đến Z. Cũng nhờ tôi quen biết quá nhiều ở Huế nên khi điều động tôi, Trung Tá Viện Phó Bùi Trọng Chi nói với tôi: "Anh là Thổ Địa ngoài đó".

Sau khi lo xong nhiệm vụ, tôi vội vã vào Sài Gòn để tiếp tục dạy ở trường QGNT Sài Gòn cũng như nhận tiếp tục dạy thêm ở các trường Tư Thục: Trường Hưng Đạo, Trường Văn Hiến (ở Dakao), Trường Việt Anh (ở đường Công Lý). Thời gian ở Huế, vui thật là vui: Được thăm Ba Mẹ, thăm quê, thăm bà con xa gần, thăm các bạn bè cũng như gặp lại các em học trò cũ. Lo công việc, vui với cảnh cũ, nhưng gia đình ở Sài Gòn, công việc cần nhận dạy ở các trường tư cho nên tôi không thể nấn ná ở lại Huế. Cũng may, tôi vào Sài Gòn trước "Biến cố Tết Mậu Thân 1968", nếu không vào sớm thì không biết ra sao, vì chúng nó vào nhà Ba Mẹ tôi kiếm ba anh em tôi đến ba lần.

TRƯỜNG TRUNG HỌC KỸ THUẬT QUỐC GIA NGHĨA TỬ SÀI GÒN:

Tôi được chỉ định về làm Hiệu Trưởng trường Kỹ Thuật Quốc Gia Nghĩa Tử Sài Gòn, niên khóa 1969-1970. Trường đã mở được 2 lớp chính thức theo đúng học trình của Nha Kỹ Thuật và Chuyên Nghiệp Học Vụ.

Bên cạnh đó trường còn mở thêm các lớp huấn nghệ đoản kỳ, để giúp đỡ các học sinh QGNT muốn sớm có một nghề mưu sinh. Qua quá trình đào tạo, trường đã cấp bằng tốt nghiệp cho hơn 300 học sinh tốt nghiệp các lớp Đoản kỳ bao gồm các ngành như: Cơ khí ô tô - Kỹ nghệ Họa - May cắt - Kỹ nghệ Gỗ - Kỹ nghệ Sắt - Điện nhà và Điện tử. Các học sinh chính thức của trường tới năm 1975 gồm Ban Kỹ Thuật Toán và các Ban Chuyên nghiệp khác, từ lớp 9 tới lớp 12 tổng cộng trên 300 học sinh theo học.

Thời điểm năm 1967 trên thị trường Điện Tử có những bước tiến về điện tử, nên tôi đã theo học một khóa về điện tử năm 1967-1968. Do đó, sau khi được bổ nhiệm làm Hiệu Trưởng trường Trung Học Kỹ Thuật QGNT (1969 - 1970), tôi đã chú tâm mở rộng về Xưởng Điện Tử, tăng cường máy móc và các linh kiện điện tử. Ngoài ra tôi cũng chú tâm phát triển về Xưởng Cơ khí Ô tô, tôi nhận thấy các em theo học một cách rất thích thú.

Trong thời gian làm hiệu trưởng, tôi đi tham dự các khóa hội thảo và tiếp đón các phái đoàn đến thăm trường.

Khoảng thời gian này, cuộc sống gia đình thật vô cùng hạnh phúc: với vợ và hai con trai đầu lòng, có xe hơi "hai ngựa" đưa gia đình đi chơi, đi giới thiệu thuốc tây của dược phòng cho các nhà thuốc tây ở Sài gòn, Chợ Lớn…

Hình ảnh chụp gia đình mới nhất vào ngày Tết Quí Mão 2023.

TRƯỜNG TIỂU HỌC QUỐC GIA NGHĨA TỬ BIÊN HÒA (tọa lạc tại ngã ba Tân Vạn Biên Hòa). Khai giảng khóa đầu tiên năm 1971.

Hiệu trưởng: Bà quả phụ Phan thị Dần là chị cả của Giáo sư Phan văn Cự, là vợ của Ông Tôn Thất Lang, Trưởng ty Ngư Nghiệp Huế bị Việt Cộng thảm sát dịp Tết Mậu Thân năm 1968, là Hiệu Trưởng trường Tiểu Học Nam Ngọc Huế, được Bác Sĩ Viện Trưởng Viện Giáo Dục QGNT can thiệp với Bộ Giáo Dục đưa bà về làm Hiệu Trưởng Trường Tiểu Học Quốc Gia Nghĩa Tử Biên Hòa từ lúc mới thành lập năm 1971. Sau khi anh Tôn Thất Lang bị Việt Cộng sát hại, các con của anh được tòa án xác nhận là các QGNT: cháu Tôn nữ Diệu Tâm tốt nghiệp Sư Phạm Quy Nhơn cũng được bộ Giáo Dục biệt phái về dạy cùng với mẹ tại trường Tiểu Học Biên Hòa, con trai trưởng Tôn Thất Tràng được Viện Giáo Dục QGNT chấp nhận cho đi du học Hoa Kỳ.

Nhân tiện đây, tôi xin thay mặt cho gia đình chúng tôi cám ơn quý thầy cô và các em học sinh QGNT đã gửi Email chia buồn với gia đình chúng tôi khi hay tin chị tôi đã qua đời tại Huế (ngày 19/9/2014).

Sau khi hết phép, tôi lại vào Sài Gòn, vợ tôi tiếp tục học tại Huế và thi ra trường vào tháng 8 năm 1965, được bổ nhiệm làm việc tại Bệnh viện Pleiku. Vợ chồng cách nhau ngàn dặm, "trăm nhớ ngàn thương"…hễ có cơ hội là "bay đến" gặp nhau. Rồi thì cơ hội đã đến, chúng tôi đưa nhau lên xứ mộng mơ Đà Lạt sương mù. Ai đã có cơ hội ghé Đà Lạt thì không thể quên cảnh đẹp mộng mơ của khung trời thơ mộng mây mù; chúng tôi đã hưởng được những ngày mộng mơ vô cùng hạnh phúc sau ngày cưới.

Đầu năm 1967, vợ tôi được thuyên chuyển về Bệnh Viện Sản Khoa Hùng Vương Chợ Lớn – Sài Gòn.

Gia đình tôi sinh sống ở "Cư Xá Lữ Gia" cạnh trường đua Phú Thọ, sau dời vào trại gia binh quân cụ "ở cạnh" chợ cá Trần Quốc Toản (cùng một nơi với Thầy Hoàng xuân Thiệu) cho đến tháng 12 năm 1991, rời Việt Nam sang định cư tại San Jose, Ca, Hoa Kỳ theo diện tỵ nạn chính trị HO9.

Xin kể về chuyện gia đình của chúng tôi:

Bà xã tôi tên Nguyễn Thị Xuân Trâm, sanh năm 1943, quê ở Huế. Tốt nghiệp tại trường "Nữ Hộ Sinh Quốc Gia" Huế. Phục vụ tại Pleiku và Sài gòn. Có 5 con, (2 trai và 3 gái), có 10 cháu (4 cháu nội, 6 cháu ngoại). Các con và cháu đều ở tại San Jose và Milpitas – Hoa Kỳ. Phần đông các cháu đã vào đại học, có cháu đã ra trường.

Đến Hoa Kỳ theo diện HO9, các con tôi đều đi làm cho các hãng điện tử (vì tại đây là nơi tập trung nhiều hãng điện tử ở Hoa Kỳ). Bà xã tôi ở nhà lo việc nội trợ cho gia đình (cả gia đình không muốn cho bà đi làm vì ở Việt Nam bà đã quá mệt mỏi lo cho gia đình). Riêng tôi đã làm những công việc cho đến lúc về nghỉ hưu: Đứng bán thức ăn cho một cửa hàng "Food To Go" trong vòng năm đầu.

-Làm cho hãng Điện tử, chủ là người Đại Hàn.

-Làm về xây dựng: "hòn non bộ", trồng cây, làm hàng rào, trồng cỏ, bắt hệ thống điện, nước, sửa sang vườn tược. ..

-Làm tài xế "xe Van có 8 chỗ ngồi" để đưa, đón khách đến khám, chữa bệnh cho St. Thomas Medical Clinic tại Milpitas cho đến lúc đủ điều kiện (10 năm làm việc) thì xin nghỉ việc, và được hưởng tiền hưu hằng tháng (Tiền SSA).

Năm nay tôi đã được 88 tuổi, rất mừng, vẫn còn lái xe chạy "bon bon" trên xa lộ (Con tôi nói tôi từng ấy tuổi mà "vẫn còn là anh hùng xa lộ").

Cuộc sống hiện tại rất ổn định, tất cả đều do nhà nước lo từ nhà cửa, tiền sinh hoạt, thuốc men, bệnh viện phí . . .

Được biết các em QGNT tổ chức Đại Hội QGNT vào tháng 5/2023 tại thành phố Houston Texas, nhưng "lực bất tòng tâm", vì tuổi đã cao, ngại đường xá xa xôi nên đành ở lại nhà và hoài niệm những ngày đã qua!!!

Ngày đầu tiên đứng trên bục giảng nhìn xuống những mái đầu xanh đã hứng chịu nỗi bất hạnh của các em QGNT. Đã gặp biết bao nỗi bất hạnh; tôi vẫn tưởng, mình luôn luôn thông cảm với nỗi bất hạnh ấy, đem hết kiến thức nghề nghiệp gắn bó với ngôi trường QGNT và chăm sóc hết mình cho các em, nhưng biến cố 1975 đã phá đi tất cả: Thầy thì đi tù, các em thì "lưu lạc tứ tán", thật quá đau buồn!!! Cũng may, thầy trò mình được gặp lại nhau trên đất nước tự do, hạnh phúc này nhưng vẫn canh cánh bên lòng thương cho các em QGNT còn kẹt lại bên ấy.

Cám ơn em Mai Viết Khánh đã giúp hướng dẫn chúng tôi khi mới đến San Jose về họp Đại Hội QGNT ở Nam Cali, chúng tôi rất vui mừng khi được gặp lại các bạn bè, thầy cô và các em học sinh QGNT thân thương sau một thời gian xa cách. Các em ở khắp nơi trên thế giới đã về đây họp mặt, rất vui mừng là các em vẫn không quên câu "Tôn sư trọng đạo", các em đã trưởng thành và thành đạt trong mọi ngành nghề.

Thế rồi thầy trò lại có các buổi hội ngộ, hàn huyên tâm sự trong những buổi đại hội và họp mặt thường xuyên trong các tư gia của các em: Minh Nguyệt, Mai Viết Khánh … Dưới đây là vài hình ảnh cảnh họp mặt thân thương giữa các thầy trò. (xin coi trang 50)

Cám ơn các em luôn luôn nhớ tới chúng tôi, cầu chúc cho đại hội thành công tốt đẹp và các em luôn luôn giữ vững tinh thần của "Gia Đình QGNT"

Thân mến xin chào tất cả §

Phan Văn Cự

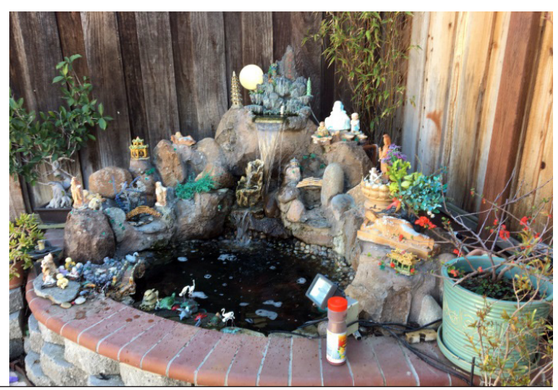

Thầy Cô Phan Văn Cự tại các buổi họp mặt với các cựu học sinh QGNT và tại các đại hội QGNT.

Thầy Đỗ Trọng Hòa

Hôm nay hoa anh đào bắt đầu nở rộ tại Tokyo nên xin gởi kèm tầm hình cũ chụp từ hơn mười năm trước nhân dịp đi ngắm hoa anh đào (tiếng Nhật gọi là “hanami” -花見) tại trung tâm Tokyo Nhật bản.

Tôi chỉ phục vụ tại Trường Trung học kỹ thuật Quốc Gia nghĩa tử vỏn vẹn hơn năm năm những tưởng sẽ làm việc tại đây cho đến tuổi về hưu nhưng . . .rồi vận nước nổi trôi, nước mất trường tan, thày trò phân tán mỗi người mỗi ngả thật đáng tiếc .

Trường kỹ thuật nhỏ, nhân viên ít, học trò cũng không đông, học trò phải học ngày hai buổi nên đồng nghiệp cũng như thày trò gặp mặt nhau hầu như hàng ngày vì thế tình đồng nghiệp khắng khít , quý mến,thân thương như anh chị em và tình thày trò cũng vậy mến thương như em cháu trong cùng một gia đình .

Tình thân như thế nên với tôi mỗi ngày làm việc tại đây đều là những kỷ niệm đẹp đáng nhớ . Còn kỷ niệm buồn ư ? đó là kỷ niệm duy nhất ở cuối đời dạy học tại ngôi trường này khi trường giải tán, thày trò bơ vơ trước một tương lai vô định thật buồn . . §

.-Đỗ Trọng Hoà-

Thầy Ôn Tấn Lượng

Năm 66-67, trong chiến dịch tổng động viên, thầy đã phải vào quân đội và ra trường Thủ Đức, khóa 22, ngành Công Binh.

Trước đó, sau khi có bằng Kỹ Sư từ Đại Học Phú Thọ, thầy từng làm cho bộ Công Chánh.

Năm 69 thầy được sự vụ lệnh cho về dạy tại QGNT Sài Gòn, trường Phổ Thông.

Năm 1972, thầy chuyển qua dạy trường Tổng Hợp QGNT, mới vừa thành lập trong khu nội trú. Ngày 15 tháng tư 75, thì mất nước, thầy hết dạy. §

Các thầy cô tại trường Tổng Hợp QGNT

Thầy Phạm Trọng Phu

Thầy dạy QGNT từ năm 68-69

Năm 73 dạy Kỹ Thuật, đáng lẽ thầy phải vào Quân Đội, nhưng BS Trương Huê Quan và Bùi trọng Chi đã giữ thầy lại và bổ nhiệm thầy ra Quy Nhơn, để lập một trường QGNT mới ở vùng 2, năm 74. CHiến cuộc lúc ấy rất sôi động, và tiếc là trường chưa xây kịp thì miền Nam đã bị mất vào tay CS.

Thầy từng dạy nhiều nơi khác như trường Văn Hóa Quân Đội, nhưng thầy luôn thương nhất là học sinh QGNT vì thầy nghĩ đến sự hy sinh của cha các em, và những thiệt thòi của các em trong chiến tranh .

Thầy thường hay cho học bổng mỗi tháng từ tiền lương, để vào quỹ cho các chương trình nâng giúp học sinh nghèo. Chưa bao giờ phạt học sinh, vì thầy thấy thương các em còn nhỏ đã phải mất cha, và chỉ khuyên nhủ khi thấy cần thôi . §

Cô Phan Thanh Tâm

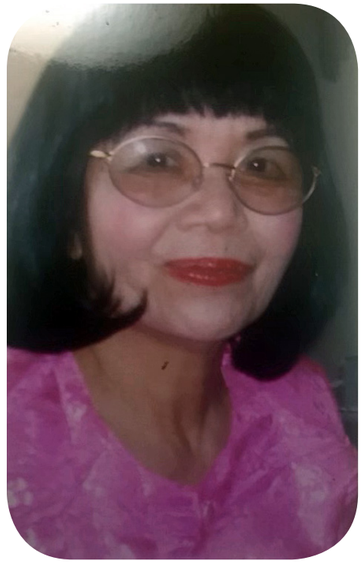

Cô dạy hai môn chính : Việt Văn và Anh Văn. từ năm 68-75

Kỷ niệm đáng nhớ nhất với cô: Cô thương nhất là lúc học trò giành nhau, giơ tay để trả lời mỗi khi cô đưa ra câu hỏi.

Cô thường rủ học nữ sinh đến nhà cô, được cô cho ăn bún bò Huế và cô cũng hay tỉa tóc, và khuyến khích cho các nữ sinh để tóc dài, giống như gái Huế .

Cô thường tổ chức và đắt học sinh làm từ thiện ở trường mu La San để biết thương người tàn tật . Cô bảo cô cố ý làm như vậy để học trò biết san sẻ tình thương với những người bất hạnh, yếu kém hơn mình, biết ơn cha mẹ đã sinh thành, cho các em có được hình hài lành lặn, và có thấy cô cho mình kiến thức. Những lúc đi chơi với nhau, ăn cơm chung và san sẻ những lý tưởng phụng sự xã hội, con người là lúc cô có thể trao truyền môn học quan trọng nhất đối với cô: Đức dục . Cô bảo tự chính mình làm gương cho những gì mình muốn truyền đạt rồi mới dạy được học trò.

Cô cũng kể cô có tài coi bói rất đúng, thành ra nhiều GS tại QGNT thường rất mến thương và hay tìm cô để nhờ cô xem bói hoặc lấy số tử vi!

Cô kể rằng sau buổi ăn trưa, cô hay vào phòng cô An để coi bói. Đó là trung tâm coi bói! Và cô "đắc khách" lắm! Có năm về Huế ăn Tết, thay vì nghỉ 2 tuần như mọi người, cô ham vui, nghỉ luôn 4 tuần, nhưng vì chuyện coi bói, cô không "trốn" được vì ai cũng kiếm cô để coi bói, mọi người thắc mắc khi không thấy cô, thế là "bể ổ"!

Cô bảo là cô học bói bài từ Ba cô. Ba cô rất giỏi, tuy lúc đầu chỉ dạy cho anh cô thôi vì ông có quan niệm rằng "nhất nam viết hữu, thập nữ viết vô" truyền nghề cho con trai chứ không truyền cho con gái vì nó sẽ thuộc về gia đình khác! Nhưng vì tò mò, cô đứng ngoài cửa, học lỏm khi Ba cô dạy anh cô. Có lần Ba cô hỏi anh cô, anh không có câu trả lời, cô chạy vào trả lời cho anh cô, thế là Ba cô mới biết là cô đã học lóm và có khiếu. Ba cô đã xin lỗi cô và dạy cô từ dạo đó. Dù chị dâu, gia đình có bảo cô chỉ cần coi bói thôi đâu cần học, vì đã có nhiều người trong quân đội, bạn của anh cô, sắp hàng để nhờ cô coi bói! Nhưng cô chỉ thích đi học trường bình thường, dù sau này khi lớn lên, cái tài coi bói cũng giúp cô được rất nhiều. Đến khi vào trại tỵ nạn năm 1975, tuy trong lúc vội vã, cô bỏ tất cả mà đi không có một đồng trong túi, nhưng cũng nhờ cái tài coi bói mà cô được "hậu đãi", chẳng thiếu món chi, vì cô coi bói mà không lấy tiền, nên những "thân chủ" thường hay mang biếu cô đủ món quà, những thứ cô không có tiền để mua được!

Cô nhớ và thương nhất là BS Trương Khuê Quan, một người vô cùng đạo đức. BS Quan hay khuyên cô là phải thương các học trò, phải thương HS nhiều vì các em đã thiếu vắng tình cha, mà mẹ thì đầu tắt mặt tối thì làm sao có thì giờ để theo sát, dạy dỗ cho con bằng những trẻ còn cả cha lẫn mẹ.

Cô Thanh Tâm cũng kể là cô Lê thị Nguyệt rất thân với cô. Cô Nguyệt hay chở cô vô chợ Lớn ăn hàng sau giờ dạy. Mấy cô giáo khác cũng vậy.

Cô cũng hay dẫn các em đến thăm Làng SOS ở Gò Vấp để các em hiểu được nỗi bất hạnh của các em bé mồ côi cả cha lẫn mẹ.

Bên cạnh đó cô chỉ cho các em biết về lòng nhân từ và rộng lượng của người ngoại quốc. Họ đã không phân biệt màu da tiếng nói nên đã rời quê hương của họ để đến Việt Nam và lập làng SOS để nuôi dưỡng các trẻ mồ côi vì chiến tranh gây nên

Họ đã quyên góp tiền bạc từ quê hương của họ để giúp nuôi nấng các em Họ lập nhiều tổ (những ngôi nhà nhỏ; mỗi nhà cho 5 bé và họ thuê người Việt Nam làm bảo mẫu dưới sự hướng dẫn của họ, để nuôi nấng các bé trong sự yêu thương, cho các em học hành đàng hoàng.

Cô cũng nói với các em về cuộc sống và khuyên các em rằng hãy cứ chấp nhận thua kém người khác về tiền bạc, về công danh, về học vị, nhưng mình phải hơn họ một điều quan trọng, đó là đời sống đạo đức.

Sống ở đời mình chỉ cần có một tấm lòng biết yêu thương, mang ơn những người vất vả, vì nhờ họ mà mình được cuộc sống tốt đẹp .

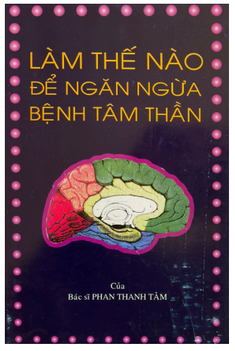

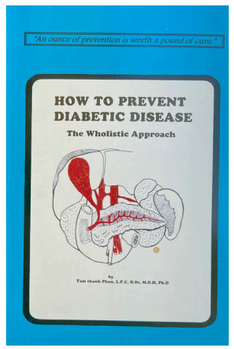

Cô Thanh Tâm có viết nhiều sách. Đây là hai cuốn sách của cô.

Cô Võ Kim Sơn

Nghe cô Sơn kể chuyện cô dạy học trò làm thí nghiệm về việc cây cần ánh sáng của mặt trời bằng cách trồng hành, và dùng giấy carbon để làm ống, đục lỗ cho ánh sáng vào hành, P thật khâm phục sự tận tụy và sáng kiến quá chừng hay của cô. Cô cũng kể chuyện về quý thầy cô khác, về những người đồng nghiệp đầu tiên được dạy tại QGNT trong thời gian đó, thật vui và thân tình.

Cảm động nhất là khi cô nói cô đã "nổi tiếng" về chuyện lý luận, xin với ban giám đốc nhà trường và quý thầy bỏ việc cầm cây thước trong lúc dạy, vì cô nói học sinh đã không còn cha, các em cần tình thương hơn là sự đe nẹt, biểu lộ uy quyền qua cây thước, và cô cũng xin thầy giám thị đừng bắt học trò quỳ trước cột cờ nếu đến trường trễ vì cô nói có rất nhiều học sinh phải đến trường từ Hóc Môn, bằng xe buýt, mà xe thì đến chậm hay mau tùy theo số khác lên xuống, bắt mấy em bị phạt như vậy rất tội nghiệp…

Cô cũng kể chuyện hồi cô học Marie Curie, đã không chịu uốn tóc, và chỉ mặc áo dài trắng chứ không mặc áo đầm ra sao. Nghe chuyện cô lý luận, đối đáp với các bà "sơ" người Pháp lúc ấy về chuyện không uốn tóc vui thiệt là vui, nhất là những đề nghị khai phóng, nhân hậu cùng việc tận tụy và ưu ái trong việc dạy học trò nghèo, mất cha ra sao càng khiến P nghe tăng thêm niềm kính mến vì kinh nghiệm hiếm có với cái tâm bác ái, cùng một khối óc minh mẫn, và sự dũng cảm khác thường của cô. Kính cảm ơn cô, cảm ơn đời đã cho chúng em có được những ân sư như cô. §

Thầy Nguyễn Lộc Thọ

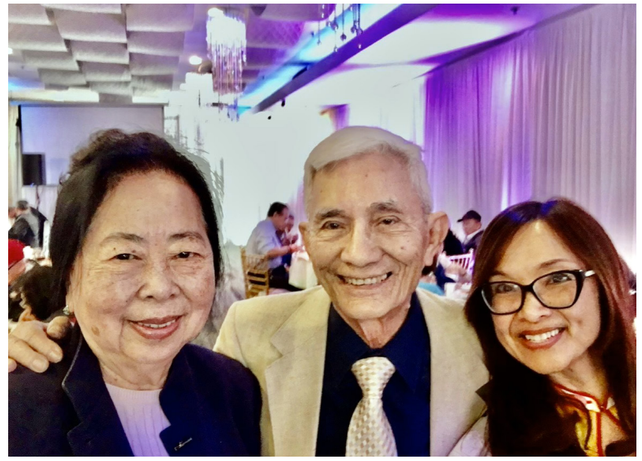

Thầy Thọ, GS dạy môn Triết ở trường Phổ Thông QGNT, là một trong những vị giáo sư vui vẻ, khôi hài, và thương yêu, gần gũi với học trò nhiều nhất.

Có thầy là không khí sôi động, thêm bao tiếng cười giòn tan vì những câu chuyện, những câu nói bông đùa duyên dáng, qua giọng nói chân thật, hiền hòa của thầy.

Thầy cũng là một người luôn giữ vững tinh thần của một chí sĩ, một cựu sĩ quan của VNCH, ngập tràn tình yêu nước, thương nòi…

Thầy nói chuyện rất bình dân, nhưng khi viết cho các đặc san của trường, hoặc cho hội đồng hương của thầy, thì thầy viết rất hay, với sự trân trọng từng chữ, từng lời.

Hằng năm, mỗi lần tưởng niệm ngày đau buồn 30 tháng tư ở tượng đài chiến sĩ, hay mỗi dịp Tết đến, xuân về, hay tại những ĐH, luôn luôn có thầy đến với học sinh. Khi có chuyện ủng hộ, cứu giúp người nghèo bên VN, hay TPB, thầy cũng là một trong những vị thầy cô luôn sẵn sàng đóng góp thật rộng rãi.

Thầy cũng là người luôn sốt sắng đến dự sinh nhật, cưới hỏi của học trò, gia đình học trò, và đám tang, hay lễ tưởng niệm những người đã ra đi trong gia đình QGNT từ hơn 20 chục năm qua.

Thầy đúng là người luôn có mặt "trên bốn vùng chiến thuật", trong tất cả những hoạt động vui buồn của những người con có cha phải hy sinh trong cuộc chiến tranh bảo vệ nền tự do còn phôi thai của miền Nam VN… §

Cô Trần Thị Chương

Cô Chương và một số nữ sinh trong dịp đi du ngoạn Vũng Tàu.
Hình dưới: Thầy và Cô kỷ niệm 50 Năm Thành Hôn.

Những Ngày Xưa Thân Ái

Một buổi sáng năm 1981, Má tôi làm tôm hùm để vợ chồng tôi mời cô giáo T., cô giáo S., anh Ph. (việt kiều ở bên Úc) bạn của chồng tôi ăn cơm trưa, đồng thời định làm mai anh Ph. cho cô S. giáo sư tốt nghiệp Đại học sư phạm ban Vạn Vật. Trong bữa ăn, S. có kể là em trai của S. mới đi hụt một chuyến vượt biên về, may gặp được chủ tàu tử tế, có hứa sẽ cho đi chuyến sau không tính tiền: thường thường nếu đi không được mà lỗi không do chủ tàu thì người đi phải chịu mất tiền. Tôi hỏi chủ tàu là ai, cô T. cho biết chủ tàu là anh Q. mà anh ấy dấu mặt, muốn biết chi tiết thì hỏi cô giáo T. Tôi biết anh Q vì là giáo sư dạy cùng trường.

Tôi đồng ý đưa 10 lượng vàng cho giáo sư Q. để tu bổ lại tàu cho tốt và yêu cầu cho chồng tôi làm việc trên tàu trước ngày đi. Thời gian đó, muốn làm việc trên tàu phải có giấy phép của phường khóm. Rất may, tôi lại có được nhiều cảm tình với các công an viên phường, vì mỗi chiều đi dạy học về, tôi thường đi ngang qua một dãy quán ăn, đa số các quán nầy có con em là học sinh nơi trường tôi dạy, nên các em nầy ít khi lấy tiền hoặc lấy đại khái; tôi thường mua dư một phần để tặng cho các chú công an. Vì thế, họ dễ dàng chấp thuận cấp giấy phép cho chồng tôi được làm thuỷ thủ. Trước ngày đi, chị chồng tôi lại gởi con gái chị và một anh thanh niên hàng xóm của chị đi theo, mà không hề nói trước cho chúng tôi biết. Tôi được biết chị chưa trả tiền hai người nầy khi đi theo chúng tôi, chắc là chị đã trả cho ai đó trong gia đình chồng tôi?

Đi ra khơi, chủ Tàu mệt, rồi tài công cũng mệt, chồng tôi phải đứng lên lái tàu. Cám ơn Chúa, chuyến đi thành công.

Tàu chúng tôi được tàu Pháp vớt; khi tới đảo, một số người có thân nhân bảo lãnh, nên được định cư tại Úc, Mỹ, Canada …, vì chồng tôi đã xin được việc làm ở Anh nên gia đình chúng tôi đi Anh, số người còn lại đi Pháp . . . .

Thời gian trôi qua mau quá, mới đó chúng tôi đã sống bên Anh 40 năm rồi. Chúng tôi may mắn có được một người con trai làm bác sĩ chuyên khoa ở California, một chuyên viên Tài Chánh ở Anh Quốc, hai vợ chồng tuổi 81 - 82 vẫn sống bình thường.

Hôm nay viết để cám ơn Chúa đã cho chúng tôi sống bình an tới ngày hôm nay .

Bạch Vân

Cô Hoàng Thị Lộc

Nghiệp nhà giáo

Từ thuở nhỏ, nhà nghèo, học với thầy giáo làng, vừa học vừa phải phụ Thầy để kèm cho các học sinh lớn tuổi không biết chữ trong làng. Vào học trường Nữ trung học Trưng Vương từ 1951-1957.

Trước khi về trường QGNT, đã từng dậy tại các trường: Đạt Đức, Trường Sơn, ... Năm 1966, được bổ nhiệm làm Giám thị phụ giúp Thầy Trần Ngọc Hồ trông nom Khu nội trú, phụ trách về Kỷ luật.

Kỷ niệm đáng nhớ: Có lúc được giao trách nhiệm dậy môn Sử Địa, hướng dẫn các học sinh tập vẽ bản đồ nước VN. Riêng học sinh Phạm thanh Nga không nộp bài vẽ, lý do phải phụ giúp Mẹ buôn bán nên không có thì giờ làm bài tập. Nhiều năm sau, em Thanh Nga đã kể lại chuyện này khi có dịp gặp trong Đại hội QGNT tại San Jose, Cali.

Sau năm 1975, thuyên chuyển về trường Tiểu học thuộc khu Bình Thới. Vì quá xa nhà, nên đành phải bỏ nghề; buôn bán lẻ: bột mỳ, gạo, hàng nhu yếu phẩm . . . để mưu sinh.

Năm 1980, cùng gia đình vượt biển tìm tự do thành công sau nhiều lần thất bại. Tại trại Tỵ nạn Galang, mượn vốn từ bạn bè và người thân, mở được một cửa hàng may mặc. Định cư tại Mỹ từ năm 1981, sinh sống ở thành phố Montclair, miền nam tiểu bang California. Tốt nghiệp sau 6 năm, trở lại nghề dậy học cho đến khi về hưu (1986-2009).

Hiện đang sinh sống cùng phu quân tại thành phố Westminster, được 3 con trai và 3 cháu nội. Sức khoẻ suy yếu rất nhiều vì tuổi già và hậu quả của tai nạn trước kia làm chấn thương phần lưng (back pain).

Rất mong giữ được liên lạc với các đồng nghiệp cũ và các học sinh. Chúc Đại hội được thành công, vui vẻ trong tình Thầy trò, thân hữu.

Cô Lộc và các thầy cô cùng học sinh nam California, tháng 10 năm 2021

Cô Nguyễn Thị Hòa

Cô Hoà (GS Lý Hóa - trường Kỹ Thuật)

Cô dạy từ năm 1967-75

Cô vào trường dạy trong lúc đang mang tang (chồng cô cũng là tử sĩ) và hai con cô còn rất nhỏ (đứa lớn chỉ mới 2 tuổi và em nhỏ chỉ mới được vài tháng) nên cô thương học sinh QGNT lắm, vì hoàn cảnh của các em không khác con cô. Từ đó đến giờ, cô vẫn xem học trò như con cô và viện QGNT đối với cô là như một gia đình.

Sau này có lúc cô dạy ở các nơi khác nhưng không có những tình cảm và sự gắn bó sâu xa như vậy. Trường QGNT cũng là nơi cô gặp được những đồng nghiệp, người bạn tri kỷ, thương mến, trân trọng nhau từ mấy chục năm nay, như cô Đỗ thị Phụng. Cô Phụng thương cô lắm.

Sau khi mất nước, bị đổi qua Tân Quý Đông, Cô phải đi xe đạp thật xa, qua khỏi cầu chữ Y, mỗi khi đi dạy vì không còn tiền đổ xăng nữa.

Cực quá nên cô đã xin đổi qua trường khác trong thời bao cấp. Như bao người miền Nam thời đó, cô đã từng dẫn con sắp hàng mua bo bo…

Đến năm 79 cô gửi 2 em (lúc đó đã được 9 và 11 tuổi) theo cậu (em cô) đi vượt biên. Tàu đã bị gặp hải tặc cướp bóc, hãm hiếp. CÔ nói may mà con cô còn nhỏ nên chúng tha…. Sang đến đảo thì 2 em ốm yếu, cứ bị bệnh hoài, nhưng rồi may là có chú của các em đứng ra bảo lãnh qua Michigan, nên các em đã phải tách rời khỏi cậu.

Năm sau (1980) thì cô nộp đơn xin nghỉ. Cô hay lên cơn suyễn, lúc đó cân nặng chỉ 35 ký! Cô luôn phải uống thuốc vì cứ lên cơn và chịu hết nổi cái chế độ CS kinh khủng nên cô liều mình đi vượt biên vì cô nghĩ trước sau gì chắc cô cũng sẽ chết sớm! May là lúc cô vượt biên thì không bị gặp hải tặc, tuy tàu bị lủng, lết lết riết rồi cũng qua đến được KuKu. Ở trại khoảng 6 tháng sau thì cô được bảo lãnh qua Mỹ, tiểu bang Michigan.

Một năm rưỡi sau thì cô qua TX, nhưng chỉ 3 tháng sau thì cô dọn qua San Diego, CA, ở với chị cô. Một năm rưỡi sau thì cô dọn về Orange County, CA, vì nơi đây dễ kiếm việc hơn, và đã định cưcư ở đây từ đó đến giờ. §

Cô Hoàng Mai Dung

Cô bắt đầu dạy môn Anh Văn tại trường Tổng Hợp từ năm 1972 cho đến khi mất nước.

Cô cũng từng được Thầy Hồ giao trọng trách làm GS Hướng Dẫn cho các học sinh lớp 8, (trong đó có Phượng) từ năm 1973-1974, và lớp 9 1974-1975.

Cô nhớ mỗi tháng trường có họp hội đồng Giáo Sư và các em nữ sinh trong lớp kinh tế gia đình luôn làm bánh trái để đãi thầy cô và trang hoàng các bàn họp với các bình hoa tươi §

Thầy Nguyễn Thanh Khiết

Thầy Nguyễn Thanh Khiết bắt đầu về trường QGNT năm 1970 và dạy môn Toán cho tới năm 1975.

Cảm tưởng của thầy khi còn giảng dạy tại trường QGNT, thầy rất là thương cảm các học trò vì biết chúng ta là những người con mất cha.

Thầy cùng gia đình hiện cư ngụ tại thành phố Arlington, Texas và các con của thầy cũng ở những khu vực chung quanh. Sức khỏe của thầy và cô vẫn bình thương, tuy cô có bị light strokes một lần.

Thầy hiện là một mục sư Tin Lành và rất là bận rộn với các công việc của hội thánh. §

Cô Võ Kim Sơn

Bolsa Thuở Ấy, Buồn Vui Bây Giờ

Nhìn đoàn người diễn hành trên đại lộ Bolsa hôm mồng một Tết Quý Mão, ngày 22 tháng 1 năm 2023, mà trong đầu tôi lại hiện ra những cánh đồng dâu tây trải dài bên lề phải từ đường Magnolia đến tận Brookhurst. Du khách thường hỏi : Tại sao người Việt tỵ nạn chọn khu Bolsa quây quần bán buôn khiến cho hai chữ thân thương LITTLE SAIGON chính thức ra đời năm 1987 tại Orange County.

Năm 1975, làn sóng ty nạn I gồm những người rời Việt Nam nhờ trực thăng chuyển họ ra các tàu hải quân Mỹ Việt đậu ngoài biển khơi chờ đón.

Có người may mắn quen với người Mỹ trong và ngoài nước hoặc có thân nhân đang ở ngoại quốc biết rõ tình hình Việt Nam nên sớm được rước đi trước 30 tháng 4. Những chuyến tàu đưa họ sang Subic Bay, Đảo Guam rồi các chuyến bay chuyển tiếp họ tới Camp Pendleton ở miền Nam California. Nơi đây các nhà thờ khắp nước Mỹ đón tiếp họ về các tiểu bang lạnh vì có nhiều việc làm. Đến khi họ biết California có khí hậu ấm áp thì quyết định ở lại Trại Camp Pendleton. Được tin đông đảo tỵ nạn Việt Miên Lào tới Camp Pendleton, Sinh viên Việt du học và Sinh viên Mỹ từ các đại học trong California đổ xô về Camp Pendleton tình nguyện giúp người tỵ nạn.

Người Mỹ tình nguyện đầu tiên ở trại CP là bà Alicia Cooper. Mỗi tuần một lần, ban tổ chức trại Camp Pendleton lên China Town trên Los Angeles mua gạo và nước mắm vốn là món ăn căn bản của người Việt. Nhờ đó, họ có dịp thám hiểm khu Orange County mỗi lần đi ngang qua. Lúc bấy giờ, nhà thờ Episcopal Saint Anselm tọa lạc tại 13901 Galway Street, Carden Grove, CA, có một thành viên làm chủ nhiều apartments bỏ trống bên cạnh trường Bolsa Grande High School góc Wesrminster và Bushard thuộc thành phố Garden Grove. Nghe Camp Pendleton sắp đóng cửa mà còn nhiều gia đình không được ai bảo trợ, Ông liền xuống Camp Pendleton đón tất cả gia đình còn sót lại vì các thiện nguyện viên bảo trợ khác ngại đón gia đình đông con. Lòng nhân ái của ông chủ apartments tốt bụng nầy được đồng hương phố biến rộng rãi cho đồng hương đang ở xứ lạnh; những người nầy tức tốc quay về nơi ấm áp giống hệt Việt Nam. Đại tá Vũ Văn Lộc tả trong quyển "Về Cõi Tự Do" cảnh hai gia đình rủ nhau chồng chất trên chiếc Wolkswagen con bọ cũ kỹ và một chiếc xe con bệ rạc đi mấy ngày từ Colorado mới tới Orange County do phải dừng lại nhiều lần để sửa xe. Rồi họ cũng tới điểm hẹn. Từ đó Saint Anselm Episcopal Church trở thành Trung Tâm giúp người tỵ nạn bảo lãnh thân nhân từ các trại tỵ nạn qua chương trình Refugees Programs và Orderly Departure Program bảo trợ người tỵ nạn từ Việt Nam về sau. Bây giờ Trung Tâm St Anselm đã đóng cửa nhưng hàng năm Hội Sinh Viên Công Giáo vẫn mời những người kém may mắn, cô đơn, không nhà đến cùng chung vui Lễ Thanksgiving tại đây. Nghe đâu năm 2023 này, các em sinh viên nối bước đàn anh sẽ mừng Thanksgiving kỷ niệm 25 năm cũng tại nơi nầy. Người tạo niềm vui cho sinh viên với những người kém may mắn mừng Lễ Thanksgiving cách đặc biệt nầy là Linh mục Tạ Anh Kiệt, lúc còn là sinh viên Cal State Fullerton. Về sau chương trình Thanksgiving nầy được thêm Linh mục Bill Cao nối vòng tay lớn.

Nói đến việc mở mang Little Saigon, phải nhắc doanh nhân Frank Jao, chủ nhân Thương xá Phúc Lộc Thọ. Theo tập tài liệu I trong Bộ Lịch Sử "Sự Phát triển Cộng Đồng Mỹ Việt tại Orange County" cùng bài phỏng vấn của báo The Los Angeles Times, doanh nghiệp Frank Jao bị đánh tư sản mại bản ở Việt Nam nên khi đặt chân lên Orange County trong tay chỉ có vỏn vẹn 50 xu. Người bảo trợ giới thiệu ông đi bán sản phẩm lau chùi theo kiểu "door to door"ngày xưa, đem sản phẩm giới thiệu từng nhà. May mắn, ông gặp một chủ nhà làm nghề địa ốc, mời Frank Jao gia nhập đội ngũ. Ông bèn rủ thêm Dược sĩ Quách Nhứt Danh là chủ nhân nhà thuốc tây Việt Nam đầu tiên ở Orange County đầu tư. Và hai ông đã biến các ruộng dâu dọc theo đường Bolsa thành Thương xá Phúc Lộc Thọ và các khu bán buôn sầm uất như bây giờ. Sau đó, bác sĩ Phạm văn Hoàng theo chân dược sĩ Danh, bạn xưa ở VN, về Orange County trở thành vị bác sĩ đầu tiên phục vụ người Việt tỵ nạn nơi đây.

Trong thập niên 1980, đa số người Việt tỵ nạn đến Orange County tạo Làn Sóng Tỵ Nạn II là những người rời Việt Nam bằng thuyền đánh cá.

Họ khai sinh danh từ "Boat People", đông đảo nhất trong năm 1979 ở các trại tỵ nạn SongKla, Thái Lan; Pulau Bidong, Mã Lai Á; Galang, Indonesia; và có phong trào bài người Việt gốc Hoa, tạo từ ngữ đi "bán chính thức" dành cho người Hoa Kiều ở VN. Họ bị chính phủ VN "đuổi ra" khỏi nước. Thuở ấy cũng có người Việt đi chui bằng đường bộ qua ngõ Campuchia để tới Thái Lan. Thương thay, rất ít người đạt nguyện vọng theo ngõ cụt nầy vì bom đạn cài đặt trên lối đi. Lúc đó gia đình chúng tôi gồm ông cụ tôi, chồng tôi, dù là một quân nhân đi học tập trở về, và cá nhân tôi cũng hội đủ điều kiện đi chính thức nhưng chúng tôi không đủ kiên nhẫn đợi chờ trong cơn tuyệt vọng. Chúng tôi liều mạng đi "o-đi-ghe" chui. Lênh đênh trên biển 3 ngày 4 đêm với 136 thuyền nhân mà không ai biết ghe đang ở nơi nào và đi về đâu. May thay trong màn đêm u tối chúng tôi gặp tàu Mỹ hướng dẫn về Đảo Pulau Bilong ngày 1 tháng 6 năm 1981. Đứng trên tàu Mỹ, nhìn xuống chiếc tàu con của chúng tôi thật giống hệt con muỗi giữa biển cả. Chúng tôi tạm trú ở "ngưỡng cửa Tự do" và đặt chân xuống phi trường John Wayne, Santa Ana, California vào lúc 4 giờ chiều ngày 26 tháng 9 năm 1981.

Orange County lúc bấy giờ khác hẳn năm 1972, thời chúng tôi là sinh viên du học ở USC, University of Southern California, Los Angeles, từ sự xây cất đến con người. Thuở ấy chúng tôi được bạn Phan Thanh Ngô tốt bụng, người duy nhất có ô tô con, chở đi chợ trời, flea market, miễn phí. Tha hồ vui vẻ chen chúc ngay cả ngồi trên sàn xe vì đâu có luật Seat Belt ngăn cấm. Qua tư cách và nói năng của sinh viên, chúng tôi được người địa phương dành cho nhiều cảm tình qua ánh mắt và thăm hỏi.

Ôi còn đâu ánh mắt thân thiện ngày xưa.

Bây giờ là năm 1981.

Chúng tôi bị xem là người tỵ nạn tức là di dân sống nhờ vào tiền đóng thuế của người địa phương. Chạy xe trên đường, chúng tôi thường bị nghe điệp khúc " Back to Saigon" nhịp nhàng theo tiếng vỗ bên hông xe của nhóm thanh niên trẻ địa phương. Trong các chợ Mỹ, xếp hàng chờ trả tiền, luôn được nghe nhắc nhở "No food stamp". Có lần ghé chợ Mỹ mua hộp chocolate để biếu con anh Đặng Đình Trí, tiếng nói động viên trong đài phát thanh trước 1975, nhân dịp anh chị ấy mời cơm. Bà cashier nói như hét:"No food stamp". Tôi im lặng. Tưởng tôi không hiểu, bà chìa copy Food Stamp rồi líu lo" No, No,No". Tôi lẳng lặng chìa tờ bạc 20 đồng. Bà liền bỏ hộp chocolate vào bao giấy, tay bấm lia lịa như người ta may máy. Không có gì lạ. Bà ngừa trộm cắp cho chủ.

Thuở ấy phong trào Hoàng Cơ Minh rất nổi tiếng. Người người rủ nhau đóng góp công sức hoặc về Thái Lan để giải phóng VN. Người người gây quỹ bằng mọi cách kể cả xin đồ vật thừa thải của hàng xóm đem về bán " Garage Sale"gom góp từng đồng. Trong gia đình, phụ huynh dạy trẻ con phân biệt Việt Cộng với Việt Nam Cộng Hòa. Anh chị Đặng Đình Trí không ngoại lệ. Tôi bước vào nhà thì được Hòa lên 5, Thảo lên 3 hỏi liền: "Bác có phải là Việt Cộng không?" Trêu 2 cháu, tôi trả lời: "Phải". Nhanh nhẩu hai cháu tranh nhau trả lời:"Bố không có bạn là Việt Cộng".

Sống với hai nền văn hóa trong một xã hội mới, khó làm sao.

Với các cháu rời VN còn ít tuổi thì dễ bỏ nền văn hóa Việt sau lưng và mới kỷ niệm sống ở VN. Thật ra gia tài văn hóa của các cháu có bao nhiêu để mà nhớ. Tội nghiệp là lớp tuổi "Teens" thường bị rối loạn, dễ ngã theo lối sống đua đòi hiện tại, chạy theo mẫu người địa phương. Phụ huynh càng đáng thương hơn nữa. Họ còn mang nặng ký ức quê hương và chưa có đủ khả năng tài chánh giúp con đua đòi ăn mặc thời trang. Rõ rệt nhất là lớp học sinh Trung Học Đệ Nhất Cấp và Đệ Nhị Cấp thường chia thành nhiều nhóm. Nhóm phụ huynh yêu thích hoà bình thường khuyên con: "Một câu nhịn, chín câu lành". Song cũng có những học sinh mạnh dạn thì :"Cục đá ném đi, cục chì ném lại" nên ngày nào ở các Intermediate Schools và High Schools cũng có đấm đá nhau giữa phe ta và phe chủ nhà nhất là nơi các trường tại thành phố có đông người Việt, người Mễ và da màu. Có lần giới chức chính quyền định áp dụng chính sách BUSING cho học sinh Việt ở học đường như ngày xưa dành cho sinh viên da màu. Cám ơn Nghị viên người Việt đầu tiên Tony Lâm, thành phố Westminster, đã tranh đấu tránh áp dụng chính sách Busing ngày xa xưa ấy. Nếu đem áp dụng Busing bây giờ thì có nghĩa là trường nào đông học sinh Việt thì theo cách bốc thăm, một số các em phải học trường xa nhà, bắt buộc đi xe bus để đến trường có ít học sinh Việt. Cuối cùng bên chủ, bên "khách tạm dung"cùng tìm ra phương pháp chung sống hoà nhập, học hỏi và thích ứng.

Orange County Department of Education đưa ra chương trình giới thiệu Văn Hóa Việt ngắn gọn gửi đến các trường ở Orange County. Thương nhất là các bà giáo Mỹ chịu đọc sách học hỏi thêm văn hoá Việt Nam. Rồi đến ngày Tết các bà giáo ngồi mài trên đá từng penny cho sáng để lì xì cho học sinh ngày Tết. Trong bệnh viện, nhân viên y tế; ngoài đường, cảnh sát viên ghi chép từng câu cần trao đổi với người Việt rồi mang vào lớp học tiếng Việt nhờ dạy đọc, nói cho gọn gàng.

Bên ta, các em sinh viên bắt đầu tổ chức hội chợ Tết năm 1983 tại góc đường Hoover và Westminster bây giờ là khu nhà Seniors. Mặc cho trời mưa tầm tã, ra khỏi lớp ở Cal State Fullerton liền chạy xuống lo đóng sân khấu. Các em dằn cơn đói bằng những ổ bánh mì one-day-old của Salvation Army mang biếu. MC Hộ Chợ Tết lần đầu tiên đó là Luật Sư Phạm Đào Bạch Tuyết. 10 giờ, khách tề tựu đông đủ mà trên sân khấu sinh viên còn đóng lộp cộp. Được dịp, Luật Sư Bạch Tuyết giới thiệu Cộng Đồng cùng Văn Hóa Việt cho quan khách. Cám ơn Luật sư Bạch Tuyết đóng góp hữu hiệu trên con đường hội nhập của đôi bên. Đến năm sau học sinh phải tìm chỗ khác vì tại chốn cũ, thành phố Westminster bắt đầu xây cất chung cư cho Seniors. Sinh viên vất vả tìm chỗ mới là khu chợ trời ở quanh trường Golden West Community College. Không may, trời mưa tầm tã ngập cả sân suốt những ngày hội chợ. Các em sinh viên có sáng kiến mua mạt cưa đổ đầy sân giúp khách du xuân đỡ bị ướt chân. Không ngờ, sau Tết, trường Golden West đòi sinh viên bồi thường vì làm cỏ úa. Tội nghiệp các em, không biết năm đó bị lỗ bao nhiêu.

Rồi năm kế tiếp, Bác sĩ Phạm Đăng Long Cơ, Chủ Tịch Phòng Thương Mại Việt Mỹ ra tay mở Hội Chợ Tết trong lòng đường Bolsa từ Magnolia đến Bushard. Người Việt ở các County lân cận và cả những tiểu bang lạnh thích "trốn lạnh" nên sẵn dịp về Bolsa đi chợ Tết cho đỡ nhớ nhà. Thế là hàng hàng lớp lớp rủ nhau rồng rắn xếp hàng đi chợ Tết, chờ xem có gì bên trong hội chợ. Than ôi, Ban Tổ Chức Hội Tết chỉ chừa một cửa vừa ra vừa vào để dễ kiểm soát khách đến với Hội Chợ. Vào rồi cũng chẳng ai muốn ra vì xem chưa hết và ra rồi làm sao trở lại. Bên trong chật ních. Bên ngoài xếp hàng dài thật dài. Cảnh sát và nhân viên cứu hoả lo sợ cảnh hỗn loạn xảy ra nên tự động đưa thêm nhân viên theo tỷ lệ số người bên trong và khách bên ngoài. Chờ lâu, nản chí, khách bỏ đi. Khách xếp hàng đông mà tiền thu vào cửa chẳng có bao nhiêu. Kiểm điểm lại, phòng Thương Mại lãnh bills của Sở Cứu Hỏa và Cảnh sát tổng cộng là 90,000 đô la. Bác sĩ Phạm Đăng Long Cơ cáng đáng một mình. Hy vọng mang kinh nghiệm năm trước áp dụng cho năm sau. Bác sĩ Cơ cố gắng thêm lần nữa thì bị trời mưa như múc nước đổ vào lòng đường. Chạy ra Home Depot mua máy hút nước rồi về cởi phăng áo vest tự tay cầm một máy hút, mồ hôi nhễ nhại, Bác sĩ Cơ trông cũng chuyên nghiệp lắm. Cộng Đồng Ngươi Việt xin ghi ơn Bác sĩ PĐLCơ.

Thời gian chung sống với xã hội mới cũng khá lâu khiến Khách và Chủ cùng nhận ra cách sống hòa hợp và thích ứng là tốt nhất nhưng đòi hỏi đôi bên Chủ - Khách phải cùng cố gắng học hỏi văn hoá của nhau. Tìm nơi đâu để trao đổi văn hóa? Chính Phủ Mỹ nhận thấy các hội đoàn trong cộng đồng là cây cầu văn hóa tốt nhất đưa chủ khách gần nhau và gặp nhau. Nổi bật nhất là Hội Cộng Đồng Ngươi Việt tại Orange County, một tổ chức vô vị lợi, được thành lập đầu tiên ở Orange County do Bà Mai Công làm chủ tịch cùng với Ban Hội Đồng đông đủ ngành nghề và cùng chung tấm lòng thiện nguyện. Bà Mai Công chuyên về Mental Health. Kỹ sư Trương Hùng chuyên huấn luyện cấp tốc mỗi cuối tuần đội ngũ Electronic Assembler rất cần trong thời " Chồng Tech, tức là technician, vợ ly, tức là assembly". Có lúc đã 7 giờ tối rồi mà hãng còn gọi lại VNCOC- Vietnamese Community of Orange County, Inc.- xin gửi 50 assemblers sẽ được xe đến đón lúc 6 giờ sáng mai. Kiểm điểm đồng ra đồng vào của Hội thì có Ông Bùi Mạnh Cường ngay từ khi VNCOC mới thành lập nên chẳng cần lo. Ông Cường có Văn Phòng trên đường Bolsa bây giờ là cửa hàng Mr. Baguette. Chọn chương trình thích hợp để tìm Funds thực hiện thì có cựu Luật sư Lê Trọng Uyên và phu nhân Judy Huệ Phạm. Cả hai từng là thuyền nhân tích cực hoạt động trong hội đồng trại Pulau Bidong, gần gũi với thuyền nhân, am hiểu nhu cầu của người mới định cư nên luôn sẵn có chương trình cần xin Funds của chính phủ để thực hiện. Động viên tinh thần cho mọi người là Dược Sĩ Vũ Bội Tú, phu nhân của Nha Sĩ Phạm Đình Tuân, chủ tịch Phòng Thương Mại Việt Mỹ trước Bác sĩ Phạm Đăng Long Cơ, không vắng mặt buổi họp nào có khi kéo dài đến 11-12 giờ khuya, dù rằng DS Bội Tú còn sáng lập cùng là Hội Trưởng Hội Cựu Học Sinh Trưng Vương.

Cùng thời đó Hội Ái Hữu Học sinh Petrus Ký cũng sớm thành hình nhờ cựu Phụ Tá Khoa Trưởng Kỹ Thuật Phú Thọ Lê Văn Thạnh. Đến Mỹ mới 10 ngày là ông được mời làm việc tại Trung Tâm Tỵ Nạn Saint Anselm có Mục Sư Nguyễn Xuân Đức cũng là cựu sinh viên Petrus Ký. Sẵn có nơi tập họp, anh Thạnh mời anh Trần Ngọc Thuật, sau nầy trở thành Bác sĩ Y Khoa Đông Phương Trần Ngọc Thuật, mới qua đời ngày 27 tháng 11 năm 2022. Khởi đầu anh Thạnh và anh Thuật nhờ gia đình nấu thức ăn mang đến nhâm nhi và bàn chuyện phát triển Hội mai sau. Chẳng có ai đóng góp đồng nào vì mọi ngươi đều là dân tỵ nạn mới tới, hãy còn nghèo. Năm sau có thêm cựu Chánh Sự Vụ Giáo Dục Huỳnh Trung Nghĩa bỏ xứ lạnh Philadelphia về Orange County đông người Việt vui và ấm áp hơn vào làm việc ở Saint Anselm. Anh Nghĩa là một cựu học sinh Petrus Ký góp phần phát triển Hội đắc lực.

Nhắc Hội Petrus Ký thì phải nhớ Hội Gia Long. Người gợi ý sáng lập Hội là Bà Huỳnh Thị Nhạn. Với tư cách là Cựu Giám Học Nữ Trung Học Gia Long, Bà Nhạn dễ dàng quy tụ các nữ sinh "áo tím". Sau nầy, bất cứ trường nào tại miền Trung hay miền Nam, trường Đoàn Thị Điểm hay co-ed Phan Thanh Giản ở Cần Thơ, trường nữ Lê Văn Duyệt ở Gia Định, đồng phục nữ sinh vẫn là tà áo dài trắng trinh nguyên. Rồi cùng với sự phát triển Hội Ái Hữu các trường vùng Sàigòn, các trường khắp bốn vùng chiến thuật cũng thành lập các Hội Ái Hữu và Hội Đồng Hương để ít ra gặp nhau cũng đỡ nhớ trường xưa bạn cũ.

Trong lúc mọi người trong Cộng Đồng tìm vui trong mớ kỷ niệm cũ, mỗi kỳ họp thường niên thì có một nhóm nhỏ chuyên viên y tế ở Santa Clara, Orange, San Diego County, kết hợp với nhau tạo ra hiện tượng lạm dụng Medi- Cal. Khắp nơi trên đất Mỹ, chính phủ Mỹ tài trợ các tiểu bang giúp người kém tài chánh được chăm sóc sức khoẻ gọi là Medicaid. Riêng tại Cali, Medicaid là Medi-Cal do chữ California. Dù chưa là công dân Mỹ chính thức, người tỵ nạn mới đến Mỹ cũng đươc hưởng chương trình Medi Cal. Biến cố lạm dụng Medical nầy có hệ quả quan trọng, nhất là cho học sinh Việt. Ở trường các em không dám đến ăn ở Cafeteria vì bị " học sinh chủ " chọc quê. Ngơ ngác. Các em còn nhỏ dại, nào có biết gì đâu. Rất mừng là thời gian làm mọi biến cố lắng dịu. Chuyện lạm dụng Medical bỏ lại sau lưng.

Rồi một hiện tượng lạ xuất hiện. Tại Orange County nơi chống Cộng Sản có tiếng trên thế giới vậy mà có người dám treo hình Hồ Chí Minh trong cửa hàng cho thuê Video: "Trần Trường". Quả thật đây là dịp Cộng Đồng biểu lộ sức mạnh chống Việt Cộng. Suốt mấy mươi ngày, người lớn trẻ con nôn nao biểu tình chống Cộng Sản Trần Trường. Người đi làm lo về nhà ngay để ăn cơm sớm.Trẻ con đi học cũng về nhà ngay lo bài vở rồi ăn cơm sớm để tối nhập đoàn đi biểu tình. Hàng hàng lớp lớp lớn nhỏ đi đầy đường trên phố Bolsa như đi trẩy hội khiến cảnh sát lo lắng "Không biết chuyện gì sẽ xảy ra". Rồi đoàn biểu tình có sáng kiến tự động bỏ tiền vào thùng để xây cất Trung Tâm Cộng Đồng. Bao nhiêu năm qua mà chưa thấy Trung Tâm nơi nao.

Hôm nay, 24 tháng 2 năm 2023, nghe Social Media nhắc đi nhắc lại là ngày Ukraine bị Nga xâm lược đúng một năm. Đôi bên có hàng trăm ngàn quân nhân và dân thường là nạn nhân chiến tranh. Chết chóc. Gia đình ly tán. Nhà cửa thành đống tro tàn. Nhớ lại chiến tranh Việt Nam từ 1945 đến 1975, trận chiến kéo dài gấp mấy thập niên thì thử hỏi có bao nhiêu lần khổ đau nhiều hơn. Thương nhất là quý Mẹ Quốc Gia Nghĩa Tử chịu đựng nhớ thương rồi khóc chồng khóc con cùng lúc. Rồi bây giờ được hưởng gì. Quý Mẹ cùng các con còn nhỏ dại đâu được quy chế sang Mỹ theo chương trình Humanitarian H.O dành cho sĩ quan Việt Nam Cộng Hoà có đi học tập cải tạo ba năm trở lên. Các em Quốc Gia Nghĩa Tử cho hỏi nhen. Ngoại trừ một số các em, trước 1975, đựoc tuyển chọn du học theo chương trình Leadership Progam nhờ có Tú Tài toàn phần hạng Bình Thứ trở lên như Lê Hồng Đa, Mát, Vương Thị Ngọc Dung, Thủy...Còn các em khác tới Mỹ sau 1975 bằng cách nào?

Ô-đi-Ghe tức là vượt biển bằng thuyền? Orderly Departure Program, ODP tức là có thân nhân tới Mỹ trước rồi làm thủ tục đón rước thân nhân từ Việt Nam sang bằng phi cơ. Hay các em chính là quân nhân cũng bị đi học tập như Cha. Tôi luôn nhớ những nỗi đau buồn, thiệt thòi của Quý Mẹ Quốc Gia Nghĩa Tử và các Quốc Gia Nghĩa Tử còn nhỏ sau 1975. Biết làm sao đây!!!

Võ Kim Sơn
Giáo sư môn Vạn Vật Quốc Gia Nghĩa Tử 1964-1967
Viết xong 28 tháng 2 2023

1. Tài Liệu đọc thêm nếu cần.

Có tại Public Library, Santa Ana; Department of Oral History, Cal State Fullerton; Viet Refugee Archive, University of California, Irvine.

Song Ngữ . English and Vietnamese. An Oral History.

The Vietnamese Community in Orange County

Vol. I Business Development in Orange County

Vol. II Religions and the resettlement of Vietnamese Refugees

Vol. III REFUGEE SERVICE PROGRAMS and MUTUAL ASSISTANCE ASSOCIATIONS

Vol. IV PRESERVATIO OF CULTURAL HERITAGE AND THE VIETNAMESE MEDIA

Published by the Intercultural Development Center, Office of International Education and Exchange, Division of Student Affairs, California State University, Fullerton and Newhope Branch of Santa Ana Public Library

2. **Quý Ân Nhân Người Mỹ đóng góp đặc biệt trong việc phát triển Văn Hóa Việt tại Orange County.**

- Dr. Ken Iglesias, Dean, Area 4, Coastline Community College and later President, Golden West College, Orange County đưa chương trình dạy tiếng Việt vào Coastline Community College, lần đầu tiên trong một đại học cộng đồng ở Hoa Kỳ.

- Late President Milton Gordon, Associate Vice President Howard Wang, Late Dean Donald Castro, Dr. Craig Ihara, Dr. EllenJunn, Dr. Thomas Fujita giúp đỡ và biến đổi chương trình từ Lớp dạy tiếng Việt đầu tiên ở cấp đại học Mỹ sau 15 năm thành chuyên ngành Vietnamese Studies tại California State University, Fullerton. Sinh viên có thể tốt nghiệp Bachelor với ngành nầy

- Robert Ericksen, Cal State Fullerton, Giám Đốc Văn Phòng Giáo Dục Thế Giới thành lập Trung Tâm Phát Triển Văn Hóa Thế Giới nay biến thành Trung Tâm chuyên lưu giữ tài liệu và phát triển văn hóa Á Châu.

- Dr. Arthur Hansen, Cal State Fullerton, chuyên về Oral History Sử Truyền Khẩu sớm dặn dò: "Phải làm liền bộ Sử Truyền khẩu về Sự Hình Thành và Phát Triển Cộng Đồng Người Việt tại Orange County. Tôi sẵn sàng dạy phương pháp và cách chọn người để phỏng vấn. Phải làm càng sớm càng tốt trước khi người mình muốn phỏng vấn qua đời."

- Dr. Mary Kay Tirrell, late Professor of English, Late Academic Vice President Dennis Berg, Cal State Fullerton, sáng tạo lớp Anh Văn 499 ôn lại những điều căn bản viết tiếng Anh. Sinh viên cần trau dồi tiếng Anh có quyền dự thi kiểm soát trình độ tiếng Anh khi tốt nghiệp hoặc chọn học lớp ôn luyện tiếng Anh 499 chỉ có ở Cal State Fullerton. Đó là điều kiện bắt buộc phải có mới được Bachelor Degrees.

- Gary Strong, giám đốc California State Public Library, biết lèo lái Phái Đoàn Tham dự White House Conference tại Washington D.C., năm 1990,- 12 năm mới họp một lần,- mà giờ đây mới có tài liệu, sách vở bằng tiếng Việt, videos ca nhạc cùng nhân viên người Việt trong các thư viện tại thành phố có đông người Việt cư ngụ.

3. Ân Nhân Việt đặc biệt của những bác sĩ, nha sĩ, dược sĩ tốt nghiệp ở Việt Nam được dự thi phần lý thuyết tương đương rồi đi tập sự ở các cơ sở liên hệ tại Mỹ nếu không muốn đến trường Mỹ học lại từ đầu. Ân Nhân nầy được Sacramento gán cho bí danh là "Cái lưới" của Cộng đồng Người Việt, chính là Bác sĩ Quỳnh Kiều §.

Thầy Hồ Công Trí

Cảm nhận về Ngày Lễ TATC 05/11/22.

Ngày...

Trước khoảng 2 tuần ngày tatc 05/11/22 diễn ra.

Trao thiệp mời Thầy Hồ Công Trí. Tiếp Chúng Em Thầy rất vui, cởi mở... vì lâu rồi từ hồi có bệnh dịch tới giờ Thầy không tiếp xúc với ai. Tuy thính giác của Thầy không còn như xưa, nhưng Thầy cảm nhận được cái tình quý giá của Cựu Hs QGNT dành cho quý Thầy Cô khi trao đổi với Thầy bằng "giấy bút". Và như đã hứa "Thầy sẽ tham dự". Thoạt nhìn thầy Thầy "chân run, tai không nghe gì, có người nhà đi theo hỗ trợ, khi MC xướng tên, Thầy vội vàng đứng lên một cách khó khăn với sự giúp đỡ của người nhà. Hình ảnh này đọng lại trong tôi «một cái nhói lòng... mà không ngôn từ nào diễn tả được», thương quý cái tình QGNT của Thầy và ngay cả sự thông cảm của những đứa con ''chìu" ý Cha mà cho đến dự ngày Lễ TATC 2022.

Giờ đón tiếp Thầy cô!!!

Mọi năm Thầy Phạm Như Long đến dự lúc nào cũng có Cô đi cùng. Năm nay lại khác. Đưa Thầy lên thang cuốn một cách khó khăn vì Thầy ngồi xe lăn. Hình ảnh đưa Thầy vào bàn thật sự "Tôi đã rơi nước mắt!!!", cảm ơn sự đồng cảm của GĐ đã đồng ý cho Thầy đến dự mặc dù sức khoẻ Thầy yếu ớt..!!

Trao quà và thiệp mời Cô Ngô Thị Nguyệt.

Đón tiếp chúng tôi là con gái của Cô. Mỗi năm đến thăm Cô thường hỏi đứa này đứa kia, nhắc đến QGNT Cô khóc rất nhiều, Cô không còn nhớ như mọi năm, chúng tôi lại phải dỗ dành Cô mới chịu nín.!!

Ra về lòng thắt lại!!! §

Mùa TATC 05/11/2022.

HNL

THẦY NGUYỄN LỘC THỌ

Lạ thật! Có những chuyện về hệ thống giáo dục các con em Tử Sĩ, quân nhân tại ngũ, . . . dưới thời Đệ Nhất và Đệ Nhị Cộng Hoà cần được kể lại để làm sáng tỏ. Cá nhân tôi đã có nhiều dịp tiếp xúc, trò chuyện với các Cựu Quân nhân đàn anh, thì được biết có rất nhiều người vẫn còn lẫn lộn giữa các Trường: Quốc Gia Nghĩa Tử, Văn Hoá Quân Đội và Thiếu Sinh Quân. Tôi xin mạo muội sơ lược vắn tắt về nhiệm vụ và vai trò của các trường nói trên trong lịch sử quân lực Việt Nam Cộng Hoà.

VĂN HÓA QUÂN ĐỘI

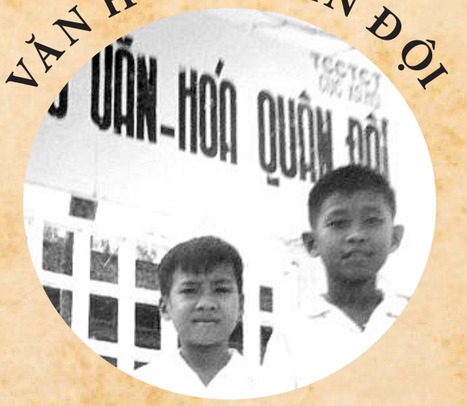

QUỐC GIA NGHĨA TỬ

THIẾU SINH QUÂN

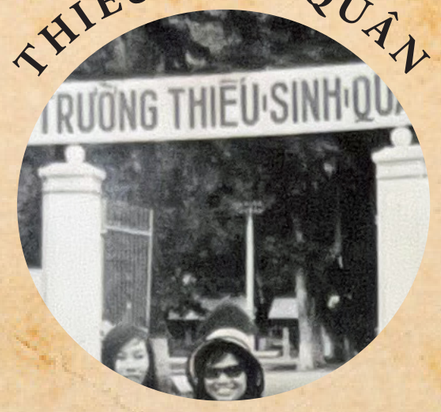

Viện Giáo Dục QGNT và các Trường QGNT

Lấy công tâm mà nói, sự thành lập Quốc Gia Nghĩa Tử Cuộc, về sau được đổi thành Viện QGNT và sự thành lập các Trường QGNT là do sáng kiến và công đầu của Y Sĩ Trung Tá Trương Khuê Quan mà cấp bậc sau cùng là Y Sĩ Đại Tá, Viện Trưởng Viện Giáo Dục Quốc Gia Nghĩa Tử.

Vào năm 1955, Y Sĩ Trung Tá Trương Khuê Quan, từng theo học Y khoa ở Hà Nội, là Cục Trưởng Cục Xã Hội và Quân Tiếp Vụ thuộc Nha Chiến Tranh Tâm Lý, trực thuộc Bộ Quốc Phòng. Cục Xã Hội có trách nhiệm thực hiện các chương trình huấn luyện, đào tạo các Nữ Trợ Tá Xã Hội đến cấp Sĩ quan; nhiệm vụ thăm viếng các Thương bệnh binh, ủy lạo, săn sóc và yểm trợ các gia đình binh sĩ, giúp đỡ các gia đình tử sĩ. Về mặt tinh thần có sự trợ giúp của các cơ quan Tuyên úy Phật giáo, Công giáo, Tin lành, ...

Nhận thấy ngoài việc chăm lo cho các quân nhân tại ngũ, chính phủ còn cần phải lo cho gia đình con em của các chiến sĩ đã bỏ mình, vị quốc vong thân cho chính nghĩa. Năm 1957, Y sĩ Trung Tá Trương Khuê Quan có cuộc du hành quan sát và học hỏi về những chương trình giúp đỡ các gia đình tử sĩ ở các nước Âu châu như: Tây Đức, Hoà Lan, Pháp, ... Nước Pháp đã có một chương trình cụ thể gọi là “Office des Pupilles de la Nation”. Trở về nước, Ông đưa ra ý kiến và đề nghị lên cấp trên một chương trình được Tổng Thống Ngô Đình Diệm của nền Đệ Nhất Cộng Hoà chấp thuận và giao cho Bộ Quốc Phòng nghiên cứu để thực hiện. Do đó mới đi đến việc khai sinh ra Quốc Gia Nghĩa Tử Cuộc.

Quốc Gia Nghĩa Tử là ai (QGNT)? Dựa theo tài liệu, luật số 3/62, qui định sự Liên đới Quốc gia tương trợ các Cựu chiến sĩ và cô nhi quả phụ tử sĩ. Điều 17: Quốc Gia thừa nhận là Nghĩa Tử (National Wards of the Nation) các trẻ vị thành niên, dưới 18 tuổi, có cha hoặc mẹ là chiến sĩ đã bỏ mình vì chính nghĩa quốc gia hoặc đã từ trần vì chiến thương. Xin nói thêm, các QGNT còn được xác nhận bằng một Án QGNT qua một phán lệ của Toà Án cung cấp. Điều thứ 19: Các QGNT sẽ được nuôi nấng, giáo dục, trông nom, chăm sóc hay trợ giúp cho đến khi đủ 18 tuổi.

Bộ Quốc Phòng có trách nhiệm thành lập Quốc Gia Nghĩa Tử Cuộc nhưng lại thiếu kinh phí xây dựng. Với bầu nhiệt huyết sẵn có, Y Sĩ Trung Tá Trương Khuê Quan kêu gọi sự đóng góp tài chánh và công sức của các Mạnh Thường Quân gồm những doanh gia, trí thức, kỹ sư, ... có tên gọi “Nhóm Nhân Sĩ Saigon”. Năm 1963, Tổng Thống Ngô Đình Diệm ký sắc lệnh lập ra Quốc Gia Nghĩa Tử Cuộc, Y Sĩ Trung Tá Trương Khuê Quan là Cuộc Trưởng để lo việc giáo dục các con em tử sĩ. Đại Úy Bùi Trọng Chi, sau được vinh thăng Trung Tá, là Phụ Tá Cuộc Trưởng cho đến ngày 30 tháng 4 năm 1975.

Cơ sở kiến trúc của Quốc Gia Nghĩa Tử Cuộc chiếm một khu đất rộng lớn, cạnh Nghĩa trang của người Pháp (sau năm 1954), sát bên khu vực Tân Sơn Nhất, được khởi công từ năm 1962. Khu đất này trên đường Chi Lăng, khoảng giữa Lăng Cha Cả và Ngã tư Bẩy Hiền. Trường Trung học QGNT được hoàn thành đầu tiên vào tháng 8 năm 1963, gồm hai toà nhà ba tầng nằm đối diện nhau với sân cờ ở giữa và các phòng: phòng Hiệu đoàn, phòng Hiệu trưởng, phòng họp Giáo sư; mỗi tòa nhà có 15 lớp học. Tổng Thống Ngô Đình Diệm đến chủ tọa lễ khánh thành trường QGNT vào cuối tháng 9/1963, và chỉ vài tháng sau, ông và Bào đệ Cố Vấn Ngô Đình Nhu bị thảm sát trong cuộc đảo chánh ngày 01 tháng 11 năm 1963.*

Văn phòng Cuộc QGNT được xây cất năm 1965 gồm: văn phòng Cuộc Trưởng và Phụ tá, phòng Hành Chánh, phòng Tài Chánh, phòng Học Vụ . . v . . v… Tòa nhà khu Nội trú cũng được khởi công cùng lúc.

Năm 1967, Quốc Gia Nghĩa Tử Cuộc được chuyển sang Bộ Cựu Chiến Binh và trở thành Viện Giáo Dục QGNT với ngân sách riêng.

Trường Trung học QGNT khai giảng niên học đầu tiên năm 1963-1964 với khoảng 500 học sinh và đến tháng 4 năm 1975, có trên 3500 học sinh với 65 lớp.

Năm 1966, trường Trung học Kỹ thuật QGNT cũng được xây cất trong khuôn viên của Viện. Tiếp đến bắt đầu từ niên khoá 1972-1973, có thêm trường Trung học Tổng hợp QGNT dưới sự bảo trợ của Đại học Ohio (Hoa kỳ)

Cuộc chiến chống Cộng sản kéo dài, số tử sĩ ngày càng tăng và số con em Chiến sĩ Trận vong cũng tăng trưởng theo. Để đáp ứng nhu cầu cần thiết, lần lượt các trường QGNT Huế ra đời. Năm 1967, trường QGNT Đà Nẵng, trường QGNT Cần Thơ, Biên Hoà năm 1971 nhưng chưa phát triển đến Đệ nhị cấp.

Năm 1975, các trường QGNT bị chính quyền Cộng sản chiếm lấy và giải tán ngay lập tức để điều hành theo sách lược của họ.

Nếu tính từ năm 1954 đến năm 1975, con số thương vong Tử sĩ VNCH lên đến trên 270,000 người, không kể những chiến sĩ bị thương tật hay tàn phế với nhiều cấp độ. Bên phía Cộng sản, số tử vong của họ lên đến một triệu người.

Tôi được bổ nhiệm về trường Phổ thông QGNT có lẽ vào khoảng năm 1966-1967? Chỉ nhớ rằng đêm trước khi xảy ra cuộc chiến Mậu thân 1968, tôi và một vài anh em vừa ra về sau phiên trực gác đêm. Quân Cộng sản tấn công từ bên Nghĩa địa của người Pháp, áp sát trường QGNT. Tại đây nhờ có toán binh sĩ tăng cường của Đại Úy Tâm (tốt nghiệp trường Võ bị Đà Lạt) ngăn chận mũi tấn công của CS. Nhưng buồn thay, cũng tại mặt trận này mà Đại Tá Lưu Kim Cương, Chỉ huy trưởng Yếu khu Tân sơn nhất, đã tử trận vì trúng đạn B40 của CS. Ông được truy thăng Chuẩn tướng.

Kể ra, tôi cũng đã gắn bó với trường QGNT gần 10 năm, cho đến ngày tan đàn xảy nghé! Kỷ niệm thì kể sao cho hết, chuyện vui buồn đều không thiếu. Tôi tự ví mình như một người lái đò mỗi cuối năm học, đưa một số các anh chị (học sinh lớp 12) sang sông để thi lấy bằng Tú tài Phổ thông. Là người thầy dạy, tuy với sự đóng góp nhỏ nhoi của một môn học; nhưng không có niềm vui nào lớn hơn trong sứ mệnh "trồng người" khi được biết kết quả thi cử thành công của các tân khoa. Và cũng không có niềm hãnh diện nào bằng khi được biết nhiều anh chị đã có được học bổng du học ở nước ngoài để rộng đường tiến thân, xứng đáng là một QGNT, theo đúng chính sách đãi ngộ của chính phủ VNCH.

Ngày nay, còn có được dịp may gặp lại các anh chị tuy cũng đã trên lục tuần, tôi vẫn còn mường tượng ra hình ảnh khuôn mặt thư sinh ngày nào của các anh chị trong lớp học. Trường QGNT là ngôi trường thứ hai tôi "đồn trú" lâu nhất đến cuối cuộc đời, sau ngôi trường thứ nhất là trường Trung học Tống Phước Hiệp, Vĩnh Long; kể từ khi tôi mới ra trường từ năm 1962 cho đến năm 1967? Đặc biệt, trường Trung học Phổ thông và Kỹ thuật QGNT về thành phần giảng dạy gồm một số giáo sư dân sự được Bộ Giáo dục bổ nhiệm và một số giáo sư Sĩ quan được biệt phái trở về dạy học vì là gốc giáo chức. Trong những ngày lễ lớn hoặc lễ chào cờ (quốc kỳ) hàng tuần với sự hiện diện của Y sĩ Đại tá Viện trưởng Trương Khuê Quan và Trung tá Phó Viện trưởng Bù Trọng Chi; trong hàng ngũ giáo chức có rất nhiều sĩ quan, quân phục thẳng nếp, mai trắng, mai vàng trên cổ áo. Một vài vị tôi còn nhớ như: Thiếu tá Đặng Trần Dư, Thiếu tá Nghĩa, Thiếu tá Lê văn Út – bào đệ của Thống tướng Lê văn Tỵ -, sĩ quan đặc trách về an ninh của Viện. Thiếu tá Út là một sĩ quan tuy lớn tuổi, rất vui tính, hoà đồng với các Giáo sư, nhưng lại rất nghiêm khắc đối với các học sinh đi trễ, phải qua cổng chính. Các Đại úy như: Đại úy Hoàng Xuân Thiệu, Đại úy Huỳnh văn Ân, Đại úy Nguyễn văn Vỹ, ...Trung úy Huỳnh Thanh Khiết, Trung úy Trần văn Đắt, Trung úy Vũ Viết Dy, Trung úy Nguyễn Sơn, ...Thượng sĩ Bông, Thượng sĩ Đời đặc trách về Thể dục Thể thao. Bây giờ đã cao tuổi (hay nói đúng hơn là tuổi già), đầu óc nhớ trước quên sau nên có nhiều vị tôi còn nhớ rõ khuôn mặt nhưng quên mất tên!

Gần 10 năm gắn bó với trường QGNT, tình cảm đã khắc sâu với ngôi trường mà mỗi anh chị học sinh đều là nạn nhân của cuộc chiến với từng hoàn cảnh khác nhau . . . . không giống như những học sinh các trường khác, có đầy đủ cha mẹ trong một mái ấm gia đình. Tôi tiếc thương cho ngôi trường QGNT của chúng ta đã bị bức tử quá sớm (1963-1975), trong lúc tuổi đời còn thanh xuân so với những ngôi trường công lập khác; tuy nhiên tất cả chúng ta đều tin rằng những vị có công sáng lập trường QGNT và những Giáo sư phục vụ mà hôm nay dù đã không còn nữa, tất cả đều mỉm cười nơi Cõi Trên vì đã góp phần hoàn tất một sứ mệnh và một trách nhiệm đối với con em các Tử sĩ đã hy sinh cho Tổ Quốc, để bảo vệ Tự Do cho Đất nước miền Nam trong một giai đoạn lịch sử.

Trường Văn Hoá Quân Đội

Hệ thống trường Văn Hoá Quân Đội, trực thuộc Cục Xã hội, Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị, Bộ Quốc Phòng với sự đóng góp của Bộ Quốc Gia Giáo Dục; được thành lập để phụ trách giáo dục cho con em các chiến sĩ tại ngũ để họ có thể an tâm phục vụ đất nước trong thời chiến.

Đúng ra, kể từ năm 1958, trường Văn hoá Quân Đội được khai sinh tại số 17 Đại lộ Thống Nhất để giúp đỡ các quân nhân tại ngũ bổ túc khả năng học vấn để thi lấy các bằng Trung học Đệ nhất cấp, Tú tài I và Tú tài II hầu có thể thăng quan tiến chức trong binh nghiệp. Trước sự bành trướng của chiến tranh, kể từ năm 1968, Cục Xã hội nhận thấy có đến 16 trường Tiểu học đặt dưới sự bảo vệ của quân đội VNCH và đã xin Bộ Giáo dục cải biến thành những trường Trung học Văn Hoá Quân Đội (VHQĐ), để tiếp tay giúp đỡ các con em chiến sĩ có lợi tức thấp hoặc không được trúng tuyển vào các trường Công lập, hay không có khả năng đóng học phí cho các trường Tư thục, . . .v. . v. . Học trình vẫn đúng theo tiêu chuẩn của Bộ Quốc Gia Giáo Dục. Thành phần giảng huấn đa số là các Sĩ quan gốc giáo chức được biệt phái từ Bộ Quốc Phòng.

Tính đến ngày 30/04/1975, có tất cả 22 trường VHQĐ với đầy đủ các lớp từ Đệ thất đến Đệ nhất (lớp 6 đến lớp 12) tùy theo nhu cầu của từng địa phương (cấp 2 hoặc đến cấp 3). Tại Quân khu I có 4 trường, Quân khu II có 5 trường, Quân khu III có 11 trường, Quân khu IV có 2 trường. Trường VHQĐ có bản nhạc hành khúc riêng là: "Văn Hoá Quân Đội Hành Khúc".

Tóm lại, hệ thống trường VHQĐ nhằm phục vụ cho con em các quân nhân đang tại ngũ.

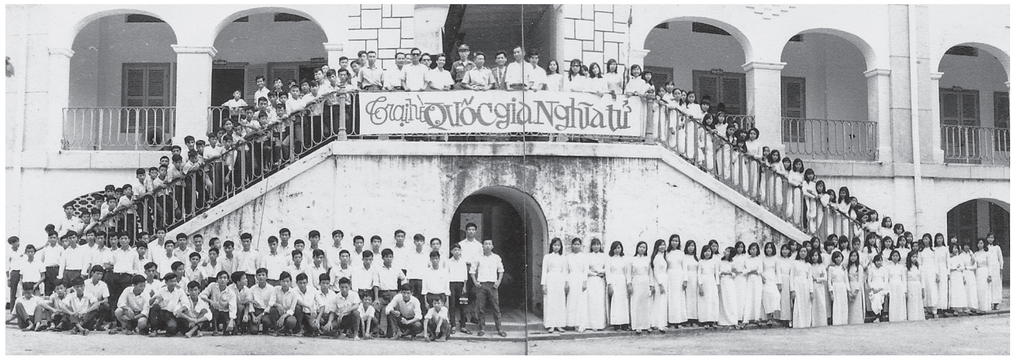

Trường Thiếu Sinh Quân Việt Nam

Lược sử hình thành trường Thiếu Sinh Quân:

Khoảng năm 1899, Toàn Quyền Paul Doumer của Nhà Cầm Quyền Bảo Hộ Pháp đã ký nghị định thành lập những Toán hay Đội (Group d'Enfant de Troup) ở Hà Nội và Saigon. Lúc ban đầu mỗi toán chỉ độ trên dưới 20 thiếu niên nhưng dần dần được phát triển mỗi ngày mỗi đông thêm. Sang đầu thế kỷ 20, người Pháp cho thiết lập rất nhiều trường Thiếu Sinh Quân (TSQ) ở tại miền Bắc, miền Trung và đặc biệt ở miền Nam có trường TSQ Đông Dương, tọa lạc tại Vũng Tàu và được huấn luyện theo khuôn mẫu của trường TSQ Pháp.

Đầu thập niên 1950, có 7 trường TSQ tại 4 Quân khu, thêm các trường ở Móng Cái, Dalat, Vũng Tàu. Sau Hiệp Định Genève năm 1954, một số trường TSQ được di chuyển vào Nam. Vì lý do khiếm khuyết về ngân sách, không có nguồn tài trợ của chính phủ Hoa Kỳ nên Tổng Thống Ngô Đình Diễm đã ra lệnh cho Trung Tướng Lê văn Tỵ, Tổng Tham Mưu Trưởng Quân đội Quốc Gia Việt Nam nghiên cứu, tập trung 6 trường đã có (khoảng 1,400 học sinh) về một trường duy nhất là trường TSQ Vũng Tàu. Kể từ ngày 01 tháng 6 năm 1956, trường được cải danh là Trường Thiếu Sinh Quân Việt Nam, trực thuộc Bộ Quốc Phòng.

Trường TSQ VN là một cơ sở đào tạo các nam thanh thiếu niên từ cấp Đệ Thất đến Đệ Nhất về cả hai phương diện Văn hoá Phổ thông và căn bản quân sự, lẫn cả về võ thuật, của người lính VNCH để sau này trở thành những quân nhân chuyên nghiệp theo việc kiếm cung. Các TSQ được tuyển chọn là con em các chiến sĩ Chủ lực quân, Địa phương quân, Nghĩa quân, Cảnh Sát Quốc Gia kể cả con của Tử sĩ, Thương Phế binh, Cựu quân nhân. Sau khi tốt nghiệp, nếu chỉ đậu Trung học Đệ nhất cấp sẽ được nhận vào Quân trường Đồng Đế, Nha Trang để trở thành Hạ sĩ quan; nếu đậu Tú tài sẽ vào trường Võ Khoa Thủ Đức (Tú tài I) hay trường Võ Bị Quốc Gia Dalat (Tú tài II) hoặc Không quân hay Hải quân; tất cả đều được hưởng quy chế quân nhân hiện dịch. Các TSQ đủ điều kiện cấp bằng có thể gia nhập các trường Quân Y hay Dân chính khác, nhưng đa số đều chọn đường binh nghiệp để tiến thân.

Về phù hiệu và quân phục, phù hiệu của trường TSQ VN sau khi được cải danh là một thanh kiếm thẳng đứng trên nền trời xanh có 3 ngôi sao trắng và phía dưới có thêu ba chữ: Nhân, Trí, Dũng. Nhân có nghĩa sống đúng Đạo làm người, Trí có kiến thức thông minh, xét đoán và Dũng tượng trưng cho can trường, đảm lược, ...

Về quân phục, bình thường đi học lớp: quần áo Kaki ngắn và trong những dịp Đại lễ: đồng phục trắng, mũ nồi, khăn quàng cổ màu đỏ; sau này có thêm dây Biểu Chương quàng vai. Trường TSQVN có bản hành khúc riêng: "Thiếu Sinh Quân Hành Khúc"

Vì các TSQ là những người con yêu bảo vệ Tổ Quốc sau nầy nên trong các cuộc Diễn Hành đều được sắp xếp luôn luôn đi hàng đầu, theo đúng kỷ luật, tinh thần quân đội. Có rất nhiều vị Sĩ quan cao cấp trong quân lực VNCH xuất thân từ các trường TSQ và tốt nghiệp qua các trường Võ Bị như Thống Tướng Lê văn Tỵ (Võ Bị Frejus, Pháp), Trung Tướng Nguyễn Hữu Có (Võ Bị Huế, khoá I), Trung Tướng Nguyễn văn Là (Võ Bị Tông, Sơn Tây), các Thiếu Tướng Đào Duy Ân, Trương Quang Ân, Hoàng văn Lạc, Đoàn văn Quảng, Lý Tòng Bá (Võ Bị Dalat), Đại Tá Hồ Ngọc Cẩn (Sĩ quan hiện dịch Đặc biệt Đồng đế, khoá II), Đại Tá Đặng Phương Thành, Đại Tá Nhạc sĩ Nguyễn văn Đông. . . .

Tóm lại, kể từ khi đổi danh xưng ngày 01 tháng 06 năm 1956 thành trường TSQ/VN cho đến ngày 30 tháng 04 năm 1975, trong suốt gần 19 năm đào tạo, huấn luyện các TSQ lựa chọn võ nghiệp, trường TSQ/VN là ngôi trường lừng danh nổi tiếng nhất trên thế giới. Lịch sử sẽ không bao giờ quên chiến tích anh dũng của các TSQ vừ đàn anh lẫn đàn em sát cánh trong trận đánh cuối cùng vào sáng ngày 30/04/1975 tại trường trước sự áp đảo của quân Cộng sản Bắc việt. Khi lệnh đầu hàng ban ra, các TSQ đã xếp hàng nghiêm chỉnh, làm lễ Hạ kỳ, đồng ca "Hành khúc TSQ" và sau đó tan hàng trong tiếng nấc nghẹn ngào của người chiến binh. Trẻ nhưng hào hùng như Thánh Tổ Trần Quốc Toản, Thánh Tổ của trường TSQ/VNCH! §

Nguyễn Lộc Thọ

**Ghi chú của người viết:*

Hiện nay ít có người được biết rằng, bên trong Nhà Thờ Cha Tam ở Chợ lớn, đầu hàng ghế thứ ba, tính từ hàng ghế cuối cùng trở lên trên, có một tấm bia nhỏ bằng đồng, hình chữ nhựt ghi bằng ba thứ tiếng: Anh, Pháp và Trung hoa (Nhật?):

"This is the pew on which the President Ngô Đình Diệm and his brother Ngô Đình Nhu had sat before they were taken on the tank and were killed on the way to Saigon on November 2nd 1963".

"C'est ici la place ous le President Ngô Đình Diệm et son frère Ngô Đình Nhu s'assirent le 2 Novembre 1963 avant qu'il pris sur le tank et soient tues en route vers Saigon".

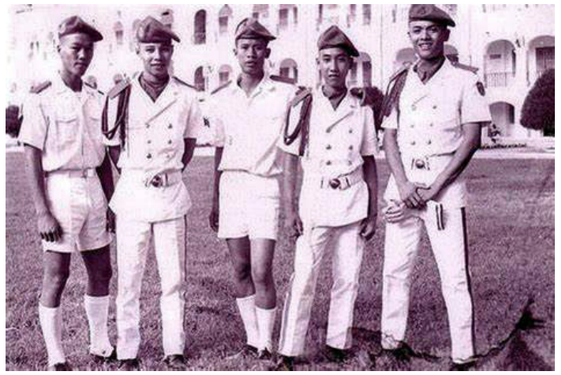

Hình các cựu Thiếu Sinh Quân và QGNT tưởng niệm 30/4

Cô Trương Thị Đạm Tuyết

Theo thư em gửi BBT DS cần vài nét về cô

Cô dạy Văn ở Trường QGNT Huế từ năm 1968 cho đến ngày mất nước và ngôi trường bị xóa tên

Cô có gửi một vài hình ảnh về Hoa đất cô làm để bán cho chương trình Homeless ở chùa Tuệ Viên San Jose và tham gia dạy cắm hoa, dạy làm hoa giấy , hoa đất tại Thư viện Branch Berryessa Library Sanjose

Một đóng góp nhỏ nơi đã cưu mang mình bao nhiêu năm qua

Và đây vài hình ảnh Sinh Hoạt các lớp Hoa Đất §.

Các Đôi Uyên Ương Cùng Là Quốc Gia Nghĩa Tử:

- Giáo Sư Đặng Hưng Thịnh - Giáo Sư Đỗ Dương Chi
- Giáo Sư Hồng Quang Anh (D) - QGNT Nguyễn Thị Tuyết Mai
- Giáo Sư Lê Thái Ất - Giáo Sư Nguyễn Thị Kim Xuyến
- Giáo Sư Đỗ Trọng Hòa Q67 – Trần Thị Vẻ Q72
- Giáo Sư Trần Văn Đắt – Phu nhân là QGNT
- Giáo Sư Vũ Kim Chi – Giáo Sư Phạm Vân Hương (D)
- Giáo Sư Lý Công Chuẩn (D) – Giáo Sư Thủy Tiên
- Tăng Lý Công 73 (D) - Lê Thị Kim Thảo 74
- Nguyễn Hoàng Phương 74 - Trần Kim Thoa 74
- Mai Đức Phú 69 - Trần Ngọc Minh Châu 70
- Đỗ Duy Dung 68 - Đoàn Thị Đào 71
- Nguyễn Ngọc Sơn 70 - Trần Thị Hương 72
- Nguyễn Duy Tín 69 (D) - Nguyễn Thị Phương Lan 72
- Nguyễn Văn Bộ 68 - Kiều Thị Sơn 71
- Nguyễn Thị Thanh Thủy 72 - Trần Hoàng Long.
- Đặng Văn Luận Q71 – Lưu Thị Bích Loan Q72
- Nguyễn Luật Q71 – Nguyễn Thị Hà Q70
- Lưu Thị Bích Phụng Q72 (D)–Dương Thượng Chí Q67

Và những cái cùng hay cũng:

- Thầy Vũ Xuân Đào cũng là học sinh QGNT, và có thân phụ là Giáo Sư Vũ Viết Di cũng cùng dạy tại trường QGNT.
- Cô Nguyễn Thị Ngọc Nga cũng là QGNT, em cô Nga học tại trường QGNT.
- Thầy Phan Văn Cự là Hiệu Trưởng trường Kỹ Thuật và QGNT Huế; người chị ruột của thầy là Phan Thị Dần cũng là Hiệu Trưởng QGNT Biên Hòa.
- Thầy Đỗ Trọng Hòa cũng là học sinh QGNT.
- Cô Trần Thị Kim Oanh, (D), học đệ Nhất ban A, Trung học QGNTSG, sau về dậy tại trường THQGNTSG. Cô là em ruột của giáo sư Trần Quốc Giám.
- Lê Quang Mỹ Ngọc Q71 - Hiệu Đoàn Trưởng và Tổng Giám Thị tại trường QGNT Cần Thơ.

Vài Dòng Tưởng Niệm Cố Giáo Sư Lê Quan Tấn

Gia đình của thầy Tấn tương đối khá, song thân của thầy đều là giáo viên. Ở bậc Trung học, thầy học tại trường Jean-Jacques Rousseau (thường gọi là trường "Tây", trường Marie Curie xưa, cũng dạy chương trình Pháp). Giỏi tiếng Pháp nên Thầy được tuyển vào trường Đại Học Sư Phạm. Tốt nghiệp với thứ hạng cao, thầy được ở Sài Gòn và được Bộ Giáo Dục bổ về trường Quốc Gia Nghĩa Tử Sài Gòn.

Tại trường QGNT, thầy phụ trách môn Pháp văn, rồi thấy phụ trách Hiệu đoàn trưởng, sau cùng thầy được Viện Quốc Gia Nghĩa Tử giao nhiệm vụ Trưởng Khu Nội Trú nam sinh.

Thầy công tác tại trường QGNT từ năm 1963 đến năm 1973. Nhân dịp Bộ Giáo Dục có sắp xếp lại nhân sự, thầy về Nha Sinh Hoạt Học Đường, nơi mà thầy có dịp phát triển tài năng sinh hoạt với các học sinh.

Được hấp thụ nền giáo dục của Pháp, thầy giỏi về văn thể mỹ, biết đàn, biết hát, biết vẽ, tình tình phóng khoáng. Suốt 10 năm tại trường, cùng với Giáo sư Hội họa Huỳnh Thanh Khiết, thầy chụp vô số hình ảnh cho trường. Có thể nói hai thầy đã để lại cả một gia tài hình ảnh cho trường. Cái đáng quý là thuở ấy chụp hình và rửa hình khá tốn kém; thế mà hai thầy tặng không cho bạn bè và học sinh.

Thầy Tấn, suốt mười năm tại trường đã sống và đã cống hiến tuổi thanh xuân cho trường, nơi thầy xem là gia đình của mình.

Thầy qua đời năm……. vì bệnh tiểu đường §,

Bài tưởng niệm về thầy Lê Quan Tấn do thầy Nguyễn Văn Thơm, một người bạn thân của thầy, đề nghị.

Học trò viết về Thầy :

Thầy dạy môn công dân giáo dục, mà Hà còn nhớ được những điểm như: bổn phận của một người con trong gia đình, nghĩa vụ một người công dân trong xã hội . v . . .v . .

Mỗi bài học là một ghi khắc, áp dụng vào đời sống của Bùi Hà và thật là quý báu được học với Thầy, được nghe giảng về công dân giáo dục.

Bùi Hà trộm nghĩ là người con ấy, người công dân ấy, dù sống ở bất cứ nơi đâu, luôn áp dụng, ghi nhớ lời dạy ngày xưa đó của Thầy.

Bây giờ, đời sống mới, kỹ thuật mới, nền giáo dục thay đổi; Nhân Lễ Nghĩa Trí Tín không còn được giảng dạy ở trường học nữa. Mục đích chỉ dạy là đoạt giải này, thắng giải kia để cuộc sống vật chất được dồi dào. Thời đại ngày nay cũng làm con người thay đổi rất nhiều về tâm tính, rất nhiều tệ nạn xã hội . v . . .v ; nó làm cho đời sống con người lệ thuộc vào vật chất hơn là tinh thần.

Nhiều lúc trong đời sống của mình với xã hội, Bùi Hà nhớ đến Thầy và cảm ơn Thầy đã giúp cho Bùi Hà và những Anh Chị Em khác "không thành Nhân thì cũng thành Thân" §

Bùi Hà QGNT73

Không nhớ rõ cơ duyên nào mà Q71 gắn kết cùng Thầy Tấn rất sâu đậm.

Điều đáng ghi nhận là cả cuộc đời Thầy dành chăm sóc cho Mẹ, khi bà đi thì Thầy đã luống tuổi, nhớ nhất lời Thầy tâm sự : lấy vợ về Thầy sẽ vì chuyện riêng mà không chăm sóc bà đầy đủ và biết người ấy có thương bà như Thầy không và có để Thầy chăm bà không?

Sau bao lận đận, cuối đời Thầy về ở cùng anh Chương, anh Chương dành cho Thầy một căn phòng nhỏ trên đất của anh Chương. Khi Thầy mất nhà đó là nơi thờ Thầy, thời gian đó mỗi năm nhóm Q71 thường tập trung vào ngày giỗ Thầy.

KH còn nhiều hình Thầy, gởi vài tấm có sẵn trên máy.§

Khánh Hòa QGNT71

Thầy Huỳnh Thành Khiết

KỶ VẬT CỦA THẦY

Thầy! Vậy là Thầy đã xa, xa thật xa….hơn 30 năm rồi đó…! Một thời gian thật dài nhưng sao em thấy như mới ngày nào. Em vẫn nghĩ Thầy vẫn luôn ở bên gia đình, người thân và những học trò của Thầy ngày ấy. Em may mắn là học trò cuối cùng được học với Thầy trong quãng thời gian dài nhất 10 năm có lẻ (1980 – 1991)

Đúng là số phận Thầy hỡ! Không ai biết trước được điều gì vì nói thật là ngày nhỏ em chưa từng nghĩ mình là Cô giáo mà là Cô giáo dạy VẼ vì em không biết và không thích môn này, em không nhiều tưởng tượng cũng chẳng đam mê (Thầy đừng buồn khi em nói thật lòng Thầy nhé) nhưng thời cuộc đẩy đưa em lại là Cô giáo Mẫu giáo.

Tưởng thời gian cứ thế trôi nhưng thật tình cờ một ngày đến trường Sư phạm Nhạc Họa nộp đơn để thay đổi cuộc đời một tí, em gặp lại Thầy (Thầy mới đi học tập về). Thầy nhận học trò qua ô cửa thu đơn bé xíu và câu đầu tiên Thầy hỏi:

Ông có biết vẽ không mà vô đây?

Dạ không Thầy! nhưng dạy trẻ con cực quá nên con muốn chuyển….

Thế là Thầy bảo hôm sau đến nhà Thầy dạy hai môn Hình họa và Trang trí để thi. Thật là may! Nhờ Thầy dạy và cũng nhờ Trời thương nên em được vào học. Từ đó, bắt đầu một hành trình của hai Thầy trò. Bao buồn vui, bực bội và cả khó khăn khi Thầy dạy phải một đứa học trò không có một chút năng khiếu nào mà tính cách lại trái ngược với Thầy.

Thầy thích đường cong, nét vòng mềm mại, trò thích đường thẳng , nét nghiêng cứng nhắc….Thầy thích màu cam, màu sáng, trò thích màu xám, màu nâu….Vậy là thầy cáu, Thầy giận nhưng chỉ có một trò nên Thầy cũng cố cho qua. Ngoài dạy vẽ, Thầy còn dạy chụp hình, vẽ quảng cáo, trang trí….tất cả là Thầy chỉ muốn cho học trò sống được với nghề.

Thầy…! mười năm trôi qua biết bao ân tình của Thầy đối với em và cả gia đình em (Thầy chủ hôn cho em gái) nhưng cuộc đời không có gì là mãi mãi phải không Thầy!

Một ngày biết Thầy mang trọng bệnh, thời gian không còn nhiều…. tụi em thất thần, hụt hẫng, không tin điều đó có thể xảy ra nhưng ngày đó cũng đã đến…..em đã mất đi một người Thầy, một người Cha và nhất là mất một điểm tựa trên đoạn đường em sẽ qua.

Thầy…! rồi Thầy đi xa, mang theo nỗi buồn đau tiếc nhớ và lòng biết ơn chân thành nhất của em và Thầy đã để lại tất cả những gì đã theo Thầy suốt một đời nghiệp Vẽ và nghiệp nhà binh. Những bài vẽ, bút tích của Thầy….em đã chuyển giao cho Trường mình, nơi có những học trò luôn nhớ về Thầy, một người Thầy tận tụy, một họa sĩ tài hoa chuyên vẽ bằng tay trái. Em chỉ còn giữ lại duy nhất một vật đã theo Thầy trong những tháng năm Thầy còn tại ngũ trước khi Thầy về Trường QGNT dạy tụi em. Đó là một con dao nhỏ, vật bất ly thân của Thầy.

Thưa Thầy! giờ ngồi đây viết những dòng chữ này, em hình dung Thầy đang trước mặt, một người Thầy luôn nghiêm khắc và tận tụy với học trò. Em nhớ mãi những tháng ngày học với Thầy và thêm một lần em xin gửi đến Thầy lời Cám ơn chân thành nhất tận đáy lòng vì đã cho em may mắn được nối nghiệp Thầy.

Em chào Thầy! một lời chào tạm biệt

Tiễn Thầy về bình lặng chốn an yên

Giữa thiên nhiên hoa cỏ chẳng ư phiền

Thầy còn đó chút này là kỷ vật.

Kính Thầy

Học trò của Thầy §

Nguyễn Thị Nghĩa – 12A2.

Precious Kimonos
In a land of lotus pure—white
cherry blossom make mountain flush
we travel on a sunny day,
we watch kimono's as they walk

Where land is clean, and air is fresh
the gracious gentle ladies pass
all attired in their finery,
we watch kimono's as they walk

the cut of cloth with beauty prints
highlight their white painted faces
and red-red lips of precious touch,
we watch kimono's as they walk

Kimono quý phái
Vùng đất có sen trắng thanh khiết
hoa anh đào làm núi rừng bừng rộ
chúng tôi đi dạo vào một ngày nắng,
chúng tôi ngắm nhìn kimono khi họ đi qua

Nơi đất sạch, không khí trong lành
những quý cô dịu dàng duyên dáng đi qua
tất cả đều mặc trang phục lộng lẫy,
chúng tôi ngắm nhìn kimono khi họ đi qua

Vết cắt của vải với các bản in đẹp
làm nổi bật khuôn mặt sơn trắng của họ
và đôi môi đỏ đỏ chạm vào quý giá,
chúng tôi ngắm nhìn kimono khi họ đi qua

Tranh vẽ do thầy Huỳnh Thành Khiết

Thầy Giáo của tôi

(*Được sự đồng thuận của tác giả, BBT/ĐS đăng lại bài này để tưởng nhớ đến Thầy Huỳnh Thành Khiết.*)

Tôi bắt đầu học lớp Đệ Thất niên khóa 1967 - 1968 của trường Quốc Gia Nghĩa Tử Sài Gòn. Tôi không phải là người khéo tay nên những môn học như nữ công, hội họa tôi không mấy tha thiết cho dù tôi vẫn cố gắng hoàn thành bài học để có điểm trong sổ hàng tháng, nhưng tôi chú ý đến Thầy Huỳnh Thành Khiết vì thầy gọi học sinh là "ông".

Cùng với dãy phòng Giáo Sư, phòng Hiệu Đoàn, phòng Y-tá và phòng nhỏ cuối cùng sát hành lang nối liền hai dãy lầu trường học là phòng của thầy Khiết. Sở dĩ thầy có phòng riêng vì tất cả dụng cụ về môn Hội Họa cũng như các biểu ngữ hay các bảng hướng dẫn của trường trong các dịp lễ lớn đều cất trong phòng này, nói chung phòng này giống như một nhà kho nhỏ. Trong phòng thầy Khiết có một cái bếp điện nhỏ để nấu thức ăn đã giúp tạo nên biết bao lần họp mặt nho nhỏ tại vườn hoa Nhật Bản gồm có thầy Khiết, đôi khi có sự hiện diện của các thầy có phiên trực và những nữ sinh nội trú không muốn về thăm gia đình cuối tuần hoặc không có thân nhân đến đón. Chúng tôi, những học sinh nhỏ bé nhưng tinh nghịch đã vòi vĩnh thầy đủ thứ, ngược lại thầy cũng nhân những buổi picnic để khuyến khích và chỉ dẫn cho chúng tôi thêm kiến thức về môn hội họa.

Có lẽ vì tính nghệ sĩ nên thầy rất xuề xòa và không phân biệt học trò giỏi hay dở, giàu hay nghèo, tất cả đều được lên chức "ông" nên chúng tôi thường nói: "tụi em là con gái làm sao gọi là ông được", thì thầy trả lời: "Tui gọi vậy đó mấy ông không chịu thì thôi", thế là thầy và trò lại lăn ra cười.

Thầy không những chỉ chụp hình và dậy môn hội họa mà thầy còn làm tranh sơn mài, vì thế mà tôi mới biết trong kỹ thuật làm tranh sơn mài có những phần dùng vỏ trứng nướng cho hơi vàng hoặc nướng cho có mầu nâu rồi xếp xen kẽ với xà cừ tùy theo mỗi bức tranh. Thầy còn đưa học trò đi thăm những nơi làm đồ gốm ở Bình Dương, hoặc thăm cơ ngơi của điêu khắc gia Nguyễn Thanh Thu, là người đã làm ra bức Tượng Đồng Thương Tiếc đặt tại Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa và đã bị những kẻ mệnh danh là chiến thắng giật sập sau biến cố 30/4/1975.

Mỗi lần đến nhà thầy ở gần chợ Thị Nghè là được xem lại những hình ảnh sinh hoạt của trường thật đầy đủ. Thầy có thật nhiều album lưu trữ hình ảnh của trường và được đánh số thứ tự theo từng năm thật cẩn thận. Tiếc rằng khi thầy đi tù theo lệnh của chủ mới, gia đình thầy sợ bị liên lụy với những hình ảnh đó đã hủy bỏ đi rất nhiều chỉ còn lại không bao nhiêu nên những hình ảnh cũ của trường chúng ta trở nên quý báu và hiếm hoi.

Sau khi ra tù thầy đến thăm gia đình tôi trong một buổi chiều nhá-nhem tối. Thầy đi xe đạp đầu đội chiếc mũ vải lụp xụp để che khuôn mặt vốn đã gầy gò nay lại hom hem hơn sau những năm tháng tù đầy. Đặc biệt là thầy vẫn không thay đổi cách nói chuyện cố hữu của thầy. Vì khi nghe có người gọi, tôi chạy ra xem ai đến nhà lúc trời sắp tối, tôi mở hé cửa cổng chưa kịp hỏi thì thầy đã lên tiếng: "ông" có nhận ra ai đây không? Tôi rất đỗi sửng sốt nhưng vẫn kêu lớn tiếng: "thầy Khiết". Mẹ tôi lúc đó đang chuẩn bị bữa cơm tối cũng bỏ dở chạy ra mời thầy vào nhà. Thật là một điều ngạc nhiên mà gia đình tôi chưa bao giờ nghĩ tới trong thời điểm khó khăn sau ngày 30/4/1975, đó là bữa cơm đạm bạc nhưng thật nhiều niềm vui vì được gặp lại người thầy, vị giáo sư cùng làm việc chung với mẹ tôi.

Thầy và trò lại liên lạc như những ngày đất nước chưa đổi chủ. Thỉnh thoảng các học sinh cũ biết tin thầy đã về cũng đến thăm và tụ họp tại nhà thầy nhưng không được đông và thoải mái như trước đây vì sự để ý của hàng xóm cũng như tránh các vấn đề mà chế độ mới gọi là "nhạy cảm" xảy ra. Một thời gian sau thầy đã trở lại việc làm đúng với nghề nghiệp của thầy và đã thích nghi với xã hội mới để tồn tại.

Trong số những học sinh Quốc Gia Nghĩa Tử nối nghiệp thầy tôi biết có người bạn cùng lớp với tôi hiện nay đang có đời sống tương đối thoải mái tại quê nhà và tôi nghĩ đó cũng là niềm vui cho thầy vì đã không uổng công thầy dạy dỗ.

Chị em tôi thỉnh thoảng đến thăm thầy và được biết con trai lớn của thầy đã định cư ở Hoa Kỳ. Trước khi vượt biển tôi có đến chào và thầy nói khi nào được định cư yên ổn báo tin cho thầy biết.

Nhưng có lẽ Trời không chiều lòng người vì trong lúc tôi còn đang mỏi mòn ở trại tị nạn, thầy đã vĩnh biệt gia đình cũng như vĩnh biệt tất cả mọi người để về Miền Vĩnh Cửu sau cơn bạo bệnh do hậu quả thời gian tù tội không có thuốc men.

Tôi viết nhân dịp Đại Hội Kỷ Niệm 50 Năm Ngày Thành Lập Viện Giáo Dục Quốc Gia Nghĩa Tử 2013. Và cũng để TƯỞNG NIỆM Giáo Sư Hội Họa HUỲNH THÀNH KHIẾT.

Xin Kính Dâng Thầy Tấm Lòng Tri Ân của tất cả Học Sinh Quốc Gia Nghĩa Tử. §

Vĩnh Biệt Thầy.
Đại Hội QGNT 2013
Lưu Thị Dậu
Q. 67 – 74

TÚY THI

Mưa xưa hóa kiếp phương nào
Bỏ khuôn viên nhỏ khát khao bầu trời
Đêm mòn mỏi hứng sương rơi
Cơi lòng cụi trắng vợi vời thâu canh.

Trường xưa khoác áo mỏng mành
Giấu hờn, hờn giấu loanh quanh lối nằm
Như còn vẳng tiếng trăm năm
Bên khung ngây ngố mộng cầm sầu tư.

Nét xưa ẩn khuất trù trừ
Hài thêu một thuở bây chừ sang đông
Nửa rèm vén cách mấy sông
Áo bay non giấc vẫn mong quay về.

Người xưa ngàn dặm sơn khê
Nắng mưa chưa dứt lời thề nghiến đay
Nhìn cờ trong ráng chiều phai
Xót xa tiếng Quốc mà say túy hồn. §

N.T.TV - 2023

Tranh vẽ do thầy Huỳnh Thành Khiết

Thầy Hồng Quang Anh

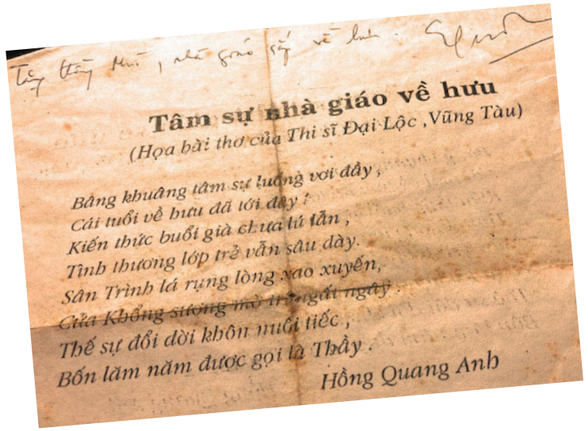

Tâm sự nhà giáo về hưu

(Họa bài thơ của Thi sĩ Đại Lộc ,Vũng Tàu)

Bâng khuâng tâm sự luống vơi đầy ;
Cái tuổi về hưu đã tới đây !
Kiến thức buổi già chưa lú lẫn ,
Tình thương lớp trẻ vẫn sâu dày.
Sân Trình lá rụng lòng xao xuyến,
Cửa Khổng sương mờ trí ngất ngây .
Thế sự đổi dời khôn nuối tiếc ,
Bốn lăm năm được gọi là Thầy .

Hồng Quang Anh

(Tặng thầy Mùi, nhà giáo sắp về hưu.)

Tâm sự nhà giáo về hưu.

(Họa bài thơ của Thi sĩ Đại Lộc, Vũng Tàu)

Bâng khuâng tâm sự luống vơi đầy,
Cái tuổi về hưu đã tới đây!
Kiến thức buổi già chưa lú lẫn,
Tình thương lớp trẻ vẫn sâu đầy.
Sân Trình lá rụng lòng xao xuyến,
Cửa Khổng sương mờ trí ngất ngây.
Thế sự đổi dời khôn nuối tiếc,
Bốn lăm năm được gọi là Thầy.

Hồng Quang Anh

Xin nói thêm chút xíu về xuất xứ bài thơ này như sau:

Tôi có người anh tên là Đỗ Quý Mùi giáo sư Lý Hoá trường Trung học Nguyễn Thượng Hiền (đối diện bệnh viện Vì Dân ở Ngã Tư Bẩy Hiền) là bạn thân của thày Hồng Quang Anh và dạy cùng trường sau năm 1975, thày Anh lớn tuổi hơn về hưu trước anh tôi về hưu sau vài năm, thày Anh đã làm bài thơ này tặng anh tôi trước ngày về hưu. §

Thân mến! Đỗ Trọng Hoà.

Thầy Anh và các thầy cô đi du ngoạn miền Tây.

Thầy Anh, thứ hai từ tay trái, và các thầy cô khác tại Saigon.

Thầy Nguyễn Khánh Do

PHÂN ƯU

Nhận được Tin Buồn, Thầy của chúng tôi:

Cựu Giáo Sư NGUYỄN KHÁNH DO

Sinh ngày 15 tháng 3 năm 1940 tại Nam Định, Việt Nam
Đã từ trần ngày 5 tháng 10 năm 2022 tại Houston, Texas, Hoa Kỳ

Hưởng Thọ 82 tuổi

Tất cả chúng tôi - những cựu HS Trung Học Quốc Gia Nghĩa Tử đã từng học qua với Thầy hoặc được biết Thầy trong thời gian theo học tại nhà trường - Xin Chân Thành Phân Ưu cùng Gia Đình và Tang Quyến.
Cầu nguyện Hương Linh Thầy sớm siêu thăng về Miền Lạc Cảnh

ĐỒNG THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Nguyễn t. Minh Lập Q65, Trần Giai Thoại Q65, Nguyễn huy Hoàng Q65, Bùi thị Bích Q65, Bùi thị Nam Q65, Nguyễn Văn Kinh Q66, Nguyên Đức Minh Q67, Nguyễn văn Diễm Q67, Lê Thị Thanh Sương Q68, Lê Hồng Đa Q68, Bùi Đạc Q68, Đỗ Duy Dung Q68, Phó Thịnh Trương Q70, Nguyễn thi Bích-Yến Q70, Trịnh Ngọc Cẩn Q70, Phan Nhật Tân Q70, Nguyễn Thị Nhiên Q70, Lê Thị Bạch Tuyết Q70, Maria Phạm Q71, Nguyễn t. Kim Anh Q71, Đoàn t. Đào Q71, Đỗ Thị Hoa Q71, Phạm Minh Đốc Q71, Nguyễn Ngọc Hương Q72, Trần Xuân Bi Q72, Nguyễn thị Uyên Q72, Nguyễn Cư Q72, Hoàng Việt Tuấn Q72, Lê thị Minh Nguyệt Q72, Nguyễn văn Thanh Q72, Phạm Hữu Thừa Q72, Trương Thị Lệ Hằng Q72, Nguyễn Kim Oanh Q72, Lưu văn Phúc Q73, Hà Văn Soái Q73, Kim Cúc Nguyễn Q73, Nguyễn Quang Nghinh Q73, Vũ thị Thinh Q74, Vũ Thị Minh Tâm Q74, Bùi Thị Thu Thủy Q74, Nguyễn thị Thu Hà Q74, Nguyễn thị Bích Thu Q74, Nguyễn Kim Điệp Q74, Nguyễn t. Anh Anh Q74, Lưu t. Dậu Q74, Trần Thị Minh Q74, Nguyễn Ngọc Xuân Lan Q74, Vũ Ngọc Toàn Q74, Nguyễn Trí Phương Q74, Trần thị Hồng Oanh Q74,Trần thị Bích Vân Q75/11, Đinh t. Kim Liên Q75/9, Nguyễn thị Minh Q75/10, Phùng Thị Uy Q75/10, Trần Quý Hoan Q75/11, Nguyễn Nữ Lan Hương Q75/11, Trần t. Việt Mỹ Q75/12, Hoàng t.Thu Hằng Q75/12, Bùi t. Giáo Q75/12, Nguyễn t. Mai Trâm Q75/12, Trần t. Thanh Thủy Q75/12, Nguyễn t. Kim Cương Q75/12, Nguyễn Christy Q75/10, Dương Thị Dung Q75/12, Nguyễn thị Thanh Ngà Q75/11, Nguyễn Thị Điệp Q75/11, Dương thị Thu Huyền Q75/11, Nguyễn t. Ngọc Bích Q75/12, Mai Tuyết Q75/10, Nguyễn t. Ngọc Hương Q75/11, Hồ t. Ngọc Lang Q75/12, Đinh Thị Hơn Q75/12, Phạm t. Hồng Thúy Q75/10, Nguyễn Bá Đạt, Nguyễn T. Cẩm Hồng Q75/11,
Cùng toàn thể Gia Đình QGNT và Ban Chấp Hành QGNT

Vào những tháng đầu của năm 2022, khi được biết đại hội QGNT sẽ được tổ chức tại thành phố Houston, Texas, nhiều anh chị ở xa nghĩ là sẽ được gặp thầy Do vào dịp đại hội này.

Thầy Do đã tham dự tất cả các đại hội QGNT từ năm 1992 cho tới 2015, hai đại hội năm 2017 và 2019 không thấy thầy.

Kỳ đại hội năm 2009 thầy có tặng Gia Đình QGNT một gói quà trong đó có ba món quà kỷ niệm: Ly năm 1992, áo T-shirt năm 2003 và ly năm 2005.

Trên trang Phân Ưu, có rất nhiều những dòng chữ của các cựu học trò gởi đến thầy: http://quocgianghiatu.com/2022ThayNguyenKhanhDo.html

Tôi làm thầy giáo làng

Sau khi thi đậu tú tài một Ban B năm 1972, tôi đã làm đơn xin chuyển sang lớp 12 ban A. Một phần vì thấy mình dốt môn toán và phần nữa là tôi rất thích môn vạn vật.

Những thầy cô đã góp phần làm cho tôi yêu thích môn học này là cô Phan Trương Trắc và thầy Vũ Kim Chi.

Tôi nhớ ngày đầu tiên của năm học khi cô Trắc-với tà áo dài màu trắng muôn thuở-vào lớp giới thiệu môn học mà cô phụ trách. Cô hỏi chúng tôi:"các em có đọc truyện chưởng phải không?" Cả lớp đồng thanh đáp:"dạ có!" Cô nói tiếp: "các em có nghe nói các cao thủ có khả năng nói chuyện bí mật với nhau bằng cách truyền âm nhập mật không? Các em có biết tại sao họ có khả năng đó hay không?" Cả lớp im lặng. Cô lại nói: "Nếu các em học tốt, học hành chăm chỉ. Cuối năm cô sẽ giải đáp cho các em câu hỏi này."

Rồi đến cuối năm, bận chia tay, bận viết lưu bút, chúng tôi cho đến bây giờ dù có gặp lại cô cũng quên chưa đòi câu giải đáp.

Đến năm lớp 12 ban A chúng tôi được học với thầy Vũ Kim Chi môn vạn vật. Phải nói thầy là người thật tận tâm. Tác phong giảng dạy của thầy ôn tồn, chậm rãi. Kiến thức vững vàng. Thầy đã kết hợp giảng dạy và thực hành một cách nhuần nhuyễn đối với môn học. Có những tiết học thầy mang tim heo, ếch lên lớp để mổ xẻ thực hành tại lớp cho học sinh quan sát thực tế, làm cho lớp học rất sinh động. Thầy chỉ rõ đâu là sinh điểm trên tủy sống của ếch, đâu là tâm thất, tâm nhĩ, động mạch chủ, van một lá, hai lá của tim heo....

Nhưng điều làm chúng tôi tâm đắc nhất là sau mỗi tiết học thì đều dành ra một ít thời gian để giải đáp những thắc mắc của học sinh trong đời sống. Những giải đáp của thầy chưa bao giờ làm chúng tôi thất vọng.

Chính vì vậy sau này khi vào ngành sư phạm tôi đã chọn môn sinh vật để học tập và giảng dạy.

Sau khi được học cấp tốc vài tháng tôi được điều về một tỉnh ở miền Tây để dạy học.

Những điều gây hứng thú trong học tập của các thầy cô đã ảnh hưởng rất nhiều đến tác phong giảng dạy của chính tôi. Mỗi khi còn dư giờ sau khi giảng bài tôi cũng lại nhớ đến thầy Thu dạy văn. Tôi nhớ đến câu thần chú: "Sésame, ouvre-toi" Mà thầy đã đọc khi kể chuyện Alibaba và 40 tên cướp. Một câu chuyện khiến chúng tôi say mê thích thú khi nghe thầy kể. Thế là tôi cũng lại kể chuyện đó cho học sinh của mình nghe...

Tôi đã từng được các học sinh và đồng nghiệp yêu mến. Tôi đã đạt được những thành tích trong giảng dạy. Đã được công nhận là giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh….

Tuy nhiên cuộc đời chẳng được như ý. Sau khi lập gia đình, có con. Cuộc sống ngày càng khó khăn, tôi đã phải bỏ nghề dạy học.

Đó là một trong những tiếc nuối nhất của đời tôi §.

NTT Q73

NHỚ MÃI NGÔI TRƯỜNG YÊU DẤU

Tháng 4/1975 con bé ấy đang tung tăng hớn hở ngày ngày cắp sách mài đũng quần trên ghế nhà trường tại ngôi trường QGNT thân thương…. Thì biến cố lịch sử ập đến …..

Ngày ấy anh tôi đang học đại học, chỉ còn 2 chị em chúng tôi học tại trường, chị tôi học lớp 11 buổi sáng, tôi lớp 7 học buổi chiều. Mẹ tôi vì là công chức nhà nước nên không thể có thời gian đưa đón chị em tôi nên khi tôi vào lớp 6, Mẹ đã sắm cho chúng tôi chiếc xe đạp Lucia trắng thật đẹp, sáng chị tôi cưỡi hắn và chiều đến lượt tôi! Ôi tuổi thơ thật dữ dội ….mới lớp 6 mà tôi đã ngày ngày tự đạp xe, từ nhà ngay ngã tư Yên Đỗ - Công lý đến Trường, thời ấy thật yên bình chứ không như bây giờ. Nếu như bây giờ chắc không phụ huynh nào dám cho con em mình tự đi 1 quãng đường xa như vậy!

Trước mắt tôi, lúc ấy ngôi trường của mình thật to lớn, lộng lẫy biết nhường nào! Chưa đầy 2 năm ở khung trời dấu yêu ấy tôi chưa kịp khám phá hết mọi ngóc ngách của trường, thật là tiếc lắm luôn. Con bé ấy chỉ dám đi dọc hành lang của lớp nó và ra sân chơi vào giờ chơi thôi! Nhớ lắm hàng cây táo xanh dọc sân sau và khu phòng thầy Hiệu trưởng, phòng các Giáo sư…thời ấy thật oai nghiêm, bất khả xâm phạm. Tôi đã rất sung sướng tự hào mỗi khi được thầy cô gọi vào giao công việc (thật hãnh diện mỗi lần được vào khu "Nghiêm cấm học sinh" như vậy)

Bao kỉ niệm thời thơ ấu hiện về …thời ấy tôi mong lắm đến mỗi tháng thầy Hiệu trưởng sẽ đến từng lớp trực tiếp khen thưởng và trao bảng danh dự tận tay cho các học sinh (thông lệ này chỉ có ở trường Q chúng mình thôi) vì lúc nào tôi cũng ở vị trí từ hạng nhất đến hạng ba của lớp, thật sự hạnh phúc lắm thay! Rồi những giờ được tập hát với ban Đại hợp xướng của thầy Nghệ (tướng Thầy nhỏ thó nhưng rất nhanh nhẹn và đầy quyền uy), cuối năm lại được nhận phần thưởng từ tay Phu nhân Tổng thống lúc bấy giờ mới oai chứ lị, nhớ mãi quà được nhận ôm trên tay mà cao hơn cả đầu đi không thấy đường luôn …Biết bao kỉ niệm dưới mắt trẻ thơ của chúng tôi, kể sao cho hết.

Nhưng những ngày tháng hạnh phúc ấy qua mau và sau đó tôi cũng như tất cả chúng bạn đã phải bước sang 1 trang mới đầy nghiệt ngã…

Chúng tôi đã phải rút hồ sơ và chạy đi tứ tán …

Lúc ấy xã hội ngổn ngang bao lo toan sợ hãi …hình như Mẹ tôi không còn đầu óc nghĩ đến việc học hành của các con nữa. Mới lớp 7 tôi nhớ mình đã phải tự lực đạp xe mấy ngày liền đến trường xếp hàng dài để rút hồ sơ và nộp vào 1 trường gần nhà nhằm tiếp tục cho năm học lớp 8 ….cùng với những khốn khó lúc bấy giờ, thật không thể tưởng tượng được!

Dù khó khăn nhưng Mẹ tôi luôn cố gắng nuôi dạy Anh Em chúng tôi thật tốt nhất có thể. Thế là thời phổ thông của chị em tôi cũng nhanh chóng trôi qua, chị tôi sau khi tốt nghiệp đệ nhị cấp thì thi vào trường Mầm non Thành phố, anh tôi lúc này đã làm Thầy giáo tại Gò công, nhà chỉ còn 3 mẹ con và lúc đó như bao người cuộc sống vô cùng chật vật.

Năm 1980 Tôi cũng tốt nghiệp cấp 3, quyết định thi vào trường Đại Học Sư Phạm và may mắn đậu vào khoa Vật lý của trường, đến năm 1984 tôi tốt nghiệp ra trường, vậy là từ nay tôi đã trở thành 1 cô giáo rồi ư? Nghề chọn Người là đúng thật, gia đình tôi dù không định trước cuối cùng tất cả đều làm trong ngành giáo dục. Mẹ tôi là nhân viên của Bộ Tài Chính Việt Nam Cộng Hòa, sau 1975 cũng được lưu dụng và chuyển sang làm thư ký của Trường Tài chánh và 3 anh em tôi cũng đều là giáo viên cả! Nghèo nhưng cũng khá yên bình.

Năm ấy tôi nhận nhiệm sở ở 1 ngôi trường cấp 3 nhỏ thuộc quận Gò Vấp khá xa nhà và thanh xuân của tôi đã gắn bó tại đây hơn 20 năm.

Đến năm 2005 sau khi đã có gia đình và các con dần lớn tôi quyết định chuyển về gần nhà và ngôi trường tôi dạy cho đến khi về hưu là 1 ngôi trường khá nổi tiếng - trường Trung Học Phổ Thông Bùi Thị Xuân toạ lạc tại quận 1 chỉ cách nhà tôi (quận 3) khoảng 10 phút đi xe máy.

Nghề nhà giáo thật sự rất đáng yêu và tôi hoàn toàn mãn nguyện khi mình đã chọn cái nghề này, tuy thanh bạch nhưng nó cũng đã giúp vợ chồng tôi có 1 cuộc sống ổn định và nuôi dạy được các con nên người .

Đến hôm nay, nhìn lại tôi thật biết ơn người Mẹ kính yêu đã hi sinh trọn đời để lo cho anh chị em tôi, từ ngày Mẹ mất tôi cảm thấy trống vắng vô cùng nhưng cũng tự an ủi vì đó là qui luật của muôn đời mình phải chấp nhận thôi… May mắn các anh chị em tôi luôn yêu thương gắn bó bên nhau trong mọi chuyện vui buồn trong cuộc sống ….giờ đây ngồi lại sau 1 chặng đường dài đầy chông gai thử thách của gia đình cũng như xã hội mình cũng có chút tự hào vì mình đã vượt qua và trưởng thành! Yêu lắm thuở học trò bên trường lớp và những người thân yêu.

Một chút cảm xúc trong những ngày tháng 3/2023 tại Florida Hoa Kỳ yêu thương gửi tới anh chị em ạ. §

NNĐT

Những chuyện về .....các Thầy

Vậy là đã 60 năm kể từ ngày tôi bước chân vào trường Quốc Gia Nghĩa Tử năm 1963. Đó là năm trường khai giảng niên khóa đầu tiên.

Ngày đó, đối với tôi, ngôi trường rất mới và đẹp. Tôi bước vào lớp đệ ngũ (lớp 7) với nhiều cảm xúc lâng lâng của một đứa học trò mới chuyển tới từ trường trung học Ngô Quyền thuộc thành phố Biên Hòa.

Sáu năm mài đũng quần (xanh) trên ghế nhà trường Quốc gia Nghĩa Tử đã để lại trong tôi rất nhiều kỷ niệm khó quên. Những hình ảnh về Thầy Cô trong thời gian này cũng còn tồn tại trong tôi cho tới ngày nay.

Ngoại trừ Cô Trắc dậy vạn vật, các giáo sư dạy tôi trong sáu năm học tại trường đều là các Thầy. Những năm học đầu tiên phần lớn các Thầy thuộc bên quân đội được biệt phái về trường nên thường mặc bộ quân phục màu vàng với lon cấp bậc trên cổ áo. Cấp bậc nhỏ nhất là thiếu úy và lớn nhất là thiếu tá. Thỉnh thoảng cũng có Thầy mặc đồ tác chiến màu xanh đi dậy, có lẽ vì bộ quân phục khác....chưa kịp giặt.

Nhân dịp kỷ niệm 60 năm trường xưa, tôi xin ghi lại những điểm đặc biệt của một số Thầy mà tôi được học trong thời gian từ lớp đệ ngũ đến lớp đệ nhất (lớp 7 đến lớp 12).

1-Thầy Thu (dậy Việt Văn) : Tôi không nhớ tên họ của Thầy . Thầy dậy chúng tôi môn việt văn năm đệ ngũ.Ngoài việc dậy dễ hiểu và dễ nhớ Thầy còn có biệt tài kể chuyện Tàu cho chúng tôi nghe mỗi khi có giờ rảnh. Những chuyện như Tam quốc chí và Cô gái đồ long được thầy kể một cách rất lôi cuốn.

2-Thầy Huỳnh Thành Khiết : Thầy Khiết là người để lại trong tôi nhiều ấn tượng nhất. Thầy có lối viết chữ trên bảng rất đặc biệt. Thầy luôn viết hoặc vẽ từ phải sang trái. Nét vẽ của Thầy luôn có những đường cong uốn lượn như hình con rồng và con công rất đẹp mắt. Thầy cũng là người luôn chụp hình cho học sinh mỗi khi đi cắm trại, đi du ngoạn hoặc các sinh hoạt thường ngày trong trường. Những bức ảnh chúng ta có hiện nay về trường xưa phần lớn do thầy Khiết chụp và để lại cho học sinh.

Thầy Khiết dạy môn vẽ cho chúng tôi năm đệ ngũ. Tới giờ vẽ của Thầy, chúng tôi thường chạy lên chạy xuống để đo cái chai hay cái bình hoa mẫu mà Thầy để trên bàn chỗ thầy ngồi. Lúc này lớp học thường ồn ào như một cái chợ, có người còn nổi hứng hát hò và rống to lên rất mất trật tự. Trong lớp tôi có ba thằng có cùng tên Phú. Nguyễn trọng Phú là người đã rống to lên như vậy làm thầy Khiết rất giận và phê ngay vào học bạ như sau :"Trò Phú có những tiếng hú rất ghê rợn, đề nghị Ban Giám Đốc đưa trò này lên nhà thương điên Biên Hòa."

3-Thầy Hồng Quang Anh : Thầy Anh là thầy dạy tôi lâu nhất. Mỗi năm lên lớp mới thì môn Lý Hóa đều do thầy Anh phụ trách.

Thầy Hồng quang Anh gốc người Huế khá đẹp trai. Điểm đặc biệt dễ thấy là lúc nào Thầy cũng có gói thuốc Lucky trên túi áo. Ăn nói nhỏ nhẹ và giảng bài rất dễ hiểu là đặc điểm của Thầy.

4-Thầy Hoàng Xuân Thiệu : Thầy Thiệu dạy môn sử địa. Phần lớn học sinh không mấy người thich môn học này vì có vẻ khô khan. Nhưng với Thầy Thiệu, tôi rất thích cách Thầy giảng bài. Bằng một giọng Huế hùng hồn ,thầy kể lại những trận đánh chống quân Tàu của ông cha ta thủa xưa một cách rất hào hứng làm cho môn học này trở nên khá hấp dẫn.

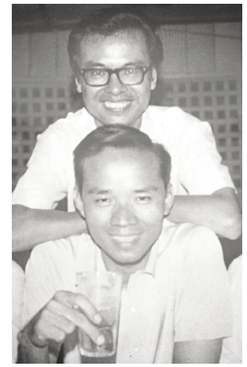

Thay vì kêu học sinh là các anh các chị như các thầy khác, thầy Thiệu luôn kêu học sinh là các anh các ....cô.

Tôi có cái may mắn là đang ở cùng thành phố với Thầy, tôi vẫn thường có dịp đến thăm thầy cô hoặc thỉnh thoảng điện thoại cho nhau. Năm 2018, lúc nằm trị bệnh trong nhà thương Kaiser tôi tình cờ biết được là Thầy cũng đang nằm trị bệnh cùng nhà thương và nhất là cùng chung một lầu.

Dù đã gần 90 nhưng sức khỏe Thầy hiện nay vẫn rất tốt và sống gần những người con thành công trong sự nghiệp của họ. Riêng tôi thỉnh thoảng cũng muốn Thầy kể cho nghe lịch sử thời Trịnh Nguyễn phân tranh.

5-Thầy Vũ Ngọc Phan : Năm đệ tam (lớp 9) chúng tôi được học môn Việt văn với Thầy Vũ ngọc Phan. Thầy Phan có lối dạy rất độc đáo bằng những chuyện cười lồng vào bài giảng một cách khéo léo khiến chúng tôi luôn thích thú và nhớ bài Thầy dạy một cách dễ dàng.

Lúc này quân đội Mỹ đã ồ ạt đổ vào miền Nam. Những dịch vụ cung cấp cho người Mỹ bắt đầu rộn lên khắp nơi. Những gói thuốc lá Salem được bọn trẻ con xúm lại để xin từ những người lính Mỹ với câu nói duy nhất biết được là... OK salem. Thầy Phan lâu lâu trong lúc giảng bài lại hỏi cả lớp "Ok sa ..gì nào". Cả lớp đáp lại "Salem".

Thầy dạy chúng tôi tới gần cuối năm thì xuất ngoại du học bên Mỹ.

6-Thầy Nguyễn Khánh Do : Thầy Do có lối dạy Toán rất hấp dẫn. Những công thức toán khó nhớ được Thầy chuyển thành những câu thơ dễ nhớ giúp chúng tôi học toán một cách thích thú. Thí dụ những công thức sin(A+B) và cos(A+B) được Thầy dạy bằng câu thơ "Sin thì sincos, cossin, cos thì coscos, sin sin dấu trừ" và câu thơ này đã thuộc nằm lòng trong đầu nhiều người.

Thầy Do cũng thỉnh thoảng nhắc khéo chúng tôi về cách ăn mặc hay thấy tóc tai bù xù và nhất là phản đối việc học sinh bắt chước người lớn phì phèo điếu thuốc lá.

7-Thầy Lê quan Tấn : Tôi học sinh ngữ chính là Pháp văn nên có học với Thầy Tấn vài năm. Thầy Tấn có dáng người mảnh khảnh ít nói nhưng luôn tham gia và hướng dẫn học sinh các sinh hoạt học đường. Do có người nhà phục vụ trong binh chủng không quân nên Thầy thường xin được phương tiện chuyên chở học sinh đi cấm trại hoặc du ngoạn các nơi. Chuyến đi tham dự Đại Hội Không quân ngoài bờ biển Nha Trang với các bạn trong ban đại diện học sinh mà tôi được tham dự, cũng do Thầy sắp xếp. Chuyến đi này thực sự ghi lại trong tôi nhiều cảm xúc khó quên.

Thầy Tấn cũng là người rất say mê môn nhiếp ảnh. Những bộ ảnh về máy bay quân sự và dân sự được Thầy chụp và nâng niu như bảo vật. Thầy cũng dành rất nhiều thì giờ chụp hình sinh hoạt của học sinh trong trường. Những hình ảnh cấm trại hay đi thăm các tiền đồn của học sinh đều được Thầy ghi lại trong ống kính máy ảnh của mình. Đam mê nhiếp ảnh vào thời gian này cũng là thú vui rất tốn kém không như thời đại digital của chúng ta hiện nay.

8-Thầy Phan Huy Tô : Tôi học toán với Thầy Tô năm đệ nhị (lớp 11). Thầy Tô có nước da ngâm đen. Thầy dạy toán chúng tôi từ những cuốn sách toán bằng tiếng Pháp. Lúc đó có phong trào cho các giáo sư học thêm tiếng Anh nên tôi thường thấy Thầy cặp nách cuốn English for Today.

9-Thầy Trần Bích Lan : Năm lớp 12 tôi được học môn Triết với thầy Trần Bích Lan. Thầy Lan chính là nhà thơ nổi tiếng với bút hiệu Nguyên Sa. Môn triết là môn tương đối khô khan nhưng thầy Lan đã có một cách dậy rất hấp dẫn học sinh. Thường sau mỗi buổi học của Thầy chúng tôi không cần học bài cũng nhớ và thuộc bài là do cách Thầy đưa vào bài giảng những câu chuyện vui và những sự việc có thật trong xã hội đương thời.

Nếu mới gặp Thầy sẽ không ai nghĩ đó là một thi sĩ nổi tiếng. Thầy có dáng dấp của một ông Tàu Chợ lớn bán thức ăn vặt như bò bía hay gỏi đu đủ. Dáng người mập với vòng bụng to lại luôn mặc cái áo sơ mi ngắn tay để ngoài quần cộng thêm cái mũ có vành rộng đan bằng cói.

Mỗi khi tới giờ học chúng tôi đều đứng xếp hàng trước cửa lớp chờ Thầy đến. Tại cửa lớp, trước khi cho học sinh vô lớp Thầy thường đùa bằng cách lật ngửa cái mũ như động tác của những người ăn xin.

10-Thầy Huỳnh văn Ân : Thầy Ân dậy Pháp văn nhưng tôi chưa bao giờ được học với Thầy. Thầy Ân với tôi có những liên hệ tương đối gần gũi từ những năm Thầy phụ trách công việc hiệu đoàn của nhà trường hay thường gọi là hiệu đoàn trưởng. Năm Thầy làm hiệu đoàn trưởng cũng là năm tôi tham gia trong ban đại diện học sinh.

Sinh hoạt của Ban Đại Diện học sinh thường gắn liền với sinh hoạt hiệu đoàn nên anh em chúng tôi thường tụ tập dưới phòng hiệu đoàn để họp và bàn việc chung. Những lúc rảnh rỗi chúng tôi thường xin Thầy cho nghe nhạc từ chiếc máy băng Akai có trong phòng hiệu đoàn. Tôi nhớ rõ và rất thích nghe cuộn băng do một ca sĩ phòng trà ở Chợ lớn trình bày. Giọng hát của nàng thật hay và quyến rũ khiến tôi thường ngồi nghe hàng giờ mà không thấy chán.

Khoảng năm 1995, lần đầu tiên từ lúc rời trường, tôi có dịp gặp Thầy ở Seattle. Lúc đó Thầy mới qua định cư theo chương trình HO. Sau đó Thầy luôn tham dự mỗi khi có Đại Hội Quốc Gia Nghĩa Tử.

Trước khi Thầy mất tôi có dịp đến thăm Thầy lần cuối, với nhiều cảm xúc chia lìa khó tả.

Sáu mươi năm đã qua, quá nhiều đổi thay trong cuộc đời, phần lớn những Thầy kể trên đã về với thế giới bên kia. Đại diện cho những học trò năm xưa, em xin dâng lên các Thầy lòng thành kính biết ơn và đồng thời cũng xin kính chúc quí Thầy còn trên dương thế luôn có cuộc sống an khang và an hưởng hạnh phúc của tuổi già.

Nay kính,

Học trò của các Thầy §,

Mai Đức Phú

Những Thầy Cô Dạy Môn Anh Văn Của Tôi

Từ đệ thất đến đệ nhất tại trường QGNT, môn sinh ngữ Anh văn, tôi đã được học với các thầy cô:

Đệ thất: thầy Dương Xuân Lợi, năm đó còn học qua quyển sách khá lớn, không nhớ tên, không như quyển English for Today rất gọn mà sau này được áp dụng cho tất cả các lớp. Cứ nhớ thầy Lợi hay nhắc đi nhắc lại: "This is a chair, that is a table...." Năm 2003 nhân dịp đại hội QGNT, có thầy Phạm Nghệ cho biết là thầy Lợi đã mất, và hai thầy là anh em gì đó...không nhớ rõ lắm.

Đệ lục: Thầy Dương Xuân Lợi.

Đệ ngũ: thầy Trần Đình Thành, còn nhớ buổi đầu tiên trước giờ vô học, cả lớp đứng xếp hàng chờ ngoài cửa lớp, lâu lắm thầy Thành mới xuất hiện cho vô lớp. Cảm tưởng đầu tiên là nhìn thầy rất là đen, sau mới biết thầy mới đi Thủ Đức về. Ở bắc California, tôi có lại nhà thầy chơi nhân dịp có thầy Phạm Nghệ từ miền đông qua chơi. Tôi cũng có dịp tham dự thánh lễ đưa tiễn thầy lần cuối ở San Jose.

Đệ tứ: cô Nguyễn Thị Ngọc Nga, nghe nói năm đó cô mới ra trường, và đặc biệt là cô làm giáo sư hướng dẫn cho lớp tôi lúc đó, lớp đệ tứ 9. Tới đại hội 2003, cô từ Torronto Canada có qua San Jose dự đại hội, và nhờ dịp này cô đưa qua tấm hình cô chụp chung với lớp tôi. Đây là tấm hình duy nhất có được hình mình chụp là học sinh QGNT.

Đệ tam: cô Lưu Thị Lệ, nhớ có lần tôi và một người bạn trong lớp có lại nhà thăm cô, nhà cô ở gần khu chợ Trương Minh Giảng.

Đệ nhị: thầy Lý Công Chuẩn; thỉnh thoảng có thấy hình thầy chụp chung với các thầy cô khác ở Việt Nam.

Đệ nhất: cô Đỗ Dương Chi, nhớ có lần gọi điện thoại cho cô vào thời gian đại hội 2003, lúc đó biết cô ở Houston, Texas, có nhắc lại với cô, em là học trò học lớp Anh văn với cô. Sau đó có gặp cô ở mấy lần đại hội sau §.

Hình bộ sách "English For Today" trong suốt mấy năm trung học.

Hình thầy Dương Xuân Lợi, ngồi giữa.

Hình thầy Lý Công Chuẩn và Trần Đình Thành; từ trái qua.

Hình cô Lưu Thị Lệ; áo trắng cầm đũa.

Hình cô Đỗ Dương Chi; áo hoa.

Hình cô Ngọc Nga; bên phải.

NGÔI TRƯỜNG HUYỀN THOẠI

Ai trong cuộc đời chúng ta không có một ngôi trường để nhớ ?

Đâu đó trong miền ký ức, kỷ niệm tưởng chừng như ngủ quên trong nhịp sống vội vã đầy lo toan bỗng một ngày thức giấc, để nghe nỗi nhớ tiếc trào dâng như sóng vỗ ...

Năm tháng trôi thật nhanh. Chớp mắt đã 46 năm! Ngần ấy con số thời gian đủ biến đổi cuộc đời và hình dáng những cô cậu học trò nhỏ năm xưa. Cơn lốc thời gian đã lấy đi thời tuổi trẻ. Những ngày tháng tươi đẹp qua nhanh. Chúng ta chỉ có vài năm ngồi ở ghế nhà trường! So với một đời người thì quá ngắn! nhưng lại để những dấu ấn đậm đà suốt đời không thể nào quên. Chắc hẳn mỗi chúng ta, ai cũng có lúc muốn ngược dòng quá khứ, tìm lại mơ ước của mình như lời một bài hát:"Nếu có ước muốn trong cuộc đời này. Xin hãy muốn cho thời gian trở lại"

...Trở lại vùng kỷ niệm, thả hồn theo những hoài niệm được đánh thức .

Đó là nơi chốn bình yên của mỗi đời người trước khi bước vào cuộc hành trình dài khó nhọc. Ở đó có những kỷ niệm ngọt ngào của tuổi học trò ngây ngô với những ước mơ non dại.

Có chiếc áo dài trắng tinh khôi với phù hiệu của ngôi trường yêu dấu? ngôi trường Huyền Thoại có rất nhiều dãy hành lang dẫn vào lớp học, có Thầy Cô kính yêu trên bục giảng! có chỗ ngồi thân thương với bạn bè thương mến .

Những kỷ niệm về một ngôi trường yêu dấu chỉ còn là những mảnh vỡ ở trong vùng ký ức mang nhiều màu sắc được góp nhặt lại kết dài cho nỗi nhớ !

Tôi vẫn không quên ngày tôi bước vào trường là một ngày đầu thu có nắng vàng êm ái... Tôi đến trường trong sự rụt rè bỡ ngỡ, quanh tôi là một khung trời lạ lẫm một ngôi trường Huyền Thoại với bao nhiêu kỷ niệm! Nếu mà nhớ được hết thì quả là hạnh phúc !

Bạn bè Thầy Cô đều xa lạ. Tôi cảm thấy mạnh dạn hẳn lên với bộ đồ quần xanh áo trắng chững chạc bước vào con đường mới đầy hứa hẹn như các chiến binh... Buổi ban đầu cũng tạm qua đi nhanh chóng!

Tôi và các bạn hòa nhập với khung trời mới... với những đứa bạn cùng cảnh ngộ *, và từ lòng yêu thương tận tâm của thầy cô tôi đã tìm được hơi ấm tình thương nơi ngôi trường ấy đã giúp tôi học hỏi để lớn dần theo năm tháng! Mỗi thầy cô đều lưu lại trong tôi những kỷ niệm, có những điều tưởng chừng như đơn giản nhưng sao lưu và khôi phục trong tâm tưởng không thể nào quên được.

Sao mà nhớ ghê !

Nhớ tất cả và hằn sâu vào bộ não và muốn quên, muốn xoá cũng khó khăn, nhọc nhằn. Thời gian vô tình qua đi mấy chục năm rồi! Tất cả đâu vào đấy! Tất cả đều an phận và an bài rồi, để cuộc đời mình ngủ yên nhẹ nhàng không cần thời gian đánh thức nữa và chúng tôi vẫn sống bình an mặc kệ có covid cũng chẳng làm gì được nhau. . . hihi...

Và kể từ khi Internet, các mạng viễn thông bùng nổ phát triển mạnh mẽ! Bao thay đổi về nhận thức, thế giới xung quanh giúp con người tiếp cận nhanh với văn minh nhân loại ...Và tôi cũng có riêng cho mình trang Facebook để giao lưu với bạn bè trong và ngoài nước. Cũng từ dạo đó tôi bắt đầu biết làm thơ văn!

Những bài thơ văn được viết khi buồn, có khi vui, có khi không buồn không vui cũng viết ...như một nhu cầu giải tỏa được những uẩn khúc trong lòng! mặc dù tôi không có năng khiếu để sáng tác thơ văn nhưng tôi rất thích viết lách và viết như một thói quen, như một nhu cầu, như một cái gì cancel khác để quên đi những gì bứt xúc lăn tăn đầy mệt mỏi !

Và cảm xúc tự nhiên dâng lên khi nhớ lại ngôi trường đó! Giờ đây mùa hè của tôi không còn được nhìn thấy cánh phượng vĩ mang màu sắc đỏ rực nổi bật trên nền trời xanh thẳm ... màu hoa ly biệt mà thuở còn đi học khi nhìn nó học trò chúng ta vừa cảm thấy thích thú vì sắp được nghỉ hè và cảm thấy buồn bởi thời gian xa cách đã lâu sắp tới? Thế rồi những dòng lưu bút được truyền tay nhau trong lớp và ngoài hành lang v.v... những ngày sắp nghỉ hè những dòng chữ ngày ấy ngây ngô lắm có vẻ cải lương nhưng đầy hơi ấm tình bạn. Và tôi vẫn nhớ mọi người nhưng không thể nói ra được dễ dàng như hồi trước.

Và tất nhiên tôi không có quyền nêu tên cá nhân bạn mình, vì chưa được sự chấp thuận của họ, đó là một sự tôn trọng tối thiểu cần thiết và mỗi lần nhớ đến các bạn đã vĩnh viễn ra đi ...tôi cũng không tiện nêu tên bạn nào mà chỉ biết Ngậm Ngùi thương xót bởi cuộc đời của các bạn nhiều khi vẫn còn quá trẻ ....tất cả đã đi vào huyền thoại của ngôi trường và những bạn bè của tôi !

Ký ức thường đưa tôi về gặp lại những khuôn mặt non choẹt với nụ cười rạng rỡ dễ thương! Nhớ lắm những buổi trưa tan trường rủ rê về nhà nhau trên chuyến xe buýt ăn cơm trưa hoặc những chiếc xe lam rủ nhau đi đây đó, nhất là thích xem phim và hay qua Khu chăn nuôi trước trường để ăn vặt các món ăn của tuổi học trò !

Nếu mà kể ra thì dài lắm* Những phút vui đùa học tập bên nhau rồi lại có những khi giận hờn ngây ngô, hồn nhiên nghịch ngợm như viên kẹo ngọt ngào nằm sâu trong tiềm thức dẫu năm tháng vô tình trôi qua, lấy đi nét vụng về giữa cuộc đời biết bao nhọc nhằn bận rộn vẫn không xóa nhòa được những kỷ niệm thần tiên của tuổi chúng tôi...Chúng tôi vẫn quay về trong giấc mơ sau những ngày làm việc mệt mỏi và nhọc nhằn! Và cùng với các Thầy Cô bạn bè vẫn dõi theo trên từng sợi tóc đã bạc màu song hành theo năm tháng, vẫn đồng hành trong đời sống chung quanh để ớn lạnh đời mình trong lòng khi nhận được tin ai đó trong thầy cô bạn bè gặp bất hạnh! đủ làm những giọt nước mắt rơi rơi buồn bã mà chỉ biết online thăm thẳm nỗi buồn mênh mông như ngục tù bao la hoang vắng... (mỗi khi nghe những tin buồn đâu đó, biết nói sao đây?)

....Xin cảm ơn các Thầy Cô đã cho một tình thầy trò nồng ấm, ngọt ngào!

Xin mãi ghi nhớ và trân trọng bài học làm người Thầy Cô dạy năm xưa cho chúng tôi mang theo và gieo vào đời bằng nghị lực mà sống, bằng trái tim lương thiện, để yêu thương ...

Mái tóc thầy cô ngày mỗi bạc trắng xoá thì tóc chúng em ngày một cũng trắng đen theo mà trắng nhiều hơn đen! Bây giờ không còn là những học trò bé nhỏ rụt rè năm xưa! nhưng tất cả chúng tôi *chúng em và mãi mãi về sau cũng vẫn là học trò của thầy cô trong suốt cuộc đời này !

Xin chúc mừng ngày tri ân thầy cô năm 2021 được tổ chức Online trong lòng của mỗi học sinh của ngôi trường Huyền Thoại (ngôi trường mang tên QUỐC GIA NGHĨA TỬ) §

Phạm Dũng

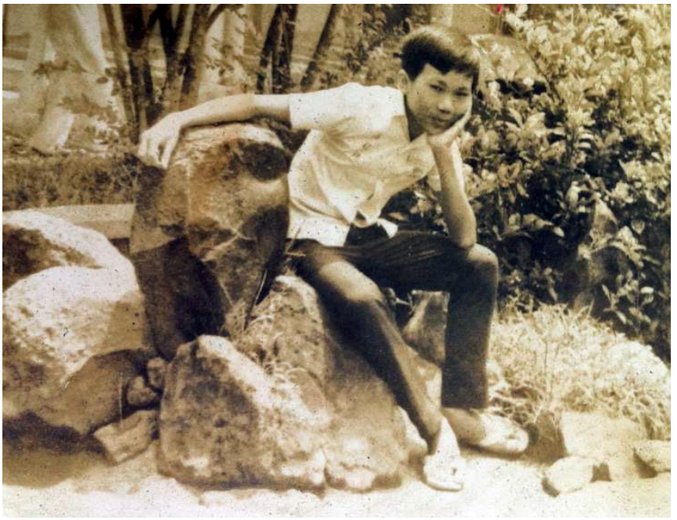

THẦN TƯỢNG TRONG TÔI

Năm 1971, chị ba tôi, Nguyễn thị Kiều Lệ, rời khu nội trú nữ trường QGNT về quê xin dạy học (chị làm giáo viên công nhật dạy tiểu học) để nhường xuất nội trú nam mới mở cho tôi, vì khu nam xây dựng xong nhưng trang bị chưa đầy đủ cho kịp năm học mới nên nội trú sinh năm đầu tiên phải ở ngoài 2, 3 tháng.

Chị tư Nguyễn Kim Hồng được một bác làm ở khu ẩm thực giúp cho tôi ở nhờ nhà bác bên khu chăn nuôi đối diện với trường. Chị tư được cả nhà giao "trọng trách" là phải đưa đón cậu con trai duy nhất của gia đình đi học hằng ngày; không biết đường đi, không dám băng qua đường Võ Tánh… sợ xe GMC của Mỹ và sợ cả lính Mỹ đen!!!. Hằng ngày chị phải mặc áo dài để ra cổng đón đưa tôi đến trường ròng rã mấy tháng trời chờ tôi vào nội trú. Quy định nữ ra cổng giờ hành chánh phải mặc áo dài, chị học buổi sáng, buổi chiều phải ôn tập, nếu giám thị bắt gặp chị sẽ bị phạt cấm túc ngay. Năm ấy tôi là một cu cậu 11-12 tuổi rồi mà rất là sợ sệt và nhút nhát (giờ thấy các cháu tuổi bằng mình thuở ấy thật dạn dĩ và nhanh nhẹn nghĩ cũng ngậm ngùi…). Lần đầu tiên xa nhà: xa Nội , xa Má, xa tất cả bà con ở quê nghèo, xa nếp nhà thân yêu mà từ ngày Ba mất là một tổ ấm không thể rời xa, tôi đã khóc. Chắc mọi người và các con cháu không thể tưởng tượng nổi đâu! mặc dù 11-12 tuổi đầu nhưng tôi được bao bọc rất kỹ, nhà tuy nghèo nhưng tôi không phải làm gì, vì cả gia đình dành mọi tình cảm ưu tiên cho tôi. Sự khắc nghiệt của chiến tranh đã cướp đi của Nội tôi 4 người con trai và đứa cháu đích tôn, giờ chỉ còn lại mình tôi là nam trong cái gia đình toàn nữ và goá phụ mà thôi. Lúc ấy không ai nói ra nhưng tôi đã hiểu: mình là niềm hy vọng của gia đình.

Lên Sài gòn học trong thời điểm đó là cả một vấn đề, nếu không có sự nhân đạo của thể chế, trường QGNT không ra đời, có lẽ chị em tôi không thể học hành (mặc dù Má tôi phải buôn bán tảo tần, vất vả nhưng chỉ có thể nuôi nấng chúng tôi lúc học tiểu học trường làng, quê tôi cũng có người được lên tỉnh học (Mỹ Tho hoặc Kiến Hoà), nhưng họ đều thuộc về gia đình giầu có. Cần phải nhớ ở đây sự hy sinh của Bác, của Ba, của Chú và Anh hai tôi không bao giờ vô ích, nhưng sự đánh đổi này thật nghiệt ngã vô cùng, bao mái đầu xanh thơ dại phải chịu cảnh mồ côi. Sau này mỗi lần tôi nói là con thích đi lính Má tôi rất sợ, Má bảo cố gắng học rồi đi làm công chức má mới yên tâm

Phải nói dông dài như thế mới thấy rằng ngay từ bé tôi đã ở gần phái nữ rất nhiều nên ít nhiều nữ tính: nhút nhát, sợ sệt vu vơ và hay khóc.

Lần đầu xa nhà đi trọ học là cả một niềm thương cảm. Kỷ niệm khi ở trọ bên khu chăn nuôi chờ ngày vào nội trú: hôm đó khu ấy bị hoả hoạn, mọi người nhốn nháo cả lên, bà chủ nhà tôi ở trọ và gia đình lo gom góp đồ đạc của họ, còn tôi lần đầu tiên chứng kiến sự việc này tôi không biết phải làm sao, chỉ biết vác thùng chứa tư trang cúa mình mà chạy (đây là thùng giấy đựng toàn bộ "tài sản" của tôi gồm sách vở và vài bộ quần áo), thời đó tôi không có valy. Sau khi chữa cháy khu nhà tôi ở không bị ảnh hưởng gì, tôi quay về nhà trọ thì con bà chủ nhà đã "cho" tôi mấy bạt tai đau điếng và bảo thằng này chẳng nhờ vả được gì! Đó là những bạt tai đầu đời tôi nhận lấy khi phải xa vòng tay của gia đình, tôi đã khóc thật nhiều nhưng rồi rất may sau đó ít hôm tôi đã chính thức vào nội trú QGNT, mãi mãi xa nơi tôi ấn tượng suốt cuộc đời mình khi cảm thấy lẻ loi, trơ trọi giữa chốn nhân sinh vô tình, vô cảm…

Nội trú là ngôi nhà lớn, một gia đình lớn, có anh có em, có tình cảm yêu thương, có giận hờn, có nước mắt và cả nụ cười, có sự chăm sóc nhau, lo lắng nhau nhưng cũng có cảnh ganh ghét nhau, chơi xấu nhau.

Gần 5 năm, thời gian không dài so với cuộc đời mình, nhưng 5 năm bản lề, 5 năm đầu đời, 5 năm hình thành nhân cách ,biết yêu thương, biết trân trọng tình cảm của mọi người: của thầy cô, của các anh giám thị, các anh học lớp trên, của các bạn thân chung lớp, chung trường…tôi khó mà quên được.

Sau bao năm xa trường xa lớp,bao nhiêu giấc mơ cứ lặng lẽ quay về thổn thức triền miên bên tôi,nhiều khi tôi tự hỏi có lẽ nào nó khắc ghi tận tâm khảm mình nhiều đến thế.Sau này trên đường đời mưu sinh, để tồn tại giữa giông bão cuộc đời phải trải qua nhiều cung bậc của yêu thương những tình cảm dành cho trường xưa và khu nội trú cũng phôi pha theo ngày tháng!

THẦN TƯỢNG

Thần tượng là từ ngữ hiện tại báo chí hay dùng chứ thời điểm tôi ở trong khu nội trú không hiểu được chỉ biết là mình mến một ai đó rất nhiều, thương yêu xen lẫn nể trọng, thấy nhớ khi phải xa nhau… Anh Nguyễn Hoàng Phương và anh Dương Thành Nghi là hai người anh tôi đặc biệt thích và yêu mến khi ở trong khu nội trú! (có lẽ là đơn phương thôi vì hai ông anh cũng có nhiều thằng em khác thích như tôi) nhưng trong tôi hai anh có một cái gì đó rất là đặc biệt.

Quanh năm ở trong khu nội trú chỉ về nhà dịp Tết và hè, ở gần các anh ấy đằng đẵng 4-5 năm trời vậy mà khi về nghỉ hè hay Tết vẫn nhắc đến tên và nhớ hai anh vô cùng. Có lần má tôi bảo:" Thằng nầy mê ai là mê chết, sau này lớn lên chắc là mê gái lắm đây, may là con trai chứ là con gái thì hư mất!". Sau này lớn lên và bình tâm lại tôi đã lý giải được lòng mình lúc đó: Vì tôi mất cha quá sớm, mới 4-5 tuổi đầu, gia đình lại toàn là nữ nên trong tôi cần một sự yêu thương, cần tình cảm của một ngươi cha, một người anh …cần sự quan tâm chăm sóc của phái nam (có lẽ hai ông anh đã " ưu ái" tôi nên tôi "cảm động" và nhớ nhiều đến thế). Mà thật là như vậy: Anh Nghi luôn là "hộ pháp" của tôi, tránh mọi sự "ức hiếp" trong tập thể nội trú nam. Anh Phương còn ưu ái tặng tôi quần áo đẹp (cũ) cho tôi khi thấy tôi ăn mặc luộm thuộm quá, tất cả mọi nghĩa cử nầy tôi đều nhớ rõ vậy mà khi gặp lại nhau, nhắc lại các anh đều không nhớ. Mà cũng đúng thôi, khi chúng ta làm một nghĩa cử đẹp với ai đó ta thường không nhớ, nhưng người nhận thì lại khắc ghi…Ở trong khu nội trú bệnh là lúc buồn nhất: xa nhà, xa Má và người thân nếu không có những tình cảm anh em, bè bạn này làm sao chịu nổi.

Biến cố 1975 làm tan vỡ bao nhiêu ước nguyện của nhiều gia đình trong đó có gia đình tôi. Má tôi là

Thầy khu trưởng Lê Quan Tấn và cô phân khu trưởng Nguyễn Thị Huệ phát quà cho nội trú sinh Nguyễn Hoàng Phương

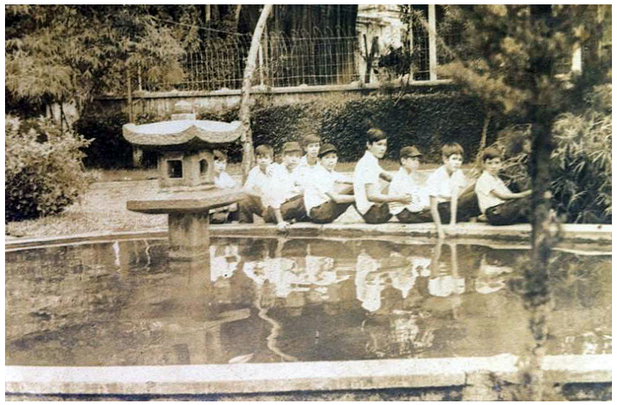

người buồn nhất vì các con của Má không làm được điều Má hằng ao ước, công cực khổ và sự hi sinh của Má không được đáp đền xứng đáng và nhất là thằng con trai duy nhất của gia đình lại là nỗi bận tâm lớn khi thời cuộc xoay dần theo hướng xấu. Bằng nghị lực của một người vợ, người mẹ trẻ suốt bao năm trời gian khổ nuôi con, Má đã vực chị em tôi đứng dậy: mưu sinh để tồn tại nhưng không bao giờ bán rẻ nhân cách của mình. Má tôi là một người ít học, những lời Má nói đơn giản lắm nhưng thắm đẫm tình người đầy nghị lực và chung thuỷ, với quyết tâm hướng đến tương lai. Cuộc sống sau 1975 là một chuỗi ngày dài "chiến đấu" với cơm áo gạo tiền. Má, các chị lao vào cuộc sống đầy vất vả để dành mọi điều tốt đẹp nhất cho tôi, tôi tiếp tục được đi học Kỹ thuật Bến Tre, rồi GTVT6, lúc nào bên tai tôi cũng là lời động viên của gia đình: ráng lên, chỉ có cố học mới có thể thoát lên được mà thôi, nhưng thực tế không phải là như vậy tôi đã sốc rất nhiều lần trước thực trạng hiện tại của gia đình lúc đó .

Mượn hai chữ "Thần tượng" để kể lể dông dài về gia đình mình có bất nhã lắm không? Xin anh chị em thứ lỗi, đây là cảm xúc tồn tại mãi trong tôi bao nhiêu năm dài mà không được tỏ bày, nhắc về kỷ niệm của một thời gian khó đã qua mà rưng rưng nước mắt, nhớ về Má lại nhói đau khi biết rằng Má của tôi chưa bao giờ được hạnh phúc và sung sướng.

Gặp lại anh Hoàng Phương và Thành Nghi là niềm mong ước trong tận tâm hồn tôi, tôi thường hay kể cho những người thân tôi về hai con người ấy, về nội trú, về trường Q của chúng ta, mặc dù chỉ là những kỷ niệm đơn sơ đầu đời nhưng tôi luôn nhớ mãi.

Chúc hai anh "Thần Tượng"cùng tất cả anh chị em sức khoẻ tốt để vui sống, một cuộc sống thật nhiều hạnh phúc những ngày còn lại sau này bên gia đình, bè bạn, người thân §.

Bến Tre, ngày 15/3/2023.

Nguyễn Ngọc Hải.

Học sinh Kỹ Thuật Quốc Gia Nghĩa Tử
và những kỷ niệm trong khu nội trú nam

Khu nội trú nam được thành lập năm 1971 gồm một toà nhà một trệt hai lầu. Tầng trệt là văn phòng khu trưởng và nhân viên cùng phòng ôn tập cho nội trú sinh, lầu 1+2 là nơi ở của nội trú sinh (mỗi phòng có 80 người).

Tôi được vào nội trú năm đầu tiên cùng các anh em khác lớp, thật vui mừng vì điều kiện ăn, ở rất là chu đáo và đầy đủ. Thời đó nếu không có khu nội trú này gia đình tôi không thể cho tôi đi học xa nhà như thế này được vì gia cảnh ở quê Kiến Hoà rất nghèo túng.

Năm đầu tiên chỉ nhận khoảng 80 nội trú sinh ở lầu một, nghe đâu xét duyệt để được vào nội trú thật kỹ và khó khăn, ai may mắn và đủ điều kiện mới được vào khu nội trú (đa số là dân tỉnh lẻ). Thầy Lê Quan Tấn là khu trưởng quản lý chung cả hai khu nam nữ, khu nhà bếp và khu y tế. Thầy rất là đạo mạo, nghiêm nghị, lúc nào quần áo cũng chỉnh chu. Phụ trách trực tiếp nội trú nam là anh Lưu Thế Huấn, lúc đó là thiếu uý biệt phái về trường (sau lên trung uý và anh đã mất khi vượt biên sau năm 1975). Anh Huấn thì lúc nào cũng khó khăn và tỏ ra quyền uy với anh em nội trú sinh chúng tôi mục đích là để giữ trật tự và nề nếp cho khu nội trú nam được bình yên, kỷ luật tập thể đúng là cả một vấn đề.

Giám thị thì sau này nhiều nhưng vẫn nhớ nhất là anh Tuynh và anh Luật. Có lẽ hai anh là giám thị đầu tiên của lầu 1, rất gần gũi và thân thương với nội trú sinh chúng tôi, nhớ nhất là những lúc lên phòng ăn và lúc tắt đèn đi ngủ lúc 21h.30 hằng đêm, các anh quan tâm, chăm sóc từ miếng ăn giấc ngủ của chúng tôi còn hơn cả người thân. Anh Tuynh rất nghiêm trang, là huynh trưởng hướng đạo nên hầu hết những trò chơi, bài hát khi sinh hoạt tập thể là do anh dạy và hướng dẫn, anh Luật thì hay cười, là một tín đồ Công giáo thuần thành nên rất thân thiện và yêu mến nội trú sinh. Các anh khác mà tôi còn nhớ là anh Nhật, anh Chương, anh Mậu, anh Đệ, anh Cầu… và cả cô giáo Minh Phương ôn tập cho chúng tôi đều đã từng là học sinh Quốc Gia Nghĩa Tử. Tất cả các anh giám thị đều là học trò của Thầy Tấn, các anh vừa học vừa làm (sau này anh Tuynh đi sĩ quan CTCT ở Đà Lạt, lúc về thăm chúng tôi anh mặc quân phục rất đẹp và oai nghi).

Nói chung thời đó chiến tranh thật ác liệt, việc sống chết xảy ra thường xuyên nhưng anh em nội trú chúng tôi đều mơ ước học xong cũng sẽ đi sĩ quan để tiếp bước cha, anh bảo vệ quê hương.

Sinh hoạt của nội trú sinh thì theo đúng nội quy, giờ nào việc đó rất là quy củ như trong quân đội, chúng tôi lúc mới vào cũng còn bỡ ngỡ nhưng rồi được huấn luyện nên cũng tuân thủ rất tốt và nhanh chóng vào nề nếp (chỉ một vài cá nhân cá tính mạnh và phá phách là sẽ bị phạt với kỷ luật thật nghiêm).

Học hai năm phổ thông xong sang năm lớp 8 tôi vào trường Kỹ thuật (áo xanh), lúc này Viện có thêm trường Tổng hợp, nội trú sinh học đều cả 3 trường và khác lớp với nhau. Tuy chỉ ăn, ở cùng nhau nhưng chúng tôi quý mến và yêu thương nhau lắm (hè, tết về nhà, về quê với gia đình còn thấy nhớ nhau nhiều).

Hơn 52 năm đã trôi qua, mình đã già đi theo năm tháng, trí óc bắt đầu lão hoá quên dần nên tôi chỉ còn nhớ về những anh em thân thiết và học kỹ thuật mà thôi: xin kể tên anh Cả kỹ thuật là "thiếu tá" Phạm Hữu Thanh (Úc),kế đến là 71: Nguyễn Pháp, AnhTấn (què), 72 gồm: Nguyễn Tường Triệu, Lê Bình Định, Phạm văn Hát, Nguyễn Tiến Dũng,Bùi Tấn Ngộ…73 gồm: Trịnh Minh Hiệp, Dương Thành Nghi (Đại uý), Trần Văn Trí (già), Ngô văn Giang, Dương Trung Hiếu, Mỹ (cầu thủ giỏi), Nghĩa (max)…74 đông nhất gồm: Nguyễn Ngọc Hải, Vũ Đình Đoàn, Bùi văn Đức, Nguyễn Hồng Sơn, Nguyễn văn Lắm, Võ văn Hùng, Phong, "em" Sơn… chỉ còn nhớ bấy nhiêu .

Về chức danh thiếu tá Thanh và Đại uý Nghi trong ngoặc là do khi anh Huấn, phân khu trưởng nam sinh lên trung uý, anh em nội trú sinh tự đưa 2 "đại ca" của mình lên Thiếu Tá, Đại uý cao hơn Trung uý Huấn cho vui, sau này chết danh luôn ai cũng ngỡ là Thiếu tá Thanh và Đại uý Nghi là thật.

Đời nội trú sinh của tôi trải qua 3 đời khu trưởng, tôi may mắn được gặp lại cả ba thầy sau ngày mất trường.

Thầy Lê Quan Tấn mất năm 2012 (dự 49 ngày của Thầy ở nhà anh Chương), Thầy Huỳnh Minh Tâm mất năm 2014 (có về Gò Công tiễn Thầy), cả hai thầy khi mất thật thảm thương, hoàn cảnh quá khó khăn, mọi việc hậu sự đều do học sinh Quốc Gia Nghĩa Tử chu toàn, rất buồn và thương tiếc xót xa khi nhớ đến hai thầy. Riêng về thầy khu trưởng Nguyễn Thanh Vân, Thầy còn khoẻ mạnh và sống hạnh phúc cùng gia đình tại Đà Lạt, thầy được diễm phúc khi có nhiều thế hệ học trò Q và nội trú sinh ghé thăm mỗi khi du lịch Đà Lạt.

Các thầy khu trưởng là sĩ quan VNCH là những người thầy đức độ, hết lòng lo cho cuộc sống của nội trú sinh một cách chu đáo đầy tình thương yêu như cha, chú lo cho con cháu của mình thay cho những người cha đã hy sinh bảo vệ đất nước mến yêu.

Tháng 4 năm 1975, chiến sự ác liệt, gia đình không cho tôi về quê Kiến Hoà, tôi phải ở lại khu nội trú đến tận ngày mất trường, lúc đó cũng chưa nghĩ là xa trường mãi mãi, chỉ nghĩ là chiến sự tràn lan rồi sẽ bình yên lại tiếp tục học hành, nhưng ai đâu ngờ mất tất cả luôn. Tất cả gia tài đi học của tôi để trong tủ cá nhân ở khu nội trú nam đều mất sạch, bao nhiêu hình ảnh, vật kỷ niệm phần thưởng những năm học trước đó. Tiếc nhất là phần thưởng toàn trường (đệ nhất cấp) do đích thân Phu nhân Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu trao tặng năm 1972 và quyển sách "Trên đường sự nghiệp" của Nguyễn Công Hoan do Thầy Lâm Hữu Bàng tặng vì học giỏi nhất môn học của thầy trong năm học với chữ ký và lời chúc thành công.

Kỷ niệm nào rồi cũng sẽ phôi pha, đời nội trú Quốc Gia Nghĩa Tử khép lại từ những giây phút đó, tôi trở về quê với bao nỗi nhọc nhằn phía trước, việc xin đi học lại là cả một đoạn trường sanh tử vì học bạ trường Q không ai dám nhận. Trường Kỹ thuật và khu nội trú Quốc Gia Nghĩa Tử là những kỷ niệm đầu đời của tôi, sau này gặp lại những người bạn Quốc Gia Nghĩa Tử ngày xưa chúng tôi đều tiếc nuối.

Năm nay thầy cô còn lại thưa vắng dần, bạn bè cũ cũng già đi nhiều lắm, chúng ta chỉ còn một đoạn đường ngắn để đi nên trân trọng những giờ phút còn gặp lại nhau.

Đầu năm xin kính chúc thầy, cô, anh chị em nhiều sức khoẻ, hạnh phúc với những gì mình đang có và hẹn gặp lại nhau. §

Bến Tre, ngày 16/3/2023. *Nguyễn Ngọc Hải.*

Viết Về Trường Tôi

Đa số chúng ta nếu được cha mẹ cho ăn học đàng hoàng, thì từ tiểu học lên hết trung học và có thể là đại học nữa, tối thiểu cũng phải trải qua hai hoặc ba ngôi trường. Riêng tôi, vì lý do chiến cuộc thời bấy giờ, đã phải trải qua 7 ngôi trường trong suốt 12 năm đèn sách. Một trong những ngôi trường mà đã để lại cho tôi nhiều ký ức thân thương, những kỷ niệm êm đềm, hồn nhiên của thời học trò, đó chính là trường QGNT Huế.

Trường của chúng tôi được thành lập vào tháng 9 năm 1967, vừa kịp để khai giảng khóa đầu tiên của năm học. Vì sinh sau đẻ muộn so với các trường trong hệ thống trường trung học công lập ở thị xã Huế trước năm 1975, và cũng vì do có một nét rất riêng, khác biệt, nên nó không những vừa bé nhỏ về quy mô trường ốc, mà còn khiêm tốn về số lượng giáo sư và học sinh nữa.

Trước đây nếu muốn vào Đại Nội từ mặt chính của Hoàng thành được dễ dàng và thuận tiện, thì vào cửa Thượng Tứ và ra là cửa Ngăn. Từ cửa Thượng Tứ đi thẳng đến "ngã tư Anh Danh" nhìn về bên tay trái thì ngôi trường tọa lạc tại số 17. Đinh Bộ Lĩnh, Thành Nội Huế. Ngay tại đây có một ngã tư, mà không biết do sự tích chi mà người ta hay gọi là "ngã tư Anh Danh", tức ngã tư Đinh Bộ Lĩnh và Mai Thúc Loan. Cổng chính của trường quay mặt ra đường Đinh Bộ Lĩnh (nay đã đổi thành Đinh Tiên Hoàng), chỉ dành cho Giáo sư, nhân viên của trường và quan khách. Cổng phụ nằm bên tay trái, là đường Lục Bộ (sau đổi thành Nguyễn Biểu), là nơi dành cho học sinh ra vào. Bên hông phải của trường là đường Mai Thúc Loan, mặt sau của trường giáp với Viện Dục Anh (cũ) là đường Đoàn Thị Điểm.

Thật lòng mà nói, ngôi trường quá nhỏ bé và sơ sài đến nỗi, nếu ai đã có dịp đi ngang qua ngay cổng chính của trường, thì cũng khó lòng nhận biết là có một ngôi trường trung học ở bên trong khuôn viên khá là rộng rãi, vì bên trái của cổng chính một phần bị che lấp bởi một cây nhãn to lớn, cành lá sum suê, nếu không nhờ có tấm bảng bằng tôn, sơn màu xanh nước biển, kẻ tên trường với màu sơn trắng, được dựng thẳng đứng bởi hai thanh sắt chữ V mỏng manh, yếu ớt - thì chắc hẳn ít ai nghĩ bên trong là trường học cả!

Từ năm 1953 trở về trước, khuôn viên này được gọi là Lục Bộ - tức là 6 Bộ của triều nhà Nguyễn: Bộ Lại, Bộ Lễ, Bộ Học, Bộ Công, Bộ Hộ, Bộ Hình. Trong những năm chiến cuộc Pháp - Việt, từ 1946 đến 1953 khu vực này bị chiến tranh tàn phá nặng nề, hầu như công sở ở đây đã bị triệt hạ hoàn toàn.

Năm 1953, chính phủ cho xây dựng trường Thiếu Sinh Quân trên mảnh đất này.

Tháng 6.1956, sau khi chính phủ chuyển TSQ vào Vũng Tàu, khu đất này được giao lại cho Hiến Binh mũ đỏ. Đến khi Hiến Binh giải thể, thì Quân Cảnh mũ đen đến đóng quân tại đây. Đơn vị này xây dựng, sửa sang lại để làm văn phòng và trại gia binh.

Tháng 7 năm 1967, đơn vị QC bàn giao khu đất này cho Bộ Cựu Chiến Binh. Vì nhu cầu học tập của con em tử sĩ ở tỉnh Thừa Thiên, Bộ CCB quyết định giao cho Ty CCB Thừa Thiên – do ông Châu Văn Kham phụ trách - tu sửa lại phòng ốc, thành lập trường trung học QGNT Huế để thu nhận những học sinh có cha mẹ đã hy sinh hoặc bị thương tật vì đất nước.

Ông Châu Văn Kham (trái), Ty Trưởng Ty CCB và Thầy Hiệu Trưởng Phan Văn Cự trong dịp kỷ niệm thành lập trường Q. Huế (9.1967)

Cô Hiếu và Cô Nga (Gs QGNT Saigon)nhân chuyến ra thăm trường QGNT Huế với Thầy Hoàng Hữu Tiếu (giữa), Thầy Đặng Công Toại, Thầy Tôn Thất Huyến (người mang kính) cùng một số học sinh của trường trong dịp ủy lạo bão lụt miền Trung.

Học sinh QGNT Saigon và Huế chụp ảnh lưu niệm trước dãy phòng học cột cờ với Thầy Hiệu Trưởng và Thầy Tổng Giám Thị (2 người đứng giữa) hè 1971, sau đó các anh chị QGNT Saigon đi du học ở Đài Loan.

Tháng 8 năm 1967, Viện Trưởng Viện Giáo Dục Quốc Gia Nghĩa Tử Trương Khuê Quan vì bận chuyến công du ở nước ngoài nên ủy nhiệm cho ông Bùi Trọng Chi, Phụ Tá Viện Trưởng điều động Giáo Sư Phan Văn Cự, lúc này đang dạy tại trường Trung Học QGNT Saigon ra làm Hiệu Trưởng đầu tiên của trường. Theo lời kể của Giáo Sư thì : "... lúc đó tôi quá lạ lẫm nên thật lúng túng khi cố tìm cho tạm đủ giáo sư về dạy, cũng như nhờ bên Ty Giáo Dục thông báo rộng rãi để tìm kiếm học sinh kha khá, để có thể khai giảng kịp với các trường công lập vào tháng 9 năm 1967..."

Thế rồi...ngày khai giảng đầu tiên của ngôi trường non trẻ cũng đã đến.

Một buổi sáng tháng 9 năm 1967, tới dự lễ cắt băng khánh thành và nhập học có Thiếu Tướng Hoàng Xuân Lãm - Tư Lệnh Vùng I Chiến Thuật, Đại Tá Lê Văn Thân - Tỉnh Trưởng tỉnh Thừa Thiên. Sĩ số năm học đầu tiên chỉ vỏn vẹn chưa đến 100 học sinh. Nhưng...như sau này nhiều người đã kể lại, trong bài phát biểu của mình, Thiếu Tướng Lãm có nói đại ý một câu mà làm cho hầu hết những người có mặt hôm đó phải cảm động "... tôi vẫn mong sao trường của chúng ta đừng mở rộng thêm, vì nếu mở rộng thêm thì có nghĩa là sẽ có nhiều chiến hữu nằm lại ở chiến trường..."

Đầu năm 1968, Thầy Hoàng Hữu Tiếu được bổ nhiệm làm Hiệu Trưởng, thay thế Giáo Sư Phan Văn Cự phải trở lại Saigon nhận nhiệm vụ mới.

Thầy Hoàng Hữu Tiếu là một Giáo Sư dày dạn kinh nghiệm, là cựu Chánh Thanh Tra khối Trung Học thuộc Bộ Quốc Gia Giáo Dục, được biệt phái sang Bộ CCB.

Biến cố Mậu Thân 1968 đã làm hư hỏng nặng dãy nhà văn phòng Hiệu Trưởng và dãy nhà đối diện, nhà trường đành lợp tạm mái tôn, đóng lại trần. Lúc này dãy nhà nội trú và dãy phòng đối diện chưa được xây vì phần đất đó thuộc về Viện Dục Anh. Còn phòng Tổng Giám Thị ở ngay cổng chính bước vào bên tay trái cũng chỉ được xây lại trong năm 1969.

Đến năm 1970, vì nhu cầu học sinh tăng lên và Viện yêu cầu xây khu nội trú để nhận nuôi nấng, chăm sóc những học sinh có nhà ở quá xa, không thể đi lại trong ngày hoặc cả cha lẫn mẹ đều mất. Nhà trường tiến hành san phẳng mặt bằng, xin lấn thêm đất của Viện Dục Anh để xây khu nội trú, và 4 phòng học đối diện. Khu nhà ở của gia đình ông Tổng Giám Thị, trước đây là của Viện Dục Anh, sau họ nhường lại cho nhà trường.

Dãy 2 phòng đối diện văn phòng Hiệu Trưởng trước đây dùng làm văn phòng, sau này cũng được sửa lại để có thêm 2 lớp.

Đến năm học 1971-1972, khi tôi chính thức vào học ở trường, thì lúc đó chỉ có vỏn vẹn 10 phòng học, 1 dãy nhà nội trú, cộng thêm 1 phòng học "lưu động" (nhà ăn của nội trú) khi bị thiếu lớp!

Lúc này sĩ số nhà trường đã xấp xỉ con số 800, và trường đã nhận khoảng 50 Nội Trú Sinh cho nên việc xếp lịch dạy và phân chia phòng lớp, Giáo Sư giảng dạy, giám thị trường, giám thị nội trú ... là vô cùng khó khăn đối với quý thầy cô ở bộ phận văn phòng. Rất nhiều lần thầy trò chúng tôi chuẩn bị vào lớp tiết thứ 3 thì được thông báo nghỉ là chuyện hết sức bình thường!!!

Đoàn giáo sư và học sinh QGNT Saigon thăm lớp học nữ sinh của trường QGNT Huế

Chị Đặng Thị Lang – K1 (phía ngoài bên phải) chụp ảnh lưu niệm với các bạn QGNT Saigon bên cột cờ.

QGNT Saigon và QGNT Huế, hè 1971. QGNT Saigon và Huế đi thăm quan Đại Nội và thắng cảnh của Huế trước khi các anh chị QGNT Saigon đi du học ở Đài Loan.

Đoàn QGNT Saigon du ngoạn tại lăng Khải Định – Huế

Trường của chúng tôi là một trong những ngôi trường đặc biệt vì nó thuộc 2 Bộ điều hành và quản lý:

Về mặt nhân sự, chương trình giảng dạy và sách giáo khoa: do bộ Quốc Gia Giáo Dục điều phối.

Về mặt ngân sách, tài chính: do Viện Giáo Dục QGNT trực thuộc bộ Cựu Chiến Binh chi trả.

Về nhân sự:

HIỆU TRƯỞNG

Thầy Phan Văn Cự, 4 tháng (từ tháng 9 đến hết tháng 12 năm 1967)

Thầy Hoàng Hữu Tiếu, 4 năm rưỡi (từ tháng 1. 1968 đến 6. 1972).

Thầy Phan Đình Quế, Xử lý thường vụ, 4 tháng (từ tháng 9. 1972 đến 12.1972).

Thầy Bửu Đôn, 2 năm 3 tháng (từ tháng 1. 1973 đến tháng 3.1975).

NHÂN VIÊN VĂN PHÒNG

Thầy Lê Văn Thoang, Giám Học (từ đầu năm 1974).
Thầy Đặng Công Toại, Hiệu Đoàn Trưởng.
Ông Tôn Thất Huyền, Tổng Giám Thị.
Ông Nguyễn Mê, Phụ Tá TGT - phụ trách Giám Thị Nội Trú.
Ông Nguyễn Văn Huế, Giám Thị.
Ông Nguyễn Thu, Giám Thị.
Ông Lê Văn Thụy, Giám Thị.
Ông ... Hóa, nhân viên phòng Giám Thị.
Ông ... Hòa, nhân viên văn phòng Hiệu Trưởng.
Bà ... Phương, Thư ký đánh máy.
Bà Phan Thanh Tâm, nhân viên văn phòng (chỉ 1 năm).
Cô Bông, Cô Hằng, Cô Hòa phụ trách nội trú.
Ông Trần Tháo, cai trường.
Bà Thệ, Bà Cam, Bà Ly, Bà Tâm lao công và cấp dưỡng.

GIÁO SƯ ĐỆ NHẤT CẤP:

NỮ GIÁO SƯ

Cô Nguyễn Khoa Diệu Tùy - Pháp văn , Anh Văn.
Cô Huỳnh Thị Trung - Vạn Vật.
Cô Trương Thị Đạm Tuyết - Quốc Văn.
Cô Phan Thị Thu Vân - Quốc Văn.
Cô Phan Thị Nhật Lệ - Sử Địa, Anh Văn.
Cô Trương Thị Vân Nghê - Sử Địa.
Cô Trương Thị Lài - Quốc Văn.
Cô Hồ Thị Hạnh - Lý Hóa.
Cô Nguyễn Thị Lệ Hằng - Thể dục.
Cô Kim Ngọc (vợ Thầy Toại) - Quốc Văn.
Cô Nguyễn Thị Kim Phụng - Nhạc.

NAM GIÁO SƯ

Thầy Đặng Công Toại - Công Dân.
Thầy Hoàng Mạnh Quân - Công Dân + Sử Địa
Thầy Nguyễn Thắng Thưởng - Hội Họa.
Thầy Đinh Tấn Hùng - Lý Hóa.
Thầy Ngô Khôn Liêu - Quốc Văn.
Thầy Tạ Ngọc Minh - Anh Văn.
Thầy Lê Gia Quang - Anh Văn.
Thầy Nguyễn Văn Diệm - Quốc Văn.
Thầy Phạm Mạc Tường Ly Phương - Nhạc.
Thầy Phan Đình Quế - Toán, Lý Hóa,Vạn Vật.
Thầy Tôn Thất Mai (HT Phú Vang) - Lý Hóa.
Thầy Lâm Tuyên - Quốc Văn.
Thầy Nguyễn Hứa Hàm - Thể Dục.
Thầy Lê Văn Hòa - Công Dân

GIÁO SƯ ĐỆ NHỊ CẤP:

NỮ GIÁO SƯ

Cô Lê Thị Mừng – Anh Văn
Cô Lê Thị Châu - Lý Hóa.
Cô Bùi Thị Ngọc Dung - Công Dân.

NAM GIÁO SƯ

Thầy Hoàng Hữu Tiếu - Pháp Văn, Công Dân.
Thầy Bửu Đôn - Vạn Vật.
Thầy Lê Văn Thoang - Sử Địa.
Thầy Nguyễn Duy Khác (HT Hàm Nghi) - Sử Địa.
Thầy Trương Như Lượng (HT Kỹ Thuật) – Vật Lý.
Thầy Vĩnh Khôi - Anh Văn.
Thầy Đoàn Văn Nê - Pháp Văn.
Thầy Trần Viết Ngạc - Sử Địa.
Thầy Lê Quân Thụy - Pháp Văn.
Thầy Lê Trọng Đội - Giảng Văn.
Thầy Nguyễn Văn Trọng - Triết học.
Thầy Đinh Văn Sửu - Sinh Hoạt Học Đường.
Thầy Nguyễn Mê - Quân Sự Học Đường.
Thầy Võ Trang - Toán.
Thầy Ngô Viết Diễn - Toán.
Thầy Lê Đình Châu - Sử Địa.
Thầy Trương Quang Phú - Anh Văn.
Thầy Ngô Hữu Phước - Toán.
Thầy Trương Đình Nam - Công Dân.
Thầy Lê Văn Thu - Toán.
Thầy Nguyễn Hứa Phương – Hóa học.

Quý Thầy Cô đoàn tụ sau bao tháng ngày xa cách.

Mùa hè 1992 tại nhà Thầy Lê Trọng Đội (đường Chi Lăng nối dài).

Từ trái sang: Thầy Đinh Tấn Hùng, Thầy Lê Trọng Đội, Thầy Lê Gia Quang, Thầy Lê Văn Thoang, Thầy Lê Đình Châu, 2 Thầy(?), Thầy Lê Văn Hòa, Thầy Đặng Công Toại.

Về sách giáo khoa: giáo sư dạy môn nào mà thấy tác giả môn mình dạy xuất bản sách hay thì có quyền dạy theo sách đó. Học sinh tự đi tìm mua sách, hoặc không có thì có thể học chung vài bạn một quyển sách. Riêng môn Anh Văn thì buộc phải học bộ sách ENGLISH FOR TODAY, của GS LÊ BÁ KÔNG, nhà xuất bản Mac Graw-Hill còn Pháp Văn thì học quyển COURS DE LANGUE et de CIVILISATION FRANCAISES của G. MAUGER.....

Với lối giáo dục mở và tự chủ về sách giáo khoa như vậy, thầy trò chúng tôi đã dạy và học rất thoáng, tự tìm tòi sách hay để dạy và học , tạo nên một tinh thần ganh đua lành mạnh và hoàn toàn có ý thức về mục tiêu học tập của mình. Thầy Cô có những cách giảng hóm hỉnh, minh họa dễ hiểu để đến hôm nay sau nửa thế kỷ dài, vậy mà chúng tôi vẫn còn nhớ như in những bài giảng của thầy cô lúc ấy. Công ơn dạy dỗ của thầy cô thật khó mà đong đếm được và công ơn ấy đac mãi ăn sâu vào tiềm thức của chúng tôi!

Về ngân sách: Đó là về mặt tài chính, tức là gồm cả tiền lương nhân viên của trường cùng với lương giáo sư các bộ môn, nuôi dưỡng hơn 50 học sinh nội trú cùng mọi chi phí cho các hoạt động Hiệu Đoàn.... tất cả đều do Viện QGNT chi trả.

Vềdự án xây dựng trường mới:

Hồi đó tôi là Tổng Thư Ký Ban Điều Hành Học Sinh, nên được dự rất nhiều cuộc họp của Ban Giám Hiệu và ra vô phòng thầy Hiệu Trưởng là chuyện hết sức bình thường.

Tôi vẫn còn nhớ có một buổi họp - do Thầy Bửu Đôn Hiệu Trưởng chủ tọa - đã trình ra bản thiết kế xây trường mới. Bản thiết kế này chủ yếu là dựa vào bản mẫu trường QGNT Saigon, - có hình dáng tổng thể chữ U, cổng chính vẫn quay mặt ra đường Đinh Bộ Lĩnh - văn phòng Giám thị vẫn ở chỗ cũ, phòng học gồm có 2 dãy lầu 2 tầng có hành lang trệt nối ở giữa để qua lại. Tiếp sau hành lang là 1 công viên thu nhỏ, gồm có hồ thả cá, hòn non bộ, hoa súng, một vài ghế đá, giả sơn, cây cảnh... Tiếp đó là văn phòng, rồi đến sân bóng chuyền, hố nhảy xa… và cuối cùng là dãy nhà dành cho nội trú và hội trường lớn. Sở dĩ bản thiết kế có đầy đủ hạng mục như vậy là vì trường sẽ lấy hết phần đất của Viện Dục Anh, cho nên tường rào cuối cùng sẽ có cổng ra vào cho học sinh nội trú và các nhân viên khu nội trú, tiếp giáp với đường Đoàn Thị Điểm.

Nếu như không vì thời cuộc, có lẽ chúng ta - tôi và các bạn - người thì sẽ được học, người thì sẽ về thăm trường xưa để có thể đã được tận hưởng hoặc chiêm ngưỡng một ngôi trường mới khang trang, hiện đại và xinh đẹp ngay trong lòng Thành Nội rồi!

Vậy đó…ngôi trường của chúng tôi thật bé nhỏ…nhưng cũng rất đỗi thân thương…và rồi…

Thời gian vẫn vô tình lướt qua nhanh, thế mà cũng đủ tròn nửa thế kỷ, nên khi bình tâm nhìn lại thì chẳng khác gì "bóng câu qua cửa sổ" nhưng cũng có đủ một lực kéo vô hình đưa ta trở về với quá khứ: một quãng thời gian chưa đủ dài cho thế sự...nhưng chẳng ngắn chút nào khi ta soi rọi lại chính mình với một mốc thời gian hay một kỷ niệm êm đềm khó quên, như tưởng chừng mới ngày nào đây thôi...

Và rồi...dấu thời gian đong đầy kỷ niệm của thời áo trắng chừng như chấp chới cả một vùng trời mộng mơ nặng trĩu bởi một quãng thời gian đầy ắp hoài niệm quá tươi đẹp của thời cắp sách đến trường, để mỗi khi chợt nhớ tới, hay nghe thoảng ai nhắc đến cũng đủ làm cho trái tim nhỏ bé mãi bồi hồi, nhung nhớ...

Viết để nhớ lại 50 năm thành lập trường.

VÕ ĐẠI LỢI

Cựu TTK Ban Điều Hành Trường §

CHIẾN SỸ TRẬN VONG

Các nữ sinh QGNT được xe nhà binh chở đi thăm Nghĩa Trang Quân Đội

Hồi đầu năm, tôi tình cờ đọc được bài viết của Minh Hòa Photography với tựa đề "Nghĩa Tử là nghĩa tận", đăng ngày 5 tháng 2 năm 2023 trên Facebook; nội dung viết về câu chuyện một số anh chị em QGNT đã đến tảo mộ tại Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa vào ngày 6/1/2023 vừa qua. Nhận thấy anh Minh Hòa dù chỉ là thân hữu của nhóm, nhưng qua lời dẫn giải về những bức hình, anh đã nhắc đến ý nghĩa của các di tích trong khu nghĩa trang này, thí dụ như: Nghĩa Dũng đài, vành khăn tang . . . cho thấy anh có một tâm hồn thật đầy tình người. Điều đặc biệt này nơi anh khiến cá nhân tôi hồi tưởng lại ngày này, năm xưa, cũng ở nơi này, tôi cũng đã từng có dịp tham dự tảo mộ và chứng kiến các nghi thức trang nghiêm tại đây.

Tôi vào nội trú ở trường QGNT lúc 13 tuổi. Đa số các nội trú sinh nhà ở xa , xa lắm, có người ở tận miền Trung: Huế, Qui Nhơn, Đà Nẵng; còn tôi thì ở Cần Thơ, nên ít khi được về thăm nhà. Do đó, hễ có những lễ lộc nào, đa số chúng tôi là những thành phần thường được lựa chọn đi tham dự, nhất là vào dịp lễ Quốc Khánh 1/11 hằng năm.

Vào những ngày lễ như vậy, dưới sự hướng dẫn của các thầy cô, chúng tôi được xe nhà binh chở đến Bộ Tổng Tham Mưu; tại đây, một nghi lễ trang trọng để rước những "linh vị" (có ghi tên, tuổi của các vong linh), rồi cùng nhau tiếp tục hướng đến lễ đài của nghĩa trang. Tại địa điểm hành lễ, cũng đã có mặt một số học sinh của các trường như Văn hóa quân đội, đại diện các đơn vị Hải Quân, Không Quân v..v.. Chúng tôi chia nhau đi cắm nhang trên từng ngôi mộ, và một nhóm khác thì cắm lá cờ nhỏ kế bên. Đang loay hoay tìm chỗ để cắm nhang, tôi chợt thấy một chị lớp 12 cùng trường đang đứng khóc nức nở trước một ngôi mộ. Ngạc nhiên pha lẫn chút thắc mắc, tôi không hiểu vì sao bỗng dưng chị ấy khóc ngất như vậy, ngập ngừng tiến đến gần, nhìn lên mộ bia trước mặt, tôi chỉ thấy vỏn vẹn hai chữ "VÔ DANH"! Hồi đó, ở độ tuổi 12, 13, tôi chỉ nghĩ đơn giản rằng:"có lẽ người nằm dưới mộ là thân nhân của chị? Nhưng dần dần lớn lên, tôi có ý nghĩ khác hơn về nguyên nhân tại sao chị lại khóc như vậy? Có lẽ, chị ấy xót thương cho đời lính gian khổ, hy sinh bản thân cho tổ quốc, non sông; giờ nằm xuống, có khi thân xác cũng không còn toàn vẹn, và cũng không được biết tên!!!

Nhìn về phía bên phải của nghĩa trang là khu tẩn liệm và nhà quàn, tôi thấy một số quan tài nằm chơ vơ, chắc đang chờ đợi thân nhân đến nhận lãnh; được biết theo nguyên tắc, nếu qua một thời gian ấn định nào đó, những quan tài không có thân nhân đến nhận, thì nhân viên sẽ mang đi hỏa táng và trên mộ bia sẽ được khắc hai chữ "Vô danh".

Trong phần nghi thức tại lễ đài, Tổng Thống và các quan chức cao cấp làm lễ dâng hương và đặt vòng hoa, kế đến là phần chiêu hồn tử sĩ, từng hồi đại bác vang lên, rồi một vầng khói đen bay lên cao, lượn thành một vòng tròn khổng lồ cao dần, cao dần bay lên không trung hòa quyện với âm thanh "Chiến.... sĩ.... trận...vong..." như ai oán, như khóc than, như tiếc thương những anh hùng đã vị quốc vong thân, rồi dần dần âm thanh đó mất hút vào bóng đêm trong sự im lặng của mọi người trong giờ phút thiêng liêng đó.

Trong ký ức của một đứa trẻ mồ côi, tôi chỉ nhớ được những ngần ấy, nếu có anh chị nào, đã cùng tham dự với tôi vào những buổi lễ đó, thì xin bổ túc thêm

Hỡi hồn thiêng sông núi, hỡi các đấng tối cao của Trời và Đất, xin hãy phù hộ cho những anh linh của các bậc anh hùng tử sĩ được thanh thản, siêu thoát và ngủ yên trong lòng đất mẹ.

Nguyễn thị Cẩm Hồng

Quân Sự Học Đường

Sau biến cố Tết Mậu Thân năm 1968, Bộ Quốc Phòng phối hợp với Bộ Văn Hóa Giáo Dục VNCH thành lập chương trình Quân Sự Học Đường, bắt buộc tất cả nam sinh viên hiện đang ghi danh đại học cũng như học sinh nam lớp đệ Nhất và lớp đệ Nhị các trường công lập trong đó có trường Quốc Gia Nghĩa Tử, phải học về kỹ thuật quân đội căn bản.

Niên khóa 68-69 tôi đang học lớp đệ nhị B nên phải đến trường Quốc Gia Nghĩa Tử vào mỗi ngày thứ Bảy hàng tuần để học tập đi ngay ngắn thẳng hàng một hai, một hai như đi duyệt binh, đứng nghiêm nghỉ đều nhau, sau đó học tháo lắp lau chùi súng M16. Huấn luyện viên là những sĩ quan quân đội tại quân trường phái đến dạy quân sự cho học sinh trường Quốc Gia nghĩa Tử.

Trước khi học cách ngắm bắn thì phải biết bộ phận của súng gồm có báng súng, cò súng, băng đạn, nòng súng và quan trọng là đầu ruồi nằm trên đầu súng, nếu không có dịp để được học quân sự học đường thì có lẽ tôi không hiểu nghĩa đầu ruồi trên cây súng, vì sau khi có bằng tú tài hai tôi được sang Tây Đức tiếp tục chương trình Đại Học. Những người mới tập bắn như tôi sẽ thấy việc nhắm bắn khá khó khăn và gây mỏi mắt khi cứ phải tìm đầu ruồi và điều chỉnh cho nó đúng mục tiêu.

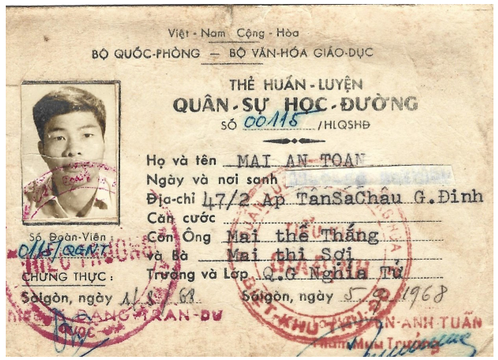
Việt - Nam Cộng - Hòa
BỘ QUỐC-PHÒNG — BỘ VĂN-HÓA GIÁO-DỤC
THẺ HUẤN-LUYỆN
QUÂN-SỰ HỌC-ĐƯỜNG
Số 00116 /HLQSHĐ
Họ và tên MAI AN TOÀN
Ngày và nơi sanh
Địa-chỉ 47/2 Ấp TânSaChâu G.Đinh
Căn cước
Con Ông Mai thế Thắng
và Bà Mai thị Sợi
Trường và Lớp Q.G Nghĩa Tử
Sài-gòn, ngày 21/8/68
Sài-gòn, ngày 5/9/1968
Số Đoàn-Viên 018 QGNT
CHỨNG THỰC :

Hồi đó gia đình tôi cư ngụ trong khu gọi là ấp hai đầu đường chằng kẽm gai có cổng như ấp chiến lược phía sau là nghĩa trang rất rộng nên cứ mỗi đêm những nhà nào sát nghĩa địa phải thay phiên nhau gác, đến phiên, tôi đại diện gia đình đi gác suốt đêm không ngủ với hai tay hai quả lựu đạn, sáng hôm sau giao lại cho người tổ trưởng canh gác. Cũng vì khi học quân sự học đường có tập ném lựu đạn giả nên khi được giao lựu đạn không ngỡ ngàng mà còn rất tự tin. §

MAT

Trở Về Tuổi Thơ

Thầy Cô Kính mến cùng ACE Q thân thương.

Nhắc đến ngày hội lớn TÂTC của QVN, em không khỏi bồi hồi xúc động, nhớ lại ngày đầu tiên được về dự ngày hội TATC năm 2009. Bao nhiêu niềm vui, hạnh phúc khi gặp lại thầy cô, đồng môn sau mấy chục năm không một tin tức gì của mọi người, ngoài những thông tin rỉ tai về những chuyến vượt biên không đến bờ an toàn, chẳng biết có bao nhiêu người thân quen mình trong số đó??.

Giờ được gặp lại, bao nhiêu ký ức ùa về khi nghĩ tới ngôi trường thân yêu, với bao ân tình được nhận từ thầy cô, cùng những kiến thức căn bản vững chắc làm hành trang vào đời, trong khi kiến thức trên giảng đường Luật khoa bị gẫy gánh giữa chừng do nhiều nguyên nhân, mà nguyên nhân chính là suốt ngày ngồi nghe mấy tên vi-xi con lên lớp chính trị, như bắp rang nổ, nó nhỏ hơn mình 2 lớp (vì ngoài đó hs học hệ có 10 năm), mà luôn tỏ thái độ của kẻ thắng cuộc, nghe phát ứa máu, nghỉ quách cho xong, sau này nghĩ tiếc 12 năm đèn sách, được Thầy Cô trang bị quá tốt, mà lực học nắm trong tầm tay, nên quay trở lại giảng đường ĐH Kinh tế, vừa học vừa làm để trở thành "Cô Cử".

Ký ức cứ ùa về, không đầu không cuối, chuyện xưa nhớ thế mà chuyện nay lại hay quên.

Nhớ lại ngày đầu tiên vào lớp đệ thất, phải mặc áo dài đồng phục, nhìn cứ ngượng ngượng thế nào, nhà ở khu Bẩy Hiền gần trường, nên thường đi bộ. Đến giờ đi học, đứng trong nhà nhìn ra sân, cứ lấm la lấm lét, thấy vắng người là ù chạy ra ngoài ngõ cho lẹ, vào lớp sớm, tranh thủ chọn ngồi bàn trên nhưng rồi bị đưa xuống áp chót vì ngồi trên che tầm nhìn của bạn, nhưng cảm giác lạ và căng thẳng của học trò nhỏ khi ấy là mỗi môn học là một thầy hay cô.

Ngày đầu tiên môn Anh văn, thầy chào cả lớp bằng tiếng Anh mà tai nghe cứ lùng bùng, sợ run cả người, chỉ nghe rõ từ "Mr Chương .... Mr Chương", bạn bên cạnh bảo nhỏ Thầy tên Chương.

Cô Việt văn kiểm tra cả lớp bằng một bài chính tả, cô đọc liền tù tì khi nhanh khi chậm, chả thấy cô đọc chấm, phẩy, cả lớp cũng viết liền tù tì, chả chấm phẩy, hôm đó bạn cao điểm nhất chỉ độ 3 hay 4, hóa ra cô nhắc lại nguyên tắc khi đọc một bài văn phải biết dừng lại lâu hay mau khi gặp dấu chấm, phẩy, cả lớp mới ớ ra và nhớ mãi không quên.

Trong các năm học có môn Âm nhạc thì NT đều học thầy Phạm Nghệ. Học trò cả trường đều biết thầy với dàn hợp xướng trong các buổi lễ của trường do thầy phụ trách. Nhớ lại những buổi thầy cho đến nhà học Piano, chắc tại trong lớp thường được điểm tốt môn Nhạc lý, nên một vài trò được thầy ưu ái cho học thực hành Piano tại nhà. Tuần 2 buổi đón xe lam từ Bẩy hiền đến nhà thầy trên đường Trương Minh Giảng (ngay ngã ba ???), học đâu được một tháng thì từ từ lặn mất tăm, thú thật, lỗ tai thẩm âm hạng bét bét chứ chẳng phải bét thường, sợ học lâu làm mất uy tín thầy chứ chả đùa. Sau đó thầy có hỏi thì nói dối là tại nhà xa chứ hỏng dám nói tại dốt. Phải chi hồi nớ ráng ráng thêm một tý thì bây chừ mạnh dạn hát Ka-ra-ô-ké rồi, đâu phải để réo tên mới dám lên, kkk .

Tâm lý học trò thì mạnh dạn tiếp xúc cùng thầy cô khi học lực tốt, và ngược lại thì ngại ngùng, nhất là khi thầy cô mở sổ "kiu" tên lên bảng thì bụng đánh lô tô. NT học thì cũng được được, riêng môn toán thì bình khá, năm 11 và 12 thì đều học Toán thầy Ng Thanh Khiết, Thầy rất dễ chịu và hiền (không biết nhận xét của các trò khác thì sao, nhất là các bạn bị thầy gõ gõ cái đầu sao chậm thế ??). Năm L12, vì năm thi IBM nên buổi tối vào học ké lớp ôn thi cho các anh chị khóa trước, gặp thầy Thanh Khiết cũng dậy lớp ni. Một hôm làm bài kiểm tra trong lớp, có lấy điểm, thầy đi xuống lớp, nhìn sơ vào bài các trò làm để trước mặt, tới bàn NT, thầy đứng lại cầm cái thước kẻ gõ gõ lên đầu rồi phán "học đêm học ngày mà làm sai thế này à", rồi thầy đi tiếp. Tự nhiên hai hàng nước mắt tủi thân ở đâu ứa ra, cái tội "dốt đột xuất" chứ đâu phải thường xuyên mà thầy nỡ gõ đầu, thế là giận thầy dữ lắm, ghim trong bụng, gặp thầy chỉ chào chứ không nhe răng cười như mọi khi, khi chưa hiểu bài cũng không hỏi thầy mà hỏi mấy bạn khá toán. Cho đến một hôm, tới giờ của thầy, cả lớp phải đợi gần cả tiếng, xem như hôm đó thầy vào trễ, cả lớp đang ồn ào thì thầy vào, ngồi một lúc, thầy nói lý do trễ là "sáng nay thầy bị cướp", cả lớp im phăng phắc. Thầy kể, nhà thầy bên Phú Xuân – Nhà bè, do xa trường nên thầy đi sớm, khu vực ấy hãy còn vắng vẻ, hai bên đường cây cối um tùm, thầy đi xe loại Suzuki đen, bị chặn xe và có một vật như súng dí sau lưng, nó rút lấy ví và có thái độ muốn cướp xe, sợ nó làm liều, thầy nói "lấy gì thì lấy còn để cho tui gặp mặt học trò tui ", không hiểu sao nghe xong nó bỏ đi, thày vẫn còn cái đồng hồ đeo tay do mặc áo tay dài che khuất, không thấy nên nó không lột và giờ thầy lại được gặp các em. Thế là cả buổi học đó không có học mà học trò tha hồ hỏi thăm thày. Từ đó trong lòng NT ân hận vì đã giận, ghét thầy vô lý những ngày qua. Năm 2012, thầy có về VN thăm gia đình, học trò tổ chức mừng thọ thầy, thầy đưa ra một vật hết sức thú vị, là tấm thiệp mời viết tay của lớp, mời thầy dự Tân niên của lớp 12 năm xưa, thầy cất vào sổ tay và tấm thiệp mời đã theo thầy qua Mỹ gần 40 năm, NT đưa thầy xem cuốn lưu bút, có lưu lại những dòng khích lệ, dặn dò của thầy, thầy chỉ "nè, nè chữ ký của thầy nè", Dạ, của Sư Phụ đó ạ.

Học cũng siêng mà nghịch cũng có số, mọi nghịch ngợm của ''đám quỷ thứ ba'' cứ tăng dần theo cấp học.

Học ban B nên trong lớp có cả nam sinh, hầu hết mấy "ổng" hiền khô à, chỉ vài "tên" nghịch hơn quỷ, dép guốc không để dính vào chân khi ngồi thì cứ là phải cúi xuống lấy cây khều ra từ gầm kệ đứng bảng, thủ phạm thường là anh chàng "Té Lầu ".

Bạn phá mình thì ít, mình phá thầy cô thì không ít tí nào.

Năm đệ Tứ được cô Đặng t Huệ dạy môn CDGD tặng câu mắng yêu "đích danh thủ phạm tên là N T". Sang năm 12, "lũ quỷ thành tinh" nên chẳng quên được lần phạm thượng lớn nhất là cả đám khóa xe thầy Lữ Anh Tú khiến thầy phải bị trễ giờ chạy "sô".

Năm NT học lớp 11 thì ngành giáo dục bỏ thi Tú tài 1, được nhẹ thở trong chương trình học nên NT đăng ký học khóa may bên trường Kỹ thuật. Đầu tiên cô dậy may một áo blouse trắng làm đồng phục để mặc khi học, mặc vào thấy đẹp và khác biệt với áo dài nên cứ tới giờ ra chơi là mấy đứa xúng xính áo blouse sang căn tin bên trường Phổ thông uống nước dù hỏng có khát. Nhớ nhất chiếc áo dài tay raglan, cô hướng dẫn cặn kẽ nhưng khi may xong mặc vào lại cài nút bên tay trái, thấy có gì sai sai, không ổn, nhưng lại chẳng phát hiện ra, đến khi cô ngắm từng bạn mặc áo như thế nào thì cả lớp mới cười bò. May vá đã trở thành nhiệm vụ chính phục vụ các đứa em trong nhà vì nhà NT có rất ít anh chị em, ngoài hai bà chị lớn phải phụ gia đình làm kinh tế, thì 9 đứa em trai liên tiếp phải vui vẻ mặc những gì bà chị may, kể cả chiếc áo sơ mi trắng đi học do chị ba may dù chưa đẹp lắm .

Học xong khóa may bên trường Kỹ Thuật, NT lại ghi tên học khóa Kế toán doanh nghiệp bên trường Tổng hợp. Lúc đó đâu ngờ rằng môn học tay trái này đã thành cái nghiệp theo NT đến ngày về hưu.

Sang năm lớp 12 thì ngành giáo dục lại có thay đổi lớn về cách thi tú tài 2, đó là thi trắc nghiệm, chấm bài bằng máy IBM. Năm này độ nghịch phá giảm đi nhiều vì tên nào cũng lo học, không học tủ được nữa, mà hang cùng ngõ hẹp nào trong sách giáo khoa cũng phải để mắt tới học do trắc nghiệm nên không thể xem thường. Buổi tối nhà trường có phụ đạo cho lớp 12 AC khóa trước, thế là NT cùng 2 bạn nữa vào học ké, lớp này không có sổ chấm điểm chỉ làm bài kiểm tra để biết lực học, thầy Hiệu Trưởng Phạm Thanh Liêm dạy môn Triết thấy bài kiểm tra có tên Lưu Nam Trang và Lưu Nam Thanh, thầy hỏi phải hai anh em không?

-Dạ, anh hai con ,

do NT ngồi bàn trên nên xí phần trả lời ngay, thầy thắc mắc.

- Ngộ nhỉ? anh trai tên Nam Trang, còn em gái lại tên Nam Thanh ?? ,

Ba đứa ngồi bàn trên rúc rích cười (số là khi thấy lớp trưởng tên Lưu Nam Trang, bèn tự đổi họ thành Lưu Nam Thanh để có gì lớp trưởng có phát hiện học trò lạ trong lớp sẽ không bị làm khó dễ).

Ngày TATC 2009 gặp lại huynh Nam Trang nhắc lại chuyện cũ, huynh ý chả nhớ gì sất.

Ngày thi tốt nghiệp tú tài 2, làm xong ra khỏi phòng thi là ai cũng biết mình đậu hay rớt, chỉ là tối ưu, ưu hay bình...mà thôi hoặc có rớt cũng biết chắc luôn. Mấy hôm sau về trường, gặp thầy Thanh Liêm nên khoe làm bài tốt, ngờ đâu khi thông báo kết quả qua báo chí chả thấy tên đâu, thầy bu ở nhà an ủi:" thôi nếu rớt ở nhà đi buôn bán, không phải tiếc, chứ con có đậu cũng phải nghỉ vì nhà kinh tế khó khăn quá, con phải phụ chứ, nếu đậu mà không học tiếp thì tiếc lắm".

NT vào trường, gặp thầy Thanh Liêm than thở và không cam tâm với kết quả, thày là một trong số các vị trong ban phúc khảo bài thi, nghe thế thầy đã giúp phúc khảo lại bài thi của NT và cho biết nguyên nhân do thí sinh tô câu trả lời hơi bị nhạt nên máy IBM không phát hiện và cho rớt, hú hồn, chắc do áp lực thi nên run tay. Em cám ơn thầy nhiều lắm ạ, dù bây giờ thầy cũng đã đi xa theo quy luật của đất trời.

Nhớ lại lần đầu tiên dự Lễ TÂTC 2009 tại TTTT Hoàng văn Thụ, sao thấy mình cứ y như một học sinh cấp 3 hồn nhiên vô tư cười đùa bên thầy cô, bạn hữu, hình ảnh một bà kế toán trưởng nghiêm nghị chuẩn bị "zìa hiu" mất tiêu luôn. Thấy các bạn gà nhà bận rộn phục vụ văn nghệ, thế là tình nguyện đi theo giữ phục trang vì nghe bảo là chị Thái Loan mượn dùm từ đài THVN, đừng để mất hay hư hỏng, phiền lắm, thế là đứng ngồi gì cứ ôm kè kè gói đồ, đi tìm bạn cũ tâm sự cũng ôm theo, phút chót, sau khi BTC xong việc mới giao lại chị TLoan, vậy mà trong bụng rất vui vì phụ được các bạn trong công việc chung.

Rồi các mùa Lễ Tri ân tiếp theo đó, tuy mỗi năm già đi một tuổi, nhưng mỗi năm đều nhận được một vé trở về tuổi thơ, chẳng gì hạnh phúc hơn.

TÂTC 2018 năm nay ,ngoài những thành viên thường xuyên luôn về dự, hy vọng sẽ hội ngộ thêm được nhiều ACE Q ở xa như Huế, Đà Nẵng, Cần Thơ, những tinh thần Q luôn đồng cảm, biết chia sẻ, không phân biệt gần xa.

Hãy để những giận hờn vu vơ qua một bên, chúng ta cùng nhau về chúc mừng sức khỏe thầy cô, để khi sự vô thường có đến, chúng ta cũng không tiếc nuối.

Chúc ngày hội TÂTC 2018 thành công tốt đẹp. §

Nam Thanh

VỀ LẠI TRƯỜNG XƯA

Hữu Thuần

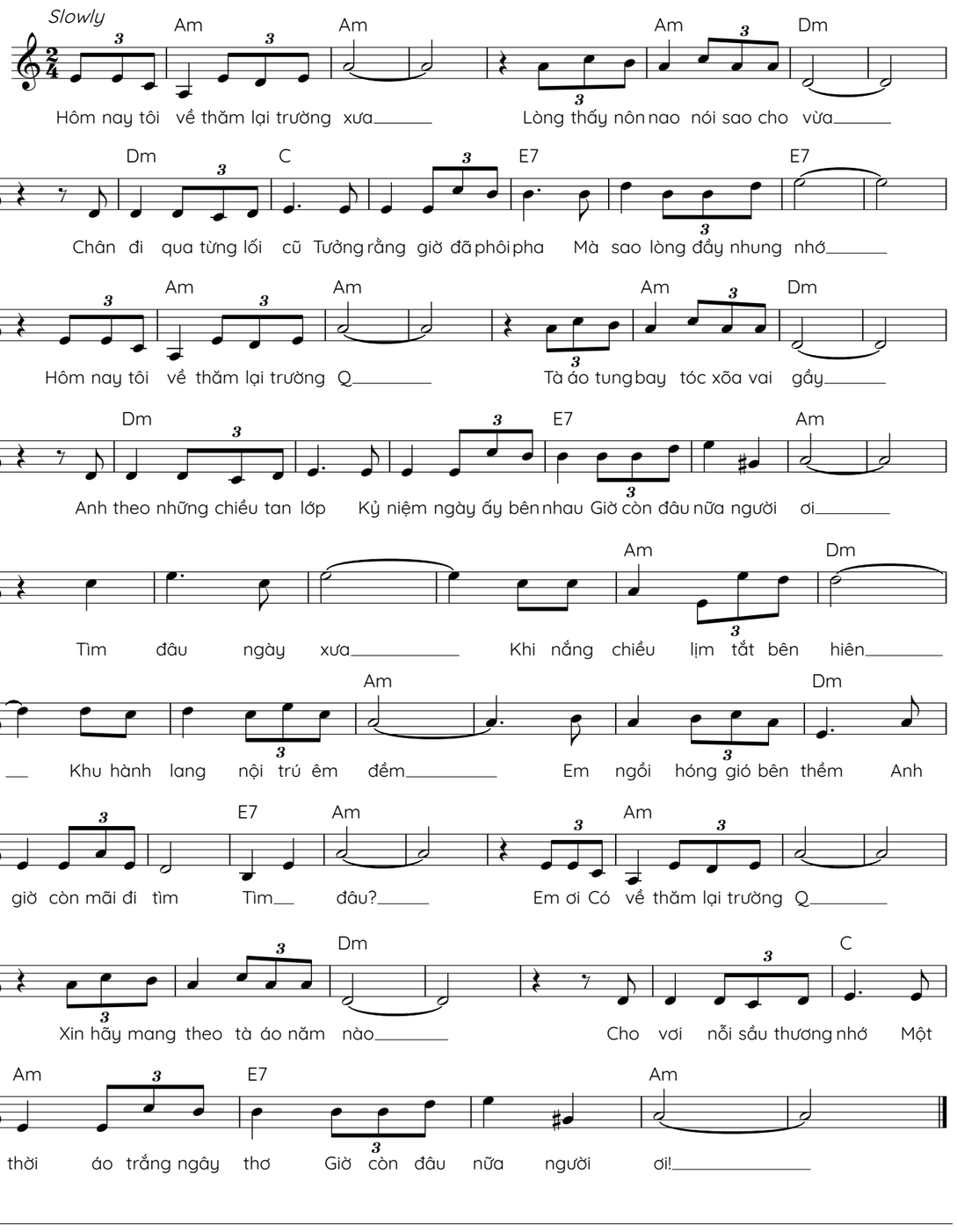

Gửi thêm vài thông tin để bạn đăng trong Đặc San

Mình có rất nhiều ấn tượng đối với khu nội trú của trường vì có dãy hành lang dài và đẹp. Mình hay cùng 1 hoặc 2 người bạn giờ ra chơi hay đi dạo hành lang, hầu như tuần nào mình cũng đi một lần.

Vì mỗi chiều tan học là ở lại đá banh tới khi dãy hành lang lên đèn mình mới về và mình thấy khi các nữ sinh ăn cơm xong rồi thường ghé hành lang ngồi hóng gió khoảng 1 tiếng đồng hồ rồi mới lên phòng.

Khu hành lang này đã ăn sâu trong kí ức, nó quá đẹp và nên thơ nên mình mới lấy nguyên điệp khúc của bài để nói về khu hành lang đó.

Mình có tấm ảnh khu nội trú mình gửi kèm đây§

Mai Hữu Thuần

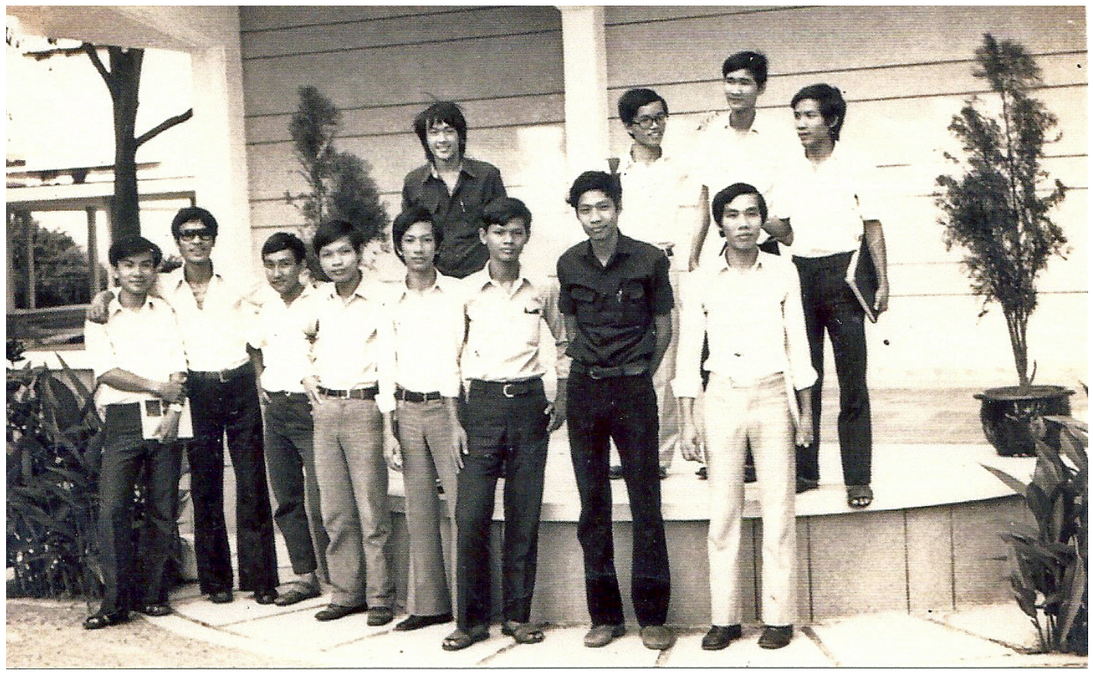

Một Chút Gì.....Để NHỚ

Tháng 11 lại về, ngày "Tri ân Thầy cô" đang được háo hức chờ đợi. Những kỷ niệm xưa tưởng chừng bị phủ lấp dưới lớp bụi thời gian, giờ được khơi dậy bởi những đứa học trò giờ tóc cũng nhuốm bạc... Hai tiếng thuở đó nghe sao mà thân thương...

Thuở đó, ngôi trường to, đẹp quá chừng dưới mắt nhìn của cô nhỏ vừa rời ngôi trường tiểu học bé xíu... Thích lắm con đường thẳng tắp dẫn vào khu nội trú, một bên xanh màu áo dân kỹ thuật...Nhớ lắm khoảng vườn tuyền một màu xanh, có cây sơri xinh xinh lá nhỏ trước phòng giáo sư, thỉnh thoảng mình len lén nhìn vào và ù té chạy khi thấy bóng thầy cô (mình vừa kính yêu...vừa sợ). Nhớ cây ngọc lan ở sân trước thoang thoảng hương thơm, cái mùi hương ngọt ngào mình yêu thích đến tận giờ... Nhưng nhớ nhất vẫn là hàng táo xanh vươn cao bên hông lớp, chúng đứng đó như để ngăn những ồn ả dừng bước bên ngoài... Những trái táo xanh chát lè, hấp dẫn lũ nhóc vô cùng, vừa nhâm nhi vừa để chọi nhau...vui ơi là vui.

Thuở đó, ngày hai buổi đi về trên con đường đất nhỏ dưới tàng cây xanh mát băng ngang "khu chăn nuôi" (con đường tắt dẫn đến bến xe lam ở góc ngã tư Bảy Hiền) ...Năm Đệ thất học buổi chiều, mình thường đi học thật sớm, cùng nhỏ Sáng rượt đuổi vòng vèo dưới những tàng cây đó, có hôm mải chơi, suýt trễ tiết đầu, eo ơi sợ nhất là cây thước kẻ của thầy Chương dạy anh văn, hai đứa chạy thục mạng về lớp. Nghĩ lại mới thấy thương thầy, đến khổ vì tụi nhóc ham chơi...

Lười là vậy nhưng môn giảng văn thầy Nghĩa dạy mình siêng lắm kia. Mình thích thú đọc trước những bài văn trong sách để đến giờ thầy hăm hở giơ tay phát biểu. Con bé chưa biết dấu cảm xúc, cứ cười toe mỗi lần được thầy khen nên tụi bạn ưa trêu mình là con cưng của Thầy. Mình thích lắm càng cố học môn văn hơn. Mỗi mùa tựu trường, bài văn "Hằng năm cứ vào cuối thu, lá ngoài đường rụng nhiều và trên không có những đám mây bàng bạc, lòng tôi lai nao nức những kỷ niệm hoang mang của buổi tựu trường…" mình lại da diết nhớ Thầy. Nhớ cái dáng gầy gầy cao lênh khênh, nhớ nụ cười hiền hòa và nhớ nhất là giọng giảng bài trầm ấm của thầy. Giờ đây ở tận nơi nào, chắc thầy đã già lắm rồi...không biết thầy có còn khỏe? Con mong dì chỉ một lần được gặp lại thầy, thầy ơi…

Lớn hơn một chút..khi đã biết mộng mơ dõi mắt ngoài cửa lớp, cô Thủy Tiên bằng lời nhắc nhở ân cần, đã kéo mình về với tập sách. Cô như một người mẹ dạy lũ con gái mới lớn từng chút một…từ cách nói năng, đến cách trình bày tập vở, cách ăn mặc... Nhớ hoài lời cô "Chính tâm hồn của người phụ nữ đã tỏa nét đẹp qua từng lời nói, cử chỉ của họ". Nhỏ học trò thần tượng cô, chỉ biết có học và… học mặc cho lũ bạn có đứa đã biết hẹn hò…Mình con nít đến nỗi đã ấm ức khóc, giận cô Thơ dạy văn mất mấy ngày vì một bài văn thua điểm tên bạn trong lớp …mình ganh tị nghĩ cô cưng tên đó hơn mình…

Khi không còn đi về trên con đường thân quen đó nữa mình mới thấy luyến tiếc. Có những người bạn suốt hai năm học mình vẫn chưa một lần trò chuyện... nhất là những đứa bạn trai. Gặp lại nhau nghe tụi nó vừa kể vừa ra điệu bộ diễn tả cái dáng ngồi khòm khòm, tay đặt thẳng trên bàn chăm chú nghe giảng của mình, đến là tức cười. Chính nhờ cái dáng khòm khòm đó mà một tên bạn đã nhận ra mình sau 34 năm không gặp, trong khi nét mặt của mình lại chẳng gợi nỗi một chút ký ức nào của hắn, buồn cười thật. Mình hối tiếc vì thuở đó ngốc ngếch quá chừng, nếu như đừng dành hết thời gian chỉ để học và học thì ngăn kỹ niệm của mình sẽ đầy hơn biết bao...Giờ thì thầy cô, bạn bè mỗi người một nơi, ngay cả bạn bè cũng rơi rụng nhiều: Những Lan mù u, Hải con rồi đến Đức Cương, Thu Vân; Kim Hương hiện đã thoát căn bệnh hiểm nghèo nhưng Kim Oanh thì không qua được… Có những đứa cách xa nửa vòng trái đất, có những đứa gần lại tất bật với gạo cơm... Có nuối tiếc chăng chẳng thể nào đi lại lần nữa trên con đường của một thời tuổi nhỏ ...

Tất cả đã qua đi, tất cả đã trở thành kỷ niệm, mà kỷ niệm thì sống mãi trong lòng mỗi chúng ta...

Dẫu đôi chân có bước mòn lối nhỏ
Buổi trưa đến trường nắng chói chang
Lòng ta vẫn mềm như lá cỏ
Vì thương tụi mình nắng rất đỗi ngoan

Dẫu giờ đây, đã xa trường mãi
Vẫn nhớ con đường mỗi chiều ta qua
Nhớ tán mù u, lao xao gió lá
Nhớ nhỏ bạn gầy, mái tóc thướt tha

Ngày tháng trôi đi ... ngỡ chừng quên lãng
Cái thuở ngu ngơ chẳng biết gì
Giờ đã hơn nửa đời chìm nổi
Chợt thở dài...
thầm nhủ...
phải chi

Trần Thị Mỹ Hương
Saigon 11/2017 §

NỖI NHỚ GOM VỀ...

Trần Thị Mỹ Hương

KHÔNG ĐỀ

Ừ … vậy đó,
Saigon mưa trong nắng
Áo trao ta rồi, bạn lạnh lắm không?
Sông dặt dìu mưa, gió quẩng quật thổi
Quán chông chênh làm ta có nao lòng?

Bạn không hẹn và ta không hề đợi,
Bốn mươi năm những con suối về sông
Bao buồn vui khắc khoải trải lòng
Ngày mau quá khoảnh khắc này …tri kỹ

Gặp lại 11B vào 2015

THU NHỚ !!!

Tháng 7, vào thu...
mùa thu chớm
Thu cựa mình làm chiếc lá vàng rơi
Đánh thức nơi ta kỹ niệm một thời
Ngỡ yên ngủ… bụi thời gian khỏa lấp
Ôi nỗi nhớ quắt quay
về ngày xưa xa lắc
Bạn bè ta,
bao năm rồi,
quây quần chưa đủ mười ngón của đôi tay
Mặc sợi nhớ dài thêm,
nỗi chờ mong chất ngất
Ngày tháng vô tình
cứ trôi đi...
trôi đi...
Saigon, thu 2019

CÒN MÃI YÊU THƯƠNG !!!

Như sóng xa bờ ...
thuyền rời bến ... người rồi đi..
Cánh tay cố vươn dài, ta vẫn không giữ nổi
Đã rơi rụng dần những cái tên dấu yêu,
ta từng gọi....
Kỷ niệm vẫn sống hoài trong ký ức nhau
Mặc những giận hờn, những trách móc đã trao
Mặc ... tất cả
chỉ yêu thương ... còn mãi
qua bao đổi thay tình thân Q mãi gắn kết chúng mình.

Vài hình ảnh trường xưa, bạn cũ xin lưu lại kỹ niệm của một thời dấu yêu (Xin đ/k 6 ảnh)

Các bạn dự thi Đố Vui Để Học tại vườn Nhật.

Các bạn Ngoa và Thanh Vân

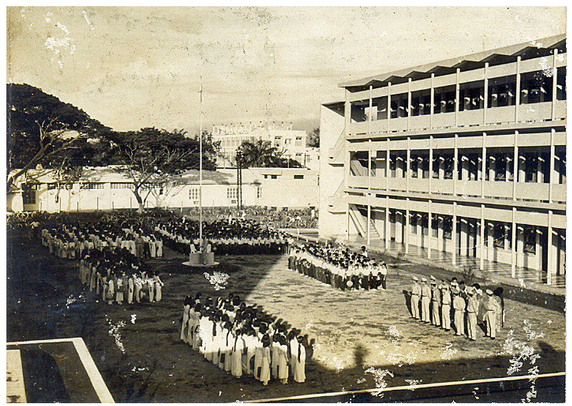

Ngôi trường xưa còn đâu.

Các bạn dự thi Đố Vui Để Học năm 1973 Thanh-Hương-Vân-Hiệp-Chí-Công.

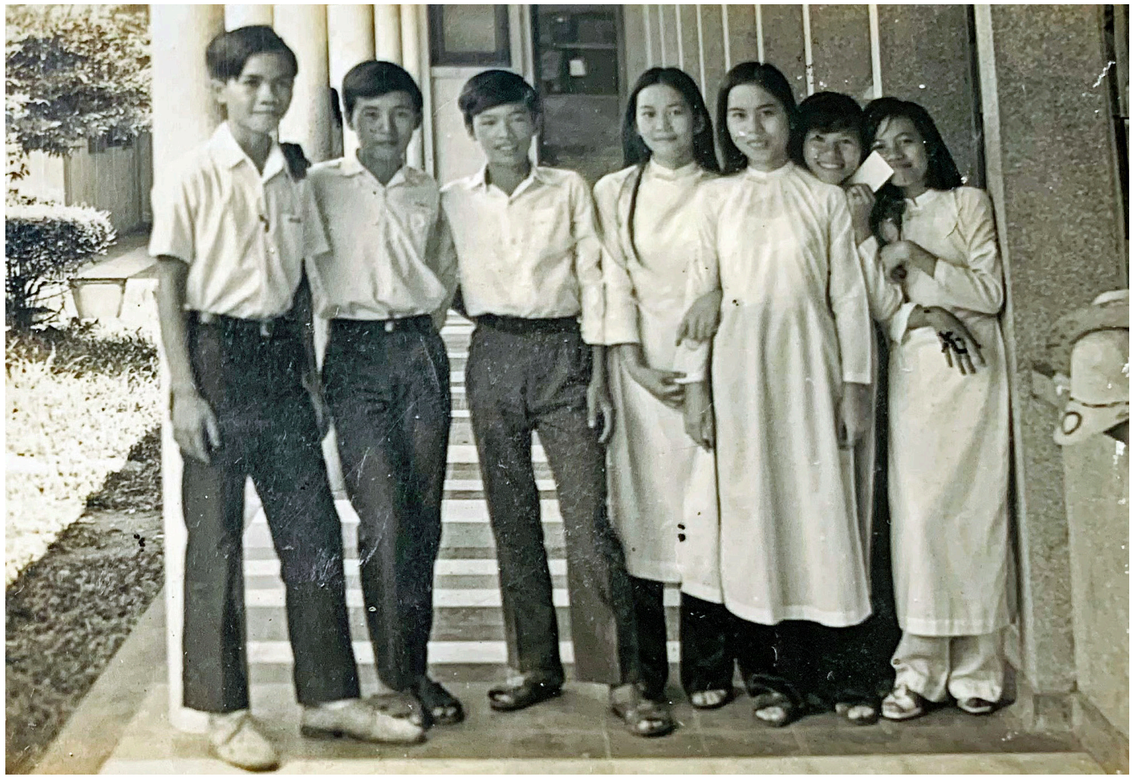

Các bạn dự thi Đố Vui Để Học năm 1972
Hiệp-Tùng-Công-Oanh-Thanh-Nga-Vân. (Vân và Oanh đã mất)

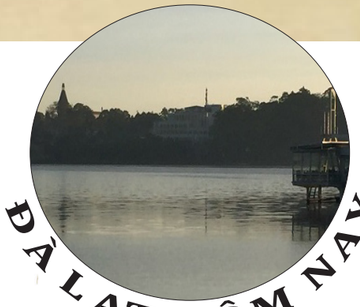

ĐÀ LẠT HÔM NAY

Kính
thưa Qúy Thầy Cô
các ACE và tất cả các bạn Q.
Sau khi được nghe qua bài thơ " Đà Lạt nỗi niềm " do Huỳnh thị Kim Tiếng Q.75 sáng tác (đã được phổ nhạc) Lisa cũng làm bài thơ, với tựa đề " Đà Lạt hôm nay "
Trước hết, Lisa xin được góp vài câu với đặc san của QGNT, Kỷ niệm 60 năm thành lập ngôi trường của chúng ta.
Sau nữa, thương gởi về Huỳnh thị Kim Tiếng, coi như một nén hương tiễn biệt em về cõi vĩnh hằng trong mùa Cô Vít .

Đà Lạt hôm nay mây trắng bay .
Lấp lánh trong sương giọt nắng vàng .
Lối cũ khi xưa nằm im vắng .
Gọi bước ai về trong mắt sâu .

Thoáng chốc đôi ta thành tri kỷ .
Lạc bước chân trần , lạc lối đi .
Bao năm cỏ úa còn vương nhớ .
Mong ước ai về gió lung linh .

Thung lũng tình yêu giờ thiếu bóng .
Mong đợi ai về đan lối xưa .
Con dốc mỗi ngày ta chung bước .
Vẫn nằm thương nhớ bóng dáng ai .

Đà Lạt bây giờ đã khác xưa .
Nếu Anh có về thăm chốn cũ .
Để nghe hương gió vương mùi tóc .
Xóa những ưu phiền theo gió bay .

Bao năm con dốc nằm hiu hắt .
Ghế đá chông chênh tự bao giờ .
Lối cũ ta về mênh mông quá .
Tiếng hát hôm nào vào hư không .

LISA CAO .

Thưa Ban Biên Tập 2023

Tôi tên là : *NGUYỄN THỊ TƯỜNG VÂN - Q75 - LỚP 10B1*

Tôi xin gửi đến Ban Biên Tập tấm hình của **lớp 8A6, niên khóa 1972-1973**. Năm đó lớp 8A6 nằm ở dưới phòng ăn khu nội trú. Giáo sư hướng dẫn là Cô VĂN KIM ANH - Dạy môn Hoá Học. Hình này được chụp khoảng gần kỳ nghỉ hè năm 1973.

Tôi là người ngồi ở hàng đầu tính từ bên phải. Tôi là trưởng lớp, phó trưởng lớp là NGUYỄN THỊ THOA, ở nội trú. Tôi nhớ không nhầm thì bạn THOA là người đứng thứ hai tính từ bên phải. Cách Cô Kim Anh một người tính qua bên trái là bạn HOÀNG NGỌC THU. Nhờ đi dự ĐẠI HỘI QGNT 2019 mà tôi gặp được bạn THU, bạn này hát rất hay. Ngoài ra tôi chưa gặp thêm được ai. Cám ơn Ban Biên Tập. § Chúc sức khoẻ,

Thầy Huỳnh Minh Tâm, Khu trưởng Khu Nội Trú; Cô Nguyễn thị Huệ, phân khu nữ nội trú. Bà Từ Mậu Dung. Hình chụp năm 1974 trước rạp Quốc Thanh,nữ sinh nội trú đi thi màn vũ đèn trong ngày lễ Hai bà Trưng

Các Sinh Hoạt Ngoài Sân Trường

Thuở học trò vui và buồn, nắng, nóng, mát, yên tĩnh, vắng vẻ của trường học khu nội trú
Bùi thị Hà, tháng 4/22

Thân chào Quý anh, chị, bạn

Bùi Hà được xem hình, hay quá! ai đã giữ được đến bây giờ

Bùi Hà nhận ra được vài người : anh Lộc là Giám thị khu nam sinh

Mấy năm ấy, Bùi Hà ở nội trú, không về nhà ngay cả mùa hè, các nhân viên hành chính làm việc bình thường

Trung tá Quang và Trung tá Chi cho Bùi Hà được ở lại và cho tiền đi chợ, nấu ăn tự túc

Đến năm 72, thi Tú tài 1, đến ngày xem kết quả ở đâu thì quên rồi, số thứ tự của Bùi Hà là 207, trên là 206, chỉ có một chỗ trống, hoặc 207, 208 hay 209 gì đó thì bị ai cắt mất rồi

Chỉ một hàng số thứ tự mà số của mình rơi vào khoảng ấy nên vừa lo, vừa hồi hộp vẫn đành đi trở về khu nội trú.

Khi ấy là mùa hè, học sinh về nhà cả rồi…Trời nắng chang chang, từ cổng vào, Bùi Hà gặp anh Lộc đạp xe từ khu nội trú ra, anh nhìn Bùi Hà và cười , hỏi :

Sao? Đậu hay rớt?

Em không biết vì số thứ tự bị cắt mất rồi

Anh móc bóp, rút ra một dòng giấy y như dòng giấy bị khuyết ở bảng kết quả
" stt 207….Bùi thị Hà"

Mừng quá! vẫn trách anh làm mình hết hồn

Đến bây giờ Bùi Hà vẫn nhớ nụ cười hơi móm của anh, đồng thời cũng buồn cho các bạn 208, 209 bị rớt.

Biết các bạn ấy buồn …và năm 1973, Bùi Hà không nhớ bạn ấy có trở lại trường hay không; biết nhà của bạn ở xa lắm, mẹ của bạn mỗi lần lên thăm con đều mang lên cho chúng mình các món ngon vùng sông nước miền tây nam bộ. §

LẦN THƯƠNG

Nén điều gì mà nghẹn cả khoảng xa
Ngoài khung cửa nhạt nhòa mưa tháng chín
Loang loáng nước ánh đèn pha bịn rịn
Quẩng thêm lần lãnh đạm trắng đêm thâu

Tiếng vỡ òa trần trụi những vết khâu
Mới cùng cũ chịt chằn con tim nhỏ
Luồng nhịp thở dần chẳng còn thấy khó
Trong mớ đời tóc rối chải chưa suôn

Thản nhiên cười hoán đổi những chuỗi buồn
Chôn lại đáy vực sầu không ai biết
Cười nửa nụ tưa mành lu ánh nguyệt
Gió chạnh hờn ngúng nguẩy khỏ tan đêm

Hoa leo giờ lem tím rũ bên thềm
Để bốn tiết giao mùa đều đông cả
Dáng trong gương soi người xưa thành lạ
Một héo tàn không hẹn nhập nhòa thay

Có chút gì... ngày ấy chửa kịp phai
Xin gắn lại với niềm riêng chôn kín
Một khắc thôi trong vùng không toan tính
Đẹp chỉ lần câu nói mãi ngàn sau. §

N.T.TV - 2023 - Gửi người nằm lại biển.

TÌM VỀ

Len vén tìm điều ngây ngố xưa chôn
Màu điệp chết dường như bừng tỉnh lại
Giấc cô miên phong bao thu chợt tái
Nhụy phấn tàn điểm nhẹ tóc màu sương

Lối thu mòn sỏi níu gót gọi thương
So dấu cũ ngậm ngùi rồi im lặng
Nắng nhạt dần trời mây chừng xa vắng
Chất bao tình xâu vạn nỗi bâng khuâng

Mây chở chiều nắng bất chợt dừng chân
Soi ban tím cỗi cằn đơm kỷ niệm
Chạm thật khẽ tất cả bừng hòa quyện…
Ký ức dồn... mi khép sợ tan mơ

Nay trở về chệch choạc cả vòm thơ
Chông chênh vận cườm thảo vàng lớ ngớ
Áo màu mây vê tà sương nín thở
Hoa râm sầu… ngượng nghịu cả đường xưa. §

N.T.TV - 2023

Tóm Lược về Đạo Biết và Đạo Sống theo Lý Đông A

Giới thiệu: ***Lý Đông A tên thật là Nguyễn Hữu Thanh. Ông là một Thiên tài, triết gia, và nhà cách mạng của Việt Nam. Ông quan niệm tất cả kiến thức của nhân loại từ Đông sang Tây và từ cổ chí kim trong mọi lãnh vực phải được chọn lọc và tổng hợp thành một hệ thống tư tưởng mang tính khoa học và đạo học gọi là Thắng Nghĩa. Năm 23 tuổi ông đã soạn và để lại một di sản tinh thần đồ sộ khoảng 30 tác phẩm thành một hệ thống tư tưởng gọi là Thắng Nghĩa và ngày nay các tác phẩm của ông đã được đăng trên trang mạng https://thangnghia.org/ cho tiện việc tham khảo hay nghiên cứu. Bài tóm lược dựa nhiều vào nội dung tiểu luận Than Ôi Tâm Lý Thần Linh Học và một số tiểu luận và tác phẩm khác của ông. Để tổng hợp tư tưởng của nhân loại trước hết ta cũng cần phải Biết những tư tưởng đó.***

Đạo là con đường lý tưởng được chọn lựa để theo. Vì vậy Đạo sẽ có khởi điểm và đích hay mục tiêu để đạt tới. Khởi điểm của Đạo còn được gọi là Đạo Nguyên, Gốc Đạo hay Chân Lý. Đạo học là phương thức học bắt nguồn từ Gốc đạo và đi theo Lý hay Nguyên Tắc vận động để tiến dần đến Đích, Ngọn Ngành của Đạo. Lý có thể hiểu là Luật Tự Nhiên, Thiên Nhiên được thể hiện ra như Vân của ngọc quý hay thớ gỗ hay sóng tự nhiên trên mặt hồ khi bị dao động …

Biết có nhiều tiêu chuẩn từ mơ hồ như một niềm tin cho đến chân lý đã được chứng minh xác quyết làm nền tảng cho nhiều ngành hay phân khoa lãnh vực của khoa học và kỹ thuật. Cái biết của con người ngày một tích luỹ một nhiều, được chia làm nhiều phân khoa khác nhau, và ngày một thêm tinh vi chính xác. Có những cái biết phổ thông quan trọng cho đời sống thường ngày, nhưng cũng có những cái biết thật chuyên môn nhiều khi được giữ bí mật làm tài liệu trí tuệ được bảo vệ dưới dạng bằng phát minh, nhãn hiệu cầu chứng, hay được bảo mật cho các sản phẩm đặc biệt.

Nói về công dụng tổng quát của Biết, người ta thường phân loại: Biết mà biết mình biết mới là biết; Biết mà không biết mình biết là dại; Không biết mà biết mình không biết là dốt; Không biết mà không biết mình không biết là ngu hoặc chưa biết; Không biết mà làm như biết là khờ, dối, hay là thủ đoạn chính trị.

Vậy thì Đạo Biết là gì? Ở đây chúng ta sẽ lần lượt mượn cái khung do một Thiên tài của nước Việt là Lý Đông A, đã tổng hợp tư tưởng nhân loại từ Đông sang Tây và từ Cổ chí Kim trong khoảng 8 thập niên về trước. Cái khung ấy rất vững chắc siêu phàm, sẽ được chúng ta vẽ lại với những nét đơn giản và phù hợp với thời đại của chúng ta hơn để có thể lạm bàn và trình bầy cái Biết dựa trên khung sườn quan điểm đó. Theo Lý Đông A, Đạo Biết và Đạo Sống liên quan và trực tiếp hỗ trợ phối hợp thống nhất với nhau. Cây cỏ cũng cần biết để tìm ánh sáng, nước và các hợp chất cần thiết để nuôi dưỡng duy trì sự sống. Sống với Biết liên quan mật thiết với nhau mà muốn Biết thì phải Học, và Sống với Chết đi song song từ lúc được sinh ra cho tới khi nhắm mắt suôi tay. Cho nên Đạo Biết, Đạo Sống, và Đạo Học là những phương tiện phương cách hướng dẫn cho đời sống con người. Con người trong xã hội được thể hiện ra qua ba lãnh vực sinh hoạt là Lý Trí, Tình Cảm, và Ý Chi và phản ảnh ra Tính, Tâm, Thân và Mệnh. Vì vậy một cuộc sống ý nghĩa khi Tính cho được trong suốt, Tâm cho được yên ổn, Mệnh cho được vững bền, thân cho được phát huy. Mệnh gồm tinh, khí, thần; thân vững bền rồi thì tâm mới được yên định tinh túc, tinh thần được dồi dào, đương nhiên tính sẽ được trong suốt như tấm gương; như thế thân tức là sự nghiệp, thân thế, hành vi, ngôn ngữ, nhân cách, sẽ được kiện toàn, thống nhất.

Với các phương tiện thí nghiệm đơn giản, ngày nay người ta có thể làm thí nghiệm để theo dõi một đơn bào của Nấm Nhờn đặt giữa khay với thức ăn là yến mạch đặt ở một mép cách xa cái ti thể của con nấm không có óc đó, không lâu sau người ta sẽ thấy rõ ràng con nấm vươn những cánh tay như rễ cây thành những ngọn ăng ten chĩa ra nhiều hướng thăm dò để tìm Biết lần đi đúng hướng tới chỗ có thực phẩm một cách hữu hiệu mà ít hao tốn công sức và thời gian.

Theo Lý Đông A “Trang Tử cho rằng: Đường sống có bờ mà đường biết thì không bến, hay sống thì có giới hạn nhưng biết thì vô hạn, cho nên tìm biết là tìm chết. Thế nhưng thực ra từ cá nhân cho đến tất cả loài người, từ cổ tới nay, có biết mới sống được, biết là nhu cầu - là điều kiện tất yếu của sống. Sống với Biết hợp nhất. Cho nên quan hệ của sự sống với sự biết có thể phân ra ba điều:

Biết là cái trục để sống. Descartes nói: “Je pense donc je suis” hay “Tôi suy tư nên tôi hiện hữu”. Nhưng ta cũng có thể nói: Tôi sống vì tôi biết. Biết là công cụ của đời sống, đồng thời là nền tảng và yểm hộ của sống.

Phạm vi của biết là phạm vi của vũ trụ. Biết đến đâu tức là thành vũ trụ đến đó (infiniment petit) cho đến thái cực to, cho đến cái vô cực.

Phạm vi của sống bắt đầu cho tới khi kết thúc và phát triển theo đà tiến bộ của biết cho từng người và xã hội, lịch sử đã chứng minh như vậy. Cố nhiên hoàn cảnh và kinh tế cải tiến cái biết; nhưng cái biết phải hướng dẫn, lãnh đạo hoàn cảnh và kinh tế, lý luận phải lãnh đạo thực hành, mà thực hành phải được cải tiến, chứng minh và tu chỉnh lý luận theo đà Tiến và Hóa đó.

Cho nên cái biết của loài người nói tóm lại có thể chia ra ba phương diện như biết về nguyên thủy, căn nguyên của trời đất, tự đâu mà sinh ra, nghĩa là tìm cái tối viên mãn, cái tối thái sơ, cái tự kỷ nguyên nhân, (la cause en soi) nó hoàn thành vũ trụ, căn để của sự vật, ở đâu mà đến; nó là vật, nó là tâm, nó là lý hay là lực, và căn để của tự mình, cá nhân và nhân loại do đâu mà có, ở đất bùn nặn nên hay tự tiến hóa nội tại? Cần biết về cứu cánh hay mục đích như cứu cánh ý nghĩa của nhân sinh: Sống để làm gì, cứu cánh giá trị của nhân sinh: Sống với ý vị gì, và cứu cánh y quy của nhân sinh: Sống gửi thác về, biết đâu là quê ở chỗ về? Cần biết về chân tướng như chân tướng của tự mình: nhân thân tiểu thiên địa hay con người là một tiểu vũ trụ, mâu thuẫn đầy dẫy, nào biết cái chủ ngã ở nơi đâu, biết lấy cái gương nào mà soi thấu? Chân tướng của sự vật: xã hội với tự nhiên hỗn hỗn, mang mang, phức phức, tạp tạp; và chân tướng của chân lý: mịt mịt, mù mù, lấy đâu làm tuyệt đối?”

Có những cái biết riêng của từng cá nhân và có những cái biết chung cho tập thể để mưu cầu sự sinh tồn cho bản thân và cho xã hội.

"Có những hạng người cần biết mới sống được. Biết là cứu cánh ý nghĩa của nhân sinh. Có biết mới có khả năng sống được một cách thực tế, nghĩa là sống trong cái chân ý vị dồi dào của đời người. Miệng núi Fuji-Yama đã từng nuốt sống mấy trăm thanh niên Nhật Bản. Những người đó vì lý tưởng của cả cái quốc gia lúc còn non nớt của họ, vì cái phương châm đời sống của họ, mà cũng vì chính cái phương châm đời sống của họ của tập thể họ đã vì cái chưa biết, cái không biết được, vì cái ám ảnh của triết học tối cao, đem vùi vào cái chưa biết được để tìm tòi ý nghĩa và an ủi.

Loài người vì muốn ổn định sự sống của mình trong vũ trụ, từ cá nhân đến xã hội, cho nên luôn đi tìm cái tuyệt đối, cái nhất định của ba phương diện Biết đã kể trên kia. Cái công việc lập tâm cho trời đất, lập mệnh cho nhân sinh, kế vãng khai lai, tức là tìm biết cái chốt trục của trung tâm vạn vật, làm chân lý hay nền tảng để giữ vững mặt trời với địa cầu, bởi loài người phải luôn tin rằng có tìm thấy cái chân lý đó mới tránh khỏi hủy diệt. Đó là căn nguyên cho vũ trụ, nhân sinh, và xã hội quan.

Đông Tây kim cổ, Nho thì cần biết tính, biết mệnh, biết chí, biết phân loại. Phật thì cần minh tâm huấn tính, đại giác, tự giác. Lão thì cần học tiên tu đạo, trường thọ, bảo tồn chân lý hay gốc đạo. Thiên Chúa thì cần thánh linh mặc khải, thể nghiệm Chúa Trời.

Cho thấy cái biết của loài người đi từ tuyệt đối luận (dogmatisme) đến vô tri luận (agnosticisme) cho đến kinh nghiệm luận (pragmatisme), hoặc giả vô thần (athéisme), hữu thần (théisme), phàm thần (panthéisme), hoặc giả duy tâm sử quan, duy vật sử quan, duy sinh sử quan, ba bể bảy mối. Than thay thanh niên! Đời như hoa xuân mới nở, lòng như hạt móc ban mai, vừa bước chân ra khỏi cửa nhà, xa nơi gối mẹ, vội cảm thấy bốn mặt xoay vần, đường đi sai lạc, bởi muốn tìm cái sống ở nơi tự mình cho nên khổ vì muốn tìm cái biết. Dù sao sống nghĩa là làm chủ được tự mình. Hãy nên tự giác (Connais-toi toimême). Hãy tự kiến lập lấy một sinh mệnh làm chủ ngã thật viên mãn ở trong nơi tự mình, làm thủ lãnh tối cao cho chính mình. Herriot nói:"La connaissance c'est ce qui reste après qu'on a tout oublié"! Biết nghĩa là cái gì còn thừa lại sau khi người ta đã vứt quên những cái khác. Cái gì còn thừa lại? (moi-même) đó chính là Ta.

Trở ngại của Đạo Biết chính là những rối loạn Tâm Linh gây ra những ảo giác, ám ảnh, hay nghiện ngập. Đầy dẫy những hạng trụy lạc trong mê say, lạc ngũ trong tranh đấu, thất vọng trong tình đời, hối hận trong hành động, đắm đuối trong bến mê, những hạng ấy nhiều vô kể, nhất là trong đội ngũ những trẻ trai tự nhận nhầm là có trí thức. Những hạng ấy bị bao vây bởi tối tăm, cùng khổ mà trở về với chính mình, gục đầu trên cái hình hài cũng tối tăm của mình. Hãy tưởng tượng một cái xác chết đầy những dòi nhung nhúc không ghê tởm bằng, không đau thảm bằng trông thấy những linh hồn rữa nát và cáu bẩn bởi những ám ảnh mà quốc gia dân tộc ta dầu cho muôn vàn xâm lược giày xéo cũng không đáng kinh sợ, cũng không đáng thất vọng bằng trông thấy những thanh niên yêu quý của ta bị xâm lược, bị thống trị, bị bóc lột, bị áp bách, bị hình giảo bởi những bóng địch tối tăm. Họ tự chết dần trước khi chết, nghĩa là quốc gia dân tộc ta cũng đi với họ mà chết dần dần, ngắc ngoải một cách đau đớn, ê chề, trước khi diệt chủng.

Đối với thanh niên sẽ phát sinh vấn đề thần linh với tâm lý. Đáng lẽ ra một người dân khỏe mạnh trong một nước khỏe, thì trên nền tảng sinh lý là sự vận dụng của tầng tâm lý rất linh hoạt. Nhưng mà ở đây trên mặt tầng tâm lý của họ sẽ nẩy ra vô số những sức lực gì vô chất và kỳ quái, những hình ảnh gì vô căn và dữ tợn; ở đấy họ thấy cái tâm lý của họ chỉ là một bộ máy lệ thuộc cho một cái gì vô hình mà gọi là thần linh. Bản lai thần linh với tâm lý là một thể sống tối viên mãn, gọi là Như Lai tạng (Lăng Nghiêm Kinh) tóm góp lại bằng những tất cả nhân tố tối tinh hoa của các plan physique, mental và astral hợp thành một tướng (système) bao gồm vía, phách, lý trí và đạt ma. Các cơ cấu của Tâm lý một khi đã kiện toàn thì nhân cách sẽ thống nhất, cái hệ thống sinh mệnh sẽ không bị phân chia, mà sẽ đem đến cho ta một đời sống sáng lạn.

Còn những hiện tượng hồi cố ví như réminiscence, ví như Mạt Na thức của nhà Phật, nó chỉ là những bước tăng dần tích lũy trong cái quá trình sống còn của cá nhân với xã hội tuỳ theo mực tiến bộ của lịch sử và hoàn cảnh. Vậy thì những sức lực và hình ảnh kỳ quái trên kia, đó là bệnh tâm lý. Làm sao họ mắc bệnh mà không biết, biết mà không chữa, chữa mà không được. Họ tiêu cực đối chọi với hoàn cảnh, thay đổi môi trường sống, họ vẫn bị dẫn đạo bởi ánh sáng, cái ánh sáng thảm đạm và lạnh lẽo của chúa Diêm Vương vô tình. Ôi nihil! Ôi nihil! Hư vô là Hư vô, Hư vô là cái vực âm thẩm và không đáy.

Thiệu Tử nói: "Thánh cũng chỉ là người, nhưng đấy mới thật là người". Biết thì ai cũng biết cả, nhưng biết chân thật mới là biết. Những cái Biết sai lầm và những cái chưa Biết cần được khám phá trên quá trình Nhân Đạo cho người Việt nói riêng và Nhân loại nói chung. Biết để Sống nhưng sống như Thánh nhân thì thật

xứng đáng và ý nghĩa, họ là những người đi tiên phong đã tới đích trên con đường Nhân đạo trước chúng ta.

Từ tối cổ tới giờ có thể chia lịch sử loài người ra làm ba thời kỳ. Sự thành lập của mỗi thời kỳ đó đặt để trên những nền tảng xã hội với những kinh tế, văn hóa quy phạm, với những tiêu chuẩn thực học nhất định: Thời kỳ thứ nhất là thời kỳ thần học, thời kỳ thứ hai là thời kỳ triết học, thời kỳ thứ ba là thời thực học. Đó là theo cách chia của Auguste Comte. Nếu chia theo Weber hay Hobhouse thì loài người từ tối cổ đến bây giờ có thể chia ra làm năm thời kỳ: dã man, nông nghiệp, trung cổ, quá độ thời kỳ và văn minh. Chia thế nào thì chia, nhìn chung vẫn sẽ đưa đến một kết luận là bất cứ ở thời đại văn hóa hay lịch sử nào, cái nhiệm vụ tối cao của nó là kiến thiết con người, mà con người quy phạm là sản vật hạn định của thời đại, văn hóa và lịch sử. Thời đại, văn hóa với lịch sử đó là cái hoàn cảnh tiến dần của loài người mà tự nhiên với xã hội là những hoàn cảnh không gian bất di bất dịch.

Cho nên biết hoàn cảnh bao vây, quy định, làm sống hay tiêu diệt mỗi người là tùy theo cái năng lực của bản thân. Hoàn cảnh của mỗi người có thể bao gồm nhiều giai đoạn từ khi còn là bào thai, cho đến hoàn cảnh tự nhiên, xã hội, giáo dục, thời đại. Hơn nữa, ta cũng thấy ngoài những hoàn cảnh ngoại tại, còn có những hoàn cảnh nội tại bó chặt ta hơn, như thanh, hương, sắc, vị, xúc , ý, với lại tai, mắt, mũi, mồm… Há chẳng phải là những thứ lục trần, lục thức như nhà Phật đã nói: "đã mê dụ ta,đã khốn quẫn ta, đã tiêu diệt ta nữa". Xét cho cùng thì lịch sử là sự biểu hiện toàn bộ cái ý chí sinh tồn và cái ý chí thực hiện của loài người. Ta có thể thấy rằng loài người với những công cụ siêu việt là: óc, tiếng nói, tay... vận dụng những công năng siêu việt là lao động, sáng tạo, cải tạo, tự kỷ và hoàn cảnh, nối tiếp vật lộn để đạt tới cái trình độ văn hóa như ngày nay.

Thần linh với tâm lý, nếu ở trong một con người không có một hệ thống sinh mệnh vững bền và thống nhất thì thời đại, văn hóa với lịch sử hết thảy những sản phẩm của nó đều biến thành những sức lực vô chất và những hình ảnh vô căn đến xâm chiếm và nhiễu loạn ta. Mỗi tiếng nói, mùi thơm, màu sắc, vị ăn, ý muốn luôn luôn lẩn quẩn thành những quân thù địch vô hình muốn làm hại mình thôi. Cho nên sống nghĩa là chi phối một phần nào cái hoàn cảnh; luật tắc khoa học đã quy định xã hội đã chi phối từng người, nhưng mà ý chí từng người trái lại có thể chuyển biến được xã hội.

Phải chăng tìm cái chốt của đời sống của mỗi người một trăm năm, và đời sống của loài người muôn vạn thế, bao nhà tôn giáo, triết học, khoa học, chẳng qua là góp những tài liệu chung quanh cái vấn đề mà trọng tâm là nhân sinh quan và nhân tử quan, tạo thành một lối sống. Ôi đạo sống khó thay! Sinh thế dị, trưởng thế nan. Thế thì loài người nghe đạo phải có tinh thần "chiêu văn đạo, tịch tử khả hỷ" của Khổng Tử nghĩa là sớm được nghe đạo thì chiều chết cũng vui. Người sống còn ví như người trong nhà bước ra khỏi cửa để đi đến một mục đích địa điểm nhất định, phải đã sẵn có cái mục tiêu nơi lòng, trong cái quá trình đi đường phải biết hấp thụ những tinh hoa và kinh nghiệm chung quanh để đi tới nơi bằng một tinh thần sảng khoái."

Học là những phương thức trực tiếp và gián tiếp để biết. Học có cửa để bước vào và có Đạo học để lần theo bám sát. Nhân sinh chi kế tại ư xuân. Lúc thanh niên chính là lúc mình lập chí. Cho nên: Nếu hoa xuân nở ngọn cây Đó là để xui dục lòng người đi tìm ánh sáng đạo. Nếu trăng thu chìm đáy nước Đó là hình tượng cảm hóa chúng sinh Và tất cả chúng sinh Đó là tái sinh Trên cùng một bông liên hoa. Bằng cái lý tưởng phương châm sống, kiến lập một cái sinh mệnh chủ quan tuyệt đối có tính chất tiến hóa và sáng tạo, trong quá trình đời sống, hấp thụ thiên nhiên với tinh hoa của xã hội, bổ sung và làm phong phú tài liệu cho sinh mệnh của mình cho đời sống càng được triết học hóa, xã hội hóa, nghệ thuật hóa.

Dumas nói: "Phải trông cái chết thẳng trước mặt". Ôi đạo chết khó thay! Biết bao kẻ sống chết như cây cỏ nát, vô ích cho nhân loại, cho dân tộc. Biết cái chết mới kiến lập được cái quyết tâm. Biết cái sống mới dám đem lòng hy sinh. Biết cái cực chất của sống với chết ở nơi tự mình, mới hiểu rõ được cách đặt để mình vào xã hội. Có ba hạng làm việc: làm thầy đời, làm bạn đời, làm tôi đời (travail de maitre, travail d'ami, travail de serviteur). Mà làm việc đời cũng có ba hạng người: quyết tâm, thực hành với trí giả (homme de coeur, homme d'action, homme d'esprit). Phải nên hiểu mình thích hợp với cái khí chất gì, nhiên hậu mới quyết định cách làm của mình. Tóm lại một lãnh tụ phải đủ ba đức tính: có thể là nhà lý luận đồng thời là nhà hành động và nhà tổ chức, không thế thì không được.

Trong quá trình sống của mình, hạt bụi, sợi cỏ, từ cái rất nhỏ đến những cái rất to, từ cái vô hình đến cái hữu hình, đều là tài liệu của biết. Biết là trục của sống, mà học là cửa của biết. Ôi đạo học khó thay! Cùng một cửa học mà ra thiên tài, mà ra nô tài, mà ra nhân tài; làm chủ ngã hay làm nô lệ cho những sai lầm, ảo tưởng, hay vô tri vô giác. Có bốn cửa học: 1. Nhập nô xuất chủ. 2. Nhập chủ xuất nô. 3. Nhập chủ xuất chủ. 4. Nhập nô xuất nô. Cho nên dạy người hay cầu học tóm lại có ba phương châm: 1. Nuôi tâm sinh thiên tài. 2. Nuôi óc sinh nhân tài. 3. Nuôi thân sinh nô tài.

Trong trời đất, nhiệt với thành là hai yếu tố nguyên thủy và hoạt động. Vạn vật ở đó mà ra; tình, ý, chí đều ở đó mà ra. Nhưng tựu chung, nhiệt với thành chỉ là những thể đồng chất (homogène) thuần túy tự năng và tự động, trải qua một quá trình sinh hoạt bổ sung giữa tình cảm, lý trí và ý chí, đem tình, ý và chí qui lại một lý tưởng tối cao và biểu hiện ra một trung tâm công tác hóa. Dạy người cầu với học là một công việc đồng đạo đối lưu, tức

là những trao đổi trên cùng con đường sống. Có ba lối học: Đắc ý vong ngôn như Trang Tử, như Nhan Uyên, Đào Uyên Minh tự lực, độc thiện kỳ thân như võ siêu trần bạt tục. Nhập nhĩ xuất khẩu, vào tai ra mồm, vô ích thực tế. Nhập lý xuất sự, học tập với làm việc thống nhất, lý luận với thực hành không chia, nhân cách trung dung, tư tưởng đem chấp hành áp dụng.

Người ta sống theo những phương thức và phương pháp quy định và hạn chế bởi những điều kiện bản chất. Tôn Văn chia loài người ra làm ba hạng: Tiên tri tiên giác, hậu tri hậu giác, bất tri bất giác. Biết vì vậy đi từ Tri sang Giác hay sang sự cảm nhận sâu xa. Cho hay rằng những người tiên tri tiên giác, hay là những người có óc sáng tạo, đều là những người thuộc về tầng lớp lý tưởng.

Toàn nhân loại có thể ví như một đội ngũ dưới lá cờ của những người xướng đạo (pioneer). Đuổi theo một cái bóng của một văn hóa, khởi thủy là những bộ óc tiên phong thấy trước. Quan sát và tổng hợp tất cả lịch sử với xã hội có thể nói: Sống tức là tiến hóa, tiến hóa tức là thực hiện, thực hiện tức là cụ thể của một lý tưởng mô hình. Tất cả tự nhiên cũng vận động theo những quy tắc và mục tiêu thực hiện đó. Cho nên Buffon nói: "những bất động vật là những vật chưa thành tựu"; ngày nay khoa học cũng đã thừa nhận sự sống bắt đầu từ hư không mà được thành tựu từ khởi điểm qua một tiếng nổ gọi là Big Bang bắt đầu cho không gian và thời gian khoảng 14 tỉ năm trước đây. Con người cũng cần thực hiện để thành tựu, mà thành tựu trên một nền tảng nhất như (identification). Nhà Phật nói: Phật giới như Ma giới, nhất thiết giai nhất như. Nhà nho nói: Dân bạo vật giã. Lão nói: Hòa quang đồng trần, đăng ư xuân đài. Gia tô công nhận và khuyến khích một cuộc chiến tranh. Thái Huyền Kinh nói: Bây giờ không phải là lúc đánh lộn với tâm hồn tự mình, mà là lúc chống với những thống trị thái ác, và tối tăm trên xã hội. Cho hay nhất thiết chúng sinh giai hữu Phật tính. Đó là lý tưởng tối chân chính cho nhân sinh là thiên kinh đạo nghĩa cho vũ trụ. Đó là lý tưởng đưa loài người cải tiến dần từ cuộc sống hoang sơ tiến đến sự tổ chức nhân bản và văn minh qua những tranh đấu giữa Ma tính và Phật tính. Bất quá sống và chết thành những bờ cõi, vì ý chí và lý tưởng bất sinh và bất tử. Nhưng muốn xem ý chí và lý tưởng của cả loài người hay của cả dân tộc, phải biết quay về khảo sát suốt cái thâm tâm của xã hội và loài người, cũng như muốn tự mình có ý chí và lý tưởng phải biết phản tỉnh. Muốn là được, làm là được, biết là được. Ta phải đi từ biết thực hiện tự mình lên đến thực hiện xã hội và thực hiện dân tộc. Chỉ có thời cơ, chỉ có lịch sử, chỉ có chí lương tri, chỉ có lý tưởng là Đạo để thúc đẩy ta phải mau đạt được những kết quả mong muốn.

Trong thuyết luân hồi tối đơn giản còn thô sơ của đức Phật học tiểu thặng, đại khái cho rằng: Người ta chết đi không thể mang gì đi được, ngoài những nghiệp quả tinh thần. Những nghiệp quả đó chính là những nhân duyên cấu tạo kiếp sau. Mới biết ý chí là không chết, mà ý chí là bộ mặt của lý tưởng mình.

Nhưng Phật với Ma là thế nào? Ma là vô minh, ngu dốt; Phật là đại giác sáng suốt, là biết và sống trong như lai tạng. Sống tức là cho tự mình, còn là thực hiện tự mình. Sống cho tự mình mới là biết sống. Ma là duyên nghiệp, Phật là tịch tịnh. Sống nghĩa là tự mình tự do giải thoát, nghĩa là tự mình cần phải đại tự tại, đại vô úy, đại vô ngã, tức là chân chính giải thoát. Cho nên người ta tự lúc ra đời, hãy nên nhận thức được cái hiện tượng mâu thuẫn ở tự trong cõi mình mà muốn cho đạt tới chân thiện mỹ trước hết tự mình phải có một chủ ngã, cái chủ ngã ấy có một phương châm sống hướng thượng. Trước hết là có đại nguyện, thực hành cái đại nguyện đó cần trì chí và lực hành. Có đại nguyện mới có lòng trì chí. Biết triệt để rồi mới có lòng muốn thực hành. Dân tộc có độc lập được hay không là nhờ ở thanh niên có độc lập năng lực hay không. Muốn biết phải làm. Có người biết nhờ vào Thiên khiếu, có người học mới biết, và có người phải trải qua kinh nghiệm mới biết. Cho nên thanh niên của dân tộc, thanh niên Việt, muốn biết thì phải làm, dù phải chịu khốn khổ vì cầu biết, và phải bắt tay làm việc dù miễn cưỡng mà làm vì làm để mà biết và biết để mà sống." Thánh Augustine đã thấy được vai trò của khổ đau, Thánh Ghandi lãnh đạo dành yêu thương cho cả Phật và Ma, và nhà tâm lý học Carl Jung đã biết áp dụng thâu phục lại cái Shadow bóng đen cái ác tính để điều trị tâm bệnh. Sự giác ngộ biến những ngu dốt tối tăm là MaTính trở nên Phật tính, Ma với Phật trở nên và cũng là một.

Vũ trụ và Xã hội có những sinh hoạt văn hóa tinh thần, chịu ảnh hưởng của các định luật Thiên nhiên đồng thời chứa đựng loài người và bao gồm tất cả các sinh hoạt nhân văn của nhân loại, cho nên xã hội, dân tộc, và vũ trụ cũng còn là những thể hữu cơ có sinh mạng riêng có Sống và Biết. Sự Sống và Biết của người, xã hội, và vũ trụ vì vậy tương quan mật thiết cần được bảo tồn và tôn trọng.Vũ trụ thuộc về Thiên nhiên,Người thuộc về Nhân loại, và Xã hội gồm các Quốc gia hay Dân tộc. Ba lãnh vực Nhiên, Nhân, và Dân vì vậy có những quy luật và nguyên lý hoạt động khác biệt nhưng cũng liên quan mật thiết với nhau.

Để tập đại thành các tư tưởng Đông Tây, Lý Đông A cho rằng loài người đã hy sinh biết bao xương máu để mang lại những cuộc cách mạng Tâm lý được cụ chọn lọc để khai triển từ Thích Ca, Giesu, Mặc Tử, Hoa Tháng Năm nước Mỹ, Kant và cách mạng Pháp, Marx và cách mạng Nga, cho đến Gandhi và độc lập. Cụ Lý đã tổng hợp thanh lọc các tư tưởng cách mạng lớn lao đó thành một hệ thống Lý Tưởng cho Thắng Nghĩa cụ gọi là Huyết Nụ để thấy được ánh Sương Mai tiên đoán một tương lai sáng lạn Di Lặc đang chờ đợi Đại Việt. Từ những khảo sát đó, cụ Lý đã suy luận cho tới cội nguồn, cùng đích và bờ cõi của mọi Tông giáo. Đấu tranh là Tông giáo không có Yêu thương. Chỉ có Yêu Thương mới là Bản ngã của Nhân Đạo của Sinh mệnh loài người. Yêu Thương là công năng đặc thù được Tiến Hóa và Lý Tính Hóa của loài người. Chính vì thế cụ Lý cho rằng Triết học và Khoa học là Văn Nghệ đa dạng nhiều mặt của Yêu Thương. Lịch sử là Văn Nghệ của Yêu Thương tranh đấu thành sự thực. Văn Nghệ là Nghệ Thuật Sống của Văn Hóa. Văn Nghệ chính là Hoa của Đạo Lý cụ gọi là Huyết Hoa.

Chúng ta còn phải lấy một con mắt công, con mắt thời đại, nhân loại và lịch sử, con mắt của khoa học khách quan mà phán đoán, đừng để bị che lấp bởi ý thức hình thái của một thể chế xã hội và văn hóa nào mà bỏ mất lập trường siêu nhiên và thiêng liêng. Chỉ có khi nào ta tự làm chủ, đừng để tụt xuống làm tôi đòi trước cái ý thức và văn hóa, chúng ta mới thực biết làm chủ của vũ trụ, văn hóa, xã hội, văn minh và thời đại. Cho nên chúng ta đừng vì đi học Anh, Nga, Mỹ, Đức, Ý, Nhật, Pháp, Tàu mà vội vàng đứng vào lập trường những người đó, đối với sự vật gì, trên nơi nào và thời nào vội buông lời phán đoán, hay vội đứng sang chủ trương của chính mình.

Từ Biết đi đến Hiểu và Hiểu tức là nghiệm, đuổi theo để thấy được những tương quan trong từng bối cảnh. Như thế hiểu một thời đại, nghĩa là phải lấy con tim và con mắt lịch sử, nghiệm qua các thời đại để mà đứng trên nền tảng với điều kiện đó làm quan điểm để mà hiểu thời đại đó. Hiểu một văn hóa của nơi nào, là phải lấy con mắt và con tim quốc tế nghiệm qua các văn hóa mọi nơi để mà đứng trên nền tảng và điều kiện văn hóa nơi ấy làm quan điểm mà hiểu. Cũng như hiểu một người nào, cần phải đem con mắt và con tim để nghiệm trải nhân tình, thế cố, mà đứng trên nền tảng, điều kiện và lịch trình đời sống người đó làm quan điểm mà hiểu.

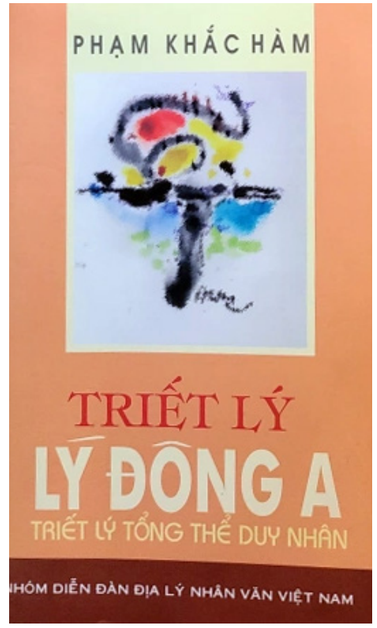

"Các chủ nghĩa từ Duy Tâm, Duy Vật, và Duy Sinh đều được khai sinh, khai hoa để đáp ứng những đòi hỏi và nhu cầu của thời đại, của xã hội và môi trường sống còn. Các chủ nghĩa ấy cũng sẽ được thay đổi, cải biến, và bị đào thải theo giòng lịch sử để đáp ứng nhu cầu của nhân loại. Người Việt có nền tảng văn hóa, lối sống, và đường sống của người Việt. Vì vậy học phải như con ong biết thu hút những tinh hoa chứ đừng như những chú bướm đùa vui trên cành, cũng đừng như những đồ Nho nhai sách Khổng Tử không tiêu hóa hay các đồ Tây nhai sách khoa học không phân biệt được tốt, xấu. Thu hút bừa bãi của người cũng giống như uống thuốc độc để tự tử, và hoan hỉ với bộ mặt của mình cũng như người nhảy xuống giếng tự tử vì muốn ôm giữ lấy bóng đẹp của mình phản chiếu trên mặt nước." §

Phạm Văn Oanh Q73

Thời Gian và Xa Lạ

Cuối tuần nhiệt độ oi nồng, trốn thành phố ồn ào xe cộ và khói bụi, trốn dòng chảy hối hả của những nhu cầu ăn mặc và giao tiếp, xuôi theo tình lộ ngoại thành ra gặp Biển.

Ngồi giáp mặt mênh mông trời nước, nhìn đường chân trời vắt ngang từ trái sang phải của tầm mắt, nhìn những gợn sóng lúc lăn tăn gờn gợn, lúc cao vút xôn xao rủ nhau chạy vào bờ, xua đẩy những chuỗi hoa nước trắng xoá lên bờ cát vỡ tan, chỉ còn mặt cát phẳng lì, ẩm ướt, đọng lại hết thảy những nỗi buồn niềm vui, lo âu phiền muộn, và cả những niềm nỗi không tên, như muốn thấm sâu vào đất, cho nhẹ nhàng tâm trí.

Có ai đó nói thời gian như đường thẳng một chiều, qua đi không trở lại. Có ai đó nói thời gian như con rắn đầu cắn lấy đuôi là những vòng tròn nối tiếp nhau quay lại. Có ai đó nói thời gian như xoáy ốc, lúc mở ra những cơ hội cho nhân loại thăng hoa. Cũng có ai đó nói, thời gian khép lại những mộng mơ, đẩy chúng vào nuối tiếc.

Sáu mươi năm! Một đời người cho những ai có điều kiện sống trọn vẹn, được gọi là thọ. Tuổi của mọi điều phải trải qua tai đều được cả, vì mắt đã nhìn khá đủ những bi hoan thăng trầm của nhân tình thế thái, không còn ngạc nhiên về những điều xảy ra hay gặp phải trong dòng sống hàng ngày. Những đớn đau trong tâm cảm, những mất mát trong tình thân, những huy hoàng của trần gian, của đất nước, những bi tráng của gia đình, thân tộc, bằng hữu, quê hương, tất cả như những vết cắt sâu trong tâm hồn, như những lỗ thủng trên bề mặt đá núi, đã từng xót xa rỉ máu, rồi cũng đóng vảy lành da, rồi cũng bị con sóng thời gian bào mòn nỗi nhớ, để lại một trái tim phẳng lì, chai cứng, vì tất cả những bi hoan kia đã trở thành bụi cát, bay đi cùng năm tháng, hay lắng xuống những tầng sâu thăm thẳm.

Lòng suối chỉ còn trơ sỏi cuội. Chiếc cầu nối hai đầu tương lai quá khứ đã gãy gục nơi hiện tại khi ta quên mất chính mình, khi ta hối hả theo dòng chảy của cuộc đời, vỗ tay hò reo thần tượng, mà quên rằng thời gian chính là ngọn lửa thử vàng, đốt tan chảy những khuôn mặt giả hình, trả chúng về với chân dung thực của nó. Tất cả chỉ là trống vắng, rỗng không! Càng trống vắng rỗng không, vọng âm của chúng càng lâu dài, càng dễ làm con người mê lạc. Ta như những người bị nhốt trong hầm núi, nhìn hình bóng cuộc đời trên vách đá nhảy múa qua khe hở cuối hầm, mộng mơ về một thiên đường hoan ca, mộng mơ về một tương lai no ấm mà quên đi thực tại bị cầm tù với cái bụng lép kẹp và trái tim rỗng tuếch, mãi tin vào những hình bóng nhảy múa, những âm vọng khát khao vọng đến tự tim mình.

Từ ngàn năm trước, các triết gia hiền giả đã mòn chân lỏng gót đi khắp địa cầu để nhắc nhở con người: "Hãy tự biết mình" (Connais-toi, toi même - Socrates). Nhưng mãi đến giờ này những sự dối lừa đã thấm sâu vào máu thịt, là thức ăn nuôi sống con người mỗi ngày, trên truyền hình, truyền thanh, báo chí, người ta hăng say dối trá, thi nhau dối trá, hãnh diện về sự dối trá ấy! Những giá trị đạo đức căn bản cũng vì thế khoác lên một diện mạo khác, và thật khó khăn cho chúng ta biết bao khi muốn nhận diện những người quen!

Sáu mươi năm! Ngồi bên biển sóng thầm thì to nhỏ. Chỉ nghe trái tim mình thổn thức. Hai mắt đẫm ướt, không rõ vì hơi ẩm của biển hay vì dòng lệ trong tim.

Sáu mươi năm! Ngồi trên đồi cao, dưới gốc cây khô héo. Mùa địa ngục qua đi, đồng khô, cỏ cháy, thưa thớt người qua lại. Những người thân quen lần lượt khuất dần. Trời không mây. Ngay cả một chút thơ mộng cũng chẳng còn! Con người trở nên ngây ngô và dễ bảo.

Đưa tay sờ lên mặt. Không chắc thân xác này vẫn còn là của ta nữa. Có phải vậy chăng? Hỡi Thời Gian! §

Phan Nhật Tân

Dịch Thơ Lâm Bô (967-1028), *nhà thơ thời Bắc Tống, ẩn cư trong núi cạnh Tây Hồ, cả đời độc thân, không chịu ra làm quan, rất yêu thích hoa mai, nên thơ ông phần nhiều có bóng dáng của hoa mai. Khi mất được vua ban tên thuỵ là Hoà Tịnh.*

秋日西湖閒泛 Thu Nhật Tây Hồ Nhàn Phiếm

Ngày Thu chơi Hồ Tây

水氣並山影, Thuỷ khí tịnh sơn ảnh,

Hơi nước dầm bóng núi

蒼茫已作秋。 thương mang dĩ tác thu.

Sương lam gọi thu về

林深喜見寺, Lâm thâm hỷ kiến tự,

Rừng sâu vui chùa vắng

岸靜惜移舟。 Ngạn tĩnh tích di chu.

Bến lặng tiếc thuyền đi

疏葦先寒折, Sơ vi tiên hàn chiết,

Lạnh sớm lau xơ xác

殘虹帶夕收。 Tàn hồng đới tịch thu.

Chiều phai ráng úa hồng

吾廬在何處, Ngô lư tại hà xứ,

Lều cỏ ta đâu nhỉ?

歸興起漁謳。 Quy hưng khởi ngư âu.

Dừng câu chợt ngoái trông

宿洞霄 Túc Động Tiêu Cung

Qua Đêm ở Động Tiêu Cung

秋山不可儘, Thu sơn bất khả tận,

Non thu khôn trải hết

秋思亦無垠。Thu tứ diệc vô ngân.

Ý thu không bến bờ

碧澗流紅葉, Bích giản lưu hồng diệp,

Lá thắm xuôi dòng biếc

青林點白云。Thanh lâm điểm bạch vân.

Rừng xanh mây lửng lơ

涼陰一鳥下, Lương âm nhất điểu hạ,

Chim dừng trong bóng mát

落日亂蟬分。Lạc nhật loạn thiền phân.

Ve ran lúc nắng mờ

此夜芭蕉雨, Thử dạ ba tiêu vũ,

Mưa đêm trên khóm chuối

何人枕上聞。Hà nhân chẩm thượng văn.

Ai bên gối ngẩn ngơ

梅花 Mai Hoa

幾回山口又江頭, Kỷ hồi sơn cước hựu giang đầu,

Mấy phen chân núi lại đầu sông

繞著孤芳看不休。Nhiễu trước cô phương khán bất hưu.

Theo dấu hương thầm xem chẳng cùng

一味清新無我愛, Nhất vị thanh tân vô ngã ái,

Một vị mới nguyên không ý lẻ

十分孤靜與伊愁。Thập phần cô tĩnh dữ y sầu.

Mười phần lặng lẽ với sầu chung

任教月老須微見, Nhậm giao nguyệt lão tu vi kiến,

Mặc cho bà nguyệt thầm tìm gặp

卻為春寒得少留。Khước vị xuân hàn đắc thiểu lưu.

Đành để nàng xuân chẳng muốn dừng

終共公言數來者, Chung cộng công ngôn sổ lai giả,

Rốt cuộc lời chung đều phải nhận

海棠端的免包羞。Hải đường đoan đích miễn bao tu.

Hải đường đẹp thế cũng thẹn thùng

phan nhật tân dịch.

送祖心還領南
乙酉除夕

phan nhật tân dịch

Cố Mộng Du *(1599-1660) là một trong tám người thuộc Kim Lăng Bát Gia, nhóm phản Thanh phục Minh, khi Mãn Châu chiếm Trung Hoa. Đỗ Tú Tài năm 1642, sau bị nhà Thanh bắt, không chịu khai ra các bằng hữu của mình. Khi mất bạn bè gom góp thơ của ông lại in thành 8 quyển để tưởng niệm.*

送祖心還領南 :

Tống Tổ Tâm hoàn Lĩnh Nam

一春風雨愁中去, Nhất xuân phong vũ sầu trung khứ,
春去還添送別愁。 Xuân khứ hoàn thiêm tống biệt sầu.
心事兩年同下淚, Tâm sự lưỡng niên đồng hạ lệ,
鶯聲明日獨憑樓。 Oanh thanh minh nhật độc bằng lâu.
舟車已斷尋前路, Chu xa dĩ đoạn tầm tiền lộ,
城郭重歸失舊遊。 Thành quách trùng quy thất cựu du.
只恐經台也荒草, Chỉ khủng kinh đài đã hoang thảo,
吾廬何不也淹留。 Ngô lư hà bất dã yêm lưu.

Đưa Tổ Tâm về lại Lĩnh Nam

Sầu trong mưa gió mùa xuân ấy
Xuân hết, chia tay mới thật buồn
Lệ ứa cùng khơi niềm nỗi cũ
Chim kêu riêng tựa chốn lầu sương
Xe cộ thôi không về lối trước
Thành đô nay mất dấu cô thôn
Đền đài xưa cỏ đã che xanh lối,
Nhà ta há chẳng đã vùi chôn

乙酉除夕

Ất Dậu trừ tịch

青熒燈火不成歡, Thanh huỳnh đăng hoả bất thành hoan:
薄醉微吟強自寬。 Bạc tuý vi ngâm cưỡng tự khoan.
何意有家還卒歲, Hà ý hữu gia hoàn tốt tuế
久知無地可垂竿。 Cửu tri vô địa khả thuỳ can.
壯心真共殘更盡, Tráng tâm chân cộng tàn canh tận,
淚眼重將舊曆看。 Lệ nhãn trùng tương cựu lịch khan
同學少年休問訊, Đồng học thiểu niên hưu vấn tấn,
野人今已擲儒冠。 Dã nhân kim dĩ trịch nho quan.

Giao thừa năm Ất Dậu

Đèn đóm lập loè chẳng thấy vui,
Thoáng say ngâm nhỏ gượng cười thôi
Nhà ai còn nhớ năm vừa hết,
Chốn cũ buông cần có mấy nơi
Theo với canh tàn lòng cũng mỏi,
Ngắm tờ lịch cũ lệ đầy vơi
Bạn thời trẻ học xin đừng hỏi,
Khăn áo ngày xưa đã rách rồi.

Trịch nho quan: vất bỏ khăn áo thư sinh

GIÓ THỔI NGƯỢC

Ngọn gió thổi ngược rồi
Đó … trời kéo bão đến
Thổi bay niềm ước mơ
Tương lai xa bến bờ

Tôi về thăm trường cũ
Rêu phủ cả lối mòn
Lòng xót xa ứa lệ
Trường xưa đã không còn

Gió ngược chiều cuốn đi
Tương lai ấy cuộc đời
Bay vút xa vời vợi
Tầm tay bỗng chơi vơi §

Phan Thị Hạnh - K2 - Q75 - Trường QHuế

LAO ĐAO

Lận đận lao đao đêm sao không ngủ
Nhìn đám mây trôi lu mờ lặng lẽ
Trăng lưỡi liềm đang ló dạng nhìn ai
Ngồi nghĩ gì sau màn đêm tăm tối

Nhìn lên cây , lá xác xào rung nhẹ
Đêm suy tư nghĩ ngợi những gì đây ?
Ngọn gió thoảng qua khiến lòng se lạnh
Tâm mơ hồ vớ vẩn nhớ trường xưa

Ngước nhìn trời cả 1 đám sao đêm
Đường vắng lặng không còn người qua lại
Trách ông trời người cho tôi chưa đủ
Trái tim sầu vô tận mãi miên man

Cuộc đời nay sao lắm chuyện trái ngang
Để bây giờ ê chề trong cuộc sống
Xin thấu hiểu một tâm hồn đa cảm
Cớ vì sao lòng mãi thấy u buồn §

Phan Thị Hạnh - K2 - Q75 - Trường QHuế

NỖI NIỀM

Đêm buồn bỗng nhớ về kỷ niệm
Một thời áo trắng đã đi qua
Chiều nay lá me bay trước thềm
Ngỡ là lá rụng 1 thời xưa

Thả hồn từng giây từng ký ức
Nhìn ra cảnh vật lại im lìm
Mặt nước hòa non màu mực mới
Bạn cũ bây chừ đứa mỗi nơi
Sáu mươi năm phượng xa trường ấy
Mái ngói rêu xanh vẫn còn đây
Sân trường hàng muối đâu còn nữa
Bạn cũ thân thương ở nơi nào

Chiều nay có kẻ trước cổng trường
Bồi hồi bụi phấn thổi về đâu
Cổng trường giờ chỉ còn 1 cột
Nhà nhà áp sát sống trong trường

Than ôi ! Còn đâu môi trường cũ
Đã mất hết rồi nhìn quặn đau
Những giờ ra chơi không còn nữa
Lòng nào dào dạt nhớ thương hoài §

Phan Thị Hạnh - K2 - Q75 - Trường QHuế

Anh Chí đứng bên tay phải cầm cờ Hoa Kỳ với huy chương Đồng giải Taekwondo tại Đai Hàn năm 2022

Phỏng vấn võ sư Dương Thượng Chí

Q Nhà Lá Vườn

Trên một ĐS cũ trước đây, Q Nhà Lá Vườn đã múa rìu qua mắt thợ viết bài Song Tàng loạn bàn về chuyện võ ta (hay võ cổ truyền bây giờ), võ Tàu, võ Hàn, võ Nhật, UFC, MMA . . . Kỳ này Quê tôi xin hân hạnh gửi đến cả nhà một bài phỏng vấn với võ sư TCĐ Hoàng Thượng Chí

Tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ (One self – One family – One country – The world : We try to improve ourself, our family, our country and the world one day) là phương châm truyền đạt tới các võ sinh tại võ đường Chi Kwan Do ở thủ đô Carson, tiểu bang Nevada. Võ đường này do anh Dương Thượng Chí Q67, đai đen 9 đẳng Thái Cực Đạo Han Moo Kwan , điều hành trên 20 năm qua. Anh từng là cựu Phó Chủ tịch TKĐ Tiểu bang Nevada, Chủ tịch Giám khảo TKĐ Nevada, Giám Khảo TKĐ Quốc tế. . . Tình cờ trò chuyện và hợp gu qua điện thoại trong công tác nhà Q, biết Q nhà lá vườn cùng lớp Q67, có thời gian cũng thành bao cát nhừ đòn trong dojang, anh đã vui vẻ cho tôi phỏng vấn.

Q nhà lá vườn: chào anh Chí Dương

Chí Dương: chào anh Quê vườn

Qv: xin anh cho biết tên họ và học QGNT từ năm nào đến năm nào?

CD: Tôi là Dương Thượng Chí, ngắn gọn bên này: Chí Dương, học QGNT khoảng 63, 64 không nhớ rõ. Lúc đó trường mới chỉ có hai dãy nhà lớn, văn phòng đang xây dở dang, hồ cá chưa có, cổng mở tanh banh chỉ một sợi dây xích giăng ngang, nhiều lớp học lưa thưa trống trơn, vì số học sinh là nghĩa tử thật sự còn khá ít nên con cái của một số quân nhân đang phục vụ trong vùng Sài Gòn, trong đó có tôi, cũng được vô học ké. Sau trường bắt đầu duyệt lại hồ sơ học sinh, vì cha đang tại ngũ nên tôi phải ra học ngoài trường tư như : Trường Sơn, Văn Học, Nguyễn Khuyến . . . và cứ thế mà đạp hoài vỏ chuối.

Qv: xin anh cho biết vài kỷ niệm đáng nhớ về trường mình ?

CD : thú thật tôi rời trường đã quá lâu, sau này bị 2 cú tai biến nên giờ không còn nhớ nhiều. Tuy nhiên vẫn còn nhớ mãi báu vật quí nhất tôi có được từ trường là bà xã tôi: Lưu Bích Phụng Q72. Một điều rất vui là nàng đã bỏ giây rút ra để đeo đai đen cho vui cửa vui nhà mỗi khi "dĩa bay chén bay". Hai đứa tôi "vàng khè" làm đám hỏi ở một nhà thờ Mỹ trắng trên bang Washington state. Sau đó qua bang Kentucky làm đám cưới trong một nhà thờ Mỹ đen. Như vậy là đúng mode hợp chủng ở đây. Nhưng rất buồn là nàng đã vĩnh viễn xa chúng tôi từ 3 năm trước. Giọng anh bùi ngùi!!!

Qv : Xin chia buồn cùng anh và rất phục nghị lực phấn đấu của anh. Chuyện anh bị tai biến hai lần mà giờ vẫn còn sinh hoạt như thường, chưa kể lâu lâu vẫn đi tranh giải và còn đủ sức "quyền đả Cali, cước tung Texas". Nhưng anh không may bị tai biến sau khi đã thành danh, tập tành lấy lại được. Còn trường hợp tôi bị phong thấp nặng, khi tập tành gần tới đích, khoảng 77 đau nhức, lực bất tòng tâm, bỏ luôn.

CD : Ừ, tôi xui, anh cũng xui mà lại xui hơn. Lần thứ nhất bị tai biến năm 2002 tôi bị tê một bên người, đầu óc không còn nhớ gì. Phải mất 6 tháng tự vật lý trị liệu, tập luyện mới hồi phục được và học cách sử dụng vật dụng, máy móc lại từ đầu. Lần thứ hai thì nhẹ hơn không đến nỗi nào.

Qv : Thời bọn mình học trường Q vào 65, 66, 67 . . . đúng ngay tuổi đi lính, vậy anh nhập ngũ năm nào ?

CD: Năm 69 tôi vô Không quân, được huấn luyện thành cơ khí viên phi hành, tức "lơ máy bay" rồi cứ thế mà "cánh gà" phất phới bay trên vận tải cơ C 123, C130. Ngày 28/4/75 tên phi công "Bất Trung" trở cờ oanh kích phi trường Tân Sơn Nhất. Sáng hôm sau 29/4/75 lại pháo kích nữa, phi trường thiệt hại nặng nề, chúng tôi đành phải lên máy bay bay qua Utapao, Thái Lan. Hôm sau chiếc Starlifter C141 chở sang Guam, rồi vào Mỹ tạm trú tại nam Cali ngày 13, ở căn lều số 13 trong trại TQLC Pendleton. Sau 6 tháng chờ đợi, tôi ra khỏi trại cũng đúng ngày 13. Có thể nói tôi làm lại cuộc đời ở đây bằng số 13.

Qv : anh bắt đầu học Thái Cực Đạo từ bao giờ và cơ duyên nào lại trôi dạt lên Carson, thủ phủ bang Nevada, mở võ đường ?

CD : tôi tập võ từ 1955 nhưng lúc đó chỉ tập với bạn bè cho đến khi ông cụ thấy tội nghiệp dẫn vô thành Tuy Hạ, cho theo học với một anh lính dưới quyền. Sau 1962 Ông cụ gởi vô Quân Cụ để được học ké trong đám quân nhân do mấy ông TKĐ Đại Hàn dạy, đến 1966 thì tôi lấy đai đen. Khi qua Mỹ tôi làm việc được 6 tháng ở El Cajon, Cali rồi qua bang Kentucky đi học nghề: kỹ nghệ hoạ, tiện . . . Xong, về San Jose đi làm và sau cùng được một hãng trên Carson mướn, rồi vừa đi làm, vừa dạy TKĐ cho một võ đường. Định mệnh run rủi khiến tôi phải bỏ đi vì ông chủ trường dính vào tai tiếng tình cảm lăng nhăng. Lúc đó là năm 1994, ông bà Shamblin, một phụ huynh nhiệt tâm, rộng lượng và có khả năng tài chánh đã gặp và đề nghị mở một võ đường mới cho tôi tiếp tục dạy. Thế là võ đường Thái Cực Đạo Chí Kwan Do ra đời. Chúng tôi đã dạy dỗ uốn nắn thể lực, tinh thần cho hàng trăm võ sinh lớn, nhỏ . . . đoạt được nhiều cúp, huy chương, giải thưởng võ thuật . . .khắp nơi.

Qv: Hồi 62, 63 tôi cũng tập vớ vẩn từ võ ta trong làng qua thứ khác rồi tạm ngưng vì mê đàn hát. Ở đây tôi biết vài anh bạn dạy võ, biết nhiều người trụ vững tại dojo rất lâu cũng như có người sập tiệm luôn. Như vậy võ đường của anh là một trong những dojang thành công về võ thuật ở HK. Xin anh cho biết bí quyết để thành công, cùng các thành tích võ thuật của anh.

CD : với chủ trương đặt tinh thần võ thuật lên trên vấn đề tài chánh, chúng tôi áp dụng qui luật huấn tập rất nghiêm khắc, kể cả hình phạt đánh đòn mà trước khi nhập học võ sinh đã phải ký giấy đồng ý, chấp nhận (waiver) và tuân thủ những điều luật này. Về giao tiếp tất cả các võ sinh nam nữ , già trẻ lớn bé . . .phải biết đây là nơi đến tập võ chứ không phải để giao du, kết bạn vớ vẩn.

Ngoài phần tập luyện thể lực mạnh mẽ, quyền cước tinh thông . . . chúng tôi còn rèn luyện tinh thần chịu đựng vượt qua mọi khó khăn trong mọi hoàn cảnh bằng cách cho võ sinh đọc cuốn Johnathan Livingston Seagull của R. Bach, sau đó trả bài bằng cách ghi lại một trang viết dài hay ngắn tùy ý . . . Từ cấp đai đen trở lên họ phải đọc thêm những cuốn sách được ấn định.

Anh Chí đoạt huy chương Bạc giải TCD tại Peru năm 2016.

Qv : Rất đúng. Các anh dạy theo tinh thần thượng võ, vô vị lợi bên ta áp dụng từ lâu. Tôi biết hồi xưa có anh bạn dạy võ ở Bình Dương cũng rất khó, anh đuổi thẳng tay bất cứ học trò nào đánh nhau. Phái Kung Fu (Kenpo) Nhật CH3 non-profit chúng tôi cũng dậy võ sinh phải bỏ đi khi có ai thách thức, kên sì po, walk away from a fight, đừng ỷ ta đây "có nghề" mà hung hăng gây sự, không đi đứng khệnh khạng, ăn nói huyênh hoang, càng học lên cao càng phải tự nhún nhường, lịch sự.

CD : Vâng, biết dân đánh võ tướng tá mạnh bạo, võ biền nên từ kinh nghiệm thích nhẩy đầm của mình tôi đã bắt võ sinh, trước khi lên đai đen, phải học thêm môn khiêu vũ cho người "mềm" đi, nhưng dạn dĩ hơn. Testing cuối cùng là vô khiêu vũ trường, phòng trà . . . rồi phải tỏ ra chững chạc, ăn nói nhẹ nhàng mời cho được "đào hay kép" ra sàn nhảy với mình.

Qv : xin anh cho biết thêm về thành tích đã đoạt được

CD : Tôi đã may mắn "lượm" được khá nhiều trong đó có 6 huy chương Bạc và Đồng trong những lần tranh giải TKĐ Thế giới. Còn các giải quốc tế nhỏ ở HK từ năm 2012 tới nay thì đa số là vàng ví dụ như US Open, Pan am games, Western regional... Đồng thời từ 2002 tôi cũng là giám khảo chấm thi (International Referee).

Qv : Tôi biết các môn võ chấm điểm lên đai khác nhau từ 4, 5 đẳng trở lên. Thí dụ như Nhu Đạo sau đệ tứ đẳng họ không chấm kỹ năng võ thuật nữa mà duyệt xét thành tích hoạt động, kỹ năng phát huy môn phái. Cho nên như anh hiện mang 9 đẳng TKĐ, vậy xin hỏi hệ thống TKĐ chấm thi lên đẳng cấp lên cao thế nào : múa quyền (kata), giao đấu (kumite, sparring) . . . ?

CD : Từ 6 đẳng trở lên, thi để lên đai cao hơn thì chỉ biểu diễn quyền, các thế đối luyện căn bản, trả lời các câu hỏi của giám khảo, và viết 10 trang luận án.

Còn các giải vô địch, hệ thống TKĐ cho tất cả các tuổi có thể thi đi quyền, song đấu, công phá… Theo tuổi, và theo "ký"; riêng tôi chỉ có thể đi quyền thôi, vì đa số mấy ông trên 60 cái bụng không thôi cũng "hơi nặng" hơn cái thằng tôi rồi.

Không giao đấu, song đấu . . .vì lý do bảo hiểm, y tế . . . Có mấy lần đi thi cấp lão niên (over 65 division) chỉ có mình tôi tham dự nên mình lượm được huy chương cái rụp. Vì tổ chức theo thứ bậc, nhiệm vụ, trường sở . . . khác nhau có trường hợp mấy võ sư 7 đẳng, thấp hơn, lại ngồi chấm điểm cho tôi.

Qv : À , như vậy không có đối thủ nên anh thành "Độc cô cầu bại" ! Tôi đùa

CD : cười hả hả : đúng vậy . . đúng vậy . . .

Qv : Xin cám ơn anh đã dành cho buổi phỏng vấn này. Chào anh

CD : Vâng cám ơn anh.

Q nhà lá vườn §

Mùa Đông 24/2-2023

Anh Chí và ái nữ trong ngày Lễ Tốt Nghiệp bác sỹ..

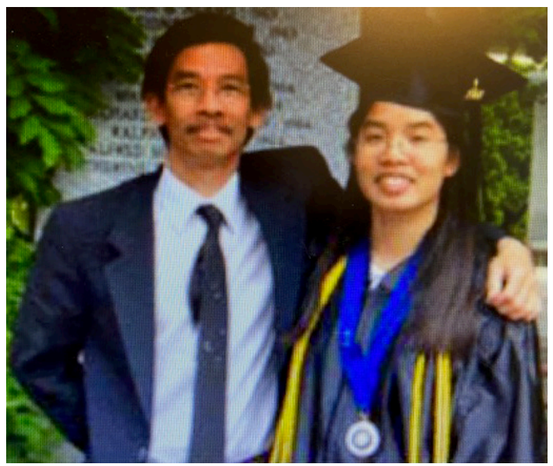

Trần Kháng Sơn một đời, một đàn

Tôi có nhiều bạn: bạn học, bạn lính, bạn trẻ, bạn già . . . riêng bạn đàn thì Trần Kháng Sơn là thân nhất. Năm 1963 trường QGNT mở cửa , cũng là năm tình hình chính trị miền Nam có nhiều xáo trộn sau khi cụ Ngô bị lật đổ vào tháng 11. Ngay sau đó một số từng làm việc cho chính phủ cũ bị ảnh hưởng ngay lập tức như trường hợp gia đình Trần Kháng Sơn. Anh rể của Sơn phục vụ cho cụ Cẩn đã bị thất sủng, cả nhà phải bỏ Huế đi vô Sài Gòn; các quân nhân thuộc Lữ Đoàn Liên Minh Phòng Vệ Tổng Thống Phủ, tại Thành Cộng hoà trên đại lộ Thống Nhất cách Dinh Độc Lập vài trăm thước , trong đó có ông anh lớn của tôi, đều bị đổi đi xa. Đó là lý do tại sao Sơn có mặt ở Sài Gòn rồi học QGNT năm 1965.

Khoảng thời gian đầu ngôi trường đẹp, vĩ đại nhất nhì Sài Gòn dành cho các cô nhi chúng tôi còn khá thưa thớt, nhiều phòng ốc bỏ trống, trên lầu 3 hầu như vắng tanh, khu nội trú đang từ từ thành hình, chỉ có tầng dưới rộng thênh thang là được dùng cho những buổi hội họp toàn trường hay cho dịp lễ phát phần thưởng cuối năm . . .

Chính phủ mới không cấm nhẩy đầm nữa, vũ trường mở toang cửa trở lại và làn sóng nhạc Twist, Rock . . .cũng ào vô. Đến năm 1965 khi Quân đội Mỹ bắt đầu có mặt ở miền Nam thì nhạc trẻ bùng lên mạnh mẽ. Chương trình Dạ Lan dành cho quân nhân Mỹ, buổi phát thanh nhạc trẻ vào buổi trưa trên đài Quân Đội được giới trẻ nồng nhiệt đón nghe. Một số học sinh, trong đó có tôi, mê nhạc yé yé hay tụ tập ở lầu 3 hay chạy qua khu nội trú với 1, 2 cây guitar để từng từng, ca hát, nhẩy Twist . . . Nhiều tên nhẩy đẹp, bay bướm, trong đó có Lang, thường trổ tài biểu diễn các lối nhẩy, những cú făng, dance-off, do the limbo . . . Những ngày cận Tết vài tay đờn lớp đệ nhị, nhất . . . còn mang cả đàn điện vô để mừng xuân .

Khoảng đầu năm 1965 thầy Tuấn, cấp bậc Trung úy là giáo sư âm nhạc đầu tiên của trường, thành lập ban văn nghệ Q gồm ban hợp ca, đơn ca và ban nhạc. Ban hợp ca là thành phần chính do thầy đích thân hướng dẫn, điều khiển với khoảng trên 20 thành viên và nữ thịnh dương suy nên phần đông là nữ sinh, nam sinh chỉ loe ngoe vài mạng. Trong ban hợp ca vài người có giọng hát xuất sắc như Nguyễn Thị Mát, Lê Bạch Tuyết . . . được chọn ra đơn ca. Đến nay đã trên 60 năm xin lỗi không nhớ rõ con số cũng như tên tuổi các ca sĩ khác . . .

Dĩ nhiên, trừ loại nhạc chay A Capella hát trong thánh đường giờ lan sang đại học, các ca sĩ luôn cần người đệm đàn khi hát. Nên trường đã sắm thêm 2 cây guitar, 1 màu đỏ, 1 màu xanh và 1 bộ trống. Lúc đó 3 tên điếc không sợ súng tình nguyện vô chơi nhạc là Trần Kháng Sơn, Lưu Văn Vi và tôi, Nguyễn-v-Diễm. Vi và tôi cùng lớp , nhưng Sơn học dưới 2 lớp lại mới vô Sài Gòn nên rất dè dặt, ít nói. Sau một hồi dạo đàn, vuốt phím . . . làm quen thì chúng tôi thân nhau ngay. Sơn thành tay đàn chính, lead guitar. Tôi ôm đàn đệm, rhythm guitar, và Lưu Văn Vi đánh trống. Đến năm 66 Vi rút lui nhường cho Phạm Khắc Tiên cũng cùng lớp, vô thế. Ban văn nghệ Q thường đi trình diễn ở các cơ sở quân sự lớn như Trường sĩ Quan Bộ Binh Thủ Đức, Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung, cục Quân Nhu vùng Gò Vấp . . .

Thường thường trước khi ban văn nghệ Q ra quân chúng tôi mới có dịp đụng đến đàn trống của trường để dợt . Thời gian bọn tôi có đồ nghề để dợt nhạc trẻ rất hiếm. Nhưng may mắc lúc đó dù tay trắng nhưng bọn tôi lại có Vi dẫn về tiệm đàn Rỹ Tân của gia đình hắn để dợt nhạc. Tiệm nằm ngay Cống Bà Xếp gần Hoà Hưng, bán các nhạc cụ đàn, trống . . . Đây cũng là nơi gia đình hắn làm kèn Tây như trumpet, bugle cung cấp cho ban Quân nhạc . . .

Dạo 64, 65 chỉ Jo Marcel , Billy Shane nổi đình nổi đám ở phòng trà Queen Bee . . .nhạc trẻ VN còn trong thời kỳ phôi thai, khoảng 70 trở đi mới rộ lên. Phần đông các ban nhạc đi chơi lẻ tẻ tại các buổi dạ vũ, ball, boum . . . vào dịp lễ lậy với nhạc hoà tấu, instrument music, ca hát ít nhiều tùy theo. Loại nhạc hoà tấu thời đó chơi những bài của The Shadows, The Ventures, top hits, nhạc Pháp, hay từ phim cao bồi jango (Spaggheti western) như A Fistfull of Dollars, For Few Dollars More . . . Mỗi khi có bản nhạc mới Sơn hú tôi vào buổi sáng, chiều sau khi tan học tôi tới nhà hắn và hai thằng hì hục dợt đờn, khi về nhà lại dợt tiếp cho đến khi thật nhuyễn. Tuy nhạc lý chúng tôi không cứng lắm, nhưng bù lại Sơn rất có khiếu về nhạc, chỉ nghe đĩa nhạc vài lần là có thể bắt chước được ngay. Thật ra một nhạc sĩ giỏi nhạc lý có thể nghe một bản nhạc loại trẻ viết đơn giản rồi ghi lại gần như bản thật bằng ký âm pháp. Nhưng với bọn trẻ mê nhạc yé yé chúng tôi thời đó thì cách học từng bài lẹ làng để chơi cho được bản nhạc cũng tạm đủ. Sau này dân chơi nhạc khỏe hơn có thể tìm mua tại nhà sách Khai Trí cuốn Top Hit dầy cộm in từ HongKong đầy những bản nhạc Top Ten bán chạy nhất mỗi tuần. Sơn, với năng khiếu âm nhạc đã làm tiếng đàn mình nhuyễn, uốn éo, réo rắt và có hồn hơn, đó là một trong những lý do chính để hắn thành tay solo. Còn Vi, với kinh nghiệm ôm trống khá lâu nên hai tay hắn đập, nhồi, vê trống, múa dùi rất lão luyện, kể cả màn solo sôi động. Vi ăn mặc xề xòa, tính tình dễ dãi, không bao giờ dấu nghề với bạn bè nên Tiên học được rất nhiều từ hắn. Phần mình, tôi chỉ học ké chút ít vì luôn luôn muốn chơi được nhiều nhạc cụ. Chỉ tiếc sau một thời gian ngắn Vi đã rời ban nhạc vì bận công việc sản xuất kèn Tây trong gia đình.

Như bao ban nhạc vườn, garage band, ở VN thời đó, chúng tôi còn là học trò nghèo, mỗi lần đi chơi nhạc đều phải tới nhà Vi mượn nhạc cụ. Mãi mãi chúng tôi không bao giờ quên được nghĩa cử và sự rộng lượng của cha mẹ Vi. Và cả bọn cũng may mắn được quới nhân phò trợ, giới thiệu đi trình diễn trên sân khấu trong trại Tô Hiến Thành ở khu Hòa Hưng. Về sau tìm hiểu mãi mới nghĩ ra có lẽ bố của Khánh là người lăng-xê chúng tôi tới Ban Văn Nghệ của Tiểu đoàn 6 Tâm Lý Chiến, Bộ TTM. Sau khi chơi nhạc lần thứ hai, họ cho biết kỳ tới đi Mỹ Tho trình diễn sẽ được lãnh trọn số tiền thù lao. Thêm nữa nếu cả bọn đồng ý theo đoàn thì đi đăng lính rồi sẽ được kéo về Ban Văn nghệ Tâm lý chiến luôn. Lúc đó cả bọn mới 16, 17 đang đi học, dù mê đàn trống nhưng không ai nghĩ đến tương lai thành binh ba ra vô vác đàn, khiêng trống . . . đứa nào cũng nghĩ trước sau mình sẽ đi Thủ Đức thành quan to súng ngắn.

Theo lời bạn bè kể khoảng thời gian 67, 68 thỉnh thoảng Sơn đi chơi nhạc riêng cho mấy club, bar Mỹ bên Khánh Hội. Sơn hát tiếng Anh hay, đúng giọng Mỹ chính hiệu con nai vàng, nhưng vài lần khách Mỹ đem

rượu đến mời cụng ly cám ơn thì Sơn không trả lời được. Té ra sinh ngữ chính của Sơn là tiếng Pháp nên tiếng Anh của chàng . ú . ớ . . .

Sơn, Ninh, Phú, Nhàn, Thiềng, Hoàng, Ngà . . . là một băng cùng lớp hay đi chung với nhau, nhất là những lần cúp cua tới rạp Văn Hoa ở Đa Kao, nơi nhiều Q hay tới xem ciné, uống café . . .hay những bữa trường cho về sớm vì thầy cô họp hành. Thật tình cờ khi vô Sài Gòn, gia đình Sơn lại ở gần nhà Ninh nơi góc đường Huỳnh Quang Tiên và Nguyễn Huỳnh Đức. Mỗi buổi sáng đi học, hai người thường đón xe lam lên Lăng Cha Cả. Tại đây Phú đợi sẵn, rồi cả 3 tay ôm sách vở, tàn tàn thả bộ tới trường. Đi đâu hầu như cũng thấy cả 3 người đi chung, tôi hay gọi đùa là “ba chàng Mút Cờ Tây, Les Trois Mousquetaires”.

Sơn có khuôn mặt dễ mến, tóc hơi quăn phía trước, mặc áo rộng, quần ống túm và đi giầy bốt . . . đúng mode, gồ ghề như một rocker . Vì ăn mặc à la mode như vậy mà ít nhất một, hai lần Sơn đã bị du đãng sờ gáy. Lần đầu khi cả bộ ba đi từ Lăng Cha Cả tới trường thì du đãng tới kên và quại cho Sơn một cú. Lần thứ hai vào kỳ nghỉ hè năm đệ tam cả nhóm 5, 6 người đi giang hồ vặt ở Mỹ Tho. Sau khi lấy phòng khách sạn, Nhàn và Sơn ra khu tiếp tân đàn hát thì một băng du đãng đã xông vào hăm he, tính hành hung. Rừng nào cọp nấy, cả bọn dân Sài Gòn xuống đành ngồi yên chịu trận.

Đèn Sài Gòn ngọn xanh ngọn đỏ

Đèn Mỹ Tho ngọn tỏ ngọn mờ

Rừng nào cọp nấy ra vào

Dân chơi thứ thiệt xa nhà cũng tiêu

Nhưng may mắn hôm đó lại có quới nhơn phò trợ. Ông anh rể của Sơn trong ngành an ninh cũng đang công tác tại chỗ. Sơn kêu cứu với ông, và vị quới nhơn đã tới ngay. Ông cùng các đồng nghiệp xách chó lửa đi ruồng khắp xóm, túm cổ được bọn du đãng. Cả bọn rét quá đã qùi xuống van xin tha mạng. Sau đó tên đầu đảng đã lên tận phòng tìm Sơn để xin lỗi.

Khoảng giữa năm 67 Triệu cầu thủ, cùng xóm và tôi lẳng lặng từ giã ngôi trường thân yêu, từ giã bạn bè, ban nhạc . . . để đi làm part time ban ngày, ban đêm đi học ở Trường Sơn. Xin cám ơn thầy cô dậy dỗ, cám ơn bạn bè . . .

Hè xong chúng tôi lại cùng đăng lính trước để chọn ngành chuyên môn như ý muốn, trước khi lệnh gọi nhập ngũ tìm tới. Thời gian đó tuổi trẻ chúng tôi bị dao động mạnh vì chiến tranh, thời cuộc, xuống đường, phải thi đậu để được miễn dịch, gia cảnh . . . Có người vừa lấy xong Tú Tài 1 đã yên tâm để đi Sĩ quan Trừ Bị Thủ Đức. Có những người chỉ mới 16, 17 nhưng vội nản chí hay chán học, muốn ra đời thật lẹ bằng cách lên Tây Ninh đi Biệt Kích . Năm 68 Sơn và Tiên đi Thủ Đức. Cả hai ra trường với lon chuẩn úy, nhưng Tiên được một ông lớn, bố của Khánh cùng lớp nhưng khác phòng, kéo về Biên Hoà làm việc. Còn Vi đã vô lính quân nhạc rồi đổi về Mỹ Tho. Nhưng sau đã qua đời trong một tai nạn, theo tin tức bạn bè biết từ gia đình.

Sau 75 bạn bè tản mác bốn phương, Tiên định cư ở Úc. Khoảng 2010, hắn sang Mỹ ghé nam Cali, trước khi lên San Jose ăn cưới người bà con. Đa và tôi đã tới gặp để ba thằng hàn huyên sau bao năm xa cách. Hắn nói : “Tao biết Khánh cũng ở nam Cali, tụi bay phải tìm ra nó dùm tao.”

Riêng Sơn đã bị đổi ra Sư đoàn 22 Bộ Binh. Đại đơn vị này có ba trung đoàn 40, 41, 42 với Bộ Tư Lệnh đặt tại cầu Ba Di, ngay ngã ba quốc lộ 1 và tỉnh lộ 19 lên cao nguyên. Sau họ chuyển tới vùng Bình Định, Qui Nhơn trám chỗ cho SĐ Mãnh Hổ , Đại Hàn về nước. Tại đơn vị mới Sơn làm trung đội trưởng. Cũng nên nhắc lại sau năm 65 cường độ chiến tranh càng ngày càng khốc liệt và chúng tôi ngay lứa tuổi tòng quân đã nhận lãnh tất cả hậu qủa tàn khốc của nó. Tuổi thọ của các tân chuẩn uý lúc đó chỉ có 6 tháng, tôi có rất nhiều bạn học đã được thăng cấp thành cố thiếu úy. “Lên lon hay lên bàn thờ “ là câu nói thẳng , mỉa mai, chua xót về cái chết của mình lúc đó ! Khoác áo nhà binh, Sơn bỗng lột xác thành người hùng gan dạ, khác hẳn những ngày còn đi học làm công tử hippy ôm đàn yé yé. Chỉ sau một thời gian lăn lộn ngoài mặt trận Sơn đã lên trung úy, nắm đại đội thám sát của sư đoàn. Trên chiến trường đây là một trong những đơn vị đánh đấm dữ dội nhất, dễ chết nhất vì luôn đi đầu với từng toán nhỏ vài người xâm nhập sâu trong lòng địch, thám sát tình hình rồi gọi phi pháo oanh kích trên vị trí của chúng. Dựa lưng nỗi chết mỗi ngày, theo lời Sơn tâm sự sau này, chứng kiến quá nhiều chết chóc nhất là xác bạn bè , mấy “thằng con” ngã gục chung quanh, Sơn trở nên chai đá, bất cần đời. Và nghĩ không biết bao giờ tử thần sẽ đến với mình nên Sơn đã tìm quên trong xì ke. Thời trước 50 người ta nằm chèo queo bên ả tiên nâu, giờ

thì lẹ hơn, chỉ đưa lên mũi hít một cái là sẽ du dương, thoải mái . . .có nàng tiên trắng bên mình.

Tháng ngày trôi như tiếng đàn tan cuốn theo mây gió. Tháng Tư Đen ập đến, Sơn được đổi đời đi cải tạo. Mấy năm sau được thả, trôi dạt về Hố Nai, Biên Hoà, nơi một lần hồi xưa cả bọn đã đến chơi nhạc cho đám cưới của anh em bà con Vi. Thời gian sau Sơn quen một người đẹp còn trẻ trong xóm để rồi sau đó quyết định đi đến hôn nhân. Nhưng những kinh hoàng từ ngày chinh chiến, chán chường thế cuộc . . . vẫn theo đuổi khiến Sơn lại lao vào men rượu. Tiếng thời thượng bi giờ là Hội chứng Hậu Chấn thương Tâm lý hay PTSD của lính.

Trong rủi có may, qua cơn bĩ cực tới hồi thái lai , những năm cải tạo khổ đau tuy vậy cũng mang lại hạnh phúc, disguise of blessing, cho Sơn. Và tin vui đến những hai lần : đứa con trai đầu lòng ra đời và sau đó Sơn được qua Mỹ theo diện HO.

Khoảng sau 90 gia đình Sơn chân ướt chân ráo bắt đầu cuộc sống mới ở vùng Little Saigon. Dần dần Sơn kiếm được công việc trong một hãng mà tình cờ ông xếp lại là một thằng em cũng học trường Q bên khu Kỹ thuật. Chàng Q này một lần đi họp mặt nhà Q khoảng 1995 (năm đó vì bị ảnh hưởng nền kinh tế nên không tổ chức Đại hội, chỉ thực hiện một Đặc San về Mẹ), nhân một buổi tổ chức hội họp ở nhà, có Sơn tham dự. Vì có nghe Sơn cho biết trước kia học ở Trường QGNT nên đã đưa Sơn xem quyển Đặc san nhà Q. Sơn vui mừng khi thấy những giòng chữ, hình ảnh, bạn bè nơi trường xưa, nhưng cũng bật cười đến té ngửa khi đọc trang tưởng niệm các Q đã mất có tên và hình mình. Cũng nên mở ngoặc ở đây là thời gian khoảng 95, người Việt đã tứ tán bốn phương 20 năm rồi. Người Việt qua Mỹ trong nhiều đợt, từ diện tị nạn, Ô-đi-ghe, ODP , HO . . .gia đình, bạn bè hỏi thăm nhau, tìm kiếm ai ra đi, ai kẹt lại, ai mất tích, ai chết . . . tin tức đôi khi thiếu chính xác. Trường hợp Sơn bạn bè tăm hơi lặng tiếng, không nghe tin gì, ai cũng tưởng đã chết rồi. Sau khi trao đổi với Ngà, Phú là người đã cho Khánh hay Sơn mất rồi, có thể đăng lên trang tưởng niệm trên ĐS.

Đọc ngấu nghiến xong ĐS, Sơn chỉ ngay tấm hình mình và nói: tôi đây, tôi còn sống sao hình để ở trang người chết này. Dựa theo tin tức trong quyển ĐS, Sơn gọi điện thoại liên lạc được với Thiềng; thời gian đó Thiềng đang đi làm xa nên gọi cho Thừa và Nam để tìm gặp Sơn. Khi mạng giây chuối chạy từ nam lên bắc Cali xong, Khánh đã bí mật gửi vé máy bay mời Sơn lên nhà mình, đồng thời kêu Phú tới để surprise. Phú vô nhà bị cú sốc kinh ngạc vì thấy Sơn lù lù hiện ra từ cơn mơ. Hai tên bạn nối khố ngày xưa nay lại trùng phùng, mừng mừng, tủi tủi. Vì "trù ẻo" cho bạn thân chết luôn, Phú đã phải tự "rửa tội" với Sơn bằng mấy chục két bia. Tình bạn thân thương, kỷ niệm xưa ào về, đem thật nhiều an ủi cho Sơn. Hắn vui hơn, yêu đời mới hơn bên vợ con, bạn bè nhà Q, cầm đàn lên, cất giọng yé yé trở lại và vui ngập tràn trong bọt bia . . .

Khoảng năm 1997 bệnh đau tim trở lại với Sơn. Những khổ đau tinh thần lẫn thể xác chồng chất năm tháng từ cuộc chiến, biển dâu làm Sơn suy yếu dần dần. Cuối cùng Sơn đã qua đời trong sự yêu thương của vợ con, tình thương mến của bạn bè cùng lớp, cùng trường. Sau này để luôn tưởng nhớ hai thằng bạn đờn Sơn và Vi, người anh em cùng vợ khác bố của tôi khi viết lách đã chọn bút hiệu Vi Sơn cho mình. Xin vĩnh biệt Sơn, vĩnh biệt Vi, vĩnh biệt tiếng đàn, tiếng trống . . . của hai bạn §.

Diễm Nguyễn Q 67

1 - Này bạn Sơn ơi
Thời gian trôi mau
Biết bao năm rồi
2 - Ngày xưa bên nhau
Học hành vui chơi
Nơi (ngôi) trường thân yêu
ĐK
Cho đến nay, ta vẫn tin nơi tình bạn xưa
Hát dàn vang bao lần vui vầy
Bao dấu yêu, sao mà quên ôi thời niên thiếu
Nay ngồi đếm những ngày trôi qua
3- Ơ này Vi Sơn
Bạn ta nơi đâu
Tương lai có ngày bên nhau
[Repeat whole song twice] §

A Song for Sơn

Diễm Nguyễn

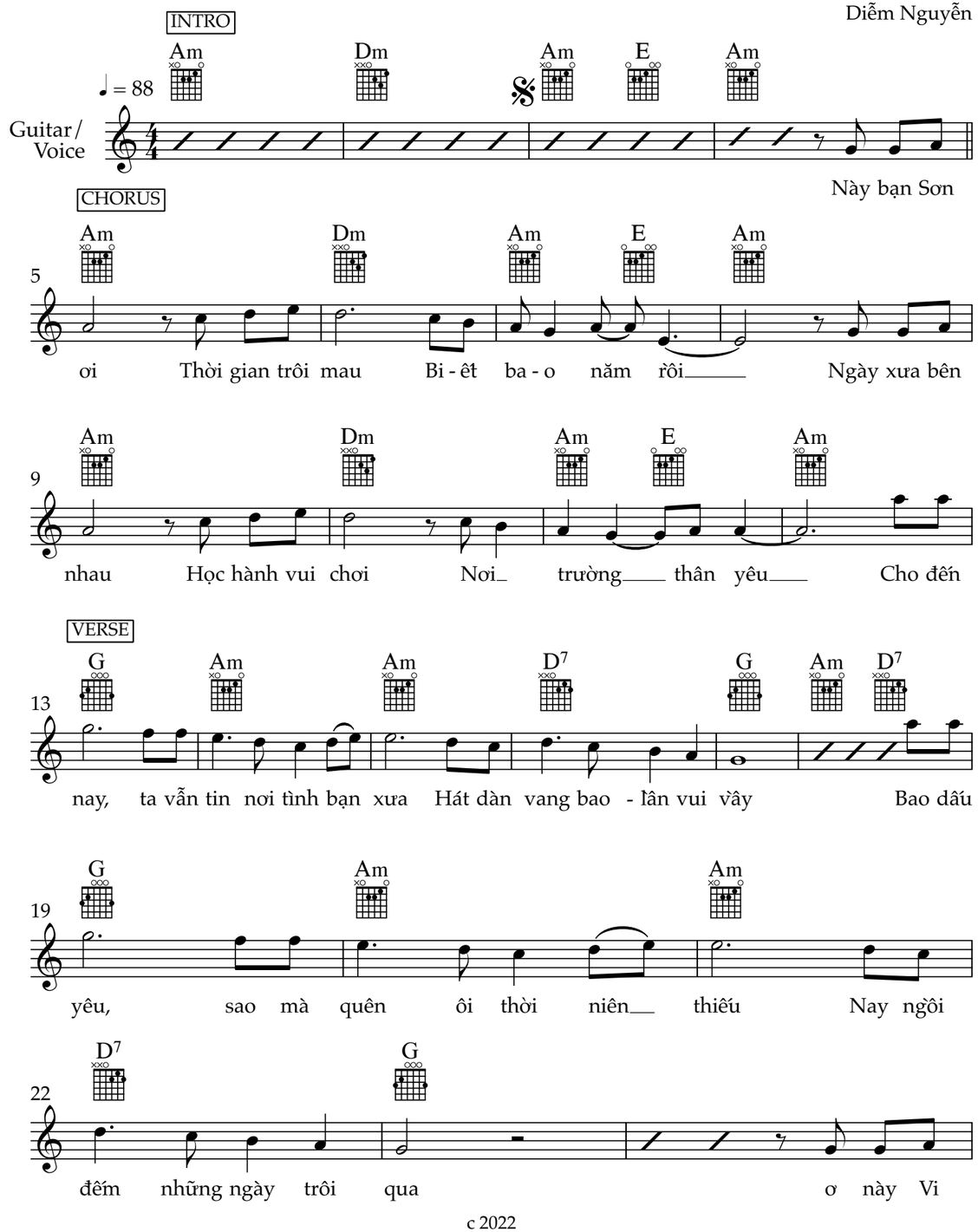

c 2022

THÁNG BẢY VỀ NHỚ MẸ

Kính tặng các Bà Mẹ Trường Q

Có những đêm buồn nằm nhớ Mẹ
Kỷ niệm ấu thơ lặng lẽ, nghẹn ngào
Khi tuổi tác con không còn trẻ
Giọt nước mắt rơi...mặn biết nhường nào!
Con thương Mẹ một đời vất vả
Nuôi dạy đàn con từng đứa trưởng thành
Bao biến cố trong đời hành hạ
Mẹ vẫn lặng thầm, nhẫn nhục, hy sinh...
Khi đời sống các con yên ổn
Mẹ già đi như một cây khô
Những giọt nhựa nuôi cành khôn lớn
Vẫn chắt ra tận lúc xuống mồ
Mẹ của chúng con - Một đời vĩ đại!
Cứ bao la, rộng mãi không cùng
Ôi! Tình Mẹ, mỗi lần nhớ lại
Nghe trong lòng...giọt lệ rưng rưng. §

Cao Quang Thiệu K3 Q Đà Nẵng

THƯƠNG NHỚ TRƯỜNG QGNT ĐÀ NẴNG

Thân tặng các bạn học trò Q. Đà Nẵng

Cùng bạn bè trở lại trường xưa
Những dấu yêu...giờ vườn hoang cỏ mọc !
Bốn bẩy năm ngậm ngùi thôi học
Mỗi lần qua lòng vẫn xót xa
Cùng bạn bè nhớ lại một thời xa
Những kỷ niệm cứ bồi hồi trong ngực
Nhớ Thầy Cô, nhớ sân trường, lớp học...
Nhớ mắt em vời vợi một nỗi niềm !
Cùng bạn bè với những chuyện chung, riêng
Cứ ngẩn ngơ trước cổng Trường đã mất
Làm sao quên những năm dài mơ ước
Thương Mẹ Cha lòng nhủ gắng học hành
Cùng bạn bè giờ đã tóc hoa râm
Những ánh mắt bùi ngùi ngày gặp lại
Những gian truân của một đời dầu dãi
Giờ như mây bay nhẹ cuối trời xa
Cùng bạn bè ôn thương nhớ ngày qua
Ôi ! Năm tháng với người còn người mất
Xin một lần được nắm tay thật chặt
Giữ yêu thương mãi mãi giữa lòng ta. §

Cao Quang Thiệu K3 Q Đà Nẵng

Trang Thơ

Phan Thị Hạnh - K2 - Q75
Trường Q Huế

VỀ VỚI MÁI NHÀ Q

Ta trở về đây với cội nguồn
Với bao ước vọng tỏa muôn phương
Với vòng tay lớn chung ngôi trường
Với mái nhà Q ấm lại lòng

Ta trở về đây với ký ức
Hằng năm tổ chức tri ân thầy
Nhớ bao kỷ niệm thời hoa phượng
Với vạn thầy cô khắp bốn phương

Ta trở về đây đậm nghĩa tình
Cùng chung cảnh ngộ mồ côi cha
Mẹ Q gian khổ mỗi nhà
Mong các con công thành danh toại

Ta trở về đây tóc pha sương
Hôm nay hội ngộ gặp bạn trường
Tay bắt mặt mừng như hoa nở
Kể lại nhau nghe chuyện thăng trầm §

VỀ MẸ

Lòng con dâng mẹ với tâm này
Nước mắt thầm tuôn giọt vắng dài
Công dưỡng dục núi cao vời vợi
Nghĩa sinh thành tựa biển mênh mông
Làm sao nói hết nỗi lòng con
Thương mẹ lắm mẹ ơi có biết
Ba không còn mẹ ghánh 2 vai
Quên tuổi thanh xuân những ngày dài
Mới nửa cuộc đời nắng vụt phai
Dòng đời dâu bể mẹ Q đâu
Đời mẹ chao ôi quá đoạn trường
Tình thương con mẹ quá bao la
Ngờ đâu mẹ lại phải đi xa
Mẹ đã xa lìa cõi thế gian
Các con lại thêm mồ côi mẹ
Chữ Hiếu chúng con chưa trả hết
Ba mẹ ơi con nhớ rất nhiều §

NHỚ NGƯỜI THẦY

Thắm thoát thời gian mấy mươi năm
Hôm nay trở lại đã không còn
Dáng thầy phong độ như ngày trước
Đổ bệnh trời ơi quá ư buồn

Được biết thầy đau bệnh hiểm nghèo
Thuốc thang chạy chữa vẫn nằm queo
Da thịt hao gầy theo ngày tháng
Thắm thầy con đau xót vô cùng

Nhớ thời thầy dạy trên bục giảng
Oai phong nghiêm nghị dáng cao sang
Giọng thầy trầm ấm truyền tri thức
Chúng con đón nhận bước vào đời

Năm nay hội ngộ không thầy nữa
Chúng con tưởng niệm phút ban đầu
Tiếc thương lắm nhớ mãi tên thầy
Sinh hoạt hiệu đoàn nhiều kỷ niệm §

NHỚ TRƯỜNG XƯA

Vĩnh biệt trường yêu những tháng ngày
Tuổi hồng mơ mộng với mê say
Nhớ quá tập thơ đang dang dở
Đến nay trí nhớ lãng đãng bay.

Vĩnh biệt trường yêu những tháng ngày
Áo trắng bay nhẹ, xa tầm tay
Phiêu bạt phong trần đầy gian khổ
Đến nay cũng đã trên sáu mươi.

Vĩnh biệt trường yêu những tháng ngày
Con đường phượng bay , ngày xưa ấy
Phượng vẫn rơi đàn cò không thấy
Nơi đây không còn trống ra chơi

Vĩnh biệt trường yêu những tháng ngày
Trường đã không còn tiếng đùa reo
Thầy cô không còn gieo tri thức
Gió chiều theo tiễn bước chân ai §

THƯ GỬI CÁC BẠN CỦA TỚ THẾ KỶ XX

Ừ, dù gì thì tớ cũng là người có mặt trên đời cả hai thế kỷ và chúng mình đã là bạn của nhau từ thế kỷ trước: thế kỷ XX

ngôi trường ấy của chúng mình cũng là ngôi trường của thế kỷ XX và mất dấu ở thế kỷ này

một thế kỷ khép lại
một thế kỷ mới bắt đầu
còn chúng mình
chúng mình vẫn như từ thế kỷ trước,
những con người ôm đủ mộng mơ,
vác kỷ niệm, ký ức đi vào thế kỷ mới.

đi qua những góc phố xưa

đường mình tới trường, Lăng Cha Cả bây giờ không còn Lăng Cha Cả, thay vào di tích lịch sử đó là một quả cầu xi măng.
đường mình tới trường phía Bảy Hiền cũng không còn bến xe lam, bệnh viện Vì Dân thay tên thành bệnh viện Thống Nhất.
những ngày cuối năm 2022 này
khoảng ngã tư ấy đang mở rộng,
nghe là để hoàn thành trạm metro.
trước trường bây giờ là con phố thương mại, nhà cao tầng che lấp hết phía trong.
trường mình thì đã mất từ mùa thu năm ấy, trường đã thay tên, khép lại những trang nhiệm vụ lịch sử, tan tác những mảnh đời côi cút những tưởng được ủi an.

đi qua những quán cà-phê

ngang trường mình ấy, trong khu chăn nuôi, cà phê Làng Văn giờ cũng không còn nữa.
quán cà phê bây giờ không chỉ bán cà phê và các loại thức uống như xưa.
quán cà phê bây giờ thường có bán điểm tâm, thức ăn lai rai, cả cơm trưa, người ta sẽ hẹn nhau, cà phê, nghe nhạc, không ngồi đồng trong không gian đầy âm nhạc nữa, người ta sẽ ăn trưa, ăn sáng, ăn chiều tối, ăn vặt thoả thích trong một quán cà phê.
cũng có những căn quán cố giữ cái hồn quán xưa, chỉ có cà phê, nước uống, thậm chí chủ nhân còn giăng bảng "đi chậm, nói khẽ ", xe honda phải tắt máy từ cổng, dắt bộ qua khoảng sân rộng, cũng không chấp nhận đem theo thứ con nít ồn ào …
mà đúng, ở những căn quán còn sót lại này, vào buổi tối, đèn vàng, hương cà phê hoà quyện trong suối nhạc êm nhẹ, thật nhẹ…người ở đó trong một góc quán mới thật thấm thía gặm nhắm chút thinh lặng xa xưa, chút lãng mạn còn sót lại giữa bể dâu cơm áo gạo tiền.
cũng có quán cà phê sách …ừ, gọi cà phê và với tay lấy một cuốn sách nào trên kệ, thả trôi mình trong từng nhân vật cũng là một tuyệt thú
bọn trẻ bây giờ thích quán cà phê thú cưng nhe.
căn quán cùng lũ chó, mèo sạch sẽ, thân thiện, gần đây còn có hàng loạt quán cà phê "cá Koi", một loại cá chép Nhật, màu sắc tươi sáng lượn lờ quanh những chiếc bàn xây lọt thỏm trong hồ cá, nếu ưng quá thì bạn hãy mua một gói thức ăn, thả xuống mặt nước, những cái miệng háu đói sẽ nhào tới tụ tập và trình diễn trước mắt bạn một vũ khúc mê hồn
và
quán cà phê, nơi tôi có thể hẹn bạn đến để cùng cười hỉ hả, ôn câu chuyện hơn 50 năm qua vẫn thấy mặn mà.
cái quán mà khi tôi tới, bác giữ xe luôn hỏi:"nay cô đi một mình hay đi với nhóm?"
"dạ, tui đi với bạn"
để rồi sau đó, cô bạn từ 54 năm xưa tới vừa cười vừa kể "tao mới tới cái bác giữ xe nói có người đợi cô đó, lẹ dzô"
à, tại tui nói tui đi với bạn …nên sau tui, ai tới quán mà đầu bạc bạc là bác niềm nở nhắn nhe vậy đó.
cám ơn bạn tui.
mấy ông nội, ông ngoại, bà nội, bà ngoại mà cứ hơn hớn vô quán cà phê.

đi qua những câu chuyện đời

chuyện thằng A, thằng B, thằng C
chuyện nhỏ Y, nhỏ X, nhỏ Z
giữa những câu chuyện xen vào một lời reo:"BH gặp lại "cụ bà" rồi đó", "ừ , phải"
từ tháng tư năm ấy sau ngày ra trường, cả bầy tan tác, cả lớp tan tác mãi về sau.
mãi về sau.
những người học trò trường Q mới lần mò tìm lại nhau.
có những tuổi tên mất hút,
không biết là bạn đã "tự do" ở bên kia bờ Thái-bình-dương hay bạn đã "tự do" ở mãi tận xa, nơi miền bình an có Ba chúng ta …
cho nên thảng hoặc kiếm được một người, thật là niềm vui khôn tả
rồi bọn mình không tụ cùng lớp nữa
vì chon von quá, rã rời quá, bọn mình tụ thành từng niên khoá, định danh lại bằng con số năm ra trường .
người lạ nên quen.
người quen nên thân.
những câu chuyện vui cũng có những câu chuyện buồn
có cả những câu chuyện nghiệt ngã chung nhau mà gánh vác
rồi lần hồi lại có những cuộc chia ly

bạn của tớ ở thế kỷ XX ơi!

thế kỷ XXI cũng đã đi qua thêm gần 1/4,
22 năm của thiên niên kỷ mới đã trôi qua và chúng mình lại sắp đón năm thứ 23,
nhìn lại,
chúng mình có cũ kỹ lắm không?

thôi thì
những mái đầu bạc trắng
gặp nhau khoe đủ mọi thuốc thang
thầm thì nào phải chuyện tình lang
mà chỉ là mách nhau một tên thuốc
kể cho nhau lưng tớ đau, cái vai mỏi làm sao,
cả đầu gối nặng như hòn chì đính ước
ừ cũng có lúc cười vui rôm rả
ấy lúc khoe con cháu nhỏ nhà mình
khoe thằng cháu đã biết chụp hình
hai bà cháu cứ rong chơi chụp hình cho nhau không cần ai kia ý ới
ừ
bọn mình sẽ cứ thế cùng nhau mà bước tới
dẫu trên chặng đường
chắc cũng sẽ lìa xa
cũng sẽ chào một lần cho đủ thiết tha
đứa nghỉ cuộc chơi
về bên "Ba" chốn bình an miên viễn
ừ
chào nhau nhé
ghi cái hẹn ở một quán cà phê
ở cái quán gom nhiều thứ trước 75 cũ kỹ §.
kimthanh 73————————

Chúc mừng
Đại Hội QGNT 2023
Houston Texas

Trường Xưa…QGNT cuộc

Nghĩa tử giờ đây luống tuổi rồi
Mắt mờ tai điếc lãng quên đời
Mái trường xưa cũ chừ xa vắng
Âm vang thuở ấy …thật xa xôi ..

Cố nhớ ..giờ đây một thời xưa …
Đường xưa lối cũ nắng cùng mưa
Có còn không nhỉ, hay đã mất
Những bước chân đi về cũng thưa

Thầy xưa, bạn cũ có còn không
Mấy chục năm qua đã trôi dòng
Năm châu bốn bể đà ly tán !!!
Trường xưa lớp cũ còn nhớ không??

Mỗi sáng cùng nhau đứng sắp hàng
Bước vào lớp học thật nghiêm trang
Học hành ước vọng tương lai sẽ
Cùng nhau đua sức lấy bảng vàng

"Quốc gia Nghĩa tử "ấy trường tôi
Thuở tóc xanh màu đã xa rồi…
Bao năm học tập ngày ngày đến
Để rồi Phượng đỏ đành chia phôi …

Dẫu xa trường cũ bấy nhiêu lâu
Ký ức ngày xanh vẫn đậm màu
Nhắc lại mắt còn rưng rưng lệ
Nhớ lắm trường xưa khuất bể dâu

Bây giờ tuổi hạc đã thắm màu
Kỷ niệm hội về gặp gỡ nhau
Nôn nao gặp lại Thầy Bạn cũ
Nhìn nhau như thuở mới ban đầu…

Đông, Tây, Nam, Bắc nghĩa tử về
Hàn huyên giây phút thật thỏa thuê
Nhắc chuyện xưa, mới cùng hoà lẫn
Sức khỏe vuông tròn nhớ chốn quê
Mong sao "Đại hội" được thành công
Cùng nhau hội ngộ nghĩa tử đông
Hết lòng hết dạ đem tâm sức
Đoàn kết cùng nhau một tấm lòng.

DH/ML Ng - Q/65 06-2022

Nhớ Trường xưa …

Bạn cũ trường xưa đã lâu rồi
Người còn kẻ mất thời gian trôi
Thầy xưa, bạn cũ đà xa khuất
Còn lại giờ đây dư âm thôi..!

Nhắc lại trường xưa nhớ thật nhiều
Nay thời chắc hẳn ..đã rong rêu
Mái cũ trường xưa từng ôm ấp
Tuổi xanh, mộng ước được bao điều…

"Quốc Gia Nghĩa tử" được đặt tên
Lưu dấu Cha Anh đã hy sinh
Con cái được ghi danh vào học
Ghi nhớ công ơn với sử xanh

Con em đã được trường dìu dắt
Nhiều kẻ công thành không quên ơn
Tương lai sáng rỡ phương trời lạ
Trẻ đã nên người thoả nguồn cơn

Bao nhiêu thay đổi, người mỗi nơi
Đông, Tây, Nam, Bắc, bốn phương trời …
Tương ngộ xứ người nay lưu dấu
Nhắc lại trường xưa dạ bồi hồi

Sân trường nghĩa tử nhiều năm qua
Nghĩa tử vào chơi nhắc ngày xa
Kỷ niệm bao năm mài kinh sử
Giờ đây nhắc lại nhớ sao mà..!

Hy vọng hội về sẽ gặp nhau
Mừng vui gặp gỡ câu nói chào
Chuyện xưa chuyện mới đầy thi vị
Tha hồ trao đổi những khát khao

Gặp nhau, rồi lại, sẽ chia tay…
Sức khỏe chúc nhau luôn gặp may
Bạn hữu ghi tâm dù xa cách
Ước mong sẽ hội ngộ mai này…

DH/ML Ng -Q/65 06-2022

LẠC LÕNG

Phố cũ em về đường chẳng còn bóng cây cao
Đỏng đảnh né mặt trời để lá cười khúc khích
Nắng chói chang... dòng người xe đông kịt
Lạ lẫm em dần dò từng bước nhỏ buồn tênh

Con đường xưa khi não đã thay tên
Nhìn châm bẩm rồi ngượng ngùng quay mặt
Áo trắng vẫn bay gọi chiều qua khúc ngoặt
Chẳng cong cớn môi hờn ngúng nguẩy bước lại quay

Nhà tầng sát cao - em chẳng thấy mây bay
Hoàng hôn ngác ngơ - dõi tìm ký ức
Gió quyện vẩy rơi - miền xưa thơm nức
Tim thì thầm như thuở chớm mộng mơ

Phố không chiều... nên đêm phủ thất thơ
Tần ngần đợi... đợi chút tập tành thương trở lại
Sài Thành không đông sao lòng nghe tê tái
Cũng chẳng có sương mù... sao tóc... hóa... màu sông.. §!

N.T.TV - 2023

KHÚC LÒNG

Chiều hạ về chới với đón dầu say
Xanh eo ẻo làm đau lòng con phố
Cành trơ vơ nhìn lũ chim dời tổ
Liêu xiêu mùa xốn xót gửi vào đêm

Chiều hạ về lá còn, rụng ngoài hiên
Rưng câu nguyện rối tung làn tóc Mẹ
Quyện vần thơ hương đương thơm nhè nhẹ
Lại thêm lần lận đận dẫu tàn phai

Chiều hạ về chợt buốt lạnh bờ vai
Cha lối ấy có nghe buồn lên tiếng
Trách con dế khuya chọn từ tằn tiện
Để âm vần chuyển nghĩa mặc tùy duyên

Chiều hạ về sương trắng bước truân chuyên
Dư đọng lại màu phiền tươm tròng mắt
Vẫn se sẻ ngân bài ca tím ngắt
Đưa Mẹ tìm khúc nối lại vì nhau

Chiều hạ về chiết câu chúc khát khao
Cay cay mắt con lao vào cõi nhớ
Thay màu lá lá thay màu trăn trở
Rã đêm này... lại cháy tiếp mùa đau. §

N.T.TV - 2023

MẸ
CỦA
CHỊ EM TÔI

Mẹ tôi vui tính

Hồi đó, truyền hình giới thiệu phim "Ván bài lật ngửa". Mẹ nói với tôi: "lúc nào có phim ấy, nhớ nhắc Mẹ xem". "Mẹ thích phim đó hả Mẹ ?". "Mẹ thấy giới thiệu phim gì mà lạ đời: Đánh bà bật ngửa" (Mẹ cười cười khi nói vậy)

Có một hôm, nghe bài "Khúc Thụy du", đến đoạn "vì sao chân anh run, vì sao chân anh mỏi..." Mẹ bảo, "thế mà cũng hỏi, thì là ốm rồi chứ gì nữa " nghe Mẹ lý giải, tôi bật cười, kể cho bạn bè, ai cũng cười thích thú.

Hồi đó ngồi nhổ tóc sâu cho Mẹ, hai mẹ con hay nghe nhạc từ cái radio cassette, lúc nghe bài "em là cô gái bên song cửa", đến câu "em chỉ là em gái thôi. . . " Mẹ chỉ tay vào khoảng không nhịp nhịp, như nhắc nhở: "đấy! Nó bảo nó chỉ là em gái thôi, không lôi thôi gì sất"; tôi chồm qua vai Mẹ nhìn xem Mẹ biểu hiện sắc thái ra sao? Ái chà, mặt Mẹ nghiêm lắm nha!

Mẹ rất nhân từ

Mỗi lần nghe tiếng xe cứu thương, hay tiếng còi xe cứu hỏa, là Mẹ thường chắp tay niệm Phật Quan âm cứu khổ cứu nạn cho họ được tai qua nạn khỏi.

Mẹ hay soạn các thứ phế liệu bỏ vào từng bao để cho những người nhặt ve chai, mẹ bảo chia ra như vậy, để người này người kia cùng có.

Thỉnh thoảng Mẹ mua những hộp dầu con hổ, salonpas để tặng những người bạn đạo tràng của Mẹ, các cụ cũng tụ họp, luân phiên đến nhà nhau, rồi đọc kinh cho nhau nghe, người này quên, người khác nhớ, là đọc tiếp ngay, có vậy mà các cụ cũng cười dòn dã, vui lắm, các cụ cũng tổ chức ăn uống, lúc nào cũng chỉ có món bún riêu đậu, chiều đi làm về, tôi được Mẹ để dành cho một tô, tôi nói với Mẹ, lần sau thêm một chén nữa Mẹ nha! ngon quá ngon.

Mẹ là kho tàng của ca dao tục ngữ

Bất cứ một tình huống nào là Mẹ có ngay câu thơ tương ứng, nhớ năm xưa, cô bạn Mơ về VN, Mơ đến thăm Mẹ, nghe tên Mơ, Mẹ đọc ngay câu ca dao "cô Mơ, cô Mận, cô Đào, cả 3 cô ấy cô nào cũng xinh". Mơ ơi! nhớ Mẹ ngân nga câu ấy không?), thỉnh thoảng nghe Mẹ lẩy Kiều rất hay, tôi tập mãi vẫn không có được chất giọng như Mẹ.

Mẹ nghị lực, thủy chung

Bố chết khi Mẹ còn trẻ, lúc ấy Mẹ 29t, lại mới vào Nam, một mình vất vả nuôi con, hẳn nhiên cuộc đời lúc đó nhiều những nốt trầm. Mẹ dấu nỗi buồn ở đâu không cho các con biết, chỉ thấy Mẹ vui tính, nên chị em tôi cũng vui theo. Có khoảng thời gian ngắn, Mẹ bán xôi đậu phộng, xôi đậu xanh, xôi dừa trước cửa trường học Chu Mạnh Trinh, hôm nào xui xẻo bán không hết, Mẹ mang về vui vẻ thông báo: "hôm nay các con không phải ăn cơm, cả nhà ăn xôi đậu phộng chấm muối mè", mấy khi được ăn xôi thay cơm, chị em tôi vỗ tay mừng rỡ: "Mẹ hay quá, Mẹ bán giỏi quá, vẫn để chừa cho tụi con" xôi Mẹ nấu ngon lắm, dẻo, thơm, mềm.

Hồi đó ở đại lộ Chi Lăng, khoảng thập niên 60, khúc gần ngã tư Phú Nhuận chỉ có tiệm tạp hoá của Mẹ là lớn và duy nhất, Mẹ bán thường cho thiếu, đòi nợ không được, nên vốn cạn kiệt. Mẹ bảo:"họ thiếu nợ mà họ hung dữ quá, nhà mình Mẹ góa, con côi, nên họ bắt nạt". Không còn tiền lấy hàng thêm, nên tiệm dần ít khách. Từ lâu tiệm tạp hoá của Mẹ có một ông khách hàng lạ lắm, ông mua mỗi thứ một món, mà ngày nào cũng mua. Thấy tiệm của Mẹ ít hàng dần, biết nguyên do; ông khách đề nghị với Mẹ, được phụ Mẹ giữ lại cửa hàng, và cùng Mẹ nuôi các con của Mẹ, Mẹ sợ quá đóng tiệm mấy ngày.

Mẹ dẫn tôi đi chùa bạch với sư thầy, còn hỏi xin Thầy có lá bùa nào dán trước cửa nhà để ông ấy đừng đến!? Tôi nhớ như in lời sư thầy nói: "Phật tử đã quyết tâm thì không gì phải lo nữa". Nhân dịp đó, Mẹ cũng kể cho chị em tôi nghe chuyện ông khách hàng này, Mẹ gọi là ông cư xá, vì nhà ông ấy ở cư xá (ba chị em biết tên ông ấy, nhưng theo Mẹ, nên gọi là ông cư xá). Anh tôi trêu Mẹ: "Mẹ không chịu ưng để ông ấy chở nhà mình đi chùa, mình không phải đi xe buýt, xe lam, cũng không lo mưa nắng nữa, đi xem cải lương về khuya cũng không còn sợ "; tôi và chị nguýt anh một cái thật dài, anh nói "giỡn mà ", Mẹ ôm 3 chị em, chỉ như thế này thôi là hạnh phúc nhất rồi.

Tiệm của Mẹ có một khách hàng rất nổi tiếng, đó là nghệ sĩ Thẩm Thuý Hằng, hàng gì cô cũng mua cho Mẹ, đến cuối tháng, Mẹ viết từng món hàng đưa chị qua lấy tiền, cô luôn trả dư ra một ít, cô nói "cô cho mấy chị em ăn hàng"; nhiều khi cô cũng cho nhiều bánh kẹo, có còn tặng thêm một hộp hình của nữ minh tinh màn bạc Thẩm Thuý Hằng nữa chứ! mấy chị em hãnh diện lắm, nhưng chỉ có hai chị em đem vào lớp tặng bạn bè, tôi hỏi anh sao không tặng cho bạn ? anh tôi nói: "việc đó chỉ có con gái thích, con trai phải làm chuyện lớn !!??"

Nhắc chuyện hồi đó dù có gì buồn, vẫn thấy vui, vì Mẹ vẫn khỏe. Kể chuyện bây giờ, Mẹ 95 tuổi rồi, còn tôi đã chạm gần 70, chỉ còn nghe lòng ấm áp khi hằng giờ được chăm sóc tất tần tật mọi việc cho Mẹ.

Mẹ bị tai biến hơn 6 năm nay, lúc đầu Mẹ còn nói được chút chút, vui vẻ cảm ơn khi ai đến thăm, có bạn nói "thích nhìn nụ cười của bác", những năm sau này Mẹ không còn bất cứ một biểu hiện nào nữa, sức khỏe của Mẹ tỷ lệ thuận với thời gian, tôi ân cần chăm sóc Mẹ, quanh quẩn bên Mẹ ngày đêm, những lúc làm việc, tôi để Mẹ nghe bài giảng pháp, đọc quyển sách nào có những đoạn hay hay, tôi thu âm cho Mẹ nghe, tôi thấy nét mặt Mẹ như đang chăm chú, tôi nói với Mẹ "Mẹ nhận ra giọng con đọc không?" nói đến mấy lần Mẹ mới gật đầu. Trời ơi tôi vui hết biết luôn !

Hiện nay tôi là một bảo mẫu giỏi, là một phóng viên xuất sắc, tôi tường thuật mọi sự việc từ trong nhà ra ngoài ngõ, đến các vùng lân cận, và cả tin trời mưa, trời nắng . . . . vì tôi biết chắc là Mẹ vẫn nghe được, và Mẹ cũng thích nghe nữa. Tôi rất rất vui. Hy vọng công việc này ngày càng tốt đẹp, sẽ ở bên tôi dài lâu.

Nhưng niềm hy vọng ấy đã tắt rồi, ngày 12/12/2021, Mẹ tôi đã về cõi vĩnh hằng, sau khi thành phố mới vừa gỡ phong tỏa được hơn một tháng, Mẹ ra đi lặng lẽ tại bệnh viện đa tầng điều trị covid quận Tân Bình. Tiễn Mẹ, chỉ có tôi và 3 tình nguyện viên, thân tứ đại của Mẹ ra đi ngoài bộ quần áo trên người, áo mũ hải hội, tấm chăn quang minh của nhà Phật, và chuỗi tràng tay, Mẹ không mang theo bất cứ một thứ gì trên người, tự dưng tôi liên tưởng thuở Mẹ chào đời, bà ngoại mặc cho Mẹ bộ đồ sơ sinh, quấn khăn bông, đội nón len, và tiếng khóc oe oe của Mẹ cất lên cả nhà mừng vui. Giờ đây, Mẹ đã nhắm mắt xuôi tay chỉ có mình tôi khóc Mẹ nơi nhà vĩnh biệt. Ở nhà, con cháu lập bàn thờ thắp nhang cung thỉnh Mẹ về, ngày hôm sau quân đội đến nhận thi thể Mẹ đi hỏa táng. Hình ảnh này, tôi lại liên tưởng chuyện năm xưa Mẹ kể: Quân đội đưa Bố về nhà tổ chức đám tang rất trọng thể. Nghĩ về sự ra đi quạnh quẽ của Mẹ, thương quá đi thôi!

Lại nhớ lúc thắp nhang tiễn biệt Mẹ xong, tôi không dám quay lại nhìn nơi Mẹ đang nằm, khi người tình nguyện viên kéo cánh cửa nhà vĩnh biệt lại, lòng tôi quặn thắt, tôi ngồi thụp xuống ngoài cửa, cách biệt ng-hìn trùng rồi Mẹ ơi! Lòng tôi xót đau như bị cứa vào da thịt khi nghe tiếng xé băng keo của tình nguyện viên quấn Mẹ tôi vào tấm drap trắng. Suốt 67 năm luôn ở bên Mẹ, bây giờ không còn Mẹ mỗi ngày nữa, tôi nghe lòng mình chơi vơi, lạnh buốt.

Tranh Nguyễn Nhật Tân

Tôi ở lại bệnh viện điều trị covid thêm gần 3 tuần, ngày nào cũng đi ngang phòng chăm sóc tích cực, vẫn thấy như Mẹ đang còn nằm ở đó, hình ảnh Mẹ với những ống áp mũi, áp miệng thở oxy, dây nhợ lằng ngoằng khắp thân, lòng đau đớn quá! thương nhớ Mẹ vô cùng tận. Giờ đây đang viết những dòng này, nước mắt tôi vẫn tuôn tràn. Nhớ Mẹ không thể tả, lại nghĩ về Mẹ năm xưa, khi Bố mất . . . . Mẹ đã phải như thế nào lúc ấy nhỉ! Tôi hỏi Mẹ như vậy, Mẹ bảo chỉ nhìn vào các con, và nghĩ đến sự hy sinh của Bố mà sống thôi. Anh, chị kể, Mẹ cũng kỷ luật lắm! Giờ học, giờ ăn, giờ chơi đâu ra đó, mỗi ngày Mẹ đều dò bài cho 3 chị em, chủ nhật rảnh Mẹ dẫn 3 chị em đi đây đó, khi thì chợ Bến Thành, lúc thì sở thú, rồi vườn Tao đàn. Ngày rằm, mùng một đi chùa, khi thì chùa Xá lợi, chùa Hoằng pháp, chùa Quan âm, hằng tháng đều đặn đến thăm Bố tại nghĩa trang Bắc việt vào đầu tháng và cuối tháng, để thay đổi không khí, Mẹ cũng cho mấy chị em thưởng thức văn nghệ, thấy nhà chùa bán vé cải lương "Quan âm thị kính" của đoàn Kim Chung, diễn tại rạp Quốc thanh, Mẹ mua cho 4 Mẹ con đi xem, đến khuya mới về, đường vắng tanh; lúc Mẹ mở cửa, 3 chị em đứng sát bên Mẹ nhìn ra đường canh chừng, nếu thấy có ai khả nghi, la lên. Mẹ dặn như vậy, khi vào nhà an toàn, 4 Mẹ con thở phào nhẹ nhõm, Mẹ nói " thôi không đi xem cải lương nữa, về khuya quá ", thỉnh thoảng Mẹ cũng dẫn 3 chị em đi xem phim, gần nhà lúc ấy có 2 rạp chiếu phim, "Văn cầm" chuyên chiếu phim cao bồi, "Cẩm Vân" hầu hết là phim Ấn Độ, Mẹ ngồi bên ngoài chờ, hết phim Mẹ dẫn về, 3 chị em chỉ xem phim một hai lần, rồi thôi; toàn bắn súng, múa hát, không có gì hay, với lại để Mẹ chờ lâu, thấy thương Mẹ quá. Có những ngày chủ nhật không đi đâu, Mẹ dạy các con những trò chơi dân gian, đến bây giờ tôi vẫn còn nhớ "tập tầm vông tay nào không tay nào có, tập tầm vó tay nào có tay nào không..", tiếng cười vui rộn rã của cả nhà đang sống dậy trong tôi. Sự chăm sóc thương yêu của Mẹ đã nuôi dưỡng 3 chị em tôi nên người.

Lúc trước Mẹ nói với tôi, "khi Mẹ mất, Mẹ chỉ muốn cúng giỗ chay, không cần phải làm nhiều món, để dành tiền ấy đem đóng góp vào chùa có nhà dưỡng lão; tổ chức lễ tang thật đơn giản, chỉ tụng kinh, niệm Phật, một đĩa quả, một bó hoa không kèn trống gì cả, rồi Mẹ cũng "khoe", Mẹ có đủ cả con gái, con trai, rể, dâu, cháu, chắt, chút… Mẹ nói chỉ có tôi là "lì"nhất. Bao nhiêu năm tôi đã phải đấu tranh tư tưởng để chọn "lì" hay không lì, nhưng rồi tôi đã thắng: "lì muôn năm". Ở với Mẹ là sung sướng, hạnh phúc, vui nhất trên đời, chẳng bao giờ buồn khổ.

Mẹ ơi ! Con vẫn luôn có Mẹ bên đời

Nhớ Mẹ quá Mẹ ơi §!

ThL- Phạm vũ Quê Hương

Quê tôi

Quê tôi ở cuối chân trời
Có tà áo trắng, muôn màu hoa thơm
Quê tôi tên gọi Sàigòn
Là viên hòn ngọc viễn đông một thời

Tim tôi dầy đặc mảnh đời
Mắt tôi ôm cả khung trời Việt Nam
Biển xanh cát trắng hữu tình
Có vầng trăng sáng nghiêng mình hằng đêm

Đường xưa nay đã thay tên
Người xưa dạo ấy giờ quên mất rồi
Còn đâu ngày tháng rong chơi
Ta ngồi nắn nót vần thơ tặng người

Mực Tím Cali

Xuân 2023

Cò trắng duỗi chân, cất cánh bay
Mặt hồ nhịp sóng nắng lung lay
Cảnh vật quanh đây yên bình quá
Xuân đến nơi này ta chẳng hay.
o0o
Tìm trong ký ức, tà áo trắng
Mỗi lúc trưa hè, tung cánh bay
Em xinh trong dáng đời con gái
Ta vẫn u hoài ngơ ngẩn say.
Sàigòn Việtnam

Bạn QGNT

Hai mươi năm đã qua (2003-2023)
Chúng ta mừng gặp lại
Giữa đất người bao la
Giờ thành quê hương mới

Nhắc về kỷ niệm xưa
Cho lòng thêm xót xa
Những chàng học sinh Q
Mỗi chiều cầm bảng vẽ

Mồ hôi đẫm ướt da
Học cả sáng lẫn chiều
Giặc về gieo bão tố
Mỗi đứa một phương xa

Trên đất người sinh sống
Đời học sinh đã qua
Mong bạn già hạnh phúc,
Vui vẻ một đời sau.
Cheers!
Saigon Viet Nam.

Suy Tư

Cuối năm ngồi đếm tuổi đời
Giật mình tiếc nuối một thời đã qua
Bây chừ lo tính gần xa
Chỉ vài năm nữa cụ già bảy mươi

Ra sân nhặt lá vàng rơi
Tìm trong nỗi nhớ của thời mộng mơ
Buồn vui đã đến trong đời
Cầu xin ơn Chúa cuối đời bình yên.
SGVN

MỘT CHUYỆN THẬT...VÀ THẬT BUỒN

Tôi và Thúy là đôi bạn rất thân, có lẽ vì hoàn cảnh của hai đứa rất giống nhau. Chúng tôi đều mồ côi cha từ nhỏ, mẹ của Thúy và mẹ tôi đều tảo tần buôn bán để nuôi năm sáu đứa con ăn học, chúng tôi cùng học trường trung học Quốc Gia Nghĩa Tử, một trường của chính phủ lập ra cho những đứa con có cha đã nằm xuống hoặc mất một phần thân thể trong cuộc chiến tương tàn. Tôi và Thúy học cùng một lớp, cả hai đứa vóc dáng giống nhau, tóc dài và dong dỏng cao, cả hai đứa đều học tương đối giỏi, năng động, hoạt bát và có khả năng văn nghệ. Tôi thì sở trường về múa, kịch, hát chút chút; Thúy thì làm thơ và ngâm thơ rất hay.

Chúng tôi xem nhau như chị em ruột, Mẹ của Thúy xem tôi như con gái và mẹ tôi cũng thương Thúy như con, các anh chị em của Thúy và của tôi rất gần gũi. Tôi thường ghé về nhà Thúy sau buổi học, sà vào mâm cơm của gia đình, ăn uống và tiu tít kể cho nhau nghe mọi thứ chuyện…

Thúy thì rất nhiều người theo đuổi nhưng cũng chưa có mối tình nào sâu đậm, tôi thì dính vào một anh hiền lành cùng hoạt động với nhau trong ban đại diện của trường, anh được học bổng của USAID đi qua Mỹ học về Mechanical Engineering.

Thời gian cứ thế trôi đi. Thúy và tôi đều đậu Tú tài hai, đều được học bổng của các Sœurs dòng Trinh Vương dành cho các con Quốc Gia Nghĩa Tử lên Đà Lạt học trường Chính Trị Kinh Doanh. Tôi còn nhớ mãi hình ảnh của Thúy đang lái xe Honda chở tôi đi, nàng bỏ hai tay đang lái để vỗ tay vào nhau khi được biết là mẹ Thúy và mẹ tôi đồng ý cho chúng tôi lên Đà Lạt học. Thật ra là khi được học bổng lên Đà Lạt học, chúng tôi vui lắm vì Đà Lạt là một thành phố rất đẹp, rất thơ mộng, rất lãng mạn, gái Đà Lạt thì má đỏ môi hồng lại được học trường Chính Trị Kinh Doanh, một phân khoa rất mới lạ thời ấy của Viện Đại Học Đà Lạt

Nhưng hai bà mẹ của chúng tôi thì không đồng ý cho chúng tôi đi vì sợ thân con gái đi học ở một tỉnh xa lạ, sợ chúng tôi trẻ người non dạ dễ sa ngã, vân và vân. Chúng tôi tìm đủ mọi lý lẽ để thuyết phục nhưng vô ích, vì mê lên Đà Lạt quá lại có học bổng của các Soeurs nên chúng tôi bàn với nhau là tôi sang nhà Thúy nói dối với mẹThúy là:

“ Thưa bác, mẹ con đã đồng ý cho con đi Đà Lạt học rồi ạ”

“ Thật hả con? Vậy bác cũng cho Thúy đi với con, nhưng hai đứa phải chăm nom nhau, bảo nhau học hành cho đàng hoàng nhé, nhất là chuyện yêu đương phải cẩn thận, con gái khôn ba năm dại một giờ đấy con ạ...”

“ Dạ thưa bác yên tâm, chúng con sẽ trông nom nhau ạ”....

Và màn diễn kịch cũng xảy ra như thế bên nhà tôi . May qúa, vì thời ấy không có cell phone chứ như thời nay thì chúng tôi bị bể mánh hết.

ĐÀ LẠT

THƠ MỘNG

Chúng tôi lên Đà Lạt với tâm trạng háo hức vì được lên một môi trường mới thơ mộng, lãng mạn, có đủ các loại hoa khoe sắc thắm, có những cây Tùng đứng hiên ngang, vững chãi dưới bầu trời xanh ngắt trong không khí lành lạnh; Được bước vào cổng Đại học trở thành sinh viên, cảm giác như trưởng thành hơn...

Chúng tôi được nội trú ở tu viện Trinh Vương tọa lạc trên một ngọn đồi cao thứ hai có người ở trên Đà Lạt. Các Soeurs hiền lành nhưng rất kỷ luật, chúng tôi sáng dậy sớm tập thể dục, buổi tối đi ngủ sớm lúc 10 giờ tối. Vui nhất là chúng tôi nếu có khách và bạn lên thăm, ngồi tiếp chuyện là chúng tôi phải ngồi để đôi chân song song, xéo xéo một chút, không được ngồi dạng chân hoặc vắt chân chữ ngũ. Cười thì không được cười ha hả mà chỉ mỉm cười mím chi thôi. Thúy với tôi và một số sinh viên trong tu viện là dân chân chim sáo, cười là cười thả ga nên bị các Sœurs rầy la hoài.

Năm đầu tiên Nhập môn của trường Chính Trị Kinh Doanh Đà Lạt có khoảng 800 sinh viên nên việc học khá nặng, và cũng có khi chúng tôi mê chơi nên đến ngày thi không kịp học bài. Tôi và Thúy cùng một số các bạn khác phải trốn vào toilettes có đèn néon sáng để học thêm vì các Sœurs tắt đèn lúc mười giờ, được khoảng một tuần lễ thì các Soeurs khám phá ra, bắt chúng tôi vào phòng ngủ. Chúng tôi cũng nghĩ cách khác như kê ghế trong giường, treo đèn pin trên đỉnh mùng bằng kim băng để học kịp bài, nghĩ lại thật ngây thơ và buồn cười.

Một buổi chiều đẹp trời, Thúy và tôi đang ngồi học bài dưới gốc cây trên đồi thì được báo có khách lên thăm, chúng tôi vội chạy xuống thì thấy hai bà mẹ lặn lội từ Sài Gòn khăn gói lên thăm. Trời ơi là cảm động, hai mẹ sụt sùi khóc, Thúy và tôi cũng ràn rụa nước mắt. Ngày hôm sau hai mẹ và hai con gái yêu ra chợ Đà Lạt mua sắm tưng bừng: áo lạnh, áo tuniques, găng tay, chăn....Đưa hai mẹ ra bến xe lại một trận mưa nước mắt. Tối hai đứa chui trong chăn ấm tấm tức khóc vì thương mẹ....

Viên Đại Học Đà Lạt rất nên thơ với các giảng đường Spellemen, Thụ. Nhân, Tri Hành ... bên cạnh đồi Cù cỏ mượt như nhung. Chúng tôi thường leo lên đồi Cù để học bài, họp nhóm và picnic. Chương trình học của chúng tôi rất cập nhật với các trường đại học bên Mỹ. Các thầy cô dạy đa số là từ Mỹ về dạy nên rất modern. Tôi nhớ có cô dạy mặc váy Maxi, tới giờ cô là các sinh viên nam đổi chỗ lên trên ngồi hết vì thỉnh thoảng gió thổi vào giảng đường, váy của cô bị gió bay lên, các anh tha hồ mở to mắt, xuýt xoa. Có thầy dậy môn Kinh tế, mở sách kinh tế mang về vừa dịch vừa giảng rất khó hiểu. Giờ Anh văn là giờ vui vì các thầy dậy là dân Mỹ thiện nguyện về dậy, các thầy nói tiếng Việt lơ lớ nghe ngộ ngộ. Một chuyện vui khi học anh văn là có một chị bạn trong lớp trở lại học trễ sau ba tuần về ăn Tết ở Sài Gòn. Khi thầy điểm danh thì sinh viên phải nói present. Chị vì lên trễ nên không hiểu rõ, khi điểm danh đến chị thì chị đứng dậy dõng dạc nói thật to “president” làm ông thầy trố mắt và lớp được một trận cười thật vui...

Đà Lạt thật đẹp và đẹp nhất là vào những buổi cuối tuần, khu phố Đà Lạt tràn ngập những tà áo dài của các thiếu nữ má đỏ môi hồng bay quấn quýt bên những bộ quân phục của các chàng trai sĩ quan võ bị Đà Lạt và những chàng sĩ quan của trường Chiến Tranh Chính Trị. Những cặp đôi các sinh viên cũng âu yếm dìu nhau trên đường phố. Đà Lạt lành lạnh, các sinh viên sĩ quan cùng như sinh viên chúng tôi từ tứ xứ đổ về đây học nên rất cô đơn, rất dễ gần gũi nhau, tình yêu đến thật đầy.

Tôi thì vì đã có người yêu phương xa và Thúy cũng đang vương vấn một tình cảm ở Sài Gòn nên chúng tôi chỉ ngắm nhìn và xuýt xoa với vẻ đẹp của Đà Lạt cổ kính với muôn ngàn đoá hoa tươi thắm và với những hình ảnh đẹp như hạnh phúc của những cặp tình nhân trên đường phố.

Một năm học trôi qua, tôi và Thúy đều đậu lên năm thứ hai là năm Khái Luận, chúng tôi được nghỉ hè 3 tháng trước khi bắt đầu niên học mới. Chúng tôi trở về Sài Gòn, về với không khí ấm cúng thương yêu của gia đình.

Ba tháng hè trôi qua thật nhanh, còn khoảng 2 tuần trước khi lên Đà Lạt thì Thúy ghé tôi, mặt thật buồn báo tin rằng Thúy không thể lên Đà Lạt học tiếp vì hoàn cảnh gia đình nhưng có một may mắn là ban giám hiệu trường Quốc Gia Nghĩa Tử cũng giúp cho Thúy được giảng dậy môn Công Dân tại trường. Tôi buồn lắm vì trước nay chúng tôi đi đâu cũng có nhau, nay tôi phải lên Đà Lạt học một mình, không còn Thúy bên cạnh để tâm sự buồn vui. Thế rồi hai đứa hai nơi, chỉ còn gặp lại nhau ở ba tuần Tết và ba tháng hè.

Người yêu tôi trở về nước cuối năm 1973, lúc tôi đang học năm thứ ba thì anh xin cưới, tôi thì muốn học xong mới cưới vì nghĩ công lao mẹ nuôi ăn học và bản tính tôi cũng rất tự lập không muốn lấy chồng phải bỏ hết ước vọng của mình nhưng cả hai bên gia đình đều thúc dục. Cuối cùng thì tôi cũng vâng lời với 2 điều kiện là cưới xong tôi vẫn tiếp tục học, và tôi nấu ăn rất tệ. Anh chịu liền và đám cưới chúng tôi được tổ chức vào trướcTết âm lịch 1974. Trong đám cưới của chúng tôi, có các thầy cô tham dự như thầy Lê Quan Tấn, thầy Hoàng Xuân Thiệu, thầy Trần Quốc Giám... Phù dâu có Thúy và Vi Anh, phù rể có anh Ngôn và anh Lợi cùng các bạn bè thân thiết. Tôi nhớ mãi cho đến bây giờ lời thầyTấn dặn dò:

" Cái nhẫn mà các em đeo vào tay là biểu tượng cho tình vợ chồng nhưng cũng là sự nhẫn nại và kiên nhẫn..."

Sau đám cưới, tôi lên Đà Lạt tiếp tục học đến hết năm thứ tư và thời gian này tôi mang bầu và sanh một cháu gái. Thời đó, sinh viên tốt nghiệp nước ngoài về được nhiều ưu đãi, Chồng tôi làm phó ty cấp thủy Rạch Giá được khoảng gần 1 năm thì được thuyên chuyển làm trưởng ty Cấp Thủy ở Bạc Liêu.

Trong thời gian này, Thúy yêu một anh trung uý Hải Quân và đây thực sự là mối tình lớn của bạn tôi và anh Duy.

NHỮNG NĂM THÁNG TANG THƯƠNG CỦA MIỀN NAM VN

Thế rồi vận nước đổi thay, tang thương tràn đến. Cộng sản miền Bắc xâm lược miền Nam. Dân chúng nhốn nháo chạy trốn Cộng sản.

Chồng tôi vì phải lo cho nhân viên trong ty nên về trễ không kịp đi sang Mỹ - USAID cho những du học sinh của học bổng cùng vợ con và tứ thân phụ mẫu được di tản trước 30/4.-

Ở Sài gòn, ngày 30/4, tôi chia số vàng và tiền ít ỏi có được cho các em trong gia đình tìm cách di tản. Việt cộng pháo kích lung tung vào nhà dân. Em trai tôi chạy được ra bến tàu và đi thoát, được tị nạn ở Montréal, Canada. Chồng tôi vì nghe lời ông anh nên ở lại.

Phần Thúy thì cũng chạy đôn chạy đáo như chúng tôi, anh Duy không đón kịp Thúy nên đã đưa gia đình anh sang Mỹ. Thúy ở lại và một thời gian sau nàng chuẩn bị đám cưới với một anh khác thì nhận được giấy báo là anh Duy đang ở trong tù. Thì ra là anh Duy sau khi đưa gia đình sang Mỹ vì yêu và nhớ Thúy nên đã xin quay trở lại bằng tàu Việt Nam Thương tín. Về đến Việt Nam anh bị tịch thu 3000.00 đô la được Mỹ cấp cho và bị tống vào trại giam liền. Thúy cuối cùng quyết định hủy đám cưới để lo thăm nuôi anh Duy. Khi anh Duy được ra khỏi tù thì Thúy và anh Duy lấy nhau và Thúy sinh một bé gái ở nhà gọi là bé Mi.

Cả miền Nam sống khổ sở nghèo đói dưới chế độ cộng sản, xếp hàng mua bo bo, bột mì, thịt, cá, rau theo tiêu chuẩn tem phiếu, rồi đổi tiền mấy đợt, rồi chiến dịch đốt sách, rồi đánh Tư sản mại bản....Chúng tôi phải bán tất cả những gì có thể bán được để sinh tồn. Chồng tôi đã trở về Bạc Liêu để trình diện. Cộng sản thông báo là tất cả các sĩ quan trong quân đội và công chức trong chính quyền tập trung đi học 10 ngày về chính sách của chủ nghĩa xã hội. Nhưng thực ra là đi cải tạo trong rừng sâu nước độc, lao động không biết ngày về. Biết bao nhiêu người đã chết tức tưởi trong trại cải tạo. Chồng tôi và anh trưởng ty Điện Lực thì may mắn chỉ đi học 10 ngày vì Cấp Thuỷ và Điện Lực là hai ngành quan trọng mà cộng sản không đủ kiến thức và năng lực để vận hành. Khoảng một năm sau thì chồng tôi xin thuyên chuyển về Sài Gòn vì công ty Cấp Nước ở Sài Gòn cần anh.

Tôi thì ghi danh đi học lại và một năm sau ra trường tốt nghiệp gọi là Cao Đẳng. Mỉa mai thay, từ 4 năm đại học rồi học thêm một năm nữa để rồi ra Cao Đẳng. Tôi được phân bổ đi dạy tại trường trung học Chuyên Nghiệp. Tôi cũng sanh thêm một bé trai. Một năm sau đó, tôi nhận được giấy báo đi học thêm một năm nữa và tốt nghiệp đại học với bằng kỹ sư kinh tế.

Trường đại học kinh tế thấy tôi có khả năng giảng dạy nên xin giữ tôi lại giảng dậy tại trường Kinh Tế. Biên chế tôi thuộc về trường Chuyên Nghiệp và ban giám hiệu trường Chuyên Nghiệp không đồng ý cho tôi thuyên chuyển đi nên tôi vừa dậy ở trường Chuyên Nghiệp vừa dạy thêm các lớp chuyên tu cho ban giám đốc, trưởng phó ban ngành tại Sai Gòn và các tỉnh miền Tây về học và các lớp liên doanh theo chính sách đổi mới được mở ra sau này tại trường Đại Học Kinh Tế. Khi dẫn học trò trường Chuyên Nghiệp đi thực tập tại một cơ sở Tín Dụng, tôi được công ty Phát Triển Kinh Tế và Du Lịch mời về làm việc. Vì đã dậy lâu năm nên giờ dậy tôi cũng không nhiều. nên tôi vừa đi dạy học vừa làm cho công ty.

Làm việc với những người cộng sản và chính quyền cộng sản, tôi hiểu được rằng người cộng sản muốn nắm bao tử và trình độ dân trí của dân chúng để dễ cai trị. Buồn thay cho miền Nam, vì sự suy nghĩ quái dị đó mà chính quyền cộng sản đã kéo nền văn minh của miền Nam Việt Nam lùi xuống nhiều năm phát triển.

Đời sống gia đình chúng tôi tương đối ổn định nhưng nhìn chung quanh dân chúng sống rất đói khổ, chật vật kiếm miếng cơm manh áo sống qua ngaỳ. Điện, nước coupe vài ngày một tuần. Chính quyền miền Bắc vào mang biết bao nhiêu là tài sản của miền Nam chuyên chở ra miền Bắc. Nạn tham nhũng tràn lan, làm lớn ăn miếng lớn, làm bé ăn miếng bé. Người ta thường nói "Thủ tục đầu tiên là tiền đâu ".

Thời gian đó cả nước tìm cách đi vượt biên. Người ta cũng có câu nói "Cái cột đèn mà biết suy nghĩ thì cũng tìm cách ra đi". Gia đình chúng tôi cũng không ngoại lệ. Mẹ tôi lúc đó đã được em tôi bảo lãnh sang Canada sinh sống. Thấy tôi vất vả tìm đường đi, mẹ và em trai tôi bảo lãnh chúng tôi sang Canada. Chúng tôi làm thủ tục xuất cảnh và chờ ngày đi.

ĐAU THƯƠNG CỦA GIA ĐÌNH BẠN.

Vì bận rộn với sinh kế của cuộc sống nên tôi và Thúy cũng ít gặp nhau. Lần cuối cùng tôi gặp Thúy thì nàng đang mang thai đứa thứ hai đã được khoảng vài tháng đến từ giã và cho tôi hay là vài ngày nữa thôi Thúy và anh Duy sẽ ra đi.

Tôi có ngờ đâu lần từ giã đó là lần tôi mất vĩnh viễn mất Thúy. Một tháng sau anh Duy dẫn cháu Mi đến nhà chúng tôi khóc và báo tin Thúy đã chết. Anh kể lại cuộc hành trình của anh và Thúy với bé Mi rất thảm thương. Mới ở trong đường sông, tài công phụ đang lái tàu thì đã bị đã bị công an phát giác. Công an tràn lên tàu hỏi tài công chính đâu? Họ lôi anh Duy từ hầm tầu lên và đánh anh. Thúy la khóc lên thì họ tàn nhẫn bắn Thúy đang mang bầu chết và đạp xác Thúy xuống sông. Anh Duy bị bắt vào tù với cháu Mi.

Anh bị giam ít ngày thì được thả vì vợ chết và con còn bé quá. Anh dẫn con nhỏ đi tìm xác Thúy. Xác Thúy trôi dạt vào một đảo và dân làng đã vớt xác Thúy lên và đem chôn trên đảo. Anh Duy xin phép được đào xác Thúy lên, làm thủ tục thiêu xác và mang tro cốt của Thúy về Sài Gòn.

Chúng tôi đến nhà Thúy thì không khí tang tóc, mẹ Thúy già đi hàng chục tuổi. Anh Duy thì hốc hác gầy sọp, các anh em Thúy thì nước mắt dàn dụa. Nhìn hình Thúy cười buồn trên bàn thờ thật đau lòng.

Anh Duy và cháu Mi tiếp tục ở tại nhà mẹ Thúy theo lời bác yêu cầu để tiện cho gia đình phụ giúp anh trông nom cháu Mi. Em gái Thúy kể đêm nào anh cũng ôm ảnh của Thúy và khóc thầm.

Bạn tôi đó, xinh đẹp và tài giỏi đã chết đau thương trên đường mưu tìm tự do.

Ngồi viết mà hình ảnh Thúy và gia đình bạn quanh quẩn trong tâm trí, mắt nhòa lệ...

Nhớ Thúy thật nhiều, người bạn thân yêu của tôi. §

Montréal 20 Dec 2019, Chỉnh sửa 11 March 2023.

Kiều Sơn

.

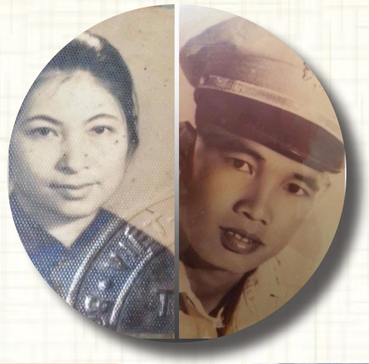

Chuyện Tình

ba nằm xuống khi tuổi đời rất trẻ
mẹ khăn sô goá phụ nửa chừng xuân
đêm ru điệu nhớ tần ngần
con nhỏ dại
đứa út ra đời đã không còn có bố
ngày ngày đêm đêm
một mình trăn trở
gánh gánh gồng gồng
lẻ bạn nuôi con
một thân dầu dãi hao mòn
xuôi tay còn chút ảnh chon von mờ
ba, mẹ giờ trên bàn thờ
chẳng còn xứng lứa như thơ năm nào
mẹ kìa bạc tóc hanh hao
ba kề bên tựa trai hào hùng : con
chinh phụ một dạ sắt son
chinh phu năm ấy nước non thân này
dâng nén hương
khóc đủ đầy §

Kim Thanh 4/2022

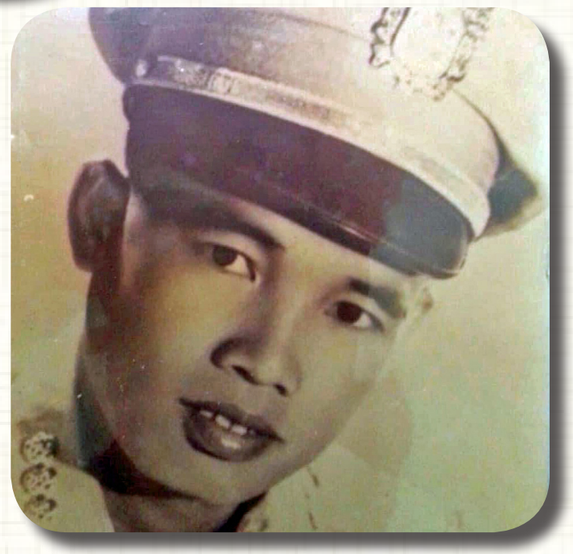

Nhớ Người Vì Nước

Ngày cuối cùng rời Trung tâm Huấn luyện Biệt động quân tại Dục Mỹ về Saigon, chiều đó tại Nha Trang, ba đã dắt tôi đi dọc bờ biển và nói rằng, ông nội có 11 người con trai nên ba rất thích có con gái, nhưng ba thích có con gái tài hơn là con gái sắc (chắc ba nói vậy vì tôi xấu xí hơn em gái rất nhiều). Lời nói theo gió bay ra biển và chẳng đọng lại bao nhiêu trong đầu đứa con mới học lớp ba.

Một năm sau, buổi trưa đang ngồi chải tóc cho má, bỗng nghe có tiếng người đưa thư kêu dưới lầu:"nhà 18/54 có điện tín".

Sau đó là một cảnh hỗn loạn, má tôi ngất xỉu, ngoại tôi hớt hải bồng thằng em tôi chạy ra. Nhìn qua kẽ tay má, tôi đọc được dòng điện tín "Lưu thân mến đã tử trận", đó là cách gọi riêng của ông nội tôi dành cho ba.

Cả nhà lục đục về quê chịu tang.

Mộ đã đắp xong, em trai chưa biết đứng, em gái đầu đội khăn tang, cười hớn hở lộ răng sún, rải bánh đậu xanh lên mộ mời ba. Tôi, đứa con nít 9 tuổi, nén khóc thề với ba, con sẽ không làm ba thất vọng.

19 năm sau, ngày mang hài cốt ba về, chấm dứt những tháng năm hy vọng mơ hồ biết đâu ba bị bắt, bị thất lạc nơi nào đó vì nằm trong hai lớp quan tài thép và gỗ, chúng tôi có thấy được ba đâu, nhưng khi nhìn thấy bộ hài cốt dài 1,8m, nước mắt tôi mới thật sự rơi.

Nhiều năm nay, những lần gần đến giỗ ba, những khi buồn đứt ruột gan, tôi vẫn thường tự hỏi, trên ngọn đồi đó, nằm cạnh bờ mương với vết thương chí mạng, người thanh niên vẫn còn tràn đầy thanh xuân, người cha 31 tuổi của tôi đã nghĩ gì, khi chết cô đơn không thấy được người thân, trong một buổi chiều tháng 8 năm 1967 tại vùng đất Quảng Tín xa xôi. §

Nguyễn Thị Kim Yến, 10B2 Q75

Mùa Xuân Năm Đó

Sáng mồng một Tết trời còn tối mờ mờ, cả nhà thay áo quần đẹp, sẵn sàng xuất hành đi dự thánh lễ đầu năm. Ba mở cửa đốt một phong pháo. Khi khói tan dần thì trước cửa nhà bỗng xuất hiện một ông lão ăn xin trong khói mờ (người ta nói là điềm gở).

Sau thánh lễ về nhà tới màn trẻ con nào cũng thích: chúc Tết và nhận lì xì. Má " tét " bánh tét cho cả nhà ăn với dưa món do chính má làm và tôi có góp phần cắt củ cải và trông bánh với anh chị. Ba thì rất ghét bài bạc vì nghe kể lại ngày xưa ông bà nội thuộc gia đình giàu có, sau khi ông nội mất, bà nội vì thích đánh bài nên bán dần đất đai cuối cùng còn lại mảnh đất và căn nhà nhỏ. Sau khi ba đi lính dành dụm tiền xây lại căn nhà khang trang, to đẹp hơn trên mảnh đất đó, 2 cánh cửa chính được làm bằng kính do chính tay ba vẽ hình cô gái Huế với chiếc nón lá đứng bên cầu Tràng Tiền dưới bóng mát cây phượng. Ba cũng không rượu chè, thích giúp đỡ người nghèo, nhà thờ hay chùa có lễ gì ba cũng đến treo đèn kết hoa, vẽ tranh giúp. Không biết sao năm đó ba theo đám nhỏ đi chơi bầu cua và thua mấy đồng. Về nhà ba ngồi trên bức tường làm hàng rào (nơi ba thường ngồi uống trà sau mỗi buổi cơm chiều) nhâm nhi ly rượu, đốt từng viên pháo.

Rạng sáng mùng 2 tết, tiếng pháo nổ dòn tan không ngơi sau đó mới biết không phải tiếng pháo mà là tiếng súng nổ. Ở trong nhà mọi người thức giấc, ba kêu các con xuống nhà, thoáng nghe tiếng xì xào và những bước chân đi trên vỉa hè bên nhà. Đứng trên căn gác nhỏ (được ba và người bạn xây trên gian bếp dùng làm chỗ ngủ cho các con) ló đầu qua khung cửa sổ, ba mẹ thấy lố nhố những bóng người cúi lom khom di chuyển. Trời bắt đầu sáng dần, đài phát thanh kêu gọi các quân nhân trở về lại đơn vị. Ba thay quân phục chuẩn bị đi, má không muốn ba đi nên giao đứa em nhỏ mới sanh được 1 tháng rưỡi cho ba bồng. Ngoài cửa bắt đầu nghe tiếng hàng xóm nhốn nháo tụ tập hỏi nhau chuyện gì xẩy ra. Được một lúc thì nghe tiếng người chạy trong xóm la to:" ông người Huế chết rồi !" Trong xóm có hai gia đình người Huế nên mẹ lúc đầu cứ nghĩ là ông người Huế kia vì đinh ninh là ba đang bồng em bé.

Tiếng kêu ông Huế chết rồi vẫn còn vang, má nhìn lại không thấy ba mà bà nội thì đang bồng em, má vội tức tốc chạy tới nơi có đám đông đang bao quanh thì thấy ông Huế cảnh sát đã chết, còn ba vẫn còn thoi thóp. Má vội chạy về nhà lấy chiếc võng và kêu anh trai đi theo. Hai mẹ con bỏ ba vào chiếc võng và khiêng đi kiếm xe chở đi bịnh viện. Trên đường đến bịnh viện Cộng Hòa hai bên giao chiến kịch liệt, ông tài xế không chịu chạy nữa, mẹ van xin mãi ông ấy quay xe lại về bịnh viện Sài Gòn. Bịnh nhân đông quá không đủ người chăm sóc. Ba bị máu ra nhiều quá và ra đi tối hôm đó. Hồ sơ ghi nhận ba bị trúng đạn pháo kích trên đường đến trình diện đơn vị.

Về phần chúng tôi còn lại 10 chị em và bà nội, theo gia đình bà hàng xóm (cũng 10 đứa con) chạy giặc, lang thang hết nửa ngày luồn lách trong các con xóm nhỏ. Cuối cùng đến chợ Phú Nhuận được gia đình làm bún cho tá túc lo cho ăn uống. Sau khi ba mất, mẹ về lại nhà không thấy đàn con đâu, chỉ thấy mảnh giấy để lại:"chúng con theo ông bà Chín đi Thủ Đức", mẹ hết hồn vì nghe nói đoạn đường đi Thủ Đức đánh nhau dữ lắm. Buồn lo, mẹ dẫn anh chạy giặc không biết chạy về đâu. Cuối cùng vận may xuất hiện (có lẽ ba linh thiêng dẫn dắt) chiều mùng 3 tết, mẹ tới chợ Phú Nhuận đứng khóc vì vừa mất chồng lại sợ mất đàn con, thì chúng tôi đi theo đám nhỏ con cháu ông bà lò bún đi ra chợ nên gặp mẹ. Vợ chồng ông bà lò bún thật tốt, kêu mẹ tôi ở lại nhà ông bà và con gái. Nhưng hôm sau mẹ xin được ra lồng chợ ở, vì ở đó có nhiều gia đình chạy giặc trú và mẹ sợ đầu năm gia đình có tang không may cho gia chủ. Tấm lòng người ở miền Nam thật tốt, khi mẹ đứng khóc tìm con họ cứ nhét tiền cho mẹ, còn chạy giặc thì họ lo nấu ăn phân phát cho. Thấy yên yên thì mẹ con kéo về nhà, nhưng sau đó cũng chạy thêm 2, 3 lần nữa. Những lần sau thì trú tại trường Võ Tánh và lần cuối cùng thì ở tạm trường Chu Mạnh Trinh, ngã tư Phú Nhuận. Khi tạm yên ổn thì mẹ nhận được tin hai cậu em mẹ bị chôn sống tại Huế

Thấm thoát cũng đã 55 năm, một cái tết không bao giờ quên "TẾT MẬU THÂN". Và cũng từ đó chúng tôi trở thành thành viên trong gia đình QUỐC GIA NGHĨA TỬ. §

Dương Thu Huyền

Lincoln, Xuân Quý Mão 2023

Nhớ

Chiều lặng lẽ mở từng trang ký ức
Tháng ngày xưa như nhảy múa xoay vòng
Chùm hoa nắng lung linh trên sân vắng
Tiếng cười đùa vang vọng giữa thinh không…

Gói chùm ruột bạn đưa còn dang dở
Vì còn chờ… muối ớt chưa về nơi
Trong hộc bàn ô mai ai… hối lộ?
Chắc muốn nhờ… trao gửi nỗi đầy vơi

Bông vụ thả cánh tròn xoay trong gió
Hàng điệp vàng hoa trải khắp đường đi
Có ánh mắt… ngẩn ngơ ai nhìn đó
Để thẹn thùng tay xõa tóc mân mê

Thư ai gửi chữ nguyên màu mực tím
Nét run run, lời lẽ thấy mà thương
Hẹn sẽ viết viết thêm và nhiều nữa
Trên bước đường đi bảo vệ quê hương…" §
03/21/23
NTAN (QTH)

CHÙM BỐN CÂU

KÝ ỨC

...từ em về tận chiêm bao
cõi tình tràn ứ hương sao nồng nàn
từ em khép mắt dịu dàng
tình tinh khôi mở môi tan ngọt ngào

TÂM (1)

vô minh vô tưởng sắc không
hàn đàm ưu nhã mênh mông khôn dò
bách tùng triền núi nằm co
lắng nghe gió gọi mở kho chuyện tình

TÂM (2)

chim trời bay đến bay đi
nước hồ vẫn phẳng không ghi dấu gì
vô thường đêm mỉm cười hì
cây rung cành lá thầm thì vỗ tay.

TRẮNG

xưa xưa thời tóc xanh màu
bây giờ gội đủ âu sầu thế nhân
vậy nên tóc cũng dần dần
phai theo mưa nắng gian trần trắng phau....

NHẮN

giữ lấy để tim còn mỉm cười
còn thầm thì chút lúc đời tươi
để còn nhắc nhở riêng mình chứ
để cõi riêng còn nở hoa đời

CÁM ƠN

cám ơn dẫu cám ơn thừa
cám ơn sao đủ cho vừa nỗi vui
lục tung ký ức chôn vùi ...
nở hoa từng bước chân lùi ngày qua
kimthanh -

KÝ ỨC

là nơi ta hẹn nhau xưa
hàng cây ríu rít nắng trưa nhuộm vàng
là đâu đó tiếng thời gian
co mình thinh lặng sợ tan cõi tình
là bên song cửa một mình
chờ ai tiếng bước như rình nỗi vui
là nơi tất cả ngừng trôi
bước em hoa lệ bước tôi đi cùng
là vui buồn vui buồn chung
thế rồi ký ức mông lung một ngày
hàng cây xào xạc nắng phai
một ai chợt thấy một ai xa rồi
phố ngưng vạt nắng giữa trời
gió ngơ ngác chạy rụng rơi lá vàng
mảnh hồn ký ức tan hoang ... §
kimthanh-------

TRONG ĐÊM

tay gầy níu giấc mơ trôi
tóc buông từng sợi thả lời cầu kinh
trăng non cũng khẽ cựa mình
nép bên thềm cũ lung linh ánh nhìn
một mình
vẫn cứ một mình
thả lời kinh dọc đêm trinh nguyên chờ
chờ thôi
chờ đến
bao giờ.. §.
kimthanh--------

TRONG NỖI NHỚ

có những hàng cây co mình chui vào ống kính
ngạo nghễ xanh không sợ bị đốn đi
đâu hay ngạo nghễ kia có gì chân chính
chỉ ảo hình một tấm giấy mong manh

em cũng co mình chui vào ống kính
những ngày xưa quãng sống như thơ
những ngày xưa một rổ những mộng mơ
tung theo gió theo mây trời tan tác

đất trời bao la chui vào ống kính
một ngày hôm qua xanh thẳm những bình yên
đâu hay bão gầm gừ đang tới
mảnh hình rồi tan tác giữa vô biên

những nụ cười trẻ thơ chui vào ống kính
những nụ cười gặp nơi bước chân qua
cái ống kính nhỏ nhoi chỉ thu những nụ cười lấp lánh
thả rơi đời trẻ nhỏ giữa phong ba

có những khuôn mặt người chui vào ống kính
trải ra một trời yêu với nhớ mông mênh
cũng có khuôn mặt người không chui vào ống kính ...
hằn trong thẳm sâu
nhức nhối
không yên ... §

kimthanh---

NGHE

khung cửa sổ của tôi
đám mây buồn đong đưa chậm chạp
tiếng con sâu trèo lên nhánh lá
ngập ngừng
bối rối

gió chiều khẽ rít một hơi
thả ra tan loãng gọi mời hư không
ở kia là con gấu bông
công tắc bị hỏng lặng câm mắt trừng

có tiếng con dế ăn sương
con ếch ngóng ngóng giữa truông sen buồn

ngoài khung cửa sổ gió luồn
cong cong bìa sách chữ tuôn xuống sàn

hạt mầm gieo trong tim hoang
đêm khuya lay động khẽ khàng vươn vươn

trăng treo lộng lẫy đầu giường
giơ tay nắm bắt vô thường tối đen

về phía trước có ánh đèn
ngoái sau nhìn lại cỏ chen hoa hồng
tiếng kèn cựa hay ấm nồng …
gió đi quanh quẩn than hồng reo reo

có một phiến lá trôi theo
lướt đi rất nhẹ chẳng neo bến bờ

tình cờ
giữa chốn tình cờ
nốt đàn rơi xuống cơn mơ vụng về §

kimthanh

Mơ hồ vùng ký ức xưa

Nhớ…

… ngấp nghé bước vào độ tuổi 'thất thập cổ lai hy' rồi, nên nhiều năm nay tôi hầu như tập buông xuống tất cả.

Là muốn buông để ra đi cho nhẹ nhàng ấy mà ...

Nhưng - thi thoảng khi nhớ về cái thời tuổi hai mươi của những năm xa xưa đó - sao cứ nghèn nghẹn ở một góc tim.

…. đâu đó - khi chợt nhìn thấy lá cờ Việt Nam Cộng Hoà hay khi nghe bài Quốc Ca "Nầy công dân ơi đứng lên đáp lời sông núi …" là mắt cay - lòng uất nghẹn! Nỗi hận nầy 'mang xuống tuyền đài không tan' vậy!

Lúc nào đó - tìm vào những trang sách đọc những bút ký của các anh lính ngày xưa ghi lại một thời oai hùng, tim nhói đau khi nhớ về Cha - Anh của mình - họ đã ngã xuống, đã hy sinh …cho lý tưởng tự do - cho tình yêu quê hương đất nước….. (!) sao bỗng dưng cảm thấy mơ hồ như có như không …. Bây giờ họ đang ở đâu ….?

Tôi - Vốn là người một cảnh hai quê - hàng ngày ăn pizza, uống CoCa nhưng luôn mơ về canh chua, cá kho tộ …

Nhớ Sài Gòn da diết dù đã phải đổi bằng mạng sống để bỏ Sài Gòn ra đi ..(!) Ôi - người Sài Gòn sau năm 75 - yêu hận theo vận nước nổi trôi!

Làm kẻ tha hương - mặc dầu tinh thần vật chất thoải mái, thì tâm tư vẫn mơ màng nhung nhớ …

Vốn biết rằng mình sẽ không có cơ hội trở về Sài Gòn nữa đâu (vì rất nhiều lý do), và vì vậy mà nỗi nhớ Sài Gòn càng da diết làm sao.

Nơi nào cũng không bằng quê nhà … mặc dù rằng nơi nào trên thế giới nầy cũng luôn có nhiều điều đẹp hơn quê hương nơi tôi đã trải qua nửa đời người, yêu-hận!

Sài Gòn ơi - tôi nhớ ngôi trường Tiểu học Chi Lăng, nơi tôi đã trải qua một thời tuổi thơ êm đềm cùng với dáng bà Hiệu Trưởng nghiêm khắc lại rất đẹp lão làm cho cô bé gái 10 tuổi như tôi tôn làm thần tượng và mơ rằng lớn lên mình nhất định phải làm cô giáo (!). Tôi nhớ rạp hát Cao Đồng Hưng … nơi tôi cùng bà ngoại hoà tâm tư vào những khúc bi hùng của nghệ sĩ Thanh Nga trong Tiếng Trống Mê Linh …(ừ - tôi mê cải lương - rất mê - cho đến bây giờ - vẫn mê! Tuổi thơ của tôi gắn liền với … 6 câu vọng cổ, vì bà ngoại tôi rất thích cải lương và cậu tôi - nghệ sĩ Phương Quang là người bao vé!!! bất cứ ở đâu và khi nào bà ngoại muốn).

Sài Gòn có ngôi trường trung học Quốc Gia Nghĩa Tử cùng với khu nội trú dành riêng nuôi dạy con em của những anh hùng chiến sĩ Việt Nam Cộng Hoà đã hy sinh vì quê hương đất nước - vì lý tưởng tự do không Cộng Sản -.Tôi đã sống với nếp sống nội trú suốt 7 năm từ đệ thất đến Tú tài. Ở ngôi trường nầy tôi đã sống như một tiểu thơ - được nuôi dạy chăm sóc thương yêu cẩn thận dù thực tế tôi chỉ là một đứa trẻ mồ côi có Cha tử trận (!)

(Những đứa con của những người lính hy sinh cho tổ quốc đã được đất nước Việt Nam Cộng Hoà nuôi dạy thật tử tế - thành nhân chi mỹ). Tôi đã được hưởng một nền giáo dục ưu việt của vùng đất có tên là Việt Nam Cộng Hoà - Ôi - 4 từ VIỆT NAM CỘNG HOÀ nghe đau đáu một góc tim. (Không biết rồi, khi thế hệ chúng tôi đi vào quá khứ - lịch sử ghi lại gì về thời tuổi trẻ của chúng tôi ?)

…. Nhớ về những cơn mưa Sài Gòn chợt đến vội đi lúc trời đang chang chang nắng. Nhớ cổng trường xưa dáng áo hoa đón ai giờ tan học. Nhớ khu nội trú những ngày thứ bảy rộn ràng chờ Mẹ đón về nhà.

Nhớ Mẹ - nhớ Chị (!!!) … Nhớ những người bạn một thời thân thương đã sớm rời đi về cõi xa xăm!!!

Nhớ-nhớ nhiều lắm - Sài Gòn ơi!

……là Sài Gòn mùa hè với Lái Thiêu mận - dâu - măng cụt - vú sữa - chôm chôm, những đứa trẻ 9, 10 tuổi như tôi vẫn thường ngất ngưởng trên cây ăn cho đã thèm rồi mới leo xuống (!), những vườn trái cây đầy bóng mát cho những cặp tình nhân thủ thỉ tâm tình .

……..là Sài Gòn mùa thu với Thủ Dầu Một - Dầu Tiếng - ngập lá vàng - đất đỏ, mít - sầu riêng ngát mật thơm đường.

Nhớ sân trường Văn khoa khiêm tốn - lá me bay không kịp bám gót chân mềm. Nhớ chiếc xe 67 bên góc giảng đường những buổi tan giờ … chờ ai ng-hiêng vạt áo dài khép nép ngại ngần …

Nhớ … nhớ nhiều lắm …

Nhớ con đường Công lý cùng người đi dạo lúc chiều buông, nhớ chợ hoa ngày giáp Tết tay trong tay ngắm Cúc -Mai khoe sắc, nhớ bờ sông Thanh Đa vai kề vai ngắm lục bình trôi …

Nhớ mùa thu nào lá vàng ngập lối bước chân đi, lời chia tay không hẹn buổi tương phùng (!).

…. Tôi nhớ Sài Gòn với cửa sông Cần giờ trong đêm trốn chạy việt cộng, là mênh mông nước, là nước mênh mông, trên chiếc ghe mỏng manh … là chết hay là thoát ..!

Tôi nhớ Sài Gòn với trại giam Tà Niên cho những người tù đánh đổi hai chữ tự do bằng … vàng!

Tôi nhớ Sài Gòn - ngày đó - xác người bập bềnh trôi dạt vào bãi biển Vũng tàu - họ đã chết trong lúc đi tìm sự sống!

Tôi nhớ Sài Gòn - Tôi tự hào mình là người Sài Gòn ... nhưng hai từ Sài Gòn mãi là nỗi đau trong tim tôi - đau cái đau "Sài Gòn không còn là Sài Gòn", hận cái hận tại sao "Ai" nỡ đánh mất Sài Gòn của tôi (!).

Những ngày cuối năm - bên mâm cơm giỗ Ba - giỗ Má - lại nhớ Sài gòn làm sao (!!!). Nhớ không khí Sài Gòn ngày giáp Tết …

Nỗi nhớ nhẹ nhàng da diết.

Nhớ về một thời tuổi trẻ đã qua trong yêu thương tiếc nuối

… nếu như - không có cái tháng tư bảy mươi lăm đó …

Có phải "Ai" đó sẽ có một chân trời rộng mở trước mắt, có phải "Ta" bây giờ không một mình gởi nỗi nhớ vào cõi mênh mông (?).

Bây giờ - Tuổi già đang là … Thời gian đi qua thật chậm.

Ta ngồi đây,

một mình,

nhớ chuyện ngày xưa ..!

Tranh Nguyễn Nhật Tân

Tranh Nguyễn Nhật Tân

Chuyện ngày xưa …

Về Má …

Má - Rất trẻ - khi còn rất trẻ Má đã là goá phụ. Một đời Má miệt mài - cam chịu - bương chải nuôi các con - lúc đó mình ngây ngô quá nên không nhìn ra được nỗi trống vắng của Má - đêm đêm - canh khuya bóng lẻ bên chiếc máy may - Má là một thợ may áo dài rất khéo tay thời những năm 60, cuộc sống của gia đình nhỏ chúng tôi gồm: một thiếu phụ và 3 đứa trẻ - thiếu bóng người chồng - người cha - được êm đềm trôi qua theo thời gian đều nhờ vào nghề thợ may của Má, đêm đêm chiếc bóng lẻ loi của Má chiếu soi trên tường nhà … (hình ảnh thiếu phụ Nam Xương thời chinh chiến của những người lính VNCH - đau lòng biết bao - nào ai biết (!). Vậy mà các con còn phụng phịu dỗi hờn Má - khi thấy có ai săn đón Má. "Má yêu các con - các con không sợ ai cướp mất Má đâu nào …" (ừ - Má luôn cười cười nói thế - trấn an các con khi cùng các con quây quần bên bàn ăn sau một ngày lao đao cơm áo gạo tiền) …

Bây giờ - nhớ Má làm sao (!).

Một thời thanh xuân … không thanh xuân , làm Cha cho các con nương tựa , làm Mẹ cho các con dựa dẫm - riêng Má thì …quạnh quẽ biết bao … yếu đuối biết bao. Má đã sống - hết một đời - lệ khô trên mắt -nụ cười gượng trên môi …

Bây giờ, Má đã đi rồi - đi đến nơi có Ba - chắc Má cũng vui rồi … Má ơi, những năm cuối đời an nhàn bên các con thành đạt và các cháu ngoan hiền - mong rằng Má đã có chút nào thỏa nguyện .

Thắp nén hương - nhớ Má …

rất nhớ Má

(ngày cuối năm)

Về Ba …

Trong thâm tâm con - Ba là bức hình trên bàn thờ - rất trẻ - và rất đẹp trai (!)

Ừ - Ba rất đẹp trai - ít nhất là qua lời Má kể, Ba hy sinh khi còn rất trẻ - lúc đó các con quá nhỏ - và người vợ quá mong manh …(!)

Không biết Ba có yên tâm ra đi không nữa (?!), nhiều năm sau đó, lúc chúng tôi đã có đủ trí khôn, tôi vẫn thường thấy Má rất thành tâm cầu nguyện cho Ba - mong rằng Ba hãy thanh thản ra đi - việc chăm lo các con Má hứa sẽ chu toàn. Má không lo người ở lại hai vai gánh nặng thay chồng vất vả nuôi con dại - mà chỉ canh cánh trong lòng rằng Ba không an tâm ra đi khi bỏ lại Mẹ già - vợ dại - con thơ (khi sinh tiền Ba rất có hiếu, săn sóc chu toàn cho Bà Nội …)

Ôi - tình của Má dành cho Ba … thăm thẳm khôn lường!

Ba chị em chúng tôi lớn lên trong tình yêu thương của Má, và hình bóng kiêu hùng của Ba trong lòng - qua bức ảnh của Ba trên bàn thờ. Và qua lời kể của Má.

Ba - trong lòng tôi - qua lời kể lại của Má - vào những bữa cơm Mẹ con quây quần bên nhau ... thì là ... Ba vui tính, Ba rất yêu con nít, Ba xã giao rộng rãi - nhiều bạn và có chút đào hoa (!).

Ba - qua bài hát "Hoa trinh nữ", mà Má - thuở ấy là cô gái quê hoa đồng cỏ nội - vậy mà rồi Má cũng đã làm chùn bước chân chinh chiến của Ba.

Ba - tay đàn tay súng - những buổi tối dừng bước hành quân - bên quán cà phê ven ngã ba đường, "từng từng tưng" cùng anh em đồng đội, văn nghệ văn gừng làm rung rinh bao trái tim thôn nữ … duyên rất duyên (lời mẹ khen các cô thôn nữ xinh đẹp thời đó).

Cha - với huyền thoại "canh chua … đầu cá", Má kể … lúc đó - đoàn quân của Ba đóng ở đảo Phú Quốc - có trại gia binh dành cho gia đình vợ con lính ở. Theo lời Má: "Ba tụi bây đào hoa lắm - có mèo chuột gì thì chắc cũng không biết có thiệt hay không nhưng mấy chú lính đi theo Ba bây cũng ì xèo chọc ghẹo, Má ghen thiệt cũng có - mà ghen giả đò cũng có. Và rồi Má thường bày tỏ nỗi ghen tuông bằng nồi canh chua cá - mà phần dành cho Ba luôn chỉ là đầu cá, Ba thấy sao liên tiếp nhiều bữa cơm … đều chỉ có đầu cá (!?). Ba thắc mắc hỏi Má "chợ chỉ bán đầu cá thôi sao? - Má trả lời ăn đầu cá mắc xương để không … ca hát được …

Ôi - (Má kể lại - lúc đó, Ba cười ha hả, cười một tràng cười dài thật dài … rồi sau đó ngày nào Ba cũng xách về một con cá thiệt bự cho Má nấu canh chua. Ba cũng nói với Má sau nầy chỉ sẽ tụ tập đồng đội tại nhà thôi … Đúng là như vậy, từ đó, chị ngồi trên đùi Ba - tôi trèo trên vai Ba, em út của tôi nằm trên võng, Ba vừa đong đưa - vừa cùng các chú vây quanh "từng từng tưng"… đờn ca hát xướng, thật vui cửa vui nhà (!). Má nói - các cô gái đảo biển Phú Quốc mặn mà duyên dáng lắm, tim các anh lính xa nhà xao xuyến là lẽ đương nhiên … Má nói với nụ cười thật dễ thương !

Vậy mà rồi,
ngày vui ngắn ngủi,
dây đàn đứt ngang …
Ba trở về trên chiếc băng ca
Má trở thành goá phụ
các con thành trẻ mồ côi (!!!).

Ba – Má, bây giờ … chị cũng đến với Ba - với Má rồi - Con thì … thất thập cổ lai hi - em cũng không còn trẻ nữa! Chắc không lâu đâu - gia đình mình rồi cũng sẽ đoàn tụ.

Con vẫn thích ngắm nhìn Ba ở khoảng độ tuổi 30 kiêu hùng trong bộ quân phục … thật oai (!).

(Ngộ làm sao - Má và tụi con thì già quá Ba hỉ…). Người già thường nhớ về quá khứ … con già rồi - nên thường nghĩ nhớ đến Ba Má nhiều.

Thương Ba lắm lắm.

(Ngày cuối năm)

Gởi Chị,

Chị đi rồi - nơi ấy có tốt không
Có Mẹ - có Cha chắc là vui lắm
Em ở lại đây - hơi là mờ mịt
Có chút bơ vơ - thêm chút ngỡ ngàng
Chị đi rồi - em cũng sẽ đi thôi
Ngày tháng trôi qua nghe như nhàn nhạt
Tách cà phê lẻ loi bên cạnh đó
Đối diện bên ni trà thoảng hương buồn
Chị đi rồi - có luyến tiếc gì không
Em ở lại - hình như cô đơn quá
Mõ sớm - Chuông chiều mơ màng thương nhớ
Ôi lẽ vô thường - biển khổ đây sao?!
Chị đi rồi - nơi ấy hẳng chờ em
Cũng nhanh nhanh thôi - em sẽ đến cùng
Ba và Mẹ chắc là vui lắm nhỉ
Có thêm em - rộn rộn tiếng cười! §

nnh Q72

Chuyện tình…học trò Quốc gia nghĩa tử!

Nguyên Hưng

Đã 42 năm trôi qua, Cô nữ sinh nhỏ bé ngày xưa giờ đã là... bà nội!

Trong một dịp tình cờ, cô đã được "ấn" vào group Quốc gia nghĩa tử Đà Nẵng (QGNT ĐN), và được gặp lại những học trò ngày xưa…Thuở ấy, niên khoá 1974 - 1975, cô là học sinh lớp 8 (Khoá 6) Trường QGNT ĐN. Vào giờ ra chơi, vẫn còn cột túm áo dài cùng bạn bè nhảy dây; bò lê trên thảm cỏ sân sau của trường, tìm cỏ gà để chơi đá gà; hái trộm hoa dâm bụt tô môi đỏ hồng (bày đặt làm người lớn) và vô vàn trò trẻ con tinh nghịch khác. Ngày tháng qua đi, và câu chuyện "đặc biệt" bắt đầu...

Lạ thật, thời niên thiếu họ đã học cùng trường, ở cùng thành phố trong cùng một Quận, chỉ cách vài con đường, vậy mà không chạm…"tiếng sét ái tình" để phải "chạy" hơn nửa vòng trái đất, lại gặp nhau ở xứ Hoa Kỳ!

Duyên! Có tiếng điện thoại reo, "cô bé ngày xưa" đã ngạc nhiên với hàng loạt câu hỏi ở đầu dây bên kia: em là cựu học sinh QGNT ĐN phải không? Có phải em đang ở Seattle? Ồ! Indiana à! Anh là người Đà Nẵng, đang ở Vancouver-Washington, tên Phan Công Trân, học sinh Khoá 3...Họ đã bắt đầu cơ duyên như vậy đó! Thế rồi, tâm sự, hẹn hò... Mỗi ngày được nhận lời yêu thương của nhau, cứ vậy thấm dần… Quỹ thời gian của cô và Anh không còn nhiều, họ đã gần chạm vào cánh cửa "Thất thập cổ lai hy". Vậy mà vẫn mong chờ những chia sẻ thương yêu, lời thăm hỏi ân cần, những quan tâm lo lắng và những câu chuyện ngày xưa về trường, về Thầy cô, bạn bè; Về Đội văn nghệ của nữ, Đội đá banh của nam, về kỷ niệm khó quên chứa đựng trong những lá thư học trò của nam sinh học buổi sáng, gởi trong hộc bàn cho các em nữ học buổi chiều...

Mùa Xuân một thời của họ đã ở lại phía sau, nhưng không sao, dù là mùa Hạ, Thu hay Đông cũng có những thi vị riêng của nó! Ánh nắng chan hoà của mùa hạ luôn gợi nhớ hình ảnh tuổi học trò với những chùm phượng vỹ đỏ thắm. Còn sắc vàng mùa thu chẳng phải đã mê hoặc biết bao thi nhân đó sao? Nàng Chúa Tuyết của mùa đông cũng luôn sưởi ấm những trái tim băng giá. Mùa đông càng làm cho những sẻ chia thêm nồng nàn, ấm áp. Cái giá lạnh mùa đông nước Mỹ không làm tê buốt những cảm xúc dâng trào... vì ngọn lửa yêu thương của họ đủ sức làm tan chảy những tảng băng lâu năm nhất! Tâm trạng khắc khoải, mong ngóng ở tuổi "xế chiều" mà họ cứ ngỡ vẫn là "đôi mươi" thì có hạnh phúc nào bằng? Với họ, dù chỉ là lời nói ấm áp từ một không gian xa lơ xa lắc, dù chỉ là ánh mắt nhìn trìu mến, dù chỉ là...chưa một lần được chạm tay nhau nhưng cứ như đã gặp gỡ "trăm năm"!

Có lẽ quê hương và trường cũ cũng là chất xúc tác gắn kết những người xa quê. Cái mộc mạc, chân tình của vùng đất "chưa mưa đà thắm"; cái rộn ràng, thân ái của sân trường QGNT ĐN (trong group) đã thu hút Anh và cô đến với nhau! Thế đó, hàng ngày hình như có

những "bước chân khe khẽ" mang hương vị tình yêu, nhẹ nhàng lan toả khắp không gian sống của họ, thật tuyệt!

Chưa được gặp nhau dù chỉ một lần, cứ nôn nao chờ đợi phép màu...Và thật bất ngờ, Anh đã dành tặng món quà quý báu, đến thăm cô trong những ngày cuối năm 2016. Khoảng cách về không gian đã không ngăn được tình cảm họ dành cho nhau; vì để được nhìn thấy cô, Anh đã phải mất hơn 20 giờ đi qua rất nhiều tiểu bang của Hiệp chủng quốc rộng lớn này!

Họ không còn nhiều thời gian, nhưng có rất nhiều thử thách ở phía trước...Và họ còn phải trải nghiệm "con đường hoa hồng có gai" đầy cam go nhưng cũng không ít hương thơm và mật ngọt yêu thương! Trân trọng gìn giữ từng chút tình yêu của mình, vậy nên những bông hoa hồng được Anh tặng trong Ngày lễ Tình nhân đã làm cảm xúc của cô dâng trào lên khoé mắt; Bởi lẽ, đây đã là lần thứ "n" cô được Anh thể hiện tình cảm hết sức lãng mạn, tặng hoa hồng. Tin rằng họ sẽ mãi mãi như vậy, mãi mãi hạnh phúc bên nhau, mãi mãi là Tình nhân ở tuổi...»chiều tím»!

Vậy đó, tình yêu cần sự giao thoa của đất trời, cần sự hoà nhịp của con tim, cần sự sưởi ấm của vòng tay như họ luôn cần có nhau. Ngoài ô cửa sổ, bình minh một ngày mới đã bắt đầu ló dạng, mặt trời đang lan toả sắc vàng nắng ấm của những ngày đầu xuân lên không gian tuyết trắng còn lưu luyến mùa đông. Bông tuyết ơi! Cứ xoay xoay cuộn tròn nỗi nhớ giữa không trung, rồi nhẹ nhàng bay về phương ấy, chuyển giúp câu này: "Cảm ơn đời mỗi sớm mai thức dậy, ta có thêm ngày nữa để yêu thương". Biết ơn anh Lê Tấn Hoà, chị Trần Ly Hương và các anh chị cựu học sinh QGNT Đà Nẵng đã thầm lặng làm "ông tơ bà nguyệt" se duyên cho cặp đôi QGNT này! Vậy mà đã 7 năm trôi qua, họ đã ở bên cạnh nhau và vẫn luôn yêu thích bài hát "Hãy cứ là tình nhân"!

Năm nay, họ vui mừng nhận món quà vô cùng quý giá và ý nghĩa, đó là Giấy mời dự Đại Hội QGNT hải ngoại, tổ chức tại Texas-USA (tháng 5/2023). Họ lại hạnh phúc nắm tay nhau đến dự cuộc hội ngộ; Và cũng để tiếp tục cùng nhau lan tỏa sự yêu thương lâu dài, kết chặt mối thâm tình của Thầy trò Trường QGNT từ khắp nơi trên thế giới. Mặc dù, hầu hết họ đều đã ngoài 60 tuổi, nhưng các anh chị đều rất tận tình, tâm huyết và chuẩn bị chu đáo cho Đại Hội, đặc biệt là những anh chị trong Ban tổ chức Đại Hội, thật đáng trân trọng và ngưỡng mộ!

Với nhiều cảm xúc dạt dào, họ mong chờ được gặp gỡ và chia sẻ yêu thương với những "người con trong đại gia đình" thân thương-Quốc gia nghĩa tử. Và tin rằng, "ngôi nhà chung" này sẽ luôn gìn giữ sự sẻ chia ấm áp, luôn vững vàng bên nhau và rộn rã tiếng cười thân ái! §

Washington, ngày 8/3/2023
Được gửi từ iPhone của tôi
Nguyên Hưng- Khoá 6- QGNT Đà Nẵng.

Cuộc đời má chúng con

Vi Nguyễn

1944-1952

Lúc tròn 20, má được gả cho ba tôi, con cả vị Đốc Phủ Sứ, nghe cũng rôm rả.. được 8 năm 6 chị em tôi ra đời được đặt tên Hoa, Kỳ, Việt, Nam, Dân, Vi.. lúc này ba đang trong quân trường Võ Bị Đà Lạt..Nếu dòng đời êm trôi, có lẽ ít nhất em Quý cũng ra đời… Nhưng Vi vừa 2 tháng tuổi, hung tin ba mất tích ở chiến trường Pleiku, cho đến giờ cũng không tin tức..

1953-1962

29 tuổi đời, má gánh trên vai 6 con ….Cái khổ cuộc đời biến má từ người chỉ biết nội trợ, thành một chiến sĩ trong ngoài lo toan ..Chúng tôi lớn lên thiếu sự chăm sóc của cha lẫn mẹ (cha mất, mẹ tảo tần, ngủ còn không đủ giấc…), những chấn thương tâm lý lúc tuổi thơ, những mặc cảm khắc đậm nét không xoá được… một sự đồng cảm với tất cả bạn trong gia đình QGNT..

1963-1975

Cũng may mắn, mặc dù thật sự khó khăn trong cuộc đời, nhưng chúng tôi được ăn học thành người…má thường lập lại câu:"ngày xưa má không được học nhiều nên bây giờ má phải cho các con học đến nơi, đến chốn …"

1975 - 1981

Sau 7 năm miền Nam được "giải phóng", má quyết định đầu tư cho chuyến đi định mệnh

Một con nuôi má

Hai má nuôi con

Ba con nuôi cá

10 chúng tôi (rể, dâu, cháu) được đẩy ra biển khơi đầy sóng gió..

Má và chị cả ở lại phòng khi má phải nuôi các con.

1982-2000

Tiền hung hậu kiết

Khi tin chúng tôi thành công, má đã cạo tóc , ăn chay 1 tháng để trả ơn định mệnh, trả ơn cuộc đời…

1998 má được bảo lãnh, nhưng qua bao nhiêu thăng trầm, tâm bịnh vừa được chữa lành, thì nay đối diện với thân bịnh…

Mẹ chúng tôi ra đi 2000 trên giường bịnh .

Lúc đó ở VN đang bão lụt, hình ảnh bao nhiêu người chết trôi theo dòng nước cuốn..

Chúng tôi biết chắc má đã ra đi trong hạnh phúc vì đã làm tốt trọn vẹn một kiếp người…

Một vài hình ảnh của má lúc nào chúng tôi cũng nhớ :

Thương cho roi cho vọt..hơn tháng một lần, khi thấy bà kêu tập hợp, với cây chổi lông gà trên tay là chúng tôi tự động nằm xếp lớp trên divan trước…, đặc biệt má có biệt tài không bao giờ má đánh khi bắt gặp ai phạm lỗi… đợi đến lúc này ai sai gì, má kể không sót một chi tiết..

Nhà cạnh mé sông, má mang cho 3 anh tôi mỗi người 1 ruột xe, nối với dây thừng, đẩy ùm xuống sông , vậy mà chỉ vài lần là các anh tôi đều biết lội….

Xa cách hơn mười năm, tiếp xúc má vài hôm tôi phải buột miệng, hồi đó má là cọp, bây giờ trở thành mèo…(má tuổi dần)

Nhớ má…. §

Cái thủa nước mắm mặn, không tiền mua dấm.
Cơm chín rồi, không có đồ ăn..

Đoản Khúc Cho Anh

Em ở thành phố này, anh ở thành phố khác; chúng ta gặp gỡ nhau trên trang thư và qua những buổi điện đàm.

Cuộc sống là những gì không đồng nhất, nó lang thang theo chu trình tư tưởng con người, hóa thân kỳ dị, thăng trầm quyền biến, từng lúc, từng phút giây, nguồn ngọn.

Em và anh mỗi người đều lo lắng với sự học: với tam giác đồng dạng, mặt phẳng và phương trình. Đời sống nhìn chung một khía cạnh: luôn luôn thay đổi và biến hóa theo thời gian chuyển dịch của nó.

Như thế trong đời chúng ta càng phải có thêm sự chờ đợi nữa anh ạ. Anh sẽ chờ em, em sẽ chờ anh, chúng ta sẽ chờ nhau; nhưng không biết được những ngày tháng sắp tới sẽ ra sao. Thế nào đi nữa, cũng còn những kỷ niệm thật yêu dấu, dịu dàng. Ừ dịu dàng như một giấc ngủ anh nhé !

Thôi anh ạ, mai này em sẽ đến trường một mình, em sẽ quạnh hiu với những tháng ngày còn lại. §

Nguyễn Thu Hồng-- Q75

Trăng non

Chiều nay em ngắm trăng non
Mây xa lơ lửng, đùa quanh gió chiều
Cho em mơ mộng thật nhiều
Chút hồn xao xuyến bến bờ ngẩn ngơ
Tơ vương em nhớ vần thơ
Lời anh chưa ngỏ lặng im tự nào
Nơi em cảnh sắc dạt dào
Không gian mơ thả ôm quàng tình xa
Chiều nay gió nhẹ lướt qua
Phương xa anh có mây trôi lững lờ
Nơi em mây kết sợi tơ
Mặt hồ sóng gợn lăn tăn dạt dào
Bướm vờn hoa lượn lao xao
Chim bay soãi cánh trời cao tìm bầy
Em hoài nhìn ngắm trời mây
Say tình góc khuất chiều nay nhớ người
Góc em tuyệt lắm người ơi
Có say anh hãy về đây thỏa lòng
Nơi em luôn vẫn chờ mong
Bến mơ, em dệt tình thơ ấm lòng ??? §

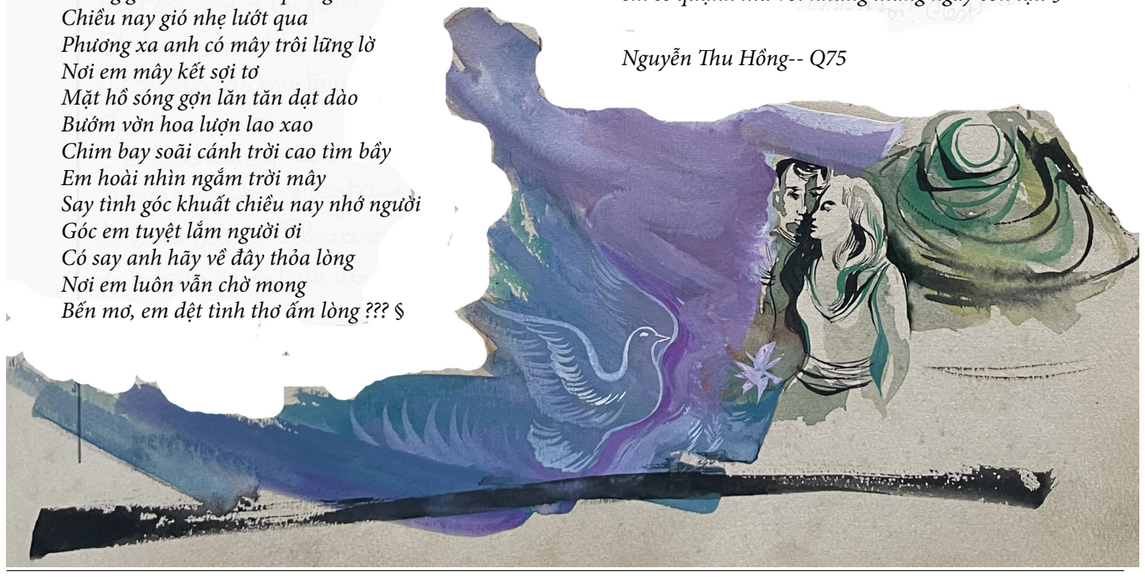

KIẾP NGƯỜI & CÁT BỤI

Chỉ là bong bóng long lanh
Vỡ tan, lạc lõng... hư không chập chùng
Là cát cũng phải nhạt nhòa
Mơn man theo gió tan vào... hư không
Cuộc đời, ôi quá mênh mông
Mỗi người cũng sẽ hồn hoang phai tàn
Bàn tay sao níu thời gian
Soãi tay... thì cát vỡ òa rớt rơi
Chơi vơi... cùng với đất trời
Hòa tan tứ hướng - giọt lòng ly tan
Thời gian ái ố gian nan
Tham sân si hận - tâm hoang tưởng nhòa
Một đời vạn nẻo phong ba
Nợ trần đeo mãi phong sương kiếp người
Mấy mươi năm... dấu nụ cười
Chừ ngồi tiếc nuối; cuộc đời phù du
Cát bụi dẫu ở mùa thu
Cũng sẽ theo gió tan vào hư không
Cuộc đời ôi quá mênh mông
Cũng làm ta vướng - chút không... mãi hoài? §

Nguyễn Thu Hồng-- Q75

QGNT giòng Lạc Việt

Đứa học trò vong gia thất quốc,
Mấy mươi năm lạc mất quê mình
Mái trường xưa binh biến điêu linh
Chỉ còn lại dáng hình kí ức

Bè bạn tôi khi xưa hiền thục
Bước gian truân lưu lạc quê người
Đứa bên nhà tần tảo ngược xuôi
Ứa nước mắt sống đời cơ cực

Mấy mươi năm cũng ngần tủi nhục
Quê hương tôi mỗi lúc thêm buồn
Bài thơ này gởi vạn lời thương
Cho tất cả người con Tổ Quốc

Siết tay nhau nghĩa tình rất thật
Để quên đi dị biệt ,bất đồng
Một tình yêu- một dãy non sông
QGNT giòng Lạc Việt !

Thu Hồng

Từ trái nhìn vào: VC Hùng, Luận và Đốc (2009)

Những bạn thân học cùng trường.

Tôi vào học trường Quốc Gia Nghĩa Tử (Q.) niên khóa 1968-1969, lớp đệ tam B1. Ngày khai trường, bỡ ngỡ không quen ai, nên sau khi xếp hàng vào lớp, tôi chọn 1 bàn trống, phía sau những học sinh khác ngồi. Sau đó, một bạn cũng là học sinh mới như tôi, vào ngồi kế bên. Vào học được khoảng 15 phút, tôi thấy có 1 tên trông rất ngầu, mặc áo có cầu vai, đội mũ phớt giống thi sĩ Nguyên Sa, đeo kính đen, nghênh ngang đi vào. Không biết "Ma đưa lối, quỷ dẫn đường" thế nào, mà hắn lại vào bàn cuối cùng, ngay sau lưng chúng tôi. Thú thật, lúc đó, tôi không có 1 chút cảm tình với "ông thần nước mặn" này! Tôi không nhớ 2 thằng bắt chuyện và quen nhau như thế nào; nhưng chúng tôi thân nhau rất nhanh. Chỉ chừng 2 tuần, tôi đã từ bàn trên, chuyển xuống ngồi chung bàn cuối cùng với hắn. Sau này quen nhau, mới biết hắn chỉ có bề ngoài trông bặm trợn, chứ bản chất cũng hiền, không có máu đánh lộn, du côn hay chọc ghẹo, phá phách và bắt nạt ai! Hắn là Lê văn Khiến. Qua Khiến làm đầu cầu, tôi đã quen với Đặng văn Luận và qua Luận, tôi đã quen với Đoàn văn Hùng. Đây là 3 người bạn thân nhất của tôi trong những ngày tôi học tại trường Q.

Khiến vào trường Q. từ năm đệ thất, không biết ghiền thuốc lá từ hồi nào, mà được đặt cho cái tên cúng cơm: Khiến Ghiền! Hắn hát rất hay và hay hát, giọng rất giống Duy Khánh. Ngoài những bài Duy Khánh thường hát, hắn còn thích hát những bài không tên của Vũ Thành An. Đến tận bây giờ, tôi cũng không biết vì sao Khiến thích chơi với tôi: Một tên học hành thuộc loại làng nhàng, quanh năm đi bộ, không có tiền ăn sáng, rất nhà quê, ...? Ngược lại, tôi biết rất rõ, tôi thân Khiến, vì Khiến chiều tôi. Khiến có xe Mobylette xám đi học, khi tan trường, nếu tôi không học thêm buổi chiều, thường chở tôi về đến tận đầu ngõ; thêm 1 đoạn đường khá xa cho Khiến, rồi mới vòng trở lại về nhà. Đã vậy, khi có tiền trong túi, hắn thường rủ tôi tôi xuống câu lạc bộ ăn nhân nhục hay yaourt trong giờ ra chơi. Cũng có khi cảm thấy đói bụng, thay vì xuống câu lạc bộ, Khiến ghé chân cầu thang, mua 1 ổ bánh mì chả lụa của bác lao công và bao giờ cũng nhờ cắt cho cho tôi 1 nửa. Khiến gần như luôn có tiền, tuy không nhiều, vì buổi chiều sau giờ học, Khiến có nhiệm vụ đưa đón mẹ đi mua bán hàng. Bác gái rất thương cậu cả, thường cho Khiến thêm chút tiền dằn túi.

Năm Mậu Thân, nhà Khiến ở Phú Thọ Hòa bị cháy, nên gia đình Khiến phải dọn vào ở tạm trong khu nạn nhân chiến cuộc, tại sân vận động Lam Sơn, đường Trần Bình Trọng, kế Nha Học Liệu, Bộ Giáo Dục. Gọi là nhà, nhưng thật ra chỉ là 1 cái chòi rất chật chội. Một khoảng tường bao quanh sân vận động, được dùng như bức tường chính, từ đó cơi lên 1 gác gỗ, lợp tôn, dùng làm chỗ ngủ cho tất cả 7 anh em. Tuy nhà chật chội như vậy, nhưng hai bác vẫn vui vẻ khi Khiến chở tôi về chơi, ăn ở cuối tuần. Mỗi buổi sáng ngủ dậy, trong những phần ăn sáng được bác gái mua sẵn, luôn có thêm phần tôi. Tôi thích lên nhà Khiến, vì mẹ Khiến nấu ăn ngon; nhưng nhất là vì buổi tối, được ngồi quán cà phê Không Tên, đường Sư Vạn Hạnh, gần chùa Ấn Quang. Quán này, chủ quán là bạn rất thân với ba của Khiến. Trong các con bác, có 1 chị cũng học trường Q. và tuy học dưới chúng tôi 1 lớp, nhưng hơn chúng tôi 1 tuổi. Theo Khiến, tôi cũng gọi là chị

Sau này, gia đình dọn về chung cư Nguyễn văn Thoại, tôi vẫn còn hay đến chơi. Đến cuối năm đệ nhị, Khiến tìm được việc làm mỗi tối và có bạn gái, chỉ lâu lâu mới đón tôi về nhà, không thường xuyên như trước. Khiến là người bề ngoài trông rất tà tà; nhưng quen lâu, mới biết là người rất quyết tâm. Khi đã có chủ ý làm việc gì, Khiến chuẩn bị kế hoạch, chương trình rất kỹ và quyết thực hiện; không sợ sệt, chùn bước. Rời trường, Khiến vào không quân, qua Mỹ học lái trực thăng. Ngày gần mất nước, Khiến sang Canada lập nghiệp.

Sau năm 1975, 1 lần tôi đi công việc gần nhà hai bác, tiện ghé thăm. Hai bác rất vui. Khi hỏi thăm về Khiến, bác gái như muốn tránh chuyện, bác trai nói thật, đã khá lâu, không có tin. Tôi hiểu lầm, nghĩ hai bác sợ tôi làm phiền Khiến; nên từ ngày đó, đến ngày vượt biên, tôi ngại không dám ghé nhà thăm hai bác.

Sau này, liên lạc được với Luận tại Mỹ. Mỗi lần nói chuyện qua phone với Luận, hai thằng hay nhắc đến chuyện xưa. Lòng vòng 1 hồi, hai thằng thường cũng nhắc đến Khiến. Một lần, khi sửa soạn về VN thăm gia đình, nói chuyện với Luận, Luận bảo, "Mày thử ghé nhà Khiến Ghiền, hỏi xem nó đang ở đâu?". Nghe lời, đến chung cư cũ tìm, rất may hai bác vẫn còn ở đó. Hai bác cho biết, sau 75, Khiến có liên lạc với gia đình, đã tiến hành thủ tục bảo lãnh cho gia đình sang Canada đoàn tụ; nhưng rồi đột ngột bặt tin đến nay! Hỏi hai bác địa chỉ trong thư của Khiến, bác trai lấy ra cho xem và tôi đã ghi lại.

Về lại Mỹ, bàn với Luận về việc tìm Khiến. Luận nhớ đến Vinh Lù đang ở Canada (Vinh cũng ở Phú Thọ Hòa, học cùng năm, nhưng khác lớp. Vinh rất thân với Luận và Khiến), liền nhờ Vinh vô thư viện tìm thử trong điện thoại niên giám, theo vùng Khiến ở cũ. Thật may, Khiến không đổi tên và có tên trong niên giám điện thoại.

Tôi gọi Khiến, cho biết tin về gia đình Khiến ở VN và hai thằng "chuyện ngắn, chuyện dài" về đời mình, nhớ gì kể đó, chẳng dấu gì nhau. Ráp nối lại những lần nói chuyện, được biết sau năm 1975 không lâu, Khiến lập gia đình với 1 sinh viên du học ở Canada. Sau đó, hai vợ chồng mở nhà hàng Việt Nam, rất thành công. Do duyên số, sống chung không được bao lâu, 2 người chia tay. Sự đổ vỡ hôn nhân lần đầu, làm Khiến chán nản, mượn rượu tìm quên, không muốn liên lạc với ai, ngay cả với gia đình. Thêm cuộc tình với 1 cô gái trẻ người bản xứ gốc Pháp, được 1 con trai và cũng chia tay. Bà xã Khiến hiện nay là người Vĩnh Long.

Hai vợ chồng Khiến về Việt Nam, ra mắt gia đình hai bên. Trở lại Canada, Khiến rất vui và rất lạc quan, yêu đời. Trên phone, gần như chỉ nghe Khiến nói về chuyến đi này. Rủ Khiến qua tôi chơi, Khiến rất hăng hái và cho biết bà xã cũng muốn sang vì có thân nhân ở gần chỗ tôi. Hứa với Khiến, sẽ đưa vợ chồng Khiến đến nơi nào vợ chồng Khiến muốn đến và sẽ đưa đi thăm vài thắng cảnh tiêu biểu của miền Bắc và Nam California; cũng như sẽ tụ tập bạn bè cùng lớp xưa, ít nhất khề khà với nhau 1 lần.

Rồi "Ngày vui qua mau", không ngờ hậu quả của những ngày "uống rượu tìm quên" ngày xưa làm lá gan của Khiến bị hư hại nặng, cần thay. Khi nghe Khiến nói bệnh viện đã tìm được 1 lá gan phù hợp, mừng cho Khiến sẽ được "tai qua, nạn khỏi". Mấy ngày Khiến trong bệnh viện, gọi hỏi thăm bà xã Khiến; khi gặp, khi không. Tin vào sự tiến bộ của nền y khoa Canada, không lo lắng gì. Nhưng thật bất ngờ, khi vợ Khiến gọi, báo tin Khiến đã mất, sau khi thay gan được 1 tuần. Thật bàng hoàng và sững sờ. Lắp bắp an ủi chị được mấy câu. Sau đó, gọi cho Luận. Chưa bao giờ 2 thằng nói chuyện với nhau mà rời rạc, chán nản như thế!

Buồn!!!!!

Trong lớp, dù chẳng trùng tên với ai, nhưng Đặng văn Luận vẫn có nickname là Luận Già, vì tóc bạc sớm. Luận tính bộc trực, thẳng thắn, tốt bụng, rất quan tâm chăm sóc bạn bè và có tinh thần trách nhiệm, tự giác cao. Nếu có vấn đề, hỏi ý kiến Luận, chắc chắn sẽ nhận được câu trả lời, nghĩ sao nói vậy, không đãi bôi, màu mè. Tôi quen và dần dần thân với Luận qua những bữa cơm trưa, qua bữa nhậu tại nhà Luận, qua chiếc quần bị rách, …. Tình bạn của chúng tôi, được vun đắp tốt đẹp hơn, theo tháng năm của cuộc đời.

Năm đệ tam, sau khi trường khai giảng được ít ngày. Một hôm, thấy Luận chờ Khiến, để đi ăn trưa. Tò mò hỏi, Khiến cho biết, nếu học những lớp dậy nghề buổi chiều, sẽ được ăn trưa miễn phí. Khiến ghi tên học đánh máy tại tầng trệt khu nội trú và Luận ghi tên học điều khiển máy in offset 4 mầu ở Tổng Tham Mưu. Một, hai hôm sau, có 1 bạn cùng học đánh máy với Khiến, nhờ Khiến xin phép nghỉ học; Khiến rủ tôi vào ăn trưa, dưới tên của bạn này. Bữa cơm khá ngon miệng. Sau bữa, tôi ngỏ ý nhờ Khiến giúp xin vào học như Khiến. Đến giờ học, Khiến dẫn đến lớp đánh máy xin học; nhưng lớp đã đủ chỗ. May mắn, có bạn mách, lớp dậy xếp chữ in ở phòng kế bên, vẫn còn nhận

học viên. Tôi sang xin và được nhận. Học được chừng mấy tuần, Khiến xin nghỉ, vì phải chở mẹ đi buôn bán buổi chiều. Khiến nghỉ, chỉ còn tôi với Luận. Những hôm học 4 tiếng, chúng tôi đi ăn sớm, có nhiều thời gian nói chuyện; hôm nào học 5 tiếng, xong bữa chút xíu là xe GMC đã đến đón. Khi Luận lên xe, tôi về lại lớp, tìm chỗ ngả lưng, chờ giờ học buổi chiều.

Tuy chỉ hơn tôi và Khiến 1 tuổi và bằng tuổi Hùng, nhưng lúc nào Luận cũng như 1 đàn anh, lo cho đàn em, hay la tụi tôi. Hầu hết những điều Luận la tụi tôi đều... đúng, khó cãi. Chỉ có chuyện về tình yêu, Luận thuộc loại "Tổ sư Bồ Đề", "cá mè 1 lứa" như tụi tôi, biết yêu từ hồi 15, 16 tuổi; nhưng vẫn bày đặt la, "Tụi mày học không lo học, tối ngày lo chuyện gái, ...".

Chuyện tình của chàng, thời hai trẻ chớm yêu, xảy ra trong những lần cắm trại, do trường tổ chức. Theo những gì được nghe: Chuyện kể rằng, năm đệ tứ, trong 1 lần cắm trại chung, chàng biết nàng và bắt đầu ... "thầm thương, trộm nhớ". Mãi đến ngày chàng đậu tú tài 2, vào Đại Học Khoa Học, nàng học lớp 12, cuộc tình mới quẹo vào khúc quanh định mệnh, cột chặt nhau suốt đời. Ngày đó, nàng đón xe lam đi học, chàng xin được làm tài xế; nhưng nàng vẫn chưa dám cho, vì xấu hổ. Một hôm, chàng quyết định uống thuốc liều, nàng vừa lên xe lam, chàng lấy xe Honda chận ngay đầu xe lam, nhất định yêu cầu nàng xuống. Sợ mọi người trên xe lỡ việc và cũng sợ chàng bị bác tài cho ăn mỏ lết, nàng đã phải xuống xe để chàng đưa nàng đến trường và 2 người gắn bó với nhau từ ngày đó.

Sau ngày mất nước, trước ngày chàng đi tù, với 1 lễ cưới đơn giản, hai người đã chính thức thề hứa bên nhau. Ngày chàng ra tù, "cơm, áo, gạo, tiền" đã hành hai vợ chồng tối tăm mặt mũi, với biết bao khổ cực! Khi thì cùng nhau chung bán 1 gánh bánh cuốn: vợ tráng, chồng bưng và rửa chén; lúc làm nhân viên chợ trời; lúc công nhân hàng xuất khẩu, ...

Rồi ngày đoàn tụ cùng thân nhân nơi xứ người sau hơn 15 năm chờ đợi, cũng đến. Sau mấy năm "làm lại từ đầu", mọi việc dần dần ổn định, đâu vào đó. Đến giờ này, cả hai vẫn chan hòa yêu thương, vẫn «tình đầu là tình cuối người ơi». Gọi tên nàng, người đã cho bạn tôi tất cả những ước mong của 1 đời: Dương t. Kim Loan.

Nhớ về Luận, lại nhớ những chuyện lần đầu tiên được biết trong đời. Năm đệ tam, cả bọn rủ nhau xuống nhà Luận nhậu. Mồi chính là những con cá do Vinh và Long chích điện bắt được. Mấy con cá "hầm bà lằng" đủ loại từ cá sặc, đến cá rô, …, được chị Tư làm vảy, luộc chín và gỡ thịt. Sau đó, chị xào cá với hành tỏi thật thơm, và thêm những phụ gia «cây nhà lá vườn» như hoa chuối xắt mỏng, rau thơm, đậu phộng, trộn đều cùng nước mắm chua ngọt, ... Món ăn dân dã dưới tay chị, đã biến thành món nhậu rất ngon và bắt mồi. Ngoài món gỏi cá hoa chuối, chị Tư còn làm thêm món hột vịt bắc thảo, ăn chung với tôm khô củ kiệu. Lần đầu tiên trong đời được ăn hột vịt bắc thảo béo ngậy và uống rượu nếp than. Rượu nếp than, màu tím, ngọt dịu, rất dễ uống và cơn say đầu tiên trong đời, không biết đến từ lúc nào. Thật kinh khủng, tất cả món ngon, vật lạ đều "của Thiên, trả Địa" và cũng lần đầu cảm nhận được thế nào là sự khổ sở khi say, và thế nào là thấy "mật xanh, mật vàng"!

Thêm 1 kỷ niệm liên quan đến Luận năm đệ nhị; có thể Luận đã quên, nhưng riêng tôi thì nhớ hoài. Năm đó, tôi chỉ có 1 bộ đồng phục. Một hôm, sau giờ tan học, Luận lái xe honda dame vòng vòng chạy quanh sân cờ; tôi cố gắng đuổi theo và nhảy lên, không may quần vướng vào xe, bị rách sau mông, phải vá 1 miếng khá lớn. Từ đó cả năm, tôi phải mặc quần vá đi học.

Năm 1972, Luận tình nguyện gia nhập khóa 29 Võ Bị Đà Lạt. Ngày Luận về học nhảy dù, có ghé nhà tôi ngủ 1 đêm, để sáng vào trình diện cho gần. Ngày Luận ra tù, nghe tin, tôi ghé thăm. Khoảng năm 1980, gặp gia đình Luận (lúc đó đã có con trai đầu lòng) mua vé tàu lửa đi Nha Trang. Luận tìm được mối vượt biên ở Cam Ranh, không phải trả tiền trước. Rất mừng cho bạn. Cả tuần sau, gặp lại, nghe Luận kể, ghe đã ra khơi được hơn 1 ngày; nhưng bị bão, nên chủ tàu quyết định quay trở lại. Thật tiếc cho bạn, cơ hội ngàn vàng đã mất! Chỉ còn chút an ủi, may mắn không ai bị bắt. Sau này Luận kể, ngày tôi đi thoát, viết thư về thăm bạn bè, Phạm Kim Ngọc, có đưa thư cho đọc; nhưng chỉ thời gian ngắn sau, Ngọc cũng vượt biên, nên mất liên lạc.

Khoảng năm 1993 gặp lại Hùng Ròm; nhờ đó, biết tin Luận và 2 thằng thường xuyên liên lạc với nhau. Qua thăm gia đình Luận. Cả nhà từ hai vợ chồng, đến gia đình các cháu đều rất hiếu khách, chân tình. Hiện nay, đại gia đình của Luận với con dâu, con rể, cháu nội, cháu ngoại, ... sống đề huề, chan hòa, rất hạnh phúc.

Tôi và Đoàn văn Hùng quen và chơi với nhau, qua duyên của 1 tấm hình. Trong lớp, Hùng được gọi là Hùng Johnny, nhưng có khi Hùng được gọi theo hình hài mình dây, không 1 chút mỡ dư của chàng: Hùng Ròm. Hùng thông minh, phản ứng nhanh, nghệ sĩ tính, đầy đam mê, dám làm, dám chịu, và tốt với bạn. Hùng có khiếu làm thơ, cả thơ tình và trào phúng. Có thể nói, tất cả những ngày «anh theo Ngọ về", của Hùng trong trường Q., đều có tôi là nhân chứng.

Chuyện tấm hình, bắt đầu bởi Tống văn Phán (Phán Pele), 1 bạn cùng lớp. Đi học, Phán thường mang máy ảnh theo. Trong 1 buổi chiều học quân sự học đường, Phán đã chụp hình 1 nữ sinh đang ăn chè đậu đỏ bánh lọt, trước cổng trường. Sau đó, Phán rửa hình, mang vào lớp và đố ai dám đưa tấm hình này cho khổ chủ. Hùng đã nhận lời. Đưa hình xong, mọi chuyện chẳng còn gì để nói; nhưng với Hùng, dường như chỉ là sự bắt đầu, là khói vương trong mắt (smoke in your eyes), là «làm sao mà quên được, người em gái ngây thơ», là ... nhớ nhớ, thương thương.

Từ đó, chàng hay ở lại buổi chiều, "theo em bất cần thân thể". Hôm nào có ai nghỉ, chàng dùng tên người đó, vào nhà ăn nội trú ăn trưa; hôm nào có tiền rủng rỉnh, bữa trưa của chàng là ổ bánh mì thịt; hôm nào «hẻo», là ổ bánh mì không và cũng có đôi khi, phải để dành bụng trống vì không tiền, để chiều về ăn cho ngon miệng. Vài lần đầu ở lại, chàng thường nói chuyện với Luận, khi Luận lên xe GMC, chàng đi đâu không biết? Sau đó, chàng dần quen tôi, để thời gian chờ đợi bớt trống vắng, hay kéo tôi theo gặp nàng cho có đồng minh, ... Chúng tôi dần thân nhau từ đó.

Sau vài lần gặp, những câu chuyện làm quà đều đã được dùng, chàng bí đề tài, đành phải nghĩ kế, ra chiêu. Chiêu của chàng là len lén vào nhà xe, vẽ bùa cho xe PC bị xẹp lốp và ngồi chờ chuông báo giờ tan học buổi chiều. Như tình cờ gặp, "anh hùng cứu mỹ nhân", chàng xung phong dắt xe giúp và nhờ ông sửa xe gần trường xem dùm. Sau khi tháo ra, thử ruột xe, không có lỗ thủng nào; ông thợ gắn vỏ ruột lại, bơm căng, siết lại đầu valve cho chắc hơn và tính 5 đồng. Nàng nhận xe, cám ơn và ra về. Chàng cười tươi như hoa, thơ thới lội bộ khoảng 4, 5 cây số từ trường, theo đại lộ Võ Tánh, qua Ngã Tư Phú Nhuận, tiếp tục trên đại lộ Chi Lăng và quẹo vào ấp Đông Ba, ngoằn ngoèo thêm vài trăm thước trong những ngõ hẻm về nhà. Năm đồng đi xe lam, đã được hy sinh cho... tiếng gọi của con tim! Giá chi mà quá "bèo"!

Chuyện của chàng còn nhiều, như những ngày chàng làm diễn viên múa bài "cái trống cơm" và "ngồi đồng" ở Câu Lạc Bộ của trường trong 2 năm đệ nhị và lớp 12. Tính kể thêm chuyện chợ Cây Thị, chuyện Quán Trăng, chuyện bán báo, ... ; nhưng nay chàng đã tu hành, thôi tha cho chàng làm phước!

Có 1 kỷ niệm và nhờ kỷ niệm này, chúng tôi đã tìm được lại nhau trên đất Mỹ. Chuyện là, trước ngày vào quân trường Thủ Đức, Hùng, Nguyễn Luật, Nguyễn Quang Nhật và tôi, bạn cùng lớp, rủ nhau đi Vũng Tàu. Luật chở Nhật trên Suzuki và Hùng Ròm chở tôi trên chiếc PC đỏ. Ra đến Vũng Tàu, ghé nhà anh Nguyễn Như Phú tại trại gia binh căn cứ Cát Lở. Anh Phú là anh họ của Hùng. Không may, anh Phú không có nhà, chỉ gặp vợ anh; nhờ vậy, tôi nhớ mãi tên anh. Bốn chàng lang thang ra bãi trước, mua 4 ổ bánh mì. Ăn xong, về lại Sài Gòn. Về tới khoảng giữa căn cứ Long Bình, xe PC bị xì bánh sau. Phải dắt bộ 1 khoảng khá xa, mới có chỗ vá ruột xe. Đến tối mịt mới về đến nhà! Thật là chuyến đi bão táp nhớ đời!

Năm 1993, tôi may mắn được tham dự 1 buổi họp mặt Hải Quân và khi gặp anh Nguyễn Như Phú (Sĩ quan Võ bị khóa 16 Đà Lạt, cựu Trung Tá), nhớ ngay anh là anh họ của Hùng. Trước ngày vượt biên, nghe Vũ Trường Sơn, bạn cùng lớp, cho biết Hùng đã mất trong tù; nên hỏi thăm anh, Hùng mất thế nào vậy anh? Anh cười và nói, nó đang ở Santa Ana và anh cho số phone.

Vội liên lạc, rủ Hùng lên nhà chơi. Hùng lên, chở bạn lên 1 đỉnh đồi gần nhà, để ngắm toàn cảnh vùng biển Ventura (Ventura là 1 thành phố ven biển, khí hậu rất tốt. Cách Santa Ana, Nam Cali., khoảng hơn 1 giờ lái xe, về phía Bắc). Ngồi với nhau, nghe chuyện 8 năm trong tù của bạn và mấy năm "nín thở" qua sông, từ đi bán chợ trời hàng "bù loong, con tán", đến xuất khẩu kẹo chuối, đan lá mây, tre, ...! Ngạc nhiên và rất nể về sức chịu đựng của Hùng; vì khi vào tù, vết mổ ruột dư, chưa hoàn toàn bình phục.

Lan man nhớ về chuyện cũ, thời gian Hùng trong Thủ Đức, được về phép, đôi khi cũng ghé nhà, chở tôi đi chỗ nọ, chỗ kia. Ngày Hùng ứng chiến Tết ở Tân Định, tôi thường ghé chơi. Khi về trại Cây Mai ở Chợ Lớn học tình báo, phản gián; có lần Hùng kéo tôi theo trong 1 buổi thực tập. Tôi chẳng biết ất, giáp gì; thấy chàng dẫn đi lung tung. Sau này, mới biết, đó là bài thực tập cắt đuôi, khi bị theo dõi.

Khi chuẩn úy Hùng nhận đơn vị ngoài Đà Nẵng, những ngày phép của Hùng, cũng dành cho tôi khá nhiều. Thường Hùng về phép, ghé nhà tìm tôi và 2 thằng kiếm quán cà phê hay quán nhậu uống 1, 2 chai bia mồi rất giới hạn. Hầu như lần nào cũng do Hùng Ròm bao. Gần ngày 30/4, thiếu úy Hùng mổ ruột dư, nhờ vậy được chuyển về Sài Gòn trước khi Đà Nẵng thất thủ mấy ngày. Hai thằng vẫn gặp nhau, cho đến ngày Hùng vào tù.

Từ ngày có Hùng, thích xuống Santa Ana hơn; nhưng Hùng Ròm ngày nay là 1 Hùng "chân chỉ hạt bột", yêu thương vợ con hết mực, ít nói. Hùng hoàn toàn từ bỏ nhậu nhẹt, chỉ còn hút thuốc và uống cà phê. Điểm duy nhất còn lại nơi chàng, không thay đổi, là tính rộng rãi, hào sảng và sự thẳng thắn. Tuy ít tiếp xúc, khép kín, nhưng biết ai gặp khó khăn hay có chương trình vận động giúp Thương Phế Binh VNCH, ... Bạn tôi đều tích cực và rộng rãi không ngờ; dù hoàn cảnh cũng không mấy dư giả, nếu không nói là rất giới hạn! §

P.M. Đ/2023

Vc Luận-Kim Loan qua thăm Bắc Cali. nhân dịp tham dự ĐH Q.(2009

Tô Phở Đêm

Những năm cuối thập niên 60. . . . Sau khi mãn tang bố 3 năm, mẹ đưa 7 anh chị em chúng tôi, đứa lớn nhất 17 tuổi và đứa nhỏ nhất 3 tuổi, xa rời chốn thị thành, nơi mà mẹ luôn cảm thấy chất đầy những buồn đau để dọn về vùng ngoại ô sinh sống. Về ở được 6 tháng thì anh hai đi đăng lính, còn lại 6 chị em ở với mẹ và bà nội.

Lúc đó, tôi chỉ là con bé lớp mẫu giáo, nên chẳng thấy gì là thay đổi. Cũng vẫn bà nội, vẫn mẹ, vẫn anh chị em chung quanh, chỉ khác có căn nhà. Nhưng có lẽ, mẹ thì không như thế; đêm đêm giật mình thức giấc, tôi thường thấy mẹ ngồi ngoài phòng khách, trước di ảnh bố; dù thỉnh thoảng mới giật mình 1 lần, nhưng lần nào cũng thế. Chỉ đến khi tôi ra gọi, mẹ mới đưa tôi vào ngủ. Nhưng những lần đầu, còn thấy mẹ khóc, những lần sau không còn.

Mẹ xin được việc làm lao công tại Bộ Thông Tin, ngày nào cũng đi từ tờ mờ sáng đến chiều. Chúng tôi được giao cho bà nội chăm sóc. Chị ba lúc đó 14 tuổi nhưng cũng phải giúp nội và mẹ "ngó chừng" các em. Trong ký ức của mình, tôi nhớ bà nội người nhỏ xíu, rất hiền và chiều các cháu. Cho dù có lần hai anh thứ tư và thứ năm của tôi làm chuyện "động trời". Bảo nhau nghịch dại, hai anh lén lấy pháo chuột để dưới chiếc ghế con bà hay ngồi giặt quần áo, nối sợi dây dài. Đợi khi bà ngồi giặt đồ thì bắt đầu châm ngòi. Khi viên pháo nổ, bà giật mình té bật khỏi ghế (cũng may là ghế thấp nên… không sao!). Chiều về, mẹ định cho hai anh một trận no đòn, vậy mà bà cứ theo năn nỉ, lại còn ôm chặt cái roi dù đã bắt đầu được nhịp nhịp trên mông hai thằng con nghịch ngợm tai quái nay đang run rẩy nằm sấp trên giường. Kết quả là từ sau hôm đó, từ hai anh trở lên, mỗi người phải tự giặt quần áo cho mình; chỉ trừ chị sáu, thằng Út và tôi là còn được miễn, nhưng là để chiều về mẹ giặt, bà nội không phải làm nữa.

Mẹ đi làm về ngồi giặt quần áo thì bà nội dành nấu cơm. Tôi nhớ thời đó, nấu bằng bếp dầu hôi nên bà không biết, nấu cơm khét hoài. Nhưng mẹ lừ mắt khi có đứa nào có vẻ phàn nàn, chắc sợ lại phải thay bà nấu cơm, đứa nào cũng nín lặng ăn cơm khê. Cơm khê rồi cũng có cách trị khi anh tư kiếm thêm miếng kê nồi dày hơn và đợi khi bà không chú ý là vặn bớt lửa đi. Nhưng thức ăn thì không cách nào chữa được! Sau khi được mẹ đồng ý để bà nấu cơm, bà đã làm bữa mỗi sáng. (Lúc trước, mẹ đi làm về ghé chợ, về nhà làm thức ăn buổi chiều sau đó để phần đến trưa hôm sau). Bà đi chợ hay tiếc tiền, về lại nêm nếm kiểu "thuần Bắc", mặn ơi là mặn, tôi và em út còn bé xíu nên được mẹ mua ruốc và giò lụa về cho ăn. Còn các anh chị, ngậm ngùi thưởng thức! Thế mà cũng trôi qua mấy năm, cho đến năm tôi vào lớp hai. Bà nội đã nấu cơm hết khê, nhưng vẫn nêm thức ăn mặn chát. Một hôm, đang ngủ trưa, vô tình tôi nghe anh tư nói chuyện với chị ba: "chị ba rờ đầu em xem, bị nóng rồi nè"

Trong nhà, chị ba cứ như. . . Y tá. Đứa nào té u đầu, chị ba xức dầu. Bị đứt tay, chị ba lấy vải vụn băng lại cho. Thậm chí đứa đau cái răng đang lung lay, chị ba bẻ luôn bằng chiếc kìm . . . đã luộc trong nước sôi 10 phút!

Chị ba đưa tay lên trán anh tư: "tao thấy nóng có chút xíu à"

- Có mà, rờ kỹ đi

- Hổng có, để tao lấy thuốc cảm cho uống

- Thôi, hổng uống thuốc cảm đâu, chỉ hổng ăn cơm được thôi

- À, mày lại sạo để ăn phở phải hông?

Anh tư bị điểm trúng huyệt, gãi đầu: "chứ chị hổng thấybà nội nấu cơm mặn hoài, ăn ngán chết luôn!"

- Ửa, công nhận!

- Vậy, em ốm nhen!

- Hổng thương mẹ hả? Có mình mẹ đi làm nuôi cả bầy tụi mình, rồi bà nội nữa

- Em đâu đòi ra tiệm, em ăn phở ông cụ thôi mà

Chị ba suy nghĩ rồi nuốt nước miếng, gật đầu:

- Ửa, dzậy thì được

Cuối ngõ nhà tôi có ông cụ mới dọn về khoảng 8 tháng nay, chuyên đẩy xe đi bán phở, cứ mỗi buổi trưa ông lại đẩy xe phở đi, tối khoảng 8, 9 giờ là đẩy về. Phở ông nấu ngon ơi là ngon, mùi phở của ông thơm lừng, tối nào tôi cũng nuốt nước miếng mỗi khi ông đẩy xe ngang nhà (chắc các anh chị cũng rứa!) Vào giờ tối về, ai mua ông bán rất rẻ, đặc biệt với gia đình tôi vì ông bảo… tội nghiệp "mẹ góa con côi"… có khi còn bao nhiêu thịt ông cho hết, nhưng cũng có khi. . . hổng còn miếng thịt nào. Nhưng chẳng hề gì, nội được húp cái nước phở là cũng sướng lắm rồi. Mấy ông anh sức ăn khỏe, còn chừa nước phở, xúc cơm nguội vào ăn thêm.

Chiều đó, theo đúng "kịch bản" đã soạn, anh tư không ra ăn cơm, nằm trùm mền kín mít trong giường. Mẹ lo lắng:

- Thằng tư sao dzậy? Ra ăn cơm đi con

Anh tư thì thào: "con mệt quá, hổng muốn ăn mẹ ơi"

Mẹ tới lật mền anh tư, rờ trán:

- Đâu có nóng mấy đâu con, hay để mẹ đưa ra bác Kinh

Bác Kinh là một ông y tá quân đội, mỗi chiều đi làm về ông lại chích thuốc, chữa bệnh cho bà con với giá rất "chòm xóm". Hơn nữa, ai cũng khen ông "mát tay" nên cả nhà tôi, ai có bịnh gì mẹ cũng đưa ra bác Kinh. Bây giờ nghĩ lại cũng thấy lạ, sao hồi đó bịnh gì ra bác Kinh cũng bị chích một mũi, rồi về hết bịnh!

Chị ba hết hồn, cản:
- Nó có bị sốt, con mới cho uống thuốc hồi chiều rồi. Giờ chắc nó ngán cơm thôi.

Anh tư nghe nói tới bác Kinh, chắc cũng hoảng sợ bị chích thuốc, vội từ trong mền nói với ra:

- Con hết sốt rồi, nhưng miệng con còn bị đắng, ăn cơm hổng ngon.

- Vậy thôi con nằm nghỉ đi, chút ông cụ phở về mẹ mua cho ăn. Ăn tô phở nóng vào rồi con trùm mền cho ra mồ hôi là đỡ liền.

Chỉ chờ có thế, anh tư dạ ngọt sớt tối nhìn chị ba nháy mắt.

Cứ thế, cỡ 2,3 tuần là nhà. . . lại có người ốm, lúc thì chị ba, anh tư, anh năm. . . Cho đến một hôm, tới phiên tôi là người bị ốm! Con bé thấy lạnh run bần bật, trùm mền bao nhiêu cũng thấy lạnh. Lúc đó, tôi thật tình vẫn không biết mình bị ốm nên chẳng nói với ai. Khi tự đưa tay lên rờ thì lại thấy trán mình mát rượi (thật ra là vì trán quá nóng, nên tay trở nên mát mà mình không hiểu). Lại chỉ thấy mệt và buồn ngủ nên học bài xong, tôi lên giường nằm ngủ

- Con bé bảy đâu rồi?

Nghe tiếng mẹ, tôi mừng lắm, ngày nào cũng ngóng mẹ đi làm về, cho đến khi mẹ vào nhà ôm hôn, còn hôm nay chỉ thấy buồn ngủ, không sao ngồi dậy được. Mẹ vào giường, rờ trán. Tôi thấy tay mẹ cũng mát rượi nhưng mẹ thì la lên:

- Chúa ơi! Em nó sốt cao thế này mà sao ở nhà không ai biết hả?

Bà nội và mấy anh chị vội chạy tới giường, ai cũng rờ người tôi rồi lo quýnh quáng:

- Nó sốt cao quá, làm sao bây giờ?

Lúc mọi người đang xôn xao thì mẹ đã có khăn ấm, lau người cho tôi. Mẹ gọi anh tư:
- Cõng em ra bác Kinh.

Là con bé nhát chích nhất nhà, tôi khóc ré lên:
- Con không ra bác Kinh đâu, con hết ốm rồi

Mẹ dụ ngọt:
- Ra bác Kinh khám thôi, không chích đâu

- Con không tin đâu, bác Kinh lần nào cũng chích đau lắm

Mẹ nghiêm giọng hơn:
- Không ra bác là con phải đi nhà thương, con chịu không?

Hai chữ "nhà thương" chắc chắn đầy đe dọa hơn hai chữ "bác Kinh", nên tôi hết dám cãi. Anh tư cõng tôi, có mẹ đi theo ra nhà bác Kinh. Vừa đi vừa thút thít khóc, anh tư nhỏ giọng dụ dỗ:
- Thôi nín đi, tí về mẹ mua phở cho ăn

Ửa héng! Vậy mà tôi không nhớ ra. Hôm nay mình sẽ được ăn phở với "tư cách" đàng hoàng, trung thực, hổng phải giả bộ sạo với mẹ như mấy anh chị.

Tô phở cũng chỉ giữ tôi nín được một lúc; vừa đến cửa nhà bác Kinh, tôi lại òa khóc, đến nỗi bác Kinh gái trong nhà phải chạy ra, hoảng hốt:
- Có chuyện gì thế bà quản? (Mẹ tôi là bà quản nhà thờ)

- Con bảy ốm, kêu đưa nó ra đây là nó khóc, lần nào chả vậy

Bác Kinh gái hiểu ra, cười:

- ừ, đúng là con bé nhát này

Vào nhà, bác Kinh cười với chúng tôi, dụ dỗ tôi:

- Đâu, vào bác xem bé bảy nào. Không sao đâu, tí bác cho viên kẹo ăn là hết thôi mà

Không để mình bị lừa thêm lần nữa, tôi lập giao kèo liền:
- Bác chích con nhè nhẹ thôi nha bác

- Ừ, nhẹ lắm, chỉ như con kiến cắn thôi mà

Chúa ơi, trong các con vật, tôi sợ con kiến nhất, vừa nức nở vừa nói:

- Thôi bác, đừng như con kiến cắn, như con muỗi chích thôi!

Mọi người phì cười, bác Kinh nghiêm trang hứa:

- Được, bác chỉ chích như con muỗi thôi

Quả không sai, tôi vẫn bị một mũi chích đau điếng, dù bác Kinh đã cam kết, và tôi đã ôm chặt mẹ. Chích xong, tôi lại tiếp tục khóc suốt quãng đường về, dù vừa khóc vừa ngậm "kẹo C", nước miếng nhiễu nhão đến độ anh tư gớm, không chịu cõng nữa. Mẹ dỗ dành:
- về nhà, mẹ mua phở ông cụ cho con ăn nhé!

Đang mếu máo, tôi cũng "dạ" ngay lập tức!

Về đến nhà, mẹ bảo chị ba pha cho tôi ly sữa nóng uống rồi nằm nghỉ, chờ ông cụ phở trong khi mẹ và cả nhà ăn cơm. Tôi nằm trên giường rồi nhưng cứ nghĩ đến mũi chích lúc nãy lại thấy mình đau khổ quá nên lại y ỷ khóc. Chị sáu phải cáu lên: "con này khóc dai như đỉa!"

Đang khóc, nghe tiếng xe đẩy của ông cụ phở "lanh tanh" từ xa, tôi nín hẳn để chuẩn bị tinh thần ăn phở!

Mẹ, như mọi lần, ra cửa chờ ông:
- Hôm nay ông cho cháu tô phở nhé!

Ông cụ phở bối rối, ái ngại:

- Xin lỗi bà với các cháu nhé, hôm nay đắt hàng, bán hết mất rồi, mai nhé

- Dạ vâng, cảm ơn ông vậy

Mẹ thì lịch sự, nhẹ nhàng trả lời ông nhưng tôi thì "bầu trời sụp đổ", òa khóc nức nở. Mẹ chạy vào dỗ dành:

- Nín đi con, hay mẹ nấu cháo cho con. Hay mẹ bảo anh tư đạp xe ra phố mua phở Thanh Nhàn cho con nhé

Nếu anh tư ra mua phở Thanh Nhàn thì vừa đi vừa về cũng hết 40, 50 phút. Đã vậy, phở Thanh Nhàn ăn dở hơn phở ông cụ. Tôi tủi thân, nức nở to hơn:

- Huhu, con hổng chịu đâu. Hôm nay con ốm thật mà sao không được ăn phở ông cụ, còn mấy anh chị rủ nhau ốm giả bộ mà lần nào cũng được ăn…huhu…

Trái bom tôi vừa nổ, cả nhà. . . im bặt. Từ chị ba, anh tư, anh năm, chị sáu đều tròn mắt ngó tôi, anh tư còn lén dứ tay dọa tôi. Mẹ quay qua nhìn từng anh chị, ai cũng cúi mặt xuống, chị ba lí nhí: "con xin lỗi mẹ, tại tụi con . . . ."

Chị vừa nói đến đó, chị sáu thút thít "con cũng xin lỗi mẹ, tại hồi đó… mỗi lần ba về phép ba cho đi ăn phở". Rồi đến anh tư, anh năm không khóc nhưng quỳ sụp xuống "xin lỗi mẹ, từ nay tụi con hổng dám nữa". Thằng Út chả biết chuyện gì cũng òa khóc và xin lỗi "xin lỗi mẹ, hu . .hu"

Cứ nghĩ thế nào cũng có một trận nổi lôi đình của mẹ, tôi cũng im bặt, cảm nhận được mình là người gây ra lỗi lớn nhất hôm nay, nên tịt cả khóc, nín thở nhìn mẹ!!! Bà nội đang ở ngoáy trầu ở dưới bếp, bỏ đi lên, nhưng cũng im lặng đứng nhìn, không dám bênh cháu.

Ngoài dự đoán của chúng tôi, sau khi nhìn hết các con, mẹ tiến đến ôm tôi và thằng út vào lòng, bảo anh tư:

- Con qua nhà ông cụ, nói ông cụ trưa mai trước khi đi bán, ông để lại cho nhà mình 7 tô phở nhé

Rồi quay qua bà nội: "trưa mai đừng nấu cơm, cho các cháu ăn phở, mẹ nhé"

Bà nội không nói gì, gật đầu trở lại xuống bếp.

Trái hẳn với mọi ngày, anh tư không nói giỡn câu nào, ngoan ngoãn xách cà mèn đi mua cháo thịt của bà tư đầu ngõ (theo yêu cầu của tôi, cho nhanh vì tôi đói quá rồi, vả lại để bụng trưa mai ăn phở chứ). Cả nhà yên ắng không ai dám đùa giỡn. Chị sáu với thằng út qua nhà hàng xóm coi TV ké. Anh năm và chị ba vào bàn ngồi học bài. Khi tôi ăn cháo xong, cả nhà đã sẵn sàng đọc kinh tối rồi đi ngủ!

Sau khi ăn cháo và uống thuốc xong, tôi cũng chìm vào giấc ngủ.

Nửa đêm giật mình thức giấc không thấy mẹ, tôi ra phòng khách. Mẹ lại ngồi đó, trước di ảnh bố. Bố thì vẫn cười tươi trong bộ quân phục. Còn mẹ, lâu lắm rồi tôi mới lại thấy những giọt nước mắt, dù mẹ đã lau vội khi tôi đến bên cạnh nắm tay "Mẹ ơi, vào ngủ với con!" §

03/21/2023

NTAN (QTH)

NGUYỄN VĂN TUYNH "người quản trò"

Nguyễn Văn Tuynh khom lưng, thầy Lê Quan Tấn ngồi bên phải.

Khi nội trú nam sinh bắt đầu thành hình, anh Tuynh, anh Chương, anh Huấn bắt đầu về làm chung với thầy Tấn. Trong các sinh hoạt ngoài trời hay trong các buổi cắm trại tại trường, anh Tuynh thường được giao nhiệm vụ người "quản trò"; vốn là một huynh trưởng nên anh điều khiển rất xuất sắc và linh động khiến cho buổi sinh hoạt càng tăng thêm phần vui nhộn.

Anh đã hướng dẫn cho các đàn em từng lời hát, những bài ca sinh hoạt cộng đồng mang tinh thần hướng đạo, các bài hát trong các buổi lửa trại không thể nào thiếu như:

"Anh em ta, mau cố chất cây khô vào đây, đốt nhanh...."
Hoặc:

" Anh em ta về, cùng nhau ta quây quần này, 1,2,3,4,5....
Anh em ta về, cùng nhau ta xum họp này, 5,4,3,2,1....
Một đều chân bước nhé, hai quay nhìn nhau đi
Ba cầm tay chắc nhé, không muốn ai chia lìa
Bốn nhớ rằng:" bốn biển anh em một nhà
Năm nhớ mãi, tình này trong câu ca."

Hay là:

"Ra đây mà xem, cái gì nó ngồi trong hang
Nó đưa cái lưng ra ngoài, đó là con cóc
Con Cóc nó ngồi trong ngóc
Nó đưa cái lưng ra ngoài
Đó là Cóc con....!

Trong số những bài hát sinh hoạt được học từ anh – sau khi anh tốt nghiệp khoá thụ huấn trở về - có một bài khiến tôi phải nhớ và mang ơn anh, đó là bài "Cái Cuốc".

Rồi thì, khi mà phía bên kia vào chiếm cả miền Nam, họ bắt buộc thanh niên, thanh nữ phải xung phong vào "6 phong trào thanh niên xung kích", gồm có:

1) Lao động (quét dọn đường phố)
2) Thủy lợi (đào mương, lấp đất, khai hoang)
3) Nghĩa vụ quân sự (đi lính)
4) Chữ thập đỏ (Hồng Thập Tự)
5) Bài trừ văn hóa đồi trụy (tịch thu sách báo cũ)
6) Phòng dốt diệt dốt (bình dân học vụ)

Tôi chợt nhớ lại năm xưa, được anh Tuynh dạy cho những bài hát cộng đồng, nên tôi bèn xung phong vào hội Chữ Thập Đỏ. Thế là, ngoài việc học băng bó cứu thương, học cách chích thuốc cho các em học Tiểu học; chúng tôi phải học canh tác những mảnh đất hoang, để trồng bắp cải bán lấy tiền gây quỹ cho đội của mình. Hằng ngày, hằng tuần, ngoài việc lo mưu sinh, họ bắt chúng tôi phải có những buổi sinh hoạt thi đua với nhau, hát những bài như:" Cô gái vót chông" hoặc là "Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây"..v..v

Riêng tôi, nhớ lại những cách làm quản trò của anh Tuynh hồi trước, tôi bèn bắt chước và trổ tài, bài "Cái Cuốc" được tôi mang ra thí nghiệm. Tôi bắt đầu hát một câu, rồi cả đội hát theo; câu đầu thuộc rồi, tôi hát qua câu thứ hai, và nối lại cả bài, hát tới hát lui nghe hay quá là hay.Thế là, nguyên cả đội của tôi thuộc phường An Nghiệp chiếm được giải nhất vào thời gian đó.

Tôi khoái chí lắm, vì chưa ai nghe bài hát này cả, mà nó lại quá đúng với chủ đề và rất hợp với cái thời đó, cái thời mà họ muốn biến con người trở thành "Bần cố nông", nên bỗng dưng bài "Cái Cuốc" đã trở thành huyền thoại!!!

Nghe tin anh Tuynh đã được định cư lâu rồi, nhưng không biết hiện giờ anh ở đâu? Có lẽ anh ngần ngại là vì anh mới qua, tiếng tăm anh không rành? Hay là vì"già rồi"? Hay là một lý do gì đó?

Anh Tuynh ơi! Tụi em nhớ đến anh nhiều lắm! Một người Giám thị gương mẫu, một sư huynh đạo đức, một người quản trò xuất sắc !

"Cuốc ơi, cuốc hỡi, cuốc ơi!
Cuốc để vun xới, cuốc khơi đất này
Cuốc là dụng cụ cầm tay
Nhà nông thiếu cuốc
Như cày thiếu trâu"§

Nguyễn thị Cẩm Hồng

Chim Quốc tìm đàn

Hai vợ chồng chân ướt chân ráo di dân từ Tây Đức sang Hoa Kỳ khoảng hơn một năm. Tình cờ một hôm trời đẹp vào cuối tuần năm 1990, đi chợ thực phẩm Á Châu Đồng Khánh tại New Orleans, bang Louisiana. Để bà xã vào trong chợ trước, tôi đi kiếm chỗ đậu xe, cũng vì ngày cuối tuần nên bãi đậu xe tấp nập. Vừa bước đến trước cửa chợ bị ngay một người đàn ông chận lại hỏi với thái độ mừng rỡ:

-Mày có phải là Mai An Toàn học trường Quốc Gia Nghĩa Tử không?

Bất ngờ, ngỡ ngàng chột dạ nghĩ bụng tại sao lại nhắc chính xác tên mình thế.

-Mày biết tao là ai không?

Lúc đó ráng vận động trí não cố nhớ xem đã gặp hắn ở đâu.

-Thấy mặt mày quen lắm nhưng không nhớ nổi.

-Tao là Tăng A Nhì đây!

-Mày chuyên môn đá banh trong trường, cũng là Trưởng Ban Thể Thao, niên khóa 68-69 lúc đó tao là Phó Ban Đại Diện Nam sinh của trường đúng không?

Thế là hai đứa tay bắt mặt mừng kể lại những kỷ niệm xưa dưới mái trường QGNT, sau hơn 20 năm mới gặp lại nhau mà Tăng A Nhì nhớ vanh vách kể về dĩ vãng về ngôi trường thân yêu từng chi tiết, thật đáng khâm phục trí nhớ dai.

Nếu không có cuộc gặp gỡ hi hữu này chắc sẽ không biết cặp vợ chồng mà cả hai đều chung một Q. Tăng Lý Công và Tăng Kim Thảo, mặc dầu cùng đến dự thánh lễ tại nhà thờ Việt Nam mỗi Chủ Nhật hàng tuần.

Nhân dịp có anh Ngô Chí Thiềng Q68 từ Nam Cali sang thăm gia đình Tăng Lý Công/ Thảo. Công - Thảo mời tất cả anh chị em Q cư ngụ vùng New Orleans trong đó có vợ chồng Nhì, Nguyễn Trung, Ngọc Hương chị của Trung ... cùng Thầy Phạm Nghệ dạy nhạc. Hôm đó vợ chồng chủ nhà đãi bò nướng vỉ có cả tôm mực, chúng tôi kể cho nhau nghe về kỷ niệm, Công nhắc với tôi: "Hồi xưa anh học đệ nhị thì em mới lớp đệ ngũ". Khi chia tay Công còn tặng tôi cuốn Kỷ Yếu và cái ly có in logo QGNT từ bên Nam Cali. do anh Thiềng mang sang. Tiễn vợ chồng tôi ra tận cửa, không quên cám ơn khổ chủ đã tạo cơ hội cho những con chim Q tìm về đàn. Bà xã tôi buộc miệng hỏi: "Tại sao tên của anh là Công?" có lẽ cái tên Công khi còn đi học bị bạn bè Q chọc ghẹo, bèn trả lời liền: "Bộ chị muốn nói tôi là Công ngủ hả?" Mọi người cười vang. Tôi còn ráng vớt vát: "Chúc Công ngủ ngon đêm nay". Thỉnh thoảng vợ chồng tôi đến thăm cửa tiệm của Thảo lúc đó đang làm chủ. Đó là lần đầu tiên biết về Công Thảo rất nhiệt tình với bạn bè, luôn giúp đỡ người khác.

Để ổn định việc học của các cháu, cùng công việc làm, năm 1996 vợ chồng tôi cùng hai con gái nhỏ di chuyển về Houston, Texas. Ít lâu sau cũng nghe tin gia đình Công Thảo dọn nhà lên Dallas, Texas do nhu cầu công việc của sở Xã Hội; tại đây cơ duyên tình cờ Công gặp Ninh Vi, hỏi ra cả hai đều là cùng học chung trường Q thế là hai con chim đầu đàn kêu gọi tìm kiếm những con chim lạc đàn của tiểu bang Texas. Từ đó gia đình Quốc Gia Nghĩa Tử Texas càng ngày càng phát triển, đông vui, qua những dịp tổ chức Tân Niên hàng năm hay những dịp nghỉ vào mùa hè cho thế hệ 2Q.

Đại Hội Quốc Gia Nghĩa Tử tại San Jose, Bắc California năm 2003, gia đình QGNT-TX, hân hạnh lãnh trách nhiệm tổ chức Đại Hội QGNT Toàn Thế Giới Ngày 24-26 Tháng 6 Năm 2005: "30 Năm Nhìn Lại 1975-2005" tại Dallas/Fort Worth, Texas. Có lẽ đây là Đại Hội Q mà Quý Thầy Cô và Quý Anh Chị Em tham dự đông đảo và thành công nhất từ trước đến nay. Sau 18 năm Texas lại được cơ hội hân hạnh tổ chức đón tiếp Quý Thầy Cô và Quý Anh Chị Em từ khắp bốn phương trời đến thành phố Houston tham dự Đại Hội QGNT 2023 "60 Năm Trường Xưa" 1963-2023.

Tưởng Nhớ Đến Tăng Lý Công, Vi Minh Ninh, Trần Kim Thu. Những con chim Texas đã vĩnh viễn lìa đàn Q. §

MAT

HUYỀN THOẠI BIỂN VÀ TRĂNG

Vũ trụ giận hờn đất phải xa trăng ,
Thươnng nhớ mẹ trăng vòng quay bay mãi.
Biển mơ in hình trăng nhưng sóng vỡ ,
Nước mắt tuôn tràn vào Cửu Long Giang.
Thâu vầng dương gởi đất ánh trăng vàng ,
Xuyên lá cỏ mân mê làn da mẹ.
Giữa đồi cao ngã mình trăng nức nở ,
Uống nước nguồn ngỡ tuổi mới sơ sinh.
Nhẹ nhàng hôn từng ngón mẹ ôm trăng ,
Dòng sông Cửu dịu dàng tay mẹ đất.
Gió run rẩy ngừng bay sông lặng nước ,
Cho hình trăng in bóng giữa đêm mơ.
Trăng và đất dù không gần nhau nữa ,
Mãi bay vòng trong vũ trụ cuồng quay.
Cho đường trăng ôm đất mẹ suốt đêm ngày,
Và biển lung linh ánh trăng vàng dại thơ.§

Delbert Lessor Q72

THÁNG TƯ ĐEN

Trung Phan QGNT/66

Em hỏi tháng Tư còn nhớ không?
Lối cũ xưa kia nhuộm màu hồng
Trách tàu ngày đó bỏ đi mất
Bến cũ ở lại với dòng sông
Em hỏi tháng Tư còn nhớ không?
Người mới thay tên họ đổi lòng
Sợ hãi bao nhiêu người xuống biển
Tìm sống giữa lòng sóng biển Đông
Em hỏi anh nhớ tháng Tư xưa
Bạn anh lên núi kể vô rừng
Chúng bảo hành trang phần bia mộ
Để chúng chôn mình giữa đêm mưa
Hôm nay em nhắc tháng Tư xưa
Dù với lưu vong vẫn chất chồng
Mọi cách ngày xưa tìm lối cũ
Vận nước dặn lòng ráng đợi trông.

NGÀY XƯA....EM ĐÓ

Trung Phan QGNT/66

Chiều nay xuống phố chợ hoa
Cô hàng cười nụ chan hòa đắm say
Dập dìu đôi lứa trong tay
Ngó đi đếm lại phố này và ai
Ngẩn ngơ con phố hút dài
Nhớ em tóc dắt hoa lài thoáng hương
Lòng anh chợt thấy vấn vương
Phải chị em hiện cùng đường chợ hoa
Nắng lên con phố chói lóa
Hoa hồng một chục làm quà tặng em§

SAIGON ĐÓNG CỬA

Đau trong tim và nghe mặn trên môi
Khi ta thấy một Saigon đóng cửa
Mọi người dân đều không thể ra đường
Gạo, muối, dưa, cà …những chuyến xe tình nghĩa
Của người dân đi cứu trợ người dân
Nhưng rồi……
Xóm nhỏ, phố to ….kẽm gai, rào sắt
Bịt bên đông và chặn cả bên tây
Muốn đi chợ phải chờ ngày có phiếu
Nhưng đến nơi thì chợ …..sạch hết rồi
Ăn gì hả? Người có tiền…..cũng đói
70 tuổi đời nhưng tôi chưa hề thấy
Một Saigon vắng lặng đến tang thương
Từng hộp cơm trao vội kẻ lỡ đường
Người thất nghiệp không một đồng dính túi ……
Saigon ơi! Một Saigon hoa lệ
Một Saigon chẳng phải của riêng ai
Một vùng đất mà muôn người như một
Có trái tim nhân hậu của con người
Có bàn tay chai sạn…mãi dang ra
Ôm tất cả những cảnh đời cơ nhỡ
Saigon ơi! Saigon không thể chết
Mới chỉ là ốm nặng…..sẽ qua thôi
Saigon cố lên,Saigon không tuyệt vọng
Sẽ không còn thảm cảnh chuyện cách ly
Đứng, nằm, ngồi…trong phòng chờ F1
Âm tính lần đầu…sao dương tính lần 2!!?
Làm sao biết khi vàng thau lẫn lộn .
Saigon cố lên, vì một Saigon mạnh mẽ
Rất nhiều người đang chung cả đôi tay
Đang cố vực để Saigon đứng dậy
Tranh 7 / 2021

SAIGON MỞ CỬA

Rồi Saigon mở cửa
Nước mắt nhiều hơn mưa
Từng đoàn xe hai bánh
Túa ….tìm đường về quê
Quê xa trên ngàn dặm
Quê gần cũng vài trăm
Ngày đội mưa và nắng
Đêm dãi dầm gió sương
Trên xe một gia đình ……
Vợ chồng và con nhỏ
Người đàn ông mất vợ
Người thiếu phụ mất chồng
Những đứa con côi cút
Cùng tìm đường về quê
Mẹ già đỏ mắt đợi
Cha già thở dài trông ……
Một đoàn người khá đông
Đi bộ về quê cũ
Đêm nghỉ ngày đi nhanh
Trạm dừng chân là chỗ
Mạnh thường quân không đồng ….
Cuộc đời là sắc, không
Nay còn rồi mai mất ….
Người đàn bà khóc ngất
Ôm tro cốt của chồng
Đi…..như vào hư không
Người đàn ông cúi mặt
Lặng nhìn vào giỏ xe
Hũ tro xương của vợ
Đứa con còn rất nhỏ
Hỏi khẽ: Mẹ đâu cha?
Mẹ con đi phía trước
Đang dẫn đường chúng ta
Thôi đừng buồn con nhé
Ta về quê mau thôi
Sắn khoai ngày hai bữa
Chờ hết dịch …..con ơi§

TRANH 8/10/2021

Thầy Nguyễn Khuê

GS Nguyễn Khuê (dạy Việt văn)

Văn chương bốn bể chữ thánh hiền
Đổi đời sao lắm nỗi đảo điên
Đêm nằm có thấy mình hoá bướm
Mộng như Trang Tử ấy là tiên
(thơ Mừng bạn - tác giả GS Phạm Nghệ)

Các tác phẩm của Thầy Nguyễn Khuê, cựu GS Việt Văn QGNT:

Tâm trạng Tương An quận vương qua thi ca của ông (1970)
Nghị luận văn chương (1972)
Tự học Hán văn (1973, tái bản 1995)
Chân dung Hồ Biểu Chánh (1974, tái bản 1998)
Gia Định qua thơ văn xưa (1987)
Những vấn đề cơ bản của chữ Nôm (1987)
Từ điển Hán - Việt (1991)
Nguyễn Bỉnh Khiêm qua Bạch Vân am thi tập (1997)
Hương Trời Xa Bay (Thơ, 1998)*
Nguyễn Trãi toàn tập tân biên (Soạn chung, 1999 và 2000)
Cõi Trăm Năm (Thơ, 2002)**
Ba mươi năm cầm bút (2004)
Sơ lược và ảnh hưởng của Chư tổ Thiền Thái Tông (2005)
Trăm Năm Là Cuộc Lãng Du (Thơ, 2005)***

Giáo Sư Nguyễn Khuê (23/9/1935-) sinh tại làng Dương Nỗ, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên, nguyên là giảng viên chuyên ngành Hán văn tại Khoa Văn học và Ngôn ngữ, Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhânvăn, ĐH Quốc gia Saigon

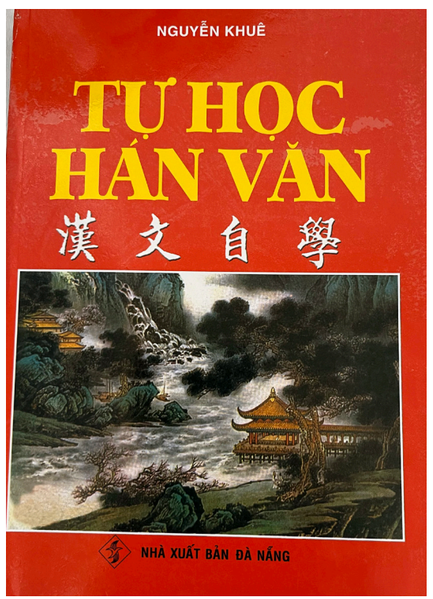

***Biết đời như mây bay*
Sao mãi nhặt cho đầy
Ra đời hai tay trắng,
Lìa đời trắng hai tay

****Mây bay nước chảy những hờ,*
Đá mòn rêu bám bên bờ thời gian.
Trăm năm là cõi hợp tan,
Chuyện đời dâu biển phiếm bàn mà chơi.

*****Đời muôn màu muôn vẻ,*
Nhiều điều chưa nói ra
Ai người sau tri kỷ,
Xin nói tiếp thay ta.

Tài liệu trên đây do Thầy Nguyễn Văn Xiêm, cựu GS Anh Văn QGNT và ĐHVK Saigon, gửi đến.

Lương Châu Từ
葡萄美酒夜光杯,
欲飲琵琶馬上催.
醉臥沙場君莫笑,
古來征戰幾人回?

Bồ đào mỹ tửu dạ quang bôi,
Dục ẩm tì bà mã thượng thôi.
Túy ngọa sa trường quân mạc tiếu,
Cổ lai chinh chiến kỉ nhân hồi?

Rượu bồ đào, chén dạ quang,
Chưa vơi, trên ngựa tiếng đàn giục đi.
Say nằm bãi cát cười chi,
Xưa nay chinh chiến mấy ai trở về.

Bản dịch Nguyễn Khuê

寄夫　Ký Phu
夫戍邊關妾在吳,
西風吹妾妾憂夫。
一行書信千行淚,
寒到君邊衣到無。

Phu thú biên quan, thiếp tại Ngô,
Tây phong xuy thiếp, thiếp ưu phu.
Nhất hàng thư tín, thiên hàng lệ:
"Hàn đáo quân biên, y đáo vô?"

Chồng biên ải, thiếp đất Ngô,
Gió Tây thổi thiếp, thiếp lo cho chồng.
Thư một dòng, lệ nghìn dòng,
Bên chàng lạnh đến, áo cùng đến không?§

Bản dịch Nguyễn Khuê

QGNT Bắc Cali đón tiếp thầy Nguyễn Khuê và thầy Phan Văn Cự, hè 2009

Cô Đỗ Thị Lĩnh

Em K..,

Cô rất tiếc sẽ không đi tham dự Đại Hội QGNT Houston 2023 vì cô có hẹn việc gia đình. Cô chúc Đại Hội thành công và cầu chúc quý Thầy Cô và các em Q đi chảy hội được thượng lộ binh an với nhiêu niềm vui tái ngộ.

Thời gian như bóng câu ! Thày trò Q xa trường xưa đã gần nửa trăm năm, một thời gian đầy biến cố của đất nước và con người ! Xin tri ân sự may mắn cho chúng ta còn tồn tại để sắp tái ngộ trong ĐH QGNT Houston 2023, và để cô có dịp chia sẻ với các em những tâm tư thời dạy học tại QGNT Saigon.

Cô Lĩnh được thuyên chuyển về dạy môn Sử-Địa tại trường QGNT từ 1967-1975. Thời đó sĩ số lớp học rất đông vì cuộc chiến tương tàn nên có nhiều QGNT! Nhiều em ở hoàn cảnh khó khăn ! Có em tâm sự sáng sớm phải phụ mẹ gánh hàng ra chợ nên thường vào học trễ ! Nói chung, đa số các em rất chăm, ngoan để lại cho cô nhiều kỷ niệm đẹp. Rồi thày / trò ly tán...!

Cô may mắn tới định cư ở Chicago từ tháng 5 /1975. Cô vừa đi làm và đi học lại. Mấy năm sau đậu được bằng dạy trung học môn Social Studies , Senior High School. Cô về hưu năm 2001. Sau 2 năm đi Boston, cô trở lại Chicago. Hiện tại, ông xã cô và cô an cư tại Chicago. Mùa đông Chicago dài và quá giá rét, nhưng với cô, Chicago vẫn là nơi đất lành chim đậu. Cô đang đợi bớt lạnh ra vườn hưởng thú điền viên.

Cô gửi lời vấn an quý thày cô và các em Q đi Đại Hội.§

Cô Đỗ Thị Lĩnh

Ba hình này chụp dịp đi du lịch Las Vegas và Grand Canyon sau ĐH Q 2017

Hình 1 Cô và thày Hàn Long Toàn, ông xã của cô.

Hình 2 Cô và cô Nũ

Hình 3 Thầy / trò nghỉ giải lao sau khi ăn trưa.

Thầy Huỳnh Trung Hải

Thầy Hải làm Hiệu Đoàn Trưởng trường Kỹ Thuật. Sau đó phụ trách Xưởng Kỹ Nghệ Hoạ.

Đi Săn Heo Rừng

Năm ấy, đã vào khoảng sau hai mươi ba tháng chạp... chúng tôi nhận được mảnh giấy con với vỏn vẹn mấy dòng: Nó lại về phá rẫy, mau lên cho kịp!Chín Nhàn"

Thế là chúng tôi hấp tấp lên đường. Súng đạn và trang cụ săn bắn lúc nào cũng sẵn sàng, chỉ chờ có dịp là đi ngay. Bởi vì "Nó" là một thách thức lớn đối với chúng tôi.

Bọn tôi gồm 3 tay súng, đèo nhau trên hai chiếc honda. Một chiếc chất đầy trang cụ săn bắn và lương khô, có cả một chai rượu thuốc "Châu Công Bách Tuế" để ngừa sơn lâm chướng khí nữa.

Cả bọn rời thành phố từ tờ mờ sáng, nhắm hướng Phương Lâm trực chỉ. Lần này vì gấp quá, không kịp mời Ông Chín Công là một bậc thầy lão luyện về săn bắn. Ở tuổi 65 ông vẫn còn vững tay súng để hạ những con thú dữ. Nhưng mà có lẽ "Nó" cũng chưa đáng mặt để phải vời bậc Thầy "Thượng Sơn"

Trong nghề săn bắn, chủ yếu là kinh nghiệm đường rừng, thông thạo tập tính riêng của từng loại thú, có những kỹ thuật của "Trinh sát" để tiếp cận được con mồi, sau đó mới cần đến sự chính xác của đường đạn...Tất cả tay săn có bản lĩnh đều phải nắm vững điều này, ngoài cái vốn to gan lớn mặt sẵn cỡ. Anh Năm Sung là người kế vị Ông Chín nên dẫn đầu trong chuyến đi này. Người thứ hai là anh Mười và tôi là người nhỏ nhất trong bọn...

Từ SàiGòn đi Dalat, tới cây số 125 là chỗ Phương Lâm, đi tiếp khoảng 5 cây số nữa có một xóm nhà ven đường, nơi dừng chân của chúng tôi là nhà ông Chín Nhàn...Theo lệ kiêng dè ở xứ rừng, không ai nói thẳng ra "Nó" là cái gì, nhưng ai cũng ngầm hiểu "Nó" là con heo rừng hung tợn nhất ở đây. Thành tích của nó đã đáng mặt bậc thầy của đồng loại.

Mùa nắng năm nay một tổ kiểm lâm đang đi tuần giữa trưa, bỗng nghe cây rừng xào xạc, mò đến nói mới hết hồn thấy con heo to lớn với răng nanh cong vút,đang lăn lưng vào gốc cây chai để tẩm nhựa chai lên da,vì bị bọ chét cắn ngứa..Họ dương súng lên vừa đúng lúc nó nhận ra mùi lạ và vụt chạy. Súng nổ làm nó bị thương để lại vết máu kéo dài..Tổ Kiểm Lâm không dám đuổi theo, vì ai cũng biết đó là lúc cực kỳ nguy hiểm.

Vì bản năng tự vệ của nó rất hung hãn, từ trong bụi rậm nó sẽ lao ra tấn công người săn đuổi trong chớp mắt. Chuyện đường rừng còn lưu truyền về những cái chết thê thảm trong trường hợp này. May mà hôm đó họ còn bắn hú họa thêm mấy phát nữa. Cũng có trường hợp vừa

nổ súng bắn trật, khói chưa tan đã thấy nó lao tới kể tận mặt. Vì vậy đã thành nguyên tắc với thợ săn thú dữ: Vừa nổ súng phải lách mình dời chỗ ngay.

Lần thoát chết thứ hai của nó còn oanh liệt hơn nữa...Mùa mưa vừa rồi, trên đường xuống rẫy, nó đã dính "bẫy treo" của anh "Ba con đực". Một chân trước của nó mắc vào thòng lọng, bị dây rút lên cao. Dây bẫy treo là một sợi dây cáp thép, đường kính 6 ly, chịu sức kéo tới 500 ký, do tôi gởi lên cho anh...Vậy mà, nó vẫn đu người lên cắn đứt te tua! Dễ nể thật, nhưng cũng còn kém thành tích của một con heo khác...

Hồi đó trên vùng rừng Mã Đà, Bà Rá,vùng đất đã sản sinh ra câu " Mã Đà sơn cước anh hùng tận!", có một con heo rừng cũng bị dính bẫy treo lơ lửng, nhưng với một chân sau mắc vào thòng lọng. Sáng ra thăm bẫy, người ta chỉ thấy một khúc chân heo nát bấy ở đầu khuỷu đang treo tòn teng trên đây, máu đầy dưới đất...Thì ra nó đã cố cong mình lên nhưng miệng không với tới sợi dây, mới đành cắn đứt lìa chân để thoát hiểm. Quả là một khúc hùng ca đầy bi tráng của loài heo rừng!

Cơm trưa xong, chúng tôi cũng mấy bạn rẫy "Hành Quân" ngay. Theo đường mòn, phải lội sâu vào hướng chân núi khoảng 10 cây số kể từ đường nhựa. Hai bên đường chen lẫn rẫy cà phê xanh ngắt. Dưới chân núi là vùng rẫy trồng đủ loại hoa màu. Bên kia núi đã giáp giới tỉnh Thuận Hải. Đây là nơi tiếp giáp giữa nương rẫy và rừng núi bạt ngàn, là vùng thực phẩm trù phú hấp dẫn muôn thú.Thỉnh thoảng vẫn có Gấu, Sơn Dương, Nai...là loại sống trên thâm sơn xuống kiếm ăn trở bữa. Còn Heo, Mễn, Chồn, Khỉ..thì là khách thường xuyên, không mời vẫn cứ tới.

Qua một con suối là đã tới nơi, chúng tôi dừng chân nhào xuống trầm mình cho khỏe rồi mới về trại rẫy của ông Chín nhàn. Trại nầy khá rộng, cất giữa rẫy bắp. Trên trần là giàn gỗ thưa làm nơi cất trữ bắp giống. Ngày thì nấu nướng, tối lại đốt củi un khói lên..vừa sưởi ấm, xua muỗi, lại sấy bắp luôn, nhất cử tam tứ tiện.

Anh "Ba con đực" xách súng ra sau nổ liền hai phát báo hiệu. Lát sau dân giữ rẫy chung quanh lục tục kéo tới...Rất bất ngờ là có ông" Y' Lênh, người Thượng gốc cò ho xách theo một con kỳ đà cỡ 2 ký, vừa bẫy được trên triền núi, thế là liền mở ra một trận nhậu sốt dẻo với kỳ đà nướng chấm muối ớt ngon bùi hơn hẳn thịt gà! Riêng anh Nam Sung nhất định không ăn vì sợ chưa chi kỳ đà cản mũi.

Cuộc nhậu còn là cuộc họp mặt "Mặt Trận" để bàn phương án "tác chiến" cho chúng tôi. Theo các nguồn tin thì nó về rẫy suốt một tuần liền, khi chỗ này lúc chỗ nọ cách nhau mấy cây số. Nhưng hai đêm qua chẳng hiểu vì sao lại lặn mất. Càng nghe nhiều về hành tung xuất quỷ nhập thần của nó chúng tôi càng hoang mang. Có điều dễ hiểu là dân giữ rẫy ban đêm...thỉnh thoảng cứ đánh kẻng, rọi đèn tứ phía, nên nó đã kỵ ánh đèn, không thể đội đèn đi lùng được. Anh Năm Sung nãy giờ lặng nghe và nhíu mày suy nghĩ. Riêng Anh Mười thi "nổ" một hơi dòn dã: " Bà con yên tâm đi, đã có Mười này thì sẽ không còn có nó. Trước khi đi tui đã dặn bà xã là đi chợ tết hãy khoan mua thịt....!" Đêm đó chúng tôi nằm nhà dưỡng sức, đón gió nhìn trăng để ước lượng cho bối cảnh đêm sau. Bà con giữ rẫy cũng được căn dặn là đêm nầy cứ ngủ say, đừng khua động gì cả.

Sáng sớm đã được tin là nó vẫn không về, nhưng có một bầy heo lứa đã trở lại rẫy đầu của anh ba. Chúng tôi ra ngay hiện trường còn nham nhở vết tích. Anh Mười nổ quỳ xuống xem xét kỹ các vết chân rồi khẳng định ngay bầy heo có 5 con. Tôi hỏi đùa:" Mấy đực, mấy cái?" thì anh ngần ngừ, chưa dám ..."Nổ Tiếp". Chúng tôi truy lùng kha vật vã theo vết chân thì dò được hướng của bầy heo xuống từ núi. Theo tới chân núi, mọi người giật mình khi phát hiện ra một vạt đất cao dẫm đầy dấu chân heo lớn hơn cả. Anh Ba đặt mấy ngón tay vào một dấu rõ nhất rồi quả quyết "Nó đấy rồi", chỗ này rất xa chỗ nó dính bẫy lần trước. Lòng tôi bỗng hồi hộp kỳ lạ với cái cảm giác đêm qua nó đã tới đây rồi...chợt dừng lại. Phải chăng nó đã biết tất cả?

Nghiên cứu kỹ địa thế, chúng tôi chọn lấy rẫy đậu phọng của anh Ba làm trận địa phục kích. Ngày hôm đó dân rẫy góp sức gom nhiều đống củi lớn, đặt cách khoảng 100 mét chạy dài suốt bìa khu rẫy, chỉ chừa trống 200 mét ở khoảng luồng đi của nó dẫn vào rẫy đậu. Trên khoảng này lại đào sẵn ba hố nằm cách đều nhau, có phủ cây lá ngụy trang, có cắm cọc giới hạn khẩu độ quay súng để tránh bắn lẫn nhau.

Đêm xuống, chúng tôi ra vị trí mai phục từ bảy giờ tối. Anh Năm Sung nằm hố giữa làm tay súng chính, thủ khẩu carbine M.1 với hộp đạn đã cưa đầu chữ thập. Anh Mười và tôi nằm hai bìa, mỗi người một khẩu hai nòng calip 12, lắp sẵn đạn săn thú lớn. Tất cả hướng nòng vào trong rẫy. Anh "Bà con Đực" và vài người nữa lo đốt cháy các đống củi, rồi về mấy chòi canh rẫy treo đèn lên. Suốt một tuyến dài dọc chân núi là các đốm lửa bập bùng, chỉ riêng chỗ này thì màn đêm dầy đặc...âm thầm chứa ba đôi mắt háo hức...

Đêm nặng nề trôi, chúng tôi căng mắt chờ đợi, tai cũng căng ra, lắng nghe từng hơi thở của núi rừng, mãi cho đến lúc ..trời rạng sáng. Cả bọn lặng lẽ ra về, âm thầm nghe hơi thở của chính mình nặng nề trong lồng ngực. Tôi mỉm cười với ý nghĩ hình như...trí khôn của loài người còn kém loại thú trong trường hợp này Sau khi ngủ lấy sức, thức dậy, cả bọn lại đau như heo đá khi nghe tin: Đêm qua nó đã về. Không biết bằng ngã nào mà lòn sâu vào rẫy bắp, ngay sau rẫy đậu của Anh ba, chỉ cách chỗ chúng tôi khoảng 300 mét.

Ông Chí Nhàn lắc đầu ngao ngán: "Không lẽ nó đằng vân như Trư Bát Giới ?" Lạ là lần này nó đi đơn độc. Hay là ..hai đêm qua nó cũng đang "trinh sát" chúng tôi, đang tìm cách «Phục kích» lại ? Trận này quả là "Kỳ Phùng địch thủ đây". Sau khi bàn bạc kỹ, chúng tôi kiên trì giữ vững trận địa. Anh em giữ rẫy lại vất vả đi gom những đống củi mới...

Trời vừa sụp tối cả bọn lại mò ra chỗ cũ. Ai cũng sôi gan trong lòng nên chẳng nói tiếng nào. Sắp xếp chỗ nằm xong, tôi dương súng ngắm thử mọi góc độ.. Hai chấm son dạ quang bôi ở đỉnh đầu ruồi và khe chiếu môn vẫn nhận được khá rõ. Từ chỗ nằm, tôi thấy rõ những ngọn cây đậu đang lao xao trong gió, in đậm nét trên nền trời. Tôi yên tâm chờ đợi, tỉnh người hẳn trong cơn gió lạnh của núi rừng. Sương đã xuống ướt trên nòng súng. Trăng hạ tuần cuối năm vẫn còn lững lờ sau triền núi, toả ánh sáng mờ mờ ma quái.

Đã hơn mười giờ đêm mà nó vẫn biệt tăm. Chợt thèm một điếu thuốc, nhưng cả bọn đều bỏ thuốc ở nhà vì ngán tài thính hơi của nó, đành mở bi đông ngớp một ngụm trà đậm. Tôi nghiêng tai trên nền đất để lắng nghe hết mọi tiếng vọng từ thâm u, nổi bật nhất vẫn là tiếng thác trên nguồn rì rào bất tận... Chợt từ phía chân núi vẳng đưa mấy tiếng "lắc rắc" của cành khô, tôi nín thở lắng nghe...Tiếp theo nghe rõ dần là tiếng "rào..rào" ngắt nhịp rồi ngừng hẳn. Bất ngờ, từ khoảng tối giữa tôi và đám than đỏ ửng đằng kia bật lên mấy tiếng khịt mạnh, rồi tiếng "lịch bịch" nặng nề liên tiếp vang dài theo cánh trái, tiến vào trong rẫy, chen lẫn nhiều tiếng nhẹ hơn lào xào cây cỏ...

EL JABALI

Chắc chắn là nó đến rồi, nhưng tôi vẫn chưa kịp thấy gì, vì đám mì đằng xa đang chận mất một góc nền trời thì mọi tiếng động lại im bặt. Trong màn đêm tôi biết nó đang rướn cổ đánh hơi, nghe ngóng động tịnh, nên càng nép mình nín lặng theo. Loại heo rừng là vậy, hễ con đầu đàn đang chạy chợt dừng lại là cả đàn làm theo. Đang nhai rào rào một lúc, nó sẽ chợt dừng cả đàn để lại đánh hơi nghe ngóng, rồi mới ăn tiếp. Tiếng lịch bịch lại vang lên rất rõ. Trên nền trời bóng từng con heo đang chạy lúp xúp ngang qua trước mặt tôi, hướng về giữa rẫy...Chợt hiện lên dáng một con heo to lớn đang đứng gục gạc cái đầu, như làm hiệu cho phép bầy heo tự do tung hoành. Bụng nó cao hơn cả ngọn cây đậu, vạch thành một đường cong vạm vỡ rõ nét. Tôi đưa mắt vào khe nhắm...Đỉnh đầu ruồi đã đặt ngay tại nó. Không gian như đông đặc! Vừa lúc ngón tay tôi sắp bóp cò thì nó vụt mình phóng vào giữa rẫy. Tiếc hùi hụi...Tôi đành đưa súng hướng theo một con khác, rồi hồi hộp chờ đợi.

Bỗng"Rầm,Rầm,Rầm!"Ba phát nổ gần như liên tiếp, phát thứ ba chậm hơn một chút đó tôi bóp cò. Bầy heo đực phóng lên, phóng ào ào tán loạn. Tiếng chân gấp rút tiếng en éc hoảng hốt kéo dài và mất biết phía chân núi. Ba đầu đèn như bật sáng cùng một lúc, quét lia lịa khắp rẫy, rồi cũng hướng về về một chỗ, cách Anh Năm hơn 30 mét: Nó đang nằm lật ngang một đống. Cả ba ghìm súng tiến lên, đến nơi cũng vừa lúc nó húc mạnh một cái rồi bất động. Xem xét kỹ thấy nó bị trúng sau mang tại một vết, đó phát đầu tiên của Anh Năm, phát thứ hai của Anh Mười là bốn lỗ đạn gặm trên nách nó. Thì ra cả hai người đều ngắm kỹ trong lúc nó đứng yên nghe ngóng và gần như bóp có cùng lúc. Nhờ vậy nó mới chịu nằm ngay tại chỗ.

Cả bọn lại rọi tìm "Phát thứ ba". Kia rồi... một con heo nhỏ khoảng 20 kỳ đang nằm sấy chân, đầu quay về núi. Từ chỗ trúng đạn của tôi, nó chạy thêm mấy chục mét nữa mới chịu nằm lại sa trường. Chung quanh rẫy đã láng nháng ánh đèn và tiếng người í ới. Mọi người nghe tiếng súng nó là kéo ra ngay, thì ra họ cũng nằm thao thức mong chờ kết

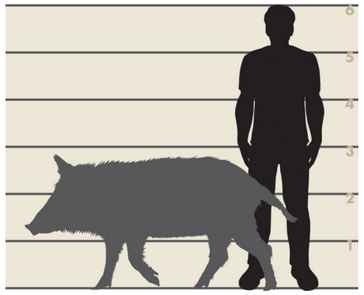

quả. Đến nơi ai cũng giật mình trước một con heo rừng lớn hiếm thấy. Nó dài có hơn một thước nặng không dưới 80 ký, heo nhà tương đương không thể nặng bằng heo rừng. Lông gáy trên lưng nó màu nâu sẫm, đâm ra tua tủa trên lớp da chai dày cộm. Đặc biệt là cặp nanh dài một tấc, chìa ra cong vút coi dữ dằn làm sao. Với cặp răng nanh này thì đến cọp cũng phải kiêng dè nó....Chúng tôi thở phào nhẹ nhõm,lòng rộn rằng trước niềm vui của mọi người.

Sáng hôm sau, nó đã được đưa về tận nhà ông Chín Nhàn. Cả xóm bu đông nghẹt, ai cũng muốn tận mắt nhìn thấy nó, cho thỏa lòng căm tức, rồi lại nhìn chúng tôi như những .."Hiệp Sĩ.." trong cổ tích! Khỏi phải nói, anh "Mười Nổ" và Anh " Ba con Đực" là hai người tường thuật tại chiến trường sôi nổi nhất!

Ngay buổi chiều, công việc ngã thịt hai con heo đã xong. Đến tối, cả xóm rẫy tổ chức liên hoan với chung tôi bằng một trận nhậu tàn canh khói lửa. Một nồi cháo lòng tổ chảng với những miếng ngon nhất dành cho chúng tôi.

Ông Chín Nhàn trịnh trọng nâng cái đĩa đựng cặp răng nanh quý hiếm, trao cho anh Năm Sung, như một nghi thức theo truyền thống xứ rừng dành cho thợ săn. Anh Năm giữ một chiếc, còn một chiếc tặng cho ông Chín để kỷ niệm với xóm rẫy.

Năm đó chúng tôi vui một cái tết rất hả hê...

Tháng Chạp Năm 1994

Huỳnh Lão

Thầy Nguyễn Thành Vân

Nội trú Q ! Mối tình chưa trọn

GS Nguyễn Thành Vân Khu trưởng Khu Nội trú –Viện GD QGNT

Viện GD QGNT

Cuối năm học 73 – 74, được tin Viện sẽ điều tôi qua khu Nội trú. Thật là một điểm chẳng lành tí nào. Trường kỹ thuật Q như quê hương của tôi. Nơi công tác từ năm 68. Nơi đã bao năm giảng dạy, nơi đã bao năm gắn bó tình thấy trò, tình bạn bè. Nay vừa được nhập ngạch G.S.Đ.II.C, bỗng nhiên bị tống xuất ra đi! Mà lại đi vào "hang hùm" – Nội trú!- Phải chăng thầy giám học đẩy tôi đi (?). Nghề dạy học không gì hơn là đứng lớp dạy toán. Hơn nữa vài năm gần đây các trường tư dạy thêm nhiều. Ngoài 14 giờ trường công ra, thỏa thích "chạy giờ" hát dạo ở các trường tư, còn gì vui hơn! Nay được lên chức cũng đồng nghĩa lên "lưng cọp".- Nội trú -

Trung tá Bùi Trọng Chi – Phó Viện trưởng – cho biết "Vì đây là cơ quan Xã Hội của quân đội, nên phải duy trì chứ vô cùng phức tạp, vô cùng khó khăn. Ngay cả trường Nữ Trung học Gia Long có Nội trú rồi cũng phải bỏ". Nội trú – Nội trú. Nơi tập trung gần năm trăm đứa trẻ mồ côi, những đứa trẻ mất cha,những đứa trẻ thiếu tình thương! Tôi nghĩ đến tâm sự trẻ mồ côi nhà văn Vũ Trọng Phụng mô tả trong tác phẩm Số đỏ. Đã qua cuộc sống lính trận vùng hỏa tuyến – Trong trận chiến khốc liệt, đã chứng kiến máu đổ xương rơi, đã ướt đẫm nước mắt những người vợ mất chồng, của những đứa con mất cha. Đã nghẹn ngào nhận chiếc nhẫn cưới của bạn đang hấp hối để trao lại cho người vợ vừa cưới trong lần về phép cuối .

Hôm đó, sau trận phản công, Đại đội có một người lính chưa tìm được xác. Người vợ đến tận đơn vị đang hành quân, bà khóc than, lôi kéo tôi đòi phải tìm cho ra được xác chồng. Bà dữ quá, cứ lôi kéo, đấm, bắt đền tôi phải tìm, mấy hạ sỹ quan kéo bà ra. Tôi ngăn họ lại, bảo cứ để cho bà la khóc, đấm tôi, tôi đau không bằng niềm đau xót của bà. Có thể bà làm như vậy, vơi bớt sầu khổ. Sau đó một tuần, xác người bốc mùi mới tìm được dưới hố sâu phủ đầy dây bìm bìm. Thân phận người lính trận là nhu vậy "Chinh nhân mấy người đi…" -

Rồi thân phận của những người vợ, người con có kém phần buồn đau!

Những đêm thức trọn nhìn hỏa châu sáng rực vùng hành quân của chồng, của cha. Nghe súng nổ rang, lòng càng lo âu, tê tái, vừa sáng ra vội băng mình đi tìm tin tức chồng, cha! " Chinh phu, tử sĩ mấy người Nào ai mạc mặt nào ai gọi hồn" (Chinh Phụ Ngâm) .

Tôi quyết đinh nhận nhiệm vụ, cho dù khó khăn đến mức nào. Để làm được việc, tôi xin Viện thỏa mãn cho tôi các điều:

1. Viện chỉ đánh giá công việc của tôi làm sau một thời gian, Viện không dẫm chân trên việc làm.

2. Tôi không bị bó buộc trong giờ hành chánh.

3. Tôi không đi học Vũng Tàu (Trưởng cơ quan)

4. Và cho tôi tìm hiểu nội trú một tháng trước khi chính thức nhận việc.

Nội trú gồm ba phân khu: Nam, Nữ và Ẩm thực.

Phân khu ẩm thực, bác Uyển làm phân khu trưởng và các nhân viên nhà bếp, đa phần là nữ cũng là Q hoặc quả phụ. Đầy đủ dụng cụ làm bếp và một nhà kho chứa các vật dung linh tinh.

Phân khu Nam trung úy Huấn làm phân khu trưởng, các giám thị: Đệ, Tuynh, Luật, Dũng Trương, Tất cả đều là Q., đã tốt nghiệp những năm trước, hiện đang theo học ở Đại Học Luật- vừa học vừa làm.

Nam sinh 150 em ở trong hai phòng lầu 1 và 2, mỗi học sinh có môt giường, bàn, ghế tủ để quần áo và sách vở. Vì ở xứ nóng nên phòng có nhiều cửa sổ, rất thoáng. Mỗi phòng đều có phòng tắm phòng vệ sinh rộng rải, ngoài ra còn có nhân viên tạp dịch quét dọn hằng ngày.

Phân khu Nữ, Cô Huệ làm phân khu trưởng, giám thị gồm các cô: Mão, Ánh, Na, Huê, Vinh, Thao, Nguyệt, Ly, Toan, Phùng, Xạ. Tất cả để là Goá Phụ. Nữ sinh nhiều gấp bội, bốn phòng, mỗi phòng cho 80 em, trang bị cũng đầy đủ như phòng nam sinh. Từ lầu 1 đến lầu 3, tầng trệt là Trường Tổng Hợp.

Cơ sở vật chất như vậy nhưng đa phần hư hỏng, hư hỏng không phải vì cũ mà vì đập phá, không bảo trì. Bàn ghế ít nhiều đều phải sửa chữa. Nhất là hệ thống nước sinh hoạt gần như hư hỏng hoàn toàn. Tất cả các vòi nước đều phun vô tội vạ. Hệ thống thoát nước ở các phòng vệ sinh đều nghẹt, phải đục ra xây lại vì các ống dẫn ngầm trong trường. Về tinh thần và thái độ của nội trú sinh.

Vấn đề này tôi biết qua phần lớn là ở phòng nhân viên của Viện, nhất là Trung Tá Phó Viện Trưởng, không biết có phải là để cho tôi "chuẩn bị tinh thần" hay vi thành kiến mà những chuyện về nội trú sinh chẳng hay tí nào: "Chúng nó nghịch, phá, thậm chí ban đêm còn trốn ra phố gây những việc xấu, kể cả mấy đứa nam sinh phi xì-ke!. Bức tranh nội trú quá u ám như vậy sao!!! Tôi nghĩ có lẽ vì "chúng nó" cảm thấy bị bỏ rơi, thiếu tình thương. Sau khi Ba mất rồi người mẹ phải tung ra lo sinh kế, không còn ấp ủ, nuôi nấng như trước nữa. Trẻ con nông cạn thấy mình bị mất tình thương yêu. Nhất là nếu người mẹ có thêm mối tình mới thì đứa con càng thấy mất tất cả . Tôi đã nghe câu chuyện: "Một góa phụ có cậu con trai đến tuổi 16. Mẹ có người tình là viên Đại úy. Cậu con trai biết được buôn bả bỏ nhà ra đi. Một hôm cậu trở về thấy người ấy trong phòng ngủ của mẹ, cậu rút dao rượt chém, nhưng viên đại úy chạy thoát được. Lần sau cũng vậy, cậu bé bị viên đại úy bắn chết bằng colt 45!". Ai gây nên tội. Tôi mong câu chuyện này không có thật. Nó quá bi thảm. Phải chăng hoàn cảnh gia đình, xã hội và ngay nếp sống nội trú chưa đáp ứng tâm tư lũ trẻ. Chúng nó là nạn nhân. Chúng tôi, tất cả nhân viên khu nội trú, hầu hết đều là Q.P, là Q., là cựu quân nhân, đều có tình thương thiên liêng ràng buộc với đám trẻ mồ côi này, Chúng tôi cùng thân phận, cùng cảnh ngộ, cùng là nạn nhân của cuộc chiến tranh thảm khốc này. Chúng tôi nguyện gắn bó, giúp đỡ, xây dựng cho nhau bằng tất cả tình thương yêu. Ngay buổi họp đầu tiên kéo dài từ 7 giờ sáng đến 16 giờ chiều, ngồi ăn bánh mì tại chỗ, mà tất cả đều vui vẻ, chứng tỏ mọi người quyết tâm cao độ. Tôi thảo ra chương trình làm việc. Trước hết chúng tôi chuẩn bị đón nhận nội trú sinh. Danh sách có sẵn. Phân khu trưởng cùng giám thị chia phòng, ấn định chỗ ở cho mỗi em. Trong năm học trước đã biết em nào ngoan hiền chăm học, em nào ngỗ nghịch ham chơi cho chen lẫn kèm cặp nhau.

Tuyệt đối không để chúng tự chọn chỗ, kết bè quậy phá. Thư ký dùng giấy dày đánh máy tên mỗi em 5 miếng để dán vào tủ, bàn ghế đầu giường và sơ đồ phòng học, treo ngay trước cửa Khi một em đến nhập học, Giám thị biết ngay em đó thuộc mình chăm sóc, dẫn em đó đến kho nhận mùng, chăn, chiếu đã gói sẵn. Rồi đưa em về phòng giao bàn, ghế, giường, tủ đã dán tên em. Như vậy, chúng tôi đã "vào khuôn" em rồi. Việc này có hai tác dụng đối với em: Chúng tôi lo cho các em chu đáo, và trách nhiệm các em gắn chặt trên các vật dụng.

Hệ thống nước sinh hoạt hư hỏng cũng là một nguyên nhân cho các em "làm loạn" mỗi sáng. Các vòi nước bắt từng dãy dài: Tất cả đều hỏng, không khóa được. Mỗi khi mở nước ở van khóa chính, tất cả mọi vòi đều phun nước vô tội vạ, nên mỗi ngày chỉ mở nước ba lần trong thời gian rất giới hạn, và chỉ dưới tầng trệt ,thấp mới có nước. Mỗi sáng khi kèn báo thức cũng là lúc mở nước, các em chen chúc giành giật nhau để có nước làm vệ sinh, kịp ăn sáng và đến lớp. Nước mở có giới hạn, không nhanh thì không có nước dùng! Chúng tôi xin Viện sửa lại hệ thống nước: Ống dẫn nước dưới thấp lớn, lên các tầng trên nhỏ dần để nước có thể lên được. Hủy bỏ tất cả vòi. Xây hồ nước trong mỗi phòng. Chúng tôi tính mỗi em tắm, giặt, vệ sinh 3 đôi nước (120lít)/ ngày Phòng 80 em: 120 x 80 = 9.600 lít/ ngày. Vậy xây hồ chứa 10 m3. Chỉ cho một vòi nước chảy vào hồ và một vòi tháo ra ở đáy để thỉnh thoảng súc hồ. Trang bị xô lớn 20 lít và gáo nhựa để các em dùng. Khi mở nước Giám thị phòng trên cùng mở trước, đầy hồ, khóa nước, phòng dưới kế tiếp mở, cứ thế cho tất cả các hồ đều đầy. Lúc nào cũng sẵn sàng có nước xài. Làm như vậy chúng tôi tiết kiệm khá nhiều Tr.T Phó Viện Trưởng cho biết trước đó xài 600 m3/ngày Nay chỉ có 60 m3/ngày .

Cơ sở vật chất tạm ổn, thu nhận nội trú sinh xong, chúng tôi sinh hoạt ngay. Phòng ăn rộng như một giảng đường, có cả sân khấu, có màn kéo như một rạp hát, thật thuận tiện, cũng là nơi hội họp toàn viện, và nơi tiếp đón quan khách đến thăm. Ghế ngồi sắp thành dãy cho nội trú sinh ngồi. Phân khu trưởng và các Thầy Cô Giám thị ngồi hàng đầu, không phải đứng phía sau "giữ trật tự". Tôi bắt đầu nói chuyện. Buổi nói chuyện dông dài suốt hơn hai tiếng hơn. Đối với các Q kỹ thuật thì quá hiểu tôi: "Thầy là một phế binh từ mặt trận sống sót trở về. Ba các con (từ đây tôi xem các Q đều là con tôi) là những người đi trước Thầy, nhưng cũng thân phận – lính trận – Thầy nguyện đem khả năng hiểu biết dạy dỗ, hướng dẫn các con nên người. Thầy mong các con ngoan ngoãn, chăm chỉ

học hành, thương yêu nhau. Các con phải trở thành người hữu ích cho Xã Hội. Các Phân Khu Trưởng, các Thầy Cô Giám thị đều là Q, đều là quả phụ. Tất cả chúng ta cùng thân phận như nhau: những kẻ bất hạnh do chiến tranh. Thầy mong chúng ta thương yêu, đùm bọc xây dựng "gia đình nội trú" nồng ấm. Thầy tin tưởng ở các con. Các con có ước vọng và có khả năng thăng tiến. Các con sẽ và phải trở thành những người giỏi ở nhiều lãnh vực trong xã hội của chúng tạ Thầy và tất cả nhân viên khu nộitrú thương yêu, hướng dẫn giúp đỡ các con, không máy móc áp dụng nội quy, ghép các con vào khuôn cứng ngắt. Dĩ nhiên chung sống trong một tập thể đông người thì phải có nội quy. Một nội quy phù hợp, bảo vệ cho mọi người. Thầy hy vọng các con hiểu biết, tự giác thỏai mái trong các quy ước của cuộc sống chung này".

Chúng tôi tiếp tục sinh hoạt sau bữa cơm chiều, cho đến khi bài vở nhiều thì thưa dần, giành thời giờ cho việc ôn tập. Vấn đề ôn tập cho nội trú sinh cũng phải đặt ra. Giám Thị cầm roi ngồi canh cuối lớp để giữ trật tự ! Thật là một điều tôi chưa nghĩ tới. Có phải người ta đã đối xử với các con tôi như đối với bọn nô lệ ?! Tôi rút hết Giám Thị về Văn Phòng. Giao lớp học cho Giáo sư. Giáo sư nào không quản được lớp học thì nghỉ. Tôi không chấp nhận phương cách tệ hại, mất nhân phẩm cho các con tôi như vậy. Ngoài ra, có những Giáo sư, không biết vì lẽ gì, ngồi cho đủ giờ rồi về! Đây có phải chăng là căn bệnh của những người có thế lực, cậy quyền cậy thế ? Chính Tr.T. Phó Viện Trưởng nói với tôi: "Trong Viện mình có những Giáo sư rất tắc trách, họ cón bêu riếu gọi những người làm việc đắc lực là"Gia nô"! Tôi mời nhiều Giáo sư mới, các Giáo sư cũ và mới tôi chỉ để 4 giờ/ tuần! Trong năm học này, thầy cô nào dạy tích cực, năm mới tôi sẽ mời số giờ tối đa. Điều này vấp phải va chạm rồi đây Rất tiếc. Nhưng tôi không thể nào làm khác hơn! Tôi thành thật xin quý vị tha lỗi. Chỉ vì muốn được việc cho các con tôi nên tôi đành chịu .

Tôi cũng nghĩ lớp ôn tập rắc rối, phiền toái hơn lớp dạy bình thường, chỉ xin quý vị hết lòng chỉ vẻ cho các con tôi, tôi hứa sẽ thỏa mãn yêu cầu của quý vị trong khả năng của tôi. Những ngày đầu, nữ sinh lên văn phòng tôi hơi nhiều. Các con "mách" với tôi đủ thứ chuyện vui buồn. Tôi nghĩ là con gái sống nặng tình cảm, các con bị mất cha, tôi rất hạnh phúc thay thế "hình ảnh" người cha các con! Nhưng các cô Giám Thị không bằng lòng. Tôi phải cấm các con – buồn – các con cho tôi biết "là con gái, các con ăn su – su mãi không tốt!" Tôi bàn với bác Uyển: "Cho nam ăn su – su, nữ ăn rau muống". Biết làm gì hơn với số tiền ngân sách cho các con 250 đồng/ngày (tất cả mọi tổn phí ăn uống, sinh hoạt!). Đối với nữ sinh, vấn đề thật nan giải cho tôi. Chúng nó nói các cô Giám Thị quá nghiêm khắc, thiếu cởi mở! Rất nhiều vấn đề cần hướng dẫn cần chỉ vẽ, nhưng ngoài khả năng của một gã đàn ông 34 tuổi như tôi. May mắn làm sao Cô Nguyệt – Dược sỹ - vào xin dạy Hóa học.

Tôi nghĩ chính người này đến giúp chúng tôi đây Cô độc thân, đã làm Trưởng ban công tác xã hội của Viện Đại Học Vạn Hạnh. Tôi thưa với Cô:"Giáo sư dạy Hóa chúng tôi không thiếu, nhưng chúng tôi rất cần người chăm sóc con gái chúng tôi. Chúng nó, từ lớp 6 đến lớp 12, trong lứa tuổi đang lớn, tâm lý cũng như sinh lý có nhiều biến đổi, lãnh vực này chúng tôi mù tịt, tôi mong cô nhận làm người chị cả, hướng dẫn dạy dỗ, chỉ vẽ cho các con tôi mọi hiểu biết cần thiết của người con gái . Công việc theo tôi nghĩ vô cùng rắc rối, vô cùng khó khăn,nhưng tôi tin với tình thương cô sẽ nhận lời và đem lại kết quả tốt đẹp cho các con chúng tôi. Tôi không đòi hỏi giờ giấc, bất cứ lúc nào thuận tiện, cô vào gặp gỡ, chuyện trò, tâm sự, giải đáp mọi khúc mắc của chúng nó". Tôi mời Cô tham dự buổi sinh hoạt, sau đó Cô nhận lời .

Từ đó, tôi giải quyết được vấn đề ngoài khả năng của tôi ! Mọi việc đang tiến triển êm thắm. Sáng hôm đó, vừa vào đến văn phòng, tôi được Giám Thị cho biết: "Có bà xách dao vào tìm chém Giám Thị nữ, việc này trước đây thỉnh thoảng xảy ra, mọi người phải chạy trốn, lánh mặt, kể cả Khu Trưởng!". Rắc rối đến rồi đây! Nhưng tôi là "thằng Cùi" – Từ gọi những kẻ tốt nghiệp V.B.Q.G – tôi không lánh việc này. Tôi nhờ hai Giám Thị nam ra mời bà vào văn phòng tôi. Nguyên năm học rồi Trung úy Tâm, Khu trưởng, có đưa ra Hội đồng đuổi sáu em vì lý do kỷ luật, trong số đó có con bà. Vừa đến, bà la lối, phân bua, chưởi bới đủ điều.

Tôi mời bà vào ngồi – trước bàn làm việc của tôi có bộ salon để tiếp khách – Chờ cho bà hạ cơn giận dữ, tôi vừa đe vừa an ủi: "Con bà vi phạm kỹ luật nhiều lần bị đưa ra Hội đồng đuổi học, Tr.U.Tâm ký, không phải tôi, nhưng bây giờ tôi chịu trách nhiệm. Nếu bà uất ức muốn đánh đập, đâm chém thì cứ đánh tôi (Nói vậy thôi, tôi biết chắc bà nào dám làm việc đó) tôi chịu. Nhưng nếu bà đánh Giám Thị thì tôi can thiệp ngay, trên bàn tôi có hai điện thoại, dân sự và quân sự, tôi yêu cầu Cảnh sát hoặc Quân cảnh đến tống giam bà ngay vì bà hành hung nhân viên tôị .

Tôi nghĩ, việc này bà cũng có một phần trách nhiệm. Trẻ con sống xa gia đình thường buồn, nhớ nhà, nhớ mẹ, nhớ anh chị em. Không khí nội trú chưa đủ cho các em quên đi buồn nhớ. Các em dễ phạm nội quy. Mỗi khi giấy phạt gửi về, các bà đến chẳng những không xin lỗi, an ủi Giám Thị, cùng nhau khuyên nhủ dạy bảo bọn trẻ, mà các bà giận dữ chưởi rủa, gây ác cảm với Giám Thị, các bà Giám Thị cũng như bà, đều là góa phụ, có nhiều buồn khổ. Hơn nữa,công việc ở đây rất phức tạp, phiền toái. Bận rộn, mệt mỏi các bà Giám Thị làm theo "nguyên tắc" nên giấy phạt chồng chất lên mãi ! Bây giờ mọi việc đã "đóng khung" rồi, không cách nào thay đổi được. Chúng tôi chỉ có thể giúp bà lập hồ sơ xin cho cháu vào một trường công thuận tiện nhất, do bà chọn". Cuối cùng bà bằng lòng xin lỗi bà Giám Thị, hai người vui vẽ hòa nhã. Xong được việc này, tôi nhẹ được hai mặt đối ngoại và đối nội.

Tôi giao cho cậu Cầu lo hồ sơ chuyển trường. Các con đã "vào khuôn" êm thắm. Nhưng Tr.T. Viện Phó vẫn còn lo. Ông"cảnh giác" tôi: "Chúng nó đang nhìn chừng ông đó!" tôi cười thưa: "Dạ, các con tôi bây giờ ngoan, dễ thương lắm".

Để giải trí cho các con, tôi nhờ Cô Quế - cũng là quả phụ, làm Y tá trực đêm – quan hệ xin được Biệt Đoàn Văn Nghệ Trung Ương về trình diễn vào các chiều thứ bảy, hai tuần một lần. Các nghệ sĩ hài: Khả Năng, Phi Thoàn, Xuân Phát,… Các ca sĩ: Carol Kim, Conie Kim, Mai Lệ Ngọc,…có vào trình diễn. Nhạc sĩ Nguyễn Hữu Sáng, Biệt Đoàn Trưởng cho tôi biết các nghệ sĩ, ca sĩ thích vào trình diễn vì các con dễ thương lắm. Nghe khen tôi vui sướng khôn cùng. Và còn vui hơn, hôm Bác sĩ Viện Trưởng (Ông đối với tôi như tình cha con) xuống gặp tôi, Ông vui cười bảo: "Mày cứ làm đi, ở đây không tìm được đứa nào thay thế mày đâu". "Không ai thay" phải chăng vì thành kiến xưa nay. Thật ra bây giờ tôi rất nhàn nhã. Tôi rất hạnh phúc đứng nhìn các con ngoan ngoãn sắp hàng đi ăn sáng,ngoan ngoãn đến lớp học, cũng như chăm chỉ trong các phòng ôn tập. Những chiều trước khi đi dạy lớp đêm ở trường Nguyễn Công Trứ, tôi đứng dưới sân xem các con nghỉ, chơi, sau bữa cơm chiều. Các con quây quần bên tôi, đứa gọi ba, đứa gọi bố . . .! Các con cũng sinh hoạt Hiệu Đoàn. Trần Xuân Cầu làm Hiệu Đoàn Trưởng, thực hiện được tờ báo tường. Hôm Tr.T. Viện Phó xuống đọc. Ông gọi tôi lại, chỉ cho tôi bài thơ các con tả "Tô canh nội trú": "Tô canh lạnh lẽo nước trong veo….một con cá tẻo teo! "Ông bảo: "Bọn nó chế mình"

Nhưng tôi thấy đây là một thực tế đáng buồn, Ngân sách nhà nước cho các con rất eo hẹp. Bác Uyển là người hết lòng thương yêu các con, nhưng với 250đồng/ người/ ngày thì có thể làm gì hơn! Thỉnh thoảng, tôi vào ngồi ăn cơm trưa chung với các con, để biết các con ăn uống thế nào. Các con là những đứa trẻ đang lớn, ăn uống như vậy là quá thiếu. Tôi bàn với bác Uyển lấy tiền "dư thực" (Nguyên tắc phải nộp vào ngân sách) để cho các con ăn chè. Nên thỉnh thoảng các con có được bữa chè. Văn nghệ các con cũng ca hát. Những đêm thứ bảy không có Biệt đoàn trình diễn thì các con trình diễn, mặc dù dụng cụ âm nhạc, âm thanh mình không có đủ. Các con hát cũng hay. Tôi còn nhớ đêm Noel năm đó (1974) các con ca hát đến tận 4 giờ sáng, vui thiệt vui ! Mãi đến giờ tôi thấy nhớ các con, nhớ những người cộng tác với mình, nhớ Bác Uyển, nhớ Huấn, nhớ các em Cầu, Đệ, Tuynh, Luật, Dũng, Trương,… nhớ cô Huệ, cô Hoa và các cô Giám Thị. Hôm về họp mặt vừa rồi tôi nghe nói có Cô Giám Thị nội trú, mừng quá tôi đến hỏi thăm thì không phải! Cô ấy làm ở nội trú Biên Hòa! Cầu, Đệ, Tuynh tôi chỉ liên lạc được bằng điện thoại!

Bây giờ đúng tuổi"ngũ thập niên tiền, nhị thập tam" (Nguyễn Công Trứ), nghĩ lại đời mình tôi thấy vô tích sự, chỉ có mấy năm dạy ở trường K.T và nhất là năm làm ở nội trú mới có ý nghĩa, nhưng quá ngắn. Tôi chưa thực hiện được những dự tính, những ước mơ hữu ích cho các con, cho xã hội hơn. Công việc ở nội trú đúng là thích hợp cho tôị . Tôi hối hận vì đã nghĩ sai về thầy Đỗ Đại Thanh Vân, Giám học trường Kỹ Thuật. Chính Thầy Vân là người quán xuyến mọi việc của trường K.T và là người đắc lực nhất của Viện, người lo lắng, thương yêu các con thực sự. Thầy mách Viện đưa tôi đi cũng chỉ muốn được việc cho Viện. Bây giờ tôi biết ơn Thầy Thầy mang bệnh nặng, mỗi lần có dịp về Sài Gòn tôi đều đến thăm. Chỉ tiếc hôm tiễn Thầy về "bên kia" tôi không đến được ! Ngày tôi theo Thầy Vân cũng không xa. Tôi ghi lại những điều này như một kỷ niệm. Như một " giải tỏa " niềm ray rứt nhớ thương ẩn khuất trong lòng. Không gì hạnh phúc hơn là các con giờ đã trưởng thành, đa phần đã vươn lên sống được trong một điều kiện quá khó khăn.Cuối cùng, xin nguyện cầu tất cả những người tôi thương – nhất là các con – sống "an lành".§

Đà-lạt Đầu mùa mưa 2011

Các trang hình nội trú do
Nguyễn Thị Cẩm Hồng QGNT75 cung cấp.

Nữ sinh nội trú, Noel 71-72. Từ trái qua phải:
Cẩm Hồng, Huỳnh Kim Yến, Lại Ngọc Tâm, Thủy ??, Nguyễn Ngọc Điệp, Trịnh Thị Liễu Hạnh, Nguyễn Thị Minh Tuyết.

Nữ sinh nội trú, Mùng 6 tháng 2 Âm Lịch 1974. Hình chụp trước rạp Quốc Thanh, nữ sinh nội trú đi thi màn vũ đèn trong ngày Lễ Hai Bà Trưng.

Hình bên trái :Lễ Phát Phần Thưởng. Hình trên: Tiệc cuối năm.

Pleiku - Khung Trời Kỷ Niệm

Ngô Hùng KT731

Tôi xa Pleiku ngày đó còn là cậu bé học lớp ba, tôi coi Pleiku như quê hương thứ hai của tôi, vì ngoài quê hương Hà Nam xa xôi mà tôi hay nghe cha mẹ và anh chị lớn kể lại, có khi trong lớp học tôi không tập trung mà hay mơ màng về nơi chốn xa xôi ấy với mong ước, nó còn mãi, đẹp mãi, với ký ức của cậu học trò chín mười tuổi, mang nhiều mộng mơ. Đi xa nhưng hoài niệm về nơi này luôn thôi thúc tìm về, Pleiku Ơi ! Mình sẽ tìm về…

Ngày tôi được thầy mẹ cho vào Sài-gòn học, tôi và anh kế tôi đi được thầy mẹ tiễn ra phi trường, trời mây âm u, mây bàng bạc trôi lơ lửng trên đầu, nhưng trong lòng tôi mong muốn ở lại, nhưng nào dám xin ở lại, tôi cũng thấy cảnh vật chung quanh cũng buồn ngày tôi xa nó. Tôi còn nhớ ngày tôi đi là mùa hè, trời se lạnh, đám cúc quỳ hoang dã nở hai bên vệ đường, tươi rói trong sương sớm, nhớ nhất là con đường tôi đi học là đường Trịnh Minh Thế, con đường này có hàng Sứ cùi cổ thụ, thân cây to sần xùi, mùi thơm man mác theo suốt đường đi học, trên đường có một cái am bà, nơi hay được cúng lễ linh đình, các loại hương trầm hảo hạng được đốt thơm cả một góc trời. Tôi trong bộ đồ ấm, hai lần áo lạnh và một áo da mặc ngoài, chân trong đôi dầy ủng lên gần đầu gối, con đường từ nhà đến trường dài bốn km, mỗi lần mệt, tôi dừng lại, hít một hơi dài , chứa đầy mùi thơm của hoa sứ và trầm, tôi qua lại con đường này, dù nắng hay mưa có cả ngàn lần, nhưng tôi vẫn thích thú, tôi đâm nghiện mùi thơm này, trong những tháng hè, nhớ nó tôi cũng hay tìm cách đi trên con đường này, để thấy lại mùi hương .

Lớp tôi học, nằm trong một dãy nhà sát bên đồn điền cà phê, đến mùa hoa cà phê nở thơm ngát, cũng là mùi hương đặc trưng khác với hai loại hương kia, tuy nhiên khó quên. Thỉnh thoảng chồn và sóc bên kia đồn điền chạy vào lớp học, làm huyên náo không khí trong lớp, chất thải của loài đó , nghe đâu cũng cho ra một loại cà phê hảo hạng được tán tụng. Trong lớp học đủ sắc dân, thiểu số: Bana, Rade, Xê Đăng, Khở ho, Kờ Tu, lớp rất vui khi các bạn đứng dậy tập đọc. Trong trường cũng có chuyện các bạn dân tộc đang học làm đơn xin nghỉ, lý do về theo vợ, hồi đó tôi chưa hiểu tảo hôn và chế độ mẫu hệ là gì? vì mới lớp nhì, lớp nhất đã theo vợ. Giờ ra chơi chúng tôi xuống căng-tin mua thức uống, kem, nhưng đa số hàng hoá ở đây là kẹo bánh Mỹ sản xuất, tiền xài lẫn lộn đồng cent và đồng việt, với tỷ gía chẳng ai ấn định năm cent bằng năm đồng tiền Việt. Nói chung ngoại trừ các bạn người dân tộc, còn lại con em gia đình binh sĩ, số ít là con em dân sự lên lập nghiệp tại nơi này. Cuộc sống ở đây mặc dù trong không khí chiến tranh, nhưng trên nét mặt không ai tỏ vẻ lo sợ, hàng đêm tiếng pháo kích vào thành phố, tiếng ca-nông vẫn bắn đi, trên báo đài tin chiến sự rất ác liệt, những trận đánh nổi tiếng trong chiến tranh Việt Nam như Đakto, Pleime, Benhet. Thành phố toàn lính Việt và lính Mỹ và các cô gái sống theo đám lính Mỹ. Các bạn tôi ở tuổi này đã biết rành các loại vũ khi cá nhân hay cộng đồng của ta và của địch, rành rẽ các loại lựu đạn, đó là ấn tượng mà tôi nhớ mãi khi xa nơi này.

Ở đây có thắng cảnh mà người dân thành phố ai cũng biết tới. Biển Hồ, là miệng núi lửa đã ngưng hoạt động từ lâu, nơi cung cấp nước chính cho thành phố, thơ mộng hùng vĩ trữ tình, có những cặp tình nhân không trọn ước nguyện đã tìm đến cái chết ở đây, cho vẹn tình, vẹn nghĩa, còn có những cảnh đẹp khác, nhưng không ai dám đặt chân tới như thác Lệ Trung, Lệ Chí vì lý do an ninh. Thành phố ở đây không đẹp như Đà Lạt, nhưng nó có những kỷ niệm thân quen gắn chặt vào mỗi con người, ngoài những con đường tôi đã nói ở trên, thì con đường nào hai bên cũng được trồng cây thông, như các tỉnh cao nguyên trung phần khác. Nhưng ai ở đây cũng khốn khổ vì mưa và bụi, cho nên người ta gán cho tên ”Xứ nắng bụi, mưa bùn”, mưa thì thứ đất bazan thấm nước, thành một thứ bùn đặc quánh trơn trợt, mà mỗi cơn mưa có khi cả tuần chưa dứt hạt, ít khi có mưa rào, còn nắng thì bụi như một thứ bột màu đỏ cam, một cơn gió bay qua là bụi bay mù mịt, bụi lên cả những cành cây cao. Thành phố tối đến càng vắng vẻ, và lạnh càng càng lạnh hơn. Điện lúc đó chưa nhiều để chiếu sáng, nhìn đường phố đen ngòm, lâu lâu có đốm lửa năm ba người túm lại, vừa hơ lửa cho đỡ lạnh hay nấu nướng gì đó xoay quanh những câu chuyện đời thường, họ bình tĩnh khi bị pháo kích hay bình tâm trước những tiếng súng lớn bắn đi tiếng nổ thật lớn. Họ coi những chuyện như thế là thật bình thường, nhưng những khi không có chuyện pháo kích hay bắn đi là những chuyện gây xôn xao bàn tán. Mọi số phận con người giữa sống và chết không làm ai mất nhiều thời gian suy nghĩ về nó, chẳng gây thắc mắc hay tò mò, hôm nay ngồi nói chuyện bên nhau, mai người kia đã thành người thiên cổ, vẫn không làm cho sinh hoạt đời thường khác đi. Chiến Tranh mà !

Xóm tôi ở, lúc đầu rất ít người, nói chung tiếng Bình Định, và Quảng Ngãi, nghe riết tôi cũng bị ảnh hưởng và dùng ngôn từ mang tiếng địa phương nơi đó, đi học đi chơi, tôi hay bị mang ra nhái giọng, buồn lắm, vì tôi nói tiếng Bắc rặc, ”L” và ” N” cũng không phát âm chuẩn, đây cũng là động lực để sau này tôi nói được tiếng ba miền, không ai phát hiện ra mình người ở đâu và tỉnh nào cả. Công việc làm ăn ở khu tôi bắt đầu thịnh vượng, nhà nhà khá lên, ai cũng có ti vi, cas-sette, nhưng chỉ coi TV có giờ, từ sáu giờ đến chín giờ thì điện cúp. Sau đó có những người dân trong miền Tây ra, miền ngoài như Huế, Đà Nẵng, đa dạng sắc dân hơn. Nhà nào sau chín giờ thắp đèn Măng-xông, phố xá sầm uất tiệm ăn bán cho đến khuya, lúc đó bán cả fastfood, Hamburger, cho lính Mỹ và các cô bạn của người tình qua đêm. Trong xóm tôi sòng bạc mọc lên ở các xóm, nào là tứ sắc, xập xám, xì phé. Đêm nào cũng nghe tiếng gây gỗ chửi bới, ai cũng xài tiền thoải mái vì dễ kiếm, tệ nạn ngày càng nhiều, ngôn ngữ thì “tà pí lù” tiếng Anh bồi pha lẫn tiếng Việt. Một chuyện vào một ngày mồng một bà chúc các lính Mỹ qua lại bằng một cầu tiếng Anh nói bằng giọng Huế ”Happy New Year”, mặc dù rất lâu, nhưng nhắc lại phải cười sặc sụa. Khi cuộc sống sung túc, ai cũng có điều kiện cho con vào Sài-gòn hay Quy Nhơn, để khỏi thấy những gương tày liếp, xảy ra trước mắt chúng tôi, và cũng vì ý tưởng đó tôi đã xa Pleiku..

Tôi đã được về Pleiku như mong ước, ngày tôi lớn, tôi đi cho thoả thích những chỗ mình đã sống và đã qua, và chợt nhận xa rằng, người cũ cảnh xưa đã đổi thay, đổi thay nhiều đến độ tôi xa lạ trên đất cũ, như tôi chưa từng sống, hàng cây của kỷ niệm không còn. An ủi cho tôi chỉ còn bạn bè cùng học còn nhận ra nhau, mỗi người mỗi địa vị khác, một hướng đi khác … mất đi một vùng trời kỷ niệm thân thương, có còn lại ký ức xa xưa trong tâm tưởng của tôi, Buồn ghê ! Pleiku ơi...§

Ngô Hùng

Tuổi chúng mình.

Nhân sinh thất thập cổ lai hi.

Kim Chi QGNT Huế

Cuốn lịch cũ đã sang cuốn mới ,hôm qua là tờ lịch đầu tiên trong năm ,tuổi chúng mình từ U 70 đến U 80 ,cái tuổi xưa nay hiếm.

Phần đông chúng mình đã lên chức ông bà ,ông bà nội ,ông bà ngoại... Sau những lần ngồi sui chúng mình thêm con thêm cháu ,có những niềm vui ,cũng có thêm nỗi buồn tóc bạc ,các chứng bệnh ,đau khớp ,đau tim...những viên thuốc sẽ luôn có mang theo trong hành lý trong những chuyến đi xa.

Có những bạn ngoại lệ vẫn còn khỏe mạnh không thuốc men điều đó là may mắn.

Trong năm mới không gì hơn là lời chúc một năm mới sức khỏe ,hạnh phúc ,an vui cho mọi người.

Rồi chúng ta dần dần sẽ vơi đi ,anh chị em một ngày một ít cố lên bạn nhé ,mỗi ngày đến là một ngày vui .

Chớ phải Xuân tàn hoa rụng hết,

Đêm qua sân trước một cành mai (thơ Mãn giác Thiền sư)✿✿❁✿✿❁

Hoa mai với mùi hương thơm dìu dịu của những cánh hoa đầu tiên trong những ngày đầu năm ,chúc bạn luôn vui nhé...... tuổi chúng mình cũng thần tiên như .....tuổi thần tiên của một thời tuổi trẻ .....

Mùa thu lá bay.🌱🌱🍀🍃❀

Tựa một bộ phim tình cảm ,đầy cảm động đẫm nước mắt của những năm 197..thời áo trắng của tụi mình.

Nhớ rạp chiếu phim Tân Tân không Thanh Xuân Cao .. Phan Thị Hạnh ....và các bạn nữ lớp mình. Một chuyện tình trên phim mà lớp tụi mình hầu như ai cũng yêu thích.

Nữ diễn viên xinh đẹp cảnh mùa thu quyến rũ ,đã cuốn hút tụi mình vào một ngày đẹp trời chúng mình hò hẹn cùng nhau xem phim.

Tiền không đủ mua vé ,các bạn mua ít vé mà đi nhiều người soát vé không cho vào..

Kim thi Nguyen đã nhớ ngày đó ,sau khi người soát vé không cho vào chúng mình cũng vào đại trong rạp ...Kim nhớ là có soát vé không có vé nhưng vẫn được xem phim vì cái bảng tên của trường mình ,cái bảng tên bốn chữ chắc đã gợi lòng thương xót của người soát vé nên để cho tụi mình xem hết phim .

Bộ phim hay nhưng buồn ,mình cũng buồn....... Hôm nay có những phim hay đủ tiền mua vé nhưng mình không có còn thích xem phim nữa....

P/s vào một mùa thu năm 2019 với Phan Thị Hạnh ở bờ thành Đại nội cổ xưa ,đến bây giờ mình còn có nhau là hạnh phúc rồi bạn nhỉ. Cái gì đó đã qua thì đã qua , một mùa thu thay lá...🍁🍁

Trường không lối ngõ.

Trường bây giờ không có còn lối ngõ.

Biết đi về ở mô .

Tháng mười một mưa giông bão.

Thương bạn bè xưa chưa gặp mặt.

Nhớ thầy cô cũ dáng hao gầy.

Bao năm dài đi biệt xứ.

Nhớ Huế rong rêu mùa đông rét.

Nơi này phương Nam trời nắng ấm.

Chợt nhớ chợt thương tháng qua ngày..💙

❁Hơn một tháng rưỡi qua nhanh như một giấc mơ ,mình đã trở lại thành phố ,thành phố hơn 40 năm gắn bó nhưng không mang nhiều cảm xúc cho mình. Lòng cứ vấn vương về nơi đó nơi có tiếng nói dịu dàng của các cô gái ,những cô gái chín tháng mang nặng trong mẹ ,những cô con gái giờ muốn gặp phải qua những chặng đường dài ,những giờ bay cũng dài .

Nhớ mùa hè có nắng ,những tia nắng vàng nhưng không ấm ,những tia nắng có gió ,những cơn gió lạnh lạnh .Con cứ cười bảo mẹ ,mẹ lạnh à còn con đang nóng. Ừ tuổi mẹ càng lớn cơ thể càng không chấp nhận thời tiết là lạ ,mẹ đã quen rồi cái nắng hừng hực của Sài gòn. Sài gòn ơi trước sân nhà những loài hoa tim tím vẫn nở ,những chùm khế ngọt lũng lẳng trên cành ,những tiếng chim hót vẫn mỗi ngày ,mỗi sáng vang vang nhưng lòng vẫn miên man nghĩ về nơi ấy ,có con những cô con gái yêu quý của mẹ .

Yêu con nhưng không thể đổi khác được ,mẹ vẫn ở đây chờ đợi một mùa hè lại đến... Một mùa hè gặp gỡ và thương yêu. Một mùa hè với rộn ràng tiếng trẻ ,một mùa hè rực rỡ sắc màu của hoa của lá ,màu đỏ ,màu vàng của hoa hồng ,màu tím ,màu hồng màu cam của hoa tulip và vô số màu của các loại hoa chưa biết tên gọi ,những loài hoa bé mọc ở ven đường .

🍁hè ơi cỏ lại xanh cho màu nắng thêm tươi cho nụ cười hạnh phúc của mẹ khi bên con ,bên cháu......🍀🍁🌳🌿🌵

P/s có hẹn hò nhưng không gặp. Chân trời xa xôi ấy có biết rằng bao nhớ thương.

Hoa nở xứ lạnh Canada.❁

Đón người khách ở quê ta.

Màu hoa hồng thắm vui đoàn tụ.

Hè sang có nắng với hương xa

P/s xứ lá phong ngày hè thăm các con.... có nắng hè nhưng vẫn lạnh..... Cây hoa râm bụt cao hơn một tấc nhưng đã nở đến 2 hoa trong1 tuần.....

🌹*Học chung một lớp,ngày xưa..*

Ngày đó mình cùng chung lớp.nhà Kim ở Văn Thánh đi ngang Kim long ,qua chùa Thiên mụ mới đến nhà Kim ,ngày Kim đi lấy chồng mình theo đoàn đưa dâu đi bộ đến nhà trai đi ngang qua chiếc cầu nho nhỏ ,cô dâu chắc cũng mặc 2 áo dài hồng và áo dài xanh tay hoa như bao cô dâu Huế về nhà chồng (mình không nhớ)hôm đó mình cũng mặc áo dài màu xanh biển ,nhà Kim đầy hoa trái nhiều nhất là cây bưởi ,hoa bưởi màu trắng ngà chắc là thơm thơm như lời một bài hát nào đó, mình ở bên kia cầu Trường tiền đi học có thể đi xe khoảng hai mươi phút hay đi bộ cũng được , nhà không có vườn như nhà bạn ,nhà chỉ có cái sân bé xíu nên không biết mùi hương của hoa bưởi ,nhà chỉ trồng những cây hồng con con trong những cái chậu bé xíu ,những nụ hồng cũng bé bé nhưng hương thơm ngát mình yêu hoa hồng vì loài hoa mang tên mẹ ,mình cũng trồng cây hoa mười giờ ,hoa dừa cạn loại hoa này nở quanh năm dễ trồng nên dù cái sân vườn nhỏ nhưng cũng cho mình nhiều niềm vui khi ngắm nhìn...

Kim đi học xa nên được ở nội trú , những bạn nội trú có bạn ở Phú Lộc ,có bạn ở Quãng trị ....các bạn muốn về nhà phải đi bằng xe đò ,sau này có lần đi về quê nội mình cũng đi xe đò ,cô em gái nhìn thấy chiếc xe cũng giống như hồi xưa em nói là xe đời cô Lựu ,những chuyến xe mang nhiều kỉ niệm của những người xa quê, ,quê ngoại Phú lộc có núi ,có biển có cánh đồng lúa xanh xanh như quê nội(ở gần Quảng trị) nhưng không có núi và biển ,quê nội có con sông Ô lâu có cánh đồng lúa và những khóm tre xanh như quê ngoại...

Kim ở nội trú nên khỏi mất công đi học ,ngoài thời gian bài vở Kim có thời gian luyện tập thể thao ,cái môn nhảy cao mình đứng đầu lớp nhưng chỉ một thời gian mình nhường lại cho Kim ,các bạn hay ra sân tập nhảy trong trường có cái sân tập đầy cát các bạn chỉ đi bộ hơn vài chục mét là đến nơi tập nhảy rồi ,đúng là văn ôn võ luyện ,phải có thời gian luyện tập mới kết quả tốt Kim nhỉ mình ganh tị với các bạn nội trú rồi đó nhé ,lớp mình có Đặng thị Hồng ,Nguyễn thị Củ ,Tống thị Nguyệt Hằng cũng ở nội trú với Kim ,hằng ngày vào giờ tan học trong khi mình đang trên đường về nhà thì các bạn đã có cơm canh dọn sẵn rồi ,những mùi thơm của thức ăn đôi khi cũng bay vào lớp học của mình ,khuôn viên trường nhỏ nên khu nội trú đối diện các lớp đệ nhất ,đệ nhị , các lớp dưới ở gần cổng chính của trường.

Lớp mình gần cổng phụ nên giờ tan học mình cũng sớm ra trước một đoạn , nhà xe cũng bên cạnh tường của trường ở lớp học cũng nhìn thấy nơi để xe , năm lớp đệ nhị mẹ mua cho chiếc xe đạp mi ni màu bạc ,mình rất thích đi học bằng chiếc xe đạp mini này ,bao nhiêu năm sau mình cũng còn thích đi xe đạp ,mùa hè năm kia mình qua gia đình con gái ở Hoà lan bốn người bốn chiếc xe đạp ngày nghỉ cả gia đình cùng đạp xe đi chơi ở các khu vực gần nhà , hằng ngày ông xã cũng cùng mình đi siêu thị bằng xe đạp khi các con đi làm ,mình đi xe đạp để chở thức ăn mua về ,có xe đạp hai vợ chồng mình tha hồ đi khám phá các công viên quanh khu nhà con , ở đây mùa hè khí hậu mát mẻ ,thỉnh thoảng có những cơn mưa ngắn ,ở đất nước này còn có con đường dành riêng cho xe đạp.. . ❁Nè Kim ơi ở nội trú cũng thích nhưng bạn không có giờ tan trường như mình ,không có ai đó đi theo cùng ,không có hồi hộp khi thấy bóng ai thấp thoáng trên đường về ....và khi cùng chung lối cứ mong con đường về nhà dài lê thê để đi cùng nhau thật là lâu ,à mà nội trú cũng có những chuyện riêng của nó ,mình không ở nội trú nên không biết ,bạn có được ở những ngày nội trú đó bạn kể cho mình nghe đi bạn nhé.

Ô ,mà mấy năm rồi mình không gặp Kim và Dạng nhỉ ,Sài gòn một ngày hè tụi mình gặp nhau cùng nhau chụp ảnh ,Dạng vẫn như ngày nào nhanh nhẹn vui vẻ . Dạng là vận động viên của trường hay lớp gì đó bao nhiêu năm mình quên rồi ,hình như bạn là vận động viên môn chạy và có nhiều huy chương khi đi thi đấu với các trường ,mình chỉ nhớ chừng đó rồi thôi ,mấy năm tụi mình không gặp lại hôm nay tình cờ gặp Dạng trên fb ,mình vui quá kết bạn với nhau hai đứa lại hen hò một ngày gặp gỡ có thể là ở Huế hay Sài gòn ,nơi nào cũng được mình mong chờ đến ngày đó hai bạn à.

p/s. Hình cùng nhau ở Sài gòn một ngày hè ,chắc hơn 5 năm rồi Kim và Dạng nhỉ..✿❁

🌹❁✿Tưởng rằng không gặp nhau sau hơn 2 năm dài vì xa cách vì công việc vì côvy , sau Tết Phan Thị Hạnh vào Sài gòn ,Kim Chi lại ra Huế ,sau đó hai ban lại có duyên gặp nhau sau mấy ngày nắng ấm ở quê nhà ,được vài ngày... .

Hôm nay trời cố đô lạnh giá ,Hạnh lại ra bắc ,Chi lại vào nam , chẳn biết khi nào lại gặp.

Trời ấm 2 đứa với Uy và Trà t Nghiệp có những hình ảnh về quê hương mình ,mời các bạn xem một số địa điểm của Huế khi các bạn có dịp thăm thành phố cổ kính này.

Về cầu ngói Thanh toàn ,Hạnh chạy xe như bay Chi ngồi sau phải nhắc nhở bạn đi chậm lại ,khi trở về thành phố trời mưa xe chạy qua cánh đồng lúa gió thổi phần phật cọng với mưa lạnh .Ôi Huế mùa xuân sao băng giá như mùa đông..... Huế thương 💙

✿*Thời gian , thời trang.*

💙 Nón hơn 50 năm về trước với các em.. Nón thế kỷ 21 với bạn bè trường Q ....

👒👒Chị em tôi được ba mẹ sắm sửa áo quần ngày Tết , trước tiên là nón những cái nón nhiều kích cỡ ,nón con trai và nón con gái. những cái nón trong hình không nhớ làm bằng gì cói hay vải ,nhưng tôi nhớ những chiếc dây ruy băng có ba màu sắc khác nhau ,trong đó có chiếc ruy băng màu tím , ba chị em gái đều thích chiếc nón đó nên chia nhau khi chị đội nón tím xong đến phiên cô em. (Sau này chỉ có tôi và cô em gái kế thích màu tím cho đến bây giờ),tôi cách cô thứ hai 2 tuổi và cô thứ 3 thì ba tuổi nên san sát bằng nhau .

👗Xong đến áo quần ,có năm các con gái được sắm áo đầm ,những chiếc áo đầm có nhiều hoa văn nhưng tôi vẫn thích và còn nhớ chiếc áo đầm mang hình con voi ,voi mẹ to lớn và các chú voi con con nhỏ bé ,những con voi với cái vòi voi ngộ nghĩnh . có năm các con gái được sắm quần dài và áo ngắn ,em trai thì áo sơ mi và quần short... ,có năm ba chị em gái có ba bộ đồ hoa lớn bằng bạn tay màu xanh với những chiếc khuy hai bên hông quần rất là mode ,phần nhiều ba đưa chúng tôi đi lựa ở phố lớn đường Trần hưng Đạo ,giữa những bao nhiêu là áo quần giày dép... đồ của ba mua cho các con mặc vừa thời trang vừa bền , chúng tôi sau thời gian mặc Tết đi chơi ,về quê khi đã cũ áo quần vẫn còn đẹp ,phải nói chất liệu vải rất tốt bền .

👠👠 Rồi đến giày dép ,phần nhiều ba sắm giày kiểu cho con gái ,tôi thích những đôi giày bít kiểu mũi nhon xinh xinh ,có đôi khi thì đen trắng ,có đôi thì màu trắng ,có đôi thì đen bóng, khi nào cũng có chiếc nơ

xinh xắn ở đầu giày hay những hạt cườm đính ,giày dép thì các chị em tôi không mang nhầm như quần áo ,chân các chị em mỗi người một số ,còn áo quần ba hay mua cho cô em kế khác một vài chi tiết để khi mặc khỏi nhầm của nhau ,giày mặc dù mới mang chân tôi khi nào cũng phồng rộp mấy ngày tôi mới quen giày mới ,vì thích điệu với giày mới nên những vết phồng rộp dù có đau tí xíu tôi cũng không quan tâm nhiều chỉ mong đến ngày Tết được diện trang phục giày nón mới đứng sắp hàng theo thứ tự nhận tiền mừng tuổi của ba mẹ.

Chúng tôi chỉ nhận tiền mừng ngày mùng một của ba mẹ , các ông bà nội thì đã mất ,ông ngoại cũng không còn chỉ có bà ngoại ở quê. Ngày mùng 4 hoặc sau đó tôi mới được ba đưa về quê ngoại. Mẹ khi nào cũng có em bé nên chỉ có tôi và ba đi , đi xe đò ,những chuyến xe đò ngày Tết người ta không chở than ,củi đốt ,đồ nông sản ,cá tôm lên xe nên cũng đỡ chờ đợi chất hàng trên trần xe nhưng người thì đông đúc ngồi chen chúc nhau,thời gian sau có tàu hỏa cũng ít vất vả khi về làng nhưng không thể tiện đi lại trong ngày ,xe ở quốc lộ nếu không đón được xe đò lên tới Huế thì ba có thể đón xe chuyến Đà nẵng. Huế hồi đó có xe Phi long ,giá cả chắc đắc hơn xe đò ,còn quê nội không thuận tiện xe mỗi lần về quê ba và tôi phải đi nhanh nhất cũng hai ngày. Sau này đường xá tốt về quê nội và ngoại đều có xe buýt , hay đi xe máy ,về ngoại những cái đèo Phú gia ,đèo Phước tượng không còn nên đi nhanh và an toàn hơn.

🚗🚗 Làng quê ngoại tôi ở dọc đường quốc lộ nên xe cộ thuận tiện , đường quốc lộ 1 chạy vào nam ,trên đường quốc lộ rất nhiều xe chạy vào nam gần nhất làng ngoại là thị trấn Lăng cô , rồi đến thành phố Đà nẵng ,vào thêm chút nữa là xứ Quảng nam , xứ Quảng ngãi sau này mỗi lần đi ngang qua nơi này tôi cũng mua mạch nha như hồi đó hay nhận quà tặng của người thân mua làm quà khi đi qua đây .Xa xa thì Nha trang và xa thật xa là Sài gòn ,mẹ và ba tôi hồi đó cũng chưa đi đến Sài gòn lần nào mãi sau này thương nhớ con cháu ngoại mẹ mới vào Sài gòn ,khi tôi sinh những đứa con ở thành phố này hầu như mẹ đều có mặt bên cạnh tôi và cháu.

Ra phía bắc dọc theo quốc lộ rẻ qua Mỹ chánh là con đường về làng nội , dọc theo giòng sông Ô lâu theo sau những rặng cây xanh và cánh đồng lúa là quê nội ,ba ít đưa tôi về nội vì xe về làng ít chuyến xe đường xá không tốt hơn nữa O và chú bác đều ở Huế chỉ đến ngày giỗ tổ họ nội ba mới đưa tôi đi về làng .

Về quê nội hay ngoại với tôi đều rất vui ,những ngày đó lại có dịp măc đồ đẹp tung tăng cùng ba.. từ ngoài lộ vào nhà ngoại là con đường đất ,hai bên là cỏ và những loại cây dại ,hồi bé thời gian gia đình tôi có ở đây nên trong loài cây mọc ở đây tôi cũng biết có vài loại ăn được ,chúng cũng có tên gọi nhưng lâu ngày tôi quên mất ,nhưng phần nhiều chỉ cho lũ trẻ con như tôi ăn vào chua chua cho vui miệng , nhà họ hàng mẹ cũng nằm rải rác ở gần nhau ,gặp ai ba cũng chào hỏi ,ba có thời gian làm rể ở đây nên mọi người đều biết và quý mến ba , tôi khi nào cũng được xoa đầu và được khen mau lớn.....

✿ Cháu nội thì khóc bà ơi

✿Cháu ngoại xé lá đùm xôi đem về....

(Câu ca dao xưa nói về các cháu, nội và ngoại)💎

.Với ông bà các cháu đều đáng yêu như nhau, những thiên thần nhỏ bé , ☎ ngày còn trẻ bà hằng ngày chạy xe từ chợ Bến thành, An đông Chợ Lớn..... như con thoi mua mua bán bán, giờ con gái chỉ ở xa hon10 cây số mà bà không còn chạy 🚶🏃 xe máy được.

Đến thăm cháu bà đi xe buýt, những chuyến Xe10 km có khi 45 phút, vào giờ cao điểm nó kéo dài lê thê đến hơn 2 tiếng. 🛋🌼

Yêu cháu hằng ngày bà đến thăm cháu, được ôm cháu vào lòng không gì làm bà vui hơn .....🍼👙♠🛋🌼

Mùa Giáng sinh năm ngoái bà nội cũng lặn lội từ châu Âu xa xôi thay bao chuyến bay, bà mới đến thăm cháu vậy có gì khó cho bà ngoại Jan nhỉ.....

Yêu cháu, những đứa cháu gói lá đùm xôi mang về. ✿✿

❤ bây giờ muốn đến với các đứa cháu xé lá đùm xôi , ông bà ngoại phải bay những chuyến bay dài, đến châu này châu khác. Hẹn nhé các cháu yêu trong vòng tay yêu thương của ông bà.

P/s Cháu nội với siêu xe giường ông nội đóng .....hì học mấy ngày có thêm bà nội phụ (theo ông đi mua giấy dán, phụ đưa đồ nghề cho ông)

chiếc siêu xe đã hoàn thành...

Sài gòn những ngày với cháu nội cưng.💙

Vì sao ta yêu nhau.✿

Vì chúng ta mang tên chung một trường ,dù mỗi trường mỗi nơi. Huế của mình với ngôi trường nhỏ bé nằm trong nội thành trên con đường lớn Đinh tiên hoàng , một hướng trường quay ra đường Mai thúc Loan , một hướng trường quay về con đường Nguyễn Biểu ngang giáp đường Đoàn thị Điểm ,con đường xanh với hai hàng cây toả bóng ,là con đường của học trò khi tan học về (ui vì quên tên ,xa Huế lâu quá mà cảm ơn em Sơn Nguyen Thanh đã nhắc chị). trường của mình cũng gần cung thành xưa là nơi lớp mình các bạn hay dạo chơi khi nghỉ học giữa giờ hay nghỉ các giờ cuối ,trường lúc trước còn gọi là ANH DANH GIÁO TRƯỜNG thành lập vào năm1826 vào thời vua Minh Mạng , là nơi dạy học các con quan văn và quan võ của triều Nguyễn.

Huế đến Đà nẵng hơn 100 cây số qua mấy cái đèo ,Phước Tượng ,Phú gia ,Hải vân là đến thành phố ven bờ biển là có ngôi trường yêu quý của các bạn (Le Tanhoa ,Vo Xuan ...)ngôi trường kế cận Huế của mình chỉ nghe tên gọi mà không nhìn thấy... Rất tiếc. ...bạn ơi..💙

Rồi trường Q Sài gòn bây giờ vẫn còn đó đi ngang con đường Hoàng văn Thụ dưới tấm bảng trường Cao Đẳng Lý tự Trọng là con đường sâu hun hút ở trong trường mới thấy ngôi trường các bạn rộng lớn thế nào ,ngôi trường của các anh chị em thương yêu mà tôi đã gặp mặt ,đã yêu mến mong chờ đến ngày gặp mặt.Rất cảm ơn vì đã gặp ,đã thấy những ngày ở Cali Kim Chi cảm ơn các anh Doc Kho, chị Michelle Do chị Minh-Chau Tran-Ngoc .....đã tiếp đón cô em gái từ quê nhà, cảm ơn tình đồng môn ấm áp ấy đã cho em nhiều nhung nhớ ,cảm ơn những buổi hẹn hò vui vẻ bên rất nhiều các anh chị em Q Sài gòn.....Ôi rất nhiều làm sao nói hết chỉ biết mình đã có duyên khi gặp các bạn , cảm ơn rất nhiều. Rất nhiều....💙

Vì sao ta yêu nhau ,đó không phải là tình yêu đôi lứa (dù có nhiều đôi lứa yêu nhau ở trong thời gian đi học và đã cùng bên cạnh nhau trong những ngày hạnh phúc ,có bạn sau này mới biết hoc chung một trường nhuMinh Tran và ông xã) đó là tình đồng môn. Ngày gặp gỡ một năm một lần như Ngưu lang Chức nữ , ngày của các thầy cô giáo.. Mỗi năm một niềm vui trong ngày gặp mặt dù mỗi năm chúng mình lại già theo năm tháng nhưng những ngày đó chúng mình như trẻ ra vì nhớ lại thời gian còn ở ghế nhà trường ,chúng mình lại ríu ra ,ríu rít như tuổi thanh xuân (.,có những video được quay lại mình thấy mình thật buồn cười cứ như là tuổi học sinh hồn nhiên ,vô tư)

Mình là cô học trò của ngôi trường Huế bé nhỏ ,mình cũng được tham dự cùng các bạn ,được gặp thầy cô của các bạn và gặp gỡ các bạn những anh chị em nhiều yêu thương và quý mến của mình.. Sau này nhờ có ngày lễ Tatc mình cũng gặp nhiều anh chi từ Cố đô vào dự lễ cùng các anh chị của trường Qgnt Đà nẵng và các nơi , quý nhất là mình gặp được hai thầy của trường cũ sau hơn 40 năm mình không gặp. Và đó là tình yêu của mình, những yêu thương gắn bó mình và các bạn những nụ cười khi bên nhau , những cái bắt tay ,những cái ôm.....những tấm hình đẹp trong trang phục đẹp , mình yêu quá ,đã hai năm trôi qua rồi không gặp nhau có nhiều niềm thương nhớ và có nhiều tiếc thương.

Nhiều tiếc thương cho những người đã ra đi mãi mãi về phương xa ....mãi mãi sẽ không có ngày gặp lại dù biết rằng đó là quy luật của cuộc sống nhưng không sao khỏi ngậm ngùi ,các bạn ở nơi cõi thiên đường ấy vẫn nhớ rằng chúng tôi vẫn luôn thương nhớ đến các bạn .Và nguyện cầu cho dịch bệnh qua nhanh ,cuộc sống trở lại như hôm nào và chúng ta lại gặp nhau ,những ngày vui gặp gỡ lại đến phải không... ...

Bạn thân yêu của mình Phan Thị Hạnh ơi hơn hai năm chúng mình không gặp nhau, rồi chúng mình sẽ lại gặp nhau có nhiều tấm ảnh bên cạnh nhau với các bạn ,chúng ta phải điệu lên (như bạn hay nói) phải vui lên ,he he có ai chụp hình là hai đứa mình như là trẻ con ,ghé vào để chụp ...Mình thích vậy đó Hạnh hãy yêu nhau đi dù mưa hay nắng dù thế nào vẫn đến ngày lễ hội của ba trường mình các bạn nhỉ.....

P/s hình ảnh của trường Qgnt Huế

Trời sang đông chưa Huế ơi ?

(Minh Tran bạn hỏi mình vì sao dịch côvy này mà Chi vẫn viết bài. Minh ơi khi nào thích thì Kim Chi mới viết được ,viết ngắn ngắn thôi vì Phan Thị Hạnh nói Kim Chi viết dài lê thê Hạnh không đọc được ,còn bạn VNg nói Kim Chi viết dài dài đi .ôi vậy đó chín người thì mười ý rồi các bạn nhỉ. ?

Vào trang gia đình Quốc gia nghĩa Tử mình rất là thích nên thích viết đôi dòng cho các bạn đọc cho vui ,Chi thật lòng đó mình rất yêu thương gia đình của mình, nhớ lâu lắm rồi sau 1975 khi không còn trường lớp , cô bạn Mỹ Phan chở đến nhà lớp trưởng của mình T.Xuân khi nhìn tấm hình các bạn trong lớp mình đã khóc ,những giọt nước mắt đầu tiên cho lần gặp gỡ... Vài năm sau mình gặp thêm nhiều bạn bè mỗi khi mình về quê ,sau này còn gặp các bạn ở Sài gòn nơi mình sinh sống cũng hơn 40 năm rồi.....)

Mùa này Sài gòn đang lạnh , nhiệt độ cũng không xuống dưới 25 độ nhưng phải đắp chiếc chăn mỏng ,đó là miền nam của mình (đúng bây giờ Sài gòn là của mình) còn các bạn mình ở Huế chắc khác rồi , có những mùa đông khắc nghiệt trời lạnh buốt giá , đi qua cầu Phú Xuân gió thổi quần quật ,nhìn xuống giòng sông Hương nước chảy đục ngầu ,nhà ở ngoại thành

nên mỗi ngày mình đều đi học ngang qua chiếc cầu và giòng sông đó ,qua cầu là đến cổng thành rồi ,Phu văn Lâu (lầu Phu văn)đứng sừng sững trong bầu trời xám của mùa đông ,rẻ qua một chút là đến cửa Thượng Tứ đi thẳng theo con đường Đinh tiên Hoàng là mình đã đến trường ,trên con đường này nhiều ngôi trường nên toàn thấy học sinh đi học ,trường Hàm Nghi ,Bồ Đề ,nữ Thành nội ,Kỹ Thuật ,Nông lâm Súc.....

Học sinh hồi đó chỉ đi xe đạp hay đi bộ , mình khi thì đi xe đạp khi thì đi bộ vì xe hư ,trời mùa đông lạnh và hay mưa nên có khi đi học đến lớp mình ướt hết cả luôn tà áo dài ,lạnh nhưng không sao tuổi trẻ mà ,đợi một thời gian quần áo sẽ khô , còn chiếc áo len giữ ấm cho mình rồi , áo len thì mình nhiều cái để đổi thay , khi thì áo vàng hoa cúc ,khi thì áo đỏ phượng vỹ ,khi thì màu trắng học trò nhà có nhiều chị em gái thay đổi nhau , các bạn nữ khéo tay luôn đứng đầu về môn học Nữ công gia chánh luôn có nhiều kiểu áo len đẹp nên các bạn hay mặc những chiếc áo len với những hoa văn đan khéo tay như Diệu Ái ,Trương thị Xinh....,mùa đông học đan len thì rất dễ thương ,những cuộn len mềm mại trong đôi bàn tay khéo léo của các bạn sẽ cho ra những sản phẩm mùa đông như nón ,như áo như vớ . ..Mùa đông tôi nhớ cô bạn tóc dài ngang lưng Bạch Yến ,Kim Ngân (nhà Kim Ngân ở đường Mai thúc Loan còn Bạch Yến cũng ở đâu gần đó ,Kim Ngân và Thanh Nga là 2 chị em học chung lớp với mình ,còn có 2 cặp chị em gái cũng học lớp mình là Thu Hương với Bạch Huệ ,Kim Chi với Diệu Liên) với chiếc khăn quàng cổ trông bạn rất nữ tính ,ước gì mình còn đi học lại mình se có nhiều chiếc khăn quàng cổ cùng áo len ,sao hồi đó không mang khăn quàng cổ nhỉ ,chắc đường đi học xa qua cầu gió bay vướng víu không như các bạn nhà gần trường ,ba bước là đến cổng rồi nghĩ lại thấy thích quá ,ôi mùa đông dễ thương he , các bạn QĐnang hay Q Sài gòn không có cái lạnh như ở Huế để mà thương thương nhớ nhớ như tụi hoc trò Q Huế mô hí .

Trời mưa mình lại mang guốc đi học những đôi guốc gỗ cũng nhiều màu sắc , có đôi sơn màu xanh ,có đôi sơn vàng ....rất nhiều màu với các quai guốc cũng nhiều sắc theo màu guốc nhưng mình thích những chiếc guốc màu quai trắng trong , có thêm những bông hoa được vẽ trên đó những bông hoa nho nhỏ dưới đôi bàn chân của các nữ sinh(,nam sinh không có đâu nhé ,)mùa đông mình không được mang

giày sandal ,đầu năm mẹ chỉ sắm cho mấy chị em gái mỗi đứa mỗi đôi nên phải giữ gìn ,giày được mua ở tiệm lớn đường Trần hưng Đạo mới lâu hư.....hồi đó đã biết tiết kiệm rồi , bây giờ nghĩ lại thương Mẹ chợ xa chợ gần từ sáng cho đến tối , buôn bán nuôi con.

Mùa đông rồi sẽ qua đi ,áo thôi ướt ,trời thôi lạnh , những hàng cây hết trơ trụi lá ,con đường đến trường lá sẽ xanh hơn ,con đường Nguyễn Biểu có cái cổng phụ học sinh đến sơm sớm hơn một tí chuyện trò mà không phải co ro vì lạnh , mùa đông của tuổi học trò ơi sao nhiều nhung nhớ quá ,có phải vì nhiều thương nhớ như vậy nên mình luôn nghĩ về thời tươi đẹp của tuổi học trò ,ước mong lại những ngày ngồi trong lớp học với thầy cô bạn bè ,với phấn trắng ,bảng đen ,lớp học mùa đông ,ngoài trời giá lạnh nhưng trong lớp ấm cúng ,mình nhớ quá ,lại nhớ những lần đứng bên cửa sổ lớp nhìn theo chú chim sẽ bay trong buổi sáng sớm tiếng chim riu rít đáng yêu ,có thể vì tiếng chim hót đó vẫn còn mãi đến giờ ,bây giờ vẫn những buổi sáng mai chim vẫn ríu ra trước sân nhà ,những chú chim sâu hay những chú se sẽ chim be bé không lớn mãi với thời gian ,chỉ có mình nhiều thay đổi quá , mùa đông của Sài gòn phơn phớt lạnh ,Huế mình đã lập đông chưa ? Thanh Chauvan ....

P/s.Mong một ngày mùa đông trở lại Huế với cô bạn thân ,mỗi mùa đông mỗi nơi lại khác nhau ,nơi có tuyết và giá lạnh có thể là ở Canada cũng tùy vùng ,nơi mùa đông nhẹ nhàng đi qua chắc là Sài gòn mến yêu của mình. Một nơi mỗi

Những trái bầu non thương nhớ. 🌼✿

Chị em gái như trái bầu non ,những trái bầu non giờ đã xa nhau với niềm thương nhớ , chị cả ở Sài gòn hai mùa mưa nắng ,cô kế ở Florida xa xôi ngàn dặm ,muốn đến thăm em phải bay hai chuyến bay dài và một chuyến bay ngắn ,cô thứ nữa ở Hà nội mùa thu với hàng cây xanh thơm mùi hoa sữa (viết cho văn vẻ chứ chưa biết loại hoa này ,chỉ biết hồ Gươm đã soi bóng hai chị em đầu xuân 2021. ,có hẹn hò cùng nhau ngày lễ thành hôn của cháu trai ở Hà nội nhưng không thành ,cô vy đành tạm hoãn mọi chuyện vui của đôi lứa.) và cô Út với kinh thành Huế những ngày mưa mùa đông vẫn tan ca hơn mười giờ tối ,với mình con đường qua Nội thành vào những đêm tối trời vẫn không quen lắm ,vẫn sờ sợ bóng đêm với những hàng cây đẫm nước mưa.

Hồi đó những cô chị ,cô em thân thiết sum vầy bên nhau vẫn có khi không hoà hợp giận hờn nhau ,cãi nhau ...

. Ba cưng nhất là cô Út hay mè nheo nên được đặt tên là Miu miu như con mèo nhỏ ,hồi mới sinh con bé không chịu đêm tối tắt đèn nên ba mua cây đèn ngủ màu xanh dìu dịu.. Em bé bỏng nên được ngủ với mẹ ,còn ba cô chị em gái được ngủ cùng nhau ,mỗi đêm nhiều tiếng cười khúc khích ,rồi tiếng xuýt xoa khi nghe chị học sinh ở trọ kể chuyện ma .

Ôi những câu chuyện ma vào những đêm tối trời sao nghe rờn rợn nhưng vẫn thích nghe ,nghe xong ôm chặt lấy nhau trùm chăn kín mít dù cho trời mùa hè nóng bức hay mùa đông giá buốt ,nhưng phần nhiều được nghe các chị kể chuyện vào mùa đông khi các chị vào niên học ,những đêm đông dài và lạnh ,trời tối om...

Mỗi chị em mỗi tính nết ,chị cả thích đọc sách truyện của ba ,thích nhất được ngồi đun nồi cơm bằng lá khô quyét trong vườn , cô thứ thích được đi chợ mua những thứ linh tinh cho mẹ ,cô thứ nữa rất cẩn thận khi rửa sạch bộ ấm chén pha chế trà của ba , em này hồi nhỏ rất sợ chuột mỗi lần muốn trêu chọc em là lấy bông gòn giả làm chuột con ,em thấy khóc la ầm ỉ nhưng lớn lên em lại hoc nghành nghề điều dưỡng ,có khi đi dọn dẹp vệ sinh khi đi thực tập em thấy những con chuột to lớn... em đã hết còn sợ như hồi bé tí ti.

Những quả bầu thuong nhớ của tôi ơi ,chúng mình đã ở với nhau một thời gian dài với ba mẹ ,sau này theo chồng con chúng mình có tổ ấm của riêng mình ,chúng mình có những đứa con ,những đứa con gái chị em ,nhưng không có nhiều chị em gái như nhà ba mẹ mình ,bốn chị em .Chị sinh nhiều lắm cũng có ba cô con gái , chị nhớ lắm những cô em gái thân yêu mà cũng nhiều giận hờn của mình. Khi nào chị em mình gặp lại nhau nhỉ .

🌼✿🌷🌷P/s. Bốn chị em gặp nhau ở Huế khi cô em ở Mỹ về ,cô chị ở Sài gòn về Huế ngày giỗ ba đầu Xuân và hình ảnh chụp của bốn chị em gái từ xa xưa cùng em trai .

🌼✿ Huế bây giờ là những ngày mưa ,những ngày mưa xối xả gây nên lũ lụt..

Mẹ nói ông nội mất vào mùa đông vào tháng mưa nhiều , nước ngoài cánh đồng dâng cao , ở quanh nhà khu Bàu Bàng cũng vậy nước mênh mông , mẹ ở xứ núi kể biển không biết lụt ở quê chồng , nước lụt ở quê ngoại chỉ ở những cánh đồng ,ít khi vào nhà , nước xuôi theo con sông chảy ra biển nên mẹ không biết cảnh lụt ,phải lội nước từ nhà chú qua nhà bác như ở quê nội mình huyện Phong Điền.

Cô em gái hơn một tuổi những ngày lụt được đặt vào cái chậu nhôm đưa từ này qua nhà kia , mẹ nói đám ông nội làm toàn đồ chay để cúng ,ai cũng ăn chay ,trừ con bé nó cứ đến bữa ăn nó gào to : cá , cá ..mẹ và các O phải dấu bác làm cho con bé cá để ăn .....

Chuyện xưa ,xưa rích ,xưa rang rồi chỉ nhớ mẹ kể chừng đó ,hay là kể nhiều chuyện mà mình lại quên . Cũng không biết nữa nhưng nhớ hồi đó đám cưới con anh cả của bác ,anh cưới vợ bên kia sông Ô Lâu ngày đưa dâu cô dâu hai áo dài : áo hồng ,áo xanh theo thuyền sang sông ,không nhớ cô dâu đứng trên thuyền hay ngồi nhưng nhớ chú rể áo dài khăn đóng , đứng trên thuyền rước dâu tà áo dài đen bay bay theo gió.....

Đám cưới ở làng quê các bác ,các chú chỉ mặc áo dài khăn đóng đen ,ông trưởng họ măc áo dài khăn đóng màu xanh có những hoa văn chữ thọ ,chỉ có ba là mặc vest do công việc ba thường mặc như vậy (ba rời làng cũng lâu ,ở quê chỉ còn có bác và chú) , ba chắc không quen mặc áo dài và khăn đóng như các bác và chú ở quê nhà .Mình còn bé mái tóc uốn điệu đàng diện áo đầm rất xinh được giao nhiệm vụ ôm bó hoa khi cô dâu trao để vào làm lễ gia tiên ,ôi cứ ước ao phải chi lúc đó có một tấm hình để bây giờ ngắm nghía thì hay biết bao nhiêu ...

Mưa ơi ,những ngày sắp vào đông của Huế ơi nhớ quá..

P/s hình của mẹ với mái tóc uốn ,mẹ về quê chồng hình như chỉ có mẹ với cô con gái có mái tóc phi dê này xưa hơn 55 rồi .... còn gì....BuiQuang HoangTam ..hình này Kim Chi đứng hàng đầu trong mấy chị em đó nhé không phải đứng sau nữa bạn..

Phượng ơi thương nhớ.

Hè về nhớ phượng vỹ , nhớ giòng Hương xanh ngát , nhớ con đò lênh đênh trên mặt nước . ..

Đại nội với dãy hoa sứ trắng , mùa này hoa đã nở chưa ? Tôi vẫn thích mùa đông với những cành sứ trơ trụi không lá , những cây sứ buồn trong mùa đông xám xịt dưới những cơn mưa dai dẳng....ôi mùa mưa xứ Huế ..buồn nhớ không thôi.

Đại nội với tôi duyên nợ đã gắn kết nhau bảy năm dài thời trung học , hằng ngày tôi đi ngang qua đó , không ngắm nhìn , hờ hững đi qua từng ngày từng mùa ,từ mùa xuân hồng hoa lá xôn xao chen nhau rộ nở , hoa hồng ,hoa mai ,hoa lan ,hoa cúc.

... Rồi hạ vàng với những hồ sen ngát hương , những đoá sen hồng ,sen trắng trên mặt hồ ,những chiếc lá xanh nằm yên tô điểm cho sắc màu của những cành hoa , trên con đường ra Nội thành những cây phượng vỹ bắt đầu trổ bông , những cánh hoa đỏ rực rỡ không hương quyến rũ .....

P/ s. Hôm nay sinh nhật ban. dưới bóng cây phượng vỹ của Huế thương... Happy birthday..🌷

Cầu Xin ơn trên cho đại dịch qua mau. Kính mong tất cả mọi người đều an lành. ✿

. Phan Thị Hạnh ..💙💙

Bạn thương yêu, phải hai năm rồi tụi mình không gặp nhau, vừa qua hai đứa có hẹn hò gặp nhau ở Huế mà tình hình cô vy này chắc không được rồi phải không? 💙Bây giờ bạn ở miền bắc mình ở miền nam, xa thật sự là xa xôi...

Bạn nói mình phải ước mơ, chuyện này là vì thiên thời bạn ơi, còn lòng mình thì cũng muốn, Huế vẫn đợi chờ hai đứa...

Có tấm hình hai đứa ở trường mình nè, hồi đó bạn có hai cô bạn kết thành bộ ba của lớp, Thanh Xuân học thật giỏi, Dưa cũng giỏi điền kinh, Hạnh thì văn nghệ... Không hiểu tại sao sau này hai đứa mình lại hợp nhau Từ Đà lạt, Sài Gòn, Hà Nội và Huế hai đứa mình kè kè bên nhau, con gái mời bạn đi Châu Âu qua nhà cháu mà bạn khi nào cũng bận rộn làm.... Bạn nói vài năm nữa, ôi vài năm nữa thì tụi mình U80 rồi đó... Ghét bạn ghê....💙

P/s. Nhìn lại hình ảnh chụp trước cửa lớp, mình tóc dài thục nữ , bạn múa thì hay giả nam😀hai đứa chẳng có gì giông giống nhau tí nào.... Mong bạn giữ gìn sức khỏe nhé

Bà và cháu. ✿

Những ngày không bên nhau.... 🌼🌷Ngày nghỉ, em học tiếng Việt, em phụ làm vườn với ba, em nghịch nước... nếu không vì cô vy thì ông bà đã ở bên cạnh các em rồi,

✿những bông hoa đã nở rộ khắp vườn,hoa hồng vàng, hoa hồng cam,.. hoa tulip nhiều màu tươi thắm, và những cây hoa cùng những cây bút trái bà đã quên tên gọi. . Những cây hoa hai năm về trước ông bà và các cháu đã gieo trồng nay đã ra hoa rất nhiều vào những ngày có nắng đẹp, cây nho có trái xanh vừa chua vừa ngọt, mẹ cháu kêu không có ông làm lưới che chắn nên mùa nho chẳng được ăn tí nào lũ chim ngày nào cũng tha hết quả này quả khác, những cây cà chua cũng trĩu nặng những trái đỏ tròn, những trái dâu cũng bắt đầu ra hoa và chớm trái bé xíu, năm ngoái cũng không có ông bà, mẹ tha hồ hái vì được mùa dâu lâu lâu lại khoe với bà.... 💙..

💙 Giờ bà cháu mình xa nhau quá, nghe cháu Alina nói tiếng Việt thấy vui quá, em Jan chắc không giỏi như chị dù không học nhưng vẫn đọc được các từ đơn giản, Suri thì chắc không nhận ra bà vì bà cháu mình chưa gặp nhau lần nào.

Cầu mong đại dịch qua mau.. Mong mọi người đều an lành 💙Mong gặp lại nhau ngày gần nhất nhé các cháu thương yêu,. 💙

P/s. Mẹ các cháu đang mơ ngày về quê hương, ông bà cũng mong ngày ra đi gặp các cháu. Yêu thương vẫn ngập tràn nhưng cô vy không cho mình như ý.. Cuộc sống muôn màu.... 💙💙💙💙

Huế mùa đông.

Chín ngày mưa, hai ngày trời tạnh ráo, ba ngày sáng ấm chiều lạnh, thời tiết của mùa đông Huế của tôi.

Con đường phượng bay gần ngôi trường cũ , cô bạn từ nửa thế kỷ trước, hồi học lớp đệ thất, đệ lục, rạp chiếu phim gần nhà mẹ, đại nội với những hàng cây sứ không lá xanh, những ngày mưa mịt mù, giòng sông đục ngầu màu nước lũ..

🌷 Có những hẹn hò dang dở, những bóng hình xa xăm chưa gặp lại, thôi Tạm biệt Huế một ngày mưa phùn đúng chất Huế. Lại hẹn...

P/s. Cảm ơn vợ chồng bạn Tam Nhan Le.. Lỗi hẹn với Sơn Nguyen Thanh .

Hẹn em một ngày cafe nội thành nhé..

Quê người.. nhưng yêu lắm.

Áo dài thương nhớ.💔

Các ông bà kính yêu. 💔

Gia đình cháu đã rời xa quê hương Việt Nam hơn một năm rồi , bây giờ cháu đang ở nơi xa xôi quê người nhưng sẽ là nơi gia đình cháu sẽ sinh sống và làm việc dài lâu.

Nơi quê mới mẹ cháu luôn liên lạc với các đồng hương của mẹ . Mẹ hay đi làm các công việc thiện nguyện cho cộng đồng người Việt ở đây. Khi thì tham gia nấu ăn , khi thì giao lưu với sinh viên xa nhà ca hát và sẽ chia những công việc với các bạn .

. Mỗi khi đi gặp cộng đồng người Việt cả gia đình cháu đi cùng , ngày thường thì các cháu sẽ được mặc trang phục tùy ý nhưng ngày Tết hay lễ hội Trung thu thì cháu sẽ mặc áo dài Việt . Chiếc áo dài mà mẹ hay mặc khi đi học ở quê nhà , đó là chiếc áo dài trắng , còn cháu sẽ mặc những chiếc áo dài nhiều màu sắc hơn do bà ngoại may gởi sang cho chúng cháu.

✿❦ Hôm nay ngày lễ hội Tết trung thu , chúng cháu được ba mẹ cho đi dự lễ hội Tết ở đây các cháu sẽ được ca hát với nhau , cháu vẫn nhớ bài hát về ngày Tết thiếu nhi như vầy :

Tết trung thu em rước đèn đi chơi , em rước đèn đi khắp phố phường..... tùng dinh....

✿❦Bài hát bây giờ cháu vẫn nhớ nhưng phát âm bây giờ không còn chuẩn tiếng Việt nữa , không biết sang năm bài hát có còn được nhớ để cháu hát nữa không ? Bà mong cháu sẽ tiếp tục hát mỗi năm vào ngày lễ hội để bạn bè cùng nghe. Năm nay lễ hội trời mưa , em cháu mang dù tiến vào hội trường nhìn em Jan trông giống các ông cụ ông trong các dịp lễ ở quê ngoại , còn cháu lúc nào cũng nhanh hơn cháu đã ngồi trên ghế cùng các bạn rồi. ✿🍁

Ồ hôm nay cháu mặc jean với áo dài , bà cháu nói cháu lớn nhanh như thổi nên chỉ gởi áo dài thôi , mẹ cháu phải cho cháu mặc trang phục nữa Tây ,nữa Việt ☺ các ông bà đừng cười cháu nhé. Tết này không biết cháu có mặc vừa áo dài thương nhớ nữa không?

Bà ngoại ơi nhớ may áo dài cho chúng cháu nhé để năm mới chúng cháu sẽ có dịp mặc những chiếc áo dài thương nhớ của quê mẹ .

.. Bà ơi nhớ nhé . Xuân đã gần về rồi đó bà ơi.✿❁❦✿❦Bà Ngoại K.C. ui ! Sang năm gởi cho cháu Alina nguyên một bộ áo dài luôn nhé... bà tặng cho cháu mỗi một áo dài... còn quần rách gối tội nghiệp cháu bà H. Chưa tề.Bà ngoại K.C. xí xọn!!!! Hjhjhj Phan Hạnh ơi . Cảm ơn nhé ,sẽ gởi luôn hai cháu hai bộ áo dài thương nhớ 👍👍💖

P/s.. Áo dài thương nhớ của bà và cháu nè, Tết Trung thu gần về bà ngoại nhớ đến các cháu và thương nhớ về những ngày qua..

Ngày xưa ấy (Tt.).

Cái lưng còm còm của con gái là lưng tôm, lũ con gái lớp tôi hay nói theo sách người xưa, con gái lưng tôm sau này sẽ sinh nhiều con lắm, Lan Chi bạn thân hồi đó của tôi cũng có cái lưng tôm như vậy, bạn đứng dù có thẳng người trông bạn cũng như vậy.

Tôi nhớ nụ cười của bạn, bạn cười mím mím thôi, tay bạn luôn cầm tà áo dài trắng của bạn , thỉnh thoảng có gì vui mới thấy bạn cười to, mà chỉ có hai đứa với nhau thôi, còn lại trông bạn đạo mạo như cô giáo, mà sau này bạn cũng là cô giáo, cô giáo vùng núi tôi quên không biết ở Khe Tre, Nam Đông hay Bình Điền, A sao hay A Lưới như phần đông những bạn tôi ra trường đều được phân công về đó. Từ khi Lan Chi đi dạy học tôi ít gặp lại bạn nữa, khi lấy chồng bạn báo tin rồi thôi, người chồng cũng dạy học miền núi như bạn, mà cái lưng tôm ngày xưa cũng chỉ có hai hay ba đứa con gì đó, giáo viên chỉ có chừng đó con thôi..

Tôi nhớ bạn nhưng không đi tìm, mỗi lần về quê tôi bận rộn với các em gái, cháu chắc quên ngày tháng rồi lại vào Sài Gòn. Lan Chi có gặp tôi một lần khi tôi và ông xã có đến tìm bạn nơi bạn đang nghỉ hè, ông xã tôi là người mà tôi và nó hay xem bói bằng trò Đông Tây nam Bắc, mỗi một tờ giấy được gấp thành bốn múi trên đó chúng tôi ghi :. Yêu, bạn bè.ghét.... Và tên của người mình thích... (hiển nhiên hồi đó tôi và bạn ghi không phải một tên ai đó mà nhiều tên.... Ôi chỉ là xem bói thôi mà, nhưng cũng phải bí mật nữa chứ,...)

... Lâu rồi tôi cũng quên xem bói kiểu này nhưng cũng còn nhớ tên tôi và ông xã hiện ra chữ yêu. Vậy đó, còn lại Lan Chi và bạn bè thì sao ? Lớp chúng tôi nữ sinh nhiều hơn nam sinh, những nam sinh thường ngồi các dãy bàn sau cùng không biết nó có xầm xì to nhỏ như lũ con gái tụi tôi không... Tôi không biết vì tôi không phải là nam sinh để hiểu gì trong ý nghĩ của các bạn nhưng tôi đoán có bạn đang nghĩ về thời cuộc lúc bấy giờ, lúc mà các bạn nam lớn hơn có người đã vào quân ngũ..... Năm đệ tam có bạn Phan Dưỡng ngày bạn chuẩn bị lên đường vào quân ngũ bạn đã hát bài hát chia tay cùng bạn bè và thầy cô, tiếng hát đó vang mãi trong tôi với hình ảnh bạn đứng trước sân khấu ngoài trời, cùng tiếng hát của Dưỡng là tiếng hát của ca sĩ lớp Phan. T. Th. Hương với những bài hát của Trịnh công Sơn, sau này tôi có nghe bạn hát một hai lần trong những lần gặp mặt bạn bè ở Sài Gòn... Những bạn ở đội văn nghệ thường được nhớ nhiều khi rời trường.

Nữ sinh chúng tôi có những giấc mơ riêng của mình, tôi mơ sau này mình làm ở ngân hàng, mỗi ngày tôi mặc tà áo dài tha thướt màu hồng, khi tôi thấy các cô nhân viên ngân hàng thời đó, tôi cũng mơ tôi làm cô giáo với những tà áo dài nhiều màu trong mỗi sáng ở sân trường tôi hay ngắm nhìn, tôi cũng mơ làm cô y tá với chiếc áo blouse trắng với chiếc mũ trắng xinh xắn trên đầu vì hồi đó ba có những cuốn sách về ngành y dày cộm tôi thường cùng ba xem, ba thì đọc chữ (tiếng Pháp) tôi thì xem hình, những hình ảnh về cơ thể con người, tim, phổi, bộ xương người.....

Hồi đó tôi có ba bên cạnh nên xem những hình ảnh trong sách tôi không thấy sợ, rồi năm đó bao nhiêu sách đều không còn ba thì đi xa mãi tôi không còn ba để mỗi khi ốm đau có ba chăm sóc,.... và tôi mơ một tình yêu đẹp với một mái ấm của mình....

Tôi với những mơ ước đơn giản trong những ngày nghỉ học hay giờ ra chơi đứng bên cửa lớp nhìn qua màn mưa, hay thơ thẩn dưới sân trường tôi cũng nghĩ như vậy, không biết trong số bạn bè tôi các bạn có những giấc mơ gì..... Không, '? , bao nhiêu năm trôi qua, bao nhiêu mơ ước của chúng tôi ngày nào có người đã như ý nguyện có người thì không.... Những giấc mơ về những tà áo dài muôn sắc màu không đến với tôi..... Tôi xa Huế, xa thành phố nhỏ với những buổi sáng sớm sương mù, xa mùa đông lạnh với những cơn mưa dài lê thê, xa hàng cây muối trên con đường Hai bà Trưng hàng ngày tôi đi học ngang qua đó, những đốm nắng nhảy múa trên tà áo dài lụa gấm mẹ may, xa bạn bè người thân để vào Sài Gòn, một Sài Gòn nắng đẹp quanh năm, một Sài Gòn nhộn nhịp đông đúc người không như thành phố cổ kính trầm buồn của thời đi học, mỗi nơi cho tôi những mến thương mỗi lần rời xa nó. .

Thời gian làm thay đổi mọi thứ nhưng nếu thời gian quay trở lại tôi vẫn mơ ước về những tà áo dài thủa nào.

P/s, ❦ở trời Âu cùng con và cháu ngoại, ngày xưa không nghĩ rằng một ngày mình ở xa nhà....

Em ơi Ba Lan mùa tuyết tan.

Đường bạch dương sương trắng nắng tràn... ✿❦Thơ T. H

Cảm ơn người anh nhà Q động viên Chi viết bài..

Ngày thơ ấu.

Những ngày thơ yêu dấu❦✿

Mùa xuân tôi đi học. 🍭❦✿❁🍭Đã qua những ngày tập viết bút chì ở nhà ba dạy. Tôi bắt đầu đi học, những buổi học đầu tiên ở làng quê ngoại, làng quê tôi có dãy núi cao, có suối, có sông và có biển, bờ biển chạy dài dưới những hàng cây dương liễu, có cánh đồng lúa xanh, có lũy tre làng, tôi yêu mảnh đất hiền hòa này..... Quê hương thương nhớ mãi còn trong tâm hồn tôi.

Ngày xưa tôi đi học trên con đường làng của quê ngoại.... Nhớ

Sau những ngày tháng rét buốt của những ngày đông lạnh giá là mùa xuân đến, mùa xuân sang thời tiết ấm áp lên buổi sáng đi học tôi thường khoác chiếc áo len mong mỏng vì trời cũng còn mang chút lạnh đâu đó của một mùa đông dùng dằng lưu luyến không muốn chia tay. 🛥🍥🍭

Tôi nhớ mỗi mùa xuân xưa đi học ở quê ngoại, tay xách tòn ten bình mực tím. ,tay ôm mấy cuốn vở và bút, khi đi học ở thấy giáo trường làng tôi đã rèn luyện chữ bằng ngoài bút bằng thép có 2 loại một loại bầu và một loại dẹp ở quê tôi gọi là đầu bút lá tre vì cái đầu nhọn nhọn như đầu cái lá tre.🛥📱ngòi bút được cắm vào thân bút dài khoảng gang tay có sơn nhiều màu :

Đen và hồng, đen và xanh.

Khúc thân cắm ngòi bút màu đen, ở đầu thân cây bút người ta khéo léo khoét sâu một lỗ nhỏ để cắm ngòi bút. Thân trên cây bút thì sơn các loại màu hồng, xanh ,cây bút vì vậy có hai màu nên trông cũng đẹp..... ....thường thường mẹ mua cho tôi sẵn 1 hộp ngòi bút để hư tôi tự thay. 🛥🍭

Sau khi người lớn đưa tôi băng qua con đường quốc lộ , tôi bắt đầu xuống đường nhỏ để đến lớp học, hai bên đường có cây lúp xúp đi một đoạn ngắn ngắn lại có 1 mái nhà thấp thoáng qua mấy cây cao lớn, hồi đó quê nghèo nhà chỉ có mái tranh bây giờ hầu như xây dựng đẹp lên mái ngói đỏ hay những căn nhà 1 tầng tuy không đẹp như các nhà thành phố nhưng nó cũng thay đổi hẳn 1 làng quê thủa tôi còn bé bỏng, hồi đó tôi nhớ chỉ có nhà tôi dùng mền để đắp mùa đông còn họ hàng tôi thấy dùng chiếu cuốn tròn để ngủ cho ấm, chắc lúc đó chăn mền đắc đỏ người nghèo ít mua được. Mà cậu mất sớm, mợ tôi cùng các anh chị vất vả với nghề nông.

Buổi sáng đi học trời hơi lạnh những hoa cỏ thâm thấp bên đường đều ướt đẫm sương đêm, nhiều nhất là cây lá lốt((** dùng nấu nướng))*.và những cây dại có cây tôi hái ăn được, có cây không ăn được , nếu về lại quê tôi sẽ các anh chị họ, chắc mấy ông anh tôi biết tên của chúng ,tôi thường thấy nhiều nhất là hoa ngũ sắc, những nụ hoa bé bé vàng, hồng , đỏ,cam, trắng,hoa này mọc khắp nơi , không ai trồng, mỗi khi hoa rụng hết thì những trái con con từng chùm hiện ra, trái chưa chín thì có màu lục của lá, khi chín thì có màu đen óng ánh .

Sáng sớm đường còn hơi sương nên mặt đất còn ẩm tôi phải vội đến lớp nên không ngắm nghía gì hoa lá cỏ cây ,sau khi học xong khoảng thời gian 2 tiếng gì đó lớp tôi ra về để nhóm lớp khác đến học, ;🛡🌲

Lớp học của thầy nhiều nhóm học của bậc tiểu học , học trò thì con trai, con gái, cao thấp lớn bé ,hồi đó tôi còn bé bỏng quá nên không nhớ 1 ai đó trong lớp học của thầy cả, ngay cả tên thầy giáo vở lòng đó tôi cũng không nhớ, rồi tôi lại chuyển trường từ làng ra huyện.

Hết rồi những trưa về cùng lũ bạn lang thang trong xóm làng , à tôi lại quên lớp học ngoài việc nó sát cây cầu gỗ ,lớp học vách gỗ và mái tranh có độ hơn10 chiếc bàn và ghế. Mỗi khi có mưa tôi thường đưa đôi tay hứng những giòng nước theo mái tranh chảy xuống, lớp học còn hướng mặt ra cánh đồng lúa xanh ,gió đồng thổi mang theo mùi hương của đất cỏ của một làng quê .Và xa xa nữa dưới những mảng mây trắng là dãy núi Trường Sơn trùng điệp màu xanh, nhà ngoại cũng gần nơi lớp học đó nằm bên con đường làng trồng hàng dừa nghiêng nghiêng theo rảnh nước.

Gia đình lại chuyển nhà từ làng quê ra huyện ,tôi từ giã lớp học , từ giã các bạn lớn đến nhỏ , từ giã thầy giáo và làng quê ngoại dấu yêu.Ra huyện ngôi nhà ba thuê cho gia đình ở trước mặt là giòng sông nhỏ, nơi khu nhà tôi ở có hai bên sông ,1 bên chúng tôi tắm được và 1 bến của người đàn bà góa chồng, trong xóm đó chừng khoảng dưới 10 nhà nhìn ra sông đối diện phía bên kia sông là con đường đất đỏ không có nhà cửa, vì vậy dãy nhà tôi ở thứ nhất một mặt nhìn ra sông 1 mặt nhìn ra lộ, nhà cuối cùng giáp đường ray xe lửa, hằng ngày tôi thường nghe tiếng còi tàu vì nhà ga Cầu Hai cũng gần nhà, thỉnh thoảng tôi cũng đứng trước sân nhà nhìn những đoàn tàu chạy qua cây cầu sắt trên giòng sông, lâu lâu tôi theo người lớn đi bộ trên cầu, đi theo người lớn nhưng cũng không dám nhìn xuống mặt nước ở dưới. Trước nhà nhìn ra giòng sông có một cái bến do nhà bác Nghĩa xây dựng để dùng gọi là bến bác Nghĩa , 🍭chúng tôi hay tắm ở bến này vì bác dễ dàng không rầy la như bến O (Lang))*góa chồng, khi chúng tôi tắm phải có người lớn đi cùng không thì con ma Rà sẽ bắt chúng tôi *(chuyện con ma này chắc để dọa con nít tắm sông không có người lớn trông coi *) ..

Trước nhà có cây sầu đông mỗi độ xuân về nó trổ

Ngày ấy mình đi với nhau là một ngày đẹp trời. ✿

Phan Thị Hạnh.

.. Nghe bạn rời xa Huế rồi.

.. Sao thấy buồn lắm bạn ơi.

Không sao bạn nhỉ mình sẽ ra nơi đó thăm bạn mà.

Nhưng Huế không có bạn mình hết hẹn hò.

Con đường Đại nội, hàng cây xanh lá.

Giòng sông Hương nước trôi lờ lững.

Đập Đá về nơi Thôn Vỹ Dạ tiếng ai cười khúc khích.

Thôi thì vì yêu con trẻ bạn cứ rời xa Huế đi.

Tháng sau mình về không có bạn.

Nhưng mình vẫn hẹn hò cùng bạn đó.

Đừng buồn nhé... Và ta cứ đi cùng nhau.. 💙💙

P/s. Ảnh những bạn Q mình 😍 thơ thẩn của nhiều người. Mến chúc gia đình Q những ngày vui vẻ..🌷

✿Ngày 1.6 "ngày quốc tế thiếu nhi...

Cháu yêu của ông bà.

Alina yêu dấu, giờ này đáng lẽ ra ông bà đang ở với các cháu, mỗi sáng mai trời có tí gió lạnh của những ngày cuối Xuân, với chiếc áo khoác, với hộp thức ăn trưa cho Alina, các cháu cùng với ông bà đến trường, cả ông bà và cháu đều đi bộ ngang qua những ngôi nhà trong khu vực nhà cháu, hầu hết các nhà giống nhau và đều đóng cửa, trước sân nhà hoa nở, những đóa hoa muôn màu, muôn vẻ, mỗi sân nhà đều khác nhau ở những cây trồng, qua những ngôi nhà là cây cầu nhỏ ngang qua con kênh xanh, giòng nước trên con kênh luôn yên lặng, những hàng cây lớn nằm tỏa bóng hai bên đường nghiêng xuống mặt nước êm đềm.

Qua cây cầu nhỏ một đoạn là trường em Jan, bà đi theo em vào lớp học, Jan còn tuổi nhà trẻ nên bà phải ở lại với Jan chừng 15 phút, bà ngồi chơi cùng Jan trong lớp. Lớp của Jan phần đông là con của người dân ngoại quốc gồm các nước láng giềng không cùng tiếng nói với dân bản xứ. Phụ huynh của các cháu đều nói tiếng Anh với cô giáo, riêng bà chỉ biết câu chào và tạm biệt nên cũng ngại ngùng. Còn Alina cháu và ông ngoại vào lớp học của cháu gần bên cạnh...

Lớp của Alina là lớp hai ông ngoại không phải ở lại với cháu , cháu có thể nói chuyện với các bạn, trường của Alina có sân chơi các, cầu tuột với khuôn viên rộng cỏ xanh...

Buổi trưa bà ngoại đến đón em Jan, lúa tuổi của Jan các bạn nhỏ này chưa biết chuyện trò nên trông yên tỉnh hơn trường lớp của Alina, xế chiều bà lại đón Alina, trường lớp của Alina rộng lớn và nhiều học sinh hơn, bà cùng cháu đi về sau giờ tan học, Alina trước khi ra về khi nào cũng ríu rít với mấy cô bạn thân thiết, có khi bà ngoại lại về một mình vì Alina xin phép mẹ qua nhà cô bạn thân, cũng có khi bạn nhỏ cùng theo về với hai bà cháu.

Đường đi về nhà thường hai bà cháu đi đường khác, đi con đường dài hơn, nhà cửa Hoa lá khác hơn, đường đi khoảng 7 phút nhưng bà cùng cháu đi gần 1 giờ mới đến nhà, cháu cũng thích ngắm nghía hoa cỏ như bà, có khi ghé vào công viên nhỏ cho cháu chơi mà trẻ con nào mê chơi thì khỏi nói năn nỉ ỉ ôi thì mới chịu rời...

Mùa Xuân năm ông bà ngoại lại chuẩn bị khăn gói lên đường đến với các cháu... Nhưng mà một mùa Xuân không Như ý, một mùa Xuân dài đăng đẳng, cái cô vy đã đến làm thay đổi thế giới, những chuyến bay không còn cất cánh, những thành phố không bóng người, những lớp học đóng cửa...😔

Mọi thứ đã thay đổi....

Alina ơi, ngày thiếu nhi hôm nay ngoại lại nhớ các cháu, trong nỗi niềm nhung nhớ đó có một niềm vui nho nhỏ là các cháu đều đến trường, các chị họ của cháu ở xứ sở lá phong và em họ ở quê nhà đã đi đến trường..... Mong một ngày mới tươi đẹp đến với chúng ta các cháu nhỉ, ông bà hẹn với các cháu yêu quý một ngày vui vẻ bên nhau.... Mong những cánh chim sắt sẽ bay trên bầu trời để đưa con người đến với nhau. Sau cơn mưa trời lại sáng.....(Hy vọng và cầu mong cuộc sống luôn là màu xanh và màu hồng hạnh phúc,)

P/s, . Cháu kính chào các ông bà. Kính mong các ông bà luôn luôn vui vẻ và hạnh phúc...🌷Sau mùa Xuân không đi học Chào mùa hè đầy nắng gió 🌷

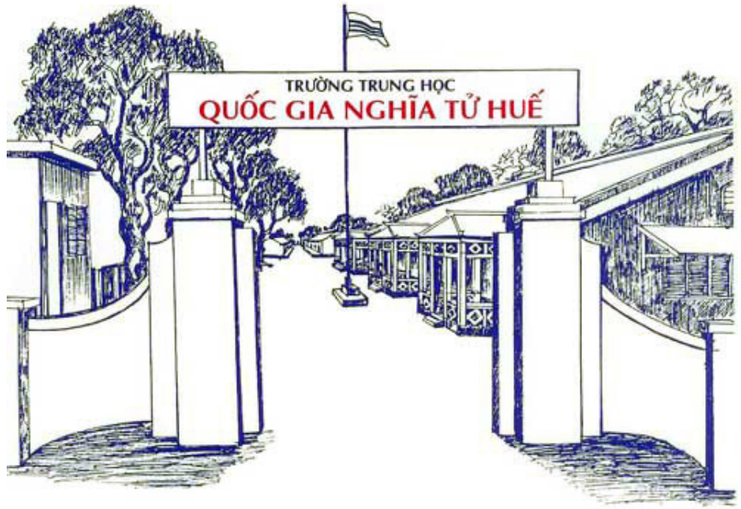

Nữ sinh trường Q..

Năm 11 tuổi tôi không còn bố nữa, lần đầu tiên trong đời mẹ đưa tôi đi học. Tôi mặc chiếc áo đầm trắng, ôm chiếc cặp sách đi theo mẹ , đi bộ qua cây cầu Trường tiền lúc bấy giờ vẫn còn chiếc vài gãy sau Tết Mậu Thân chưa được sửa lại. Chúng tôi đi ngang rạp chiếu bóng Hưng Đạo, rạp chiếu bóng này rất quen thuộc với tôi vì ba hay đưa tôi xem phim những ngày cuối tuần. Rồi qua cửa Thượng Tứ là đến con đường Đinh tiên Hoàng dưới những hàng cây xanh lá, với tôi con đường nhựa với hai hàng cây xanh trông lạ lẩm vì hồi đó tôi chỉ quen con đường đất đỏ đến ngôi trường tiểu học nằm trên con dốc cao, quanh trường là dãy cây bạc hà, ngôi trường Nam giao vừa cao vừa mát, từ cửa sổ lớp học nhìn ra ngoài tôi thấy xa xa dãy núi Ngự Bình.

Đi trên con đường lớn hơn một đoạn dài thì đến một ngôi trường nho nhỏ, tôi chỉ kịp nhìn thoáng qua sau cánh cổng, sau khi trình bày với giám thị được chỉ dẫn, mẹ tôi đưa tôi vào lớp học và nói chuyện với cô giáo, khi trao tôi cho cô giáo để quay về tôi thấy những giọt nước mắt của mẹ.

Tôi được vào học ngồi bàn thứ hai, lớp tôi toàn là nữ sinh, có một cô bạn tôi cũng quen khi còn học lớp nhất.. Tôi có thêm nhiều bạn mới và học rất nhiều thầy cô giáo, mỗi môn học mỗi thầy cô, cô Trung dạy văn, cô Tùy dạy sinh ngữ, thầy Quế dạy Hóa... Rất nhiều thầy cô chứ không như hồi tiểu học suốt năm học tôi chỉ học mỗi một cô giáo hay một thầy giáo.

♥ hằng ngày tôi vẫn đi bộ đến trường, một hai năm sau tôi đi xe đạp. Có xe đạp tôi thường hay theo các bạn đi chơi sau giờ tan học, tôi theo bạn Lê thị Dưa lên Kim Long nhà bạn có khuôn viên rộng trồng nhiều cây trái, nhiều nhất là cây dâu,.. Lâu ngày tôi cũng quên những cây trái nhà bạn nhưng tôi thích nhất là cây hoa hải đường có hoa màu hồng đậm, màu nhụy vàng, những cánh hoa trông mạnh mẽ.... Rồi lên lớp đệ lục tôi hay theo cô bạn cùng tên về Đập Đá qua thôn Vỹ Dạ.... Thỉnh thoảng chúng tôi đạp xe vào Đại Nội rồi cùng nhau nhìn ngắm trong cung Vua qua cánh cửa, hay ngồi chơi dưới những hàng hoa sứ trắng nhìn các anh chị trường Mỹ thuật thực hành tranh vẽ, tôi nhớ lớp tôi có hai chị em Thu Hương và Bạch Huệ có tài vẽ những hình ảnh đẹp về búp bê, tôi có được tặng một hai hình thường để ở bìa tập vở, những hình ảnh búp bê nhiều mode áo quần khác nhau thật dễ thương,..

Rồi ngày qua ngày nhờ công ơn mẹ nuôi dưỡng, theo thời gian tôi lớn dần theo năm tháng, từ lớp đệ thất, đệ lục,đệ ngủ, đệ tam.. cho đến đệ nhất, mái tóc bum bê ngày vào lớp đệ thất ngày nào đã thay mái tóc dài , lớp của tôi bây giờ có thêm nam sinh, năm sinh mặc sơ mi trắng và quần dài xanh và. nữ sinh chúng tôi bỏ mặc áo đầm trắng mà thay vào đó là những bộ áo dài trắng, ngày học môn thể dục chúng tôi lại mặc đồng phục thể thao áo trắng và quần màu xanh..

Những sáng thứ hai Chào cờ là ngày tôi thích nhất trong các ngày, khi lá cờ được kéo lên lên là lúc chúng tôi cùng hát quốc ca, lời bài hát tấc cả học sinh và thầy cô cùng thuộc và cùng hát, ở sân trường sáng hôm đó tôi có thể nhìn thấy các cô với những tà áo dài tha thướt nhiều màu sắc và nữ sinh chúng tôi dịu dàng trong tà áo dài trắng tinh khôi, năm lớp đệ tam tôi chụp ảnh trong chuyến đi chùa Thiên Mụ.tôi không bao giờ quên ngôi trường bé nhỏ của mình.💙💙

Kim Chi QGNT Huế

Hình trên trong lớp học. Hình dưới tại bãi biển Vũng Tàu

Philadelphia ngày 25 tháng 12/91.

Chị Cẩm Hồng mến,

Tôi rất mừng khi nhận thư chị ngày hôm qua, nhất là lại có tấm hình chị gửi cho trong đó có Thầy Tường, Tân, Do, Giám, ông Hiệp thủ Ký Hiệu Đoàn và tôi từ 20 năm về trước, nhắc lại cho tôi nhiều kỷ niệm với mái trường QGNT năm xưa mà tôi không bao giờ quên được - Thấm thoắt đã gần 17 năm xa quê hương - Sau tai nạn xe hơi tôi đã khoẻ lại, tính về hưu dưỡng già nhưng hơn 2 tháng ngồi chơi không làm gì thấy lại càng buồn hơn - Có lẽ qua tháng tới tôi sẽ trở về New Orleans thuộc Tiểu Bang Louisiana dạy Nhạc lại - Tôi đã viết thư dài cho Thầy Tân từ mấy tuần qua - Bây giờ tôi muốn hỏi thăm về Chị một chút - Năm nay chị bao nhiêu tuổi rồi ? Đã lập gia đình và có con cái gì chưa ? Hiện chị làm gì ? Chị ra đi năm 80 mà năm go đã dám về VN chơi thì giỏi quá . Tôi biết có nhiều người về VN nhưng tôi cũng chưa dám về - mặc dù tôi còn một số anh chị em còn ở lại bên nhà. Cách đây 3 năm tôi có qua Cali gặp lại một số các GS. QGNT cũ và tôi ở nhà chị Chai xưa là xếp xưởng của học sinh Nội trú đó - Chị đã gặp chị Chai chưa ? con lớn chị ấy năm nay cũng lên Đại Học rồi đó - Thời gian trôi mau, mà đời sống ở xứ này ai cũng vất vả vật lộn cả !

Khi nhận thư này Chị có thể gửi cho tôi một tấm hình của chị nhé ! Rồi nếu có dịp tôi sẽ ghé Cali thăm Chị cũng nên - Tôi nay tuy đã già rồi, nhưng vẫn còn hoạt động chứ chưa chịu ngồi yên một chỗ được - Hồi sang đây năm 75 tôi làm việc cho dàn Nhạc Symphony và dạy Nhạc ở một Trường Đại Học gần 10 năm - Rồi sau đó tôi ra dạy tư cho có tự do hơn ở New Orleans. Nay tính về hưu nhưng chưa được, ở miền Bắc Mỹ này lạnh quá tôi chịu không nổi và không làm gì thì cũng quá buồn.

Tôi cám ơn chị gửi cho cái Thiệp và tấm ảnh thật là quý - Mong có dịp gặp lại, và tôi sẽ thư cho Chị sau.

Thân mến,

Ph. Nghệ

Địa chỉ tôi.
Phạm Nghệ
1030 8th st.
Philadelphia, PA. 19147.

Thơ thầy Phạm Nghệ vào những ngày đầu tìm lại Gia Đình Quốc Gia Nghĩa Tử.

Ngày 8 - 4 - 1991.

Thân gửi Cẩm Hồng,

Được thư của em thầy rất mừng và xúc động vì mãi cho đến nay mới biết có một nội trú sinh qua được Mỹ. Em qua được cả gia đình hay chỉ được một mình ? Hiện giờ em ở với ai và đã có gia đình chưa ?

Thầy Quan ở Hà Lan, năm ngoái có qua Mỹ chơi nhưng không gặp thầy. Hồi tháng 9/90, thầy Quan qua, có họp các người ở QGNT cũ một buổi, vì có một em học sinh cũ nay làm báo nên có đăng báo hình ảnh buổi họp mặt, nhưng có lẽ báo nhỏ, ít người đọc nên em không được xem, thầy gửi một trang báo đó cho em xem (hôm đó thầy không có mặt nhưng Minh Ngữ là chủ tờ báo nhâm nên có đề tên thầy ở hình ảnh, Minh Ngữ là chủ báo Tiểu Thuyết Tuần San). Buổi họp có thầy Quan chỉ có chừng hơn mười người. Đến lễ Giáng Sinh/90, thầy trên này về Cali chơi, các thầy cô ở dưới đó có họp mặt lần thứ hai, được những trên 30 người, trong số đó có chừng gần 20 giáo sư và độ 15 học sinh cũ. Thầy sẽ gửi cho Cẩm Hồng danh sách và địa chỉ các giáo sư và học sinh cũ, hiện đang có ý thành lập Gia Đình QGNT ở Mỹ. Em có thể liên lạc với thầy Thọ, Giám hoặc Tướng hoặc với lê Hồng Đa, đại diện học sinh.

Thầy sang đây từ 1975, được Ohio University bảo trợ nên cả gia đình sinh sống ở Ohio, thầy làm Kế Toán cho một Công Ty Địa Ốc (Real Estate) bên đó, mấi cuối 1984, bị heart attack phải mổ tim. Từ đó người không được khỏe, ở Ohio rét quá, thầy về ở Buena Park với con trai thứ ba. Cuối 89, con thầy bán nhà, thầy mới lại dọn lên đây (Aloha, Oregon), cũng là nhà của một con khác. Thầy cũng thường thường không yếu nhưng chỉ không làm việc được phải nghỉ ở nhà thôi.

Trong danh sách thầy sẽ gửi cho Cẩm Hồng có địa chỉ thầy Phạm Nghệ, em có thể sẽ liên lạc được với nhiều người cũ và thầy nghĩ Cẩm Hồng cũng sẽ có mặt ở buổi họp QGNT lần thứ ba, có lẽ các thầy cô sẽ tổ chức với các học sinh cũ vào năm nay. Cẩm Hồng cho số điện thoại để thầy cho thầy Giám biết để liên lạc (thầy Giám hiện ở đường Magnolia, Garden Grove) và thầy rất hăng hái trong việc tổ chức Gia Đình QGNT. Như vậy em không còn phải buồn vì thấy các trường lớn có hội họp với nhau mà QGNT mình không có nữa.

Rảnh rỗi cứ viết thư cho thầy vì bây giờ nằm nhà, thầy rỗi rãi lắm có thể có thì giờ viết thư nhiều cho em sau.

Chúc em luôn vui mạnh và gặp nhiều may mắn.

Bùi Trọng Chi

Thầy bị stroke, liệt bên phải người, Bệnh Viện chữa khỏi, cử động như thường được nhưng viết vẫn khó khăn nên phải đánh máy. Thầy Khoát là bạn rất thân của thầy, cũng mới điện thoại nói cho biết Cẩm Hồng sẽ gửi thư cho.

Thơ thầy Viện Phó Bùi Trọng Chi
vào những ngày đầu tìm lại Gia Đình Quốc Gia Nghĩa Tử.

Cựu nội trú sinh, học trò hội họa với
thầy Huỳnh Thành Khiết.

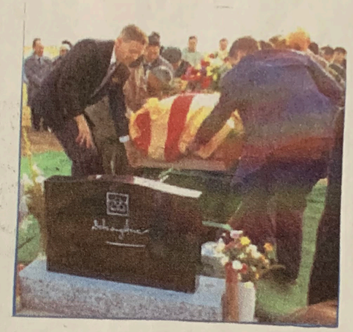

Bác Đỗ Trọng Huề, hiệu trưởng đầu tiên của trường Quốc Gia Nghĩa Tử

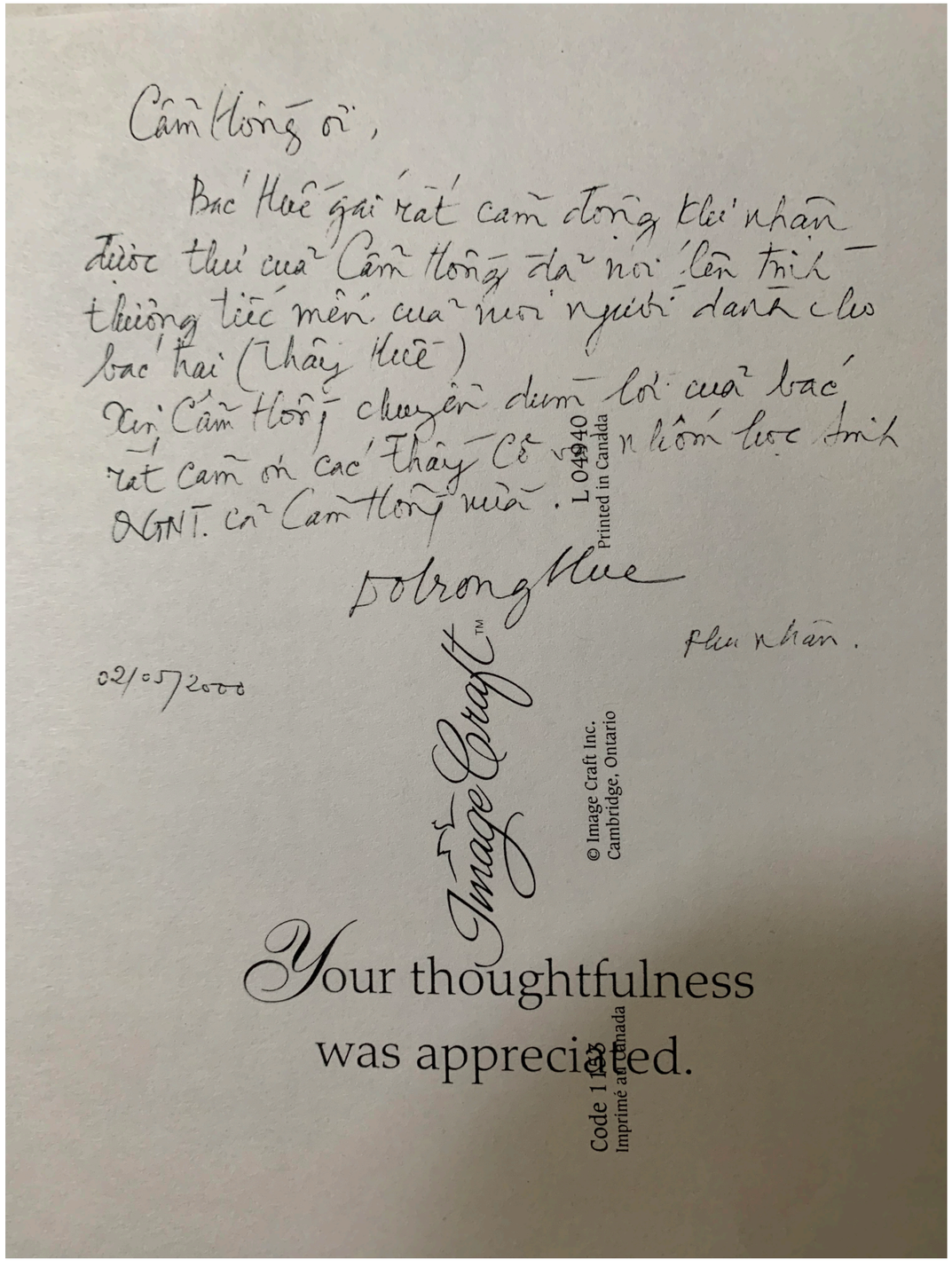

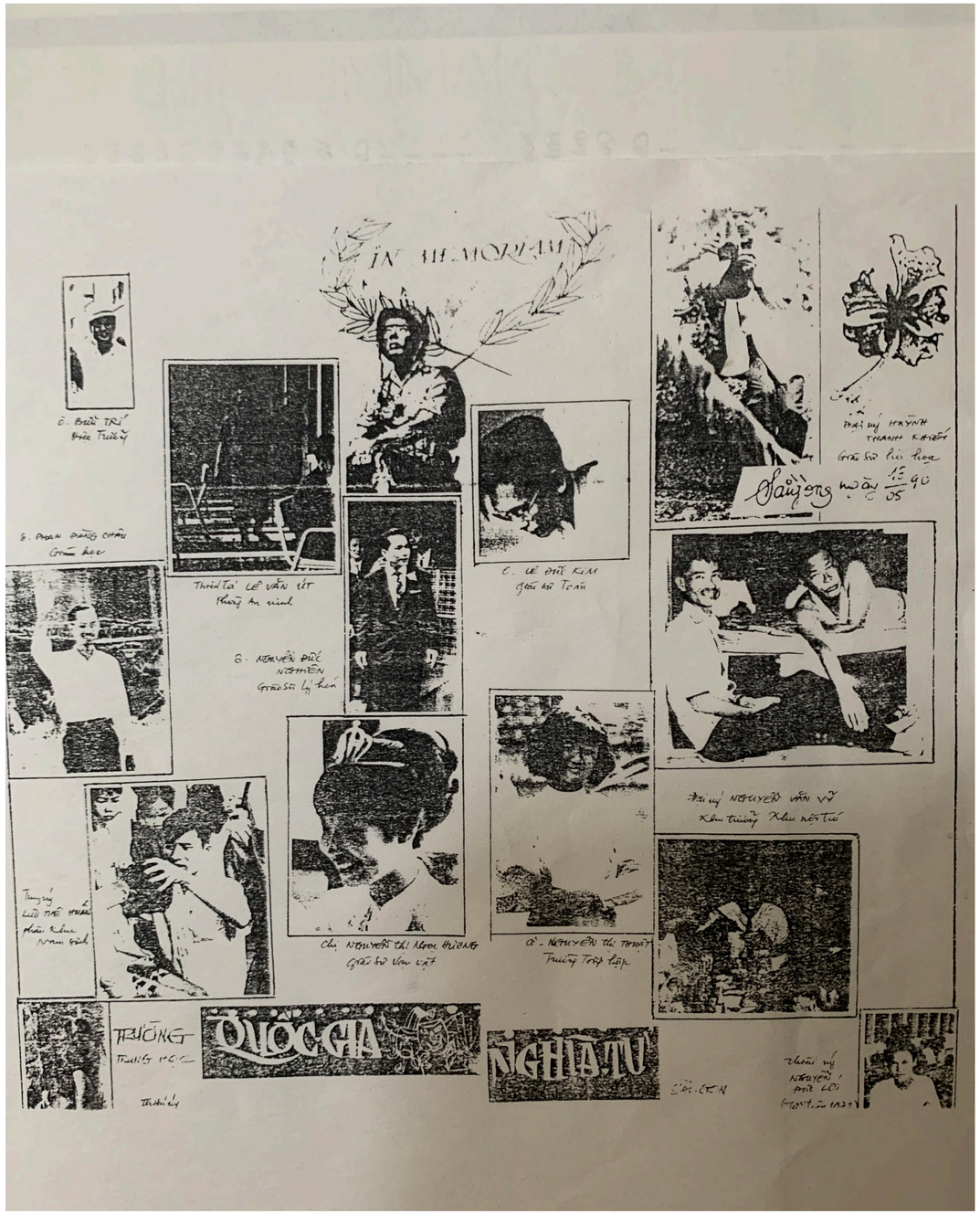

**Tưởng nhớ đến những người đã khuất,
thầy Lê Quan Tấn trình bày.**

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ CỰU - CHIẾN - BINH
VIỆN GIÁO-DỤC QUỐC-GIA NGHĨA-TỬ

KHU NỘI TRÚ SAIGON

Sàigòn, ngày 18 *tháng* 3 *năm* 1974

KHU TRƯỞNG
KHU NỘI TRÚ QUỐC GIA NGHĨA TỬ SAIGON

SỐ: 105 /CCB/VNT/KNTS

Kính gởi : Bà TRẦN THỊ BÔNG
B6 Cư xá Đống Đa Trung-Tâm Huấn-
Luyện QUANG-TRUNG

Phụ huynh em NGUYỄN THỊ CẨM HỒNG .

Học sinh lớp 10A/1 thuộc trường . Phổ Thông

. . . . . .

Khu nội trú chúng tôi hân hạnh báo tin cho Ông, Bà về việc học và hạnh kiểm của Em . NGUYỄN THỊ CẨM HỒNG . .

. . . thuộc ~~tháng~~ Đệ I LCN . nk 19 73 .- 1974

Thứ hạng : 1/41

Hạnh kiểm : Tốt

Chúng tôi thành thật chia vui cùng ~~Ông~~ Bà về việc học tiến bộ của Em

Trân trọng kính chào ~~Ông~~ Bà.

Trung-Úy HUỲNH-MINH-TÂN
Khu - Trưởng Khu Nội - Trú Saigon
KHU-~~TRƯỞNG~~

**Giấy thành tích mỗi lục cá nguyệt do nhà trường
gởi đến phụ huynh của nội trú sinh.**

Huy Hiệu gắn lên áo và huy hiệu của trường

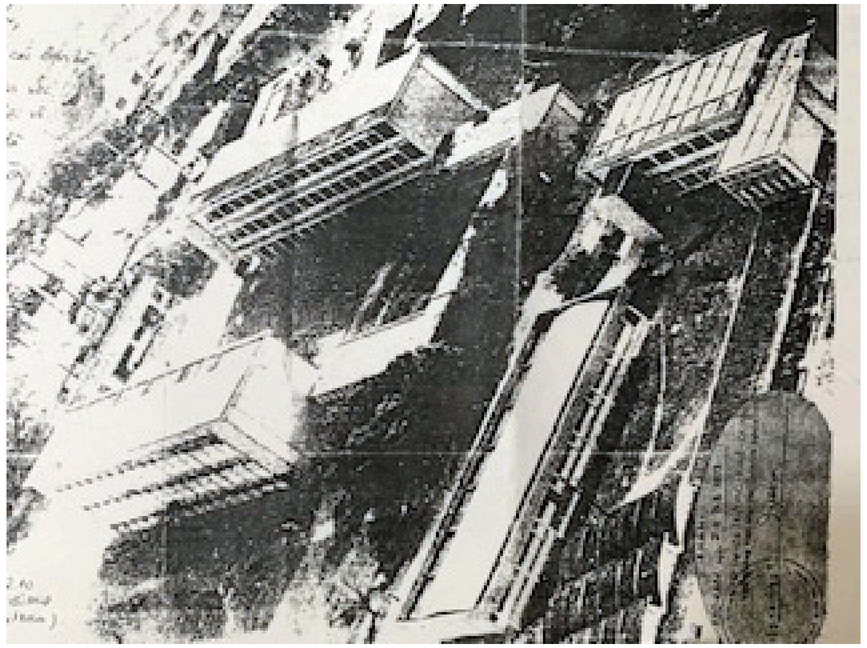

Hình trái: Toàn diện ngôi trường do thầy Lê Quan Tấn chụp từ máy bay.

Hình dưới: Giấy Phép cho nội trú sinh rời khu nội trú.

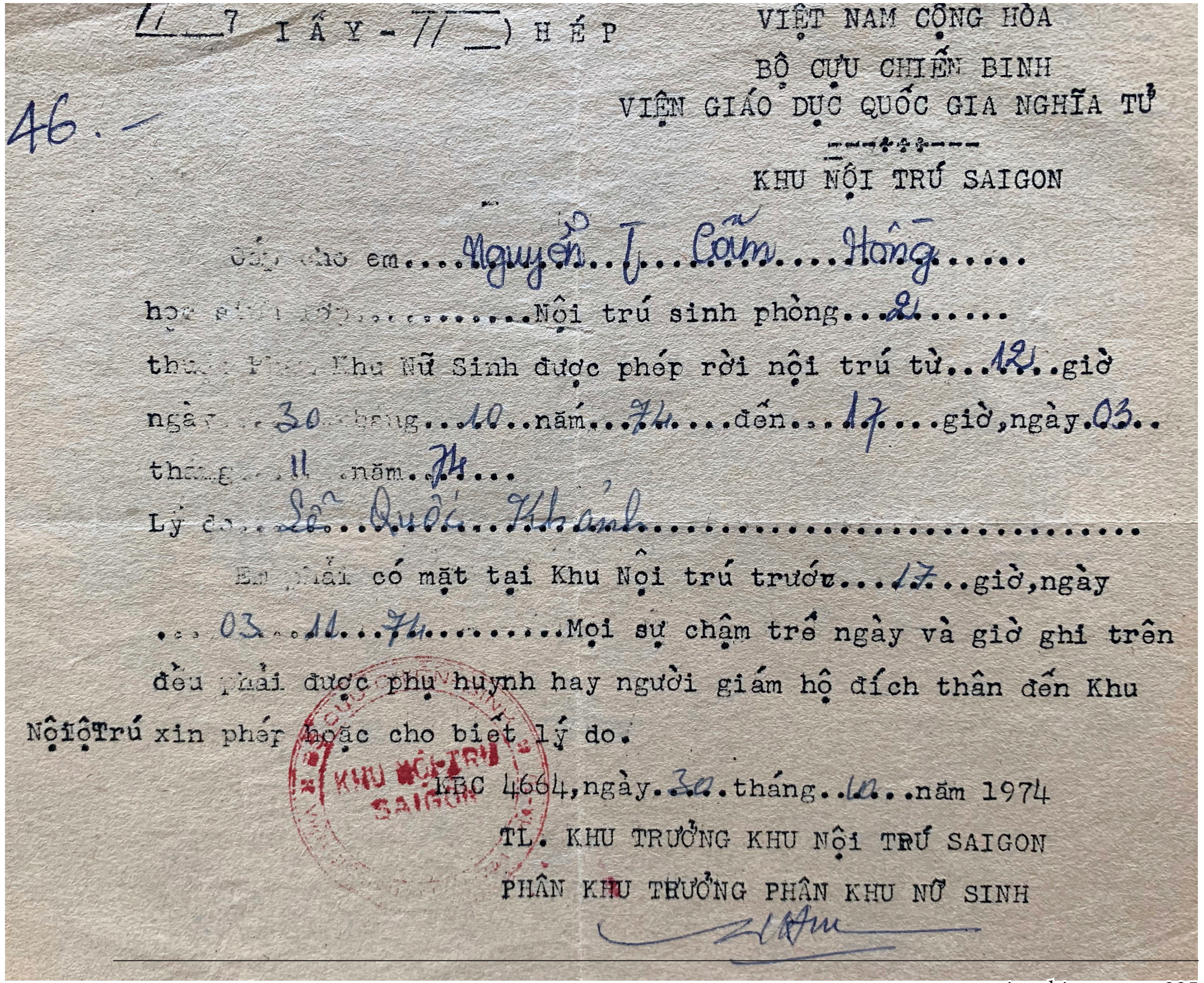

GIẤY PHÉP

VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ CỰU CHIẾN BINH
VIỆN GIÁO DỤC QUỐC GIA NGHĨA TỬ
KHU NỘI TRÚ SAIGON

46.-

Cấp cho em....Nguyễn T. Cẩm....Hồng.....

học sinh lớp...........Nội trú sinh phòng...2.....

thuộc Phân Khu Nữ Sinh được phép rời nội trú từ...12..giờ

ngày...30..tháng...10..năm...74....đến....17....giờ,ngày.03..

tháng...11..năm..74...

Lý do...Lễ..Quốc..Khánh.......................................

Em phải có mặt tại Khu Nội trú trước....17..giờ,ngày

...03...11...74.........Mọi sự chậm trễ ngày và giờ ghi trên

đều phải được phụ huynh hay người giám hộ đích thân đến Khu

Nội Trú xin phép hoặc cho biết lý do.

KBC 4664,ngày.30..tháng..10...năm 1974

TL. KHU TRƯỞNG KHU NỘI TRÚ SAIGON

PHÂN KHU TRƯỞNG PHÂN KHU NỮ SINH

KHU NỘI TRÚ SAIGON

Giấy ghi Điểm Hàng Tháng và Điểm Thi Bán Niên.

ĐIỂM HÀNG THÁNG

Của học-sinh : Nguyễn - thị Cẩm - Hồng Số danh-bộ : 758/71
Sinh ngày 18 - 9 - 1957 tại Thái an Đông, Châu - Đốc
Phụ-huynh hay Giám-hộ Nguyễn - Văn - Khác
Nghề-nghiệp Quân - nhân địa-chỉ B.6 ấp xã Đông - Hà
Trung tâm huấn luyện Quảng - Trung

Tháng	Điểm trung bình trên 20	Thứ hạng	Số ngày nghỉ: Có phép	Số ngày nghỉ: Không phép	Lời phê sơ lược hoặc chữ ký của G.S. hướng dẫn	Kiểm-nhận của Phụ-huynh
10.11	15,50	5/53	0	0	Chăm - Ngoan	
12	16,73	3/51	3	0		Hải
1+2	16,43	5/51	2	0		
3	16,20	2/51				
4	15,73	3/51				NGUYỄN-THỊ-HUỆ
5	16,89	2/51				
		/				
		/				

Điểm trung bình các tháng học :

Điểm trung bình toàn niên : 15,43
Thứ hạng : 4/51

ngày ... tháng ... năm 197...
HIỆU-TRƯỞNG

KẾT QUẢ :

32

ĐIỂM THI BÁN NIÊN

MÔN HỌC		ĐỆ I BÁN NIÊN			ĐỆ II BÁN NIÊN			CƯỚC CHÚ
Việt-văn	Luận	13	26	6	12,5	25	3	
	Giảng-văn	15	15	5	15	15	4	
Triết								
Công-dân giáo-dục		20	40	1ère	16	32	13	
Sinh-ngữ I	Vấn-đáp	16	16	5	13	13	8	
	Bài làm	15	30	3e	16	32	3	
Sinh-ngữ II	Vấn-đáp							
	Bài làm							
Sử-địa		14	28	13	19	38	6	
Toán		18	54	2e	16	48	2	
Lý-hóa		16	32	11	13	26	16	
Vạn-vật		17	34	4	18,5	37	2	
Âm-nhạc								
Hội-họa								
Nữ-công gia-chánh		17	17	10	19	19	1	
Thể-dục		13	13	28	10	10	30	
ĐIỂM HẠNH-KIỂM		Tổng cộng : 305			Tổng cộng : 295			Được ghi tên lên Bảng danh dự
Đệ I Bán niên 19/20	Đệ II Bán niên 17/20	Trung-bình : 16,05			Trung-bình : 15,52			5 lần
		Thứ hạng : 5/51			Thứ hạng : 4/51			

Phụ-trách lập phiếu : Châu + Ngoan

Lời phê tổng-quát của GIÁO-SƯ HƯỚNG DẪN :

Trương-thị-Hương
Giám - Thị

ĐIỂM HÀNG THÁNG

Của học-sinh : Nguyễn Thị Cẩm Hồng Số danh-bộ : 758/71
Sinh ngày 18-9-1957 tại Thái an Đông, Phong Dinh
Phụ-huynh hay Giám-hộ Nguyễn Văn Khác
Nghề-nghiệp Quân nhân địa-chỉ B.6 ấp xã Đông Hà,
Trung tâm huấn luyện Quảng - Trung

Tháng	Điểm trung bình trên 20	Thứ hạng	Số ngày nghỉ: Có phép	Số ngày nghỉ: Không phép	Hình phạt	Lời phê sơ lược hoặc chữ ký của G.S. hướng dẫn	Kiểm-nhận của Phụ-huynh
10+11	15,00	7/54	Ø			Khá - Chăm Ch	NGUYỄN-THỊ HUỆ
12	15,91	2e/54	2			Ch	NGUYỄN-THỊ-HUỆ
1+2	14,85	5e/54	1			Ch	NGUYỄN-THỊ HUỆ
3	15,71	1e/54	Ø			Ch	NGUYỄN-THỊ HUỆ
4	16,81	2e/54	Ø			Ch	NGUYỄN-THỊ HUỆ
		/					
		/					
		/					

Điểm trung bình các tháng học : 15,61

Điểm trung bình toàn niên : 15,57
Thứ hạng : 3e/54

ngày 30 tháng 5 năm 1973
HIỆU-TRƯỞNG
HUỲNH-VĂN-ÂN

KẾT QUẢ : ĐƯỢC LÊN LỚP

ĐIỂM THI BÁN NIÊN

MÔN HỌC		ĐỆ I BÁN NIÊN			ĐỆ II BÁN NIÊN			CƯỚC CHÚ
Việt-văn	Luận	12,15	25	4e	14,5	29	1e	
	Giảng-văn	13,5	13,5	11	13	13	16	
Triết								
Công-dân giáo-dục		17,5	35	2	15,5	31	10	
Sinh-ngữ I	Vấn-đáp	17	17	11	14	14	4	
	Bài làm	13	26	7	11	22	5	
Sinh-ngữ II	Vấn-đáp							
	Bài làm							
Sử-địa		14	28	16	19,5	39	5	
Toán		17,5	52,5	1e	17,5	52,5	3	
Lý-hóa		13	26	16	19,5	39	1e	
Vạn-vật		16	32	27	17	34	1e	
Âm-nhạc								
Hội-họa								
Nữ-công gia-chánh		17	17	1e	17	17	2	
Thể-dục		10	10	10	15	15	9	
ĐIỂM HẠNH KIỂM		Tổng cộng : 286			Tổng cộng : 305,5			Được ghi tên lên Bảng danh dự
Đệ I Bán niên /20	Đệ II Bán niên /20	Trung-bình : 15,05			Trung-bình : 16,07			lần
		Thứ hạng : 3e/54			Thứ hạng : 3e/54			

Phụ-trách lập phiếu
NGUYỄN-THỊ-PHÚ
GIÁM - THỊ

Lời phê tổng-quát của GIÁO-SƯ HƯỚNG DẪN :

ĐIỂM HÀNG THÁNG

Của học-sinh Nguyễn Thị Cẩm Hồng Số danh-bộ : 758/71
Sinh ngày 18-09-1957 tại Thái an Đông, Phong Dinh
Phụ-huynh hay Giám-hộ Nguyễn Văn Khác
Nghề-nghiệp Quân nhân Địa chỉ B.6 ấp xã Đông Hà,
TTHL Quảng - Trung

Tháng	Điểm trung bình trên 20	Thứ hạng	Số ngày nghỉ: Có phép	Số ngày nghỉ: không phép	Hình phạt	Lời phê sơ lược hoặc chữ ký của G.S. hướng dẫn	Kiểm nhận của Phụ huynh
10+11	15,86	4/41				Chăm ngoan	
12	16,82	1/41				Giỏi	
1+2	17,06	1/40				Giỏi, ngoan	
3	17,46	1/40				Giỏi	
4+5	17,42	1/40	1			Giỏi	
		/					
		/					
		/					

Điểm trung bình các tháng học : 16,92

Điểm trung bình toàn niên : 16,09
Thứ hạng : 1/40

ngày 3 tháng 6 năm 1974
HIỆU TRƯỞNG,
HUỲNH-VĂN-ÂN

KẾT QUẢ : ĐƯỢC LÊN LỚP

19

ĐIỂM THI BÁN NIÊN

MÔN HỌC		ĐỆ I BÁN NIÊN			ĐỆ II BÁN NIÊN			CƯỚC CHÚ
		Điểm trên 20	Điểm nhân hệ số	Thứ hạng	Điểm trên 20	Điểm nhân hệ số	Thứ hạng	
VIỆT VĂN	Luận 2	13	26	2	13,5	27	2	
	G. Văn 4	12	12	7	16,5	16,5	2	
TRIẾT								
CÔNG DÂN	2	14,5	29	14	15	30	21	
SINH NGỮ I	V. Đáp 1	17	17	1ère	18	18	1ère	
	B. Làm 4	13	26	21	11	22	11	
SINH NGỮ II	1	18	18	4	17	17	3	
SỬ ĐỊA	1	18	18	1ère	12	12	30	
TOÁN	2	15	30	1ère	20	40	1ère	
LÝ HÓA	3	18	54	1ère	17	51	3	
VẠN VẬT	3	18	54	1	18	54	2	
ÂM NHẠC	1	15,5	15,5	9	09	09	82	
HỘI HỌA								
CÔNG KỸ NGHỆ								
KTGĐ/NCGC								
CANH NÔNG								
DOANH THƯƠNG T.QUÁT								
THỂ DỤC								
HƯỚNG DẪN								
ĐIỂM HẠNH KIỂM		Tổng cộng : 299,50			Tổng cộng : 296,50			Được ghi tên lên Bảng danh dự
Đệ I Bán niên /20	Đệ II Bán niên /20	Trung-bình : 15,76			Trung-bình : 15,60			5 lần
		Thứ hạng : 1/41			Thứ hạng : 1/40			

Phụ trách lập phiếu

ĐỖ-THỊ-PHƯỢNG

Lời phê tổng quát của GIÁO-SƯ HƯỚNG DẪN :

Saigon ngày 17 - 1 - 75

Cám Hồng, học trò ngoan của Cô,

Sáng qua tới trường, bất chợt Cô nhận được thư em nói phong giáo sư. Cô thật cảm động thấy em còn nhớ đến Cô.

Em ạ, khi mới phải xa thầy, xa bạn rời bỏ ngôi trường cũ đi ra chẳng buồn, chẳng nhớ thương, nhất là đối với em, một học sinh đang khen về học cũng như về hạnh kiểm - Hôm em từ biệt Cô, Cô thấy nao nao, muốn nàng trong dạ muốn nói với em nhiều lời nhưng thấy em cần đóng quá nên lại thôi.

Em ạ, trước lạ sau quen, trước bỡ ngỡ sau vững vàng, Cô chúc em sẽ tìm được nguồn vui nơi trường mới. Người ta ở đời, trai đất trong nếu có duyên còn muôn lần gặp gỡ. Cô dạy học đã mười mấy năm rồi, học trò Cô mỗi năm một lứa, lớp lớp nối xa cô để tung bay khắp bốn phương trời. Cô nhớ nhiều đến những học sinh cưng tú, Cô cũng nhớ nhiều đến những học sinh mà Cô quở phạt. Cô mừng vui khi thấy họ thành công và cũng nao nao buồn khi thấy họ không tiến bộ. Với em, Cô nhớ tới nhất nhiều.

Em về Cần Thơ học tập có rất nhiều lợi ích đó, thứ nhất là được sum họp với gia đình, thứ hai là sinh hoạt trong một nếp trường mới, trong một môi trường gồm nhiều học sinh khá, em sẽ mau tiến bộ hơn là sinh hoạt tại trường QGNV. Những điều cốt yếu là không nản chí, không lo âu, phải tự tin và quyết tâm học tập. Biết mình, biết ý, lại yêu tổ để thành công. Với em Cô hết sức lòng, cô tin thế nào trong nhỡ - Thăng sau em cũng đạt danh dự.

Thư của Giáo Sư Kim Loan dạy Lý Hóa, vài tháng trước khi mất nước.(4 trang)

Còn mấy ngày nữa là Tết, rồi mấy tháng nữa là nghỉ hè, trong năm em học lớp 12 bài vở nhiều lắm. Môn Lý Hóa lại là môn nặng, có nhiều bài toán khó, Cô khuyên em nên có thời gian và phương tiện nên luyện tập trước để khi vào năm học khỏi bỡ ngỡ.

Cô vẫn nhớ thương, năm nay cô dạy toán lớp 11A của trường QGNT nên thấy sức học của các em đó về môn Lý Hóa sút kém rất nhiều - không được bằng ban B, ban A chúng thường là môn Lý Hóa. Lớp A1 của em vẫn đông đủ học hành if thấy gánh đua.

Cô tin tưởng em đã quen với không cảnh nhớ nhà. Nếu có thời gian viết thư nói Cô, Cô thích đọc thư của học trò cũ - Nhiều em đã ra trường, đi lính hay đi du học ngoại quốc, đôi lúc cũng có thư về thời Cô vậy -

Thôi Cô chúc Cẩm Hồng luôn luôn yêu đời, vững niềm tin và thành công trong mọi sự việc -

Cô giáo cũ của em

Loan

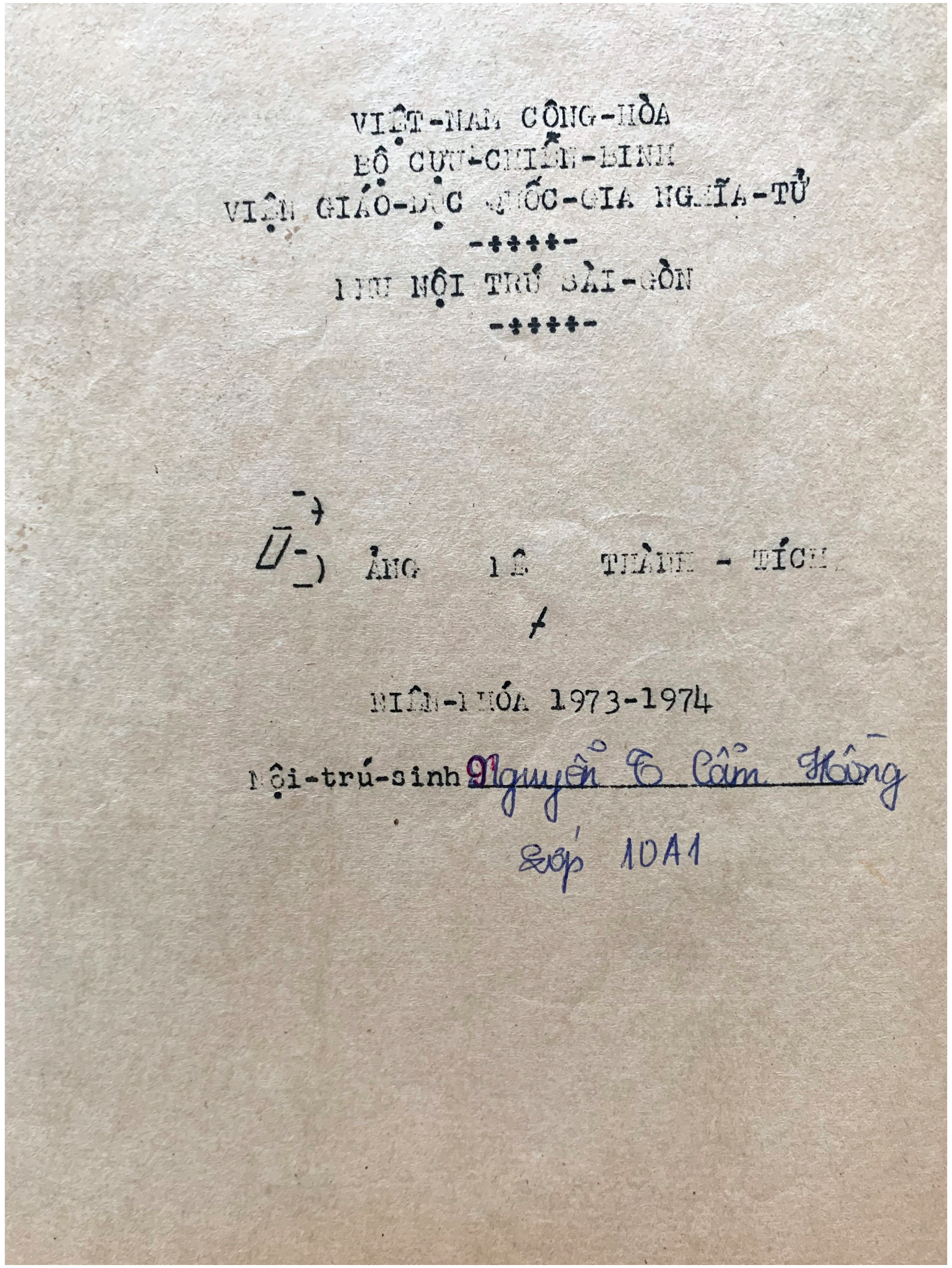

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ CỰU-CHIẾN-BINH
VIỆN GIÁO-DỤC QUỐC-GIA NGHĨA-TỬ
-++++-
KHU NỘI TRÚ SÀI-GÒN
-++++-

BẢNG KÊ THÀNH - TÍCH

NIÊN-KHÓA 1973-1974

Nội-trú-sinh Nguyễn T. Cẩm Hồng
lớp 10A1

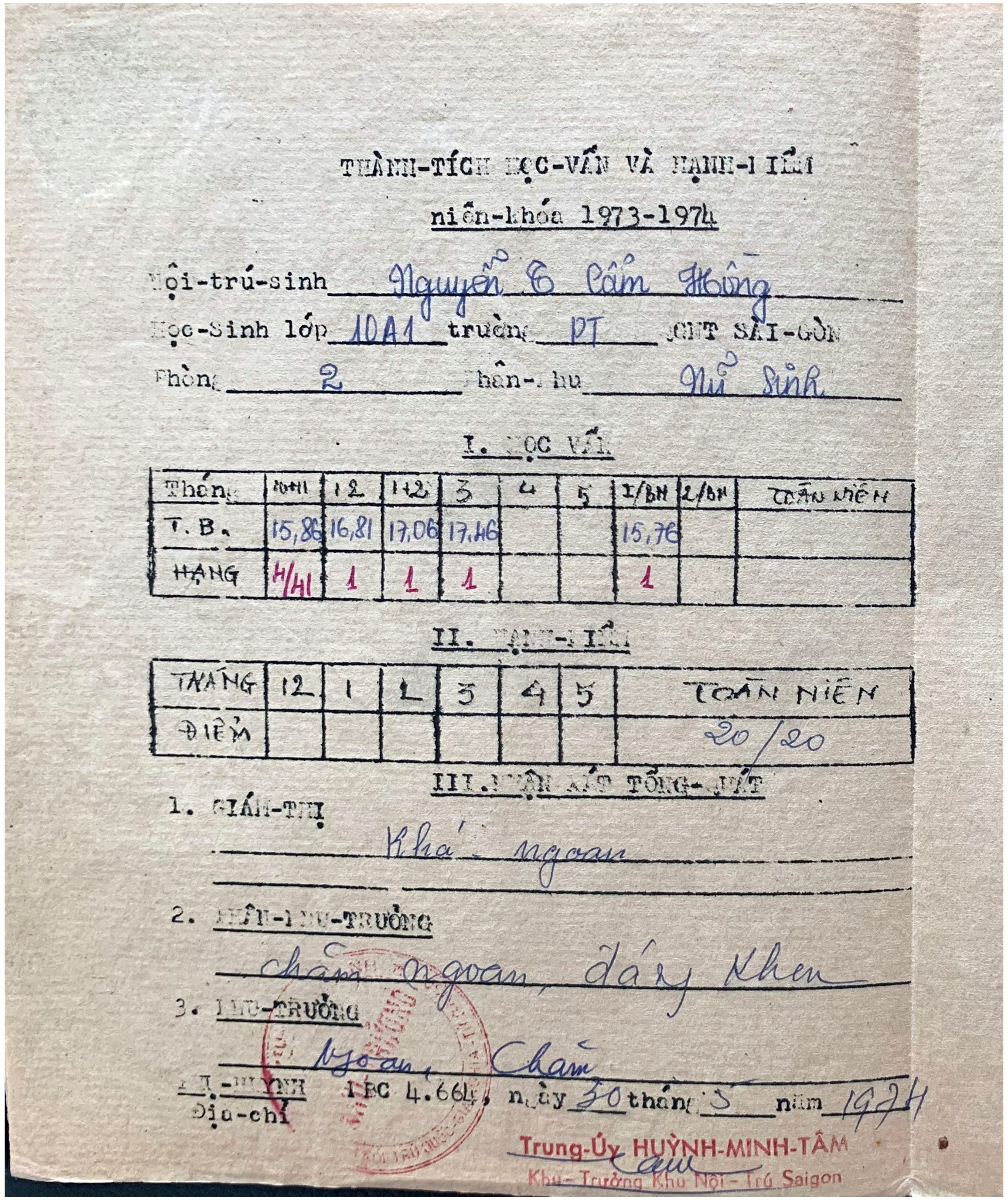

THÀNH-TÍCH HỌC-VẤN VÀ HẠNH-KIỂM
niên-khóa 1973-1974

Nội-trú-sinh Nguyễn T. Cẩm Hồng
Học-Sinh lớp 10A1 trường PT QGNT SÀI-GÒN
Phòng 2 Phân-khu Nữ Sinh

I. HỌC VẤN

Tháng	10+11	12	1+2	3	4	5	1/BN	2/BN	TOÀN NIÊN
T. B.	15,86	16,81	17,06	17,46			15,76		
HẠNG	4/41	1	1	1			1		

II. HẠNH-KIỂM

THÁNG	12	1	2	3	4	5	TOÀN NIÊN
ĐIỂM							20/20

III. NHẬN XÉT TỔNG-QUÁT

1. GIÁM-THỊ
Khá - ngoan

2. PHÂN-KHU-TRƯỞNG
chăm ngoan, đáng khen

3. KHU-TRƯỞNG
Ngoan, Chăm

PHỤ-HUYNH
Địa-chỉ

KBC 4.664, ngày 30 tháng 5 năm 1974

Trung-Úy HUỲNH-MINH-TÂM
Khu-Trưởng Khu Nội-Trú Saigon

Bảng Kê Thành Tích Học Vấn do Khu Nội Trú gởi đến phụ huynh của nội trú sinh.

LÁ THƯ CUỐI NĂM CỦA HUỲNH-TRƯỞNG
THU NỘI-TRÚ SÀI-GÒN

Kính gởi quí vị Phụ-Huynh Nội-Trú-Sinh,

Thưa Quí vị,

Hôm nay tôi được hân hạnh thưa chuyện cùng quí vị về các điểm mà Thu Nội-Trú hằng mong mỏi được tất cả quí vị ủng ý, để mang lại bầu không khí cởi mở và thân thiết giữa gia-đình của nội-trú-sinh và Thu Nội-Trú, hầu giúp chúng tôi giáo-dục con em quí vị một cách hữu-hiệu trong niên khóa tới.

Thưa quí vị,

Được ủy-thác nhiệm vụ trông nom các nội-trú-sinh GHT trong niên khóa vừa qua. Chúng tôi trân trọng gởi đến quí vịcác kết-quả mà nội-trú-sinh đạt được về học lực cũng như hạnh-kiểm.

1.Học-vấn : Thu Nội-Trú chúng tôi thâu lượm những điểm trung-bình hằng tháng của các nội-trú-sinh, kiểm-soát theo dõi sự học-vấn của các con em quí vị để thông báo cho quí vị biết kết-quả từng tháng một, ngoài ra mỗi lục-cá-nguyệt và cuối niên-học, thông báo cho quí vị biết để theo dõi, hầu quí vị có thể khuyến báo các em qua kỳ và khuyến-khích các em tiến bộ. Đa số nội-trú-sinh, nhờ điều kiện thuận tiện của việc ở nội-trú, có kết-quả rất tốt. Riêng đối với các em có điểm trung-bình toàn niên dưới 10/20 các em cần nỗ-lực ôn-tập bài vở cho kỳ thi lên lớp. Nếu bị ở lại lớp, em sẽ không được tiếp tục ở nội-trú nữa.

2. Kỷ-luật : Mỗi em có 200 điểm kỷ-luật vào đầu niên-khóa. Mỗi lần vi-phạm kỷ-luật em sẽ bị trừ một số điểm kỷ-luật(theo nội-qui).Các em có hạnh-kiểm tốt được hưởng thêm 50 điểm do Thân-Thu-Trưởng cho vào cuối niên khóa. Em nào còn lại dưới 100 điểm thì sẽ không tiếp-tục được ở lại trong niên khóa tới. Thu Nội-Trú chúng tôi nghĩ rằng cần có kỷ-luật mới mang lại cho tập thể một nếp sống thuần-nhất. Luôn mang lại cho các con em một tinh thần khắc-phục tôn-trọng kỷ-luật, không gì hơn là quí vị giải-thích và khuyến bảo con em thế nào là đời sống tập-thể cộng-đồng. Những lời giáo-huấn của quí vị có ảnh hưởng rất lớn đối với con em, và mong quí vị hợp-tác chặt-chẽ với Thu Nội-Trú chúng tôi trong việc khuyến-bảo con em mới mang đem lại kết-quả tốt đẹp.

Sau cùng các Giám-thị hướng dẫn trực-tiếp các em sẽ nhận-xét tổng-quát về sinh-hoạt của các em tại GHT, hầu quí vị hiểu-biết tường-tận hơn về việc học-hành, sinh-hoạt của con em.

Trong niên khóa tới, để tăng-cường mối liên-lạc giữa gia-đình và Thu Nội-Trú hầu gia-tăng hiệu-năng trong việc giáo-huấn các em,không gì hơn quí vị cho chúng tôi địa-chỉ thực-sự đang cư-ngụ và thư từ đó của đến.Đồng thời tránh cho quí vị ở xa khỏi tốn công đi lại,quí vị có thể ủy-thác cho các thân nhân ở Sài Gòn gia-đình thay thế quí vị trong việc liên lạc với Thu Nội-Trú. Cũng trong chiều hướng đó, sau khi xem xong bảng thành-tích này, xin quí vị lưu tâm, chỉ địa-chỉ và hoàn lại GHT chúng tôi.

Trân trọng kính chào quí vị.

Thủ bút của Cố Giáo Sư Huỳnh Thành Khiết

Ngoài các trang hình màu vẽ tay ở các trang trước, thầy còn vẽ tay các bài nhạc : trang trí tựa bài nhạc , kẻ và viết các dòng nhạc.

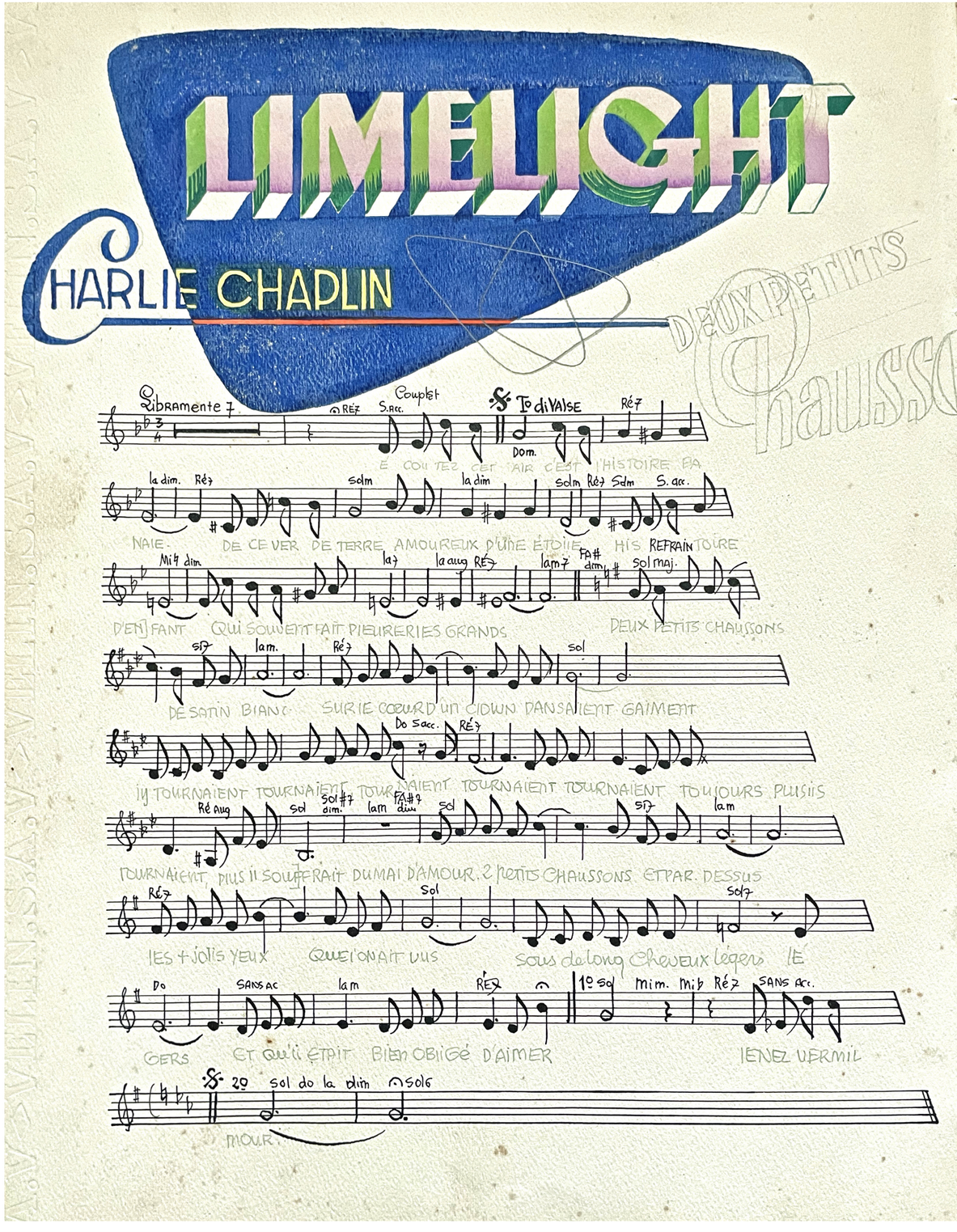

QUE SAIT

JE T'AI AIMÉ UN JOUR DE MAI

Tempo di VALSE

One day when we were young One wonder ful morning in May.

You told me, You love me when we were young one day!

sweet songs of spring were sung and music

was never so gay. You told me you love me when we were

young one day You told me you love me and help me closed to

your heart You laughed then you cried then as came the time to part

When songs of Spings are sung Remember that morning in May. Remem-

ber you loved me. When we were

young one day!

QUI SAIT? QUI SAIT?

QUI SAIT

BOLÉRO

Tu jures que tu m'aimes Bien plus que moi je t'aime Pourtant je dis quand

même Qui sait? Qui sait? Qui sait? Tu dis que sur la Terre C'est moi que tu préfères

Que rien ne peut te plaire Qui sait Qui Sait Qui sait Une fois dans une danse

un autre s'avance Déjà ton cœur frivole dans ta robe tourne et vole Et se Cause

qui ose voler sur tes joues roses Tu dis: c'est peu de chose Qui sait Qui Sait Qui sait!

ALLEGRO

Salut Vertes Rivières De nos deltas féconds Soir des cimes altières Frem-

issez par les Mousses Les lourds Épis se dorent Au Soleil Radieux ; Les

REFRAIN

jardins se colorent De fruits délicieux ... Salole ...

VayaCondios

LA nuit

BLEUE SUR L'HACIENDA LA NUIT LÉGÈRE ET SOUDAIN MONTE LA VOIX D'UNE PRIÈRE

VAYACONDIOS, MON AMOUR! QUE DIEU PENSE À TOI MON CŒUR! C'EST LE CHANT BRÛLANT

D'ÉMOI D'UNE ÂME EN PEINE POUR L'AMANT PERDU LÀ-BAS. AU FOND DES PLAINES. VAYACONDIOS

MON AMOUR. QUE DIEU PENSE À TOI MON CŒUR IL YA ET C'EST L'AMOUR QUI L'ACCOMPAGNE IL

SAIT QU'UNE AMOUREUSE PRIE LÀ-BAS LE CIEL ENTEND LA VOIX DE SA COMPAGNE. ET

L'OMBRE DOUCE LUI REDIT TOUT BAS NE TREMBLE PAS DANS LE VENT ET SES FRISSONS EN

LONG CORTÈGE IL ÉCOUTE LA CHANSON QUI LE PROTÈGE VAYACONDIOS MON

AMOUR! QUE DIEU PENSE À TOI MON CŒUR LE VILLAGE EST ENDORMI LA LUNE RÊVE

La Rivière Sans Retour

mf

There is a river Called the River of no return

Sometimes it's peaceful and sometimes Wild and free! Love is a thread tie on the

river of no Return' Swept on for ever To be lost in the stormy

sea Wailaree D eau hear the river river call (no return, no return) Where the

roar in' waterfall Wailaree D can hear My lover Call Come to me (no return 2)

D lost My love on the river and for ever my heart will yearn gone gone for

ever down the river of no return. Wailafio) Ree Waillareeeee She'll

never return to me! D. lost my me! (no return 2...)

Hẹn Hò

Cái lạnh chớm đông ủ sâu đến mấy cũng không thể trùm lấp được hơi ấm mặt trời đơm chồi kết nụ trên cành xanh lá nõn. Khi những cánh mai bạc màu dần, thả mình theo gió nhẹ tàn xuân, kỳ lục cá nguyệt thứ hai cũng đã xong, năm học cũng đang bước dần vào những ngày tháng cuối.

Với những cô cậu còn trong tuổi chơi đùa, lại sắp đến ngày phải tạm rời xa nhau, xếp sách vở sang bên, về với đồng quê. Có thể là một mái lá đơn sơ, tường đất mộc mạc, một khoảnh vườn với đôi gốc cau, dăm nọc trầu, vài luống rau chen giữa vồng khoai sắn, lẩn khuất đâu đó bên dòng kênh róc rách. Hay miếng ruộng lúa đã chín đòng, gió ngoài sông đang đưa về mùi thơm quê pha trộn sắc màu trời nước một thuở yên bình.

Với những anh chị lớn hơn là mùa thi sắp đến. Lại những buổi chiều miệt mài giải toán, những đêm khuya khoắt ôn bài, và những phút giây lòng chợt mênh mang vì một mắt nhìn ai ngoảnh lại, một nụ cười vương vấn, một nhánh tóc tung bay giữa màu thời gian bàng bạc. Tất cả như những cánh chim sắp rời bỏ chiếc tổ đơn sơ kết bằng tình yêu của gia đình và trường lớp, tung mình vào không gian cao rộng, chênh chao đôi cánh trong giây phút đầu tiên, rồi vững vàng dần theo nhịp gió. hướng về một nơi nào đó thật lạ lùng, kỳ diệu.

Sáu mươi năm đã qua. Cửa về trường xưa đã khép. Nhưng kịch bản ấy vẫn luôn tái hiện trên sân khấu cuộc đời với những diễn viên mới, đã dâng hiến tâm tình hết mực trong vai trò của mình. Đôi mắt chìm ngợp lòng ai xưa nay đã thấp thoáng bóng chiều, cánh môi ngọt ngào nụ cười bịn rịn chân ai giờ đã hằn sâu thương nhớ, và đôi chân sáo, vòng tay mềm ấm giờ đã gầy hao, nhưng vẫn còn đủ sức để cầm giữ những tâm hồn, để đi đến cùng trời cuối đất tìm nhau, đến nhìn nhau và cho nhau nhìn lại một khung trời cũ, nhắc với nhau những êm đềm xưa ấy.

Kỷ yếu vẫn đang chép đến những trang kế tiếp của hành trình chung có biết bao người tham dự. Khuôn khổ của trang giấy có hạn, nhưng không có khuôn khổ cho yêu thương và tưởng nhớ. Trong không gian mênh mông của vũ trụ thiên hà, những tâm tình và hình ảnh ấy, một lần hiện ra vẫn còn nguyên vẹn. Không thấy được không có nghĩa là không có đó.

Trong tâm tình ấy, hẹn gặp lại nhau nơi những hạnh ngộ tình cờ của cuộc sống.

ĐS QGNT 2023

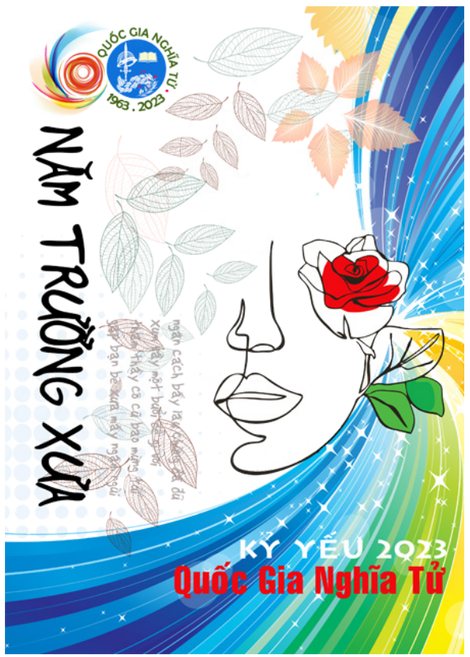

ĐÔNG MAI Oriental Supermarket

3418 Broadway #E. Houston, TX 77017 (Cạnh Phở Broadway)

Tel: (713) 643-2782 Fax: (713) 643-2003

Các loại thực phẩm Á Đông tươi và đông lạnh

- Rau cải, trái cây tươi hàng ngày
- Thịt, tôm, cá tươi ngon hàng ngày với giá hạ.

Chuyển tiền VN, Car Sticker, Check cashed, Utilities Bills.

Đặc biệt:
Cơm Chỉ Deli To Go

Mở cửa 7 ngày
8:00AM - 9:00PM

NHẬN:
Foodstamp, Visa, Mastercard, Phiếu Sữa, WIC, Lotto, Money order, Fax

NGỪA BỆNH - CHẨN BỆNH
TRỊ BỆNH TIM & MẠCH

NGUYỄN ĐÔNG CHÂU, MD, FSCAI

CHUYÊN KHOA BỆNH TIM & HUYẾT QUẢN

Tốt nghiệp chuyên khoa bệnh Tim và Huyết Quản
tại Harvard Medical School
và Beth Israel Deaconess Medical Center

Diplomate of the American Board of Internal Medicine
Board certified in CARDIOVASCULAR DISEASE
Board certified in INTERVENTIONAL CARDIOLOGY

Thành viên chuyên khoa tại trung tâm điều trị bệnh tim mạch
Houston Methodist DeBakey Heart & Vascular Center

CHUYÊN TRỊ CÁC BỆNH:

- Tắc nghẹn huyết quản, nghẹt tim và chấn động tim
- Loạn nhịp tim, mạch không đều, nghẹt van tim, hở van tim
- Ngất xỉu, khó thở, hồi hộp, chóng mặt, huyết áp cao
- Đau ngực, tức ngực, nặng ngực, tim lớn, yếu tim và sưng màng tim
- Các chứng bệnh liên quan đến tim mạch như cao mỡ, tiểu đường

SOUTHEAST:
11920 ASTORIA BLVD, STE 300
HOUSTON, TX 77089

(281) 481-1197 OFFICE
(713) 818-4438 TEXT

SOUTHWEST:
12454 BEECHNUT ST, STE #11
HOUSTON, TX 7772

3911 Woodlawn Ave, Pasadena, Texas, USA, 77504-1909

D.T. PHARMACY
The Store You Can Depend On

COLLAGEN
ANTI-AGING FACIAL CREAM

1-832-775-0060
dtpharmacyrx.com

1-877-352-4938
dtcollagen.com

Giao thuốc tận nhà, tận tâm & uy tín.

- Tư vấn trực tiếp bởi dược sĩ:
  - Tran, Mike (Tuan), PharmD
  - Nguyen, Khoa DieuThao, PharmD

Dược mỹ phẩm DT Collagen Anti-Aging
chuyên trị nám, trị mụn, giảm nhăn
và ngăn chặn các dấu hiệu lão hóa.

therealty Luxury

JUST SOLD

3215 Royal Oaks Hollow Ln, **Houston, TX 77082**

THE-TRINH **NGUYEN,** ***BROKER ASSOCIATE***

832-356-TRIN 713-804-0000 the-trinh@therealty.com

CONTACT THE LUXURY TEAM TODAY